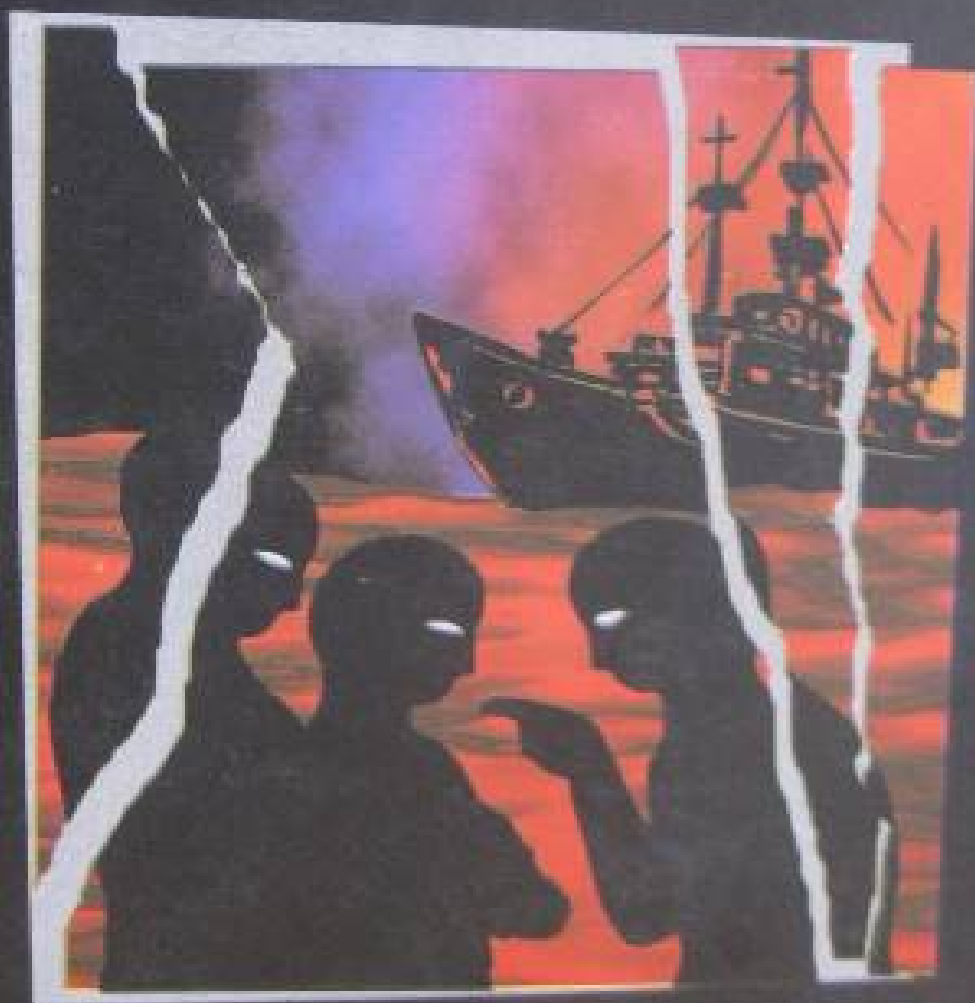


A. LÊ VIN

Âm mưu **Hội Tam Hoàng**

Tiểu thuyết



THANH NIÊN

Tác phẩm: ÂM MUÙ HỘI TÂM HOÀNG

Tác giả: A. LEVIN

Dịch giả: TRỊNH XUÂN HOÀNH

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN – 2004

Chịu trách nhiệm xuất bản: MAI THỜI CHÍNH

Chịu trách nhiệm bản thảo: PHẠM ĐỨC

Biên tập: CAO GIANG

Bìa: NÙNG FAI

Kỹ thuật vi tính: KIM DUNG

Sửa bản in thử: NGUYỄN VIỆT

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 19cm, tại Công ty Cổ phần In Bến Tre

Kế hoạch XB năm 2003.

Đăng ký tại CXB số 40/1539/CXB-QLXB.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 2 năm 2004.

*

Dịch theo bản tiếng Nga: Желтый дракон Цзяо - Андрей Левин



Nguồn sách scan: 4DHN

OCR: 4DHN

Sửa lỗi: Mot_sach09, teacher.anh, vancuong7975, Rafa rito_1522, 4DHN

Soát lần cuối: 4DHN

Tạo ebook: 4DHN

Ebook này được thực hiện theo dự án “SỐ HÓA SÁCH CŨ” của diễn đàn TVE-4U.ORG

Ngày hoàn thành: 15-11-2015

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Cuốn truyện của nhà báo chuyên viết về các vấn đề quốc tế Andrây Lêvin kể về cuộc đấu tranh của cảnh sát Xingapo chống lại một trong những hội kín lớn nhất ở vùng Đông – Nam Á: hội “Tam Hoàng”.

Là người sống và làm việc lâu năm ở các nước Đông – Nam Á, tác giả đã phân tích rõ những nguồn gốc và nguyên nhân gây tội ác một cách có tổ chức của các hội kín ở vùng này – mà ở đó người ta thường gọi là các ma-phi-a Tàu, chuyên hoạt động cướp biển, buôn lậu ma túy, ngoại tệ, vàng và “hàng sống”.

Cuốn sách phơi bày sự bất lực của chính quyền và cảnh sát trước bọn gang-xơ và sau lưng chúng là những tổ chức độc quyền kén thù và các thế lực chính trị.

Mục lục

Lời thề trong chùa

Blacan Mati

1

2

3

4

5

6

Lập mưu

1

2

3

4

5

Tàu Tumaxic

1

2

3

4

5

6

Lễ hội

1

2

3

4

5

6

7

THAY CHO ĐOẠN KẾT

Lời thề trong chùa

Mấy tiếng chuông âm vang dội lên sau bức tường đá thấp lè tè của chùa Thiếu Lâm. Tiếng chuông náo nùng, uể oải chơi vơi một giây lát trong không trung, sau đó từ từ vọng ra khỏi chùa, vượt qua cánh rừng liễu mọc ngay sát chân tường, qua những thửa ruộng bậc thang trồng lúa trông tựa những nấc thang khổng lồ cuốc trên khắp các sườn núi, rồi chìm vào tấm thảm nhung xanh rờn của cây cối ở một nơi nào đó trên các đỉnh núi...

Dùng bữa tối và đèn nhang xong, các nhà sư từng nhóm một từ trai phòng của mình kéo đến nhà nguyện. Họ thì thầm hỏi nhau không biết tiếng chuông triệu tập đột xuất vừa nổi lên có ý nghĩa gì.

Vài phút sau, sân chùa vắng ngắt. Đã sang canh hai. Đúng lúc tiếng chuông điểm canh vừa vang lên thì có bốn nhà sư rời khỏi nơi tịnh trai nằm khuất sâu trong chùa. Một người đảo mắt nhìn quanh và sau khi đã tin chắc rằng họ không bị ai theo dõi, mới vẫy gọi mấy người kia. Bốn người vội vã chạy băng qua sân và biến mất ở phía cổng.

Mái tam quan xiêu vẹo với hàng chữ *Tĩnh tâm trí tự*, những bức tường hoen ố, có chỗ bị lở mất nửa khu vườn bỏ hoang cỏ mọc um tùm, nhà cửa lâu nay không được sửa sang quét vôi lại, nghĩa trang nơi các nhà sư yên nghỉ không ai nhòm ngó chăm sóc, cảnh vật này cho ta thấy rõ chốn thánh địa đang ở vào thời kỳ suy vong.

Có một thời, nơi đây đã từng là chốn nghênh tiếp cực kỳ long trọng dành cho các bậc quyền quý ở địa phương, từ tỉnh bạn và từ các vùng nông thôn lân cận kéo đến, là chỗ diễn những vở múa rối, hát bóng, là địa điểm tổ chức Tết Nguyên Tiêu và những ngày hội ngay hè náo nhiệt. Song tất cả những chuyện đó đã lùi vào dĩ vãng. Năm 1644, nhà Minh đã bị sụp đổ trước sức tấn công của giặc Mãn Châu. Nhiều thành phố bị san thành bằng địa, biết bao vùng tịnh không một bóng người. Cơ man nào là đầu người đã lìa khỏi xác bị dùng làm vật tô điểm khủng khiếp cho con đường tiến quân của bọn xâm lược. Quân ngoại bang hành hạ cả những người đã khuất. Bọn chúng đào mồ những ai khi sống không chịu khuất phục chúng, chặt đầu và thiêu xác họ, dùng tội tử hình để buộc đàn ông phải theo phong tục của người Mãn Châu là tết tóc và cạo trọc một mảng đầu nhằm mục đích lăng nhục những kẻ bại trận. Ở nông thôn, bọn quan lại cai trị mới đã đề ra luật lệ liên đới bảo lãnh khắt khe, đó là chế độ bảo giám. Tổ giặc, truy nã, nhục hình, xử tử đã trở thành một đặc trưng có tính chất tập tục trong đời sống ở nông thôn, hệt như việc thờ cúng tổ tiên vậy.

Giặc Mãn Châu đặc biệt lo ngại giới sư sãi, chúng coi họ là những cái ổ gây phiền loạn và lộn xộn. Đèn chùa, từ bao thế kỷ nay không những đã trở thành trung tâm tôn giáo, mà còn là trung tâm văn hóa của Trung Hoa, giờ đây đã bị suy vi.

Chùa Thiếu Lâm cũng trở nên hoang tàn. Còn đâu nữa những bữa tiệc linh đình đủ cả sơn hào hải vị nấu theo kiểu Trung Hoa mà từ xa người ta đã ngửi thấy mùi thơm ngào ngạt. Các thi sĩ không còn ghé qua nơi đây ngâm những bài thơ của mình trước đám thính giả đầy lòng ngưỡng mộ. Dưới mái chùa không còn vang lên tiếng sáo trúc du dương được nhân dân ưa thích, cũng chẳng còn những âm thanh dịu dàng, êm ái của cây đàn tì bà và tiếng cồng đá nhịp nhàng ngân vang. Các vùng xung quanh chẳng còn thấy nổi lên tiếng ồn ào, náo nhiệt của đám người đông đúc kéo đến dự những ngày lễ hội. Thậm chí những kẻ hành hương nghèo khổ cũng không thể tìm được một chỗ nương náu ở nơi đây như trước nữa. Giặc Mãn Châu nghiêm cấm tụ họp. Chúng bắt bất kỳ một ai mà chúng tình nghi.

Nước Trung Hoa dần dần tàn lụi dưới ách của triều đại Mãn Thanh.

Song, sau khi chiếm được ngôi báu của đất nước Trung Hoa, quân Mãn Châu không thể ăn ngon ngủ yên, truy hoan ca mừng thắng lợi. Ngay từ những ngày đầu, ách thống trị của ngoại bang đã gây phần nộ ở khắp trong nước. Kỵ binh của quân Mãn Châu đã vấp phải sức kháng cự kiên cường của đội quân do vị anh hùng Sĩ Kỳ Phan lãnh đạo, khi chúng đến tới bờ sông Hoàng Hà. Ba hoàng thân của nhà Minh bị lật đổ đã đẩy lên cuộc đấu tranh ở phía Đông - Nam và Tây - Nam. Những đội nghĩa quân Lý Đỉnh Ngô tiếp tục cuộc đấu tranh này. Cuộc khởi nghĩa của Tam quận vương chư hầu ở phương Nam bùng nổ. Họ không chịu quy phục. Quân Mãn Châu quyết định chấm dứt tình trạng nguy hiểm đối với việc nắm quyền của chúng. Chúng ra lệnh giải tán các đội quân của những quận vương, song không ai chấp hành lệnh này.

Trong nông dân, tại các đền chùa bắt đầu thấy xuất hiện các tổ chức bí mật như: Huynh Hội, Bạch Huệ, Thiên Địa Hội... Họ được nhân dân rất quý trọng, vì đã đưa ra khẩu hiệu: Phế Thanh, phục Minh.

Một trăm lẻ tám nhà sư của chùa Thiếu Lâm đã sống rất mẫu mực. Họ mãn nguyện với việc tụng kinh, ăn chay và ít khi rời khỏi nơi tụng niệm. Nhưng về thuần phục và hờ hững với công việc trần tục tạo nên không khí thanh bình và bằng lặng ở trong chùa chỉ là cái vỏ che đậy mà thôi. Thực ra dưới mái chùa người ta đang ngấm ngầm hoạch định những kế sách đấu tranh chống quân ngoại bang ở các vùng đất phía Nam. Các nhà sư tổ chức một hội kín theo đúng quan niệm của nước Trung Hoa cổ xưa về ba lực lượng cơ bản của thế giới; thiên hoàng, địa hoàng và nhân hoàng. Hội này được mệnh danh là Tam Hoàng.

... Nhà nguyện chật chội và ngột ngạt. Các sư ngồi san sát bên nhau ở dưới sàn. Mấy chú tiểu không tìm được chỗ dành ngồi ngoài bậc thềm bằng đá đã bị rạn nứt.

Trên bàn thờ đặt pho tượng nhỏ bằng đồng tạc hình Khổng Tử, bát hương và hai cây nến. Tường có treo bức tranh Quan Vũ ngồi uy nghi, đầu đội mũ trụ, tay khoanh trước ngực, ria dài và thưa rủ xuống hai bên mép. Quây quanh Quan Vũ là đoàn hộ giá gồm: một viên quan, một tên lính vác giáo, hai tráng sĩ có khuôn mặt giống hệt nhau. Một người tay cầm thoi bạc, người kia cầm gươm và sách. Hai bên bức tranh treo hai hàng câu đối có chữ thiếp vàng ghi diển lễ cầu nguyện của Hội Tam Hoàng và những vãn thơ chống Mãn Châu. Trên các bức phướn màu vàng treo ở mấy góc phòng có thêu khẩu hiệu bằng chữ đen: Phế Thanh, phục Minh. Trước bệ thờ đặt các bát hương to hơn, hương thấp bốc khói ngào ngạt. Hương cháy từ từ, tỏa khắp căn phòng mùi trầm thơm ngọt lịm. Quanh phòng thấp đầy nến, ánh lửa hồng lập lòe nhảy nhót trên những khuôn mặt nhợt nhạt, xám ngoét của các vị sư.

- Chư đệ! - Sư trụ trì, một ông lão khô đét, nét mặt nhăn nheo, râu thưa, cổ ngẳng như cổ cò, kêu gọi những người đang có mặt ở trong phòng. - Lũ quân Thanh hung bạo đã xâm chiếm Tổ quốc ta. Lẽ nào lại có thể dằn nén được lòng căm thù bọn ngoại bang? Chúng xéo nát mùa màng của ta, xúc phạm nơi thờ cúng của ta, nhạo báng đồng bào ta. Nghĩa vụ của mỗi người chúng ta là đấu tranh chống quân Mãn Châu đáng căm ghét. Song Trời, Đất đâu có sinh ra những con người cùng một loại như nhau. Có những người tốt và trung thực, họ sinh ra theo định mệnh của số phận tốt lành. Những kẻ độc ác sinh ra là do lệnh của số kiếp tai ác. Chùa của chúng ta lúc nào cũng trong sạch và minh mẫn. Nhưng, một tia độc ác và gian ngoan mãnh mai như sợi tơ tằm lọt qua vòm mái chùa ta. Loại sâu độc tham lam đã đục khoét tâm hồn một người trong chúng ta. Hắn phản bội những người anh em đã cùng hắn san sẻ miếng cơm, ngụm nước suốt bao năm nay.

Tiếng rì rào phần nộ lan khắp các hàng người đang ngồi ở dưới sàn. Ông già giờ bàn tay xương xẩu

lên, cả nhà nguyện im phăng phắc.

- Hẳn đã che đây được bộ mặt phản bội đê tiện của mình cho mãi đến tận ngày nay. Song, nếu đất không vững chắc, nó sẽ bị nghiền nát vụn. Kiễng chân mãi, đứng lâu sao được, lừa dối sẽ có ngày lòi mặt ra. Một người anh em của ta đã lọt được vào nơi đóng trại của quân giặc, hôm nay đã báo cho ta biết rằng quân Mãn Châu đang tiến tới đây để tiêu diệt chúng ta sạch sành sanh. Người anh em đó cũng cho rõ cả tên của kẻ phản bội...

Sư trụ trì im lặng, từ từ đưa cặp mắt đã phai màu nhìn các sư. Lương tâm ông cắn rứt vì ông đã nói dối. Làm gì có thám báo thám biếc. Song khốn thay, cái tin tồi tệ nay quân Mãn Châu sẽ tàn sát tất cả mọi người sống trong chùa Thiếu Lâm lại là điều có thực. Tin này do cháu ông già Lý, một lão nông dân đánh cá thường hay tạt vào đây đưa hàng hóa, đã cung cấp cho. Do phải chạy ba chân bốn cẳng, nên thằng bé vừa hổn hển thở vừa tuôn ra một mạch là hôm nay, ở ngoài bờ sông, nó đã chạm trán bọn lính của bát kỳ quân¹ nó vội nấp vào bụi cây, do đó nghe được câu chuyện bọn lính kháo nhau rằng đêm nay chúng sẽ được dịp vớ bẫm của chùa khi “bọn sư phiến loạn về châu trời”.

Không còn nghi ngờ gì nữa: có kẻ đã báo cho bọn Mãn Châu biết rõ âm mưu lật đổ. Tên phản bội chỉ có thể là một kẻ nào đó nằm trong số các sư ở đây mà thôi, vì người ngoài không thể biết được bí mật của các sư trong chùa Thiếu Lâm.

Cháu ông lão đánh cá - một người mà sư trụ trì biết rất rõ - đã báo tin quá muộn. Hẳn là bọn Mãn Châu đang dùng con đường độc đạo tiến đến đây. Không hy vọng gì rút chạy khỏi chùa được nữa rồi, vì cả ba mặt chùa đều là sườn núi dốc thẳng đứng. Chỉ còn mỗi một cách là cử người đến cầu cứu Tam quân vương chư hầu, đồng thời ở đây phải cố cầm cự chờ quân cứu viện đến.

Sư trụ trì cho gọi bốn nhà sư tin cẩn nhất đến tịnh trai của mình và ra lệnh cho họ lên đường, sau đó, triệu tập số người còn lại để báo cho biết cái tai họa sắp tới và định bụng tìm ra kẻ phản bội...

Sư trụ trì nói chậm rãi, chốc chốc dừng lại và nhìn như xoáy vào khuôn mặt những người đang ngồi ở dưới sàn.

- Chư đệ! - Ông nhắc lại, giọng sang sảng vang lên một cách trang trọng. - Ta biết rõ tên kẻ nào đã bán linh hồn cho lũ Mãn Châu đáng căm giận...

Không khí trong phòng càng thêm căng thẳng. Các sư nhòai người ra phía trước, dán mắt vào khuôn mặt của ông lão.

- Nó hiện đang ngồi trà trộn trong chúng ta đây, chư đệ ạ! - Sư trụ trì buột thốt lên, tiếng ông phá tan sự im lặng đang bao trùm khắp căn phòng.

Đôi mắt sư trụ trì tình cờ hướng về phía cửa mở toang của nhà nguyện. Một nhà sư trẻ ngồi nơi bậc thềm ra vào lẫn với những người không tìm được chỗ ngồi ở trong phòng, đã đứng bật dậy và lao vụt ra phía cửa chùa hé mở. Vài người ở những hàng cuối vọt đuổi theo hắn.

- Đứng lại! - Sư trụ trì giơ tay lên. - Nó chẳng chạy đi xa được đâu.

Đúng vậy, mấy phút sau, ba nhà sư vạm vỡ đã lôi tên chạy trốn vào sân, hai tay hắn bị trói quặt sau lưng. Ông già thông thái đã bố trí cho những người trung thành của mình phục sẵn ở bên ngoài.

Ở dưới sàn, các sư ngồi giãn ra hai bên. Tên phản bội bị giải đến trước bàn thờ theo lối đi vừa được tạo ra và bị bắt quỳ phủ phục, cả nhà nguyện vang lên tiếng thét phẫn nộ. Sư trụ trì giơ tay ra

hiệu cho mọi người im lặng, rồi cất giọng nói:

- Thiên hạ nói không sai, trong người tên phản bội là tâm hồn của kẻ hèn nhất.

Sư trụ trì quay lại bảo kẻ tu hành đang quỳ phủ phục:

- Mười tám năm trước đây, khi ta nhặt được người ở trên đường, hồi đó, nhà người là một đứa trẻ sơ sinh dở chết dở sống, ta không ngờ rằng ta đã tha một con chuột nhắt vào viện hóa đạo, - giọng sư trụ trì đầy vẻ đau khổ. - Ta đã không nghĩ rằng nuôi dưỡng nhà người chính là nuôi dưỡng cái chết cho bản thân. Nhà người hãy cho chúng ta hay tại sao nhà người lại chạy sang hàng ngũ quân Mãn Châu? Nhà người đã được hứa trả có hậu hĩnh không về những cái đầu của chúng ta? Nói đi xem nào, A Sát!

Gã thanh niên quỳ phủ phục và nhìn chăm chăm vào một điểm ở trước mặt mình. Đôi mắt hẩn ti hí giữa hai hàng mi hé mở, nên trông không ra mắt nữa, mà chỉ là hai kẻ hở nhỏ, môi hẩn mím chặt lại. Xem ra hẩn không buồn nghe sư trụ trì nói. Một phút trôi qua trong bầu không khí im phăng phắc, rồi lại một phút nữa trôi qua.

Bỗng tên A Sát trấn tĩnh lại. Hẩn đưa mắt đảo quanh nhìn những người đang ở trong phòng, mặt méo xệch đi vì căm hờn.

- Tất cả lũ các người sẽ chết hết! - Hẩn thét lên. - Chết tuốt! Lũ người chỉ còn sống được không đầy một giờ nữa thôi! Quân Mãn Châu sẽ giết sạch chúng bay! Ta sẽ phỉ nhổ nhà người! Nghe rõ chưa, lão già? Ta sẽ phỉ nhổ! Nhà người sẽ không dám giết ta đâu! Đức Thánh Nhân sẽ không tha thứ cho nhà người về tội sát nhân!

Tiếng gào thét của hẩn chuyển thành tiếng khóc nức nở điên dại, ngực hất ra những hơi thở khò khè, cổ họng kêu lên cùng cực. Sau đó, A Sát im bật. Cặp mắt lại ti hí. Môi mím chặt.

Ai nấy dường như thần thờ sững sốt, không thốt lên được một lời nào trong mấy giây. Mãi sau mới có tiếng thét nổi lên:

- Bắt nó phải trả cái tội phản bội của nó! - cả nhà nguyện vang dậy tiếng ồn ào phẫn nộ.

- Giết chết loài phản bội đi! Phải giết!

- Chặt đầu nó đi!

- Phanh dây nó ra!

- Treo cổ nó lên!

Sư trụ trì không tài nào dẹp yên các sư đang ùng ùng nổi giận. Chật vật lắm ông mới đưa nhà nguyện trở lại im lặng.

- Bớ chư đệ, mong chư đệ hãy hồi tâm! - Sư trụ trì phẫn nộ thét lên khi những tiếng hò hét cuối cùng lắng xuống. - Đức Thánh Nhân đâu có dạy chúng ta làm điều tàn bạo! Chư đệ hãy nhập tâm: với người tốt ta sẽ làm điều thiện và ngay cả với kẻ ác ta cũng sẽ làm điều thiện. Chúng ta được dưỡng dục một phẩm hạnh như thế đấy. Chư đệ, lẽ nào ta lại phụ lời di huấn của Đức Thánh Nhân. Không! A Sát không xứng với tội chết. Nó sẽ sống. Và đấy là hình phạt cao nhất về tội phản bội của nó. Còn bây giờ, chúng ta hãy cầu khẩn Đức Thánh Nhân và trông chờ lòng từ bi của người. Người sẽ không bỏ mặc chúng ta và quân cứu viện mà ta đã cử bốn sư đệ đi cầu cứu sẽ đến kịp thời. Phế Đại Thanh, phục Minh!

Hai ngày sau, bốn nhà sư được sư trụ trì cử đi cầu viện đã nấp sau các gốc cây, rồi men dần tới

chân tường chùa Thiếu Lâm. Họ đã lọt qua đám quân Mãn Châu đang tiến về phía chùa, song sự liều mạng của họ té ra là vô ích. Các sư trở về tay không, vì Tam quân vương chư hầu đã từ chối không chịu chi viện.

Các sư lặng lẽ lọt vào sân qua cửa bí mật và sững người khiếp sợ. Một cảnh tượng hãi hùng trải ra trước mắt họ: xác các sư bị chặt đầu, chặt cụt chân tay, bị moi gan mổ ruột, nằm la liệt dưới mặt đất. Vào đến nhà nguyện họ cũng bắt gặp những cảnh tượng không kém ghê rợn như vậy: xác sư trụ trì và một vài sư khác cũng bị chặt cụt méo mó. Căn phòng bốc lên mùi xú uế không sao chịu nổi.

Các sư vội vàng quay ra và tiến sâu vào sân chùa, đi về phía tịnh trai, nơi họ từ giã cách đây hai ngày.

Đúng lúc đó, một tiếng rên yếu ớt từ phía hàng rào nổi lên, đập vào tai họ. Các sư chú ý đề phòng. Tiếng rên lại nổi lên, cả bốn người đều chạy bỏ đến chân tường, họ thấy một sư hữu may mắn sống sót nằm ở dưới đất, mình bê bết máu.

Họ đưa nhà sư này vào tịnh trai, rửa sạch máu và băng bó lại. Độ ba giờ sau, người bị thương hồi tỉnh và vắn tắt thuật lại diễn biến của cái đêm khủng khiếp ấy. Cần gì phải biết tỉ mỉ cận kề nữa, những điều mắt thấy đã tự nói rõ cả rồi.

Vĩnh Duy, nhà sư lớn tuổi nhất trong bốn người và được coi là nhân vật thứ hai ở chùa sau sư trụ trì, lên tiếng:

- Chư đệ! Do có sự phản bội hèn hạ, nên chúng ta đã phải chịu một đòn nặng nề. Chúng ta đã có trên trăm người thế mà chỉ còn lại vắn vện có năm anh em ta. Song tiếng nói của Đức Thánh Nhân mách bảo ta rằng chúng ta không có quyền xuôi tay bỏ mặc sự nghiệp đã được biết. Thiên hoàng kêu gọi chúng ta tiếp thêm sức sống cho Hội Tam Hoàng đang hấp hối. Liệu chư đệ có sẵn sàng đáp lại lời kêu gọi đó không?

- Có! - Các sư đồng thanh đáp khẽ, nhưng kiên quyết.

- Chư đệ có sẵn sàng tiếp tục cuộc đấu tranh thiêng liêng của chúng ta chống quân Mãn Châu đáng căm giận không?

- Có!

- Chư đệ có sẵn sàng hy sinh vì chính nghĩa cao cả không?

- Có!

- Nếu vậy, chư đệ hãy nghe đây. Đám mây trắng và thuần khiết bốc lên báo hiệu điềm lành. Chúng ta phải phò nhà Minh lên ngôi báu. Chúng ta sẽ diệt triều Thanh. Chúng ta sẽ vượt qua sông Hoàng Hà vĩ đại và dựng lại vương triều Minh! Chúng ta sẽ như vậy vào đúng năm Rồng! Ở khắp mọi nơi, Đức Long hoàng thiêng liêng luôn luôn chờ đợi Đại Huynh Hội của chúng ta.

Vĩnh Duy thở dài thườn thượt và nói tiếp:

- Chư đệ, xin chư đệ hãy nghe tôi giải bày! Tôi không có khả năng gì cả! Điều duy nhất mà tôi có, đó là lòng trung thành đối với nghĩa vụ. Tôi ủng hộ triều Minh và sẵn sàng diệt những kẻ phản bội không ghê tay. Số phận của tôi phó mặc cho ông Trời. Chư đệ hãy tin vào tấm lòng trung thực của tôi và nghe lời tôi nói. Mặt trời nằm ở trên trời, trái tim thuộc về con người. Trái tim phải rực sáng và nóng bỏng như Mặt Trời. Khôn thay cho kẻ nào quên mất những điều đó! Hội Thiên, Địa và Nhân ra

đời từ trong máu của những người anh em chúng ta đã hy sinh. Chúng ta đã quá cả tin và nhân từ nên đã phải chịu tổn thất về chuyện đó. Từ nay trở đi, luật lệ chủ yếu của Hội Tam Hoàng là thẳng tay tàn nhẫn. Tôi kêu cầu Hoàng Long Giao - một con rồng tàn bạo nhất - phù hộ cho chúng ta! Phế Thanh dựng Minh. Thiên hoàng, nữ Địa hoàng và các thần linh của tổ tiên chúng ta chứng giám cho lời tôi!

Vĩnh Duy rút con dao găm từ trong thắt lưng ra, rồi đưa lên miệng.

- Im lặng - đó là luật lệ thứ hai của Hội Tam Hoàng. Chư đệ cứ cắt lưỡi tôi, nếu một lúc nào đó tôi vi phạm luật lệ im lặng.

Nhà sư hé miệng, rồi bập mạnh lưỡi dao sắc bén vào đầu lưỡi. Môi Vĩnh Duy nhuộm máu đỏ thẫm, một tia máu mảnh trào xuống cằm. Lúc này, trông nhà sư thật hung dữ: đầu cạo nhẵn bóng, lỗ mũi nở rộng mắt bê bết máu. Ông ta cầm con dao găm trong bàn tay phải, vung lên rồi đâm phập xuống. Lưỡi dao vạch một đường vòng cung và khựng lại trước ngực chỗ tim Vĩnh Duy. - Lưỡi thép sắc bén này sẽ đâm thủng tim tôi, nếu một lúc nào đó tôi phản bội Đại Huynh Hội.

Ông ta đưa con dao găm cho nhà sư đứng ngay cạnh.

- Sư đệ thề đi!

Nhưng khi người này định đọc lời tuyên thệ, thì từ trong nhà nguyện vọng ra một tiếng động mạnh tựa như có một vật gì đó rơi xuống sàn đá. Các nhà sư lặng người đi. Vĩnh Duy đưa mắt ra lệnh cho một nhà sư đi thăm dò xem có chuyện gì vậy. Người này lẳng lặng trườn ra ngoài tịnh trai và lẩn vào đêm tối, một lúc sau, xuất hiện cũng lẳng lẽ như khi biến mất.

- A Sát, - nhà sư khẽ nói.

- Nó làm gì ở đằng ấy thế?

- Nó tìm kiếm vật gì đó bên bệ thờ.

Vĩnh Duy cười, vẻ khinh bỉ.

- Nó tìm của nả của những người anh em mà nó đã phản bội. Thế nghĩa là quân Mãn Châu đã rút rồi. Của cải thì đúng là chúng ta có thật. Nhưng A Sát chẳng đào bới được gì đâu, vì chỉ có sư trụ trì và tôi mới biết rõ chỗ chôn giấu thôi. Vàng sẽ còn giúp ích nhiều cho chúng ta.

Đôi mắt Vĩnh Duy ánh lên một ngọn lửa độc ác.

- Đức Thánh Nhân trao tên phản bội cho chúng ta. Càng hay!

Các sư liền rút dao găm ra.

- Khoan đã, - Vĩnh Duy ngăn họ lại. - Tên A Sát đáng tội chết. Nhưng nếu chúng ta đâm mũi dao găm của mình vào thân thể nó, thì chúng ta có khác gì những kẻ sát nhân thông thường cơ chứ? Đức Thánh Nhân răn dạy chúng ta rằng kẻ nào không tuân thủ nghi lễ, kẻ đó là một tên vô đạo đức. Nhờ có nghi lễ nên Trời, Đất mới thuận hòa, Nhật, Nguyệt mới sáng tỏ, Bốn Mùa mới lần lượt thay thế nhau trong một năm. Mọi việc đều phải tuân theo nghi lễ: từ việc thừa hành ý Trời, thờ phụng Tổ tiên, tôn kính Bề trên đến việc thưởng và phạt cũng vậy. Chư đệ này, ta nên làm thế này, thế này...

Khi Vĩnh Duy dứt lời, các sư liền lẳng lặng đi về phía nhà nguyện.

A Sát vẫn tiếp tục cuộc tìm kiếm vô hiệu của mình. Hắn thận trọng sờ sờ mặt sàn bên bệ thờ và hy vọng rằng một phiến đá sẽ từ từ xê dịch và cái kho báu bí mật sẽ mở ra ngay trước mặt hắn.

Tàn sát các sư trong chùa Thiếu Lâm xong, lũ giặc Mãn Châu phục kích chờ suốt một ngày đêm đội quân mà bốn nhà sư đã đi cầu viện để cứu các sư huynh của mình. Mãi tới chiều tối hôm sau lũ giặc mới chịu rút. Trước khi rút, chúng ta lệnh cho A Sát nằm chờ “bọn dấy loạn” và dò la xem Tam quân vương chư hầu cùng quân sĩ đang ẩn náu ở đâu. A Sát loanh quanh luẩn quẩn quanh chùa một hồi lâu, lưỡng lự không dám vào, vì hắn có cảm giác hồn ma không đầu của sư trụ trì đang rình hắn ở trong đó. Nhưng hắn rất thèm muốn tìm số vàng mà tình cờ hắn được biết qua câu chuyện trao đổi giữa sư trụ trì và Vĩnh Duy. A Sát đợi đến tối và nén sợ bước vào nhà nguyện.

- A Sát! - Một giọng nói quen thuộc nổi lên. - Sư đệ!

Nghe thấy mấy tiếng “sư đệ”, nỗi khiếp sợ nổi lên trong lòng A Sát dịu lắng. Tất nhiên là bốn sư này không hay biết gì về sự việc đêm nọ. Chỉ tiếc mỗi điều là hắn vẫn chưa tìm ra được kho báu. Nhưng không sao, hắn sẽ hỏi dò Vĩnh Duy xem chỗ cất giấu vàng ở đâu. Còn nếu khi nào hắn nhận được số tiền thưởng mà quân Mãn Châu đã hứa cho thì hắn sẽ là người giàu có, rất giàu có.

- Tôi đây, sư huynh Vĩnh Duy ạ, - A Sát thì thầm đáp, rồi bước ra ngoài nhà nguyện.

- Chào sư đệ! - Vĩnh Duy chào hắn.

- Chào sư huynh, - A Sát đáp lễ và rầu rĩ nói tiếp:

- Trông thấy những điều lũ quân Mãn Châu đáng nguyên rủa đã gây ra cho sư trụ trì và những người anh em khác của chúng ta, thật là khủng khiếp.

Vĩnh Duy nghiêng răng và quay mặt đi.

- Đúng, - ông ta chậm rãi tán thành, - nỗi đau thương của chúng ta thật vô hạn. Nhưng, tuy được gặp mỗi mình sư đệ còn sống sót, chúng tôi cũng thấy mừng rồi. Sư đệ hãy thuật lại cho chúng tôi nghe giờ phút cuối cùng của các sư hữu thân thích của chúng ta.

- Chao ôi, sư huynh ơi! Những giây phút khủng khiếp đó, tôi đã không ở bên họ và tôi không thể tự tha thứ cho bản thân về chuyện đó. Giá như tôi đã chết quách đi cùng với mọi người thì tốt hơn.

“Nhà ngươi không còn phải chờ đợi lâu nữa đâu”, - Vĩnh Duy không thương xót thầm nghĩ.

- Sau khi sư huynh đi rồi, - A Sát kể tiếp, - sư trụ trì cử tôi vào làng thăm dò xem quân Mãn Châu có đông không và khi nào thì chúng định tấn công vào chùa. Nhưng tôi đã không chạm trán với chúng ở trong làng. Chúng tiến theo con đường khác. Khi tôi quay về thì mọi chuyện đã xảy ra rồi.

- Lễ nào lại có thể có con đường khác vào chùa được nhỉ? - Vĩnh Duy hỏi, mắt nhìn A Sát chăm chăm.

- Không, không có đâu, - A Sát vội vàng bác lại - chúng rời khỏi làng theo mạn phía Bắc và băng qua rừng tới chỗ đường lên núi.

- Thôi, sư đệ đừng rầu rĩ buồn phiền nữa, - Vĩnh Duy vỗ tay lên vai tên phản bội. - Hội Tam Hoàng chưa chết đâu. Chúng tôi đã hồi sinh nó và sẽ tiếp tục cuộc đấu tranh. Sư đệ có cùng đi với chúng tôi không? Sư đệ có hoảng sợ trước cái chết của các sư hữu thân thích của chúng ta không?

- Tôi xin sẵn sàng, - A Sát đáp, - chúng ta sẽ trả thù cho họ!

- Như vậy thì ta không nên để mất thời gian quý báu nữa. Về chỗ tịnh trai của tôi đi. Ta sẽ ăn thề trung thành với nhau và rời bỏ cái nơi khủng khiếp này. Thi hài bị làm nhục của các sư hữu chúng ta kêu gọi chúng ta rửa hận!

Các sư quay về chốn tịnh trai của Vĩnh Duy. Như đã được xếp đặt từ trước, họ đã đưa nhà sư bị thương sang phòng bên để A Sát không nhìn thấy. Mới đầu, những sư cùng đi với Vĩnh Duy làm lễ tuyên thệ.

- Bây giờ đến lượt sư đệ, - Vĩnh Duy quay lại bảo A Sát.

A Sát gật đầu. Hắn rất hồi hộp lo lắng. Mới đứng nghe các sư đọc lời thề hắn đã run lẩy bẩy, lúc này hắn lại càng run hơn.

Hai nhà sư bước ra khỏi tịnh trai.

Vĩnh Duy giơ dao găm lên môi A Sát. Hắn lú lỏi thốt ra những lời cần phải nói. Sau đó, lưỡi dao tì vào ngực hắn.

- Tim tôi sẽ bị đâm thủng... - A Sát mới nói được đến đây thì đã tịt ngắc. Mắt hắn mở tròn. Người ta đưa Lỗ Chân vào tịnh trai. Khi thấy Lỗ Chân nằm ở chân tường, A Sát cứ ngỡ rằng nhà sư đã bị giết chết rồi.

- Đúng! Trái tim nhà ngươi sẽ bị đâm thủng bởi lưỡi thép sắc bén này! - Vĩnh Duy thét lên, rồi đâm con dao găm vào ngực tên phản bội.

A Sát giật mạnh tay ôm ngực, chệnh choạng bước đi vài bước về phía cửa. Vĩnh Duy và các sư khác im lặng nhìn theo hắn. A Sát lão đảo và ngã gục xuống sàn.

- Sư trụ trì đã quá từ bi, - Vĩnh Duy dẫn giọng nói và đưa mắt cảm hờn nhìn cái thầy đã tắt thở. - Sư trụ trì tôn sùng những lời di huấn của Đức Thánh Nhân. Nhưng lẽ nào Đức Thánh Nhân lại không rõ rằng con người cũng có loại súc sinh với tâm hồn chuột nhắt.

Vĩnh Duy im lặng một lúc, rồi quay lại bảo các sư:

- Chư đệ! Chúng ta phải lấy máu ăn thề để tỏ rõ lòng trung thành của chúng ta với nhau và với Hội Thiên, Địa và Nhân thiêng liêng của chúng ta.

Vĩnh Duy dùng dao găm rạch một đường lên ngực bên trái, phía dưới tim. Nhà sư lấy một chiếc bát sành hứng chỗ máu đang chảy từ chỗ vết rạch ra rồi đưa cho sư hữu. Những người này lần lượt làm theo Vĩnh Duy. Khi những giọt máu của nhà sư cuối cùng đã được hứng vào bát, Vĩnh Duy liền đỡ lấy bát, rồi uống một ngụm. Những người khác cũng làm như vậy.

Nghi lễ đã kết thúc.

- Từ nay trở đi chúng ta sẽ giữ hết sức bí mật tất cả những gì có liên quan tới huynh hội thiêng liêng của chúng ta, - Vĩnh Duy nói: - Nếu không cần thiết, tôi cấm không ai được nói đến chữ Tam Hoàng. Trước khi những từ này buột ra khỏi mồm chúng ta, chúng ta phải súc miệng bằng nước chè thơm. Mỗi người sẽ lựa chọn một tên mới cho bản thân.

- Sư huynh, - Lỗ Chân khẽ nói, - sư huynh xứng đáng là người thay thế sư trụ trì. Chúng tôi tin tưởng trao số phận của chúng tôi và việc cai quản Đại Huynh Hội chúng ta cho sư huynh.

Vĩnh Duy trân trọng nghiêng mình:

- Đa tạ sư đệ!

- Chúng ta kêu cầu Hoàng Long Giao phù hộ cho Hội Tam Hoàng, - Lỗ Chân nói tiếp, - như vậy người đứng đầu hội thiêng liêng của chúng ta từ nay sẽ mang tên là Hoàng Long. Hoàng Long sẽ là

biểu tượng cho sự không thương tiếc của Hội Tam Hoàng đối với lũ quân Mãn Châu đáng căm hờn.

Lỗ Châu quay lại hỏi các nhà sư khác:

- Chư huynh có thuận tình với tôi không nào?

Các sư im lặng cúi đầu.

- Đa tạ các sư đệ, - Vĩnh Duy nhắc lại và lại nghiêng mình đáp lễ. - Lỗ Chân, sư đệ coi quản bệ thờ và gìn giữ các thánh tích thiêng liêng của chúng ta trong Viện hóa đạo. Như vậy, từ nay sư đệ sẽ được mệnh danh là Thủ Tự. Sư đệ sẽ lo hoàn tất việc nghi lễ của hội thiêng liêng chúng ta.

- Diêu Lương, - Vĩnh Duy quay lại bảo một nhà sư đang đứng im lặng trong góc tịnh trai và tay phe phẩy chiếc quạt giấy màu trắng, - mọi người đều biết rõ là sư đệ có tài nói hay, đồng thời lại biết cách giữ kín những suy nghĩ của mình. Sư đệ luôn luôn cầm quạt để không ai đọc được nét mặt của sư đệ. Sư đệ biết cách lý giải những lời răn dạy của Đức Thánh Nhân và bình những câu cách ngôn của tổ tiên chúng ta. Sư đệ sẽ là người gìn giữ những tư tưởng trong sáng của hội thiêng liêng chúng ta, giữ gìn cho Đại Huynh Hội chúng ta tránh được thói vô đạo đức, tránh lầm lạc và rối loạn. Từ nay trở đi sư đệ có tên là Bạch Phiến Chỉ.

Diêu Lương nghiêng mình:

- Sư đệ Vương Trạch Phú, - Vĩnh Duy quay lại bảo một sư cao lớn, cao hơn các sư khác đến một đầu, sư đệ là lưỡi gươm trừng phạt của Hội Tam Hoàng. Sư đệ hãy cầm lấy kiếm và gậy và kẻ nào phản bội Hội Thiên, Địa và Nhân thiêng liêng của chúng ta, sẽ phải run sợ trước sư đệ. Chúng ta sẽ gọi sư đệ là Hồng Trượng.

- Xin sư huynh Hoàng Long yên tâm, - Vương Trạch Phú nghiêng mình đáp, - kẻ nào thói chí sẽ chịu chung số phận với tên A Sát.

- Và cuối cùng sư đệ Đặng Quang, - Vĩnh Duy đặt tay lên vai nhà sư trẻ nhất. - Không ai nhanh nhẹn bằng sư đệ. Không ai lọt qua trước mũi kẻ thù lệ làng và lạng lẽ bằng sư đệ. Sư đệ là sợi dây liên lạc giữa chúng ta với nhau. Sư đệ lấy rom bện một đôi hài để quân Mãn Châu không nghe thấy tiếng chân sư đệ bước. Tên của sư đệ sẽ là Thảo Hải.

- Xin sư huynh Hoàng Long cứ ra lệnh, - nhà sư trẻ sốt sắng nói, - tôi sẵn sàng lao vào cuộc chiến đấu. Phế Thanh phục Minh! - Phế Thanh, phục Minh! - các sư khác đồng thanh hô.

- Còn bây giờ ta phải đi khỏi nơi đây! - Vĩnh Duy nói. - Viện hóa đạo bị vấy máu bản thủ của kẻ phản bội rồi!

Các sư bước ra ngoài sân. Vương Trạch Phú lực lưỡng nên ghé vai cổng Lỗ Chân đang bị thương. Đi tới nhà nguyện, bỗng Vĩnh Duy đứng lại bảo:

- Sư đệ Bạch Phiến Chỉ, ta không nên để bọn Mãn Châu làm ô uế các thánh tích thiêng liêng của Hội Tam Hoàng. Sư đệ vào nhà nguyện lấy đem đi theo bát hương, kiếm, gậy, gương bát quái, lọng vàng.

Diêu Lương lặng lẽ tiến đến bên của nhà nguyện.

- Và cầm theo áo cà sa của sư trụ trì nữa nhé - Vĩnh Duy khẽ nói với theo. - Vết máu thiêng liêng của sư trụ trì chúng ta mãi mãi nhắc nhở chúng ta nhớ tới mối thù.

Vĩnh Duy ra hiệu cho các sư khác cứ đi tiếp, còn bản thân mình thì tựa như một con mèo, nhảy vài bước đã ra tới nghĩa trang của chùa.

Một lát sau, các sư đã tụ tập bên chiếc cửa bí mật. Vĩnh Duy ôm một cái tráp nhỏ bằng gỗ trong đưng châu báu. Năm người vượt qua rừng liễu mọc quanh chùa, rồi nhắm phía núi rảo bước.

Blacan Mati

1

Đợt gió bắc đã xua tan mây đen và cơn mưa ào ào của xứ nhiệt đới nổi lên hồi sáng, mãi đến chiều tối mới chịu tạnh. Bầu trời đã quang đãng. Chỉ có phía chân trời đằng Tây là hãy còn lờn vờn những đám mây xám xám. Chúng gợi cho ta nhớ đến chiếc đệm lông đường như được nhồi riêng cho mặt trời xuống ngã lưng. Những cánh rừng nhiệt đới ẩm ướt lấp lánh dưới ánh mặt trời, song cũng chẳng được bao lâu, vì một làn hơi từ mặt đất bốc lên đã nhanh chóng làm mờ những giọt nước trong vắt như pha lê, sau trận mưa đã phủ kín khắp thảm cây cối xanh rờn của vùng nhiệt đới.

Khoảng mười lăm công nhân người Trung Quốc, người Ấn Độ, người Malaixia ngồi xôm thành hình vòng cung bên chiếc hào mới đào. Họ nghỉ tay ăn tối. Họ lặng lẽ ăn, vẻ bàng quan hờ hững, mặt cúi gằm xuống, chẳng ai để ý đến ai cả. Họ nhai tóp tép một cách ngon lành. Người Trung Quốc ăn cơm để trong bát sứ đã bạc màu, nói đúng hơn thì là đường viền vàng ở miệng bát bị bạc màu nham nhở. Họ đưa bát lên miệng, khéo léo dùng đôi đũa nâu sẫm và cơm đã trộn xì dầu vào mồm. Người Malaixia cũng ăn cơm, nhưng ăn bằng thìa và ăn với cá. Hai người Ấn Độ ngồi lách ra xa hơn một chút. Họ từ tốn nhai nem cuốn bánh đa làm bằng loại bột gần như trong suốt. Mỗi lần ăn, họ lại chấm nem vào nước cari cay, đặc quánh, có màu nâu nâu, được rót thẳng ra một nhánh lá cọ mà một trong hai người cầm ở tay.

Người thợ đào đất trẻ tuổi đã nhanh chóng ăn xong trước tất cả mọi người, anh ta trông phấn khởi ra mặt. Anh ta nắc một tiếng khá to, khoan khoái vươn thẳng người, rồi ngó quanh tìm một người để trêu chọc. Cuối cùng, cặp mắt anh ta dừng lại nơi người công nhân gầy gò đã luống tuổi, mặc chiếc quần rách mướp, ống xắn tận đầu gối và chiếc áo kẻ bạc phếch. Chàng trai toét miệng cười, vẻ châm chọc. Anh ta quay sang phía người bên cạnh và lớn tiếng hỏi để mọi người đều nghe rõ.

- Bác Tranh ơi, nghe đâu con rồng Giao sống ở trên đảo này, có đúng không bác?

Bác Tranh - một ông lão người Trung Quốc, đầu cạo nhẵn bóng, mắt có nhai quật, - từ từ để bát xuống mặt đất ẩm ướt và đặt đũa lên miệng bát. Ông lão thông thả đưa tay lên chùi mép, lấy tăm ra xỉa răng và cuối cùng lên tiếng:

- Ai mà biết được? Cũng có thể đấy.

Mấy người ngoài cổ lại về phía họ, chú ý lắng nghe.

- Nghe thấy chưa nào, chú Peng? - Chàng trai đào đất gọi giật người đàn ông mặc áo kẻ, chắc hẳn người này đã không nghe thấy câu hỏi của anh ta nên vẫn mãi miết ăn. - Bác Tranh bảo là con rồng Giao sống ở đây đấy.

Người có tên là Peng ngược cặp mắt khiếp đảm lên nhìn anh thanh niên.

- Ôi, lạy Đức Alla! Hình như thế thì phải... Tôi cũng đã nghe người ta nói như vậy, nhưng cứ nghĩ rằng họ nói dối...

- Chính xác đấy, chính xác đấy - Chàng trai khẳng định với một vẻ quyết đoán.

- Ôi lạy đức Alla! - Peng lẩm bẩm nhắc lại.

Ông ta không thể không tin bác Tranh. Bác là một người từng trải, hiểu nhiều biết rộng và chắc chắn là bác chẳng nói dối làm gì. Và lại, cái nhà chú Duy ấy cũng khăng khăng như vậy. Chú Duy là một chàng trai thông thạo, nghe đâu cũng biết đọc, biết viết cơ đấy. Sau khi được biết là con quái vật khủng khiếp sống ở gần đây, trong nháy mắt, Peng ăn mất cả ngon. Ông ta không buồn đặng đến chỗ cơm ở trong bát và nửa con cá đang ăn dở. Không, lẽ ra không nên ký hợp đồng với công ty xây dựng và mò ra cái hòn đảo địa ngục này. Hòn đảo mang cái tên gở cũng đủ làm Peng luôn luôn sợ run cả người. Ông ta quên sao được cái chuyện là con rồng Giao sống chính ngay tại hòn đảo này? Chính ông ta đã nghe chuyện đó bao nhiêu lần rồi. Cái nhà ông người Malaixia mê tín, nhút nhát ấy đã hốt hoảng thực sự.

Nằm cách Xingapo không xa là mấy hòn đảo mang cái tên quả là đáng sợ: đảo Blacan Mati².

Sau khi Chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc và bọn Nhật đầu hàng, sống ở đảo chỉ có khoảng gần ba chục ngư dân. Họ dựng những túp lều tre, mái lợp lá cọ tại ngay chân một cái bốt cũ bỏ hoang được xây từ hồi hầy còn những người Anh. Nhưng, ít lâu sau, các ngư dân đã chuyển đi ở chỗ khác, vì nghe đâu bãi đầm lầy Blacan Mati nông choèn choèn, nhưng rộng mênh mông, tuồng như đúng là “vườn chết” thật.

Người ta đã loan truyền đủ mọi loại chuyện bịa đặt về hòn đảo này, cốt truyện ngày càng được bổ sung thêm những tình tiết ly kỳ rùng rợn: nào là ma hiện lên đi lượn lơ khắp quanh đảo, nào là ma tổ chức những cuộc chèn chén linh đình trong cái bốt điêu tàn, nào là con rồng Giao đã giết hại người và những chuyện tào lao tương tự. Những chuyện đơm đặt về con rồng nghe đến ghê rợn. Người ta bảo đấy không phải là điều bịa đặt, đúng là con rồng hiện đang sống ở trên đảo và thậm chí họ còn mô tả cả hình dáng của nó một cách tỉ mỉ nữa. Khi kể tình tiết, những người kể thường thề sống thề chết về những điều mình vừa nói và dẫn ra những người làm chứng, mà của đáng tội không ai gặp bao giờ cả.

Người ta bán tín bán nghi những câu chuyện tào lao tầm phào ấy, nhất là khi nghe kể về con rồng Giao: trong một cuốn sách quý sưu tầm những truyền thuyết của Trung Quốc không thấy có đoạn nào nói đến nó cả. Song, dầu sao thì cũng không thể kiếm được người tình nguyện làm việc lâu ở đảo. Thuyền đánh cá và thuyền độc mộc đều cố tránh mảnh đất vắng vẻ, đầy bí hiểm này. Ngay cả những nhà kinh doanh rất tháo vát ở Xingapo cũng không vội vã khai thác cái địa điểm hiển nhiên là lừng tiếng ấy, mặc dù toàn bộ các hòn đảo lân cận đều đã bị thâm tóm vào tay họ rồi.

Song, lòng tham đã vượt lên mọi thiên kiến. Một vài công ty có ý định biến Blacan Mati thành một thiên đường du lịch có đường treo trên dây cáp, có bãi tắm thần tiên và câu lạc bộ chơi gôn rất hợp thời trang dành cho giới thượng lưu với số tiền đóng góp để gia nhập câu lạc bộ là tám ngàn đô-la. Xây dựng kề bên chỗ rồng rắn đang sống không làm cho họ phải bận tâm sợ hãi. Ngược lại, những câu chuyện thần thoại đó lại sặc mùi giật gân, vì những người thích các cảm giác mạnh chắc chắn là khoái cái hòn đảo nổi tiếng rùng rợn như vậy.

Công việc làm đất bắt đầu từ việc đào hào đặt ống dẫn nước từ Xingapo ra đảo. Hai ngày đầu công việc tiến triển chậm chạp vì đá nhiều vô kể. Sang ngày thứ ba, đất có chiều mềm hơn, do đường hào chạy dọc theo rìa đầm lầy. Tuy những người thợ đào đất chẳng thích thú bập phải đá, nhưng họ vẫn không sao tránh khỏi...

- Bác Tranh này, - Duy đưa mắt liếc về phía Peng, anh chàng vẫn chưa chịu buông tha ông ta, - con rồng Giao nó ra sao, bác nhỉ?

Duy đã nghe những chuyện ấy nhiều lần rồi và chẳng tin lấy một lời nào cả. Nhưng, lúc này gặp dịp rất thuận tiện để dọa cái nhà ông Peng nhất như cây ấy, thì Duy đành lòng nghe lại lão Tranh thêu thào kể bằng một giọng khiếp đảm và líu la líu lô - nghe nói các cụ thân sinh ra bác đã từ Quảng Đông đến đây - đủ mọi điều tào lao về các con rồng.

- Con rồng Giao ấy à? - ông lão hỏi lại, rồi chép miệng để đánh bật những hạt cơm giắt ở chỗ các răng sâu. - Con rồng Giao nó màu vàng. Vàng tuyền. Hệt như một quả chanh ấy. Dài tựa chiếc cột đèn điện. Khi bò lên bờ, nó đi bằng hai chân. Nó sống ở dưới nước hoặc trong đầm lầy.

Các công nhân khác, sau khi ăn xong cũng ngồi nghe câu chuyện tào lao của lão Tranh với một vẻ tò mò run sợ. Duy nhắc lại từng câu một, chủ yếu là để cho Peng nghe, anh chàng thích thú ra mặt mỗi khi nhận thấy ông ta sợ hết hồn.

- Đầu nó nhỏ, cổ nó thon mảnh, - lão Tranh uể oải nói, đây không phải là lần đầu tiên lão kể lại những tình tiết như vậy, - còn ở hai bên sườn có những chấm đỏ.

- Thế trên đầu nó có sừng không bác? - Anh thợ đào đất trẻ hỏi, rõ ràng là anh ta khoái chí vì đã chộp được một tình tiết khủng khiếp nữa mà anh ta biết chắc rằng sẽ làm cho đầu gối Peng run lên cầm cập.

- Rồng Truy mới có sừng - lão Tranh cãi lại, giọng sành sỏi, - rồng In có cánh, rồng Giao có vẩy. Một con nhện to tướng bám trên đầu rồng Giao, cổ rồng đeo một chuỗi đầu lâu những người bị nhện giết hại.

- Nghe thấy chưa? Một con nhện! - Duy khoái chí kêu to và quay người lại phía Peng. - Lại cả sọ người nữa cơ đấy!

Peng nhìn Duy, vẻ van nài, nhưng chàng trai được nước nói tiếp:

- Con nhện ấy nhảy bổ từ đầu rồng vào một người nào đó.

- Ôi, lạy Đức Alla! - Peng tái mặt ấp úng kêu.

- Con rồng Giao mà thờ một cái thì hơi biến ngay thành mây, - lão Tranh vẫn tiếp tục tuôn ra cái câu chuyện tẻ ngắt, - nó có thể sai khiến mây đen và mưa. Khi nào mưa rào lớn, nghĩa là rồng đang đánh nhau ở trên trời. Mỗi con ngự trị một phương và sai khiến mưa đến vùng nó làm chủ. Ngày xưa ngày xưa, dưới triều nhà Hán, trời đã mưa rất to và một con rồng Giao sa xuống cung vua Hoàng Đế. Nó sát hại nhiều người. Nhà vua dùng tên tẩm thuốc độc bắn chết con rồng và rồi ít lâu sau đã bị chết một cách đau đớn.

- Nghe rõ chưa nào? - Anh chàng Duy hiếu động lại quay lại bảo Peng. - Khi nào mưa to là rồng sa xuống đất. Chắc có lẽ lúc này nó đã sa xuống một nơi nào đấy... gần đây thôi. Hẳn là xuống đầm lầy hoặc chỗ bót ấy. Trời tối sầm hẳn lại, thử ngó hai nơi đó xem sao nào.

Nếu đốc công không từ rìa đảo đi lại thì không hiểu anh chàng Duy sẽ còn chòng ghẹo cái nhà ông Peng hốt hoảng, bất hạnh ấy đến bao giờ nữa. Đốc công nhổ nước miếng và vung tay hò hét công nhân. Bữa ăn tối đã xong từ lâu, thế mà những tên lười chấy thây này không chịu nhúc nhích chân tay cầm xẻng.

Những người đào đất từ từ tản ra, ai nấy về chỗ của mình và bắt tay vào công việc.

Peng làm việc trong tâm trạng nửa tỉnh nửa mê và mỗi lần nghĩ đến con nhện trên đầu con rồng gớm

ghiếc thì lại giật mình thon thót. Sau khi lăm bầm chửi công ty xây dựng một hồi, Peng lấy chiếc mũ sòn hết cả mép trông giống như một chiếc mũ tai bèo, tức mình lau khuôn mặt ướt đầm mồ hôi và rồi lại vớ lấy cuốc chim. Bấy được hòn đá lớn lên, Peng rên rĩ vươn người, lau mồ hôi chảy ròng ròng xuống sống lưng. Sau đó, ông ta ngẩng mặt nhìn trời và sợ rúm người lại.

Mặt trời lún chìm trong chiếc đệm mây màu xám bồng bênh, đôi lúc lại ửng hồng do ánh hoàng hôn được nhen nhóm ngay trong lòng nó. Mây chuyển màu, trông nặng nề. Nó uể oải uốn éo trên đường chân trời bị những ngọn đồi làm gãy khúc, tựa như đang nhảy một điệu múa té lễ nhịp chậm. Và rồi toàn bộ cái khối bất định hình ấy, theo Peng, xếp thành hình con rồng và cứ bám chặt lấy móng tóc rối tung của cánh rừng rủ từ trên một ngọn đồi xuống.

Chẳng thấy cái hình ảnh này, nhà ông người Malaixia cũng đã sợ chết khiếp rồi, ông ta coi đây là một điềm gở và nghĩ rằng chẳng phải vô cớ mà người ta lại gọi hòn đảo là “vườn chết”, ông ta liền tụng kinh và khăn lia lia.

- Này chú Peng ơi, sao thế, trông thấy con rồng Giao à? - Duy làm gần chỗ ông ta thấy vậy bèn lên tiếng hỏi. - Liệu liệu đấy, kéo nó tha chú xuống đầm hết chạy.

- Nó kia kia, - ngón tay Peng run run chỉ lên trời.

- Gì cơ?

- Con rồng ấy, - Peng suýt òa lên khóc.

Anh thanh niên giả bộ chăm chú ngắm nghía đám mây.

- Đúng rồi, nó kia kia, Không trông thấy à? - Peng thì thầm.

- Có chứ! Thấy cả con nhện ở trên đầu nó nữa, - Duy quay lại bảo người công nhân đang vênh tai hóng chuyện của hai người và điệu bộ lấy ngón tay ngoáy ngoáy cạnh thái dương.

Peng bặm môi tức giận và lại vừa đào vừa khấn Đức Alla phù hộ cho ông ta tránh được hiểm họa.

Sau khi mặt trời lặn, con rồng đen sạm lại. Một lát sau, núi đồi, đầm lầy, những người thợ đào đất đang đều đều xúc xẻng, bỏ cuốc, tất cả đều cùng hòa vào đêm tối.

Tiếng động cơ nổi lên, ánh đèn pha xanh dịu xuống đường hào. Peng đưa mắt nhìn chỗ mặt đầm lầy đang lung linh lóe sáng và chợt nhớ lại từng lời những điều đã được nghe kể về ánh ma trôi trong “vườn chết”. Ông ta run bắn người. Ông ta chửi rửa tuốt tuốt, kể cả bản thân nữa vì đã bùi tai nhận lời ra đây. Peng hần học quăng cuốc chim đi và lại vớ lấy xẻng san đất. Sau đó, ông ta xúc xuống sâu hơn, đất ở lớp dưới xem ra bờ ải hơn.

Nhưng xẻng bỗng chạm phải một vật gì rắn rần.

“Đá chết tiệt!” - Peng rửa thăm, rồi xắn sang bên cạnh.

Xẻng lại tuồn tuột ăn vào đất. Peng xắn quanh vật rắn mà ông ta cho rằng đó là một tảng đá. Và thật là khủng khiếp - trước mắt cái nhà ông người Malaixia là một chiếc sọ người.

- Vườn chết! Vườn chết! - Peng gào lên và vất tung cả xẻng lẫn cái vật vừa đào được.

Sọ người lăn theo sườn hào xuống chân ông ta.

- A-a! Nó vẫn còn sống! A-a! - Peng sợ phát điên lên và thực mạng tháo chạy.

Rõ ràng là sau khi nghe lão Tranh kể chuyện tào lao thì không chỉ một mình Peng mới cảm thấy ngao

ngán cái chỗ này: các công nhân cùng một lúc đổ dồn mắt vào chỗ có tiếng kêu thét vừa nổi lên và sẵn sàng chuẩn bị chạy tháo mạng.

- Sợ người! - Peng gào lên và nhảy phốc qua mô đất, - Nó vẫn còn sống! Vườn chết! Con rồng Giao!

Hai tiếng “sợ người” dù có lạ kỳ thật đấy, nhưng đã khiến cho một số thợ đào đất cảm thấy phần nào yên tâm. Về tò mò đã thay thế cho cái nhìn lo sợ trong ánh mắt của nhiều người. Duy chẳng tin một điều kỳ lạ nào cả, anh tiến đến bên chiếc sọ và đứng ngắm nghía.

- Một chiếc sọ bình thường như trăm ngàn cái khác, - anh chàng giảng giải, giọng khinh khỉnh ngao ngán.

Câu nói đó đã làm cho sự căng thẳng bao trùm khắp hào dịu lắng.

- Xi, đồ ngốc! - Lão Tranh dịu dàng nhiếc và bực mình ấn xuống xẻng xuống đất.

Nhưng, ngay sau đó một lúc, có tiếng mấy người nhao nhao:

- Xương người!

- Đây cũng có này!

- Lại một bộ nữa này!

Trong mấy phút đã phát hiện ra gần mười bộ xương người chôn bên đầm lầy. Một số nằm ở tư thế không bình thường. Việc đào hào phải ngừng lại. Công nhân sôi nổi bàn tán về những điều mắt thấy.

Nghe tiếng ồn ào, tên đốc công vội chạy lại.

- Sao thế, bọn bay chưa bao giờ được thấy xương người đấy chắc? - Hấn quát tháo đám thợ đào đất khi biết rõ chuyện. - Đồ lười chây thây! Quân khố rách áo ôm khốn khổ! Chỉ tìm cách lẩn việc! Cái nghĩa địa bỏ hoang, chứ có gì mà rối cả lên! Về chỗ đào ngay! Người ta đã đổ bao nhiêu tiền của trả công cho các người để làm gì nào?!

Công nhân miễn cưỡng phục tùng. Ai cũng biết rằng đây không phải là một nghĩa địa như những nơi khác, nhưng chẳng ai muốn tranh cãi với tên đốc công làm gì: nào có ai muốn mất cái khoản tiền công hậu hĩnh đâu?

Peng đứng cách hào khoảng năm chục thước. Ông ta mặt mày tái mét và thở hôn hển. Trông thấy người thợ đào đất bỏ việc, tên đốc công liền nổi cơn thịnh nộ. Hấn gào:

- Đồ nhát như cáy! Quân lười biếng chết tiệt! Nói mày như nước đổ lá khoai đấy hả?!

Peng lưỡng lự tiến về chỗ của mình.

- Nhúc nhích chân tay lên nào, người đâu mà không bằng một tên nhãi nhép! Đồ lười!

Công việc lại đầu vào đấy. Ai nấy cau có im lặng đào. Chỉ còn nghe thấy tiếng xẻng cọ vào đá kêu kèn kẹt và tiếng cuốc chim bồ phầm phập.

Bỗng có tiếng người nói như bị tắc nghẹn:

- Trông đây này!

- Xem chán rồi, - người ta cầu nhàu đáp.

Nhưng người vừa nói liền chìa bàn tay run rẩy và lấp bắp nhắc lại:

- Trr-ông đây này!
- Lại chuyện gì vậy?
- Không phải bộ-ộ-xư-ương đâu. Người hấn hoi!

Cánh thợ đào chờ người ra.

- Có người bị vùi! - Duy hốt hoảng kêu.

Tiếng rì rầm nổi lên lan dọc khắp hào. Thợ đào rón rén tiến lại gần chỗ vừa được chỉ. Họ trông thấy một đôi chân đi giày cao cổ và mặc quần màu xám sẫm thò ra khỏi lớp đất.

- Chà - à, một vụ án mạng! - Lão Tranh thì thầm và hốt hoảng cau mày.

Và liền ngay sau đó, có người kêu to:

- Lão đốc công đến đây!
- Chúng ta sẽ không đào nữa!
- Cho gọi cảnh sát đi!

Peng sợ bủn rủn cả chân tay, đứng không vững, nên ngồi phệt ngay xuống đất, rồi lè nhè nói, giọng khản đặc:

- Tôi biết mà, biết là sẽ có chuyện mà! Tôi đã trông thấy con rồng! Lạy Đức Alla! Phải rời khỏi nơi này thôi! Nếu không thì lại trở thành người thiên cổ mất! Vườn chết! Lạy Đức Alla, mong Người hãy cứu vớt chúng con!

- Câm đi! - Người ta quát ông ta.

Nhưng Peng vẫn tiếp tục lảm bảm, ông ta không nghe thấy gì và cũng chẳng nhìn thấy gì cả.

Khi gã đốc công đến, công nhân liền im bật. Gã định mở mồm quát những người thợ đào đất, nhưng qua nét mặt họ, gã hiểu là có chuyện bất thường gì đây. Công nhân đứng giãn ra dành lối cho gã tiến vào. Trông thấy đôi chân thò ra khỏi lớp đất, gã đốc công đứng sững lại, không dám tiến đến gần nữa.

- Cho gọi cảnh sát đi, - có tiếng người khẽ nói ở sau gã.

- Cứ làm như không có nhà anh thì người ta không biết xoay xử ra sao cả ấy, - đốc công hằm hằm đáp.

Cảnh sát khu vực và sau đó là nhân viên ban hình sự đã có mặt ở đảo.

Viên thanh tra lùn tịt, mặt càu càu vẻ khó chịu, tiến đến bên hào, nhìn đôi chân thò ra khỏi lớp đất, rồi hất hàm ra lệnh cho người của hắn. Một người chạy lại, giơ máy ảnh lên. Ánh đèn manhê lóe sáng. Hai người khác loay hoay xem xét chỗ đất quanh xác chết. Người thứ tư, tay xách chiếc vali nhỏ - giám định y khoa - đứng chờ lệnh.

Một nhân viên cảnh sát đeo lon trung sĩ tiến lại bên hào.

- Thưa ông thanh tra, chúng tôi từ đồn khu vực đến đây đã được nửa tiếng rồi...

- Ai phụ trách ở đây? - Viên thanh tra không đoái hoài tới người trung sĩ, quay lại hét to hỏi cánh thợ đào đá đang đứng tùm năm tùm ba.

Gã đốc công tiến lên mấy bước.

- Thưa ông thanh tra, tôi ạ...

- Quật lên, - viên thanh tra chỉ vào cái xác.

Gã đốc công gọi hai công nhân mang xẻng lại gần và những người này miễn cưỡng đào.

- Tiến hành công việc từ mấy hôm nay rồi? - Viên thanh tra hỏi đốc công.

- Thưa ông thanh tra, sang ngày thứ ba rồi ạ, - đốc công vội đáp.

- Đêm công nhân ngủ lại hay rời khỏi đây?

- Thưa ông thanh tra, họ được đưa về đất liền, không một ai ở lại đây cả.

- Thế người gác thì sao?

- Dạ dạ, tất nhiên là có người gác...

- Thế mà lại bảo là “không một ai”, - viên thanh tra tức giận nói.

Đốc công chớp chớp mắt, vẻ có lỗi.

- Người gác đâu?

- Dạ, nó sắp tới. Tối người ta mới cho nó ra gác đêm ở đây.

- Ông thanh tra! - Một thám tử lên tiếng gọi. Anh ta chăm chú quan sát chỗ đất dưới chân mình đang đứng nằm cách đường hào khoảng hai chục thước. - Đất ở đây cũng toi. Chắc hẳn có cái xác thứ hai?

- Ông có cho đào chỗ đó không? - Viên thanh tra hỏi đốc công.

- Thưa ông thanh tra, không ạ. Theo kế hoạch thì đường hào chạy qua về phía bên phải.

- Quỷ thật! Nếu cứ cách vài thước lại bới thấy một xác chết thì...

Viên thanh tra không nói hết xem quả đúng như vậy thì sẽ ra sao. Ông ta tiến đến bên một người dưới quyền mình. Công nhân kéo theo sau ông ta. Viên thanh tra quay lại quát tướng lên:

- Các anh đi theo làm gì thế này, hả?! Trung sĩ, hãy thi hành nhiệm vụ của mình đi, khỉ gió nhà các anh!

- Xin tuân lệnh!

Viên trung sĩ xô vào ngực Duy đang lách người lên lên.

- Quay lại đi! Nhanh lên, nhanh lên! Ở đây có quái gì đâu mà phải nhòm ngó! Khi nào cần người ta sẽ gọi. Mọi người rời khỏi nơi này ngay!

Đám thợ đào đất phục tùng một cách miễn cưỡng, vì trừ nhà ông nhất gan Peng ra, ai cũng tò mò muốn ngó xem sao.

Viên thanh tra quan sát chỗ đất mà người thám tử chỉ cho, rồi gọi đốc công:

- Cho thêm hai công nhân nữa nhé!

Duy lao lên.

- Thưa ông thanh tra, ông cho phép tôi chứ?

- Ai đào mà chẳng được! Có điều khẩn trương lên. Không khéo phải ngủ lại ở cái hòn đảo chết tiệt này chưa biết chừng!

Anh thợ đào đất trẻ tuổi xách xẻng chạy bổ đến chỗ viên thanh tra. Một công nhân nữa chạy theo sau anh ta.

Đúng lúc đó, chiếc điện đài xách tay đeo ở thắt lưng cạnh sườn viên thanh tra nổi lên những tiếng rú rít nhẹ và kéo dài, rồi phát ra một giọng cầu nhàu:

- Ông thanh tra, ông ở đâu thế, quái quỷ thật!

Viên thanh tra vội đứng tránh ra một chỗ, vì ông ta không muốn rằng đã thế rồi lại còn để mọi người nghe thấy ông ta sẽ bị chính.

- Dạ thưa ngài, tôi nghe đây!

- Tôi đã ra lệnh cho ông phải bắt liên lạc với tôi từ ngoài đảo cơ mà. Hay ông coi lệnh của tôi chẳng ra cái quái gì?

- Dạ, thưa ngài, tôi vừa mới đặt chân lên đảo.

- Tôi hoàn toàn không cần biết ông tới đảo lúc nào. Chỗ ông ra sao rồi?

- Dạ, chúng tôi đã phát hiện ra khoảng một chục bộ xương và, hình như là, hai xác chết nữa.

- Dừng có mà tìm cách lừa tôi. “Hình như” nghĩa là thế nào?

- Công nhân đã bới được một xác, còn chúng tôi đã phát hiện một chỗ, tựa tựa chỗ vừa mới chôn người. Mấy phút nữa tôi sẽ bắt liên lạc với ngài...

- Lại một xác nữa! - Duy kêu lên. - Tay thò ra đây này!

- Dạ, thưa ngài, đúng là hai xác ạ, - viên thanh tra nói vào máy. - Dạ, tôi không rõ, cũng có thể là hũy còn nữa. Chúng tôi chưa kịp xem xét tất cả mọi chỗ.

- Hừm... Thế này nhé... Ngưng đào bới đi!

- Thôi, không đào nữa! - Viên thanh tra hét bảo công nhân, rồi hạ giọng khẽ hỏi:

- Thưa ngài, tại sao ạ?

- Ông Alan sẽ lại tuyên bố là chúng ta gây khó dễ cho công việc của ông ấy. Nghĩa địa cũ, đây chắc là có bàn tay của các hội bí mật. Tôi tin chắc là như vậy đấy.

- Dạ, xem, ra cũng đúng thế đấy, - viên thanh tra tán thành.

- Thôi, cứ để cho C.I.U. bắt tay vào cái nghĩa địa này từ đầu. Đó là công việc của họ. Để đội bảo vệ ở lại ngoài đảo và quay về đi. Một đêm thì ở đây sẽ chẳng có gì thay đổi đâu. Sáng ra ta sẽ báo cho Alan.

- Dạ, vâng ạ! Chúng tôi sẽ rời khỏi đảo.

Viên thanh tra quay lại chỗ đường hào.

- Trung sĩ, anh và người của anh sẽ ở lại đây. Không được để cho một ai vào nghĩa địa cả. Ngày mai sẽ điều tra sau.

- Thưa ông thanh tra, chúng tôi hết nhiệm vụ trực rồi, - trung sĩ ngập ngừng nói, - chúng tôi...

- Tôi không có nhiệm vụ phải canh gác những người chết này đâu. - Viên thanh tra nổi khùng lên. - Hãy bắt liên lạc với đồn của anh và yêu cầu người ta cử người thay.

- Thế còn chúng tôi thì sao? - Gã đốc công hỏi.

- Các anh ấy à? Tạm thời các anh hãy cuốn gói... Nhớ để lại địa chỉ. Khi nào cần người làm chứng, chúng tôi sẽ cho tìm các anh sau. Tạm thời phải đình công việc lại. Chúng tôi sẽ báo cho công ty biết khi nào lại có thể tiếp tục công việc.

Viên thanh tra quay ngoắt đi về phía ca-nô. Mấy người kia nôi đuôi nhau theo sau ông ta.

2

Patrick Lô gấp cuốn sách dày cộp đã sờn hết cả bìa, châm thuốc hút và ngả người ra lưng ghế. Anh nhắm mắt lại, cố hình dung ra ngôi chùa Thiếu Lâm, vụ tàn sát mà quân Mãn Châu đã gây ra ở trong chùa, năm vị sư đã uống máu ăn thề, A Sát bò trên các phiến đá trong nhà nguyện để tìm kho báu...

Thật khó mà tin được rằng những buổi lễ rừng rợn của Hội Tam Hoàng, những cái tên dài dằng dặc và cầu kỳ mà các nhà sáng lập ra hội đã đặt cho mình, những bộ quần áo kỳ quặc lại có thể du nhập từ thế kỷ mười bảy sang thế kỷ hai mươi. Khó tin rằng tất cả những chuyện đó xảy ra không phải trên màn ảnh, trên sân khấu, mà là trong cuộc đời, trong các thành phố hiện đại, với những ngôi nhà chọc trời, biển quảng cáo bằng đèn nê-ông, với những dãy ô-tô nôi đuôi nhau chạy không lúc nào ngừng. Tóm lại là với toàn bộ các đặc trưng nhất thiết phải có của thế kỷ này.

Patrick Lô vào làm việc tại Criminal Intelligence Unit, đọc vắn tắt là C.I.U. - cơ quan mật đầu tranh chống các hội kín ở Xingapo - được khoảng mười năm nay, với tư cách là một thám tử bình thường. Hồi đó anh mới hai mươi hai tuổi. Chàng trai quá ư nhút nhát (sau này, tính nhút nhát, rụt rè của anh đã bớt đi nhiều) và dễ mến đã nhanh chóng chiếm được cảm tình của người phụ trách C.I.U., và quan trọng hơn, của sếp một ban là Téon Alan - người có uy tín và thế lực ở trong cục không kém gì chính sếp Criminal Intelligence Unit. Chỉ mới sau một năm, Lô đã được nhận chức thanh tra.

Lô nhảy nhanh như vậy không chỉ đơn thuần do anh được Alan che chở, mặc dù không thể bỏ qua được sự giúp đỡ của ông. Anh chàng thám tử trẻ tuổi là một người thông minh, nhanh nhẹn, kiên quyết, đã làm việc gì là làm cho đến cùng. Tóm lại, các phẩm chất ấy đã được Alan đánh giá cao, mặc dù Lô không ở trong ban ông. Dần dần viên thanh tra càng có thêm nhiều kinh nghiệm, càng thêm chín chắn, kiên nhẫn, tuy các sếp đôi lúc cũng phải kìm bớt tính hăng hái, xốc nổi của người nhân viên dưới quyền mình.

Lô không lạm dụng lòng tin của cấp trên. Những người xung quanh thích tính dễ dãi, hóm hỉnh của anh. Ai nấy đều coi việc anh được đề bạt là một điều tất nhiên, tuy nhân viên C.I.U. thường hay ghen ăn tức ở với đồng nghiệp khi họ được cất nhắc trên nấc thang cấp bậc.

Là một người thích vui nhộn, say mê đủ thứ, đặc biệt là phái đẹp, song anh chàng người Hoa độc thân có cái tên chẳng Hoa chút nào này rất nghiêm túc với công việc. Nếu anh đã bắt tay vào việc, thì anh ăn không ngon, ngủ không yên chừng nào chưa gỡ tung hết tất cả các mối, hoặc chưa tin chắc rằng có tìm kiếm nữa cũng chẳng giải quyết được gì. Trong những lúc như vậy anh không thiết gì đến chuyện trai gái, nghỉ ngơi. Mấy năm gần đây, nhóm do anh phụ trách đã phát hiện một số đầu mối và tìm ra một trong những hội bí mật ở Xingapo và đã tóm gọn cả ổ.

Cách đây một tuần lễ, khi viên thanh tra ở ban của Alan đang theo dõi hội bí mật lớn nhất tại Xingapo - Hội Tam Hoàng - về hưu, thì Alan không cần phải đắn đo suy nghĩ lâu xem ai sẽ thay thế viên thanh tra đó. Ông đã thuyết phục được thủ trưởng C.I.U. chuyển Patrick Lô về ban ông. Chuyện đó

không làm ai ngạc nhiên, vì trong cục, ai cũng đều biết rõ mối quan hệ thân thiết giữa Alan và Lô.

Các hội bí mật đã tồn tại ở các nước vùng Đông - Nam Á từ thế kỷ trước, khi hàng trăm ngàn người từ Trung Hoa chạy ra sống tại những nơi đất khách quê người để mưu cầu một cuộc sống tốt đẹp hơn. Mới đầu các hội này tồn tại dưới hình thức các nhóm tự vệ và giúp đỡ lẫn nhau. Thành viên của các hội đó gọi các tổ chức của mình là các Hội Tam Hoàng, một mặt là do sự gấn bó của những người Trung Hoa đối với các truyền thống của tổ tiên, mặt khác là nhằm để nhấn mạnh rằng họ cũng theo đuổi các mục đích cao cả như Hội Tam Hoàng mà trong suốt hai thế kỷ rưỡi đã tiến hành cuộc đấu tranh chống ách đô hộ của quân Mãn Châu.

Song, dần dần việc kiểm soát các nhóm này hoặc là nằm trong tay những kiều dân giàu có, hoặc những kẻ gian xảo và chúng đã lợi dụng thành viên Tam Hoàng vào những mục đích vụ lợi. Những Hội Tam Hoàng đã biến chất, sa vào con đường kinh doanh tội lỗi. Hoạt động chủ yếu của chúng là cướp bóc, tổng tiền, buôn lậu.

Các tổ chức này lại càng hoạt động ráo riết hơn nhiều kể từ sau khi chiến tranh thế giới lần thứ hai chấm dứt. Khoảng hai chục năm trước đây, ở Xingapo đã có trên một trăm hội bí mật.

Trong những năm đầu, C.I.U. đã đảm nhiệm tốt nhiệm vụ của mình, cụ thể là, trong có mấy năm đã bắt giam gần bảy trăm tên đầu sỏ và lâu la của các tổ chức tội lỗi. Trong số này, có ba tên tư bản tài chính có tên tuổi ở trong nước. Chúng bị bắt vào tháng 5 năm 1969, khi nhà cầm quyền quyết định tịch thu Trung Hoa Ngân hàng - Ngân hàng này thực tế là chi nhánh của Trung Hoa quốc gia ngân hàng ở Xingapo - về tội “vi phạm pháp luật của nước cộng hòa”. Cả ba tên doanh lợi đã dính vào những vụ “áp-phe” của ngân hàng. Mới đầu Bộ Nội vụ theo dõi các chủ ngân hàng, nhưng sau khi đã phát hiện ra là bọn này có quan hệ với hội bí mật mang tên Hắc Liên thì C.I.U. liền bắt tay vào việc điều tra.

Cuối những năm sáu mươi, ở Xingapo chỉ còn bảy hội bí mật lớn: Tam Hoàng, Phục Nguyệt Hội, Hắc Mi Hội, Hắc Liên, Thăng Long, Huỳnh Đế Trường Đào và Gươm Trùng Phạt.

Hội đông nhất và nguy hiểm nhất là Tam Hoàng. Nó tụ tập đủ mọi tầng lớp người trong xã hội, từ những nhà kinh doanh có tên tuổi đến phu xe và những kẻ lang thang không nhà không cửa. Thậm chí là cả cảnh sát cũng có chân trong hội. Cái hội tội lỗi này có một cơ cấu tổ chức hết sức bí mật, có luật lệ riêng, tòa án và đao phủ riêng để thi hành các bản án. Nó tuân thủ nghi lễ của Hội Tam Hoàng cũ để đảm bảo sự nhất trí trong nội bộ. Phạm vi hoạt động của nó rất lớn: từ buôn vàng, ngoại tệ, ma túy và “hàng sống” đến tổ chức các vụ cướp ở vùng biển Đông. “Tam Hoàng” có quan hệ với các hội bí mật ở Hồng Kông, Ma Cao, Thái Lan, Philippin...

Patrick Lô châm thuốc hút và lại chăm chú giờ tập hồ sơ mà người phụ trách trước đã trao cho anh.

“Một tổ chức chặt chẽ, - Lô thầm nghĩ, khi anh xem qua sơ đồ cấu trúc của Tam Hoàng. – nó không như bọn Vô mà chúng mình đã thanh toán dạo mùa hè”.

Căn cứ vào sơ đồ, Tam Hoàng gồm có năm bộ phận mà theo ngôn ngữ của bọn găng-xơ gọi là băng. Không rõ tên gọi chính xác của các băng là gì, nhưng dựa vào ngôn ngữ lạnh lùng của cảnh sát thì chúng được gọi là các bộ phận: giáo dục, bảo vệ, thông tin, tuyển mộ và liên lạc. Mỗi băng do một thủ lĩnh Tam Hoàng cai quản. Chúng xây dựng cơ cấu như vậy rõ ràng là để duy trì trật tự trong nội bộ. Công việc chủ yếu của hội này là: buôn lậu, tổng tiền, cướp biển và tất cả các băng đều tham dự vào các vụ như vậy.

Lô giờ sang trang sau ghi chép tên gọi, cấp bậc, trách nhiệm của các tên đầu sỏ. Cả một trang giấy

được ghi bằng nét chữ đậm và hơi ngoằn ngoèo:

“Hoàng Long - đứng đầu tổ chức. nắm toàn bộ quyền hành, mặc dù, theo điều lệ Tam Hoàng, mọi vấn đề đều phải được đưa ra giải quyết tại cuộc họp của đại diện các băng, gọi là hội lễ. Không rõ định kỳ các hội lễ này.

Thủ Tụ - nhân vật thứ hai trong Tam Hoàng. Là sư của hội bí mật. Phụ trách nghi thức trong các hội lễ. Không có quyền hành thực sự, nhưng được hưởng một phần đáng kể số của kiếm được.

Bạch Phiến Chỉ - nhà lý luận của Tam Hoàng, cầm đầu bộ phận giáo dục. Rất có quyền hành. Có tay chân gài vào các băng khác, do đó biết rõ tâm trạng của các hội viên bí mật và các mối quan hệ qua lại của họ. Thường gặp Hoàng Long, có tác động đến các quyết định của tên này.

Hồng Trọng - cầm đầu bộ phận bảo vệ. Bọn cướp biển và nhóm chiến đấu nằm dưới sự chỉ đạo của hắn. Nhóm chiến đấu thanh trừng các tổ chức cạnh tranh, thi hành bản án xử bọn phản bội, yểm hộ những hội viên khác của Tam Hoàng khi chúng đang hành sự. Cầm đầu bọn vệ sĩ của Hoàng Long, mặc dù tên này, theo một số nguồn tin, có vệ sĩ riêng gồm những tên mà bọn cầm đầu khác không hay biết.

Thảo Hải - chức danh thấp nhất trong bọn cầm đầu. Phụ trách bộ phận liên lạc. Quyền hạn của hắn là tổ chức những cuộc tiếp xúc giữa các tên cầm đầu và các băng. Không có quyền hành thực tế.

Bộ phận thông tin. Chưa rõ tên nào cầm đầu. Bộ phận này theo dõi các tổ chức cạnh tranh, tìm hiểu các khả năng và điều kiện tổ chức hoạt động. Theo một số nguồn tin, nó có người nằm trong cảnh sát hình sự, các đồn cảnh sát khu vực để kịp thời thu thập tin tức về các biện pháp nhằm chống lại Tam Hoàng. Sự cộng tác cuối cùng giữa các quan chức cảnh sát với Tam Hoàng được ghi chép vào năm 1977.

Bộ phận tuyển mộ. Chưa rõ tên nào cầm đầu. Bộ phận này tuyển mộ các hội viên mới cho Tam Hoàng, ráo riết tuyển người trong số học sinh lớp trên và sinh viên. Chúng đặc biệt chú ý đến những người đạp xe xích-lô và buôn thúng bán mẹt ở trên đường phố, những người này không phải hội viên chính thức của Tam Hoàng, được sử dụng như những chỉ điểm viên.

Hội viên thường của Tam Hoàng mang tên “nhà sư”. Có tên lóng tùy theo nghề nghiệp.

Tổng số hội viên của Tam Hoàng, kể cả chỉ điểm viên, ước chừng từ một ngàn đến một ngàn rưỡi tên. Mỗi băng (bộ phận) khoảng một trăm tên”.

Tiếp theo, hồ sơ ghi các tội ác và các vụ việc được quy cho “Tam Hoàng”. Phần lớn các tội ác vẫn chưa khám phá ra được. Phải ghi nhận lại hai chục năm gần đây, cảnh sát chưa hề khẳng định được một vụ ám sát nào chắc chắn là do Tam Hoàng gây nên. Còn ở đâu đã thấy rõ dấu vết của cái hội rất mạnh và bí mật tới mức khó chộp này, thì nạn nhân đều bị thủ tiêu không để lại tang chứng gì cả.

Có một số tư liệu về các buổi hội lễ. Cụ thể tư liệu có ghi một chi tiết lý thú là các hội viên đến dự đều đeo mặt nạ.

Hồ sơ ghi lại khá nhiều tư liệu tổng hợp về Tam Hoàng. Song cuộc đấu tranh chống lại cái hội bí mật này suốt từ khi nó ra đời (coi như Tam Hoàng hiện đại xuất hiện là do sự sáp nhập mấy tổ chức lại với nhau, từ hồi những năm 50) đến nay vẫn không đem lại kết quả gì. Bốn năm gần đây mới tổng giam được có ba hội viên của Tam Hoàng. Hai tên hầy còn trẻ măng, vất mũi chưa sạch, nên chẳng thể cung cấp được gì đáng kể cả. Tên thứ ba mới khai chưa được bao nhiêu thì hôm sau đã lăn ra chết trong buồng giam của nhà tù hình sự - đáng tiếc là C.I.U. đã không có nhà tù riêng của mình. Tuy đã điều tra

cắn kẽ suốt một tháng rưỡi trời, thế mà đành chịu bó tay không tìm ra hung thủ.

Giọng Alan vang lên trong máy bộ đàm, ông gọi viên thanh tra đến chỗ mình. Khi Lô bước vào phòng sếp, anh thấy Alan đang ngồi ở bàn và đọc một tài liệu gì đấy. Anh ngồi xuống chiếc ghế bành kê bên bàn làm việc và nói:

- Thưa bác Alan, tôi sẵn sàng nghe bác.

- Anh chờ một lát nhé! - Alan nói, mắt vẫn không rời tờ giấy.

Mãi sau ông mới đọc xong và ngẩng đầu lên. Ông là một người Malaixia, có vóc dáng nhỏ bé, gầy gò, đầu bị hói gần hết. Những sợi tóc thừa sót còn lại được cẩn thận chải hất ngược ra phía sau.

Những người không quen ông, có thể tưởng nhầm ông là một nhân viên văn phòng, già trước tuổi của một hãng buôn nhỏ nào đấy, một nhân viên ngân hàng, một nhà doanh lợi cỡ nhỏ. Quả thực, cứ xét đoán theo dáng dấp và cung cách ăn mặc - ông thường đóng bộ cánh màu tối sẫm tối sịt đã lỗi thời, xỏ đôi giày cao cổ và đeo chiếc cravat cũng lỗi thời nốt - thì không tài nào đoán được ông đang làm nghề gì. Những nếp nhăn trải theo hình quạt quanh cặp mắt cận thị ti hí của ông khiến người ta có cảm giác ông lúc nào cũng nheo mắt trước làn ánh sáng chói chang, tạo ra trên khuôn mặt ông một vẻ bất lực, yếu ớt. Còn khi ông thực sự nheo mắt, cố sức nhìn thì khuôn mặt ông rạng rỡ một nụ cười hiền hòa và thậm chí đôn hậu. Vào những lúc đó, Alan rất nhân từ. Song, nhân viên trong ban đều biết rõ rằng sếp của họ nheo mắt không phải vì bị cận thị. Cái nheo mắt nhìn bề ngoài tưởng chừng như vô hại, nhưng thực ra đó là dấu hiệu báo trước rằng Alan sắp nổi cơn thịnh nộ và chỉ trong giây lát đồng tử sẽ bùng lên.

Nói chung, vẻ bề ngoài của Alan cũng như của phần lớn nhân viên dưới quyền ông dễ làm cho người ta bị lầm lẫn. “Người Malaixia thấp bé”, suốt nhiều năm, trước khi là sếp một ban lớn nhất của C.I.U., đã là một trong những nhân viên thanh tra ưu tú và hoạt động có kết quả nhất của cơ quan này. Ông không có một sức khỏe phi thường, nhưng lại giỏi võ carate. Ông là người nổi tiếng có phản xạ nhanh như chớp, đặc điểm này thật là cần thiết khi rơi vào những trường hợp nguy hiểm mà nghề nghiệp của ông thường hay vấp phải.

Alan lấy một tờ giấy ở trong tủ sắt ra, rồi đưa Lô.

- Anh đọc đi!

Lô cầm lấy tờ giấy và đọc lướt qua. Đây là bản thông báo do bên cảnh sát hình sự gửi đến.

“Ngày 12 tháng Giêng, đã phát hiện ra ở trên đảo Blacan Mati một số bộ xương người và hai xác đàn ông. Có giả thuyết cho rằng đây là một nghĩa trang có lai lịch chưa được xác minh. Nha cảnh sát hình sự cho rằng chuyển vụ Blacan Mati để Criminal Intelligence Unit điều tra là điều thỏa đáng, vì căn cứ vào tội trạng thì chắc chắn có bàn tay của các hội bí mật nhúng vào”.

Lô mỉm cười. Từ lâu, câu cuối là câu thường hay bắt gặp trong các bản thông báo của Nha hình sự - xuất hiện ít ra là một tuần hai lần - và đọc đến câu này thì bao giờ Alan cũng nổi điên lên. Tuy nhiên, bản thông báo ngày hôm nay rất đáng được chú ý.

- Nhặt như nước ốc, - Lô nhận xét, giá như thông báo cho biết qua về các xác thì đỡ tệ hơn.

Alan gạt mạnh tờ giấy sang một bên, vùng dậy khỏi bàn và bắt đầu đi đi lại lại ở trong phòng, mặt cúi nhìn chân. Chắc là cơn thịnh nộ đã tích từ sáng đến nay mới bùng ra. Ông dừng lại và ngó nhìn viên thanh tra, so với những người Malaixia khác, đôi mắt ông quá ư là nhỏ và hơn nữa lại bị cặp mí dày cộm những nếp nhăn không lúc nào giãn ra được che khuất mất gần nửa.

- Người phụ trách Nha cảnh sát hình sự vừa gọi điện thoại cho tôi. Chiều tối qua ông ta mới được thông báo về vụ này và ông ta đã cử người ra đảo Blacan Mati. Họ không hề đụng chân mó tay đến một thứ gì cả, thế mà đã rút ra được kết luận là “có bàn tay” của các hội bí mật ở trên đảo. Họ quyết định đẩy công việc điều tra sang cho ta, nên đã cử người gác, rồi cuốn gói. Thế nếu rơi vào trường hợp anh liệu anh có thích thú không?

Lô bữu môi, tỏ vẻ hoàn toàn thông cảm với cơn thịnh nộ của sếp.

- Bác bảo rằng họ đã không đụng đến nghĩa trang, thế tại sao họ lại cho rằng đây đúng là một vụ trọng tội! Nếu quả thực chúng ta rơi đúng vào nghĩa trang của Tam Hoàng - chúng không thể không kế thừa cả đặc tính này của những người tiền bối, - thì hai xác đó chẳng qua là xác của các hội viên mà thôi.

- Không, vấn đề ở đây xem ra là một vụ án mạng. Xác chôn không có quan tài, ăn mặc quần áo bình thường.

- Chúng ta không rõ nghi thức tang lễ của Tam Hoàng ra sao, - Lô bảo vệ ý kiến của mình.

- Vấn đề không phải là ở chỗ đó! - Cơn thịnh nộ của Alan đã phần nào lắng dịu lại được dịp bùng lên. - Bọn bẻm mép! Lão phụ trách chúng - cái con khỉ già mang trên vai một quả dừa chứ không phải cái đầu ấy - đã tuyên bố rằng, lão ta, anh có biết không, quyết định không gây cho chúng ta những trở ngại không cần thiết khi điều tra. Họ chẳng muốn đang đêm phải lặn lội mò đi đấy thôi, quý tha ma bắt quách bọn chúng đi! Nếu vậy họ phải cho chúng ta biết rõ tình hình ngay chứ! Biết rõ ngay chứ! Dễ mà lường được ở đẳng ấy có thể xảy ra chuyện gì sau một đêm!

- Bác Alan ạ, đội trực của cảnh sát đã nằm lại đảo, - Lô dịu dàng nhận xét, - tôi hoàn toàn không có ý muốn bào chữa cho họ đâu...

- Đến mười đội cũng thế thôi! - Alan vẫn sồn sồn nổi cáu. - Họ đã đích thân rờ đến cái nghĩa trang đó thì họ cứ việc mở cuộc điều tra, dù một năm sau đi nữa cũng có sao đâu! Nhưng đằng này họ lại đẩy cái vụ Blacan Mati cho chúng ta! Và hơn nữa lại đã thông báo với cấp trên rằng vụ đó đã được chuyển giao cho C.I.U... Người ta hỏi tôi là đã cử người ra đảo hay chưa. Làm như thể tôi không biết cách xoay xở ra sao không bằng! Vớ lấy, rồi nguây nguây từ chối, thế đấy!

Alan mở mồm định nói tiếp, nhưng rồi chỉ phẩy tay và ngồi xuống ghế.

- Thôi được, mặc... xác bọn họ. Anh Lô này, anh ra đảo và mở cuộc điều tra đi.

Lô lặng lẽ gạt đầu và cầm tờ thông báo ở trên bàn Alan, rồi ra về. Từ phòng làm việc của mình, anh bắt liên lạc với nhân viên trực ban của cục.

- Thưa ông thanh tra, tôi nghe đây.

- Hai mươi phút nữa chúng ta sẽ đi điều tra. Chuẩn bị cho một nhóm nhé.

- Xin tuân lệnh!

- À, còn một vấn đề nữa. Chúng ta sẽ đến Blacan Mati, cần phải có xuồng.

- Thưa ông thanh tra... - người trực ban đáp ứng, - ông đã rõ thái độ của cảnh sát bảo vệ bờ biển đối với những đề nghị của ta ra sao rồi. Tôi e rằng...

- Thôi được, - Lô ngắt lời người trực ban, - tôi sẽ đích thân trao đổi vậy.

C.I.U. không có phương tiện giao thông đường thủy, vì vậy mỗi khi cần lại phải nhờ vả bên bọn “người nhái”, Lô đã đặt cho cảnh sát bảo vệ bờ biển cái tên như vậy. Nhưng ở đẳng cấp họ đã không đáp lại tiếng chuông điện thoại đặc biệt réo rắt của C.I.U... Ngay cả lần này, viên thanh tra cũng buộc phải tiến hành một cuộc thương lượng dài dòng và tẻ ngắt.

Như mọi lần, sau khi đã có xuồng “ban ơn” rồi. Lô liền gọi điện cho Nha cảnh sát hình sự và yêu cầu họ cử một trong số những nhân viên đã có mặt ngày hôm qua ở Blacan Mati, cùng đi ra đảo. Đầu dây đằng kia đáp lại là sẽ cử người đi ngay.

3

Khi xuồng cập vào đảo, Lô đã trông thấy những người đeo máy ảnh đứng lố nhố ở trên bờ. Cạnh đó có hai chiếc thuyền lắp máy chúi mũi vào cát.

Lô cau mày. Viên thanh tra tức điên lên khi thấy các phóng viên, không biết bằng con đường nào, đã xuất hiện ở đây trước anh. Lô không ưa cánh nhà báo, vì chỗ nào họ cũng thọc vào được và thường gây trở ngại cho công việc. Nhà báo duy nhất mà Lô có thiện cảm là phóng viên mục tin văn hình sự của tờ Nam Dương Thương Báo. Hai người quen biết nhau từ lâu, và cái anh chàng ranh mãnh này thường cung cấp cho viên thanh tra những thông báo thiết thực. Lô cũng lấy tình cảm thương yêu đáp lại anh ta, cả hai đều không có gì phàn nàn về nhau cả.

Bốn nhân viên cảnh sát đạo mạo đi đi lại lại giữa khoảng cách từ bờ đến nghĩa trang. Căn cứ vào bộ dạng trịnh trọng đầy vẻ hăm dọa của họ, thì cũng đủ rõ rằng họ đã đẩy lùi cuộc tấn công đầu tiên của cánh nhà báo và sẵn sàng đánh bật trận tấn công ồ ạt tiếp theo. Song, hẳn là cánh phóng viên đợi khi nào cập trên đến mới mở đợt công kích, nên bình tĩnh trò chuyện với nhau.

Lô vừa đặt chân lên bãi cát còn ẩm ướt sau trận nước thủy triều đêm qua, các phóng viên đánh hơi thấy ngay rằng thượng cấp đã đến, liền bỏ vây quanh anh. Chỉ có phóng viên tờ Nam Dương Thương Báo là đứng né sang một bên, tỏ vẻ không sốt sắng lắm. Thấy Lô, hẳn là anh ta đã nghĩ rằng anh ta sẽ thu thập được những tin tức chính xác nhất, đầy đủ nhất.

- Cảnh sát dự đoán gì? - Một nhà báo giơ chiếc micrô nhỏ, bóng loáng gần như tọng vào mồm Lô, rồi hỏi.

- Cảnh sát dự đoán là người ta sẽ tạo điều kiện để nó tiến hành một cách bình thường cuộc điều tra và sẽ không đưa ra những câu hỏi dớ dẩn, - viên thanh tra xẵng giọng đáp và bước vội ra nghĩa trang.

Cái xác bị bới nằm lộ ra quá nửa người ở trong hào. Xa xa một chút, xương người phơi trắng hếu.

- Xác thứ hai đâu? - Lô hỏi một người mặc thường phục, sau khi đã nhận ra anh ta đúng là thám tử của Nha hình sự.

Viên thám tử của Nha hình sự trở chỗ đất tơi, gồ ghề, có hình chữ nhật nằm cách hào độ hai chục mét. Lô tiến đến chỗ đó và trông thấy những ngón tay co quắp vàng như sáp lòi ra khỏi mặt đất.

- Chúng tôi đã bắt đầu cho đào ở chỗ này, - viên thám tử tiến lại và giải thích, - nhưng cấp trên đã ra lệnh chờ ông đến hăng hay.

- Các anh đã chụp ảnh chỗ chôn cái xác đó chưa?

Viên thám tử nhếch mép cười.

- Tất nhiên, chụp rồi.
- Thế còn sau khi ngừng cuộc khai quật thì sao?
- Để làm gì? Đã cử người canh gác rồi.

“Alan đã nói đúng khi ví cái đầu nằm trên đôi vai sếp Nha cảnh sát hình sự là một quả dưa, - Lô thâm nghĩ. - Tướng nào quân nấy”.

- Tất nhiên là anh đã không đem theo ảnh chứ gì, - Lô thốt lên, nói cho đúng hơn, không phải là để hỏi mà là để xác nhận.

- Không, ảnh chưa làm xong.
- Ai đã thông báo cho các anh về cái nghĩa trang này?
- Đồn cảnh sát khu vực đã gọi điện cho chúng tôi. Còn công ty xây dựng đã thông báo cho họ.
- Các anh đã rời đảo lúc mấy giờ?
- Sau chín giờ tối. Khoảng độ chín giờ mười lăm phút gì đấy.
- Thế sao chiều tối hôm qua không gọi điện báo cho C.I.U.?

Viên thám tử nhún vai.

- Ông hỏi viên thanh tra ấy. Hoặc hỏi ông sếp của chúng tôi ấy. Tôi làm sao đọc được suy nghĩ của cấp trên.

Lô bắt đầu xem xét cả hai chỗ đã chôn xác chết. Đất xung quanh bị xéo nát, vì vậy chỉ xem xét bề ngoài thì chẳng thu được kết quả gì. Sau khi đã ra lệnh cho người chụp ảnh ghi lại hiện trạng nơi mai táng. Lô tiến đến bên người trung sĩ đang đứng đứng bên đường hào.

- Đêm qua không có chuyện gì xảy ra cả chứ?
- Tôi không rõ nữa. Sáu giờ sáng chúng tôi đến thay phiên cho tốp trực trước.
- Ra lệnh cho người của anh bới cái xác lên!

Lệnh của trung sĩ vừa ban ra được mấy phút, thì cả hai xác chết đã bị khai quật.

- Bảo các ông nhà báo đến chụp ảnh, rồi rời khỏi hào ngay, - Lô nói với trung sĩ, - nếu không họ chẳng để yên cho chúng ta bắt tay vào việc. Hiện nay tôi chưa có gì để nói với họ cả.

Thấy viên thanh tra hất đầu về phía họ, các phóng viên hiểu ngay là cần phải làm gì, họ chạy bỏ về phía nghĩa trang vừa chạy vừa bấm máy ảnh lia lịa. Phóng viên tờ Nam Dương Thương Báo chụp xong các xác chết và là người đầu tiên, sấn lại gần Lô và hỏi:

- Theo cậu thì đây là do bàn tay của ai?
- Xem ra đây là nghĩa trang mai táng của Tam Hoàng, - Lô đáp, - nhưng hiện nay mình chưa dám khẳng định.
- Nếu có tin tức gì đừng quên mình nhé!
- Phải, theo mình, cậu không thể nào phàn nàn gì mình được.

- Không đâu, cái cậu này! Nhưng cấp trên của cậu chúa ghét khi thấy tài liệu điều tra bị để lộ trên mặt báo. Nếu quả đúng là vấn đề có liên quan đến Tam Hoàng thì bọn này xin cứ là bó tay chịu không

mọi được gì...

- Thì mình cũng chịu bó tay đấy chứ, - Lô ngắt lời anh ta, - với lại các sếp của mình làm như vậy là đúng thôi. Năm ngoái, bọn mình đã để sống mất lũ găng-xơ Thăng Long vì trên mặt các báo đã để lộ những tin không cần thiết. Bọn tội phạm đã dò được các quân bài của chúng mình.

- Mình biết rõ trường hợp đó. Không một báo nào là không cho đăng những tin giật gân. Họ đã viết về người giúp các cậu lần ra manh mối của Thăng Long, nhưng, theo chỗ mình được biết, có ai đã động đến tên tuổi của người ấy đâu.

- Thế mà ngày hôm sau người ấy đã bị giết chết đấy. Còn bọn mình lại cho rằng tên đó không có gì đáng nghi vấn, vì hẳn chẳng có quan hệ với bọn cướp.

Câu chuyện giữa hai người bị các nhà báo khác đứng vây quanh làm gián đoạn.

- Ông thanh tra, liệu ông có cho rằng đây là do bàn tay của các hội bí mật không?

- Không loại trừ.

- Ông đã đề ra biện pháp gì nhanh chóng tìm ra thủ phạm chưa?

- Các ông góp phần hỗ trợ đẩy nhanh việc tìm kiếm rất nhiều, nếu như các ông để cho tôi được yên.

- Liệu cảnh sát có khả năng chặn đứng hoạt động của các hội bí mật được không?

- Xin mời hỏi Bộ Nội Vụ. Đẳng ấy người ta sẽ giải đáp cho ông.

- Ông thanh tra, ông nghĩ gì về...

- Thôi đủ rồi, - Lô chém chém bàn tay vào không khí. - Cuộc họp kết thúc. Các ông bỏ lỡ một cơ hội tuyệt đẹp là kịp thời đưa về tòa soạn tin mà các ông vừa thu lượm được.

Lô lách người qua đám nhà báo đứng vây quanh, rồi tiến đến bên cái xác thứ nhất và bắt giắc huyết lên một tiếng sáo trong miệng. Cái mũi to tướng tẹt gí và vết sẹo ở môi trên đã quá quen thuộc đối với viên thanh tra.

- Các ông có thể đưa thêm cái tin một trong hai người bị giết là Lim Ban Lim - đầu sỏ của hội bí mật Hắc Liên, - Lô hét to bảo các nhà báo.

Các nhà báo chạy xô trở lại.

- Thế còn xác thứ hai? Người thứ hai là ai?

- Các ông quá lời khen ngợi tôi, - Lô cười mát, rồi tiến đến bên hồ thứ hai, - tôi làm sao biết khắp mặt bọn găngxơ và nạn nhân của chúng.

- Ông được biết gì về Lim Ban Lim? - Các phóng viên nhao nhao hỏi.

- Tôi đã nói rồi, các ông vẫn chưa thấy thỏa mãn à? - Lô nổi cáu và quay lại bảo viên trung sĩ. - Trung sĩ, anh làm ơn giúp các ông bạn chúng ta đây mau mau quay trở về tòa soạn hộ một tay.

Cảnh sát lặng lẽ xô cánh phóng viên ra phía bờ.

Những thám tử và người giám định cùng đi với Lô bắt đầu khám nghiệm xác chết. Mấy phút sau, một thám tử trao cho viên thanh tra mẫu giấy màu xanh nhạt và bảo:

- Tôi tìm thấy cái này trong túi áo vét của Lim, nó nằm lọt trong lần vải lót.

Lô cẩn thận vuốt thẳng trên lòng bàn tay tờ giấy nhàu nát đã bắt đầu bị mủn. Chữ trên giấy rất khó đọc, nhưng dù sao Lô cũng lần ra được. Anh cau mày ngạc nhiên, gấp tờ giấy lại, rồi cẩn thận bỏ vào một chiếc phong bì. Đây là vé đi tàu Tumaxic - tàu nửa chở hàng, nửa chở khách nhỏ của tư nhân - chạy chuyến ngày 28 tháng Chạp trên tuyến đường từ Băng Cốc về Xingapo. Sau khi rời Băng Cốc hơn một ngày đêm, tàu gặp cơn bão rất mạnh. Tuy tàu Tumaxic đã đánh điện cấp cứu, nhưng tàu cấp cứu đến không kịp. Trên tàu có đoàn thủy thủ gồm mười hai người và mười bốn hành khách. Không cứu được một ai cả.

Thợ lặn đã ra chỗ tàu bị đắm và kết luận rằng thiết bị dẫn đường bị hư hỏng, nên tàu đã đi trệch hướng, gặp bão, đâm vào đá ngầm và bị đắm.

Một thám tử khác tiến đến bên Lô.

- Ông thanh tra, xác thứ hai mặc quần áo của người khác. Trong túi không phát hiện ra được gì cả.
- Thôi được, - Lô bảo, - lục soát quanh khu vực khai quật xem sao.

Lô châm thuốc hút và chờ kết luận sơ bộ của giám định viên. “Lạ thật, - anh nghĩ, - nếu đây là nghĩa trang mai táng của Tam Hoàng thì tại sao xác Lim lại được chôn tại đây? Hắc Liên có duy trì nghi lễ cổ xưa đâu và vị tất nghĩa trang này đã là nơi mai táng hội viên của nó. Nói chung, Lim ra đảo thế nào được, một khi hắn đã là hành khách đi tàu Tumaxic? Tàu bị đắm cách Blacan Mati gần một trăm dặm”.

Giám định viên thu nhặt dụng cụ xếp vào chiếc vali con và bắt đầu đọc cho người thư ký ghi lại kết quả khám nghiệm:

- Cả hai trường hợp đều bị bóp cổ chết, ở cổ hai xác còn hằn vết bóp, phần xương và sụn nơi họng bị gãy...
- Chết đã lâu chưa? - Lô ngắt lời hỏi.

Giám định viên đưa mắt nhìn viên thanh tra, vẻ trách cứ - làm gì mà cứ rối lên như vậy! - và rồi lại đọc tiếp cho người thư ký ghi:

- Trường hợp thứ nhất, chết khoảng mười lăm ngày trước đây, trường hợp thứ hai - từ ba đến sáu ngày.

“Lim bị bóp cổ chết gần hai tuần lễ trước đây, - Lô cau mày nhớ lại tai nạn xảy ra đối với tàu Tumaxic, - lạ thật, kể cũng rất kỳ lạ”.

Anh rút cuốn sổ tay ở trong túi ra và ghi chép tất cả những gì cần phải làm trước tiên: phải hỏi cho rõ xem có đúng thật là Lim đã đi tàu Tumaxic không, khai thác đám thợ đào đất, vì có thể nạn nhân thứ hai bị bóp cổ chết ngay đêm đầu khi công việc mới được triển khai ở trên đảo, theo dõi vùng ven bờ và cố điều tra xem những phương tiện nào đã và có thể ghé và Blacan Mati. Bỗng Lô ngừng ghi chép và ngẫm nghĩ. Thảo nào trên thực tế không thể phát hiện đến nơi đến chốn bất kỳ tội ác nào của Tam Hoàng! Ra thế, cho nên nạn nhân của nó đều bị phi tang chứng! Xác người bị giết đã đem ra chôn tại đây, trên hòn đảo này! Bí mật của cái Hội Tam Hoàng không tài nào chộp được ấy, điều bí mật đã làm cho những người nhận chức trước anh phải đau đầu nhức óc mà không tìm ra câu giải đáp, là thế đấy. Tam Hoàng đã tung ra một cách có dụng ý quanh nó một màn khói đầy bí ẩn và huyền bí, đã đưa ra đảo những xác bị chúng giết, tuy làm như vậy có phần nào mạo hiểm và bất tiện. Như vậy, cái nghĩa trang khủng khiếp này không phải là nghĩa trang theo đúng nghi lễ? Hay các hội viên của Tam Hoàng cũng được chôn cất tại đây?

Lô cất cuốn sổ tay vào túi và ra lệnh cho các thám tử xem xét những bộ xương. Thật ra, viên thanh tra không quan tâm đến hài cốt, mà chủ yếu là muốn kiểm tra các hố chôn. Anh được biết qua cuốn sách mỏng mà anh đã mua được ở cửa hàng sách cũ rằng người ta đã đặt vào mộ các hội viên cũ của Tam Hoàng lá bùa nêu rõ các hội viên này có chân trong hội bí mật đó. Và bây giờ Lô muốn xác minh xem đây có đúng là một vụ có liên quan tới Tam Hoàng hay không.

Tìm kiếm mất nửa tiếng mà chẳng thu được kết quả gì. Lô nhìn đồng hồ, rồi quay lại bảo các thám tử:

- Các anh ở lại đây nhé! Nhớ kiểm tra kỹ từng hố một. Không được để cho ai đặt chân lên đảo. Tôi sẽ cử đội bảo vệ của chúng ta tới đây. Tôi sẽ có mặt ở văn phòng. Khi nào cần, bắt liên lạc với tôi.

Mấy người thám tử cùng gật đầu. Lô đứng né ra một bên, nhường chỗ cho những chiếc cáng khiêng xác chết mà cảnh sát chuyển ra xuống và rồi tiếp bước theo sau họ.

*

- Anh Lô này, cái “vườn chết” của anh trông nó ra làm sao, hả anh? - Cô thư ký trẻ của Alan điều bộ hỏi khi thấy Lô đi ngang qua.

Anh chàng thanh tra ít khi bỏ lỡ dịp tán tỉnh cô nhân viên trông rất ngon lành. Trước khi vào gặp Alan, anh thường nán lại một vài phút ở phòng tiếp khách. Anh cúi xuống sát tận tai cô thư ký và hau háu nhìn vào đường xẻ của chiếc áo cánh cô ta đang mặc, rồi mấp máy môi khe khẽ thì thầm. Cô gái thẹn đỏ mặt, cứ giãy nảy phản đối, song nhìn cung cách của cô ta thì thấy rõ rằng cô ta luôn luôn hài lòng về những lời nói đùa và thái độ cợt nhả của chàng thanh tra. Đôi lúc, cô ta tỏ ý bóng gió cho Lô hiểu rằng anh chàng nên tán tỉnh cho nó đúng chỗ, chứ ai lại nhè ngay vào phòng tiếp khách của ông sếp thế này, lúc đó hẳn cô ta sẽ không phản đối. Song Lô cứ tỉnh bơ làm ra vẻ như ngây ngô không hiểu hết ý tứ của cô ta.

Còn lúc này anh dồn hết tâm trí suy nghĩ về vụ Blacan Mati, nên chẳng còn tâm địa đâu mà đùa nữa.

- “Vườn chết” ấy à? - Anh chàng lơ đãng hỏi lại, - Ở đây có những cây dừa đâm quả không phải là sọ dừa mà là sọ người.

Lô đi thẳng ngay vào phòng sếp. Khi khép cửa lại, anh nghe thấy tiếng cô thư ký “xì” một cách giận dữ.

Alan đã ngồi im bất động suốt trong ba tiếng đồng hồ. Dầu sao thì Lô cũng có cảm giác như vậy. Ông ngồi bên bàn mình, vẫn ở nguyên tư thế vùi đầu đọc giấy tờ. Viên thanh tra ngả người thoải mái trên chiếc ghế bành và châm thuốc hút. Alan không hút thuốc, nên rất khó chịu khi ngửi thấy mùi khói thuốc. Nhưng, biết là anh chàng Lô ngay cả lúc ngủ cũng ngậm thuốc, nên ông tha thứ cho con người được ông yêu mến về cái tội hơi lắc cắc là dám hút thuốc ở trong phòng làm việc của ông. Các nhân viên khác chẳng được Alan nuông chiều như vậy. Mãi một lúc sau, ông mới ngẩng đầu lên và hỏi:

- Thế nào, trên đảo ra sao rồi?

Lô lặng lẽ đặt xuống trước mặt sếp chiếc vé đi tàu Tumaxic. Alan xem vé xong, liền ngược mắt nhìn Lô, vẻ dò hỏi.

- Vé tìm thấy trên xác Lim Ban Lim, - Lô giải thích.

- Lim ở Blacan Mati? - Alan đăm chiêu nói. - Lạ thật! Giám định viên đã có ý kiến gì về cái chết

của Lim?

- Bị bóp cổ chết cách đây hai tuần ạ.
- Hôm nay là ngày mười ba. Thế nghĩa là vào khoảng đầu tháng Giêng.
- Dạ, vâng. Năm mới mà ông ta đã xúi quẩy...

Mép Alan khẽ nhếch, tựa hồ như ông ta thoáng mỉm cười.

- Thế anh còn nhớ người ta nhận được tín hiệu tai biến đánh đi từ tàu Tumaxic khi nào không?
- Còn nhớ ạ. Đêm ba mươi rạng ngày ba mươi một tháng Chạp.
- Kể cũng lạ, - Alan nhắc lại. - Thế còn xác thứ hai?

- Không rõ là nhân vật nào cả. Nạn nhân cũng bị bóp cổ chết, nhưng muộn hơn, cách đây độ ba tới sáu ngày. Khi vùi đã bị đánh tráo áo quần.

Alan nhắc chiếc kính gọng vàng lên và dụi mắt - đây là động tác quen thuộc của ông - sau đó, ông thung thủng nhảy nhay môi dưới, từ mép nọ sang mép kia, từ mép kia sang mép nọ, và rồi dừng lại ở giữa môi.

- Còn gì nữa không?

- Có lẽ ta sẽ mời ra trong hồ sơ lưu trữ những vụ chưa khám phá ra được trong mấy năm gần đây. Căn cứ theo toàn bộ tình hình thì xác những người mà ta coi là đã bị mất tung tích đều nằm ở trên đảo. Nên khai quật cái nghĩa trang đó và khai quật một cách nghiêm túc. Tôi đã để lại hai người ở đằng ấy, kẻ ra cũng ít ỏi. cần phải cử cả một nhóm đến Blacan Mati.

- Anh ta cho rằng nghĩa trang là do bàn tay của Tam Hoàng dàn dựng à?

Lô nhún vai.

- Của đáng tội, đúng thế đấy. Xác của Lim gợi ra khá nhiều vấn đề. Kẻ nào đã có thể quyết định giết tên đầu sỏ của Hắc Liên? Chỉ có Tam Hoàng mới mạnh hơn Hắc Liên.

- Hiện nay đây mới chỉ là giả thuyết của anh thôi, không hơn không kém. Cần phải có chứng cứ xác đáng.

- Nếu đây là nghĩa trang theo đúng nghi lễ thì chúng ta sẽ tìm ra được vết tích. Trong mộ của các hội viên, nhất định thể nào cũng có chôn một lá bùa nào đấy. Theo tục lệ mà.

- Thôi được rồi. Tôi sẽ cung cấp người để tiếp tục khai quật. Còn anh tập trung vào điều tra thêm về Lim, tàu Tumaxic và người bị giết thứ hai.

Lô tặc lưỡi, vẻ tiếc rẻ.

- Tôi có thể nói trước rằng nếu quả thật đúng là Lim đã đi tàu Tumaxic như tôi vẫn còn rất hoài nghi, thì chúng ta sẽ gặp khá nhiều khó khăn.

- Cũng có lý đấy. Song chẳng nên vì vậy mà lại không xác minh xem có đúng hay không.

Lô thở dài đánh thượt một cái.

- Hôm nay tôi sẽ gửi ảnh của Lim đi Băng Cốc. Biết đâu bên biên phòng hoặc hải quan lại chẳng nhận ra hân. Kể cũng mới đây thôi mà.

- Nhân tiện gửi luôn cả ảnh của xác thứ hai một thể. Biết đâu đấy...

- Cũng có thể.

Alan cầm tờ giấy ở trên bàn, rồi đưa cho Lô.

- Đây là bản báo cáo của người phụ trách nhóm cảnh sát đã trực đêm qua ở đảo. Mới cho lấy ở bên cảnh sát hình sự về. Khuya hôm qua, một nhà báo nào đó của tờ Nam Dương Thương Báo đã ra đảo Blacan Mati. Cảnh sát không cho hắn lại gần nghĩa trang nên hắn đã cuộn gói.

- Lạ thật, - Lô nói, - tôi biết rõ cái anh chàng này. Sáng nay anh ta đã có mặt tại Blacan Mati cùng với các nhà báo khác, song không hề hé răng cho tôi biết cuộc viếng thăm đêm trước của mình.

- Còn một chuyện ly kỳ nữa, - Alan dăm chiêu nói, - anh đã đọc báo ngày hôm nay chưa?

- Dạ, chưa. Tôi chưa kịp đọc.

- Tôi cho rằng một kẻ nào đó bên cảnh sát, nói cho đúng hơn, một kẻ nào đó bên Nha hình sự đã báo cho Nam Dương Thương Báo về vật tìm thấy ở trên đảo để kiểm chác hai, ba chục đô-la.

- Một cái tin như vậy được giá cao hơn đây, - Lô nhận xét.

- Đây là chi tiết thôi, cần quái gì phải cử người ra đảo, nếu hôm nay báo im hơi lặng tiếng, ảnh chụp không đạt thì có mệnh hệ gì. Song tòa soạn đã để sống mất một tin giật gân. Vì ngày mai, tất cả các báo sẽ làm rùm beng lên về cái nghĩa trang ấy cho mà xem. Đó là tôi chưa kể đến những số báo ra chiều tối nay.

Lô xoay máy điện thoại về phía mình và quay số điện thoại của tòa soạn tờ Nam Dương Thương Báo.

- Làm ơn cho tôi nói chuyện với anh Phái ở bộ phận tin văn hình sự, - Lô đề nghị khi nghe thấy tiếng người hỏi ở đầu dây bên kia.

Trong ống nghe vang lên những tiếng lạo xạo, tiếng rít kéo dài.

- A lô, Phái đây à? Lô đây. Không, không, tin cũ cả thôi, mình chẳng có thể thông báo với cậu tin tức gì mới cả. Ngược lại, mình đang muốn moi tin cậu. Sao? Đúng thế đấy. Phái này, chiều tối qua cậu đã đến Blacan Mati đấy à? Không à? Thế có ai ở tòa soạn cậu đã tới đằng đó không? Mình biết rằng ngoài cậu ra, không ai chuyên săn tin các vụ án mạng cả, nhưng dù sao cậu cũng hỏi giúp hộ xem. Được, mình đợi ở bên máy.

Im lặng kéo dài trong khoảng độ hai phút.

- Vâng, tôi nghe đây, - viên thanh tra lại lên tiếng, - thế nghĩa là không có ai cả chứ gì? Đúng thế không? Không, mình tin cậu. Thôi nhé, mình cũng chỉ cần biết thế thôi mà. Ủ, ừ, đồng ý. Cảm ơn.

Lô đặt ống nghe xuống, ý tứ nhìn sếp, rồi nói lên ý nghĩ của mình:

- Biết đâu cảnh sát nhằm tên báo thì sao?

- Chưa chắc. Trong bản báo cáo có ghi là phóng viên đã đưa trình giấy chứng minh. Tuy vậy, anh nên trao đổi với người phụ trách của nhóm xem sao. Và thử tìm hiểu ở các tòa soạn khác xem có ai ra đảo hay không.

- Vâng ạ, - viên thanh tra đáp, - tôi sẽ tiến hành ngay bây giờ.

*

Sáng hôm sau, Alan và Lô nghe giám định viên báo cáo.

- Ta bắt đầu từ cái xác thứ nhất, - ông ta nhặt nhẹo nói, - đối với nó, vấn đề có đơn giản hơn...

- Anh lại định đưa chúng tôi vào vòng, - Alan buông xõng.

- Việc giải phẫu đã xác nhận giả thuyết chiều tôi qua của tôi. Nạn nhân bị bóp cổ chết cách đây mười, mười hai ngày, ở màng phổi của người bị bóp cổ...

- Thôi đừng nói đến màng phổi nữa, - Lô cau mày, từ nhỏ tôi đã chúa ghét cái bộ môn giải phẫu.

Giám định viên nhún vai và lật sang trang khác.

- Người thứ hai bị chết vì chứng xơ gan, tuổi trạc năm mươi. Các vết bóp cổ xuất hiện sau khi bị chết.

Ông ta ngẩng chiếc đầu bé nhỏ của mình lên để nhìn xem những lời vừa nói có gây được ấn tượng gì không. Nhưng sự mong đợi của ông ta không được đền đáp lại.

- Lạ thật, - Alan chỉ thốt lên như vậy, tựa hồ như cái chuyện bọn tội phạm giả vờ gây ra vụ án mạng, chứ không phải ngược lại giả vờ gây ra cái chết tự nhiên, chẳng có gì là khác thường cả.

- Thời điểm bị chết mà ông vừa nêu có chậm lại so với trước thì phải? - Lô đề ý nhận xét.

- Không quá ba ngày, - giám định viên cộc lốc đáp, rõ ràng là ông ta ngao ngán trước thái độ thần nhiên của những người đang tiếp chuyện.

- Những vết ở cổ có từ bao giờ? - Alan hỏi,

- Rất tiếc là không thể xác định được. Một trường hợp khác thường. Tôi có thể nói thêm rằng không có dấu vết của các vân tay cả. Rõ ràng là tên bóp cổ đã sử dụng găng tay hoặc một vật gì đó.

- Anh cho biết là xơ gan có thể bị chết đột xuất không?

- Anh muốn biết xem liệu nạn nhân có thể bị chết ở trên đảo hay ở chỗ khác chứ gì?

- Đúng thế!

- Không. Giai đoạn cuối của căn bệnh này diễn biến khá trầm trọng. Bệnh nhân phải theo chế độ nằm.

- Xác thứ nhất không có dấu vết gì chứng tỏ đã kháng cự à?

- Thì anh có chịu nghe tôi nói về màng phổi đâu, - Giám định viên xỏ ngọt, - nên tôi bỏ qua và chuyển sang xác thứ hai. Ở mắt cá chân và cổ tay của người bị giết có vết dây thừng. Căn cứ theo vết thương thì người này đã bị trói trong khoảng vài ngày.

- Cảm ơn anh, - Alan bảo giám định viên và rồi quay sang hỏi Lô: - Anh còn có gì muốn hỏi nữa không?

Lô lắc đầu.

Giám định viên thu nhặt giấy tờ và bước ra khỏi phòng làm việc. Khi còn lại hai người, Alan hỏi viên thanh tra:

- Anh đã hỏi cảnh sát hình sự số liệu những người bị mất tích trong tháng vừa qua chưa?

- Người ta đã gửi bản tổng hợp thường lệ cho tháng Chạp. Còn mười hai ngày đầu Tháng Giêng thì tôi đã hỏi rồi.

- Thế nào?

- Mười người ạ, tất cả đều dưới bốn mươi tuổi.

- Chẳng lấy gì mãn nguyện cho lắm. Tuy vậy nếu người này chết một cách tự nhiên, thì hẳn là được ghi lại ở một nơi nào đó.

- Bác Alan, nếu coi bãi tha ma là nghĩa trang “gia đình” của Tam Hoàng thì cái người không ai hay biết này nhất thiết phải là một hội viên của nó.

- Thôi được. Cứ giả thiết rằng vụ này có liên quan tới Tam Hoàng. Cứ cho rằng nó chôn ở ngoài đảo một trong những người của nó. Thế thử hỏi dàn dựng lên cái chuyện giả vờ bị bóp cổ chết ấy để làm gì? Định che mắt ai?

- Theo tôi, che mắt ta đấy, - Lô đáp.

- Tại sao anh nghĩ vậy?

- Nếu chúng tin chắc rằng xác không bị phát hiện thì chúng đã chẳng cần phải vờ dựng lên cái chuyện bóp cổ.

- Anh nói đúng đấy. Nếu người ta không bắt đầu triển khai công việc ở Blacan Mati thì đã không phát hiện ra bãi tha ma. Hơn nữa, theo kết luận của giám định viên, người này đã bị chết cách đây ba ngày.

- Tôi đã ra lệnh điều tra những thợ đào đất.

- Điều tra thì cứ điều tra, song tôi cho rằng những người thợ đào đất chẳng có liên quan gì đến vụ này cả, - Alan tư lự nói. - Nên trò chuyện trao đổi với người gác đêm ở đằng ấy...

- Người ta sẽ dò đến anh ta thôi.

- Cũng có thể, lạ thật, rất lạ! Thôi được, - Alan đấm nhẹ tay xuống mặt bàn, - anh có dự định gì để truy nguyên xem bệnh nhân đau gan của anh là ai?

- Tôi sẽ đến các bệnh viện dò hỏi xem những ai đã chết vì bệnh gan trong tháng này, - Lô nói, giọng anh có phần nào như muốn chứng tỏ rằng đó là điều dĩ nhiên, - bệnh nhân hẳn phải điều trị tại một nơi nào đấy...

- Hừ... - Alan nghiêng nghiêng mái đầu và cau mày. - Nếu anh tin rằng Tam Hoàng có nghĩa trang “gia đình”, thế tại sao nó lại không có bác sĩ riêng tại nhà nhỉ?

- Ô, quái quỷ thật, đúng là như vậy. Thế mà tôi đã không nghĩ ra đấy.

- Nó thế đấy! Hy vọng vào bệnh viện, tất nhiên chẳng đáng tin cậy lắm. Song hiện nay tôi chưa tìm ra được cách giải quyết nào khác.

Máy bộ đàm dội lên mấy hồi chuông ngắn. Alan bấm nút thu.

- Tôi nghe đây.

- Thưa ngài, - giọng người trực đội ra, - xin lỗi ngài cho tôi được hỏi là thanh tra Lô có ở chỗ ngài không ạ?

- Có. Chuyện gì thế?

- Dạ, có một cảnh sát tới đây. Anh ta hỏi ngài thanh tra hôm qua đã có mặt ở Blacan Mati ạ.

Alan và Lô đưa mắt nhìn nhau.

- Đưa anh ta tới chỗ tôi.

- Dạ, vâng ạ!

Mấy phút sau, cánh cửa mở ra và người cảnh sát xuất hiện nơi ngưỡng cửa. Bước được vài bước, anh ta lưỡng lự dừng lại ở giữa phòng.

- Anh lại gần đây, lại gần đây, - Lô động viên anh ta.

Người cảnh sát tiến đến bên bàn, dừng lại và đứng giậm giậm chân.

- Nếu người ta cử anh đến trực ở đây thì vô ích, - Lô nói, - chỗ chúng tôi an toàn, không có chuyện gì xảy ra cả.

Người cảnh sát nhìn đôi bàn tay mình và không biết đút vào đâu. Cuối cùng, anh ta tìm cho chúng được một việc để làm: những ngón tay vừa thô vừa sần sùi bắt đầu mân mê cúc trên chiếc áo sơ-mi đồng phục.

- Anh có chuyện gì muốn nói với chúng tôi thế? - Alan hỏi và nhìn người cảnh sát chằm chằm.

Người cảnh sát hít thêm không khí vào phổi và lắp bắp thở ra.

- Tôi... chúng tôi... đã trực ở Blacan Mati... tối qua.

Không khí ở trong phổi đã xẹp hết, anh ta tịt ngắc.

- Nói tiếp đi! - Lô thốt lên, vẻ như ra lệnh.

- Người ta cử chúng tôi ở lại canh những... bộ xương ấy. Khi mọi người đã đi khỏi, có một phóng viên nào đó tới. Nói một cách khác, một nhà báo.

Người cảnh sát cau mày, chắc hẳn phần vì do rụt rè, phần vì do thói quen nên đã nói trệch không đúng ý.

- Thế là, - anh ta lại đi vào đề, - cái ông phóng viên ấy đề nghị... trung sĩ cho phép ông ta được chụp ảnh.

- Dừng lại hẵng, - Lô ngắt lời người cảnh sát. - Do đâu mà anh đã biết rằng đây là một nhà báo?

- Dạ, ông ấy đã đưa cho xem thẻ nhà báo ạ.

- Đưa anh à?

- Dạ không, đưa trung sĩ ạ. Thế là... ông ấy muốn chụp ảnh các bộ xương, nhưng trung sĩ không cho phép. Cái nhà ông ấy cứ thuyết phục đi thuyết phục lại, nhưng trung sĩ khẳng khẳng không chịu, ông ta đành phải quay trở về.

- Ông ta ra đảo bằng phương tiện gì?

- Thuyền máy ạ.

- Đi có một mình thôi à?

- Dạ, hình như có một mình thôi. Tôi không ra tới bờ. Trời tối, nên tôi nhìn không rõ nữa. Nhưng

hình như có một mình thôi.

- Thôi được, kể tiếp đi!

- Ông ta ra về, nhưng... Dạ, tôi quên mất là ông ta đã mời chúng tôi hút thuốc lá. Rồi sau đó mới bỏ đi. Tại sao tôi lại nhớ đến những điều thuốc lá? Chúng tôi ngồi hút thuốc. Sau đó, Giốc bảo rằng anh ta rất buồn ngủ.

- Giốc là ai?

- Một nhân viên cảnh sát ạ. Bạn tôi. Thế là ông trung sĩ bảo: Đi mà ngủ, chẳng có mày đâu cũng sẽ vào đây. Tôi rất ngạc nhiên, ông ấy lúc nào cũng chửi bới, lúc đó lại có vẻ đôn hậu. Sau đây cả Vây cũng đã bắt đầu ngáp. Vây cũng là nhân viên cảnh sát. Chúng tôi có bốn người: ông trung sĩ và ba chúng tôi. Cả tôi cũng buồn ngủ rũ ra, không sao cưỡng được. Tôi thậm nghĩ là không biết vì sao lại buồn ngủ như vậy. Trước phiên trực, tôi đã ngủ suốt ngày rồi. Ông trung sĩ nhìn tôi và Vây rồi bảo: ngáp hả, ban ngày phải ngủ cho nó đầy mắt đi chứ! Nhưng trước khi trực bao giờ tôi cũng ngủ. Ngay nhà tôi cũng sẽ xác nhận điều đó. Ông trung sĩ bảo: Quỷ tha ma bắt nhà chúng mày, chúng mày đi mà ngủ đi, mình tao trực cho. Và ra lệnh ngày mai mỗi đứa chúng tôi phải nạp một chục. Nếu không theo đúng lời ông ta, ông ta sẽ tố cáo với cấp trên là chúng tôi đã ngủ trong khi trực. Tất nhiên, ngày hôm sau chúng tôi đưa nào đưa nấy đều đã đem đủ cả... Chẳng là chỗ chúng tôi nó thế đấy: cứ chỉ lo dồn ép nhau. Thế là chúng tôi đi ngủ. Giốc đã ngủ, hấn và thẳng Vây đặt mình xuống liền ngáy như sấm. Mới đầu tôi không tài nào chợp mắt được. Chắc hấn nằm không được thoải mái. Sau đó tôi mơ mơ màng màng nghe hình như có tiếng người nào đó nói, hình như tiếng ông trung sĩ bảo ai: “Chúng nó ngủ rồi”. Sau đây, tôi chẳng biết gì nữa. Tôi ngủ say như chết. Sáng ra, ông trung sĩ lay chúng tôi dậy, trời hãy còn tối. Tôi dậy, đầu đau như búa bổ. Sau tôi hỏi Giốc và Vây, chúng nó cũng bị đau đầu nhức nhối suốt ngày. Thoạt tiên, tôi nghĩ là mình bị ốm. Tôi cho là chắc mình nằm mơ nghe thấy tiếng ông trung sĩ thế thôi. Sau tôi thấy nghi nghi hoặc hoặc, vì ông trung sĩ cứ dò hỏi xem chúng tôi đã ngủ như thế nào. Trước đó có bao giờ ông trung sĩ quan tâm như vậy đâu... Và lại, đầu tôi nó lạ lùng thế nào ấy, từ trước đến nay tôi có bị đau đầu bao giờ đâu. Thế là tôi liền nghĩ ngay: chắc là có chuyện gì đây. Tôi đến chỗ hình sự, nhưng họ lại chỉ tới chỗ các ông...

- Anh đã đến đây như vậy là khá lắm, - Alan khen ngợi anh ta, - anh đã không hé răng nói với ai một lời nào ở đồn cả chứ?

- Dạ, không ạ. Tôi định bụng sẽ nói với Giốc và Vây, nhưng sau nghĩ đi nghĩ lại nhớ là chuyện vật thì sao? Chúng sẽ cười cho. Tới tai ông trung sĩ, ông ấy thù chết.

- Thế ở chỗ hình sự anh đã nói với ai?

- Với người trực ạ. Anh ta đã không hỏi han gì. Biết rằng tôi đang nói về Blacan Mati, anh ta liền bảo: đến gặp C.I.U. ấy, họ đang điều tra vụ đó.

- Trung sĩ tên là gì?

- Cô In ạ.

- Làm việc ở đồn chỗ anh lâu rồi à?

- Dạ gần mười năm, chứ không ít đâu.

- Cái tay phóng viên ấy người ngợm ra sao?

- Thực tình mà nói, tôi không được nhìn kỹ. Trời tối. Vả lại, có nhìn thấy kỹ thì cũng chẳng để làm gì.

- Hẳn mời các anh hút loại thuốc lá gì?

- Tôi sẽ nói ngay bây giờ đây, - người cảnh sát lại cau mày nhăn trán.

- Loại thuốc để trong hộp vuông màu đỏ thẫm, mép viền vàng. Ngay cả chữ cũng in nhũ vàng...

- Bên trong chia thành hai ngăn nhỏ, đúng không? - Lô giải thích thêm.

- Dạ, đúng thế, - người cảnh sát xác nhận.

- Dunhill à?

- Dạ, dạ, - người cảnh sát hờ hởi gật đầu. - Giốc đã đọc đúng như thế đấy. Nó còn bảo rằng nó chưa bao giờ được hút loại này...

- Cái anh chàng phóng viên ấy xuất hiện ở đảo lúc mấy giờ?

- Tôi không nhớ đích xác. Đại loại khoảng sau mười một giờ.

- Thôi được rồi, anh về đi, - Alan bảo, - chớ có hé răng nói với ai một lời nào đấy. Hiểu chưa?

- Dạ thưa, hiểu quá đi chứ ạ! - Người cảnh sát quay ra gần đến cửa, Lô gọi giật lại:

- Gượm đã!

Anh ta quay trở lại.

- Anh ngồi đợi một lúc ở phòng tiếp khách nhé!

- Vâng ạ!

- Xem ra anh ta không nói dối đâu, - Lô nói khi người cảnh sát đã bước ra khỏi phòng làm việc.

- Tôi cũng có cảm giác như vậy, - Alan đáp. - Anh ta đến, chẳng qua là vì tiếc chục bạc đó thôi. Anh ta muốn hành tên trung sĩ. Song điều đó không quan trọng.

- Có lẽ ta nên đưa anh ta đi khám nghiệm? - Alan bắt giắc ngược mắt nhìn cuốn lịch.

- Đã quá một ngày đêm rồi...

Ông bấm nút máy bộ đàm.

- Ban giám định nghe đây, - một giọng nói vang lên trong máy.

- Thuốc ngủ lưu lại trong cơ thể bao nhiêu lâu? - Ông hỏi.

- Tùy loại thuốc. Đôi lúc có thể phát hiện ra những hiện tượng còn sót lại ngay cả sau hai, ba ngày đêm.

- Bây giờ tôi cho đưa đến chỗ các anh một người khẳng định rằng đã uống thuốc ngủ tối qua.

- Chúng tôi sẽ cố gắng xác định xem sao.

Alan tắt máy, rồi nói:

- Thế là anh đã thu được kết quả đầu tiên rồi...

Ông không nói hết lời, nhưng Lô hiểu rõ sắp có ý muốn nói gì. Lợi dụng tính tắc trách của cảnh sát hình sự, bọn tội phạm đã cố thủ tiêu một tang chứng quan trọng nào đó. Và cái tên “phóng viên” bí ẩn

nọ, xét về mọi mặt, đã trực tiếp liên quan đến những sự kiện tối qua, vì như viên thanh tra đã làm sáng tỏ, không một tòa soạn nào cử người của mình ra đảo vào buổi tối cả.

- Bác Alan ạ, biết đâu Tam Hoàng đã chôn anh chàng bệnh nhân bị đau gan ở đảo để một lần nữa chứng tỏ sự hùng mạnh của mình, thì sao? - Viên thanh tra đưa ra một giả thuyết. - Chúng sẽ được dịp phô trương, công việc tiến triển, dễ ợt... - Alan nhún vai. - Thì sao nào?

- Hôm sau, chúng thấy rằng chúng ta đào được xác người, đi đến kết luận rằng Tam Hoàng có nghĩa trang riêng và đó là xác một hội viên trong bọn chúng và chúng ta sẽ rờ đến vây cánh, những kẻ thân người thuộc... của chúng. Nếu đưa nó ra đây như một nạn nhân bình thường và khiến chúng ta phải chú ý đến lại chẳng hóa hay hay sao? Ở nghĩa trang đằng ấy có không biết bao nhiêu ra đây. Và thế là tối đến, chúng mới dàn dựng một vụ án mạng giả mạo...

- Giả thuyết này hơi đuối, tuy để thay vào đây, tôi chưa có thể đưa ra được một giả thuyết nào khác. Anh cho là chúng không đoán ra được rằng chúng ta có khả năng phân biệt cái chết do bị giết với cái chết tự nhiên à?

- Chúng hy vọng vào tính tắc trách của chúng ta, vì đã có những dấu vết rành rành nêu rõ nguyên nhân chết, thế mà cảnh sát lại chẳng chịu truy nguyên tận nơi tận chốn.

- Anh Lô, - Alan ghé tởm cau mày.

- Bác Alan, xin lỗi bác.

Alan đứng dậy khỏi bàn.

- Anh bắt liên lạc với Blacan Mati, bảo họ tìm những mẫu thuốc lá Dunhill hút dở. Đây là điều duy nhất mà hiện nay chúng ta có thể làm được.

- Nhưng hiện nay chúng ta còn Cô In nữa, - Lô lưỡng lự nói lên điều này, vì đến phút cuối cùng, anh nhận thấy dùng tên trung sĩ làm lối thoát thì không đạt được kết quả lớn lắm.

- Cô In chỉ là một tên tiểu tốt vô danh. Tất nhiên nếu tất cả những chuyện đó không phải là do tay cảnh sát kia nằm mơ thấy.

- Còn nếu o ép Cô In thì sao? Bô trí một cuộc đối chứng với cảnh sát thì sao? - Lô rất muốn nắm thật chắc hơn nữa đầu thừng và kéo nó về phía mình.

- Hẳn sẽ giãn ra, - Alan bảo đảm với Lô. - Hẳn sẽ bảo đảm rằng hẳn cũng bị đánh thuốc mê, hoặc chối phăng đi tất. Thực tế chẳng có tang chứng gì buộc tội hẳn cả. Chúng ta sẽ không đụng được đến hẳn mà chỉ tố đánh động cho Tam Hoàng. Không, chúng ta cần phải theo dõi Cô In, có vậy thôi. Và chờ đợi.

4

Bốn ngày đã trôi qua kể từ khi người ta đào được mấy bộ xương và xác chết ở Blacan Mati. Trong quá trình tiếp tục khai quật, người ta thấy rằng trên đảo còn có nhiều mộ nữa. Bãi tha ma rộng hơn hai kilômét vuông. Kết luận sơ bộ của các giám định viên cho thấy rằng không thể nào xếp nó vào các loại nghĩa trang bình thường. Hai cốt khai quật được là của những người bị giết ở những thời điểm khác nhau trong giai đoạn gần hai chục năm.

Ngay hôm sau Lô cùng những người của mình và cánh nhà báo tới đảo, trên khắp các nẻo đường góc

phổ đầu đầu cũng nghe thấy bàn tán về Blacan Mati. Các báo đăng ở ngay trang nhất ảnh các xác chết và những bộ xương tìm thấy tại đảo dưới những đầu đề cỡ chữ lớn nghe rất kêu:

“BLACAN MATI: VƯỜN CHẾT. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ CHUYỀN HOANG ĐƯỜNG!”

“CÁI CHẾT TRONG CÁC ĐÀM LẦY BLACAN MATI!”

“BLACAN MATI - HÒN ĐẢO CỦA CÁC VỤ ÁN MẠNG!”

Người ta đã đưa ra các giả thuyết hết sức khác nhau về gốc gác của bãi tha ma. Người thì bảo rằng đó là xương của những nạn nhân do bọn xâm lược Nhật đã giết trong chiến tranh thế giới thứ hai. Người cho rằng đây là di cốt của những nạn nhân bị đắm tàu mà sóng đã xô lên bờ. Có vài tờ báo đã khẳng định rằng một xanhđica bí mật chuyên giết người đã dụ dỗ những công nhân thất nghiệp ở các vùng châu Á khác đến Xingapo, bằng cách hứa hẹn với họ là tới đây họ sẽ được sống trên mảnh đất thiên đường, sau đó, chở tuột họ ra Blacan Mati, cướp bóc, rồi giết luôn, còn xác thì vùi xuống đầm.

Không bỏ qua những câu chuyện ngồi lê đôi mách về con rồng Giao. Người ta viết cả về các hội bí mật. Trước khi đào được những bộ xương và xác chết ở Blacan Mati một ít lâu, báo Nhà Nước Mới, tờ báo đã dành hẳn bốn trang phụ trương ngày chủ nhật để đăng bài “Những kẻ ăn bám xã hội ấy” đã viết rằng hoạt động trên đảo không thể là ai khác, ngoài bọn ăn bám.

Song, tất cả những điều đó đều chỉ là phỏng đoán. Alan cấm cung cấp cho cánh nhà báo bất kỳ một tin nào về quá trình điều tra, cho nên báo chí đăng toàn những tin đồn đại mà cánh phóng viên đã thu thập được ở thành phố.

Lô đã có lý khi đề nghị Alan quay ngược trở lại những vụ án mạng chưa phát hiện ra được trong mấy năm gần đây. Nhóm phụ trách những việc ấy, căn cứ vào hài cốt, đã có thể xác định ngay được gốc gác mấy người bị chết. Tất nhiên, Alan chẳng hy vọng rằng lần theo hướng đó sẽ tìm ra dấu vết của Tam Hoàng. Song, điều quan trọng là ở chỗ dù chỉ chứng minh được rằng chính Tam Hoàng có liên quan đến bãi tha ma và các vụ án mạng. Khai quật tới ngày thứ tư thì đã khẳng định được điều này: tại một số mộ, hài cốt nằm trong quan tài chôn cùng với tấm biển nhỏ bằng đồng trên khắc hình Quan Vũ và dòng chữ Tam Hoàng. Sau đấy, Alan thuyết phục cấp trên rằng, xác định xem các hài cốt là của ai khi còn sống chỉ tổ làm mất thời gian vô ích và chẳng lần ra được Tam Hoàng, ông quyết định cho ngừng ngay công việc này lại.

Cảnh sát hình sự Thái Lan vẫn im hơi lặng tiếng không thấy có ý kiến gì về những bức ảnh được gửi đến để nhận dạng, mặc dù trên thư yêu cầu gửi đi đó có ghi chữ “khẩn”, vẫn chưa nhận được tư liệu về những người đã bị chết vì bệnh xơ gan. Các thám tử mà Lô đã trao cho nhiệm vụ thẩm tra đám thợ đào đất, xin gia hạn hai, ba ngày nữa.

Sợ chỉ mảnh mai duy nhất dẫn tới bọn gangster là Cô In. Người cảnh sát tới gặp C.I.U. đã nói đúng sự thật. Việc phân tích máu và xét nghiệm mẫu thuốc lá Dunhill hút dở tìm thấy ở trên đảo đã xác minh lời anh ta. Cả trong máu lẫn trong mẫu thuốc lá hút dở đều phát hiện thấy dấu vết thuốc ngủ có tác dụng mạnh.

Song, việc theo dõi Cô In không đem lại kết quả gì. Tên trung sĩ giữ thái độ hết như hẩn chẳng hề hay biết gì về sự việc xảy ra tại Blacan Mati trong đêm 12 rạng ngày 13 tháng Giêng. Hẩn đến làm việc đúng giờ, vẫn hò hét cấp dưới như trước, chẳng tiếp xúc với những phần tử nghi vấn, còn sau giờ làm, hẩn đi thẳng một lèo về nhà.

Chỉ còn mỗi cách như Alan đã nói là chờ đợi. Sự chờ đợi vô nghĩa làm Lô nổi khùng lên. Anh luôn luôn nghĩ tới Blacan Mati, tới Lim, tới tấm vé đi chiếc tàu đã bị đắm tìm thấy trong chiếc áo vét của hắn, tới việc làm giả vụ bóp cổ chết người đàn ông lạ mà Lô không tài nào biết rõ căn nguyên...

Anh ngồi trong phòng làm việc của mình, hững hờ đưa mắt nhìn ra cửa sổ khi một chuyên viên của ban mật mã bước vào.

- Ông thanh tra, có điện từ Băng Cốc.

- Cuối cùng họ đã hạ cổ cho, - Lô lau bầu cầm lấy tờ giấy nhỏ có con dấu “mật” ở trên tay người chuyên viên vừa bước vào.

Người chuyên viên đã ra ngoài. Lô đưa mắt lướt đọc nội dung, cảnh sát hình sự Thái Lan thông báo là qua ảnh Lim Ban Lim, lính biên phòng cảng Băng Cốc đã nhận dạng ra một người hành khách đi tàu Tumaxic. Xác thứ hai không thể nhận dạng được và người ta đã thông báo rằng, theo tài liệu của bộ phận quá cảnh, trên tàu không có một người đàn ông nào ở cỡ tuổi năm chục cả. Lô thấy không thể tin được nhận xét sau, vì anh biết rõ rằng bộ phận quá cảnh không ghi chép vào sổ sách của mình tuổi của hành khách. Chắc chắn là điều đó đã được khẳng định theo trí nhớ.

“Như vậy là Tam Hoàng và Hắc Liên đã đụng độ với nhau về quyền lợi trước khi tàu bị đắm? - Viên thanh tra ngẫm nghĩ. - Nếu, tất nhiên, lính biên phòng Thái Lan không nhầm và quả thật là Lim đã đi tàu Tumaxic thì hắn làm sao lại ra được Blacan Mati nhỉ? Rõ ràng là Tam Hoàng đã dùng tàu của mình tấn công tàu Tumaxic... Nếu vậy, thể nào cuộc đụng độ này cũng phải để lại dấu vết..”

Lô bước ra khỏi bàn làm việc và ngồi thoải mái trong chiếc ghế bành kê bên cạnh chiếc bàn nhỏ để đặt báo chí. Anh thường hay ngồi tại chỗ này khi cần phải đắn đo suy nghĩ về vấn đề gì đó.

Đúng. Lim đã ở trên tàu Tumaxic. Có thể, bằng cách nào đó, Tam Hoàng đã lọt được lên tàu, thanh toán Lim. Về thứ nhất thì đúng là như vậy rồi, về thứ hai mới chỉ là giả thuyết. Sự thật sản sinh ra giả thuyết, nhưng giả thuyết mới ra đời được mấy phút đã bị tắt ngóm. Nói cho thật đúng hơn, nó đã bị chìm ngấm cùng với con tàu Tumaxic. Còn bây giờ cứ thử lôi từ dưới đáy lên dù chỉ một đầu mối thôi...

Sự xuất hiện của Alan ngoài ngưỡng cửa đã làm gián đoạn luồng suy nghĩ của Lô. Vừa bước chân vào cửa, Alan đã vui vẻ nói:

- Chào anh Lô. Anh cho rằng hai ngày không buồn ló mặt tới phòng làm việc của sếp là chuyện bình thường à?

- Chào bác Alan, - Lô lúng túng đáp, - xin lỗi bác, nhưng đến chỗ bác với hai bàn tay trắng thì quả là không tiện chút nào. Có mỗi tin duy nhất là Băng Cốc mới đánh điện tới. Với Cô In vẫn chưa có gì mới lạ cả. Hắn chưa gặp tên “phóng viên”. Việc thẩm tra đám thợ đào đất hiện nay cũng chưa xong.

Alan bước vào phòng làm việc, lẳng chiếc cặp vuông như của các nhà ngoại giao thường hay xách xuống ghế bành và thọc tay vào túi, rồi dừng lại trước mặt viên thanh tra.

- Anh cũng nên tỏ chút lịch sự đảo qua hỏi thăm xem sức khỏe cặp trên ra sao chứ. Nhiều người cho rằng điều đó có ý nghĩa không phải là nhỏ trên bước đường công danh của mình đâu. Thế anh không sợ bị ruồng bỏ à?

Lô lắc đầu.

- Phải thế chứ! Băng Cốc thông báo có gì mới không?

- Lính biên phòng đã nhận dạng ra Lim.

- Hừm, thế nghĩa là dấu sao hắc cũng đã tới Blacan Mati từ con tàu Tumaxic. Thế còn xác thứ hai?

- Không có gì mới cả ạ.

- Thế bây giờ anh định làm gì nào? - Alan tò mò hỏi:

- Tôi muốn được ngồi suy nghĩ. Trong cái tam giác này: Tumaxic - Lim - Blacan Mati, xem ra có chỗ chưa ăn khớp với nhau. Không rõ tại sao Lim lại chết trên đảo cách chỗ xảy ra tai nạn đến hàng trăm dặm.

- Cứ ngồi thế vị tất anh sẽ nghĩ ra được một điều gì đó - Alan cầm cặp lên. - Tin thông báo hơi nghèo nàn. Chẳng cần phải uống công nát óc suy nghĩ làm gì. Hơn nữa lại đúng vào ngày thứ bảy.

- À, vâng, hôm nay đã là ngày thứ bảy, - Lô kinh ngạc.

- Chúc mừng anh đã phát hiện ra điều mới lạ - Alan cười. - Hy vọng rằng anh đã không quên là anh được mời tới chỗ chúng tôi dự bữa cơm tối đây chứ?

Lô ngược cặp mắt ân hận nhìn Alan, rồi thành thật thú nhận:

- Tôi đã quên mất rồi đây.

- Đây, anh biết không, sự khinh suất của anh chẳng còn có giới hạn gì nữa! Thứ nhất, người mời anh đến nhà chơi không phải ai khác, mà là cấp trên của anh. Rõ chưa nào? C-ấ-p t-r-ê-n. Thứ hai, nhà tôi bày tỏ sự đồng tình nồng nhiệt như vậy tới tương lai của anh, thế mà anh... Tôi không biết dùng từ nào cho thích hợp.

- Thế tại sao bác Lô lại có dính dáng đến chuyện này ạ? - Lô ngờ ngác nhìn Alan chăm chăm.

- Tôi đoán rằng hôm nay anh sẽ có dịp chiêm ngưỡng cô gái được tiến cử như thường lệ làm bạn đời của anh, - Alan hồn nhiên thông báo.

- À! Bác định nói chuyện ấy đây, - Lô mỉm cười, - Thì tôi đã chẳng thường kiên quyết thưa với bác Lô là tôi chưa chuẩn bị lấy vợ rồi đây sao? Nhưng bác ấy cứ cho rằng tôi nói đùa.

- Anh Lô, anh nên độ lượng với nhà tôi. Nhà tôi chẳng có con cái gì cả, bà ấy gắn bó với anh như với người con trai của mình.

Alan định nói thêm rằng ngay bản thân mình cũng có nhược điểm như vậy đối với anh chàng dưới quyền mình. Song, ông đã kìm được. “Mình trở nên đa sầu đa cảm rồi đây, ông thâm nhận xét. - Thế nghĩa là mình đã già rồi”.

- Thế anh định cùng đi với tôi hay ngồi lại đây nào?

- Dạ, cùng đi ạ!

- Thế chứ! Chúng ta cùng nhau suy nghĩ về cái dự đoán của anh trong khi... trong khi khách khứa chưa tới.

Viên thanh tra lại mỉm cười và cất giấy tờ vào tủ sắt.

Lô cầm ở trên bàn bản danh sách những người đàn ông bị chết vì bệnh xơ gan trong tháng này. Sổ liệu do tất cả các bệnh viện công có bộ phận nội khoa và do bốn bệnh viện tư chuyển tới. Lăm lăm bút chì trong tay, Lô đánh dấu vào bản danh sách những ai thích hợp về tuổi. Có tất cả năm người. Lô lôi từ trong tủ sắt ra tấm ảnh chụp xác chết, lấy tờ báo xuất bản ngày mười bốn tháng Giêng, ghi lại vào Sổ tay địa chỉ của những bệnh viện đã điều trị cho năm bệnh nhân đó, rồi bước ra khỏi phòng làm việc.

Lô bảo lái xe đánh xe đưa anh đến địa chỉ đầu tiên trong sổ những địa chỉ đó. Chiếc Plymouth từ từ chuyển bánh.

Xe vòng trái, vòng phải một lúc giữa các đoạn đường phố nhỏ hẹp trong trung tâm thành phố, lái xe cho xe quặt lại đại lộ Bukit Timac rộng thênh thang và thẳng băng, rồi tăng thêm ga. Lô quyết định để cho đầu óc được thanh thoi một chút, nên đưa mắt thản nhiên nhìn qua cửa kính.

Đến một ngã tư, xe gặp đèn đỏ. Một chú bé trạc mười hai tuổi ôm chồng báo mới liền ba chân bốn cẳng chạy tới bên xe.

- Mua báo đi ngài, - chú nói liến thoắng. - Có tin chi tiết mới về “Vườn chết!” Trần thuật của người đánh cá đã trông thấy thủ phạm.

- Người đâu mà lại may thế, - Lô ghen tị.

Anh chìa cho chú bé mấy đồng tiền lẻ và cầm lấy tờ báo. Bài báo không dài lắm, Đầu đề được in lớn hơn cả tin bài. Một ông lão đánh cá đã kể cho phóng viên tờ Berita Kharian rằng cách đây vài ngày ông bắt gặp ở trên bờ bốn người mà ông cho là khả nghi. Hình như họ đang khuân một bọc lớn xếp lên thuyền gắn máy và cho thuyền chạy về hướng Blacan Mati. Khoảng độ hai giờ sau ông lại gặp những người này ở trên bờ, nhưng không thấy bọc hàng nữa. Tác giả bài báo gọi tất cả các giả thuyết trước đây của các bạn cầm bút là “những chuyện hồ đồ ngu xuẩn” và huênh hoang tuyên bố rằng anh ta hầu như đã khám phá ra bí mật của “Vườn chết”. Nhà báo tô điểm cho tiểu phẩm của mình bằng những câu lấp lửng úp úp mở mở, xét về thực chất chung quy lại muốn ám chỉ rằng cảnh sát toàn đồ đần độn, nếu phải tay anh ta, bọn tội phạm đã bị tổng giam từ lâu rồi.

Lô chửi thầm cái tay nhà báo ngu ngốc đã quá tự phụ và rồi lại lướt đọc bài báo một lượt nữa. Có lẽ đúng là ông lão đã trông thấy một cái gì đó. Nhưng ai trong hai người - ông lão đánh cá hay cái tay phóng viên ranh ma quỷ quái hết nước ấy - đã rõ ràng làm rối tung rối mù lên. Căn cứ theo câu chuyện của người cảnh sát đã bị đánh thuốc mê ở đảo thì bọn tội phạm chở đi từ Blacan Mati một cái gì đó, chứ không phải ngược lại. Không loại trừ, đây là một bọn buôn lậu lớn mà theo giả thuyết của Alan, Tam Hoàng đã phỗng tay trên của Lim.

- Ông thanh tra, chúng ta tới nơi rồi, - anh lái xe đã cắt đứt dòng suy nghĩ của Lô.

Trong bệnh viện, Lô tìm ra ngay số phòng mà mình đang cần và gõ cửa.

- Vào đi, - một giọng nói vọng ra.

Lô mở cửa. Một người đàn ông ở lứa tuổi trung niên đang ngồi sau bàn viết cái gì đó. Ông ta không ngẩng đầu lên, đưa tay chỉ vào chiếc ghế bành dành cho bệnh nhân.

- Thừa bác sĩ, tôi ở bên cảnh sát tới, - Lô nói.

- Thế... tôi có thể giúp được ông điều gì?

- Nếu tôi không nhầm, ông là chuyên viên về các bệnh nội khoa?

- Nói đơn giản hơn thì tôi là bác sĩ nội khoa. Nhưng chuyện đó có liên quan gì đến cảnh sát?

- Vâng, không có liên quan một cách trực tiếp. Chẳng là tôi muốn biết rõ xem người này có điều trị ở chỗ ông không.

Viên thanh tra lôi từ trong túi ra tấm ảnh chụp cái xác thứ hai và chìa cho người đang tiếp chuyện mình xem. Người này đưa mắt nhìn tấm ảnh.

- Tôi không nhớ nữa. Tuy trông mặt thấy quen quen... Gượng hăng, đây đúng là ảnh đã được đăng trên các mặt báo cách đây mấy hôm. Blacan Mati phải không ạ?

Lô gật đầu.

- Thế tại sao ông ta lại phải đến điều trị ở chỗ tôi?

- Ông ta chết cách đây mười ngày, tuổi chừng năm chục. Tôi không khẳng định rằng ông ta đã điều trị ở chỗ ông. Chẳng qua là tôi muốn biết rõ xem...

- Gượng hăng, gượng hăng... Tôi đã điều trị cho một người bị đau gan vào cỡ tuổi đó, - bác sĩ vừa nói vừa chăm chú ngắm nghía tấm ảnh, và mới chết cách đây không lâu. Thôi, đúng ông ta rồi! Tại sao tôi lại không nhận ra ngay điều đó nhỉ? Đọc báo, tôi thấy khuôn mặt ông ta trông quen quen, nhưng tôi không để ý điều này. Tôi đã nghĩ là mình nhầm. Xin lỗi ông, tại sao ông ta lại có thể sa vào cái hòn đảo kinh khủng ấy ạ? Báo viết rằng đây là nạn nhân của bọn tội phạm... Chuyện tào lao bậy bạ, ông ta không phải là nạn nhân nạn nghiệt gì hết, ông ta bị chết. Hay là... Tôi nhầm ông ta với người khác?

Bác sĩ đưa cặp mắt dò hỏi nhìn viên thanh tra và sau đó lại nhìn tấm ảnh.

- Không, đúng ông ta đây. Nét mặt có hơi bị biến đổi, vì vậy nên tôi thấy là lạ.

Bác sĩ lại ngẩng đầu lên.

- Tôi... không rõ...

- Hiện nay tôi cũng vậy, - Lô đáp.

- Ông định lượm lặt một số tư liệu về người này phải không?

- Thế ông có thể cho biết một đôi điều được không?

Bác sĩ lúng túng.

- Có lẽ không đâu ạ. Ông ta đến chỗ tôi khám bệnh có hai hoặc ba lần. Ngay lần khám đầu tiên bệnh tình đã quá rõ ràng...

- Chắc ông ta đã kể gì về bản thân mình chứ? Vì bệnh nhân thích thổ lộ với bác sĩ những tình tiết trong đời tư của mình.

Bác sĩ suy nghĩ một vài giây.

- Không, ông ta ngâm tẩm chẳng nói chẳng rằng. Khó khăn lắm tôi mới khiến ông ta cho biết về căn bệnh của ông ta. Cùng đi theo ông ta có một người đàn bà nào đó. Chắc là người giúp việc...

- Tại sao ông lại cho rằng đó là người giúp việc? Tại sao không phải là vợ?

- Nhìn bề ngoài, giữa hai người có một sự khác biệt nào đấy. Ông ta ăn mặc lịch sự, ngón tay đeo nhẫn nam đá quý. Bà ta ăn mặc đơn giản hơn. Thường hai vợ chồng ăn mặc phải ngang nhau, vì vậy tôi mới nảy ra ý nghĩ cho rằng đây không phải vợ ông ta.

Lô đứng dậy và hỏi:

- Muốn biết địa chỉ ông ta thì tôi hỏi ở đâu?

- Tủ ghi phiếu ở tầng một.

- Cảm ơn bác sĩ. Tôi mong rằng câu chuyện chỉ nằm trong phạm vi giữa hai ta biết với nhau thôi đấy nhé! Chào bác sĩ!

- Tất nhiên, tất nhiên, - Bác sĩ vừa đứng dậy khỏi ghế, vừa nói: - Chúc ông mọi sự may mắn. Tôi hân hạnh được giúp ông.

“Minh tìm thấy cái nhà ông bệnh nhân đau gan này đến là nhanh”, Lô nghĩ khi xe hãm phanh dừng lại bên ngôi nhà ba tầng tồi tàn ở phố Berima, như thường gặp chỉ trong những phim trình thám tòi. Đưa mắt nhìn ngôi nhà xấu xí, Lô nhận xét rằng bác sĩ đã cung cấp cho anh một tin lý thú về cái vẻ bề ngoài của Samsun Carim, đây là tên của bệnh nhân đau gan đã chết và người đàn bà cùng đi với ông ta. Xét về mọi mặt, ông ta là một người giàu có, nếu không đã chẳng đến điều trị tại một bệnh viện sang trọng mà mỗi lần đến khám phải trả khoảng một trăm bốn chục đô-la Xingapo³. Ông ta ở trong một căn nhà tồi tàn như thế này thì kể cũng lạ thật.

Sau khi ra lệnh cho lái xe dừng ở một góc phố, Lô leo lên tầng hai và bấm chuông, cửa hé mở, khuôn mặt một người đàn bà đứng tuổi hiện ra nơi khe cửa nhỏ. Mắt bà ta trông hốt hoảng và cả nghi.

- Xin lỗi bà, ông Carim ở đây phải không ạ? - Viên thanh tra hỏi thăm.

Người đàn bà chưa vội đáp, đưa mắt nhìn Lô thăm dò.

- Ông là ai?

- Tôi là một người bạn cũ của ông ta, - Lô nói dối. - Hiện nay chúng tôi sống ở Malaixia. Đã bao năm nay ông Carim và bố tôi vẫn chưa được gặp nhau. Nhân tiện tôi đi qua đây, bố tôi bảo tôi ghé vào thăm sức khỏe của ông Carim.

Người đàn bà vẫn tiếp tục nhìn viên thanh tra dường như đang cân nhắc một điều gì đó, sau đấy, mở rộng cửa ra để cho anh bước vào phòng ngoài.

- Ông Carim đã qua đời, - bà ta khẽ nói, rồi quay mặt đi và rút khăn tay ra khỏi túi, mắt hơm mòng tằm. Chuyện xảy ra thật là bất ngờ... thật là nhanh chóng...

“Người ta không bị chết đột xuất vì mắc bệnh xơ gan”, Lô nhớ lại câu chuyện trao đổi với giám định viên ngay sau hôm đào được mấy bộ xương và xác chết ở Blacan Mati.

- Xin bác thứ lỗi cho tôi. Quả thực tôi không biết... Chắc bác là bác gái? - Lô cố làm bộ xúc động, nhưng cảm thấy không đạt. Song người đàn bà không hề nhận thấy gì cả. Bà ta khóc nức nở và vẫn tiếp tục dụi mắt lia lịa.

- Đúng, tôi là vợ ông ấy...

- Có lẽ để bạn sau tôi ghé lại thì hơn, phải không ạ? - Lô hỏi và liền lựa lời chặn trước. - Thật ra, ngày mai tôi đã phải rời khỏi nơi đây và sẽ chẳng biết ăn nói với ông cụ tôi ra sao...

- Không, không, mời anh cứ ở lại chơi. Mời anh vào trong phòng đi. Tôi sung sướng là dầu sao cũng có người hỏi thăm tới ông chồng khốn khổ tội nghiệp của tôi. Chẳng là tôi không thấy ông ấy có bè bạn gì cả... Cả đời chúng tôi lụi bại cô đơn, và hiện nay sau khi ông ấy qua đời, tôi buồn vô hạn.

Lô bước vào trong phòng. Cảnh bên cửa sổ có một chiếc giường gỗ bày để phô trương, mấy chùm hoa giấy và vài thứ đồ lặt vặt. Sát đây kê một chiếc tủ com-mốt có cửa lắp kính. Trên tủ để các dụng cụ làm bếp, mấy cái đĩa, chắc hẳn chiếc tủ còn được dùng làm bàn ăn. Ở phía bên tường đối diện, những chiếc nệm có trải thảm rẻ tiền đã bạc màu nằm la liệt một góc nhà. Kế bên để một chiếc làn đựng quần áo lót sạch. Lô bỗng thấy hiện rõ mồn một trong đầu chiếc nhẫn to tướng lấp lánh mặt đá của Carim mà viên bác sĩ đã nói tới. Chiếc nhẫn hoàn toàn không tương xứng với đồ đạc giản đơn bày biện trong căn hộ. Trên tường treo ảnh một người đàn ông viên khung trắng. Đây là người mà người ta tìm thấy xác ở Blacan Mati.

- Mời anh ngồi chơi, anh a-a-a... - bà vợ góa của ông Carim bám sát theo sau và nói.

- Lô ạ, Patrick Lô ạ.

- Có lẽ anh chưa ăn uống gì cả, anh Lô nhỉ? Hẳn là anh vừa mới đặt chân tới nơi đây.

- Cảm ơn bác, Lô từ chối, tôi vừa ăn cách đây không lâu.

Anh ngồi xuống chiếc ghế kê bên tủ com-mốt, trong phòng cũng chẳng còn biết ngồi vào chỗ nào nữa.

Người đàn bà không biết nói năng thế nào, nên cứ im lặng nhìn anh. Cuối cùng, bà ta lên tiếng hỏi:

- Anh sống ở Malaixia lâu chưa?

- Chừng hai chục năm ạ, - Lô đáp.

Bà Carim ngồi xuống nệm.

- Anh làm ơn kể chuyện cho tôi nghe về ông cụ nhà ta, - bà đề nghị, - tôi thật là sung sướng khi được biết rằng ông Carim nhà tôi đã có bè bạn, tuy chỉ là một người thôi.

“Thế ra mình lại phải bắt đầu trước đây, - Lô nghĩ, - thôi được, mình không phản đối”.

Anh vừa bịa ra một câu chuyện về người bố không có thực và đồng thời vừa định bụng xây dựng trong đầu một giả thuyết nào đó.

“Cái chết tự nhiên của ông Carim hoàn toàn loại trừ giả thuyết cho rằng ông ta là nạn nhân của bọn thủ phạm. Như vậy còn mỗi giả thuyết, ông ta là hội viên của Tam Hoàng và được chôn cất tại nghĩa trang theo nghi lễ. Liệu bà vợ ông ta có biết ông ta tham gia vào cái bọn cướp ấy không? Dẫu sao, đối với bà ta, cái chết của ông chồng là một tổn thất nặng nề. Cứ cho rằng bà ta biết rõ Carim là ai. Nếu vậy bà ta chẳng tin một lời bịa đặt nào của mình đâu. Con trai ông bạn mà lần đầu tiên mới được nghe nói đến. Ngây thơ lắm! Song mình biết mở đầu thế nào để bà ta tin mới được cơ chứ? Bà ta hỏi mình về ông cụ thân sinh nhằm kéo dài thời gian, tập trung suy nghĩ. Nhưng nói chung, bà ta xử sự hoàn toàn tự nhiên. Thật ra, đối với bà ta, cảnh sát thì mặc cảnh sát. Ông Carim đã chết, vợ đâu có chịu trách nhiệm về công việc của chồng. Bè bạn của ông ta thì như bà ta đã tuyên bố đấy, chẳng có ai cả. Về mặt này, bà ta đã kịp thời che chắn, nếu ta yêu cầu cho biết những tông phạm của người chồng, bà ta sẽ lại bảo rằng bà ta sẽ lại bảo rằng bà ta chẳng quen biết ai. Có lẽ, quả thật bà ta không biết một ai cả. Còn nếu mình hỏi về địa điểm mai táng của ông ta, thì sao? Mình có nên đưa cho bà xem ảnh mà chắc hẳn bà ta đã thấy trên mặt báo không? Không biết bà ta sẽ phản ứng thế nào? Làm gì bà ta chẳng rõ chỗ mai táng ông ấy kia chứ? Hay là bà ta lại có phản ứng giống hệt phản ứng của Bà Vòng hồi nào?”.

Lô nhớ lại câu chuyện xảy ra cách đây ba chục năm mà anh đã có dịp nghe Alan kể. Một tên quan

chức trong chính phủ Tưởng Giới Thạch là Vòng Cungkit nào đó, sau chiến tranh thế giới thứ hai đã tổ chức các vụ cướp ở vùng biển Đông. Cuối năm 1946, bị tố giác với cảnh sát và bị tử thương khi định chạy trốn. Vợ hắn, nguyên là một vũ nữ, đã tiếp tục công việc của hắn, sau đó nổi tiếng với cái tên Bà Vòng. Trước khi trở thành “nữ tướng”, mấy ngày sau khi chồng chết, mẹ ta đã phải đương đầu với hai tên tông phạm của chồng trong một cuộc đối thoại nhỏ. Hai tên này ra lệnh buộc mẹ làm một nghề thích hợp hơn với phụ nữ và trao cho chúng xử lý toàn bộ số tiền mà Cungkit giữ. Mẹ Vòng đã ngắn gọn chứng minh sự vô lý của các ông bạn của người chồng quá cố bằng cách dùng hai khẩu súng lục nã cho mỗi tên một viên đạn.

Lô mỉm cười khi hình dung người đàn bà đứng tuổi này cầm lăm lăm khẩu súng lục trong tay. Song viên thanh tra rất muốn biết xem bà ta sẽ trả lời thế nào câu hỏi về ngôi mộ của chồng bà ta. Nhưng có lẽ chúng đã phòng xa đắp một ngôi mộ giả tại một nghĩa địa nào đấy. Lúc đó, bà ta sẽ bảo rằng mình không hề hay biết gì hết... Đành phải xin phép khai quật ngôi mộ, cố thuyết phục bà ta cho phép...

Lô tế nhị chuyển sang nói chuyện về Carim. Bà ta nước mắt ngấn nước mắt dài sụt sùi khóc.

- Bố tôi sẽ không hài lòng nếu tôi ra đi mà không đến thăm mộ bác Carim, - viên thanh tra nói và nhìn chằm chằm người đang tiếp chuyện mình. - Bố tôi đã kể nhiều điều tốt đẹp về bác nhà. Tôi thấy mình có nghĩa vụ phải ra viếng bác trai.

- Vâng, vâng, tất nhiên. Anh nhất thiết nên ra nghĩa trang, - bà vợ góa của ông Carim vừa đáp vừa lau nước mắt.

- Thế bác trai được chôn cất ở đâu ạ? - Lô vội hỏi.

- Nghĩa trang cách đây không xa. Ở đường Vòng Chin.

“Lạ thật, - Lô nhận xét, mình có cảm giác là bà rất tin vào điều mình đang nói. Thế nghĩa là dấu sao bọn chúng cũng đã phòng xa bố trí trước rồi. Nhưng đâu có lẽ một người lại có thể được chôn cùng một lúc ở hai nơi! Song nếu bà ta không hề hay biết về cuộc sống thứ hai của Carim thì sao? Đúng, nhưng bà ta không thể không có mặt tại buổi mai táng. Có thể Tam Hoàng đã bí mật bới xác và đưa ra Blacan Mati? Lẽ nào bọn chúng lại coi trọng nghi lễ đến như vậy? Tại sao lại không nhỉ? Alan đã nói đúng, sức mạnh của chúng bắt nguồn từ đây mà ra. Nhân tiện cũng nói luôn là nếu thậm chí bà ta biết rõ tất cả về Carim, thì việc khai quật sẽ không đem lại kết quả gì. Bà ta sẽ ngạc nhiên sững sốt, có lẽ còn ngất xỉu đi nữa, rồi sau đó bảo rằng bà ta chẳng hề hay biết một tí gì. Không, tốt hơn hết là bà ta quả thực không biết một tí gì về người chồng cả. Trong trường hợp này còn có nhiều hy vọng tóm được sợi dây lần ra đám bạn bè của ông ta. Chắc là bà ta sẽ nhớ lại được một điều gì đó khá lý thú”.

- Nếu anh muốn ra thăm mộ, tôi sẽ cùng đi với anh. Ngày nào tôi cũng ra đấy.

Người vợ góa của ông Carim rầu rầu nhìn ảnh chồng.

- Tội nghiệp quá, ông ơi! Ngoài tôi ra còn có một người khác đến viếng mộ ông. Chắc ông rất mừng được gặp con trai bạn ông.

- Có nhiều người đến dự tang lễ ông Carim không bác? - Lô hỏi.

- Ở nhà thì cũng có mấy người đấy, thú thực toàn những người tôi đã thuê họ đến. Đám tang mà chẳng thấy ai đi sau xe tang thì cũng không ra sao. Còn ở ngoài nghĩa trang, tôi không rõ nữa. Có lẽ cũng khá đông... Thường thường tang lễ của những người theo đạo Hồi thu hút khối kẻ tò mò.

“Ra thế đấy, -viên thanh tra nghĩ bụng, - bà ta không có mặt tại nghĩa trang. Bây giờ mới phần nào

vỡ lẽ đây...”.

- Thế tại sao bác không ra nghĩa trang ạ? - Lô hỏi.

- Kinh Thánh của Đạo Hồi cấm phụ nữ không được dự đám tang, - người đàn bà góa giải thích.

- Thế đây, Lô dài giọng nói, tôi không rõ điều đó. Thế bác trai có ai thân thích không ạ?

- Mỗi một người anh trai. Hai anh em tuy đẻ sinh đôi, nhưng không hợp nhau lắm. Những năm gần đây họ hoàn toàn không gặp mặt nhau, vì ông ấy đi Malaixia và ở bên đó đã ăn nên làm ra...

Thế là đã rõ cả rồi. Nghĩa là người ta đã đào được ở Blacan Mati không phải xác của Carim mà là xác anh ông ta. Còn người đàn bà tội nghiệp này đã nói một sự thật hai năm rõ mười về chồng bà ta. Song tiếp theo ý nghĩ này, trong đầu óc Lô liền nảy ra một ý nghĩ khác, kể ra đây cũng là một trường hợp trùng khớp kỳ lạ, hai anh em đều bị chết cùng một lúc do cùng một căn bệnh chẳng lấy gì làm phổ biến cho lắm. Anh định hỏi bà chủ nhà một câu nữa, nhưng không kịp. Có tiếng chuông vang lên ở phòng ngoài hành lang. Một nỗi lo sợ ánh lên trong khóe mắt người đàn bà góa.

- Không biết ai thế nhỉ? - Bà ta sững sốt thốt lên. Xin lỗi ông, tôi ra mở cửa.

“Quả thực không biết ai hạ cố tới thăm bà ta vậy? - Viên thanh tra cảnh giác đề phòng. Bà ta chẳng đã bảo rằng ông ấy không có bè bạn mà. Xem ra đây na ná một cuộc viếng thăm đã được dự định trước. Nghe tiếng chuông gọi cửa vang lên bà ta cứ luống cuống”.

Lô bất giác đưa tay sờ sườn bên phải chỗ anh vẫn thường giấu khẩu súng lục ở dưới áo vét, nhưng anh ân hận chợt nhớ ra rằng mình đã để súng lại văn phòng. Anh chẳng hy vọng là những cuộc tìm kiếm ngày hôm nay sẽ đem lại một kết quả nào đó.

Lô vội đảo mắt nhìn quanh, rồi đến đứng ở bên cạnh cửa, sẵn sàng đối phó với mọi chuyện bất ngờ sẽ xảy ra. Những tiếng thì thầm khe khẽ nổi lên từ phòng ngoài hành lang vọng vào. Vài giây sau, bà chủ nhà lại quay trở vào phòng cùng với một người đàn ông đội mũ xôngcốc⁴.

Lúc đầu, Lô lạng người sững sốt. Bước vào phòng là người đàn ông có ảnh lồng trong khung tang treo ở trên tường. Đúng là cái nhà ông mà người ta đã phát hiện ra xác chôn tại Blacan Mati. Giá bà vợ góa của Carim không bảo rằng chồng bà ta có một người anh sinh đôi thì Lô đã nghĩ ngay là mình trông gà hóa cuốc. Anh đưa mắt nhìn tám ảnh một lần nữa, sau đó lại ngắm người đội mũ xôngcốc. Hai người đến là giống nhau!

- Xin giới thiệu với ông Lô, đây là ông anh trai nhà tôi, - giọng người đàn bà vang lên một cách ngập ngừng, do dự. - Còn đây là, - bà ta quay sang bảo người anh chồng, - con trai bạn cũ của ông Carim nhà tôi. Hai bố con ông ấy sống ở Malaixia.

Người anh trai của ông Carim bỗng tái mặt và ngồi phệt xuống ghế, rồi chật vật lắm mới thốt lên lời:

- Tôi biết mà. Tôi biết rằng sự tình rồi ra sẽ kết thúc như thế này... tôi đã có linh tính. Đã bảo đừng có dính dáng vào! Do bà cả đây...

- Ông ăn nói gì mà lạ thế?! - Người đàn bà góa bực mình ngắt lời ông ta. - Vị khách của ta sẽ nghĩ sao hả? Anh ấy sẽ kể lại với cụ thân sinh ra anh ấy rằng gia đình bạn cụ đều hóa rồ tuốt.

Bà ta quay lại bảo viên thanh tra:

- Anh Lô ạ, mong anh bỏ quá cho. Ông Ratzac đây rất đau khổ trước cái chết của em trai. Đau khổ quá nên đôi lúc ăn nói lung tung. Tôi chẳng còn biết phải xử sự với ông ấy ra sao nữa. Ông Ratzac, anh Lô là con trai bạn cũ của Carim. Anh ấy cũng sống ở Malaixia như ông... Tôi không rõ...

Người đàn ông lắc đầu.

- Tôi chẳng... tôi chẳng bao giờ có bạn bè nào ở Malaixia cả. Ông này... ông ấy chắc là người của cảnh sát.

- Ông à?! - Lô bất giác buột mồm kêu lên. - Ông bảo là ông chẳng bao giờ có bạn nào ở Malaixia cả à?

Người đàn ông đưa mắt nhìn viên thanh tra, vẻ van xin.

- Thề có Đức Alla, chúng tôi không có lỗi, - ông ta vội nói, giọng líu lại và nhảm lẫn lung tung, - chúng tôi không làm gì nên tội cả. Nếu ông... Nếu anh ấy. Nhưng tự anh ấy đã lăn đùng ra chết đấy chứ. Anh ấy ốm nặng và qua đời. Nếu anh ấy không chết, tất nhiên anh ấy... Nhưng anh ấy đã chết. Mà có ghi lên mộ chí anh ấy thế nào đi nữa thì đối với anh ấy có khác gì đâu? Chúng tôi đã định liệu tất cả, khi anh ấy chết. Còn khi anh ấy sống, chúng tôi đâu dám nghĩ tới... Thề có Đức Alla, ông cảnh sát!

- Ông đã không nhảm, tôi đúng là người của cảnh sát, - Lô lạnh lùng ngắt lời ông ta - Bây giờ ông hãy trấn tĩnh lại và kể đầu đuôi câu chuyện xem sao nào.

- Chúng tôi làm sao mà biết được rằng ông là người của cảnh sát? - Bà chủ nhà nói gần như gào lên và hằn học nhìn Lô.

Lô mỉm cười, rồi rút thẻ từ trong áo ra.

- Bà đóng kịch tài lắm, bà Carim.

- Thì ông cũng có kém gì đâu! - Bà ta hằm hằm đáp. - “Con trai người bạn cũ!” - Hà-hà-hà!

Bà ta cười sằng sặc. Viên thanh tra đưa mắt nhìn ông chồng.

- Ông kể đi!

- Tất cả đều do bà ấy nghĩ ra, - người đàn ông làu bàu, trông ông ta đến là ủ rũ. - Bà ấy! Tôi đã bảo: không nên. Song bà ấy chẳng chịu nghe. Tôi đã báo trước. Đức Alla sẽ trừng phạt chúng ta...

- Đồ tiểu nhân, - bà Carim rít lên, rồi ngược mắt, nhìn trần cầu nguyện: - Xin Đức Alla xá tội cho con!

- Sau này sẽ còn khối thời gian để thanh toán những sự hiểu nhầm, - Lô nhận xét. - Chẳng lẽ lại không nói sát vào vấn đề được hay sao?

- Tôi... chúng tôi... - người đàn ông mở đầu.

- Thôi im đi, - bà Carim bực mình buông lời, - để tự tôi kể lại đầu đuôi câu chuyện. Đến cái việc như vậy mà cũng chẳng làm nổi nữa!

Bà ta quay người lại phía Lô, mặt bà hằm hằm giận dữ.

- Đây là chồng tôi Samsun Carim, bà ta đọc tên người đàn ông đang ngồi trên ghế với một giọng gần như ghê tởm. - Cách đây khoảng mười năm về trước anh trai của ông ta là Ratzac đã đi Malaixia và tích góp được một số vốn khá lớn. Chị ấy mới mất cách đây không lâu và anh ấy đến chỗ chúng tôi. Tôi nhận thấy ngay rằng anh ấy sống chẳng được bao lâu nữa. Người ta đã phát hiện ra anh ấy bị xơ

gan. Một lần, ông Carim có đả động đến vấn đề thừa kế, song anh Ratzac đáp là sẽ để lại gần như toàn bộ gia sản cho một người bà con họ hàng nghèo khổ nào đó bên vợ. Anh ấy chưa lần nào được gặp bà ta, nhưng lúc nào cũng khẳng khẳng một mực rằng đấy là nguyện vọng của chị ấy. Thật không còn biết vô sỉ là gì nữa mới bỏ rơi em ruột của mình, mà để lại tiền của cho người cha căng chú kiết nào đó. Khi anh ấy mất, tôi nảy ra một ý nghĩ tuyệt diệu để giữ lại tiền. Chúng tôi đã quyết định thế này... Hai anh em rất giống nhau... ngay đến tôi cũng còn khó nhận ra ai là anh ai là em. Không biết nên giải thích với ông thế nào... Chúng tôi đã đánh tráo giấy tờ: Carim chết, Ratzac vẫn sống. Anh ấy sống độc thân nên không một ai nhận ra cả. Đến ngay lúc này mọi chuyện vẫn sẽ ổn thỏa, nếu người đội tên anh ấy không phải cái... cái đồ đàn độn này! Xin Đức Alla xá tội cho con! Chúng tôi không làm gì phạm pháp cả, có đúng thế không nào? Chúng tôi chỉ có thể bị ghép vào cái tội chiếm đoạt giấy tờ của người khác. Nếu vậy, chúng tôi sẽ nộp phạt... Song, chúng tôi vẫn được của thừa kế... Chúng tôi sẽ trình tòa. Đòi thuở nhà ai lại đi để của thừa kế cho một người cha căng chú kiết nào đó bao giờ ấy...

Bà ta khinh bỉ đưa mắt nhìn đức ông chồng đang ngồi co rúm người ở trên ghế.

- Đồ đàn độn vô phúc! Trời xui khiến thế nào tôi lại dính líu với nhà ông? - Và rồi bà ta lại ngược mắt nhìn trần. - Xin Đức Alla xá tội cho con!

- Đúng, - Lô tán thành, - bà sẽ tháo thân bằng cách nộp phạt... nếu dĩ nhiên tất cả đều như lời bà trình bày...

- Chúng tôi có bói cũng chẳng ra tội tình gì khác nữa đâu! - Vợ Carim nói xỏ xiên.

- Cái đó xét sau. Tôi đến gặp bà vì một vấn đề hoàn toàn khác.

Hai vợ chồng Carim ngơ ngác nhìn nhau. Lô lôi trong túi ra tờ báo đã đăng ảnh những xác vùi ở Blacan Mati.

- Ông bà đã đọc tờ báo này chưa?

Bà chủ nhà xòe tay nói:

- Chúng tôi không quan tâm đến chính trị.

- Tùy bà , - Lô nhún vai. - Nhưng về vấn đề này thì chẳng rõ bà sẽ giải thích với tôi sao đây?

Hai vợ chồng đọc đầu đề bài báo, rồi ngó nhìn ảnh.

- Ôi lạy Đức Alla! - Bà Carim tái mặt. - Anh Ratzac bị vùi xác ở Blacan Mati! Vườn chết ôi, lạy Đức Alla! Nhưng làm sao... A! - Bà ta hít vội mấy hơi, rồi lão đảo ngã khuỷu xuống sàn nhà.

Carim tắt tả chạy đi kiếm nước.

“Đóng kịch một tí đấy thôi” - Lô thầm nghĩ. - Nhưng cứ nhìn khuôn mặt tái mét của bà ta và cặp môi run rẩy lật bật thì quả thực bà ta bị ngất thực sự.

Độ năm phút sau, nhờ Lô giúp một tay, ông Carim mới làm cho bà vợ hồi tỉnh lại. Hai người đỡ bà ta ngồi xuống đồng đệm. Carim luôn mồm cầu xin và khẩn Đức Alla. Người đàn bà đưa cặp mắt thần thờ, lơ lơ nhìn Lô và khẽ mấp máy môi.

- Vườn chết... - bà ta lí nhí lẩm bẩm. - Quân bất lương... Ôi lạy Đức Alla! Đức Mahomet trừng phạt chúng ta! Về tội gì? Về tội gì nào? Chúng tôi có làm Người phải nổi giận đâu... Chúng tôi chỉ đánh tráo... giấy tờ thôi...

Đôi mắt bà ta đã dần dần rực sáng lên. Viên thanh tra chộp được ánh mắt bà ta. Anh nhận thấy bà ta thực sự hoảng hốt. Người đàn bà thở dài thườn thượt.

- Ông cảnh sát, thế có Đức Alla chứng giám, chúng tôi vô tội. Chúng tôi không biết một tí gì cả! Không biết một tí gì cả. Có Đức Alla chứng giám... Anh ấy đã bị chết đuối thôi... Và chúng tôi đã chôn cất anh ấy như một người theo Đạo Hồi đáng kính. Tôi... tôi không rõ làm sao anh ấy lại bị vùi ở cái nơi đáng nguyên rủa ấy... Ôi, lạy Đức Alla!

Bà ta khóc nức nở.

- Đúng, đúng, - cuối cùng Carim nói xen vào, - chúng tôi đã chôn cất anh ấy chu đáo. Tại nghĩa trang của chúng tôi. Có Đức Imam⁵ chứng giám, vả lại, còn bà con lối xóm cũng rõ nữa. Có Đức Alla chứng giám, ông cảnh sát ạ.

Carim lại đưa mắt sợ hãi ngó tờ báo đang nằm trên chiếc tủ com-mốt.

- “Những nạn nhân kế tiếp của bọn tội phạm”, - ông ta lẩm bẩm đọc hàng chữ ghi chú dưới ảnh.

Cầm ông ta cứ run lên bần bật.

- Không, không, không! - ông ta thét lên, giọng the thé như xé vải. - Không! Chúng tôi không phải là bọn tội phạm! Chúng tôi không sát hại anh ấy! Anh ấy đã bị chết đuối thôi! Anh ấy đã bị chết đuối thôi! Và chúng tôi đã chôn cất anh ấy! Mọi người đều có thể xác nhận hộ! Mọi người! Ông cảnh sát, ông tin chúng tôi chứ?! Tin không nào?

Nhìn cặp vợ chồng đang tái mặt sợ hãi, Lô nhớ ngay tới bài báo ngắn đăng trên tờ báo ra ngày hôm nay mà anh đã đọc ở dọc đường. Thế nghĩa là ông lão đánh cá nói đúng: xác của Ratzac đã bị đánh cắp và đến đêm đã được đưa ra Blacan Mati. Đó là cái bọc lớn mà ký giả đã nhắc tới. Xem ra Carim và vợ ông ta, trong vấn đề này, đã nói đúng sự thực. Song xác Ratzac đã được đưa ra đảo với mục đích gì? Có lẽ Ratzac có quan hệ nào đó với Tam Hoàng.

- Lễ an táng được cử hành khi nào? - Lô hỏi.

- Thứ tư tuần trước ạ, - vợ Carim vội đáp.

- Ngày mười hai à? - Để phòng xa, viên thanh tra xác định cho chính xác thêm.

- Dạ, thưa ông cảnh sát, vâng ạ, ngày mười hai. - Carim xác nhận.

- Ra thế! - Lô trầm ngâm nói.

Nghĩa là xác Ratzac xuất hiện tại Blacan Mati ngay sau khi đám công nhân phát hiện ra nghĩa trang! Sau đây cảnh sát trực đêm ở ngoài đảo bị đánh thuốc mê, vì bọn tội phạm phải vùi xác Ratzac! Nhưng để làm gì? Lô bỗng chợt nhớ tới bản thông báo của Nha hình sự, trong đó có nói tới hai xác chết song lúc đó xác Ratzac vẫn chưa thể vùi ngoài đảo được! Chuyện này vô nghĩa tới mức Lô thậm chí chẳng buồn tìm hiểu xem sự tình ở chỗ này ra sao. Anh lôi trong túi ra chiếc máy bộ đàm nhỏ, mà khác hẳn với khẩu súng lục, anh luôn luôn bỏ trong túi áo vét, rồi bấm nút.

- Ông thanh tra, tôi nghe đây, - giọng người lái xe từ trong máy vọng ra.

- Anh lên ngay khỏi nhà ba mươi một đi.

- Vâng ạ.

Hai vợ chồng Carim im lặng nhìn Lô. vẻ mặt họ tựa như đang đứng trước mặt họ không phải là Lô

mà là Ratzac, người vừa hoàn thành chuyến chu du một cách huyền bí, song lần này từ Blacan Mati về nhà họ. Tiếng chuông gọi cửa kêu lanh canh ở phòng ngoài.

- Ông ra mở cửa đi, - Lô bảo Carim.

Ông ta lao ra phòng ngoài.

- Anh ở lại đây, - Lô ra lệnh cho người lái xe. - Anh đợi người của ta tới, tôi bắt liên lạc với họ ngay bây giờ đây.

- Thưa ông thanh tra, xin tuân lệnh!

Anh lái xe quay người về phía Carim và vắn tắt ra lệnh:

- Ra giường ngồi.

Hệt như bị thôi miên, Carim buông mình ngồi xuống cạnh vợ, Lô bước ra cửa.

- Ông cảnh... ông thanh tra, - bà Carim rụt rè gọi.

- Chúng tôi sẽ làm sáng tỏ mọi vấn đề, - Lô vừa đi vừa đáp.

Anh bước lên xe ô-tô, rồi gọi điện về văn phòng.

- Số năm nghe đây.

- Số mười lăm đây. Cử cho một người đến đường Berima, số mười bốn, số nhà ba mươi một.

Lô vắn tắt trình bày nội dung cơ bản của vấn đề, rồi nói thêm:

- Gọi điện cho Nha hình sự. Tôi cho rằng dẫu sao họ cũng phải chịu trách nhiệm điều tra địa chỉ này. Hãy bắt liên lạc với Blacan Mati, cần phải kiểm tra thật kỹ lại cái hồ ở phía xa ấy.

- Căn cứ vào gì mà xác định hướng?

- Các dấu vết của xác thứ ba. Báo cáo với sếp.

- Xin tuân lệnh!

Lô tắt máy và mở khóa công tắc bộ mồi lửa của xe. Anh quyết định là phải trao đổi với người gác đêm ở nghĩa trang, người này có thể có nhận xét gì đó, biết đâu lại chẳng mô tả được hình dạng bọn phạm tội.

Tới nghĩa trang của người Hồi giáo, viên thanh tra để xe lại ở ngoài cổng và đi bộ vào trong nghĩa trang. Mấy người đàn ông đội khăn tang đứng quây quanh ông Imam đang đứng cạnh ngôi nhà thờ đạo Hồi cũ kỹ bỏ lâu không được tu sửa. Sau khi hỏi thăm xem có thể tìm gặp người gác nghĩa trang ở đâu, Lô mới đi sâu vào phía trong.

Đi quãng chừng năm chục mét, anh trông thấy một túp lều nhỏ. Gọi là một túp lều thì cũng hơi quá, vì thực ra đây chỉ là hai bức vách gỗ giáp đầu lại với nhau, trên lợp một tấm gỗ dán. Một ông lão ngồi ôm gối lắc la lắc lư trên chiếc phản thấp lè tè, trông ông ta tựa như một cái cây khô đét. Khi nghe Lô bảo rằng anh là người của cảnh sát thì ông ta mới thôi không lắc la lắc lư nữa.

- Lão không nhận thấy một điều gì đáng khả nghi trong đêm mười hai rạng ngày mười ba à? - Viên thanh tra hỏi.

Những nếp nhăn trên trán ông lão từ từ nổi hằn lên.

- Vào cái tuần mai táng một người Malaixia đứng tuổi ấy, - Lô gợi ý ông lão, nhưng anh liền nhận thấy rằng, anh vừa nói một điều vô lý, vì những người Malaixia đứng tuổi được mai táng tại nghĩa trang dành cho người Malaixia thì đâu có phải là chuyện hãn hữu.

- Người có tên Samsun Carim ấy.

Lô cho rằng ông lão chắc hẳn để ý đến tên những người đã mai táng ở đây chẳng qua là vì tò mò mà thôi. Anh đã đoán đúng.

- Đúng, đúng, - ông lão hớn hở gạt đầu, - người ta có chôn một ông có tên như vậy, thưa *tuan*.

- Sau khi chôn cất xong, tối hôm đó không có ai đến nghĩa trang cả đấy chứ?

Ông lão im lặng hồi lâu, chắc đang suy nghĩ nhớ lại những sự việc xảy ra trong ngày hôm đó.

- Thưa ông, có người đến ạ, - mãi sau ông lão mới thốt lên, - hai người. Người Hoa. Tôi cứ ngạc nhiên nghĩ mãi không biết những người Hoa đến nghĩa trang của người Hồi giáo làm gì? Họ tìm mộ người nào ấy. Họ bảo là một người quen. Song của đáng tội, họ tốt bụng đáo đẽ. Họ mời tôi hút thuốc lá. Loại thuốc sang ấy...

Ông lão chum cặp môi dày nhợt nhạt tựa như nhớ lại hương vị của điều thuốc ngon.

- Họ tìm bạn, họ có một người bạn qua đời. Xem ra được mai táng ở đây thì phải? Họ lục vắn ghê lắm.

- Họ hỏi vắn những gì? - Lô dò hỏi. Cặp vai chỉ còn trơ xương của ông lão nhô lên, rồi lại hạ xuống.

- Đủ mọi thứ. Nào là hôm qua chôn ai, hôm nay ai? Có nhiều người đến dự lễ mai táng không? Người Hồi giáo đào huyệt sâu không? Họ bảo rằng họ, những người Hoa ấy, muốn tìm hiểu người Hồi... Sau đó họ bỏ đi...

- Đi thẳng?

Ông lão lại lắc lư như chiếc quả lắc đồng hồ, từ phải sang trái, từ trái sang phải.

- Tôi không rõ nữa. Tôi đã ngủ thiếp đi, thưa *tuan*.

- Lão mà lại ngủ thiếp đi? - Lô cười. - Gác đêm mà lại bỗng nhiên...

- Thưa *tuan*, bản thân tôi cũng không rõ nữa. Tôi buồn ngủ díp cả mắt lại. Già rồi, già lắm rồi...

- Sáng ra lão thấy nhức đầu phải không?

- Đúng thế, - ông lão ngạc nhiên, - làm sao *tuan* biết được?

- Máy người Hoa ấy đáng đáp ra sao? - Viên thanh tra không đáp lại mà lại hỏi luôn.

- Thì đáng đáp như những người Hoa, - ông lão khoát tay.

Nghe xong trả lời “chi tiết” như vậy, Lô bỏ về. Căn cứ theo lời ông lão, người của Tam Hoàng khi tới nghĩa trang, vẫn chưa biết rõ chúng sẽ đưa xác nào ra khỏi đây... thế nghĩa là Carim và vợ ông ta quả thực không có liên quan gì đến cuộc đánh tráo huyền bí xác của Ratzac? Và ngay cả Ratzac cũng chẳng có liên quan đến vấn đề này cả...

“Thôi được, - viên thanh tra thầm nghĩ khi đã ngồi vào xe, - cảnh sát hình sự điều tra việc đánh tráo giấy tờ. Việc đánh tráo xác ở ngoài đảo, chuyện đó sẽ phức tạp hơn!”.

Viên thanh tra thùng thăng cho xe quay về văn phòng, anh định bụng tìm cho ra mối lô-gích trong hành động của bọn tội phạm. Nhưng chẳng có lô-gích gì cả. Thu giấu một nhân chứng đã bị chết, kể cũng không phải là chuyện lạ, mặc dù nói chung, cũng ít thấy. Song lại còn thay vào đó một xác người khác là thế nào nhỉ?... Đây là lần đầu tiên Lô vấp phải một trường hợp như vậy. Anh đưa ra một số phương án khác nhau, nhưng không làm sao tìm ra được một lời giải thích tương đối hợp lý cho trường hợp đã xảy ra. Điều rõ ràng duy nhất là: bọn tội phạm đã phải mạo hiểm như vậy, chắc hẳn vì những lý do nguy kịch nào đấy.

6

Về tới văn phòng, Lô hỏi trực ban xem có tin tức gì từ Blacan Mati không. Chẳng có tin tức gì cả. Viên thanh tra về phòng làm việc của mình.

Anh đã mất hứng ngay từ lúc còn ngồi ở trên xe ô-tô. Thực tế trong tay anh chỉ có một tội phạm duy nhất là Cô In. Song, đáng lẽ phải tóm cổ hắn, quần cho một trận và bắt phải phun ra xem xác của ai đã bị cuồn mất khỏi Blacan Mati và tại sao phải thế xác người khác vào đấy, thì Lô lại ngồi ở ghế bành và vò đầu vò tai suy nghĩ xem nên bắt tay vào giải quyết cái nhiệm vụ hóc búa này ra sao. Anh biết rõ rằng ngoài Cô In ra, không ai có thể giải đáp được những vấn đề ấy. Nhưng Alan không cho phép đụng đến tên trung sĩ. Vả lại, có lẽ Alan có lý. Không có tang chứng, đòi nào Cô In chịu cung khai, bắt hắn thì chỉ làm cho bọn tội phạm thêm cảnh giác. Như vậy lại luẩn quẩn? Không, phải tìm một cách gì đó buộc Cô In cung khai. Song cách gì?

- Quái quỷ thật! - Lô chửi đồng, rồi đứng bật dậy, châm thuốc hút và đi đi lại lại trong phòng. - Khi thật! Chẳng lẽ lại chịu bó tay không có cách nào chộp được cái tên Cô In ấy? Nếu bọn chúng chỉ sử dụng nó mỗi năm một lần thì sao? Chẳng lẽ suốt năm tháng cứ bám hắn mà chẳng được tích sự gì cả? Còn nếu?...

Lô sừng sốt và sung sướng trước suy nghĩ vừa xuất hiện. Tại sao lại không nhỉ? Anh ngồi vào bàn, lấy một tờ giấy trắng và bắt đầu viết. Sau đó gạch đi lại bắt đầu từ đầu. Viết xong, anh đọc lướt lại và sửa chữa đôi chỗ, rồi đánh máy cho sạch.

Nếu Alan không cho phép thì sao? Không, bác ấy sẽ tán thành, vì đây là một nước đi ăn chắc. Lô lấy tờ giấy ra khỏi máy chữ, gấp lại, rồi bỏ vào túi. Đúng lúc ấy, máy đàm thoại réo chuông. Lô bấm nút.

- Tôi nghe đây.

- Ông thanh tra ạ, - người trực ban gọi, - một giám định viên từ Blacan Mati trở về. Ông hãy đến chỗ ông ấy.

- Cảm ơn anh.

Bộ phận giám định nằm ở tầng một, xuống đến nơi, Lô ráo bước nhanh gần như chạy dọc theo dãy hành lang.

Liệu anh phỏng đoán đúng hay sai đây? Chẳng hiểu có tìm ra được dấu vết gì chứng tỏ rằng có xác thứ ba không, hay là giám định viên lại làm cho anh thất vọng thôi? Không, nhất định phải có dấu vết chứ. Nhất định là phải có. Bọn tội phạm đánh tráo xác lúc ban đêm, chúng không thể xóa sạch mọi dấu vết được. Nhưng nếu xác thứ ba chẳng qua chỉ là do đầu óc tưởng tượng của anh đã nghĩ ra thì sao? Kẻ đánh tráo xác thì cũng vô lý thật. Chuyện tào lao...

Cánh cửa một phòng làm việc hé mở.

- Xin chào ngài giám định! - Lô lấy giọng đùa cợt để lấp liếm nỗi bồn chồn của mình. Anh nhìn với vẻ gần như cầu khẩn người đàn ông thâm thấp mặc áo choàng trắng đang đứng ở trước mặt mình.

- Xin kính chào ngài thanh tra! - Người này đáp lại Lô cũng với cái giọng như vậy.

- Thế nào?

Giám định viên mỉm cười.

- Thôi, đừng ê a ề à nữa!

- Ông đã đoán đúng, ông thanh tra thân mến. Tôi đã phát hiện ra những dấu vết...

Trong thâm tâm mình, Lô chắc hẳn câu trả lời sẽ là như vậy, song dù sao anh vẫn thốt lên một tiếng thở dài nhẹ nhõm.

- Cảm ơn ông.

- Có gì đâu. Hai vết máu lớn và vài sợi tóc đen. Hợp với ông không?

- Hợp chứ! Quá thích hợp nữa là đằng khác! Ở xác thứ hai không hề phát hiện thấy một vết thương nào cả, còn đầu thì hói nhẵn như chiếc cốt mũ bằng gỗ vậy.

Viên giám định tiến đến bên chiếc tủ kính lớn, lấy một cái ve con đựng chất lỏng gì đó, rồi ngồi xuống bàn và kéo chiếc kính hiển vi sát lại bên mình.

- Vết máu này có từ bao giờ?

- Ông khai thác tôi quá đáng đây, - giám định viên cười, - ông thấy đó, tôi vừa mới chân ướt chân ráo về đến đây. Để tôi ngó kính hiển vi cái đã nào.

- Khi nào ông sẽ cho tôi biết rõ, hả?

- Ít ra cũng phải hai ngày, chứ không thể sớm hơn được.

- Ông giám định này... thế tại sao hôm bói xác lại không thấy vết máu nhỉ?

- Thì ông cũng rõ cả rồi đây, còn gì nữa! - Giám định viên nổi cáu. - Cái gì ông cũng muốn biết ngay tắp lự à? Dấu tích là cũ, vết máu trên thực tế rất khó nhận ra. Mọi người đều biết rõ rằng trên xác chết không hề có thương tích gì cả, thế thì ai mà lại cho rằng trong hố có máu? Hôm nay, khi được báo là có thể có một xác nữa nữa, tôi mới xem xét kỹ dưới đáy hố, song mắt thường chẳng thể phát hiện ra được gì. Buộc phải tiến hành nghiệm pháp bendedin. Thôi được rồi, ông thanh tra thân mến này, mong ông để tôi được yên, chứ nếu không thì cứ gọi là hai tuần chưa chắc tôi đã có thể trả lời ông được.

Lô rời phòng thí nghiệm, khi đi ngang qua chỗ cô thư ký của Alan, anh liền hỏi:

- Sếp có đây chứ?

- Vừa mới đến xong.

Lô mở cánh cửa có bọc vải nhựa màu nâu.

- Bác rảnh đây chứ, bác Alan?

- Tất nhiên rồi. Vào đây, anh Lô. Nhưng anh không được hút thuốc lá đây! Hôm nay tôi bị nhức đầu kinh khủng.

- Điều kiện bác ra kể cũng nặng chùy đấy, nhưng đành phải chấp nhận vậy. Tôi cần phải trao đổi với bác một số việc.

- Cứ trông dáng điệu của anh thì hẳn là có tin gì mới rồi.

- Thế người ta không báo cáo gì với bác cả à?

- Không! Tôi vừa mới đánh bài chuẩn được khỏi bộ.

Viên thanh tra buông mình xuống chiếc ghế bành và thở dài thườn thượt.

- Chẳng nhẽ lại thất vọng đến như vậy? - Alan tò mò hỏi. - Có chuyện gì mà anh đã biến đổi nhanh tới mức tôi không còn nhận ra anh nữa đấy, anh Lô.

- Nếu người ta cuỗm mất một xác và thay vào bằng một xác khác ở ngay sát vách bác thì bác có ý kiến ra sao nào?

- Chuyện gì vậy? - Alan chẳng hiểu đầu đuôi thế nào cả.

Lô kể tỉ mỉ cho Alan nghe những chuyển viếng thăm trong ngày của mình.

- Thê-ế-à-à, - Alan kéo dài giọng, - khá lý thú đấy. Trong đời hoạt động của tôi, tôi chưa hề được gặp những trường hợp tương tự như thế này.

- Tôi cũng vậy. Nói chung, cái đêm ấy cảnh sát hình sự đã trao tặng chúng ta một món quà khá hậu...

- Không nên nặng lời với bên cảnh sát hình sự như vậy - Alan cau mày thiếu não và đưa tay lên xoa hai thái dương, - kéo đầu tôi lại càng nhức nhối thêm.

- Đúng là bọn chúng đã tính quẩn tính quanh. Theo tôi thì cái xác đã đưa chúng ta đi đúng hướng, nên bọn Tam Hoàng phải vội vã thu lại. Nhưng màn kịch đánh tráo này được dàn dựng lên với mục đích gì? Tại sao chúng đã phải đi đến một quyết định mạo hiểm là khai quật xác, chờ qua suốt cả thành phố để chứng minh với chúng ta rằng đêm ấy, ở ngoài đảo tình hình vẫn y nguyên không có gì thay đổi cả?

- Về điểm này, anh đã có nhận xét đúng đấy, - Alan nói, - đúng là Tam Hoàng muốn chứng minh với chúng ta rằng đêm đó, bọn chúng đã không có mặt ngoài Blacan Mati. Giả như đêm trước đó không xác định được ngoài đảo có hai xác thì tôi cho rằng chúng chỉ cần đánh tháo cái xác mà chúng muốn im đi không cho chúng ta biết thôi. Nhưng xác ấy đã được nhắc tới trong biên bản do bên cảnh sát hình sự lập.

- Cứ giả sử như vậy, - Lô tán thành. - nhưng việc gì mà phải rắc rối đi kiểm xác cách nghĩa trang xa như vậy? Giết một khách bộ hành đi lang thang khuya ở ngoài bờ sông, rồi đưa xác ra đảo, nếu thấy cần phải làm thế, chẳng đơn giản hơn ư?

- Đơn giản hơn thật, - Alan gật đầu tán thành. - Song bên giám định sẽ xác định được một cách không khó khăn gì cả thời gian gây án mạng, chuyện đó thì cần vài tiếng đồng hồ thôi. Như vậy, việc đánh tráo xác sẽ được xác minh ra ngay.

- Thì chúng ta cũng đã xác minh ra rồi.

- Chuyện tình cò thôi. Bọn tội phạm không biết rằng Carim mắc bệnh xơ gan,

- Nghĩa là bác cũng cho rằng Carim không có liên quan gì với Tam Hoàng? - Lô hỏi.

- Tôi nghiêng về cái ý nghĩ ấy, mặc dù cần phải làm sáng tỏ càng nhanh càng tốt giả thuyết cho rằng

Carim có thể là hội viên của Tam Hoàng.

- Bác Alan, cái người thứ hai... nói chính xác hơn, người thứ ba cũng đã đi tàu Tumaxic thì sao?

- Nếu vậy, công việc của chúng ta không đáng phải bận tâm chú ý, - Alan thở dài, - nói thế thôi, đừng đặt hết giả thuyết này đến giả thuyết khác nữa. Chờ xem kết quả giám định ra sao hẵng. Quả thật, do lâu ngày, nên vết máu chẳng giúp ích được chúng ta mấy, vả lại... Có gì mới về Cô In không?

- Thưa, không ạ, - Lô lấy thuốc lá trong túi ra, nhưng sực nhớ là mình đã hứa không hút thuốc, nên lại bỏ vào túi. - Nhân tiện nói đến Cô In, tôi nảy ra một ý...

- Nói đi xem sao!

- Mong bác chớ cười cơ.

- Tôi định bắt hãn cộng tác với ta.

- Ô, chuyện đó không khó khăn gì hết! - Alan không kìm được mình, - Cô In vui lòng chấp nhận đề nghị của anh. Tôi gần như tin chắc rằng kế hoạch của hãn trùng hợp với kế hoạch của anh.

Lô không bận tâm đến giọng nói nhạo báng của Alan, anh lấy trong túi ra tờ giấy mà anh vừa đánh máy ở phòng làm việc của mình, rồi đặt trước mặt Alan. Đọc xong, Alan nghiêm mặt bảo:

- Khá lắm! Tôi đồng ý đấy. Ta thử một cái xem sao.

Sáng hôm sau, Lô gọi điện đến đồn cảnh sát nơi Cô In làm việc và hỏi xem khi nào có thể gặp hãn được. Đầu dây đằng kia trả lời rằng trung sĩ hiện đang có mặt ở đồn, nhưng độ một giờ nữa thì sẽ đi vụ trực. Lô vội thu dọn giấy tờ la liệt ở trên bàn, rồi nhảy bổ xuống dưới nhà để ra xe ô-tô.

Mười lăm phút sau, viên thanh tra bước vào phòng làm việc của trưởng đồn.

- Tôi ở bên C.I.U. - anh vừa chào vừa chìa cho trưởng đồn xem giấy tờ của mình.

Xem xong giấy tờ và trả lại cho Lô, trưởng đồn đáp:

- Thưa ông thanh tra, cần gì xin ông cứ nói.

- Tôi muốn được trao đổi với trung sĩ Cô In.

- Về vụ Blacan Mati?

- Đúng.

- Tôi gọi trung sĩ ngay bây giờ đây.

- Tôi muốn được gặp riêng trung sĩ.

- Thưa ông thanh tra, tôi hiểu, ông có thể sử dụng phòng làm việc của tôi. Tôi ra ngoài và ít ra cũng độ hai giờ nữa mới quay về.

- Cảm ơn trung úy.

Trưởng đồn bước ra khỏi phòng, một lát sau, một người đàn ông trạc cỡ bốn chục tuổi mặc quần đồng phục màu đen và áo sơ-mi xanh lơ, vai trái quấn một đoạn dây ngù, xuất hiện ở nơi cửa ra vào. Lô thầm nhận xét là trang phục theo kiểu Mỹ mới được đưa vào trong cảnh sát ở Xingapo xem ra dễ coi hơn chiếc áo sơ-mi và quần soóc màu vàng xám ệch thời còn đang bị người Anh đô hộ.

Người đàn ông mấp máy bộ ria mép lơ thơ, đưa ánh mắt nhìn viên thanh tra về hãn học, rồi lí nhí

nói:

- Tôi là trung sĩ Cô In...

- Mời trung sĩ ngồi xuống đây, - Lô ân cần chỉ vào chiếc ghế và nhìn chăm chăm người vừa bước vào, - tôi muốn làm sáng tỏ một số chi tiết về vụ Blacan Mati.

Cô In nhận thấy cái nhìn chăm chăm của Lô nên khẽ nhếch mép cười.

“Nào, nào, ông thanh tra ời, ông cứ việc làm sáng tỏ các chi tiết của ông đi, - Lô đọc được trong ánh mắt của trung sĩ, - để xem liệu ông có làm sáng tỏ được gì không đây”.

“Để xem xem”, - Lô thăm tán thành.

- Tôi đã trình bày tất cả trong báo cáo rồi, - sau trận đấu mắt ngắn, Cô In bèn lên tiếng. - Người ta đã chuyển bản báo cáo sang bên cảnh sát hình sự.

- Bản báo cáo của anh đã nằm ở chỗ chúng tôi, ở C.I.U... Tôi đã đọc. Còn có những chi tiết chưa thấy trình bày trong bản báo cáo.

- Tại sao lại chưa trình bày tất cả mọi chi tiết ạ? - Trung sĩ bất bình bữu môi. - Cùng với tôi trực còn có ba nhân viên cảnh sát nữa. Nếu ông không tin, xin mời ông cứ việc hỏi họ.

- Tôi đã hỏi.

Lô im lặng để đối phương phần nào bị mất bình tĩnh, hẳn sẽ tự hỏi là tại sao người ta lại trao đổi trước tiên với nhân viên cảnh sát bình thường, chứ không phải với trưởng nhóm? Cô In quay mặt đi, thản nhiên nhìn ra ngoài cửa sổ, nhưng qua nét mặt hẳn, Lô biết rõ rằng tên trung sĩ rất muốn tìm hiểu xem những tên cảnh sát dưới quyền hẳn đã nói gì.

Song viên thanh tra cứ thủng thẳng không vội vã. Anh rút thuốc lá ra, vẽ rất thành thạo, cố tình dừng đỉnh hút từng hơi một, khoan khoái rít, tựa hồ như điều quan trọng nhất đối với anh là rít khói thuốc lá, chứ không phải là trò chuyện của Cô In. Cuối cùng, tên này không chịu đựng nổi nữa, thôi không nhìn ra ngoài cửa sổ.

- Thế sao?

Hắn cố hết sức làm ra vẻ hỏi để mà hỏi thế thôi, nhưng không xong. Giọng nói của tên trung sĩ để lộ ra là hẳn đang cảnh giác.

- “Người phóng viên” đã tới đảo có mời anh hút thuốc lá không? - Viên thanh tra hơi nói dây cương.

- A - à! - Tên trung sĩ chùng gân cốt và lắc các cười. - Tôi quên. Thực ra mà nói, cái đó chẳng có gì đáng nói cả. Mời nhau điều thuốc thì có hệ trọng lắm đâu.

- Đối với chúng ta thì cái gì cũng hệ trọng cả, - Lô nhận xét, vẻ cố tình trách móc.

- Thưa ông thanh tra, tôi có lỗi. Tôi đã sơ suất.

Giọng Cô In đầy vẻ ăn năn hối hận, đến nỗi suýt nữa Lô không nhin được cười.

- Thường những chuyện vặt vãnh như vậy sẽ đưa đến những hậu quả không thể lường được, - Lô nói, làm như thể anh đang tự lập luận với bản thân mình.

Tên trung sĩ lắc đầu vẻ đồng tình.

- Dạ, dạ, đúng thế ạ,... Xin ông thanh tra bỏ qua cho nhà em. Nhà em không bao giờ tái phạm nữa.

- Cũng may là bọn mình đã lượm được những đầu mẩu hút dở của những điều thuốc đó, - Lô vẫn cứ tiếp tục suy nghĩ ra lời như vậy và bỗng hỏi nhanh: - Anh ta đã mời tất cả mọi người cùng hút à?

Tên trung sĩ sững người trong giây lát, rõ ràng là cần nhắc xem viên thanh tra muốn chuyển câu chuyện sang hướng nào, sau đó hần qua quyết đáp:

- Mời tất ạ!

- Trong thuốc lá có chất gây mê mạnh. Theo anh thì... để làm gì nhỉ?

- T-tôi-kh-không biết nữa, - Cô In luống cuống và bỗng chợt nhớ ra, nói tiếp thêm: - Thưa ông thanh tra, tôi có lỗi ạ! Tôi sợ bị phạt vì đã ngủ trong khi làm nhiệm vụ trực. Vì thế nên trong bản báo cáo tôi không đề cập đến những điều thuốc lá. Song tôi ngủ đâu có phải do ý muốn của tôi: cố chống đỡ mà chẳng được đâu chứ...

Cô In lao vào “cánh cửa” mà Lô đã hé mở, lòng tự nhủ rằng bước ra khỏi “cửa ấy” hần sẽ được an toàn. Hần khoát tay tỏ ý sẵn sàng chịu mọi hình phạt đích đáng về tội lơ là thiếu trách nhiệm.

- Thế tại sao trong bản báo cáo không thấy có chữ nào về những điều thuốc lá ấy? Chẳng lẽ anh biết rõ là chúng tẩm thuốc mê à?

Cô In nhận ra rằng mình đi một nước sai nên quyết định tìm cách thoát ra khỏi chỗ bí.

- Sau đó tôi mới biết, - hần nói, về hồi lỗi, - hay nói một cách khác là lúc tôi buồn ngủ nhíp mắt thì mới biết. Trong đời tôi chưa bao giờ tôi ngủ trong khi làm nhiệm vụ trực. Và thế là tôi đâm hốt hoảng. Tất nhiên, tôi sẽ bị phạt ra trò đây. Chúng cố tình làm cho chúng tôi ngủ thiếp đi... để thủ tiêu tang chứng...

Tên trung sĩ lắc đầu buồn bã.

- Hần là bọn chúng đã gây ra nhiều chuyện tội lỗi khi chúng tôi ngủ thiếp đi. Chà chà! Bây giờ thì chết tôi rồi. Tôi sẽ bị sa thải thôi.

- Đúng! - Lô xác nhận. - Bọn chúng đã gây ra nhiều chuyện tội lỗi. Những chuyện tày trời!

Cô In rầu rầu chắc lưỡi và Lô thậm chí bị hoang mang trong giây lát, anh bán tín bán nghi tự nhủ. Chưa biết chừng có thể tên trung sĩ ngủ thật thì sao?

- Thế tại sao anh lại ra lệnh cho những người khác mỗi người phải đem nộp một chục hủ? Bản thân anh cũng ngủ cơ mà, - viên thanh tra “nói dây” cho Cô In.

Lỗ đồng tử của tên trung sĩ thu hẹp lại, nhưng hần liền cố nặn ra một nụ cười đầy vẻ ăn năn hối lỗi.

- Thế ra là người ta đã kêu ca phàn nàn đấy! - Giọng Cô In đượm vẻ ăn năn hối hận.

- Thưa ông thanh tra, quả thật tôi có trót dại. Tôi đã thừa có lợi dụng mình là người cuối cùng ngủ thiếp đi. Lương bổng chẳng đủ... Túng phải giật gấu vá vai. Nhưng, thưa ông thanh tra, tôi sẽ hoàn lại. Tôi sẽ hoàn lại thật mà! Quý tha ma bắt cái chỗ tiền chết tiệt ấy! Hôm nay tôi sẽ đưa trả ngay. Mong ông chớ lộ với cấp trên. Tôi sẽ bị đuổi mất... Tôi có bốn cháu nhỏ phải nuôi...

Cô In im lặng và nhìn Lô vẻ cầu xin.

- Thôi, đừng ảm ố nữa, - Lô thở dài, đưa tay chống cằm, rồi lạnh lùng nói. - Anh biết rất rõ rằng tôi nào có quan tâm đến cái trò tống tiền vặt ấy của anh.

- Nhưng có phải tôi muốn ngủ thiếp đi đâu! - Tên trung sĩ rên rỉ. - Tôi làm sao biết được thuốc lá có tẩm thuốc ngủ. Chà! à! - Hắn tuyệt vọng phẩy tay. - Biết ăn nói sao đây bây giờ! Tôi sẽ bị đuổi mất...

- Không, có lẽ anh không thể nào tránh khỏi bị đuổi đâu, - viên thanh tra trầm ngâm nói. - Nhưng tôi có thể giúp anh được...

- Giúp thế nào ạ?

- Cái tay “phóng viên” đã ra đảo, hiện đang ở đâu?

- Thưa ông thanh tra, tôi biết sao được cơ chứ? Lần đầu tiên trong đời tôi thấy ông ấy. Chắc ông ấy muốn đưa tin sớm nhất về cái xác chết. Các ông nhà báo ấy rất thích tin giật gân. Thế là ông ta lên ra đảo lúc đêm. Nhưng tôi đã làm theo đúng chỉ thị, có để ông ta sán lại gần đâu. Tôi làm sao mà biết được rằng trong thuốc lá...

- Thế còn những người đến sau tên đó, anh cũng không biết nốt chứ gì? - Lô ngắt lời tên trung sĩ.

- Ông nói gì lạ vậy, thưa ông thanh tra? - Cô In cố trợn tròn đôi mắt ti hí như mắt lươn của hắn làm bộ ngạc nhiên, nhưng không xong, vẻ hốt hoảng bộc lộ mỗi lúc một rõ trong ánh mắt hắn.

- Những người nào ạ?

- Thôi, đừng có giả vờ giả tảng nữa đi, Cô In! Tôi với anh đã chẳng cùng nhau xác định là trong khi anh ngủ, có người nào đó đã ra đảo rồi đấy còn gì nữa.

- Nhưng tôi chẳng hề nhìn thấy ai cả! Tôi ngủ mà! - Tên trung sĩ thốt lên, vẻ gần như thật sự tuyệt vọng.

Lô rời khỏi bàn, lại châm thuốc hút và đi quanh phòng làm việc mấy vòng liên. Anh nhận thấy Cô In đang chằm chằm nhìn vào lưng mình. Sau đó, anh tiến đến bên tên trung sĩ và nhìn thẳng vào mắt hắn, rồi chậm rãi nói rành rọt từng chữ một.

- Anh sắp đặt khá đấy. Nếu giả dụ tôi muốn bỏ tù anh về tội có chân trong hội kín, về tội... và lại, chỉ riêng tội đó thôi cũng đã đủ... thì không được rồi. Bằng chứng ít ỏi quá! Nói đúng ra, tôi chẳng có bằng chứng gì. Anh chẳng bảo là đêm đó anh đã ngủ rồi đấy sao. Tôi đành chịu bó tay không thể chứng minh ngược lại được.

- Thưa ông thanh tra, tôi chẳng hiểu ông nói gì cả! - Cô In làm ra vẻ ngạc nhiên sừng sốt, nhưng thâm tâm hắn, hắn rất mừng khi Lô bảo là anh không có bằng chứng gì cả. - Tôi...

- Song tôi sẽ không truy tố anh về hình sự, - Lô nói tiếp, anh bỏ ngoài tai lời của tên trung sĩ.

Anh rút trong túi ra một tờ giấy và cố tình làm ra vẻ thận trọng lấy tay vuốt cho nó phẳng phiu.

- Hôm nay tôi sẽ gửi bài báo nhỏ này tới tất cả các báo. Bản thân anh cũng rõ là các tòa soạn họ mê tin giật gân như điệu đờ. Ngay ngày mai cái bài báo này sẽ được đăng dưới đầu đề: Trung sĩ Cô In vén mở tấm màn bí mật bao phủ “Vườn chết”. Tên nghe khá kêu, đúng không nào? Tôi tự nghĩ ra đấy.

Lô đưa mắt nhìn kẻ đang tiếp chuyện mình. Những u nho nhỏ lan chạy trên gò má tên trung sĩ. Hắn rướn người, mồm há hốc, ngời hơi ngả về phía trước một chút. Hắn tựa như muốn nhảy xổ vào Lô và chỉ chờ lúc thích hợp thôi.

- Bình tĩnh nào, Cô In, - Lô mỉm cười, - anh sẽ trở thành một người có tăm tiếng. Thực ra thì cũng không được bền lâu. Chẳng là cái đầu đề đó sẽ làm cho một ai đó không hài lòng vì những lý do hoàn

toàn dễ hiểu mà. Chắc anh cũng nóng lòng muốn biết xem bài báo ấy nói gì đây nhỉ? Anh vẫn đinh ninh rằng tôi phịa chuyện ra để lừa anh. Cô In này, tôi không phịa đâu. Bài báo cho biết rằng một anh chàng Cô In nào đó đã quyết định đoạn tuyệt với tổ chức tội lỗi mà anh ta có chân trong đó. Anh đã tình nguyện ra trình C.I.U. rằng đêm mười hai rạng ngày mười ba tháng Giêng, bọn tội phạm đã dùng thuốc lá Dunhill có tẩm thuốc ngủ làm cho những người cảnh sát bị ngủ thiếp đi...

Lô ngừng đọc và ngẩng đầu lên.

- Anh Cô In này, đừng có mà giở trò ngu ngốc ra đấy nhé. Anh chạy đằng trời cũng chẳng thoát đâu. Người của tôi đứng trực sẵn ở ngoài phố rồi.

Lô lại đọc tiếp:

- ... làm cho những người cảnh sát bị ngủ thiếp đi, rồi chúng đánh tráo một cái xác ở Blacan Mati. Xác đưa ra đảo để đánh tráo là xác đào trộm tại nghĩa trang của người Hồi giáo ở đường Vôngchin. Có thể là anh không biết chuyện này, nhưng biết hay không thì cũng thế thôi! Tiếp sau đó, bài báo sẽ đề cập đến... Nhưng đây lại là vấn đề chi tiết rồi. Thôi, tôi nói thế cũng tạm đủ rồi đây. Anh sẽ trở thành một con người nổi tiếng, Cô In ạ. Các phóng viên sẽ đổ xô đi tìm anh. Tiếc rằng người ta không tổ chức được cuộc họp báo với anh. Chắc hẳn lúc đó anh chẳng còn ở trên đời này nữa. Anh cũng có thời gian đầu giảng giải với đồng bọn của mình. Tôi có thể hứa chắc chắn với anh rằng chúng tôi sẽ không can thiệp đâu. Đây là công việc nội bộ của các anh. Đúng không nào? Tuy không can thiệp, song chúng tôi cũng sẽ sắm một vai trong cái vở kịch này. Chúng tôi làm ra vẻ như cố gắng bảo vệ anh tránh khỏi sự trả thù của đồng bọn. Nhưng chỉ làm ra vẻ thế thôi, không hơn không kém.

Trong khi Lô phác họa ra trước mắt tên trung sĩ những triển vọng “đầy hứa hẹn”, thì tên này ngồi đó dẫn nhìn viên thanh tra. Lô nhận thấy Cô In cứ liềm liềm mãi đôi môi khô khốc của hắn.

- Đừng nhìn tôi một cách dữ tợn như vậy. Cô In, - viên thanh tra dịu dàng đề nghị, giọng anh thậm chí còn đượm vẻ triu mến. - Nếu không, tôi hốt lên và bỏ về, như vậy chúng ta sẽ chẳng thỏa thuận được gì với nhau cả.

Tên trung sĩ im lặng.

- Thôi, đừng chần chừ níu tôi lại nữa. - Lô khuyên dỗ hắn. - Kéo tôi không đi được khắp các tòa soạn. Anh quyết định đi, anh Cô In: hoặc anh cộng tác với chúng tôi, hoặc... Bản thân anh cũng rõ là bè bạn anh sẽ trừng phạt những kẻ nào quá bép xép thế nào rồi. Nghĩ sao thì nghĩ, chứ đừng nên để người ta phải dàn dựng cái viễn cảnh này cho anh. Thế nào?

Lô cố tình huơ huơ tờ giấy trước mũi Cô In.

- Tôi phải làm gì? - Tên này nhăn nhó hỏi.

- Khá lắm! - Lô động viên tên trung sĩ. - Một anh chàng sáng dạ ra trò. Để mở đầu, anh hãy kể cho tôi nghe một điều gì lý thú nhé. Tôi rất say biết những bí mật của người khác. Chẳng hạn như anh cho biết tên tổ chức của anh là gì?

Cô In ngó quanh dường như muốn tin chắc là trong phòng đúng là chỉ có hai người thôi, lúc đó mới khe khẽ thì thầm:

- Phục Nguyệt Hội.

Lô thở dài:

- Tôi đành phải đến các tòa soạn thôi.

- Tại sao... lại phải?

- Đối với “Nguyệt” thì Blacan Mati quá lớn, - Lô bình tĩnh giải thích. - “Nguyệt” chú ý tới những món khác cơ. Tôi đâu có mới lạ trong công việc của các anh. Nếu chúng ta đã thỏa thuận với nhau rồi, thì quanh co man trá làm gì, anh Cô In?

- Có thể hút thuốc được không? - Tên trung sĩ hỏi.

- Nếu anh thấy hút thuốc sẽ trả lời câu hỏi của tôi dễ dàng hơn, xin mời anh cứ việc hút.

Lô chìa bao thuốc cho hắn. Cô In cố rút điều thuốc ra, nhưng các ngón tay hắn cứ lầy bầy, không chịu nghe theo ý hắn.

- Thần kinh của anh sao mà yếu đến thế! - Lô thân ái cười, - nếu vậy có lẽ anh không thể trốn được đâu.

Anh tự rút ra một điều, rồi đưa cho tên trung sĩ Cô In châm lửa, rít mạnh mấy hơi. Sau đó lại đảo mắt nhìn quanh. Lô kiên trì chờ. Tên trung sĩ mở mồm định nói, nhưng không bật ra được một tiếng nào. Chiếc trán ngắn tịt, xám ngoét của hắn nhom nhóp ướt như vách hang ẩm ướt.

- Thôi được, - Lô thông cảm nói, - tôi biết rằng quyết định một bước như vậy đối với anh kẻ cũng gay đây, tôi giúp anh một tay. Để anh khỏi phải nghi nghi hoặc hoặc là tôi biết lơ ma lơ mơ, anh hãy cởi áo ra và cho tôi xem chiếc sẹo trên ngực trái của anh.

Cô In túm chặt chiếc áo blu-dông đồng phục của mình hết như một chị phụ nữ cố giữ lấy áo, khi có kẻ nào đó định giật tung nó ra, và hắn lắc đầu lia lịa.

- Tam Hoàng à? - Lô hỏi nhanh.

Cô In rùng mình, nắm chặt đôi bàn tay tới mức chúng tái xám và trũng trũng mắt nhìn xuống sàn.

- Anh không nghe tôi nói gì cả à? - Lô hỏi. - Nhắc lại to lên nào.

Tên trung sĩ đưa mắt nhìn anh, vẻ van nài.

- Không nên...

- Có đúng thế hay không nào?

Cô In im lặng gật đầu. Mà chẳng phải là gật đầu, chẳng qua hắn gục đầu xuống ngực. Hắn đã bước ra vạch ranh giới và không còn đường thoái lui nữa.

- Ông thanh tra... ông không để lộ tôi đây chứ?...

Hắn hoàn toàn suy sụp.

- Tất cả đều tùy thuộc ở nơi anh, Cô In ạ. Anh làm việc cho chúng đã lâu chưa? Vả lại, về đề tài này chúng ta còn khối thời gian để trao đổi. Tốt hơn hết anh làm ơn kể lại cho tôi nghe phiên trực của anh trên đảo Blacan Mati. Anh trấn tĩnh lại đi và hãy kể tỉ mỉ mọi tình tiết.

Tên trung sĩ hút hết điều thuốc và run run dụi mẩu thuốc hút dở vào gạt tàn. Mẩu thuốc hút dở đã tắt ngấm, nhưng Cô In cứ tiếp tục vò lấy vò để nó và mãi sau mới lên tiếng chậm rãi nói:

- Tôi đã trực cả ngày. Tối đến, khi hết phiên, ra đường phố, tôi thấy Phương tiến lại gần tôi...

- “Tên phóng viên”, đúng không?

- Đúng. Hấn bảo tôi quay lại đồn và đề nghị được bố trí trực tối ngày hôm đó. Lúc chúng tôi ra tới đảo...

- Khoan đã, - Lô ngắt lời tên trung sĩ. - Anh gặp hấn lúc mấy giờ?

- Chín giờ tối, tôi hết phiên trực, sau đó tôi chuẩn bị ra về ngay.

- Cứ cho là như vậy. Thế người phụ trách của anh không ngạc nhiên khi nghe anh đề nghị được ở lại trực đêm sau một ngày trực suốt như vậy à? Và rồi biết đâu anh bị cử đi chỗ khác, chứ không nhất thiết phải ra đảo Blacan Mati.

- Tôi có bảo với ông trung úy rằng tôi muốn được nghỉ bù. Nhiều người đã làm như vậy. Còn cử đi chỗ khác, thì tôi không phải đi rồi. Người ta đã cắt cử trực đêm ai ở vị trí nào từ trước, nên chỉ có thể bố trí tôi vào nhóm cơ động thôi. Tôi đã thỏa thuận với nhóm trưởng nhóm đó và anh ta đã đồng ý trực ngày hôm sau. Tôi có thể thỏa thuận với nhóm trưởng bất kỳ nhóm nào, song Phương đã ra lệnh cho tôi phải ra trực ở Blacan Mati. Ở đồn người ta đã biết rõ rằng nhóm đang trực Blacan Mati đã trực ban ngày rồi, nên chúng tôi phải ra thay phiên cho nó.

“Hoạt động chính xác đây, - viên thanh tra vừa ngẫm nghĩ vừa ghi nhận xét vào cuốn sổ tay, - cần phải kiểm tra toàn bộ dây xích xem tin về việc tìm thấy một nghĩa trang ở trên đảo đã lan truyền như thế nào?”.

- Rồi sau đó?

- Khoảng mười hai giờ, Phương tới. Chúng tôi ngồi cạnh nghĩa trang, tôi đi ra bờ xem thuyền nào vừa cập bờ.

- Thế Phương không bảo với anh là hấn sẽ ra đảo à?

- Không. Lúc ở gần đồn hấn không nói gì với tôi, hấn chỉ ra lệnh cho tôi tìm cách ra trực ở đảo. Khi tôi ra tới bờ, thì gặp Phương. Hấn khế bảo tôi là hấn làm ra vẻ như một nhà báo và muốn chụp ảnh các xác chết, nhưng ra lệnh cho tôi không được để hấn tới nghĩa trang, thậm chí còn gọi những cảnh sát khác đến giúp một tay ngăn hấn lại. Và hấn còn bảo rằng sẽ mời mọi người hút thuốc lá có tẩm thuốc ngủ để tôi khỏi vô tình hút phải. Còn khi nào cảnh sát đã ngủ say cả rồi, thì sẽ rọi đèn về phía eo biển. Sau đó hấn lên tiếng nói to rằng hấn là nhà báo và đến để chụp ảnh, v.v... Nói chung, mọi việc đều diễn ra như hấn đã bảo. Quân của tôi ngủ thiếp đi, tôi rọi đèn, thuyền cập vào bờ. Phương và ba người nữa...

- Trước đây anh đã thấy ba người đó rồi à?

- Mới gặp một người thôi...

- Tên hấn là gì?

- Hồng Trượng.

“Tên cầm đầu nhóm chiến đấu” - Lô nhớ lại.

- Sau đó thì sao?

- Trên thuyền có một cái xác bọc trong bao tải. Chúng tôi lôi nó lên... kéo đến nghĩa trang.

- Cái xác mà các anh đã đào lên ấy, hình dáng ra sao?

- Tôi không được thấy.

- Anh làm nhảm gì vậy! - Viên thanh tra hét to. - Anh đứng kề ngay sát bên cạnh còn gì nữa.

- Tôi không được nhìn thấy cái xác ấy, - Cô In li lợm nhắc lại. - Không ai được nhìn thấy nó cả trên xác còn một lớp đất mỏng, Hồng Trượng ra lệnh cho tất cả mọi người tránh đi chỗ khác. Sau đó lấy bao tải bọc kín xác lại...

- Xác đàn ông?

- Đúng.

Lô lại châm thuốc hút.

- Thôi được. Tạm coi như anh không nói dối. Bây giờ anh hãy kể cho tôi nghe về mối liên hệ của anh với Hồng Trượng.

- Ông ấy là trùm của tôi.

- Tôi cũng đoán vậy. Anh có thường gặp hắn không?

- Nửa năm nay mới được gặp ở Blacan Mati.

- Anh biết chỗ hắn không?

- Không. Ông ấy ra lệnh cho tôi thông qua tên Phương.

- Anh có biết ai “bự” nữa không?

- Ngoài ông ấy ra, tôi không biết thêm một ai nữa.

- Anh có hay dự các buổi hội lễ không?

- Có. Nhưng trong các buổi hội lễ mọi người đều mang mặt nạ.

- Các buổi lễ thường được tổ chức bao nhiêu lần một lần?

- Tôi không biết! Một năm tôi mới được dự một lần.

- Có bao nhiêu người dự?

- Khoảng một trăm.

- Ở đâu?

- Tôi không biết, - tên trung sĩ đáp, nhưng khi thấy Lô cau mày vẻ tức giận, hắn vội nói thêm: - Ông thanh tra, thực tình là tôi không biết thật. Người ta dùng xe buýt kín mít chở chúng tôi đến chỗ tụ họp và rồi lại chở đi, ai nấy đều đeo mặt nạ cả. Chúng tôi được đưa tới một cái sân tối om om và xuống một căn hầm.

- Trong tay anh có bao nhiêu tên?

- Mười.

Lô lấy một tờ giấy trắng ở trên bàn.

- Tôi cần có tài liệu về từng tên một: tên tuổi, bí danh, tìm chúng ở đâu.

Cô In rút chiếc bút máy ở trong túi ra. Trong khi hắn ngồi viết, Lô nhảm lại câu chuyện vừa trao đổi. Tên trung sĩ đã hốt hoảng và rõ là không nói dối rồi. Thế là, cuối cùng đã tóm được đầu dây lần ra cái Tam Hoang không tài nào chộp được ấy. Tất nhiên Cô In chỉ là một tên tốt đen, nhưng dù sao như vậy cũng đã gài được người của mình vào tổ chức bí mật. Theo Lô được biết thì ngay cả việc đó

các vị tiền bối của anh cũng không làm nổi nữa. Alan sẽ hài lòng.

Lô chợt nghĩ rằng tất cả câu chuyện vừa rồi diễn ra quá ư đơn giản. Lẽ nào Cô In lại chịu cung khai nhanh như vậy? Về bản chất, Lô là một người hăng hái. Anh rất mê đánh bài và cũng như mọi kẻ máu mê thực sự cái trò chơi nghiêm túc, đòi hỏi phải đắn đo suy nghĩ này, anh cho rằng thắng mà không phải hao tâm tổn trí thì không gọi là thắng. Trong khi chơi bài, anh thấy lòng xốn xang khoan khoái vì chính bản thân ván bài, chứ không phải về kết cục của nó, mặc dù lần nào bị thua anh cũng buồn hơn chầu cấn. Viên thanh tra đem theo cái cảm xúc của người đánh bài ngay cả vào trong công tác. Vì vậy lúc này Lô thấy phần nào ngao ngán thất vọng. Anh đã lần ra một trong tên đầu sỏ của Tam Hoàng mà hầu như không phải mất công sức gì mấy. Một ván bài chẳng đáng ngong ngóng mong đợi và chẳng hấp dẫn, dù con bài đối phương, là một tổ chức bí mật cực mạnh, Lô đinh ninh rằng, trong ván bài này, mình sẽ có dịp thích thú suy tính từng nước đi một và rồi cuối cùng đoán ra được bài của đối phương, dồn nó đến chỗ thất vọng không còn biết ra sao nữa và bất thành linh tấn luôn con chủ bài bự. Ván bài mà Lô luôn luôn sẵn sàng ngồi vào chơi đó, đối với anh, bỗng mất đi tất cả cái vẻ hấp dẫn của nó. Tất nhiên là anh chưa bắt được Hồng Trượng trong ngày mai, tuy vậy, đây chỉ là vấn đề thời gian thôi. Có điều là phải biết chỉ đạo Cô In cho khéo.

“Gượm nào, viên thanh tra tự ngăn mình lại, - đánh tráo xác chết, như vậy là đối phương đã đi một nước bài bí ẩn. Bây giờ mình hãy tự an ủi bằng cách đoán bài của đối phương đi. Mới hôm qua xem chừng mình không đến nỗi lạc quan lắm thì phải. Thế mà hôm nay, mới tóm được một chú tốt đen quèn đã cứ tưởng rằng vớ được cả lũ Tam Hoàng rồi. Hãy cứ tóm được Hồng Trượng hăng. Hắn chẳng vội phun ra như cái tên trung sĩ này đâu. Và lại, với phương pháp hoạt động bí mật như Tam Hoàng hiện đang duy trì thì với tay không mình chẳng thể tóm nổi chúng đâu. Vấn đề này phải tốn khá nhiều công sức đấy. Chắc hẳn các vị tiền bối của mình đâu có ngu đần, họ buộc lòng phải bó tay chịu đấy thôi”.

Tên cảnh sát đã viết xong. Lô cầm lấy tờ giấy mà hắn đã viết, đưa mắt đọc lướt qua, rồi trả lại hắn.

- Anh quên mất bản thân mình. Và để phòng xa, anh viết cả tên Phương và Hồng Trượng vào bản danh sách ấy. Kẻo tôi quên mất chúng. Nêu những điểm đặc trưng của chúng.

- Hình dáng bề ngoài của họ chẳng có gì đặc biệt, - tên trung sĩ lưỡng lự nói.

- Nghĩ kỹ đi. Anh là cảnh sát cơ mà.

Cô In lại cầm bút viết.

- Số gì thế này? - Lô hỏi, khi đọc đến những chữ số ghi ở ba dòng cuối.

- Bí danh dự bị. - Cô In giải thích. Mỗi thành viên trong tổ chức có số riêng của mình.

- Thế bí danh của anh là gì?

- “Su” ạ. Tất cả mọi thành viên thường đều được gọi bằng “su”.

- Thường à? Nhưng dưới trướng anh còn có quân cơ mà.

- Họ không nằm trong tổ chức. Thậm chí họ cũng không biết là có tổ chức nữa. Họ chỉ làm việc cho tôi thôi. Họ nhận... tiền bạc ở tôi. Họ đóng vai trò dự bị.

“Đúng như một khối u ung thư! Lô bỗng nổi giận. Cắt ở chỗ này nó lại nổi lên ở chỗ khác”.

- Giữa anh và Phương có mối quan hệ hai chiều không? - Lô hỏi tên trung sĩ đang ngồi đợi những câu hỏi mới.

- Dạ có. Nhưng ông ấy chỉ cho phép được sử dụng nó trong những trường hợp thật cần thiết.

- Muốn báo cho Phương đến chỗ hẹn, anh làm thế nào?

- Ở đường Khavloc, gần khách sạn Mirama có treo một tấm biển “Cấm dừng xe”. Mặt đằng sau là biển “Cấm đỗ xe”. Tôi chỉ cần quay đầu mặt là tối đa một giờ sau ông Phương hoặc người của ông ấy sẽ tìm đến tôi...

- Thôi nhé, - Lô nhìn đồng hồ, - đã đến lúc anh phải đi trực rồi. Anh sẽ nhận chỉ thị sau. Còn tạm thời bây giờ tôi đưa anh hai số điện thoại đây.

Lô ngoáy bút ghi vài con số trên một mẫu giấy, rồi đưa cho tên trung sĩ.

- Khi nào thấy Phương xuất hiện, gọi điện nhé! Và nên nhớ rằng từ lúc này trở đi, chúng tôi kiểm tra từng bước của anh đấy.

Lập mưu

1

Một người Hoa có mái tóc bạc, thân hình săn chắc, khuôn mặt lạnh lùng và cái nhìn tàn nhẫn, đứng bật dậy khỏi chiếc ghế bành rộng bọc vải nhung đen và lặng lẽ đi đi lại lại trên chiếc thảm lông màu xanh sẫm. Cả hai người đang tiếp chuyện đều khúm núm dời theo từng động tác của ông ta.

Đồ đạc trong phòng toàn làm bằng gỗ bạch đàn, hai chiếc ghế bành có in nổi hình bông huệ ở lưng tựa, một chiếc đi-văng đồng màu, chiếc bàn con, chiếc tủ nhỏ và chiếc đèn có chân đế cao, toàn bộ cách trang trí của căn phòng chứng tỏ rằng chủ nhân có đầu óc thẩm mỹ tinh tế và độc đáo.

Chiếc bàn nhỏ hơi dài, chạm trổ tinh vi, chân uốn cong được khảm bằng xà cừ. Chân đèn che chụp màu xanh đồng màu với chiếc thảm và tủ kính cũng được chạm trổ khéo léo theo những họa tiết như ở bàn. Trên tường treo hai bức tranh, một chiếc kiếm Iran mạ bạc khảm đá quý và chiếc mặt nạ châu Phi, một bức tranh vẽ bằng mực tàu mô tả cảnh hoàng cung trước buổi chiều. Bức kia bằng sơn mài vẽ hai con rồng quấn nhau.

Ánh sáng lờ mờ rơi vào phòng qua lớp rèm dày màu xanh lá cây treo trên các cửa sổ, do đó căn phòng giống như nhà mồ.

Chủ biệt thự trong đó có căn phòng này, mặc chiếc áo khoác tím nhạt và đang đi đi lại lại trên thảm. Ông ta là một nhà buôn lớn, một người cha đáng kính trong cái gia đình nho nhỏ, một nhân vật được trọng vọng trong xã hội.

Và nếu có ai bảo với kẻ thân người thuộc của mình rằng con người sáu chục tuổi đầu này là thủ lĩnh của Tam Hoàng, một tổ chức bí mật mạnh nhất ở Xingapo, vị tất người ta đã tin điều ấy.

Cũng như những tên trùm khác trong tổ chức bí mật, người đàn ông mặc áo khoác tím nhạt cũng có tước vị. Ông ta có tên là Hoàng Long.

Một trong những người đang tiếp chuyện ông ta, chính thức thì đứng ở địa vị thứ ba, nhưng thực tế, về tầm quan trọng thì ở hàng thứ hai trong tổ chức. Hắn có một cái tên rất kêu và rất cầu kỳ. Bạch Phiến Chi. Điều lệ của Tam Hoàng mang cái tên “Giáo luật” chỉ rõ ràng Bạch Phiến Chi có nhiệm vụ giữ gìn sự thống nhất của Đại Huynh Hội và chăm lo sao cho lũ sâu bọ bất kính và bất trị không gặm mòn chân bệ vững chắc, được ngự trị của liên minh thần thánh Thiên, Địa và Nhân”.

Nói một cách giản đơn hơn thì Bạch Phiến Chi là nhà tư tưởng của Tam Hoàng. Vai trò của hắn, như đôi lúc Hoàng Long vẫn bảo với mấy tên thủ lĩnh, là dạy dỗ các hội viên thường của hội bí mật, các “su” biết im lặng nhiều hơn là suy nghĩ.

- Khi con người suy nghĩ, - Hoàng Long thường thích nhắc đi nhắc lại, - cái nếp đó thấm vào anh ta thành một tật xấu. Tật xấu thì khó loại bỏ. Còn im lặng thì dễ dàng hơn. Khi nào nhận thức được im lặng không những quý như vàng nén, mà còn quý như cả cuộc sống của ta, như vậy càng hay.

Bạch Phiến Chi uyên thâm, uyên bác biết rõ công việc của mình. Hắn không tiếc công sức và thời gian để nhồi nhét cho các hội viên Tam Hoàng mới được tuyển mộ thấm nhuần những giáo lý cơ bản của Đại Huynh Hội. Thường là, bọn mới được tuyển bị điều ra một hòn đảo hoang vắng nào đó và tại đây Bạch Phiến Chi tha hồ mặc sức uốn lười tuôn ra những lời hoa mỹ. Hắn kiên tâm nhồi sọ thánh giả

bằng những giáo điều cơ bản của Không Tử đã được xào xáo sao cho thích hợp với những nhu cầu của hội bí mật. Vấn đề “tự bồi dưỡng đạo đức của con người” chiếm vị trí trung tâm trong thuyết giáo của hắn.

Thực chất của vấn đề này là quán triệt mối tương quan giữa người trên và kẻ dưới, là tôn kính thờ phụng tổ tiên và sùng bái trời, tôn kính người giảng giải ý trời, tức là người đứng đầu Đại Huynh Hội. Vô số những trợ thủ của Bạch Phiến Chi đã thường xuyên tiến hành những cuộc trao đổi tương tự với người của thủ lĩnh khác và nhân tiện tuyên mộ bọn chỉ điểm cho thủ lĩnh của mình. Nhờ vậy, Bạch Phiến Chi biết rất rõ tâm trạng của các băng khác, những tên đầu sỏ còn lại của hội thì sợ hắn, có lẽ cũng chẳng kém gì đích thân Hoàng Long vậy.

Người thứ ba ngồi ở trong phòng này, phụ trách những tên không có địa vị gì của các băng. Đây là Hồng Trọng. Dưới trướng của y có năm chục tên sát nhân, sẵn sàng thi hành lệnh của y, thẳng tay trừng trị ngay lập tức tất cả những kẻ nào có biểu hiện bất bình đôi chút, những kẻ nào không biết ngậm mồm ngậm miệng im lặng hoặc định tranh chỗ của kẻ có địa vị cao hơn mình.

Tuy vậy, đích thân Hồng Trọng đã ngấp nghé từ lâu địa vị của Bạch Phiến Chi, ở địa vị ấy thì càng có nhiều quyền hành hơn, do đó càng vớ bẫm. Bạch Phiến Chi nắm trong tay những khu vực rộng lớn và béo bở hơn để vơ vét. Hồng Trọng căm ghét “ông anh” và chờ dịp gạt hắn ta ra khỏi đường đi của mình.

Ngoài ra, Hồng Trọng còn chỉ huy cái gọi là “Thủy đội” của Tam Hoàng. Đội gồm một tá thuyền cỡ nhỏ, nhưng được trang bị động cơ mạnh và ba bốn chục tên trước đây là thủy thủ, lính trong các đội quân của Tưởng Giới Thạch và bọn tội phạm hình sự. “Thủy đội” chuyên cướp các tàu buôn ở vịnh Malaca và vùng biển quanh Xingapo, mạn phía Đông và phía Nam.

Hoàng Long ít khi gặp Bạch Phiến Chi, Hồng Trọng và các tên đầu sỏ khác của Tam Hoàng. Thường chúng chỉ gặp mặt nhau trong các buổi hội lễ, được tổ chức hai ba tháng một lần. Chúng liên lạc bắt mối nhau thông qua một tên đứng ở hàng thấp trong nấc thang đẳng cấp, đó là Thảo Hải.

Nhưng hôm nay, mới ba tuần lễ mà cả Bạch Phiến Chi lẫn Hồng Trọng đã phải có mặt tại “Phòng xanh” của Hoàng Long tới lần thứ hai.

- Thừa tiên sinh, đứng đây ạ, - Hồng Trọng phân bua, - khi bắt tay vào công việc ở Blacan Mati, tôi không thực tâm xem xét nên tiến hành như thế nào.

Do biết tiếng Anh tồi, nên Hồng Trọng đã phát âm mấy chữ “tiên sinh” một cách chật vật và nói quá rít âm “s”. Hắn không muốn bầm, thừa với tên đứng đầu Tam Hoàng bằng tiếng nước ngoài chút nào, nhưng ý của Hoàng Long, một kẻ hâm mộ đế chế thứ ba, lại muốn như vậy.

- Chuyện vu vơ, - Hoàng Long cau mày nói, - hơn nữa, Hồng Trọng, trong chuyện này chú không có lỗi gì cả.

Hoàng Long quay về chỗ ngồi của mình và chăm chú ngắm chiếc nhẫn vàng có chạm trổ hình đôi rồng quấn vào nhau như trên bức tranh sơn mài.

Hoàng Long nói ngắn gọn. Hắn bao giờ cũng nói khẽ, chậm rãi, tựa hồ như phải chật vật lắm mới thốt lên lời được. Hắn có thói quen trò chuyện với người tiếp chuyện mình bằng một giọng mà người nghe bỗng giật mình tự cảm thấy mình có lỗi.

Hồng Trọng biết rất rõ rằng y chẳng có lỗi gì cả. Về việc công nhân đến làm việc ở ngoài đảo thì

Tiểu Trúc phải thông báo cho Hoàng Long. Tiểu Trúc cùng với mạng lưới chỉ điểm viên dày đặc của mình có nhiệm vụ là tai, mắt của tổ chức. Nhận thấy tên trùm của “Tam Hoàng” giận dữ và dùng dùng nổi nóng, Hồng Trượng định bụng trút một phần nổi bất bình của Hoàng Long lên đầu “chú em” mình. Song thấy Hoàng Long gạt phắt đi và nhấn mạnh mấy chữ “trong chuyện này”, Hồng Trượng hiểu rằng, sẽ có chuyện rắc rối đây.

- Thừa tiên sinh, tiên sinh cho phép... - Hồng Trượng ngập ngừng nói.

- Ta nghe đây.

- Hắc Liên sẽ không còn gây chuyện với ta cả ở đây lẫn ở Thái Lan nữa ạ. Chiến dịch đã kết thúc. Hắc Liên không còn tồn tại kể từ ngày hôm qua trở đi. Hiện nay người của chúng sẽ làm việc cho chúng ta. Lim đã bỏ ra khối tiền để chúng ta bảo đảm tính mệnh của hắc. Nhưng...

Hồng Trượng còn cả gan nhăn răng cười khi khi.

- Ta lúc này không bận tâm đến chuyện đó, - Hoàng Long lạnh lùng nói.

Những ngón tay thon thon, nhợt nhạt của hắc lướt nhẹ trên chiếc hộp đựng thuốc lá bằng gỗ mun có những đường hoa văn tinh xảo nạm vàng, để ở trên chiếc bàn con và rút ra khỏi hộp một điếu thuốc lá. Hồng Trượng vội vàng moi trong túi ra chiếc bật lửa, bật lên, nhưng do chậm chạp lúng túng nên để hơi ga xì ra quá mạnh và lom khom chìa cho Hoàng Long. Sau đó y đưa mắt dò hỏi nhìn chăm chăm tên trùm hội kín.

- Tiên sinh muốn biết rõ tình tiết sự việc xảy ra trên đảo Blacan Mati, - Bạch Phiến Chỉ nói xen vào.

Hồng Trượng chưa bao giờ thấy Hoàng Long quan tâm đến tình tiết của các vụ. Hắc nghe báo cáo kết quả ra sao, thông qua Thảo Hải, và thế là đủ rồi. Lần này cũng vậy. Thế nhưng qua hai tuần lễ sau, không rõ tại sao Hoàng Long lại quyết định quay trở lại những sự kiện của đêm nọ. Đây là một biểu hiện hiển nhiên chứng tỏ rằng hắc nghi ngờ Hồng Trượng. Và cứ xét theo toàn bộ vấn đề thì chuyện này không thể không có bàn tay Bạch Phiến Chỉ được. Hồng Trượng ban tặng “ông anh” một cái nhìn không lấy gì làm thân ái cho lắm và đau khổ suy nghĩ xem mình có sơ hở chỗ nào không. Không, xem ra chẳng có sơ hở gì cả.

- Thừa tiên sinh, tôi cho rằng Thảo Hải...

Nói đến đây, Hồng Trượng vấp phải cặp mắt lơ đãng của Hoàng Long đang giương lên nhìn trùng trùng, y ghen lời, lặng lẽ cúi gằm mặt xuống và bắt đầu kể lại sự việc không bỏ sót một chi tiết nhỏ nào.

- Chú tin chắc rằng cảnh sát không hề nhận thấy gì cả chứ? - Hoàng Long hỏi khi Hồng Trượng dứt lời.

- Thừa tiên sinh, thuốc ngủ đã có tác dụng gây ngủ liền một mạch ạ.

- Thế còn cái tên... trung sĩ của chú ra sao?

- Thừa tiên sinh, Cô In ấy ạ?

- Ừ!

- Thừa tiên sinh, hắc là người đáng tin cậy.

- Tôi có nghi ngờ gì đâu? - Hoàng Long cười mỉa.

- Thưa, tiên sinh có ý muốn nói rằng C.I.U. bắt đầu nghi ngờ điều gì đó, phải không ạ?

- Tôi chẳng có ý muốn nói gì hết. Chú biết rõ nguyên tắc của tôi: thà chặt một ngón tay còn hơn là mất đứt cả cánh tay.

- Thưa tiên sinh, hấn không bị nghi ngờ ạ Tôi xin đoan chắc với tiên sinh. Cô In là một trong những tên tốt nhất của tôi.

- Chưa khi nào tôi coi lòng tin là phẩm hạnh cả, - Hoàng Long thét lên.

- Bọn C.I.U. phụ trách điều tra vụ ở đảo, - Bạch Phiến Chỉ lại nói xen vào, - nếu phạm dù chỉ là một sơ suất nhỏ thôi, Alan có thể tiến hành theo dõi Cô In.

- Hiện nay chưa có dấu hiệu gì chứng tỏ rằng Alan đang tập trung theo dõi ai, - Hồng Trượng cố tình phản đối.

- Tiếc rằng hiện nay tôi chưa cài được người của tôi vào C.I.U., - Bạch Phiến Chỉ thơn thớt nói, - và theo như tôi được biết thì cả chú cũng vậy, hiền đệ ạ. Do đó không thể kiểm tra thêm được.

Hồng Trượng gật đầu, vẻ đồng tình, Hoàng Long chậm rãi đưa tay trái lên bóp trán.

- C.I.U. không lần ra vụ tàu Tumaxic thông qua xác của Lim đấy chứ? - Hoàng Long lại lên tiếng hỏi Hồng Trượng.

- Thưa tiên sinh, không đời nào ạ. Ở Băng Cốc, Lim không có “đuôi” nào cả.

- Hôm nay chú quả quyết có quá đáng không đấy, Hồng Trượng? Thế còn vé?

- Thưa tiên sinh, tôi đã lần trọi hấn ngay từ lúc còn ở trên tàu.

- Chú có thấy tấm vé không?

Hồng Trượng bỗng rành rọt nhớ lại là trong ví của Lim không thấy có tấm vé nào cả. Nhưng lúc ấy, chuyện đó có ý nghĩa gì đâu. Số phận Lim đã được quyết định. Trong khi chờ đợi khoản tiền chuộc mà Lim đã hứa để bảo lãnh tính mạng mình và dẫu sao cũng không cứu nổi hấn khi hấn bị điệu ra Blacan Mati. Suốt hai chục năm trở lại đây đảo đã giữ kín bí mật của mình. Nhưng cứ thử giải thích tất cả những điều đó với Hoàng Long xem!

“Quý tha ma bắt cái câu lạc bộ đánh gôn ấy, cái đám công nhân đó và nói chung cái hòn đảo đó! Hồng Trượng rửa thắm. Chắc vé bị rơi mất đâu đó thôi”.

- Thưa tiên sinh, tôi đã hủy vé rồi, - Hồng Trượng cố lấy giọng thật tin tưởng nói.

- Như vậy chú sẽ đảm bảo là mọi tang tích đã bị xóa sạch tron không để lại dấu vết gì chứ? - Bạch Phiến Chỉ hỏi với một vẻ lịch sự thâm độc.

- Huynh định nghi đệ hoặc người của đệ chứ gì? - Hồng Trượng cũng cố làm ra vẻ nhã nhặn đáp lại, song y linh cảm thấy có chuyện chẳng lành.

Bạch Phiến Chỉ khẽ nhếch môi mỉm cười:

- Hiền đệ nói gì lạ vậy. Tôi thậm chí còn cố trình bày cùng tiên sinh rằng trường hợp Xungai phải coi là hoàn toàn ngẫu nhiên.

Thế ra Hoàng Long nổi giận vì chuyện ấy đấy! Hồng Trượng cảm thấy cơn lòi đình của y không còn

đu sức trào ra nữa. Bạch Phiến Chỉ biết đánh đòn đau lạng người và thích tấn lên. Song, cơn lôi đình liền chuyển thành nỗi kinh hoàng rụng rời tay chân. Một cảm giác ớn lạnh khó chịu lan khắp lưng y, thấm qua làn da và bao trùm cả cơ thể. Hồng Trượng khẽ liếc nhìn Hoàng Long. Hắn ngồi im không nhúc nhích hết như bức tượng nhỏ bằng ngọc thạch trong bộ sưu tập nổi tiếng của anh em Nhà Âu⁶. Sự bất động này không chỉ làm run sợ, mà còn gây kinh hoàng cho nhiều kẻ khác. Một con rắn hổ mang khi thấy con mồi ở trước mặt mình thì cũng nằm im bất động như vậy.

Xungai, tên thợ máy của tàu Tumaxic, đã chuồn khỏi tàu trước khi biến động, chắc hẳn ngay sau lúc Hồng Trượng và người của y cặp sát thuyền máy vào tàu và leo lên boong. Khi nhận ra rằng tên thợ máy người Indônêxia biến mất thì đã quá muộn rồi. Quả thực, Hồng Trượng không bận tâm đến chuyện đó, vì y nghĩ rằng tên thợ máy ấy không thể nào vượt nổi một trăm dặm, hơn nữa biển đang nổi giông. Y không hề hé răng nói một lời nào với Hoàng Long về chuyện đó cả, để khỏi phải đổ thêm dầu vào lửa.

“Lẽ nào cái tên Indônêxia khôn kiếp ấy đã bơi thoát được nhỉ? Ý nghĩ này thoáng qua đầu Hồng Trượng, nhưng y vội tự an ủi. Không, không thể được. Song con chuột tai ác này làm sao lại đánh hơi thấy rằng Xungai đã nhảy xuống biển?”

Dường như đoán được ý nghĩ của Hồng Trượng Bạch Phiến Chỉ liền lên tiếng.

- Người của tôi đã biết rõ một cách hoàn toàn ngẫu nhiên là Xungai đã xuất hiện ở các ụ tàu.

Thái dương Hồng Trượng giật giật liên hồi: đã xuất hiện ở các ụ tàu, đã xuất hiện ở các ụ tàu...

- Tại sao chú không cho ta biết là Xungai vẫn còn sống? - Giọng Hoàng Long chẳng hứa hẹn một điều gì tốt lành cả.

- Thừa tiên sinh, tôi định ninh ngược lại ạ.

- Chú biết rõ rằng nó đã biến khỏi tàu chứ?

- Thừa tiên sinh, - Hồng Trượng liếc đôi môi khô khốc vì xúc động, - lúc đó giông to bão lớn đang ầm ầm kéo đến... và lại, một trăm dặm... tôi cho rằng chẳng đáng để tiên sinh phải bận tâm, lưu ý.

- Chú có biết rõ rằng tên đó đã biến mất không? - Hoàng Long lấy lại câu hỏi của mình.

- Dạ, thưa tiên sinh, có ạ, - Hồng Trượng dẫn lòng thót ra lời.

- Ta rất không hài lòng về chú, - Hoàng Long vừa hạ giọng nói, vừa nhắc chiếc kiếm Samurai nhỏ xíu ở trên bàn lên, vỗ nhẹ vào lòng bàn tay.

Hồng Trượng cảm thấy chân mình bủn rủn tới mức độ là nếu Hoàng Long có ra cái lệnh cho y đứng dậy thì y cũng chẳng tài nào đứng nổi nữa. Hồng Trượng biết rõ thanh kiếm nhỏ xíu đó nằm trong tay thủ lĩnh của Tam Hoàng có ý nghĩa như thế nào. Nếu Hoàng Long tỏ ý cho kẻ tiếp chuyện biết rằng câu chuyện đã kết thúc, nhưng vẫn không đặt thanh kiếm về vị trí của nó thì số phận của kẻ chia tay coi như đã được quyết định, nhất định thể nào cũng có một tên vệ sĩ riêng của Hoàng Long theo dõi động tác tay hắn qua một lỗ bí mật nhỏ nằm ở trong tường. Quả thật, Hoàng Long không khi nào đụng đến thanh kiếm khi trao đổi với các tên đầu sỏ khác của Tam Hoàng. Theo “Giáo Luật”, việc xét xử bọn này chỉ được tiến hành trong thời gian hội lễ thôi. Nhưng lúc này, điều an ủi đó đối với Hồng Trượng thật là yếu ớt. Y hiểu rằng tính mạng y đang treo trên sợi tóc và liệu còn sống sót rời khỏi “phòng khách trang trí toàn màu xanh lá cây” hay không, chuyện đó chỉ một mình Hoàng Long rõ thôi.

- Thừa tiên sinh, - y nuốt vội cái cục nhỏ nhỏ nằm chặn ngang họng, rồi khò khè nói, - thừa tiên sinh, Xungai sẽ được tìm ra trong thời gian gần đây nhất ạ.

- Ta cho chú ba ngày thôi. Quá thời hạn đó... - Hoàng Long cố tình chăm chú ngắm chiếc kiếm Samurai.

- Thừa tiên sinh, vâng ạ! Cảm ơn tiên sinh. Tôi..

- Người của Bạch Phiến Chỉ đã theo dõi các ụ tàu. - Hoàng Long nói. - Song họ khó lòng hoàn thành được trách nhiệm của người khác. Chú hãy cố gắng giải phóng cho họ khỏi cái chuyện đó.

- Thừa tiên sinh, vâng ạ.

Hồng Trọng cúi đầu tuân lệnh. Chiếc kiếm nhỏ xíu được đặt trở về vị trí của nó. Hồng Trọng nhìn kiếm chăm chăm như người bị bỏ bùa mê.

- Tôi hy vọng rằng từ nay về sau chúng ta sẽ được phòng ngừa để khỏi bị vấp vào những sự bất ngờ tương tự, có đúng thế không nào?

Hồng Trọng nghe thấy giọng Hoàng Long đâu như từ chôn xa xôi vang vọng lại.

- Ô, thừa tiên sinh, về chuyện đó tiên sinh khỏi phải nghi ngờ ạ.

- Xin cảm ơn về câu trả lời tốt đẹp làm yên tâm vững dạ, - Hoàng Long nhếch mép cười.

Hắn đưa cặp mắt sắc như dao nhìn Bạch Phiến Chỉ.

- Bây giờ ta bàn về chuyện cô gái. Chú đã gặp tay ấy chưa?

- Dạ, thừa tiên sinh, rồi ạ, - Bạch Phiến Chỉ vội đáp. - Cái tay người Philippin ấy sẵn sàng trả cho cô gái đó hai chục nghìn đô-la.

- Tiền Xingapo?

- Thừa tiên sinh, đô-la Mỹ.

- Hắn ta thích con bé đó? Cô nàng sẽ là một vật trang trí không đến nỗi tồi trong dinh của hắn ta. Khoản tiền đó chẳng bỏ bèn, nhưng vị tất đã moi thêm được hơn nữa. Thôi, ngã giá đi!

- Thừa tiên sinh, xin tuân lệnh.

- Khi nào chú sẽ gặp hắn ta?

- Thừa tiên sinh, ngày kia ạ.

- Ngày mai đưa con bé đến chỗ ta... - Hoàng Long liếc nhìn cuốn lịch nhỏ để ở bàn, trên có ghi chép một số điểm, rồi nói tiếp... sau bữa ăn trưa. Chiều tối có thể đến đón con bé.

Bạch Phiến Chỉ mỉm cười, vẻ thông hiểu:

- Thừa tiên sinh, xin tuân lệnh. Tiên sinh đến là sành. Cái cô bé ấy...

Nhưng Hoàng Long không muốn nghe tiếp nữa. Hắn lại quay sang bảo Hồng Trọng:

- Trong thời gian sắp tới chú sẽ phải đảm đương một công việc quan trọng. Chú sẽ được thông báo một cách chi tiết qua Thảo Hải. Vì vậy, cần phải chuyển “món hàng” đoạt được của Lim cho Bạch Phiến Chỉ. Khi nào và địa điểm ở đâu, tùy chú tự quyết định. Càng sớm càng tốt.

- Thừa tiên sinh, vâng ạ.

Hoàng Long ngã đầu vào lưng ghế bành, rồi lim dim mắt lại. Cuộc tiếp kiến đã kết thúc. Bạch Phiến Chỉ và Hồng Trượng đứng dậy, chờ người trong vài giây ở tư thế cúi đầu khúm núm. Sau đó, chúng lặng lẽ ra khỏi phòng.

2

Gánh hát rong của người Hoa mà ở Xingapo người ta gọi dưới cái tên Malaixia là *vaiăng* đang trình diễn tại ngã tư Natsin, Orchard và đường Tanglio ngay cạnh ngôi biệt thự trắng toát như tuyết của anh em nhà Âu. Khán giả đứng chen chúc quanh chiếc sân khấu dựng vội bằng gỗ. Đám bán hàng ở ngoài đường phố khéo léo lách xe đẩy của mình giữa đám đông, kẻ bán mía, người bán nước dừa đá, nước Coca Cola, nước cam, tranh nhau mời chào.

Trong bóng hoàng hôn sắp lặn, sân khấu rực sáng ánh đèn trông tựa một lỗ thủng lớn hình chữ nhật trên tấm vải đen rất rộng. Phần trên của sân khấu chằng liên tiếp mấy băng vải đỏ hẹp có tua viền màu xanh bạc phéch trên viết đầy những chữ khó đọc nét đen và vàng. Hai bên và ở phía sâu trong sân khấu treo những bức pa-nô lớn bằng giấy bồi có tranh vẽ trên nền xanh, vàng, đỏ. Bàn tay của một họa sĩ nửa mùa đã phác họa lộn xộn những đoạn trích trong sinh hoạt của các bậc đế vương Trung Hoa cổ xưa, những hình thần thánh, hình rồng những chữ tượng hình, những hoa văn cầu kỳ.

Trên cái nền trang trí vô vị và thô thiển ấy, mấy đào kép trình diễn một vở trích trong một tác phẩm nào đó của Trung Hoa thời trung cổ. Mặt diễn viên trát bột son phấn trắng, đỏ, xanh đến mức cái mùi hăng hắc của nó sục lên đập vào mũi đám khán giả. Theo truyền thống cổ xưa của cánh hát tuồng rong thì mỗi màu sắc đặc trưng cho một nét tính cách nào đó.

Mỗi vở diễn có kèm theo một làn điệu nhạc rầu rĩ do dăm ba nhạc công trình diễn và giữa hai hồi nổi lên những tiếng trống âm ỉ.

Các khán giả say mê và hiểu rõ tích của các vở tuồng cổ Trung Hoa thì hoặc vỗ tay âm ỉ, hoặc tấm tắc chắc lưỡi mỗi khi thấy xuất hiện một nhân vật mới, hay mỗi động tác của các diễn viên.

Buổi biểu diễn đã đến đoạn kết. Một người đàn ông cao lớn, chắc là nhân vật chính xuất hiện trên sân khấu giữa tràng vỗ tay nổi lên như sấm dậy của đám người xem, còn các diễn viên khác thì cung kính cúi đầu trước nhân vật đó. Người đàn ông mặc áo thụng màu huyết dụ có thêu hoa văn, tay áo rộng thùng thình, đầu đội mũ miện, tay cầm kiếm. Mặt diễn viên hóa trang màu đỏ son là màu tượng trưng cho lòng dũng cảm, chính trực và thủy chung. Lông mày kẻ rộng ở phía ngoài và nhỏ dần phía chân mũi cũng có mối quan hệ trực tiếp đến ý nghĩa tượng trưng, chúng muốn nhấn mạnh tính cách cao đẹp về đạo đức của nhân vật. Bộ râu không rậm nhưng dài tới bụng là bằng chứng không những về tuổi tác, mà còn về sự thông thái của nhân vật.

Người đàn ông bước mấy bước dọc theo chiếc bệ kê cao, rồi dừng lại, vung kiếm lên và cất giọng oang oang bảo những người đang đứng trên sân khấu:

- Từ khi các anh hùng Lương Sơn Bạc chịu khuất phục nhà Tống, đánh tan quân Liêu ở phương Bắc và tiến xuống phương Nam, thì họ đã phải dốc ra bao công sức... Lúc này ta muốn quay về nhà, mình khoác gấm vóc, lòng mơ ước trao quyền cao chức trọng cho vợ và truyền lại cho con cái. Nhưng chuyện gì chờ đón ta ở nhà? Ta, một chinh phu lừng danh vang dậy khắp núi sông? Chúa công của ta đã tước đoạt của ta hết trời, cả mùa màng, cả tiền bạc, cả vợ hiền.

Diễn viên quay về phía khán giả và nhìn lướt qua đầu họ trong đêm tối, rồi ngâm nga:

Nước sông trong xanh và gợn sóng

Không trông trọt không gặt hái hỡi người quân tử kia,

Chớ có ăn không!

Tiếng trống nổi lên vang động. Khán giả điên loạn vỗ tay, huyết sáo âm ỉ, cổ biểu lộ lòng ngưỡng mộ tán thưởng của mình. Buổi trình diễn kết thúc.

Nhân vật chính nghiêng mình chào, rồi bước vào phòng hóa trang. Hắn gỡ lông mày, râu, mũi miện và cởi áo. Người đàn ông hồn hên thở, lỗ mũi phập phồng, mắt mờ màng nhìn vào gương, rõ ràng là hắn vẫn còn xúc động về vai mà hắn đã đóng. Hắn cúi sát gương và ngắm kỹ những nếp nhăn ở hai bên mép, rồi đưa tay lên vuốt nhẹ nhẹ cho chúng giãn ra.

Một diễn viên bước vào, nghiêng người đặt chai bia ướp lạnh và một cái cốc xuống chiếc bàn con ở trước mặt người đàn ông. Người đàn ông từ từ quay lại và uể oải giơ tay tát đánh bốp một cái vào mặt anh diễn viên. Góc mép hắn chảy xuống, làm cho khuôn mặt hắn trở nên kiêu căng.

- Đã bao lần tao bảo mày là bia phải đợi tao, chứ không phải ngược lại rồi, hả? - Hắn khẽ hỏi.

- Xin Hồng Trọng tha lỗi cho tôi, - anh diễn viên đáp, vẻ biết lỗi. - Tôi bị một tên nào đó níu áo giữ lại. Nghe đâu y ở Hội nghệ thuật sân khấu thì phải.

- Y cần gì?

- Y muốn được gặp anh.

Hồng Trọng bĩu môi tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Thế tự mày không hỏi được xem y đến đây làm gì hay sao hở?

- Tôi đã hỏi. Nhưng y cứ một mực khẳng khẳng đòi gặp anh.

Hồng Trọng rót bia ra cốc, uống vài ngụm, rồi gõ nhẹ nhẹ ngón tay xuống mặt bàn.

- Ngoài phố vẫn yên tĩnh đấy chứ?

- Vâng ạ!

- Thôi, được rồi. Cho y vào đây. Còn mày ra đứng nấp ở sau cửa.

Anh diễn viên biến mất sau hốc cửa, mấy giây trôi qua, một người Hoa trạc độ ba mươi, ba mươi hai tuổi bước vào phòng. Anh ta mặc bộ com-lê xanh cắt rất khéo, áo sơ-mi hồ trắng nếp, cổ thắt cravat to màu sặc sỡ.

- Tôi được xem buổi trình diễn thứ hai của gánh tuồng này, - anh ta vừa đi vừa nói, - và không thể không bày tỏ lòng khâm phục của bản thân trước diễn xuất của ông...

Hồng Trọng lặng lẽ cúi đầu tỏ vẻ cảm ơn, rồi ngược cặp mắt dò hỏi nhìn người đàn ông vừa bước vào phòng.

- Đây là điều duy nhất mà ông muốn nói với tôi à?

- Ồ, tất nhiên là không rồi, - khách mỉm cười.

- Tôi là Cung. Tôi đại diện cho Hội nghệ thuật sân khấu và thay mặt Hội tôi muốn đề xuất với ông, với tư cách là người phụ trách gánh tuồng, một đề nghị có lợi.

- Tôi sẵn sàng nghe ông trình bày.

Cung ngập ngừng đôi chút.

- Xin lỗi ông, tôi không được biết quý danh của ông.

- Phần.

Hồng Trọng lại rót bia ra, rồi quan sát người vừa bước vào với một vẻ hơi nhạo báng.

- Ông Phần ạ, có lẽ ta nên chọn một chỗ thích hợp hơn để trò chuyện, ông thấy thế nào? Ông ưa dùng món Âu? Cơm Tàu? cơm Nhật?

- Hừm, tôi không dám quả quyết rằng sẽ chấp nhận lời mời lịch thiệp của ông, - Hồng Trọng lạnh lùng nói. - Ta nên trao đổi ngay tại đây thì tốt hơn.

- Ồ, không nên, ông ạ, - người đàn ông trẻ tuổi phản đối. - Mong ông không nên khước từ. Ta vừa ăn vừa nói chuyện sẽ thoải mái hơn. Hơn nữa, tôi cho rằng bản thân tôi có nghĩa vụ phải cảm tạ ông về niềm vui mà ông đã đem lại cho tôi. Ông lựa chọn tiệm ăn, tôi sẽ đặt bữa ăn tối.

- Thôi được, - Hồng Trọng chấp nhận sau một vài giây lưỡng lự. - Nếu vậy tôi đề nghị là ta đến ăn ở tiệm Sin Léon.

- Nếu tôi không nhầm thì tiệm này nằm trên đường Macpherson, trên cổng có vòm cuốn màu đỏ, đúng không nào?

- Đúng đấy!

- Ông sành thật. Tôi chưa đến tiệm đó lần nào, nhưng được nghe chỗ quen biết hết lời ca tụng nó. Nghe đâu ở đây có món tuyệt vời nấu theo kiểu Quảng Châu. Như vậy là chúng ta sẽ hội ngộ chứ?... Bốn mươi phút nữa nhé! À không, có lẽ một giờ nữa.

- Tốt lắm. Tôi chờ ông ở tiệm Sin Léon.

Cung lịch sự nghiêng mình chào, rồi bước ra ngoài. Hồng Trọng xoay người lại phía gương và bắt đầu lau sạch lớp hóa trang. Sau đó, y khe khẽ huýt sáo. Người diễn viên đã báo cho y biết về việc Cung muốn gặp y lúc này lại xuất hiện ở nơi cửa.

- Mà đã nghe rõ hết cả rồi chứ?

- Thưa Hồng Trọng, nghe rõ cả rồi ạ!

- Tao chẳng ưa cái thằng cha ấy chút nào cả. Gọi điện báo cho Tân biết rằng cái thằng cha đó sắp đến đặt bữa ăn tối và tao sẽ có mặt ở đằng ấy vào lúc chín giờ. Mà cùng đi với tao đấy.

- Vâng ạ!

Mười phút sau, Hồng Trọng bước ra phố. Chiếc xe Toyota màu xám sẫm đỗ ở phía bên kia đường chạy giật lùi trở lại, cửa xe mở ra, Hồng Trọng buông mình xuống hàng ghế sau, rồi khoan khoái duỗi thẳng chân. Biểu diễn xong, y thấy mệt mỏi, lúc này y mới cảm thấy khoan khoái đôi chút.

- Mà đã gọi điện được cho tay Tân chưa? - Y hỏi tên cùng đi với y, khi xe bắt đầu chuyển bánh.

- Dạ, thưa anh, rồi ạ, - tên này đáp. - Anh Tân bảo rằng anh đến rất đúng lúc. Anh ấy có tin gì muốn thông báo với anh đấy.

Hồng Trọng ngả đầu ra lưng ghế và lim dim mắt. Đây là tư thế Hoàng Long vẫn thích ngồi. Y cảm

thấy mình là trùm của Tam Hoàng trong chóc lát. Hắn là y chưa khi nào có ý định rồi có lúc y sẽ là trùm của hội bí mật. Thế tại sao lại không tự coi mình là Hoàng Long, dù chỉ trong giấc mơ thôi nhỉ? “Phòng xanh”, chiếc kiếm Samurai, thái độ xun xoe của những kẻ quanh mình...

Chiếc xe Toyota chạy êm như ru trong thành phố về đêm. Qua làn mi buông sụp, Hồng Trượng cảm thấy ánh đèn nê-ông nhấp nháy trên các bảng quảng cáo ở hai bên đường phố và đồng thời cùng một lúc, những cảnh rục rờ nối đuôi nhau xuất hiện trong trí tưởng tượng của y dưới những ánh đèn xanh, xanh lục, đỏ... Y thấy mình ngồi trong chiếc ghế bành còn Bạch Phiến Chi đứng trước mặt y. “Chú có thể ra về được rồi”, Hồng Trượng nói, rồi nhắc chiếc kiếm Samurai lên cầm ở tay, còn Bạch Phiến Chi mặt méo xệch vì sợ hãi, chân bước giật lùi, mắt không rời khỏi tay Hồng Trượng. “Thưa tiên sinh, - Bạch Phiến Chi quỳ sụp xuống và cất giọng khản đặc. - Thưa tiên sinh, đệ xin tiên sinh rủ lòng thương...”. “Muộn rồi”. - Hồng Trượng lạnh lùng đáp và nhắm mắt lại.

Hồng Trượng không còn cảm thấy ánh đèn nê-ông nhấp nháy nữa, y ngó nhìn ra ngoài cửa xe, lúc này xe đang chạy trong khu vực kinh doanh mờ tối của thành phố, giữa những dãy nhà đồ sộ, buồn tẻ của các ngân hàng, các hãng buôn bán, công ty tàu biển. Nghĩ đến Bạch Phiến Chi, mặt mày Hồng Trượng tối sầm hẳn đi. Y vẫn chưa hoàn hồn sau buổi trò chuyện tối qua tại “Phòng xanh” của Hoàng Long. Cái quân lòng lang dạ sói Bạch Phiến Chi ấy không bỏ lỡ cơ hội để chõ cái mõm đê tiện của hắn vào công việc của người khác. Gì thì gì chứ, cái chuyện xúi bẩy xỏ xiên, hắn đến là sành. Giọng hắn cứ ngọt xớt. Ba năm trước đây, chính hắn đã tìm mưu tính cách đẩy Thủ Tự đến chỗ bị xử tử hình, bằng cách ton hót với Hoàng Long rằng Thủ Tự mơ được đứng đầu Tam Hoàng. Hắn tinh quái như loài rắn độc, hắn đã khước từ không nhận chức vụ của kẻ bị hành quyết, mặc dù hàm của Thủ Tự rất cao. Không, đừng hòng bịt mắt, lòe được Hồng Trượng này. Y biết tông Bạch Phiến Chi thèm muốn gì. Hắn muốn biết rõ xem tình hình ở các băng ra sao, để thâm tóm tắt cả vào tay mình và chờ khi có điều kiện là leo tót ngay lên chiếm chỗ cao nhất. Tên Thủ Tự trước có thể gây trở ngại. Nó láu tôm láu cá chứ không như tên hiện nay. Do đó, Bạch Phiến Chi cố bám lấy chỗ của hắn để từ đây dễ tĩa bọn kia. Lợi dụng lòng khoan hậu của Hoàng Long, hắn mặc sức tung hoành. Nhưng không sao, rồi sẽ có lúc cả hắn cũng sẽ bị vấp ngã vỡ mặt. Gặp dịp Hồng Trượng này sẽ chẳng tha nhà người đâu. Cứ thoát ra khỏi chuyện rắc rối với cái tên Xungai ta sẽ tính sổ với hắn. Nhưng không biết cái tên người Indônêxia đáng nguyên rủa ấy loay hoay thế nào mà lại bị rơi vào bờ nhỉ? Mau chóng tìm ra hắn bằng cách nào đây? Bạch Phiến Chi bảo rằng người ta bắt gặp tên thợ máy ở các ụ tàu, song người của Hồng Trượng đã lùng sục đằng ấy suốt chiều qua, cả ngày hôm nay, thế mà vẫn chẳng được tích sự gì cả, và ba ngày nữa... Hồng Trượng co rúm người lại khi nhớ tới nét mặt của tên trùm Tam Hoàng lúc hắn cầm chiếc kiếm Samurai trong tay. “Ma đưa lối quỷ dẫn đường thế nào mình lại nhận lời mời ăn bữa tối hôm nay nhỉ? - Y rửa thẳm. - Vị tất Hội sân khấu đã quan tâm đến mình, bọn lâu la đã xác minh được rằng tên Cung không có quan hệ gì với cái hội đó cả, lẽ ra mình nên ở nhà thì hơn. Kể cũng lạ thật, chẳng rõ tên ấy muốn gì nhỉ? Hồng Trượng có linh tính là Cung sẽ gây cho y nhiều chuyện khó chịu đây. Lời khen ngợi của hắn về buổi biểu diễn thật gượng gạo và việc hắn đề nghị y cùng dùng bữa tối với hắn thì lại càng hoàn toàn khó hiểu. Hội sân khấu và gánh hát rong ngoài đường phố có điểm gì chung giống nhau nhỉ? Tóm lại chẳng có ý nghĩa gì cả, cái tên mặt mọt ấy muốn được gặp y, Hồng Trượng, để nhằm làm gì đây. Nếu hắn đưa ra một đề nghị có lợi thì cũng phải dè chừng suy nghĩ đã. Nhớ Cung là người của Bạch Phiến Chi cử đến thì sao? Hồng Trượng liền tự rửa thẳm ngay về những suy nghĩ ngốc nghếch đó. Thời gian gần đây y không rõ sao lại hay bản tính đến thế. Không, Bạch Phiến Chi đừng hòng đụng đến một sợi tóc của y. Bất luận thế nào y cũng không để bị lừa. Tuy vậy, sau

khi thấy đồ sức sinh ấy đánh hơi thấy chuyện tên Xungai thì cần phải thận trọng hơn với hắn trong mọi lúc. Có điều không rõ là quả đúng tay chân của hắn đã phát hiện ra rằng người ta đã bắt gặp tên thợ máy ở các ụ tàu, hoặc Bạch Phiến Chỉ biết rõ bọn lâu la của Hồng Trượng đã để sống mất tên Indônêxia ấy. Xe quật sang đường Seleggi. Hồng Trượng uể oải nhìn đồng hồ. Còn nửa tiếng nữa mới tới giờ hẹn gặp Cung. Nghĩ đến tất cả những sự việc xảy ra trong hai ngày qua, Hồng Trượng điên tiết lên và thấy cần làm cho lòng mình thanh thoát.

- Hãm xe lại, - y bảo lái xe khi xe chạy đến gần khách sạn Trung Hoa, tuy đang cho xe phóng rất nhanh, trong nháy mắt, lái xe đã xác định ngay được phương hướng. Đang trên đà chạy, chiếc Toyota khéo léo lọt vào giữa hai hàng xe du lịch đủ loại màu sắc đậu san sát bên nhau và rồi dừng lại ở chỗ cổng ra vào. Người Ấn Độ gác cổng lực lưỡng chạy vội ra mở cửa xe. Anh ta phủ đến tận mắt cá một tấm vải đen dính đầy những miếng đồng mạ lấp la lấp lánh, chân đi ủng đen bóng loáng, đầu đội mũ chụp bằng đồng. Y phục của anh ta làm ta nhớ tới một nét gì đó vừa của một hiệp sĩ thời Tepton, vừa của một lính cứu hỏa. Hồng Trượng hững hờ đưa mắt nhìn anh chàng, chẳng là hiếm có khách sạn nào lại không có anh chàng gác cổng ăn mặc lố lăng kỳ quặc và rồi bước ra khỏi xe. Y tung qua vai một đồng hai mươi năm xu mà chàng lính cứu hỏa, hiệp sĩ vội chớp lấy, và bước vào cổng khách sạn. Đôi cánh cửa kính lớn lạng lẽ mở rộng, chờ y bước qua, lại khép chặt.

Những quầy hàng nhỏ, trưng bán toàn đồ quý như áo quần, giày dép, đồ trang sức, đồ cổ, nằm san sát quanh bốn bức tường một căn phòng rộng thênh thang. Tại mỗi khách sạn lịch sự dù lớn hoặc bé đều thấy nhan nhản các gian hàng như vậy, song rất ít khách ghé vào mua hàng. Tuy vậy, sáng sáng, cứ đúng đến giờ nào đó, chủ nhân lại âm âm kéo tấm cửa cuốn bằng kim loại che mặt quầy rộng bằng kính lên, kiên nhẫn chọn hàng ra phủ bụi, cả gia đình ăn uống ngay tại quầy, rồi lại chọn hàng, lại ăn uống và rồi đến chiều tối, vào đúng một giờ nào đó, hạ tấm cửa cuốn bằng kim loại xuống.

Hồng Trượng rẽ sang phải và đẩy cửa một quầy hàng trên có đề một hàng chữ bằng nê-ông “áo dài phụ nữ”. Chiếc chuông nhỏ treo ngay trên trần khê thánh thót kêu leng keng. Chủ nhân, một người Hoa béo núc ních, vội vã chạy ra từ sau chiếc quầy kính ngập áo dài hoa sắc sỡ. Chắc hẳn ông ta vừa mới ăn xong, nên hân hoan vui vẻ. Cặp mắt long lanh nheo nheo của ông ta và bộ răng khắp khềnh vàng khè nhe ra, nửa như tươi cười đon đả, nửa như tỏ tình yêu say đắm đối với con người có thể là khách hàng.

Nhưng chiếc mặt nạ ân cần niềm nở trong nháy mắt, buột khỏi khuôn mặt ông ta và để lộ ra những nét bối rối, hốt hoảng. Ông ta lùi bước trở lại sau quầy kính, còn Hồng Trượng mặt lạnh như tiền, lưng lững dấn lên theo ông ta. Khi thấy lưng chạm vào đến tường, người bán hàng từ từ giơ hai tay lên để che đỡ. Hồng Trượng tiến lên vài bước nữa, vung mạnh tay chém vào sống mũi chủ hiệu. Ông chủ hiệu rú lên và lấy hai tay ôm mặt. Máu rỉ ra thành một dòng nhỏ qua kẽ tay ông ta.

Từ căn phòng phía sau, một phụ nữ người Hoa đứng tuổi, dáng dấp đầy đà, có bộ mặt hốt hoảng nhìn ra. Khi biết rõ chuyện xảy ra ở phòng ngoài, bà ta ba chân bốn cẳng vội chạy đến lật ngược mặt tấm bảng để thông báo rằng gian hàng đóng cửa và len lén quay trở vào. Hồng Trượng không buồn liếc nhìn bà ta, y dẫn giọng khê hỏi chủ hiệu:

- Nhà ngươi quên phải trao tiền cho người của ta vào ngày nào rồi à?
- Hôm qua, tôi không... - Người đàn ông béo núc ních cất giọng nói, tay vẫn khư khư ôm mặt. Ông ta nói chưa dứt lời, Hồng Trượng đã lấy mũi giày đá mạnh vào đầu gối chủ hiệu.
- Ố-ô-ô-i, - chủ hiệu rú lên và ngã lăn xuống sàn.

Hồng Trượng lặng lẽ quay ra. Đến cửa y dừng lại, mắt không thèm nhìn người Hoa đang rên rỉ ở dưới sàn. Hồng Trượng dần giọng:

- Ta mà phải đến đây một lần nữa, thì nhà ngươi sẽ phải trả một giá rất đắt đây.

Đúng lúc đó, một cô gái kháu khỉnh tuổi chừng mười sáu bước vào, nghe thấy tiếng rên của người bán hàng, cô ta vội chạy lại phía sau quầy.

- Bố, sao thế bố?

- Không sao cả đâu, con, không sao cả đâu, con, - chủ hiệu sợ hãi lau bầu. - Về phòng của con đi.

Cô gái quay ngoắt lại và nheo mắt nhìn Hồng Trượng.

- Ông là ai? Ông cần gì?

- Con có nghe bố bảo gì không, con? - Chủ hiệu thét lên, vẻ gần như tuyệt vọng. - Về phòng con đi, nhanh lên!

- Sao lại đuổi cô ấy đi vậy? - Hồng Trượng dịu dàng hỏi người đàn ông béo núc ních.

Y đến bên cô gái và nâng cằm cô lên.

- Cô em muốn biết ta là ai và ta cần gì hả? Ta cần cô em đây.

- Buông tôi ra, - cô gái gạt mạnh tay Hồng Trượng.

- Con ơi! - Chủ hiệu rên rỉ, vẻ van nài.

- Nghe đây, cô em, - Hồng Trượng nắm chặt vai cô con gái chủ hiệu, - cô em hãy tỏ ra dịu dàng, nếu muốn bố cô em sống sót...

Từ căn phòng phía sau vọng ra tiếng trẻ con khóc.

- ... Và cả cái quái thai kia nữa, - Hồng Trượng nói tiếp.

- Cút khỏi đây ngay! Hay phải để tôi gọi cảnh sát nào! - Cô gái tức giận nói:

- Con, - người Hoa béo núc ních giơ tay vươn người về phía cô gái. - Con ơi, bố van con, im đi con!

Cô gái quay lại ngơ ngác nhìn bố:

- Nhưng bố...

- Về phòng con đi, con! Về phòng con đi! - Chủ hiệu thều thào.

Hồng Trượng nhìn đồng hồ.

- Thế này nhé, - y lạnh lùng nói. - Lúc này ta đang bận. Ngày mai, cô bé sẽ có mặt ở chỗ ta.

Y nói câu đó y hết giọng Hoàng Long đã nói tới qua.

- Người của ta sẽ đến đón cô ấy.

- Thừa ngài Phấn, - chủ hiệu hai tay chấp ngực. - Thừa ngài Phấn, tôi van ngài, xin ngài đừng đụng tới cháu. Tôi sẵn sàng hiến dâng toàn bộ của cải của tôi...

- Lẽ nào ngần ấy con mà anh còn cảm thấy chưa đủ à? - Hồng Trượng chân thành ngạc nhiên. - Nếu vậy cứ việc mà sòn sòn. Đừng quên rằng ta không quen nhắc lại lần thứ hai đâu nhé.

Y vỗ vỗ má cô gái:

- Ngày mai, bé nhé!

3

Máy điều hòa nhiệt độ khẽ kêu vo vo lùa vào khắp phòng. Một làn không khí mát rượi, gây cảm giác đặc biệt dễ chịu, xua tan cái nóng và cái ẩm của đường phố. Những người hầu bàn thoăn thoắt đi lại giữa các dãy bàn, lễ phép nghe khách hàng nói và đứng ngay tại chỗ, cất giọng ồm ồm hướng vào cái cửa bếp mở toang gọi thực đơn và đặt. Thật khó mà hiểu nổi là làm sao nào trong cảnh ồn ào huyền náo như vậy mà đầu bếp và hầu bàn phối hợp rất ăn khớp. Năm - mười phút sau cơm với thịt được thái ra từng miếng nhỏ theo kiểu Quảng Châu, nấm và rau lòng gà xào dưa, cá rưới nước sốt nấu bằng khoai tây nghiền nhỏ và nấm với nước hàng bốc khói nghi ngút được bung ra bày trước mặt khách.

Hồng Trượng đưa mắt nhìn bao quát khắp gian phòng. Cung ngồi giăng chân sau chiếc bàn kê gần bục sân khấu và niềm nở vẫy gọi y.

- Tôi hy vọng rằng buổi biểu diễn không làm ông mệt mỏi lắm đấy chứ? - Tên Cung lịch sự hỏi, khi Hồng Trượng ngồi bên hẳn.

- Không, - y khinh khỉnh đáp. - Tôi quen rồi.

Hai người hầu bàn đã bước đến chỗ chúng.

- Xin mời ngài! - Một trong hai người nghiêng mình đưa Hồng Trượng chiếc đĩa trên đế khăn in hoa đựng trong túi nhỏ bằng ny-lông mỏng.

Hồng Trượng cầm chiếc túi đập mạnh vào lòng bàn tay kêu bốp một cái. Y rút ra chiếc khăn ướt, âm ẩm, thơm phức mùi hoa nhài và lau mặt, lau tay, rồi ném vào đĩa.

- Tiếc rằng tôi đã quên không hỏi ông thích dùng gì. - Cung mỉm cười nói. - Và đã đặt một số món nấu theo kiểu Quảng Châu hợp với khẩu vị của tôi.

- Ở đây họ nấu những món ăn tuyệt lắm, - Hồng Trượng hững hờ đáp.

- Ông hoàn toàn không phản đối rượu Mao Đài chứ? Hay là...

- Tùy ông, - Hồng Trượng sốt ruột ngắt lời tên Cung - thực tình mà nói, tôi không ưa rượu nặng.

- Đưa Mao Đài và rượu vang ngon nhất ra đây, - Cung bảo người hầu bàn.

- Các ngài đây dùng Mao Đài và rượu vang ngon nhất nhé! - Người hầu bàn quay về phía quầy rượu lớn tiếng gọi, rồi cúi gập người xuống và chuyển sang bàn khác.

Tên Cung quay lại bảo Hồng Trượng:

- Xin ông cho phép tôi một lần nữa được bày tỏ lòng tri ân về niềm vui mà ông đã đem lại cho tôi.

Hồng Trượng cúi đầu im lặng.

- Trong Thủy Hử có một trăm hai mươi hồi. Tôi hy vọng rằng ông chưa đưa tất cả các hồi vào chương trình biểu diễn hôm nay của ông, - Cung nói đùa. - Tiếc rằng tôi đến muộn nên không được xem phần đầu.

- Không, - Hồng Trượng cười. - Nếu vậy thì quá tệ.

- Ông Phần a, mong ông bỏ quá cho, nhưng... liệu kết mà lại đa sầu đa cảm thế có nên không nhỉ? Hơn nữa, ba câu cuối và đoạn thơ không ăn nhập gì với Thủy Hử cả, nếu tôi nhớ không nhầm thì đoạn thơ ấy lấy trong Kinh Thi.

Hồng Trượng nhìn chằm chằm người đang tiếp chuyện mình, rồi thốt lên:

- Ông biết khá rõ truyện cổ đấy.

- Tôi tốt nghiệp Trường đại học Tổng hợp Nam Dương, - Cung hãnh diện thông báo, - ban văn học cổ - và trung cổ.

“Thế nghĩa là mình đã nhầm, - Hồng Trượng thầm nghĩ, - Đây chẳng qua chỉ là thằng ngốc đắc chí và tự phụ ở trong Hội sơn khấu. Đúng, không hiểu sao thời gian gần đây thần kinh mình rệu rạo thật. Chắc chắn là ngồi ăn tối với cái đồ nhãi ranh này thì chỉ tổ mất thời gian vô ích thôi. Chẳng hiểu hẳn cần cái quái quỷ gì nhỉ? Định mời mình biểu diễn ở chỗ họ à? Nhưng mình làm sao lại có thể là hội viên của cả hội bí mật và Hội sơn khấu được?”

Ý nghĩ cuối cùng làm Hồng Trượng vui hẳn lên, thậm chí y còn thấy tiếc rằng y không thể san sẻ niềm vui này với người đang cùng mình trò chuyện. Mà, ừ nhỉ, sau biết bao mối lo như vậy, chẳng nhẽ lại không được một tối nghỉ ngơi ư? Không được bàn luận về nghệ thuật mà Hồng Trượng cũng khá am hiểu? Hơn nữa có thêm được bạn bè quen biết thì chẳng chết ai. Trái lại ấy chứ lì. Biết đâu rồi có lúc tên Cung này lại chẳng giúp được một tay một chân.

- Kinh Thi và Thủy Hử khác nhau ở chỗ nào? - Hồng Trượng cau mày. - Đám khán giả ngu xuẩn và đa sầu đa cảm cần gì nào? Họ lơ lảo nhìn ngó những mảnh vải sắc sỡ lòe loẹt mà tổ tiên đã mặc, nghe tiếng loảng xoảng của gươm giáo. Chỉ cần một vài lời hò hét ở sau phong là cũng đủ làm họ hết sức phấn chấn. Chính ông đã tận mắt được thấy họ phát điên phát rồ lên vì khoái trá. Họ có hiểu gì nghệ thuật chân chính đâu cơ chứ?

- Đúng, ông nói đúng, - Cung tán thành. - Nghệ thuật chân chính không phải để dành cho đám đông.

Hai tên gấp ăn những miếng ba ba thái nhỏ.

- Căn cứ theo cách đối đáp của ông ở cảnh quân Liêu bị đánh tan thì, - Cung nhấp một hớp rượu Mao Đài và nói tiếp, - ông giữ ý kiến cho rằng chuyện kể về cuộc chinh phạt Liêu là bản đầu tiên của tác phẩm à?

Trong thâm tâm mình, Hồng Trượng muốn tổng cổ kẻ đang tiếp chuyện y. Thật đến là chán, hẳn lại đông dài bàn luận về cách viết truyện Thủy Hử. Xét cho đến cùng, những lời tranh cãi ở cái thời trung thế kỷ có liên quan quái gì với y mới được cơ chứ? Thế tại sao y cứ phải vênh tai ngóng cái câu chuyện phù phiếm ngốc nghếch chẳng ra đâu vào đâu cả?

- Thế ông cho rằng không phải như vậy à? - Hồng Trượng nhát gừng đáp để che giấu lỗ hổng của mình.

Y bắt đầu nổi giận trước sự quấy nhiễu của Cung. Tên sinh viên tốt nghiệp Trường đại học Tổng hợp Nam Dương đầy lòng hiếu động rõ ràng là muốn phô kiến thức của mình.

“Chuyện gì thế này vậy? - Hồng Trượng lại cảnh giác. - Một sự kiêu ngạo rỗng tuếch của một tên ba hoa về học vấn à? Hay là khúc nhạc mở đầu cho một câu chuyện quan trọng chẳng dính dáng gì đến văn học cả?”

Hồng Trọng hiểu rõ sự tế nhị trong các câu chuyện tao nhã của người cùng giống nòi khi gặp nhau, những đối thủ có văn hóa không vội vã để lộ mình ra mà cứ phải nói gần nói xa cái đã. Trong trường hợp như vậy, người ta cố lôi kéo nhau vào một câu chuyện mà mình cảm thấy có thể áp đảo được đối phương. Điều đó na ná như một cú đòn Thiếu Lâm làm đối phương bị dồn vào chỗ lúng túng thiếu quả quyết, mất ưu thế. Rồi bất thành linh chuyển sang vấn đề chủ yếu và, không để cho đối phương định thần lại, choảng luôn cú đòn quyết định. Đây là thủ đoạn “buộc người ta phải mất mặt”; chẳng phải vô cớ mà ở quê hương đất nước họ, kẻ coi là “bị mất mặt” sẽ không đủ sức chống cự được lâu.

- Tôi nghe nói rằng câu chuyện chinh phạt Liêu được đưa vào tác phẩm khi tái bản nó, - Cung khinh khinh nhận xét. - Tuy nhiên điều đó chẳng đáng phải bận tâm nhiều. Thêm thắt vào những tác phẩm văn học những chuyện như vậy cũng không phải là ít. Phải không? Hoặc ngược lại, vay mượn của chuyện một vài đoạn nào đấy. Tiện thể cũng xin nói thêm rằng hiện nay nhiều người cứ muốn chiếm làm của riêng những thứ không thuộc quyền sở hữu của họ. Điều đó không chỉ xảy ra trong văn học thôi đâu.

Hồng Trọng cảm thấy Cung cố tình nhấn mạnh câu cuối.

“Nếu như ta có nhầm đi nữa, - Hồng Trọng thầm quyết định, - thì nhà ngươi cũng sẽ phải mất mạng vì đã tỏ ra vô lễ và vì đã làm ta phải bỏ phí thời gian. Số kiếp nhà ngươi đã đến ngày mạt vận rồi, chẳng là hôm nay ta không được vui mà”.

- Xem ra ông muốn đề nghị với tôi một điều gì đó, thì phải? - Y nhắc tên trẻ tuổi, giọng hơi giận dữ, bất chấp cả phép tắc lịch sự cổ truyền của người Trung Hoa là phải để cho người tiếp chuyện mở đầu bàn về công việc của họ.

Cung mỉm cười. Hắn từ tốn gấp một miếng thịt ba ba đưa lên miệng và nhấp một ngụm Mao Đài.

- Ôi, xin lỗi ông. Tôi quên nói đến vấn đề chủ yếu. Đề nghị hấp dẫn lắm, ông ạ. Theo như tôi dự đoán thì ông không phản đối việc thu xếp có lợi những giấy tờ khá thú vị mà ông đã đoạt được ở trên tàu Tumaxic của một người tên là Lim Ban Lim nào đó...

Tên trẻ tuổi nói tất cả những lời đó với một giọng thản nhiên như không và gấp một miếng thịt ba ba.

Hồng Trọng đã giơ tay cầm cốc rượu, nghe thấy thế, vẫn để nguyên tay như vậy ở trên bàn. Mới thoát gặp Cung, y đã không có cảm tình với hắn và linh tính đã không lừa dối y. Tên tuổi trẻ cực kỳ nguy hiểm. Cần phải tẩy hắn. Ngay hôm nay. Ngay bây giờ. Giá hắn chỉ biết cuộc tấn công tàu Tumaxic thì cũng đã bị tẩy rồi. Đằng này hắn lại còn biết cả cái số tài liệu ấy nữa. Cho đến lúc này, Hồng Trọng vẫn đinh ninh cho rằng đây là bí mật của y. Không ai thấy y nạy cái đáy thứ hai trong chiếc cặp vuông như các nhà ngoại giao thường hay xách của Lim và phát hiện một số giấy tờ mà Hồng Trọng đã đoán ngay được rằng y sẽ vớ bẫm. Đây là những bản chỉ thị tuyệt mật gửi cho một tổ chức nào đó ở Malaixia. Căn cứ theo nội dung của tài liệu thì tổ chức này chuyên hoạt động phá hoại và do thám, ngoài ra còn thấy một chỉ thị ghi rõ là phải thủ tiêu gấp một chính khách nào đó, chuẩn bị điều kiện để vận chuyển vào Malaixia một chuyến vũ khí như thường lệ, đẩy mạnh hoạt động lật đổ chính phủ hiện hành. Nắm được số tài liệu này, Hồng Trọng suy tính xem bán cho ai có lợi hơn: cho chủ nhân của chúng, cho tình báo Mỹ hoặc chính phủ Malaixia.

Y im một số tài liệu này không cho Hoàng Long biết, cho rằng chỉ riêng số bạch phiến đoạt được của Lim thì Hoàng Long cũng đã thỏa mãn lắm rồi. Xét cho cùng, bạch phiến là chiến lợi phẩm của chung. Người của Tiểu Trúc theo dõi Lim từ Thái Lan, bọn này đã làm công việc thất đức đó từ lâu, ngay lúc còn ở trong hội Hắc Liên là hội đã dám cả gan ngang đường Tam Hoàng cực mạnh. Y, Hồng

Trượng, cùng đồng bọn tiên hành một chiến dịch chống lại Hắc Liên, còn Bạch Phiến Chỉ - thương nhân chủ chốt của Tam Hoàng - sẽ tiêu thụ hàng hóa, thật ra, còn một số tên báo cô báo cậu đại loại như tên Thủ Tự mới, Thảo Hải cũng được chăm chút phần của chúng. Song, không một tên nào biết gì về số tài liệu này cả. Như vậy, chúng thuộc độc một mình Hồng Trượng thôi.

Ngược mắt nhìn Cung, Hồng Trượng sững sốt trước sự thông thạo của tên trẻ tuổi. Hắc là ai? Hắc làm việc cho ai? Làm thế nào mà hắc lại biết được cuộc tấn công tàu Tumaxic và số tài liệu ấy nhỉ? Tại sao hắc lại có thái độ xử sự hiên ngang, khiêu khích như vậy? Nhân viên của C.I.U.? Thật đáng khả nghi. Nếu một trong những tên tham gia vụ tấn công tàu Tumaxic bị tóm và đã cung khai thì Alan chẳng dưng lên tấn hải kịch này làm gì. Người của ông ta sẽ chỉ việc tổng giam ngay Hồng Trượng mà thôi. Thế nếu Cung là người của Bạch Phiến Chỉ thì sao? - Hồng Trượng đau lòng nghĩ. - Cái tên chó má đó chẳng thèm mua chuộc người của ta. Nhưng hắc cần tìm hiểu gì? Xem ta có giữ số tài liệu ấy không à? Hắc biết làm sao được số tài liệu ấy! Gờm nào! Người của Tiểu Trúc theo dõi Lim ở Băng Cốc và có thể đánh hơi thấy rằng hắc đem theo những tài liệu quý. Tiểu Trúc báo cho Bạch Phiến Chỉ biết số tài liệu ấy, và tên này đã quyết định tìm kiếm chúng.

Thế nghĩa là đã đến ngày tận số à? Cuộc trao đổi ở “Phòng xanh”, bộ mặt dày mày dạn hơn hờ của cái con chuột độc ác đó, chiếc kiếm bé xíu trong tay Hoàng Long...”

Hồng Trượng thấy ớn lạnh. Hoàng Long chẳng tha thứ cho tội lừa dối!” Nhưng nào có ai biết số tài liệu ấy đâu! Không ai cả! Trong khoang tàu có ai đâu! Thế nghĩa là không thể chứng minh được rằng Hồng Trượng đã lấy số tài liệu ấy. Chiếc cặp đã bị lẳng ra ngoài mạn tàu. Nếu không bị lẳng thì nó vẫn còn nằm lại ở trong khoang. Thật sơ suất hết chỗ nói! Nếu Bạch Phiến Chỉ biết rằng Lim chuyển số tài liệu ấy, hắc sẽ cử người mò ra chỗ con tàu bị đắm. Bọn này sẽ phát hiện ra chiếc cặp rỗng... Khi thật! Biết làm sao đây? Biết làm sao đây?!

Hồng Trượng cuống cuống tìm cách xử sự. Trước hết cần phải làm sáng tỏ xem ai đã cử Cung đến tìm y.

Rõ ràng là tên này đã đoán ra được những diễn biến đang xáo trộn trong lòng kẻ đang tiếp chuyện.

- Tôi không phải là người của cảnh sát, - hắc nói với một giọng cố tình làm ra thân ái. - ông Phần ạ, mong ông hãy tự xét đoán, nếu tôi là một thám tử và có tang chứng buộc tội ông, thì chúng ta sẽ cùng nhau trò chuyện ở một địa điểm khác cơ. Còn nếu tôi chẳng có tang chứng gì hết, cuộc trò chuyện tay đôi mặt đôi của chúng ta sẽ không đem lại cho tôi ưu thế gì cả. Tôi không đem theo máy ghi âm, ông có thể kiểm tra được đấy. Vả lại, giọng nói được ghi âm không phải là một bằng chứng. Chẳng một ngài công tố viên nào chịu ký giấy bắt ông đâu. Không, việc tiếp xúc với cảnh sát tôi kỳ đối với tôi như thế nào thì đối với ông cũng vậy thôi.

“Ta sao lại thôi chí đến thế? - Hồng Trượng tự rửa thẳm. - Cái đồ súc sinh này nói rất đúng. Bạch Phiến Chỉ mà lần ra đầu mối ấy à, hắc không lừng chừng đâu, hắc sẽ chạy vội đến ton hót Hoàng Long ngay lập tức. Nếu vậy tên Cung này là ai? Tại sao hắc cần rõ làm vậy?”

- Ông nhầm tôi với một người nào rồi, - Hồng Trượng nói để đề phòng bất trắc, và đứng dậy khỏi bàn.

- Tôi hy vọng rằng năm phút nữa sẽ lại được gặp ông, sau khi ông tin chắc rằng là tiệm ăn không bị cảnh sát bao vây, - Cung vẫn ăn nói lịch sự, nhưng lúc này thái độ lịch thiệp của hắc có phần nào để lộ một chút nhạo báng. - Tiếp tục câu chuyện của chúng ta chắc hắc ông sẽ thấy thú vị. - Hắc múc món

vây cá ra bát và ngồi ăn.

Hồng Trọng bước ra khỏi phòng. Tên chủ tiệm, một gã đàn ông cao lớn, đầu cạo trọc, đã đứng ở ngoài phòng đợi. Dưới ánh đèn, da đầu hắn bóng lộn như xoa mỡ. Hồng Trọng kéo hắn ra một chỗ.

- Tân, cần phải kiểm tra xem quanh đây có kẻ nào đáng nghi không.

- Ngoài phố vẫn yên tĩnh, anh Hồng Trọng ạ - tên này khẽ đáp, - người của tôi vẫn quan sát. Song tôi sẽ ra lệnh cho chúng tập trung chú ý hơn nữa.

Hồng Trọng cau mày, suy tính xem nên có những biện pháp gì, rồi bảo:

- Bây giờ ta quay trở về phòng. Sau bữa ăn tối, anh tóm cổ cái thằng mặt thớt này và dẫn tới chỗ tôi. Tôi có chuyện muốn nói với hắn tại một nơi yên tĩnh.

- Mọi việc sẽ đâu vào đấy ạ.

Hồng Trọng quay về chỗ của mình.

“Có lẽ hắn thực sự muốn mua số giấy tờ đó? - Y nghĩ thầm. - Nhưng, nếu quả thật như vậy thì dấu sao vẫn cứ phải thủ tiêu hắn, một tên khách hàng biết quá nhiều chuyện. Có điều cần phải gạn hỏi xem còn ai biết rõ số tài liệu ấy nữa. Bắt hắn phun ra chẳng khó khăn gì. Trong căn hầm của ta, chưa một tên nào ngậm miệng im lặng được”.

Hồng Trọng buông mình xuống ghế, nhấp mấy ngụm rượu vang, thủng thẳng lấy thuốc hút. Tân thấp thoáng ngoài cửa và ra hiệu báo cho biết rằng mọi việc đều ổn cả.

- Chúng ta sẽ gặp nhau một lần khác, - Hồng Trọng uể oải nói. - Lúc này tôi không có thời gian và hứng thú để trao đổi những câu chuyện nghiêm túc.

- Lần khác, có nghĩa là sau bữa ăn tối chứ gì? - Cung hỏi. - Tại một chôn hẻo lánh nào đấy, ông sẽ giơ dao vào cái bụng tội nghiệp của tôi và vặn hỏi những chi tiết trong đề nghị của tôi chứ gì? Không đâu, tôi chẳng mê cái viễn cảnh đó đâu.

“Nhà người đoán gần đúng, - Hồng Trọng thầm nghĩ, - song dao là một vật quá thô sơ, tại căn hầm của ta còn có những vật hấp dẫn hơn nhiều”.

- Ông đã có nhã ý cùng dùng bữa tối với tôi, - Cung nói tiếp, - mong ông cũng nên nghe lời tôi và đừng cố chấp. Tôi e rằng lần sau tôi không có thời gian và hứng thú...

Hồng Trọng nắm chặt tay lại, đã lâu nay không ai dám ăn nói với y như vậy.

- Thôi được. Nếu nhà người nói ngăn ngắn, - y chuyển sang dùng cách xưng hô “nhà người”, - ta cũng cố nghe vậy.

- Chính vì muốn ông cố nghe tôi nói, - Cung đáp, - nên tôi mới đề nghị được gặp ông tại một địa điểm thích hợp hơn cái căn nhà kho nơi ông vừa biểu diễn xong. Tôi đã e ngại rằng bản thân chưa kịp làm cho ông thấy thích thú thì một mũi dao đã giết sát ngay vào lưng tôi.

- Nhà người cho rằng ở đây nhà người sẽ được an toàn à?

- Ô, tôi đã đoán ra rằng tiệm Sin Léon nằm trong vòng ảnh hưởng của ông, - tên trẻ tuổi cười gằn. - Dẫu sao, tại đây tôi có nhiều may mắn hơn để trình bày đến đầu đến đuôi đề nghị của tôi. Hơn nữa...

- Nói thẳng vào việc đi, - Hồng Trọng ngắt lời Cung.

- Được thôi. Ông đang nắm trong tay những giấy tờ khá lý thú, các ông sếp của tôi muốn có những giấy tờ đó.

- Nhà người nhầm rồi, - Hồng Trượng lạnh lùng nói. - Ta đã không có mặt tại... Nhà người bảo tàu gì, Tumaxic à?

- Ông Phấn ạ, chúng ta không nên chơi trò ú tim nữa. Tôi có thể kể lại ông nghe câu chuyện đã xảy ra như thế nào. Người của ông làm việc trên tàu Tumaxic đã chiếm đoạt tàu và lúc ông cho các xuồng máy cập vào mạn tàu. Nhằm mục đích gì, điều đó không liên quan tới chúng tôi. Quan hệ của ông với Lim ra sao, chúng tôi cũng không cần biết. Chúng tôi chỉ quan tâm đến những giấy tờ nằm trong cặp của ông ấy.

“Nếu cái đồ mặt thốt này biết rõ tường tận như vậy, - Hồng Trượng lo ngay ngáy nghĩ thầm - thì chẳng mấy nổi cảnh sát sẽ rõ sự việc diễn ra trên con tàu Tumaxic. Nhưng không biết kẻ nào kể lại với hẩn chuyện tấn công tàu thế nhỉ? Chắc chắn có một tên nào đó trong số người của ta. Không sao, ta sẽ làm sáng tỏ sau. Hẩn sẽ phải phun hết với ta”.

- Nhân tiện, nhà người cho biết các sếp của nhà người là ai?

Cung cười gằn.

- Tôi có nêu một câu hỏi nào tương tự với ông đâu nào.

- Đây! - Hồng Trượng nhào người qua bàn và nổi khùng rít lên. - Có muốn ta báo cho nhà người rõ sau bữa ăn tối này, chuyện gì sẽ xảy ra với nhà người không?

- Để làm gì nhỉ? Bản thân tôi biết rõ cả rồi, - Cung vẫn tươi cười. - Cô bé tuyệt vời ở Negara. Ta cùng nhau đến đấy nhé. Thế nào cô ấy cũng kiếm được một cô bạn gái kháu khỉnh mà. Chúng ta đang nói về vấn đề gì nhỉ? À, các sếp của tôi trao nhiệm vụ cho tôi đến thỏa thuận với ông.

Hồng Trượng giận tái mặt.

- Thế sếp của nhà người định trả ta bao nhiêu nào?

- Về cái gì cơ? - Cung làm bộ hết sức ngạc nhiên.

- Về t-à-i l-i-ê-u, - Hồng Trượng dần giọng nói, y hầu như cảm thấy rằng thể xác mình không còn đủ sức chịu đựng được nữa.

- Vấn đề là thế này nhé, - tên trẻ tuổi nháp một ngụm Mao Đài, - đây là giấy tờ của chúng tôi. Thế thì sao chúng tôi phải trả tiền chuộc chúng nhỉ? Một chút quà thưởng nho nhỏ, đó là chuyện khác.

Hồng Trượng bật cười. Y cười sảng sặc và dữ tợn. Nghĩa là y đã nhầm khi bảo Hoàng Long rằng Hắc Liên đã bị tiêu diệt sạch. Còn lại vài tiểu yêu và chúng cả gan đến trêu người đích thân Hồng Trượng! Thôi được, lũ bằng hữu của Lim sẽ phải ân hận về cái tội láo xược của chúng.

- Một trong hai điều: hoặc nhà người điên, hoặc nhà người định biến ta thành một thằng ngốc, - Hồng Trượng bảo Cung. - Song, dù thế nào thì đây cũng là bữa ăn tối cuối cùng trong đời nhà người.

- Tiếc thật! - Cung dài giọng nói.

- Ta cũng lấy làm tiếc cho nhà người, - Hồng Trượng tỏ vẻ thực sự thông cảm, rồi định đứng dậy khỏi bàn.

- Không, không, tôi không có ý muốn nói tới chuyện đó. Tôi tiếc thay cho những người thân kẻ thuộc

của ông. Hình như ông hãy còn mẹ và con gái. Có lẽ họ đang gặp một tai họa cực kỳ hiểm nghèo. Vì vậy, lời đề nghị mà tôi đã trình bày xem ra khá hấp dẫn. Ông trả lại tài liệu cho chúng tôi, chúng tôi sẽ trao lại những người thân thích của ông. Thuận không nào?

- À, ra thế đó! Nhà người định dọa dẫm ta à?! Nhà người!... Dọa ta ấy à?!

Và Hồng Trượng cười sảng sặc to đến nỗi những người ngồi ở mấy bàn quanh đó đều quay lại nhìn về phía chúng. Rồi cúi nhìn tên đang tiếp chuyện, Hồng Trượng khẽ nói:

- Nhà người không đụng được tới thân thích của ta đâu. Tay ngắn lắm. Đặc biệt hôm nay tay nhà người lại càng ngắn hơn.

Và rồi y lại cất tiếng cười khanh khách vẻ hài lòng với câu nói đùa độc ác của mình.

Cung bình tĩnh móc trong túi ra một chiếc phong bì xanh và đặt lên bàn. Hồng Trượng liền im ngay không cười nữa: trên phong bì y nhận ra nét chữ của mẹ mình. Y hần học nhìn Cung và cầm lấy thư. Trong thư có một tờ giấy nhỏ loại rẻ tiền, ghi đầy những nét chữ tượng hình viết nguệch ngoạc và tấm ảnh một cháu gái đang độ trưởng thành.

Y đọc thư. Mẹ y viết những điều chẳng ra đâu vào đâu cả, về những bà con họ hàng mà từ lâu y chẳng hề quan tâm tới. Cuối thư, bà cụ vật nài con trai chấp nhận tất cả những gì mà người đưa thư bảo, nếu không cả hai bà cháu sẽ bị giết chết.

Hồng Trượng đọc lướt bức thư một lần nữa, rồi lại cầm bức ảnh lên ngắm. Mười bốn năm trôi qua, y đã quên đứt mất ngôi nhà, hình ảnh hai bà cháu chẳng lần nào thấy xuất hiện trong đầu óc y. Tất cả những điều đã xảy ra hồi nào đó dường như là với ai ấy chứ đâu với y. Song, cháu gái trong ảnh giống Hồng Trượng tới mức y thấy lòng mình rạo rực xao xuyến một tình cảm mà bản thân y cũng không hiểu rõ nữa. cũng chẳng hẳn là nỗi buồn nhớ quê hương mà có Trời biết vì sao hồi nào y đã phải dứt áo ra đi cũng chẳng phải nỗi sợ hãi phải sống cô đơn vào lúc tuổi già ở một xứ sở mà y không tài nào thích nghi được. Y xoay xoay bức ảnh trong tay, mắt nhắm nhìn những đường nét quen thuộc của cháu gái xa lạ với y. Trong nhiều năm nay, đây là lần đầu tiên Hồng Trượng do dự, vì số tài liệu ấy bán cũng được khối của... Vô tình Hồng Trượng nhớ lại lời của Khổng Tử mà y đã học thuộc lòng từ lúc bé: “Cha mẹ còn sống thì phải phụng dưỡng theo đúng lễ giáo, khi cha mẹ qua đời phải chôn cất theo đúng nghi lễ, và phải cúng giỗ cha mẹ như lễ tục chỉ giáo”. Y còn nhớ cả lời của thầy giáo thường nhắc đi nhắc lại rằng kẻ nào không kính trọng cha mẹ thì sẽ phải chuốc lấy tai họa và bất hạnh. Hồng Trượng không tuân theo từng li từng tí một những nguyên tắc đã quy định nếp sống của những người cùng chủng tộc, song đối với y, phận làm con đã trở thành giáo lý.

Sự do dự của Hồng Trượng đã không thoát khỏi con mắt của Cung và hắn liền tấn công.

- Các sếp của tôi và hơn nữa những người thân của ông hy vọng rằng ông không nỡ khước từ lời đề nghị của tôi, - tên trẻ tuổi cố dụ giọng nói. - Đặc biệt là bà cụ thân sinh ra ông vẫn nuôi niềm hy vọng dù mong manh là được gặp con trai. Hành hạ người thân thích của ông để làm gì? Nếu ông thuộc Kinh Thi thì ông cũng nhớ Chu Tụng.

Với thuộc quốc người treo gương sáng tỏ.

Về lòng yêu thương và sự chăm lo

Của người con hiếu nghĩa đáng tôn thờ.

Cung đọc những vần thơ này với một giọng say sưa cười cợt và quỷ quyết ghé sát Hồng Trượng nói.

- Và sau đó, nên nghĩ tới các sếp của tôi. Các ông ấy điên tiết lên khi cái tên càn rỡ Lim Ban Lim tìm cách xoáy số giấy tờ quý đó. Hẳn chắc mẩm rằng hẳn sẽ vớ bẫm. Tiện thể xin báo ông biết là kẻ bán số giấy tờ đó cho Lim đã phải ân hận rất nhiều về việc đã làm... khi còn sống. Lim gần như đã nằm trong tay chúng tôi, nhưng bất ngờ ông đã nhảy ngay vào... Xin nói thẳng với ông rằng chúng tôi hoàn toàn chẳng muốn số tài liệu ấy rơi vào tay người khác, vả lại ông đã đích thân được thấy chúng và biết rõ mọi chuyện. Tóm lại, ta thử chia tay nhau như bè bạn xem sao.

Cung nâng cốc tựa hồ muốn mời kẻ đang tiếp chuyện cùng cố bản giao kèo.

- Thế nghĩa là ông có ý định đánh đổi tính mạng những người thân thích của tôi lấy số tài liệu đó chứ gì? - Hồng Trọng hỏi, vẻ như nửa muốn chấp thuận.

- Đúng thế, - Cung tán thành, - tiếc rằng tôi buộc lòng phải dùng đến những biện pháp tương tự, song vấn đề đặt ra đúng là như vậy đây. Có điều tôi muốn nhấn mạnh một chi tiết nho nhỏ. Chúng tôi đánh giá đạo làm con và tình phụ tử của ông cao hơn một chút so với sự quan tâm của chúng tôi đối với số tài liệu ấy.

- Bao nhiêu nào? - Hồng Trọng uể oải hỏi mặc dù y biết trước rằng không thể không nộp cho Cung và các ông sếp, căn cứ theo toàn bộ vấn đề khá bực của hẳn, một khoản tiền nhỏ.

- Không đáng kể, - Cung mỉm cười, - tôi cho rằng khoảng hai trăm nghìn là điều hoàn toàn...

- Nhà người điên à, đồ chuột chù hôi thối, - Hồng Trọng cau mày, nghiêng răng kèn kẹt. - Hai mạng người mà đòi những ngàn ấy cơ à!

- Ông Phấn ạ, mong ông đừng xem rẻ con người thế, - Cung điềm đạm đáp. - Chúng ta đã ký kết gì với nhau đâu. Việc gì ông phải dùng dùng nổi giận? Tôi cứ xin nói thẳng ra rằng, tôi chỉ dám đề xuất một món nho nhỏ để không xúc phạm đến tình cảm của ông đối với mẹ và con gái.

- Nhà người sẽ không nhận được một đồng xu nào hết! Rõ chưa nào? Một xu nhỏ cũng không? - Hồng Trọng lồng lộn tức giận.

- Ông Phấn ạ, mong ông đừng hấp tấp, xúc nổi, - tên trẻ tuổi lạnh lùng nhận xét. - ông đã có dịp thấy rõ mức độ chính xác của các tin tức mà chúng tôi đã thu lượm được. Chúng tôi biết rõ về ông hơn là ông vẫn cứ đinh ninh chắc mẩm đấy. Biết rất nhiều ông ạ. Cảnh sát có thể lần ra tại một số ngân hàng số tài khoản mang tên một người là Teo Kilai nào đó. Chuyện tịch biên tài sản là điều chắc chắn không thể tránh khỏi, ông chỉ còn trơ lại hai bàn tay trắng, vả lại, ông Phấn, mong ông chớ quá khiêm nhường. Hai trăm nghìn có nghĩa lý gì với ông cơ chứ? Chuyện vặt! Mong ông hãy nghĩ tới mẹ và con gái.

Hồng Trọng hẳn học nhìn Cung.

- Thôi được, để ta suy nghĩ xem sao, - y chậm rãi nói.

- Tôi không chút nghi ngờ vào sự biết điều của ông, - Cung nhận xét. - Tôi hy vọng rằng ông cần hai ngày là đủ đấy nhỉ? Ta sẽ gặp lại nhau vào ngày thứ hai vậy nhé... ở nơi cổng công viên Dầu Cao Con Hồ chẳng hạn. Tại đây chúng ta sẽ thỏa thuận dứt khoát với nhau. Tôi không phản đối, nếu ông đem theo số tiền tạm ứng trước. Khoảng độ năm mươi phần trăm.

Cung rửa qua mấy ngón tay vào một chiếc bát nước chè ấm nóng bốc mùi thơm ngào ngạt bùng ra để dành riêng cho việc đó.

- Còn bây giờ, ông Phấn, tôi có một yêu cầu nho nhỏ với ông. Mong ông ra những chỉ thị khác cho

người của ông về cá nhân tôi. Tôi đoán chắc rằng chờ đón tôi tại nơi cửa ra vào tuyệt nhiên không phải là một đội hộ tống danh dự.

Hồng Trượng giơ tay quá vai, rồi búng một cái liền ngay sau đó, đã thấy một người hầu bàn xuất hiện ở sau lưng y.

4

Sau khi Cung đi khỏi, Hồng Trượng rót rượu ra cốc, nhưng không uống. Y ngồi trầm ngâm xoay xoay bức ảnh con gái trong tay. Tấm ảnh in trên giấy mỏng láng bóng tựa như lưỡi dao cạo cắt góc trong trí nhớ của y. Những sự việc diễn ra vào những ngày tháng sống ở quê, nổi lên rõ nét nhất là cái ngày khi con gái y ra đời và vợ chết.

Y trao con gái nhờ mẹ nuôi và bỏ nhà đi tìm kế sinh sống.

Y sống đầu đường xó chợ ăn mày ăn xin trong nửa năm mãi cho tới khi xin được vào làm trên một con tàu mới đầu chạy sang Nhật Bản, sau đó đi Xingapo.

Dăm ba đồng bạc thấm hại mà y kiếm ra trong thời gian làm việc trên tàu chẳng đủ nuôi miệng y được bao lâu. Không có tiền để sinh sống, Phấn định xin vào làm ở một gánh hát rong ngoài đường phố, nhưng đâu đâu y cũng bị khước từ. Lúc đó, y đã phải xoay sang ăn cắp ăn trộm, rồi bị tổng giam. Tại nhà tù, người của Tam Hoàng đã xỏ mũi y.

Thoạt đầu, Phấn chỉ là một tên chỉ điểm và thậm chí không hề nghi ngờ rằng mình đang có quan hệ giao thiệp với ai. Khi đã vỡ lẽ ra là mình đang làm việc cho ai, y quyết định thoát khỏi sự hợp tác nguy hiểm. Song các hội bí mật bầu chắc vào những hội viên mới tựa như tấm mạng nhện quấn chặt một chú ruồi sa lưới. Chỉ có cái chết mới giải thoát con người khỏi tư cách hội viên của Tam Hoàng.

Phấn cam chịu số phận của mình, ít lâu sau, y nhận thấy rằng kẻ ra cũng bỏ công, nếu như, tất nhiên, không thỏa mãn với số phận của một tên tốt đen. Về bản chất, y là một kẻ háms lợi, hay so bì và láu tôm láu cá, nên y đã nhanh chóng nhận ra Giáo luật quy định nếp sống của Đại Huynh Hội là do những con người uyên thâm soạn ra cho các kẻ ngu dốt. Y đề ra cho bản thân mục tiêu: cần phải luôn lách bằng mọi cách vào nhóm cầm đầu Tam Hoàng. Thủ đoạn mà Phấn lựa chọn để đạt được mục tiêu ấy thật đơn giản, đó là tố giác. Song có điều y đã hành động một cách không vội vàng và thận trọng.

Những kẻ ngáng cản đường y là những tên có chức quyền cao hơn y trong hội bí mật. Để lật chúng, thoát đầu cần phải cố tìm cách đạt được thiện cảm của chúng. Do đó, Phấn theo dõi lũ hội viên thường của hội. Vớ được con mồi, y chưa chịu yên chùng nào chưa dần dà, tỉ tê thuyết phục sếp tin rằng cái kẻ bị tố giác là một tên nguy hiểm, hoặc do không biết giữ mồm giữ miệng, hoặc do có những ý đồ háms danh muốn tiến xa. Ít khi cần phải đưa ra các bằng chứng. Kết tội là đủ.

Sau khi đã trở thành cánh tay phải của sếp, Phấn lại rất năng tìm kiếm cơ hội để lần la làm quen với những kẻ ở bậc thang cao hơn và lại áp dụng biện pháp ưa thích của y. Phấn đã leo như vậy từng bước từng bước một trên chiếc thang thứ bậc của Tam Hoàng, chùng nào chưa đoạt hẳn cái tước vị Hoàng Long. Leo được đến đây, y đã phải bỏ ra mười hai năm đằng đẳng.

Y thường gặp may và vận rủi chỉ mới kéo đến từ khi tên thợ máy Xungai lên tròn khối tàu Tumaxic. Nếu không có thằng cha Bạch Phiến Chỉ thì chẳng ai nhận thấy sự sơ suất đó. Còn Hoàng Long. Hồng Trượng biết rõ điều này - không bao giờ bỏ qua và tha thứ cho những sơ suất.

Chuyện bực mình thứ hai xảy ra trong ngày hôm nay và cần phải gấp rút tìm ra lối thoát. Hồng Trượng quyết định gác những suy nghĩ buồn bực của mình lại đến sáng mai. Y cầm ảnh và thư ở trên mặt bàn bỏ vào túi, rồi lên gác vào phòng Tân. Tân hồi hã mời Hồng Trượng ngồi vào ghế bành, xun xoe hỏi y dùng rượu gì.

- Không uống gì hết, - Hồng Trượng mệt mỏi đáp.

- Có lẽ, không nên thả... cái tên đó, - Tân mào đầu.

- Không phải việc của anh! Đã tìm ra tên Xungai chưa?

- Dạ, hôm qua chúng tôi đã lùng sục khắp bến cảng, sáng sớm nay người của tôi đã xuống các ụ tàu...

- Đã tìm ra hay chưa? - Hồng Trượng sốt ruột ngắt lời Tân.

Tên này lắc đầu về có lỗi.

- Dạ, tôi không thể hiểu nổi là cái tên người Indônêxia khốn kiếp ấy đã lẩn đi đằng nào.

- Nếu hai ngày nữa không tìm ra được tên thợ máy đó, - Hồng Trượng không thèm nhìn Tân, lạnh lùng nói, - ta sẽ xẻo tai, móc mắt anh đấy. Thời gian gần đây tai anh nghễnh, mắt anh mờ thế nào ấy, thế thì anh còn cần gì đến tai và mắt nữa?

- Dạ, thưa Hồng Trượng tiên sinh, sẽ tìm ra tên Xungai thôi... sẽ tìm ra... - Tân ấp úng.

- Hai ngày nữa, rõ chưa nào?

Tân cúi gập người xuống.

- Dạ thưa Hồng Trượng tiên sinh, vâng ạ.

- Xem ra, anh có điều gì muốn nói với ta thì phải?

- Dạ, Cô In... - Tân mào đầu, rồi lúng ta lúng túng, hần chẳng muốn thông báo cái tin không vui một tí nào cả.

Hồng Trượng bỗng nhớ lại rành rọt lời của Hoàng Long về vụ Blacan Mati; “Mong sao không một ai hay biết chuyện này”. Lúc đó Hoàng Long cầm chiếc kiếm xamurai nhỏ xíu ở trên bàn lên, Hồng Trượng rung mình tựa hồ như cảm thấy hơi lạnh của lưỡi kiếm bằng thép kề ngay bên cổ mình.

- Sao, Cô In, sao? Cảnh sát vớ được chuyện gì à?

- Dạ, còn tệ hơn thế nữa. Cô In đã bị mổ rồi.

- Lẽ nào lại thế được! - Hồng Trượng kêu lên, song y linh cảm rằng nếu Tân nói thì hẳn biết rõ điều hẳn đang nói.

- Sau hôm xảy ra vụ ở Blacan Mati có một cái “đuôi” bám riết Cô In, - Tân nói về có lỗi, tựa hồ như muốn bào chữa cho việc Cô In bị rơi vào vòng cương tỏa của cảnh sát. - Mới cách đây ba ngày có một tên đến gặp hẳn tại phòng làm việc của tên đồn trưởng.

- Ai gặp? Tại sao trước đây anh không nói gì với ta cả là thế nào?! - Hồng Trượng dầm mạnh tay xuống mặt bàn.

- Người của tôi không rõ tên đó là ai, song hẳn làm việc ở chỗ Alan. Căn cứ vào xe ô-tô mặc dù nó đã mang số khác, nên mới xác định được, và lại tôi biết báo cáo với anh vào lúc nào ạ? Dạ, chẳng là

anh đã vắng mặt ba ngày nay rồi.

- Không biết bọn chúng vớ được gì nhỉ? Quái quỷ thật! Thuốc ngủ hoạt động bình thường và chúng ta đã chẳng để lại dấu vết gì hết... Anh có chắc Cô In đã bị mổ không? Biết đâu tên đó đã không moi được gì thì sao?

Hồng Trọng cố chớp một thoáng nghỉ hoặc xuất hiện trên nét mặt Tân. Tên này lắc đầu.

- Tôi vẫn còn một người nằm lại tại đồn...

- Ta biết điều đó. Thế thì tại sao nào?

- Hẳn biết có người trao đổi với Cô In quá muộn. Hẳn chỉ nghe được phần cuối câu chuyện. Cô In kể lại Phương đã gọi hấn ra gặp thế nào. Trước khi về, người của Alan đã trao cho Cô In hai số điện thoại và ra lệnh gọi điện lúc nào thấy Phương xuất hiện. Tôi đã báo cho Phương rồi.

Thậm chí nhắm mắt lại Hồng Trọng cũng đã hình dung thấy chuyện gì đang chờ đón y. C.I.U. đã quần Cô In gần một tuần nay, thế mà y, Hồng Trọng, chẳng hay biết tí gì chuyện đó cả!

- Thế không có ta, anh không biết xử sự với cái tên Cô In ấy ra sao à? - Hồng Trọng gằn giọng hỏi Tân.

- Nhưng... đích thân anh chẳng đã ra lệnh là nhất cử nhất động phải báo với anh và không có lệnh của anh thì không được hành động, - Tân cãi lại.

Hồng Trọng thực sự cố gắng kiểm tra từng lời tố giác đối với người của mình. Y không muốn bị lừa khéo léo như hồi nào y đã lừa các sếp của y. Tóm lại, đối với bọn đàn em, y có thể tin, tất nhiên, kẻ nhiều người ít, song y chẳng hoàn toàn trông cậy một ai cả. Y cho rằng gặp bất kỳ một cơ hội nhỏ nhoi nào thì mỗi tên trong bọn đàn em đều sẵn sàng phản bội y để đoạt tước vị Hồng Trọng. Y thậm chí nghi ngờ cả Tân, mặc dù vẫn coi hấn là cánh tay phải của mình. Suốt trong một thời gian dài, y đã kiểm tra từng bước của chủ tiệm Sin Léon chừng nào chưa tin chắc rằng Tân chỉ làm việc cho riêng y thôi.

- “Ra lệnh, ra lệnh!” - Hồng Trọng tức mình nhại lại Tân. - Thế nhà người không có đầu óc gì cả hay sao?

Chủ tiệm Sin Léon đưa mắt nhìn xuống, vẻ có lỗi.

Đây là điều buồn bực thứ ba và có lẽ, là điều buồn bực khó chịu nhất trong những ngày gần đây. Chẳng nhẽ chúng lại có một lý do nào đó để bắt Cô In ư? Hồng Trọng không muốn tin điều đó một chút nào. Y nhớ lại từng chi tiết vụ Blacan Mati và liền nhận ngay ra rằng sẽ mất thời gian vô ích. Làm sáng tỏ lý do tên trung sĩ bị tóm cổ chẳng giúp ích được gì. Cần phải thật nhanh chóng phết hấn đi. Chủ yếu không để cho Hoàng Long biết chuyện. Nếu không... Hồng Trọng lại nhớ tới chiếc kiếm xamurai nhỏ xíu và vô tình co rúm người. Sau vụ Blacan Mati, Hoàng Long đã biết đến Cô In. Hơn nữa cả Bạch Phiến Chi cũng có thể đang theo dõi hấn. Bạch Phiến Chi rất khoái chọc vào chuyện của người khác... Do đó, chắc chắn Hoàng Long không thể không biết việc tên trung sĩ bị mất tích và chắc chắn sẽ chú ý tìm hiểu lý do. Cần phải nghĩ cách lựa lời giải thích sao cho nghe lọt tai...

Hồng Trọng cảm thấy như bị treo lơ lửng trên bờ vực thẳm: cho tới nay vẫn chưa tìm ra Xungai, Cô In đã khai báo, Cung bóp hầu bóp cổ y với cái mớ tài liệu. Lẽ nào mọi cố gắng trong suốt mười hai năm qua đã tan biến? Chật vật lắm y mới ngoi được lên “phía trên” và lúc này, khi đã chắc chân rồi, lại đành để mọi chuyện đi đời nhà ma sao? Không chỉ địa vị của y, mà cả tính mạng y đang bị đe dọa.

Không, không thể dễ như vậy được, cần phải suy nghĩ tìm cách thoát ra khỏi cái vực thẳm nguy hiểm sâu hun hút này. Song cách gì đây? Cách gì?

Hồng Trượng ngược cặp mắt nặng nề nhìn Tân. Tên này biết quá rõ tính tình sếp, nên lúc này cứ đứng im thin thít để khỏi thốt ra một lời vô ý nào đó, rồi húng con giận dữ đổ lên đầu.

- Còn gì nữa không nào?
- Người của Bạch Phiến Chỉ đã đến. Chúng muốn lấy hàng tối nay.
- Thế mà nhà ngươi cứ cam như hến là nghĩa lý gì nhỉ? Khi nào và ở đâu?
- Mười hai giờ rưỡi, tại Kéon Sayard, nhà số 14. Phải đến gần tên bán hoa quả ở ngay cổng ra vào và bảo rằng tuần trước có người đã đặt hai túi xoài lớn cho ngày hôm nay. Hắn sẽ dẫn tới chỗ Bạch Phiến Chỉ.

Hồng Trượng nhìn đồng hồ. Chín giờ hai mươi. Thế nghĩa là còn ba tiếng nữa.

“Con chó đón hèn, - Hồng Trượng cắn hờn nghĩ về “ông anh” Bạch Phiến Chỉ, - người chỉ thích người khác nai lưng ra gánh mọi công việc tạp nham thay cho nhà ngươi. Cứ đợi đấy, ta sẽ tính sổ với nhà ngươi”.

Và bỗng Hồng Trượng nảy ra ý nghĩ làm y ghen thờ.

- Nào, đem rượu ra đây nào, - y vừa ra lệnh cho Tân vừa liếm đôi môi bỗng khô khốc vì xúc động.

Tân bỏ nhào chạy đi thực hiện mệnh lệnh. Hồng Trượng ráo riết đắn đo suy tính. Y buộc mình tập trung suy nghĩ hòng làm cho ý định hiện hãy còn mờ mờ ảo ảo mang những đường nét rõ ràng. Đúng, vì tất sẽ có được một cơ hội thuận lợi hơn. Tất nhiên là mạo hiểm, song vô cùng hấp dẫn. Y sẽ phết bỏ ngay được hai tên đã trở thành vô dụng đối với y: Bạch Phiến Chỉ và Cô In. Có điều phải đắn đo cân nhắc mọi chi tiết. Không nên vội vàng, nếu không thì sẽ bỏ sót mất một bước nào đó. Mà trong công việc như loại này, một sơ suất nho nhỏ cũng đủ toi mạng. Hồng Trượng suy nghĩ căng thẳng đến vã mồ hôi trán, thái dương giật thình thịch.

- Ta... ân đâu! - Hồng Trượng đập mạnh lòng bàn tay xuống bàn, rồi gào to. - Nhà ngươi biến đằng nào rồi, đồ súc sinh vô lại!

Chủ tiệm chạy vội vào phòng và đặt trước mặt Hồng Trượng một chiếc khay sơn mài trên bày chai rượu và chiếc cốc vại bằng pha-lê. Hắn khéo léo mở nút chai và rót chất nước vàng óng vào cốc. Hồng Trượng nốc một hơi cạn cốc.

- Ra đi, - Hồng Trượng phẩy tay, - khi nào cần ta sẽ gọi.
- Tùy anh, - Tân lau bầu, rồi bước giật lùi ra cánh cửa đang mở.

Hồng Trượng tự rót thêm rượu và nốc vài hơi nữa. Rượu vang dễ chịu lan tỏa khắp cơ thể, tiếng thình thịch ở hai bên thái dương không thấy nổi lên nữa. Suy nghĩ đã chín muồi hẳn. Hồng Trượng run sợ trong vài giây: thế nhỡ y chưa cân nhắc kỹ một vấn đề nào đấy và toàn bộ kế hoạch bị sụp đổ thì sao? Song y liền trấn tĩnh lại. “Mọi chuyện sẽ đâu vào đấy”, - y nhớ đến câu nói quen thuộc của Bạch Phiến Chỉ.

- Đúng, mọi chuyện sẽ đâu vào đấy cả, “ông anh ạ”, - Hồng Trượng thốt lên.

Tân ló mặt ngoài cửa.

- Anh gọi tôi à?

- Không! À thôi, nhà người lại đây. Gọi điện đến chỗ Cô In làm việc và hỏi xem lúc này nó ở nhà hay đi làm. Nếu trực thì ở khu vực nào?

Tân gật đầu về am hiệu, rồi chạy vội ra khỏi phòng.

- Nó trực ở cạnh Bệnh viện Trung ương, mạn đường Cầu Mới, - vài phút sau Tân quay trở lại báo cáo.

Hồng Trọng đứng dậy và lẳng lặng bước về phía cửa. Tân lao lên trước, mở rộng cửa ra. Ra đến ngưỡng cửa, Hồng Trọng dừng bước, rồi quay lại bảo Tân:

- Cạnh Cầu Bắc có chiếc sà-lan bị đắm. Nhà người biết đấy chứ?

Tân gật đầu.

- Thế này nhé... Thôi, chẳng cần nữa.

- Thưa Hồng Trọng, tùy anh ạ.

- Và rút bọn đàn em khỏi Cô In. Ngay bây giờ đây. Ta sẽ nói chuyện với hắn.

- Vâng ạ.

Hồng Trọng bước xuống dưới nhà. Chiếc Toyota đã đậu trước cửa tiệm, cửa sau mở rộng.

- Đến Tropical, - y buông thông một câu khi ngồi vào.

Và rồi lại đắm chìm trong suy nghĩ.

Thoạt đầu, Hồng Trọng muốn bọn Tân thanh toán Cô In, song sau đó đã suy nghĩ lại. Tất nhiên Tân là người tin cậy, nhưng cẩn thận quá cũng không thừa. Để bọn không quen biết tên trung sĩ thủ tiêu nó. Còn đối với mọi người khác sẽ không một ai biết rõ điều bí mật là trước khi chết, Cô In dẫn cảnh sát đến chỗ cái con chuột dê tiện Bạch Phiến Chỉ.

Như thường lệ, Tropical chật ních người. Hộp đêm vừa mở cửa, và mọi người vội vã kiếm chỗ tốt để ngồi. Hồng Trọng bước vào và leo lên tầng hai nơi hộp đêm dành cho “Đèn phong lan” hàng ngày trình diễn những điệu vũ Trung Hoa hoặc châu Âu. Nhạc công đã ngồi trên sân khấu lớn sẵn sàng trình diễn. Hồng Trọng dừng lại bên lối ra vào. Một nhạc công nhận ra y liền đưa mắt ra hiệu cho một tên nào đó đứng cạnh cánh gà. Một gã thanh niên mặc áo vét thêu chỉ vàng và quần màu huyết dụ liền từ sau cánh gà bước ra.

- Có việc đấy, - Hồng Trọng khẽ bảo hắn. - cử hai người đến cầu Bắc. Một giờ kém mười lăm phút, một chiếc xe cảnh sát sẽ dừng lại bên chiếc sà-lan bị đắm. Một tên trung sĩ bước ra khỏi xe. Cần phải thủ tiêu hắn. Bằng súng lục.

- Thưa sếp, - tên mặc vét thêu chỉ vàng phản đối. - bọn đàn em của tôi sử dụng dao như kèn xắcxôphon. Vả lại đỡ ồn ào hơn ạ.

- Ta đã bảo bằng súng lục, - Hồng Trọng xẵng giọng nhắc lại, - cần phải tạo ra một cuộc đấu súng nhỏ. Làm sao để súng của hắn bắn ra ba - bốn viên đạn. Phải gây một ấn tượng hết như hắn bắt gặp quả tang bọn cướp và định bắt chúng.

- Thưa sếp, rõ cả rồi ạ.

Hồng Trọng quay ra phố, rồi lên xe. Xem ra y đã tính toán mọi việc đầu vào đấy. Y cố dàn dựng để Hoàng Long quên đứt mất Cô In.

- Đến khách sạn Phụng Hoàng, - y buông thông một câu bảo tên lái xe đồng thời cũng là vệ sĩ của y.

Tại đường Orchard, bên khách sạn Phụng Hoàng, mới sáng ra đã thấy đậu san sát trên “bãi đỗ xe” nhỏ các xe Ford, Mercedes, Chevrolet... Đến tối, chủ xe ra tìm xe của mình và “bãi” trống trơn. Nhưng chẳng được bao lâu. Chủ các quầy quà lưu động từ khắp nơi trong thành phố liền đổ xô đến. Ai nấy đã biết rõ chỗ của mình và chỉ nửa giờ sau đã có gần một trăm chiếc xe đẩy đậu thành những dãy thẳng tắp tại đây. Người Trung Hoa, Nhật Bản, Ấn Độ, Malaixia, Ấn Độ rao to các món ăn dân tộc của mình. Thường là cả gia đình tham gia bán hàng. Trong khi lũ trẻ bày những chiếc bàn con và ghế trước xe đẩy, chủ nhà cùng vợ nhóm lửa trong lò gốm đem theo và chuẩn bị nấu nướng các món ăn. Khi mẻ đầu tiên đã nấu xong, người ta thắp chiếc đèn măng-sông treo dưới mái che nhỏ buộc vào xe đẩy, rồi cả nhà đồng thanh mời chào những ai muốn ăn ngon và rẻ.

Tiếng rao hàng khàn khàn, tiếng mỡ xèo xèo trong chảo nóng, mùi thơm ngào ngạt của nước dùng, của hoa quả có sức quyến rũ kỳ lạ khách du lịch nước ngoài. Họ chia nhau ra lách qua các lối đi chật hẹp, luôn luôn nâng máy ảnh lên chụp, nếm món này, thử món kia và cuối cùng bình phẩm đi tiếp nhường chỗ cho những người khác.

Bức tranh lộn loẹt đó được điểm thêm dăm người bán hàng ngồi ngay trên vỉa hè bán những đồ lật vật như nhẫn, hoa tai, vòng. Họ túm tay người nước ngoài đi ngang qua, mời chào mua một thứ gì đó trong những đồ “trang sức quý”. Nếu một ai đấy mà dừng chân đứng lại thì người bán hàng liền biến hình đổi dạng. Anh ta nháy mắt một cách đầy mưu lược với vị khách đầy tiềm lực, rồi thò bàn tay cấu bần của mình vào chiếc bị cũng cấu bần đặt bên cạnh tựa hồ như muốn lôi từ trong bị ra một viên kim cương đại loại như viên Great Maugean⁷.

Nhưng trong tay nhà hàng lại vẫn là cái đồ lật vật vô vị.

Hồng Trọng ra khỏi xe, bước qua “quầy” của người bán hàng ngồi ngay trên vỉa hè và quả quyết đi thẳng vào sâu trong các dãy “quầy”. Y dừng lại bên một chiếc xe đẩy và ngồi xuống sau chiếc bàn con. Từ sau xe, một em bé gái khoảng mười tuổi ló đầu ra hỏi:

- Ông dùng gì ạ?

Hồng Trọng vỗ nhẹ vào má em bé và hỏi:

- Bố cháu đâu?

- Đi mua than. Thưa ông, ông xơi gì ạ?

- Không! À thôi, nướng cho bác con mực khô và mang bia ra đây, - Hồng Trọng bảo và châm thuốc hút.

Cháu bé cầm một con dao dài, tiến đến chỗ xâu mực khô đét màu tím tím treo trên chiếc xe đẩy và cắt lấy một con, bỏ vào chảo hơi nóng, rồi chạy tới dãy quầy bán nước và bia. Cháu bé đem theo về một chai lớn phủ đầy lớp hơi nước lạnh, bày trước mặt Hồng Trọng, còn bản thân lại thoăn thoắt dùng dao lật con mực, vuốt vuốt nó cho khỏi quẩn. Khi mặt kia cũng đã ngả màu vàng xuộm, cháu bé lấy cặp gắp con mực ra đĩa và bày lên bàn. Hồng Trọng xé nhỏ từng mảnh, bỏ vào mồm, dùng đũa tợp mấy ngụm bia.

Chủ xe đẩy, - một người Hoa vóc người nhỏ bé, hay cười, mình mặc sơ-mi cộc tay trắng - xách xô than trở về. Cháu bé đặt nhẹ vào tay ông ta, trở Hồng Trượng và nói một câu gì đấy. Chủ xe đẩy đến ngồi đối diện với Hồng Trượng và im lặng ngược mắt nhìn y.

- Chú mày, chú có biết ngôi nhà ở phố Kéon Sayard không? - Hồng Trượng khẽ hỏi.

Chủ quầy xe đẩy gật đầu.

- Chú có thể tự đến đấy mà không cần phải cho gọi không?

Chủ quầy xe đẩy lại gật đầu.

- Nếu vậy, chú ý nghe đây...

Hồng Trượng bỗng suy tính. Một ý nghĩ mới nảy ra trong đầu y: tìm cách làm thế nào để số bạch phiến mà y phải chuyển cho Bạch Phiến Chỉ không rơi vào tay cảnh sát khi hắn bị bắt. Mười cân bạch phiến chứ có ít đâu, khối tiền! Với số tiền này y có thể trở thành ngay cả thủ lĩnh Tam Hoàng. Trở thành chính ngay Hoàng Long.

Hồng Trượng thậm chí thấy ngót cả người.

- Thôi, làm gì thì cứ làm đi, - y bảo tên đang tiếp chuyện, - ta cần phải suy nghĩ thêm đôi chút nữa.

Tên này ngoan ngoãn đứng dậy và làm lòng vọt.

Còn Hồng Trượng lại tập trung suy nghĩ. Ngay từ khi y quyết định “nộp” Bạch Phiến Chỉ cho cảnh sát, đầu óc y cứ quanh quẩn với ý nghĩ làm thế nào để bảo vệ và đoạt được số bạch phiến cướp của Lim. Không thể đơn giản nói cho Cô In biết địa chỉ của Bạch Phiến Chỉ để hắn báo địa chỉ này cho người của C.I.U... Không có tang chứng, C.I.U. sẽ thả người bị bắt ra. Còn mười cân bạch phiến, theo đạo luật mới đủ để bị kết án tử hình. Cứ nghĩ đến việc đối thủ độc ác nhất của y sẽ không tránh khỏi tội chết, Hồng Trượng thấy trong lòng trào dâng một niềm vui khôn tả. Mặt khác, sự thêm muốn chiếm đoạt khoản tiền kếp xù cũng không kém phần hấp dẫn. Song thoát đầu, Hồng Trượng thấy bế tắc không tìm ra được cách đạt hai mục đích một lúc. Còn bây giờ xem ra y tìm ra lối thoát. Người ta sẽ có bằng chứng kết tội Bạch Phiến Chỉ, mà số bạch phiến sẽ vẫn nằm trong tay Hồng Trượng. Chu sẽ giúp y, sau đó Chu sẽ biến mất tăm mất hút.

Chu trước đây là người của Bạch Phiến Chỉ, song Hồng Trượng đã mua được hắn. Cũng do tình cờ thôi. Hồng Trượng đã theo dõi từ lâu bọn thân cận của “ông anh” với hy vọng lôi kéo được một tên nào đó trong bọn đàn em của hắn về phía mình. Lúc được biết Bạch Phiến Chỉ đã hiếp con gái nhón của Chu ngay trước mặt hắn và tên này căm thù tội độ sếp của hắn, y liền chớp lấy cơ hội đó và Chu bắt đầu làm việc cho y.

Hôm nay Hồng Trượng quyết định cử Chu đến phố Kéon Sayard đúng lúc Cô In dẫn cảnh sát tới đây. Cần phải tìm hiểu xem liệu Bạch Phiến Chỉ có ở đó không và nói chung, xét xem việc thực hiện kế hoạch có gặp trở ngại gì không. Và lúc này, một ý nghĩ nữa lại nảy ra rất kịp thời...

- Ngồi xuống đây! - Hồng Trượng khẽ ra lệnh cho tên chủ quầy xe đẩy.

Chu đặt chiếc muôi đang dùng để vớt tóp mỡ lợn ra khỏi chảo mỡ sôi, lau tay vào một cái khăn và lại ngồi xuống phía đối diện.

- Chú mày có muốn lĩnh mười... không, hai chục nghìn đô-la ngay tức khắc không? - Hồng Trượng hỏi.

Chu nghe lời, mắt mở trừng trừng, mồm há hốc. Hấn nhoài hẳn người về phía trước, gật đầu.

- Thế chú mày có muốn thấy sếp mày tử không?

Khuôn mặt Chu liên biến đổi. Đôi mắt hẳn tự nói thay cho hẳn.

- Nếu vậy hãy nghe đây. Đến Kéon Sayard vào lúc mười hai giờ. Cố nghĩ ra một lý do gì đấy. Nếu không thấy Bạch Phiến Chỉ ở đằng ấy, thì chuồn ngay và báo cho ta biết. Nếu thấy Bạch Phiến Chỉ ở đằng ấy, hoặc hẳn sẽ đến thì nán lại. Song phải cuốn gói ngay trước mười hai giờ hai năm. Mười hai rưỡi cảnh sát sẽ ập tới. Trước đấy mấy phút, một người sẽ mang tới cho Bạch Phiến Chỉ một cái túi. Trong đó đựng mười cân thuốc phiện. Song, bất luận có ai hỏi, có thể ngày mai người ta sẽ hỏi chú mày, túi đựng gì, chú mày phải bảo là đựng bạch phiến đấy nhé. Bảo rằng Bạch Phiến Chỉ mở túi trước mặt chú mày, xem xét nội dung ở bên trong, rồi mới nói rằng bạch phiến chất lượng rất cao.

- Thế nhờ từ trong tù hẳn báo ra rằng túi đựng thuốc phiện, chứ không phải bạch phiến thì sao? - Chu ngáp ngừng phản đối.

- Chuyện ấy ta sẽ lo liệu. Mọi việc sẽ suôn sẻ thôi.

- Nguy hiểm đấy, - Chu nói và đưa mắt nhìn Hồng Trượng vẻ có lỗi.

Hồng Trượng cười gằn,

- Dám mặc cả với ta à?

- Dạ, anh nói gì lạ thế ạ? Em đâu dám nghĩ tới chuyện đó, - Chu ấp a ấp úng.

- Thôi được, - Hồng Trượng phẩy tay, - trả thêm cho mười nghìn nữa về tính xác. Ta thấy thích chú mày. Có lẽ, ta sẽ để chú mày là trợ thủ của ta. Tiện thể cho ta biết ngôi nhà trên phố Kéon Sayard có lỗi ra phố nào khác không?

- Dạ, có ạ! Còn hai lỗi nữa.

- Đâu?

- Một trong ngôi nhà số hai mươi. Có một hành lang dẫn sang đó, Còn lỗi thứ hai...

Chu cau mày tìm cách giải thích giản đơn hơn.

- Nếu đi từ đường Cầu Mới khi đến ngõ thứ ba thì rẽ bên phải, sau đó rẽ vào sân thứ nhất ở bên trái. Phải đi hết sân, qua một cái kho ở cuối sân, qua một sân nữa. Từ đấy có thể ra phố Tek Lim, nhà số năm.

- Thôi, đủ rồi đấy.

Hồng Trượng đứng dậy, cặp mắt hẳn dừng lại nơi cô bé con Chu.

- Cháu kháu đấy.

- Dạ cháu út đấy ạ, - Chu âu yếm xoa đầu con và nói. - Hai vợ chồng tôi cưng cháu nhất và...

Bắt gặp con mắt của Hồng Trượng, Chu im bật.

- Đừng sợ, ta sẽ không làm hại gì nó đâu. Song ta mạo hiểm hơn chú mày, nên ta cần có một sự bảo đảm. Nếu chú mày làm tất cả những điều ta bảo, tối mai nó sẽ quay về nhà.

Hồng Trượng quay lại bảo đứa bé:

- Bác có nhiều đồ chơi lắm. Châu có thích chơi không?

Đứa bé đưa mắt nhìn bố, vẻ dò hỏi.

- Con đi với bác, - Chu nói, - tối mai con sẽ về nhà.

Hồng Trọng dắt đứa bé ra xe ô-tô.

Sau khi thấy khách sạn Majestic thoáng qua ở bên trái, Hồng Trọng ra lệnh cho tên vệ sĩ tăng thêm tốc độ, rồi đưa mắt chăm chú nhìn sang hai bên đường. Xe chạy đi chạy lại từ khách sạn Majestic đến chỗ đi qua đường sắt tới ba lần, Hồng Trọng mới thấy Cô In. Hắn vừa dừng đỉnh bước trên vỉa hè vừa trò chuyện với tên cùng đi.

Hồng Trọng đưa mắt nhìn theo Cô In và bảo tên vệ sĩ:

- Cho xe chạy về phía trước độ trăm mét rồi dừng lại. Dừng đợi ta. Ta tự đi một mình, cẩn thận đấy, sẽ có “cái đuôi” bám sau xe chú. C.I.U. đấy.

Chiếc Toyota nhẹ nhàng ghé vào vỉa hè. Hồng Trọng đưa mắt nhìn đứa con gái của Chu đang ngồi nép mình trong một góc, bước ra khỏi xe và ung dung tiến về phía mấy tên cảnh sát. Cô In nhận ra y từ xa, và Hồng Trọng có cảm giác là Cô In rùng mình. Khi bốn mắt giao nhau, Hồng Trọng nhận thấy Tân đã nói đúng. Cô In tái mặt, ánh mắt hắn để lộ là hắn run sợ. Hồng Trọng khẽ ra hiệu cốt chỉ để cho tên trung sĩ nhận thấy là hãy theo y, rồi đi qua Cô In. Khi liếc mắt nhận thấy tên cảnh sát đã theo kịp, Hồng Trọng không quay đầu lại nói:

- Có một việc gấp cho chú đấy.

- Tôi xin sẵn sàng, - tên này vội đáp. Rõ ràng là Cô In cho rằng Hồng Trọng không hay biết gì, nên phần nào thấy yên tâm. Giọng hắn nghe khá chắc nịch.

- Chú mày có xe đấy chứ?

- Có chứ ạ!

- Bớt tên cùng đi độ một giờ. Phía ra một lý do nào đấy.

- Được ạ!

- Mười hai rưỡi đến phố Kéon Sayard số nhà 14. Tới gặp người bán hoa quả ở ngay cổng ra vào và bảo rằng tuần trước chú mày đã đặt hai túi xoài. Người đó sẽ dẫn chú mày tới gặp Bạch Phiến Chi. Nên nhớ kỹ là gặp Bạch Phiến Chi đấy nhé. Phải lễ độ với ông ấy. Một ông bự đấy.

- Dạ vâng, tất nhiên, tôi đã rõ ạ!

- Chuyển cho ông ấy chiếc túi mà chú mày nhận ở Cầu Nam vào lúc mười hai giờ mười lăm. Sẽ có người tới gặp chú mày.

- Tôi sẽ làm tất cả mọi việc ạ, - Cô In vội hứa với Hồng Trọng.

- Dừng có mà hấp tấp. Ta đã dặn xong đâu. Có thể tại địa chỉ ta bảo, chú mày không gặp được tên bán hoa quả. Song, nhà hãy còn hai lối ra vào nữa. Chắc chắn tên bán hàng sẽ đứng ở một trong hai lối ấy.

Hồng Trọng giải thích cặn kẽ cho tên trung sĩ cách đến chỗ Bạch Phiến Chi, rồi nói tiếp:

- Trên đường về, qua cầu Bắc rẽ ra đường bờ sông và dừng lại bên chỗ chiếc sà-lan bị đắm. Nếu

mọi chuyện đều êm đẹp thì nhớ tiến lên mấy bước.

- Còn nhớ... - Cô In đáp ứng.

- Nếu không, đi ngược trở lại. Rõ cả rồi chứ?

- Vâng ạ!

- Ta hài lòng về chú mày. Trên đảo chú mày đã xử sự đúng những điều cần làm. Ngày mai đến chỗ ta vào lúc mười một giờ mà nhận tiền.

Nghe nhắc tới cái tên Blacan Mati, tên cảnh sát lại giật mình.

- Tới chỗ anh ạ? - Hấn ngập ngừng hỏi lại.

- Ừ!

Hồng Trượng nêu một địa chỉ vừa nảy ra trong đầu y.

- Bây giờ vượt lên một chút, sau đó quay về với tên cùng đi với chú mày.

Y vội đi ngang qua đường và vẫy xe tắc-xi. Từ trong xe, y thấy Cô In đang theo dõi y. Hồng Trượng bảo với tài xế rẽ ở góc phố, rồi dừng lại. Y dúm cho tài xế năm đô-la và bảo anh ta cho xe chạy tiếp ngay lập tức, còn bản thân lên vội vào một cái sân. Từ chỗ nấp của mình, Hồng Trượng thấy một chiếc ô-tô từ đường Cầu Mới rẽ vào trong ngõ và đuổi theo chiếc tắc-xi “C.I.U.”, - y đoán và hả hê cười gằn. Chờ một lát, y quay trở lại phố, nơi y vừa mới nói chuyện với Cô In: tên trung sĩ đang nói chuyện trong máy điện thoại tự động, mắt nhón nhắc nhìn quanh.

- Mọi việc sẽ đâu vào đấy cả “ông anh ạ”, - Hồng Trượng khẽ lẩm bẩm và đi ngang qua các ngõ về khách sạn Majestic, vừa đi y vừa kiểm tra xem có “cái đuôi” nào bám theo không.

Hồng Trượng không nhận thấy rằng Tân, chủ tiệm Sin Léon, chú ý theo dõi cả y lẫn Cô In. Chính cái tên Tân mà Hồng Trượng đã coi là cánh tay phải của mình.

5

Lô khoan khoái nằm dài trong bồn tắm. Anh bận suốt trong một tuần liền nên chẳng muốn nghĩ tới công việc nữa. Anh buông thả đầu óc phác họa ngày chủ nhật sắp tới, buổi tối ở nhà Alan khi mọi người lại ngồi chơi bài và anh vẫn được chơi cùng một bè với Dung. Buổi tối đầu tiên, anh tỏ ra nghi ngờ lời khẳng định của Alan cho rằng Dung đánh bài khá. Trước khi ra bài, Lô hỏi với một giọng cười cợt kẻ cả xem người cùng bè định đi bài theo cách nào.

“Cách nào cũng được, - Dung đáp luôn không cần suy nghĩ, - tùy anh thấy thế nào tiện thì cứ đi”.

Họ ngồi vào bàn và Lô thấy ngay được rằng Dung là một người đánh bài tuyệt vời. Ngay ván đầu họ đã thắng Alan. Mà Alan và bà Lâu là những đối thủ mạnh kia đấy. Trong nhiều năm nay, hai người đã chơi rất ăn ý.

Lô nhớ lại đôi mắt dài, hơi xếch của Dung với hàng lông mày cong cong như một cặp lá cau non mà lòng những mong cho ngày chủ nhật mau tới.

Chuông điện thoại ập vào luồng suy nghĩ thú vị của viên thanh tra.

- Ô, quái quỷ thật! - Lô chửi bậy. - Mệt chết đi rồi mà còn chưa được yên thân.

Anh trườn ra khỏi bồn tắm, khoác chiếc áo tắm bông lên người, xỏ chân vào dép và bực mình là đã

quên không đưa điện thoại vào buồng tắm, rồi bước ra phòng khách. Một vệt nước kéo dài theo anh ở trên sàn.

- Alô, - anh tức giận nói, - tôi nghe đây.

Lô không thấy tiếng đáp lại.

- Quỷ tha ma bắt, mồm miệng đâu mà cứ im thin thít thế này!

Vẫn im lặng không thấy tiếng đáp. Lô đặt phích ống nghe xuống máy và quay vào phòng tắm. Nhưng chưa bước tới cửa thì chuông điện thoại lại réo rất vang lên.

- Này! - Lô gào to vào ống nghe. - Lúc này không phải lúc giở những trò đùa ngốc nghếch ra đâu nhé!

- Tôi đây, - tiếng đáp lí nhí từ đầu dây đằng kia vọng lại, - tôi ở Bệnh viện Trung ương đây.

- Tiếc rằng anh chưa bị đưa lên bàn mổ đấy. Có vậy tôi mới được yên thân tắm tấp.

Lô cho rằng bị gọi nhầm số điện thoại, nên định đặt ống nghe xuống, nhưng bỗng nhận ra tiếng người đang nói chuyện với mình.

- Cô In đấy à?

- Vâng ạ!

- Chuyện gì thế?

- Tôi... Tôi không thể nói qua điện thoại được. Có thể người ta sẽ tới...

- Nếu vậy ta sẽ gặp nhau vào sáng ngày mai nhé. Tôi đến đồn. Hay là không thể để đến ngày mai được?

- Không ạ!

- Thôi được! Đợi tôi ở cổng chính. Hai mươi phút nữa tôi sẽ tới.

Lô đặt ống nghe xuống. Chiếc đồng hồ lớn treo tường điểm mười một tiếng.

Lô vội mặc quần áo, rồi bước ra phố. Một chiếc xe tắc-xi liền đỗ kít ngay bên cạnh anh. Tính quấy nhiễu của đám lái xe tắc-xi đôi lúc làm viên thanh tra nổi khùng. Hẳn là họ cho rằng người đi bộ ăn cắp đồng lương của họ. Song lần này xe tắc-xi đến đúng lúc.

Khi Lô tới Bệnh viện Trung ương, tên trung sĩ đã nhón nhơ đi lại gần đấy, luôn luôn đảo mắt nhìn quanh.

“Tên hèn”, - Lô vừa trả tiền xe vừa thầm nghĩ.

Anh tiến đến bên tên cảnh sát.

- Nào, báo cáo đi, anh có tin gì gấp vậy?

- Tôi trực ở đường Cầu Mới, - Cô In gần như nói thầm thì, - bỗng chạm trán với Hồng Trượng.

Hắn thuật lại với viên thanh tra câu chuyện vừa rồi.

“Một khi đích thân Hồng Trượng quyết định đến gặp Cô In thì sự việc hẳn là quan trọng, - Lô nghĩ. - Song chủ yếu là y vẫn tin tưởng tên trung sĩ. Nếu không y chẳng tiết lộ Bạch Phiến Chỉ. Tốt rồi!”

- Anh không nhớ nhầm địa chỉ đấy chứ? - Lô phòng xa hỏi tên trung sĩ. - Kể cả hai đấy chứ?

- Thưa ông thanh tra, không ạ. Tôi đã nhớ rõ.
- Thế Hồng Trượng ra lệnh cho anh ngày mai tới chỗ y lúc mấy giờ?
- Lúc mười một giờ.

Lô liền nhắm tính xem nên bắt tay trước hết vào việc gì.

- Thưa ông thanh tra, tôi phải hành động ra sao? - Cô In khẽ nói.
- Anh ấy à? Hừm... sếp anh ra lệnh thế nào thì cứ làm y như vậy.
- Thế...

- Đừng lo, vì anh không bị nghi ngờ gì hết. Song chớ có giờ trò láo cá đậy. Tôi vẫn chưa hủy bài báo với cái đầu đề khá lý thú. Ngược lại, tôi còn viết thêm được dăm ba đoạn nữa. Để phòng xa mà.

- Không, thưa ông thanh tra, không đâu. Tôi đâu dám! Tôi sẽ hành động đâu vào đấy.
- Được! Còn bây giờ anh đi đi. Cố nhớ mặt những tên trao túi cho anh ở cầu Nam nhé.

Cô In gật đầu. Khi hần đi khuất sau chỗ rẽ, Lô vào bệnh viện. Một nữ y tá ngồi gù gù sau chiếc bàn đặt bên cổng. Nghe thấy tiếng cửa mở, chị ta giật mình, ngẩng đầu lên và dụi mắt lia lịa.

- Tôi là cảnh sát, - Lô bảo và đưa cho xem thẻ, - tôi cần gọi điện gấp.
- Xin mời ạ, - chị y tá hốt hoảng đáp và chỉ chiếc điện thoại để ở trên bàn cạnh chỗ mình ngồi.
- Không, tôi cần gọi điện đặt tại một phòng riêng cơ.

Chị y tá lôi từ trong ngăn bàn ra một chùm chìa khóa, đứng dậy và lẳng lặng đi sâu vào phía trong hành lang, mở cửa một căn phòng, để Lô bước vào, rồi đóng sập cửa lại. Viên thanh tra tiến đến bên điện thoại, nhắc ống nghe lên, nhưng liền đặt ngay xuống và chạy lại mở toang cửa ra, chị y tá đứng ở tư thế thoải mái, người tựa vào thành cửa và chuẩn bị nghe trộm.

- Mời chị vào phòng, - Lô giơ tay lịch sự mời, - đứng ngoài cửa nghe không rõ đâu.

Chị y tá đỏ mặt, lắp bắp nói một câu gì đó nghe không rõ nữa, rồi lon ton chạy về chỗ ngồi của mình.

Lô quay lại bên máy điện thoại và quay máy xin trực nhật của văn phòng.

- Lô đây. Chuẩn bị gấp cho nhóm cơ động xuất phát. Không, hai nhóm thì tốt hơn. Và gọi điện cho sếp, đề nghị ông ấy cũng tới nữa.

- Thưa ông thanh tra, vâng ạ.

Mười lăm phút sau, Lô đã có mặt ở văn phòng. Mười phút sau, Alan tới.

- Chuyện gì thế, anh Lô?

- Tôi vừa gặp Cô In. Hần gọi điện thẳng về nhà riêng mời tôi đến. Chúng tôi đã gặp nhau cạnh Bệnh viện Trung ương, tên trung sĩ kể lại là Hồng Trượng tìm gặp hần trong khi hần đang trực ban. Y ra lệnh đem cho Bạch Phiến Chỉ một cái túi đựng gì ấy.

- Y có trao túi cho hần không?

- Túi sẽ được trao cho Cô In tại cầu Nam vào lúc mười hai giờ mười lăm. Mười hai rưỡi, hần phải đưa túi tới phố Kéon Sayard, số nhà 14...

- Hừm, - Alan nhắc kính lên và day day sống mũi, - Bạch Phiến Chỉ... Đây là chức tước khá cao trong Tam Hoàng đấy nhỉ?

- Sau tên trùm sở thì đó là cấp bậc thứ ba ạ, - Lô đáp, - Hồng Trượng ở cấp thấp hơn.

- Giả sử ta tóm được chúng... Mặc dù khi thấy Bạch Phiến Chỉ bị tóm thì Hồng Trượng sẽ đề phòng và có thể chuồn mất, - Alan khẽ làu bàu, rồi ngược cặp mắt ti hí nhìn Lô và hỏi: - Sau đó thì sao nữa? Qua chúng, chúng ta không lần ra được toàn bộ tổ chức. Chúng không chịu khai, có thể thôi, còn chuyện anh đã ăn sống nuốt tươi được cái tên Cô In ấy thì lần này chẳng xong đâu.

- Chúng ta không có lối thoát nào khác, bác Alan, - Lô phản đối. - Theo dõi chúng cũng bằng thừa, vì chúng sẽ đánh hơi thấy ngay. Ta có tang vật buộc tội chúng và xem ra tang vật quan trọng đấy.

- Anh định nói gì vậy?

- Trong túi hắn là có vàng, hoặc ma túy, hoặc tiền giả. Vàng và tiền thì có thể loại được rồi vì túi chẳng đựng được bao nhiêu, mà Tam Hoàng thì đâu có thêm làm những chuyện vặt. Còn lại nếu không ma túy thì cũng thuốc phiện. Một cái túi thuốc phiện, đối với chúng cũng là chuyện vặt vãnh. Tôi cho rằng vụ này sức mùi bạch phiến. Ta tóm được Bạch Phiến Chỉ cùng với tang vật, hắn sẽ có cơ hội bị tử hình. Thế là cùng với hắn, ta sẽ có thể bàn về những tên khác.

Alan bỏ kính ra, lấy tay ôm mặt suy nghĩ. Lô kiên trì đợi cho đến khi đôi bàn tay sếp từ từ lướt nhẹ trên gò má, sang đến cằm thì chúng dừng lại và đột ngột buông xuống bàn.

- Thôi được. Ta sẽ tóm vậy. Người của ta đã chuẩn bị xong chưa?

Lô đã suy nghĩ kỹ toàn bộ chiến dịch và trình bày rành rọt với sếp ý kiến của mình.

- Cô In xuất hiện ở đây vào lúc mười hai rưỡi. Trao đổi với tên bán hoa quả, tới chỗ Bạch Phiến Chỉ và quay ra, cho là hết bảy phút. Tên bán hoa quả là tên đứng gác, hắn sẽ báo hiệu khi gặp lúc nguy khốn. Cô In vừa đi khỏi, phải làm thế nào để tên bán hoa quả không báo trước được cho Bạch Phiến Chỉ biết về sự xuất hiện của chúng ta. Nếu chúng ta dùng xe ô-tô tiến lại gần, hắn sẽ kịp trở tay vì có quỹ mới biết được hệ thống tín hiệu của chúng. Thế nghĩa là cần phải điệu hắn ra khỏi chỗ đó. Tôi cho rằng tôi sẽ “thuyết phục” được hắn và hắn sẽ cùng với tôi lọt vào bên trong. Sự việc này diễn ra vào quãng một giờ kém hai mươi. Đúng lúc ấy xe chở nhóm cơ động thứ nhất sẽ đổ xích ngay tại các cửa ra vào. Nhóm thứ hai vây chặt đường phố.

Alan suy nghĩ một lát, rồi nói:

- Về nguyên tắc, tôi đồng ý, có điều cần phải bao vây cả một khu. Trong những cái hộp được gọi là nhà ấy thì quỹ cũng chẳng biết đường nào mà lần. Họ sống như những chú chuột chũi, một nhà cứ phải có tới vài lối ra vào.

- Đúng, tôi quên không báo cáo rằng ngôi nhà này còn hai lối ra vào nữa.

- Còn sau đó, anh xông pha một mình thì khá là mạo hiểm đấy. Xe chỉ chậm lại độ vài phút là anh sẽ bị kẹt trong cái hang đó.

- Bác Alan, thấy vài người xuất hiện, tên bán hoa quả sẽ cảnh giác và báo động trước khi ta vô hiệu hóa được hắn.

- Mọi người không nhất thiết phải tiếp cận cùng một lúc. Chúng tôi hỗ trợ kế hoạch của anh. Song cần phải phòng xa. Nhưng anh biết đấy, tối tối đường phố ở khu Trung Hoa chật chội đông đúc. Chỉ

cần một thằng ngốc nào đó dùng chiếc xe đẩy của hắn và bày hàng ở chỗ đi qua đi lại thì sẽ hồng bát tất cả. Kém hai mươi năm, trừ anh ra, sẽ có bốn người nữa đi bộ từ mấy ngả tiến lại gần ở một khoảng cách sao cho ngôi nhà số 14 nằm trong tầm mắt của họ. Có vậy chúng tôi mới bảo đảm an toàn cho anh được. Bây giờ, xem ra ta đã bàn xong rồi đấy. Kế hoạch thay đổi thế nào, cái đó còn tùy theo hoàn cảnh.

Alan đứng dậy và ra lệnh:

- Cho các đội cơ động tập hợp ở dưới nhà. Tôi rẽ qua chỗ tôi một lát, rồi xuống ngay.
- Vâng ạ! - Lô đáp. - Tranh thủ tôi lựa chọn bốn người để phòng xa.
- Ba thôi, - Alan chữa lại lời Lô, - người thứ tư sẽ là tôi.

Khi mọi chỉ thị đã được ban ra và ai nấy đều biết rõ trách nhiệm của mình, Alan, Lô và ba thám tử nữa rời văn phòng và lên xe của Alan. Các đội cơ động đã ngồi yên vị trên những chiếc xe Jeep. Họ im lặng đi không ai nói một câu. Lô ngồi thoải mái bên cửa xe, hút thuốc và ngắm nhìn đường phố. Alan uể oải ngả người ra lưng ghế đằng trước, mắt nhắm nghiền. Ông định thần để suy nghĩ về chiến dịch. Thói quen này đã ăn sâu bám rễ trong ông từ lâu. Kinh nghiệm lâu năm cho biết rằng đôi lúc, sự việc xoay chuyển đến chỗ thậm chí một chi tiết rất nhỏ có thể đóng vai trò quyết định. Vì vậy trí nhớ lâu bền của viên thám tử đầy kinh nghiệm luôn luôn ở trong tình trạng sẵn sàng gọi lại tất cả những dữ liệu cần thiết cho việc hoàn tất chiến dịch. Ngay cả lần này cũng vậy, mặc dù việc xem ra không phức tạp lắm, song Alan vẫn nhắm nghĩ tất cả mọi phương án có thể vận dụng được.

Xe rẽ sang đường Crèche, Alan ra hiệu cho lái xe dừng lại.

- Anh Lô này, tôi cho rằng tốt nhất anh nên ra xe ở chỗ này, - ông quay lại bảo viên thanh tra. - Không có gì sơ suất chứ?
- Xem ra, không ạ!
- Nếu vậy, chúc anh thành công.

Lô gật đầu, rồi ra khỏi xe. Mười phút nữa Cô In sẽ tới. Lô đứng đĩnh bước dọc theo ngõ hẻm dẫn ra đường Kéon Sayard.

Ngõ chật ních người, hai bên ngõ nhà cửa lụp xụp và tồi tàn treo đầy những sào tre phơi quần áo. Các chợ họp đêm ở ngoài đường phố khu Trung Hoa đang vào “giờ cao điểm”. Hàng đồng vải hoa rẻ tiền tượng các thần Trung Hoa bằng sứ, mõm khi đeo từ vỏ dừa, áo cánh, giày dép phụ nữ không hợp thời trang, v.v... bày la liệt trong những quầy gỗ kê ngay trước cửa ra vào. Kề ngay cạnh đó là hàng đồng ngồn ngộn nào chuối, đu đủ, cá, tôm hùm, tôm sò, nào trứng muối và có trời mới biết những gì nữa. Thức ăn nấu theo đủ kiểu, rán, quay, để sống, ninh. Tiếng ồn ào đơn điệu của đám đông đôi lúc bị xé ngang bởi những tiếng rao hàng ồm ồm của mấy ông bán cháo quẩy. Họ luôn lách, đẩy tới, đẩy lui những chiếc quầy xe đẩy nhỏ của mình và lắc chuông lia lịa để xin đường và mời chào khách.

Lô lách qua qua đám người, vừa đi, vừa gỡ những bàn tay lúc thì túm lấy gấu quần, lúc túm lấy vạt áo: bước một bước lại vướng người bán hàng mời mọc ăn uống, còn bọn kéo xe ma-cô dẫn gái thì giới thiệu các cô gái ngực lép kẹp, trát son phấn lòe loẹt với giá phải chăng.

Cuối cùng, Lô ra được đường phố Kéon Sayard, hơi chệch một chút về phía bên phải ngôi nhà anh đang cần tìm. Trên cổng có treo một tấm bảng trắng với hàng chữ tượng hình màu đỏ: “Thương gia Hin, bán đồ dẹt”, trông chẳng khác những con cua bể lớn đã luộc chín.

Lô dừng chân, mua một cốc nước dừa, vừa dùng uống vừa chú ý theo dõi mọi diễn biến ở bên kia đường phố.

Ánh sáng chói chang phát ra từ những bóng đèn không có chụp, treo trên các quầy hàng soi tỏ từng khuôn mặt một. Tên bán hoa quả đứng cạnh cửa ra vào. Hắn mặc may-ô trắng, mặt mày ủ rũ. Trông hắn chẳng có vẻ là hay gây gỗ cả. Ngược lại, khuôn mặt hắn toát lên một vẻ hiền hậu chân thực. “Với tên này, hắn là ta sẽ có cách thuyết phục được”. - Lô thầm nhận xét. Chiếc xe Jeep của cảnh sát tiến lại gần ngôi nhà. Tên bán hàng lo ngại nhìn Cô In vừa bước ra khỏi xe. Tên trung sĩ bước tới gần quầy hàng, mấp máy môi, người bán hàng yên lòng. Hắn bảo gì đó với chú bé ngồi trên một chiếc thùng đặt gần đấy và chú bé chạy vội vào ngách cửa hẹp. Liền ngay đó, một tên người Hoa béo núc ních, mặt đỏ chằng chịt, từ trong ngách bước ra. Hắn cầm lấy chiếc túi ở trên xe Jeep và lại biến mất sau cái lỗ hình chữ nhật. Tên trung sĩ lên xe và đi khỏi.

“Khỉ thật!” - Lô rửa thầm và đảo mắt tìm Alan hoặc một người nào đó có nhiệm vụ bảo đảm an toàn cho anh, - chúng ta không dự kiến trước phương án này. Thế này thì Bạch Phiến Chỉ có thể chuồn mất thôi”.

Còn năm phút nữa họ mới tới. Không thể chậm trễ được. Lô vội sang đường và tiếp cận tên bán hàng từ phía hông: tên này ngơ ngác nhìn viên thanh tra.

- Nhà bị bao vây, - Lô gi súng vào người tên bán hàng và khẽ nói. - Không được động đây tay chân và đừng có làm ồn lên. Dẫn ta đến chỗ Bạch Phiến Chỉ Đây là cơ hội duy nhất của anh.

Tên bán hàng tuyệt vọng đảo mắt nhìn quanh sau đó nghiêng người lách ra khỏi quầy. Lô đứng ra một bên để cho hắn đi và lại “bám chặt” tên người Hoa. Họ bước vào một cái cửa và gặp một hành lang dài, tối om om - hết như cái giếng nằm ngang, hai bên hành lang có rất nhiều cửa. Đi độ hai chục thước, tên bán hàng rẽ sang phải, một chiếc đèn tù mù, chắc đây là chiếc đèn duy nhất trên khắp dãy hàng lang, le lói sau chỗ rẽ. “Đúng là một ổ chuột chũi”, - Lô nhớ lại lời Alan. Mắt viên thanh tra đã quen với bóng tối và nhận thấy tường hoen ố, lâu không quét vôi.

Họ đi ngang qua gần những chiếc thùng đựng gì đó và đóng đồ đạc cũ kỹ. Một cánh cửa để mở, Lô thoáng thấy một người đàn bà luống tuổi da tái mét và mấy đứa trẻ. Họ ngồi ăn cơm trên chiếc chiếu bần trải ngay ra sàn.

Tên bán hàng bước chậm lại. Viên thanh tra lấy nòng súng thúc vào người hắn và rít lên qua kẽ răng:

- Dừng định giờ trò ngu ngốc đây.

Họ rẽ vào một góc hành lang và đứng giữa hai chiếc cửa bất chợt mở toang ra hết như tuân theo một mệnh lệnh nào đó, Lô bị đánh vào tay phải đang cầm súng, rồi bị đẩy mạnh vào trong cửa đối diện. Lô búi lấy thành cửa, cố gượng đứng vững, song anh thấy đau nhói ở gáy và phải buông tay ta.

Lúc sắp ngất, anh nghe có tiếng cọt két là lạ tựa như tiếng cửa đóng.

... Lô thấy mình đang nằm, mắt mở trừng trừng. Alan và Dung vừa ở đây xong. Hai người đi đâu rồi? Vừa mới đây, anh định chụp ảnh cho họ, nhưng không tài nào lấy được ánh sáng. Chắc đợi chán, họ bỏ đi rồi. Không hiểu ai xuất hiện thay vào chỗ họ thế này? Những người chẳng quen biết gì cả. Lô có cảm giác anh nheo nheo mắt để nhìn những người đó rõ hơn. Không, anh không quen họ. Hay là anh nhầm họ chưa kỹ?

Viên thanh tra hồi tỉnh. Tên người Hoa mặc áo may-ô trắng đã dẫn Lô đi dọc hành lang đang đứng trước mặt anh. Cái vẻ hiền hậu không còn ngời sáng trên khuôn mặt hần nữa. Đôi mắt hần nhìn độc ác và lạnh lùng. Lô cũng nhận ra bộ mặt rỗ của tên đứng cạnh hần, đó là tên đã lấy cái túi ra khỏi xe Jeep. Trong phòng còn có một người đàn ông và một cô gái. Viên thanh tra định động dậy tay, nhưng không được, chúng đã bị bắt treo vào nhau và Lô hiểu rằng anh đã bị trói.

- Đã tỉnh rồi ạ, - tên mặt rỗ quay lại bảo người đàn ông ngồi trên chiếc ghế bành kê sát phía tường đối diện.

- Ông thấy trong người thế nào? - Tên này thông cảm hỏi. - Tôi hy vọng rằng người của tôi không gây thương tích nặng cho ông đâu chứ?

Lô không nói không rằng, anh từ từ nghiêng đầu quan sát xung quanh. Anh định nhồm dậy, song thấy đau nhức nhối ở gáy, nên lại phải buông mình xuống phản.

Viên thanh tra đang ở trong một căn phòng nhỏ tường bằng đá, không có cửa ra vào và cửa sổ. “Chúng vào đây bằng cách nào nhỉ? - Lô ngạc nhiên và đoán thầm: - Một cái hầm!” Anh đưa mắt nhìn trần nhà bằng đá và trông thấy một cửa nắp nhỏ hình vuông. “Tại sao Alan và những người khác không tới nhỉ?” - Lô nghĩ và đúng lúc ấy nghe từ phía trên vọng xuống những tiếng còi, tiếng động nhẹ.

Kể cũng ngạc thật! Cứ đợi độ ba - bốn phút nữa. Tới đa năm. Như vậy mọi chuyện sẽ đầu vào đây. Còn lúc này Alan ở kề ngay cạnh, cách đây vài thước, song Lô không thể thông báo cho ông biết là anh ở đây. Tiếng kêu của anh chắc chắn không thể lọt qua được chiều dày ở trên đầu. Và lại, phía trên kia, giữa tiếng ồn ào, vị tất người ta đã nghe được tiếng kêu của anh. Không sao, Alan sẽ tìm ra cửa nắp quỹ quái này. Ông ta sẽ đảo lộn từng pheo nơi đây, và sẽ lần ra cái ổ này.

- Họ sẽ không tìm ra ông đâu, - người đàn ông ngồi trên ghế bành thờ dài nói tựa hồ đã đoán ra ý nghĩ của viên thanh tra. - Chỗ này chắc chắn lắm đấy.

Lô lại cố nhồm dậy khỏi phản gỗ, nhưng vô ích.

Người đàn ông nói, vẻ thông cảm:

- Giúp ông cảnh sát một tay, kìa.

Tên bán hàng và tên mặt rỗ tiến lại gần viên thanh tra và thô bạo xốc anh ngồi dậy.

- Thận trọng hơn tí nữa! Các chú chẳng biết cách xử sự với những người có học. Cởi trói cho ông ấy!

Hai tên liền răm rắp thi hành mệnh lệnh. Lô co duỗi những ngón tay tê dại và lại nhìn quanh một lượt. Một chiếc thùng gỗ nhỏ nằm lẩn lóc cạnh ghế bành nơi người đàn ông đang ngồi hút thuốc. Cái túi do Cô In đem lại và khẩu súng của Lô đặt trên nắp thùng. Tên mặt rỗ bắt gặp cái nhìn của viên thanh tra, nên tiến đến bên thùng.

Không thể dựa vào sức mình được, chỉ còn có cách là đợi Alan. Lô chú ý lắng nghe tiếng động nhẹ ở phía trên. Chẳng có gì đáng yên lòng cả. Ngược lại, tiếng động cơ hầu như đã lắng yên. Lô liềm đôi môi khô khốc.

- Thanh! - Người đàn ông hút thuốc quay lại gọi cô gái mặc áo cánh tím và quần đồng màu đang đứng im lặng ở sát tường. - Cho ông khách của chúng ta uống nước.

Cô gái lấy ca nhựa múc nước từ trong chiếc thùng sắt ra cho viên thanh tra. Lô ừng ực uống ca nước

ấm nóng, bốc mùi ghê tởm. Đã khát, anh lại đưa mắt nhìn trần nhà.

- Tôi rất hiểu rõ ông, - người đàn ông ngồi trong ghế bành thông cảm nói, - song không thể giúp gì được ông. Điều chắc chắn là ông không thể gặp mặt bè bạn của mình được nữa rồi. Bất luận thế nào, trong cái thế giới khủng khiếp này, điều quan tâm chủ yếu của con người là cắn cổ nhau, ông muốn hút thuốc không?

Lô gật đầu. Người đang nói chuyện với anh ra hiệu cho tên bán hàng, tên này đưa cho anh bao Dunhill. Số phận trớ trêu. Chẳng là ở Blacan Mati người ta cũng đã tìm thấy những điều thuốc cùng loại. Viên thanh tra hút thuốc và ngược mắt nhìn kẻ đang ngồi trong ghế bành.

- Bạch Phiến Chỉ à? - Lô hỏi, với vẻ hết như lúc đang đứng ở ngoài phố và xử sự với một người cần phải gặp, nhưng lại không biết mặt người ấy.

- Ô! - Người đàn ông chân thành ngạc nhiên. - Tôi chẳng biết nói gì khác, ngoài ý nghĩ rằng đây đúng là một sự am hiểu đáng thêm muốn. Giá như lúc khác, tôi thấy khiêm tốn im lặng là tốt hơn, song câu chuyện chỉ giữa chúng ta với nhau, nên tôi chẳng giấu giếm là ông đã đoán đúng đấy. Còn bây giờ, xin ông cho phép tôi hơi tò mò một chút, không biết tôi đang được vinh dự tiếp chuyện ai vậy?

- Thanh tra Patrick Lô ở C.I.U... Vả lại, chắc chắn ông đã tìm hiểu những thứ đề ở trong các túi tôi rồi.

- Ông Lô ạ, ông nghĩ không tốt về chúng tôi đây. Song tôi không giận ông đâu. Công việc của ông đã in dấu ấn đậm nét trong nếp suy nghĩ của ông. Chúng tôi chỉ mới thu khẩu súng để nó không cảm dỗ ông. Thế ra ông cần gặp tôi, phải không ạ? Tôi xin hầu chuyện ông.

- Chúng ta cần toàn bộ bè đảng của các anh, - Lô hăm hăm nói.

- Thừa ông, việc gì ông phải nặng lời vậy, ông Lô, - Bạch Phiến Chỉ cau mày. - Mong ông nhớ giúp hộ là ông đang đến chơi thăm tôi, chứ không phải ngược lại.

- Hy vọng rằng sẽ có một cuộc đáp lễ, - tuy hiểu rõ là mình đang ở trong tình thế phức tạp, viên thanh tra vẫn giữ được bình tĩnh không hốt hoảng.

Bạch Phiến Chỉ bật cười.

- Tôi trân trọng tính hài hước, nhưng chủ yếu là tính lạc quan của ông đấy, ông Lô. Song buộc lòng tôi phải làm ông không vui, chẳng là vì tất tôi sẽ có thể đáp lại lời mời rất thiện tình của ông. Tôi cho rằng ông đoán ra được lý do rồi.

Lô không muốn thú nhận sự bất lực của mình, anh buông lửng một câu:

- Ai biết được...

Bạch Phiến Chỉ bỏ ngoài tai lời đối đáp này.

- Tôi và ông, hai ta còn khá nhiều thời gian để trò chuyện, - hần nói, - vì bè bạn ông chẳng chịu rút lui ngay đâu. Song bản thân ông cũng rõ rằng họ chẳng tìm ra được cửa nắp. Nếu tôi có giây phút nào nghi ngờ điều này thì hẳn tôi không dám thú nhận rằng tôi là Bạch Phiến Chỉ. Như thế tôi chẳng mạo hiểm gì hết. Cuối cùng thì họ sẽ phải đi thôi. Lúc đó chúng ta buộc phải chia tay nhau. Chúng tôi sẽ không giết hại ông đâu, ông Lô. Chúng tôi để ông ở lại đây. Mãi mãi... nếu như tôi và ông, chúng ta không thỏa thuận được với nhau. Tôi đã bảo rằng ông sẽ không thể nào gặp lại bè bạn ông ở trên cõi đời này. Bây giờ tôi đã nghĩ lại và muốn tạo cho ông một cơ hội. Tôi hy vọng rằng tôi được tiếp xúc

với một người thông minh và có đầu óc thực tế. Hai bên đều lợi trông thấy.

Hình dung cảnh một thân một mình trong cái túi bằng đá này, Lô thấy gai gai nơi sống lưng. Mọi người đi lại, mua chuối, đi xe cộ, cười nói ngay trên đầu anh, chứ có xa xôi gì đâu. Còn anh sẽ từ từ chết lịm. Không ai có thể cứu giúp anh. Không ai hết! Có lẽ cái tên cướp mặt mày thon thót nụ cười duyên dáng này nói đúng: không ai phát hiện được cửa nắp. Tất nhiên là Alan sẽ tìm kiếm viên thanh tra. Song cuối cùng sẽ cho rằng Bạch Phiến Chi đã tẩu thoát và đưa Lô đi theo. Tận số ư? Vèn vèn chỉ có mấy phút mà bị lâm vào nông nổi này. Thôi, lúc này mà nghĩ tới chuyện đó thì cũng đã muộn rồi. Cần phải tìm cách thoát khỏi nơi đây. Cơ hội duy nhất là chấp nhận lời đề nghị của Bạch Phiến Chi... Nhưng Lô luôn luôn khinh bỉ và căm ghét bọn cận bã này. Thế mà bây giờ lại phải phục tùng chúng ư? Anh làm sao có thể nhìn thẳng vào mắt Alan, Dung? Không không đời nào! Nếu vậy thì... chịu chết ư? Có lẽ cứ nhận bừa với Bạch Phiến Chi rằng anh sẽ làm việc cho hắn chẳng? Chủ yếu là thoát khỏi nơi đây, ra đây... Không, Bạch Phiến Chi chẳng ngây thơ đến nỗi tin vào lời của viên thanh tra. Hắn sẽ bắt phải bảo đảm. Những bảo đảm gì?

*

- Đứng ở đây nguy hiểm đấy, - Chu đụng nhẹ vào tay Hồng Trượng và khẽ bảo, - ở đây nhiều người biết tôi.

Hồng Trượng không đáp. Y nhìn chăm chăm chiếc cửa nơi gần mười người mặc thường phục lao vào. Chỉ mấy phút nữa họ sẽ điệu Bạch Phiến Chi, tay bị còng bước ra... Chà, thật khoái bao nhiêu - được thấy con chuột ấy giữa đám cảnh sát. Mấy phút nữa, mấy phút nữa thôi! Thời gian mới ẽ a làm sao? Không, chịu không nổi nữa rồi! “Bình tĩnh nào, - Hồng Trượng cố tự kiểm chế, - bình tĩnh. Một lát nữa, họ sẽ xuất hiện ngay thôi đây mà”.

Song năm phút, mười phút, thế mà vẫn chưa thấy cảnh sát dẫn Bạch Phiến Chi ra. Một người đàn ông còm nhom, đeo kính bước ra, một người khác tiến lại chỗ ông ta lúng túng dang tay giải thích những gì gì ấy. Quái thật! Bạch Phiến Chi không thể biến đi đằng nào được. Họ đã chặn tất cả mọi ngã. Hồng Trượng hốt hoảng. Thế nhờ ở đây còn một lối thoát nữa mà Chu không biết gì sao? Bạch Phiến Chi tẩu thoát được, lúc đó... Hồng Trượng thậm chí sợ không dám nghĩ đến chuyện gì sẽ xảy ra nữa. Nếu Bạch Phiến Chi không bị bắt... Bỏ trốn! Bỏ trốn ngay! Ngay bây giờ! Vớ lấy chỗ bạch phiến ấy và cuốn gói khỏi Xingapo! May mắn làm sao là những thuyền máy đều nằm dưới sự chi phối của y! Lấy vài tên đàn em tin cẩn và... Hồng Trượng chợt nhớ tới số tiền mà y đã gửi ở các nhà băng dưới những tên giả. Phải đến một triệu ấy chứ bõn đâu! Quảng số tiền đó đi à?! Đồ quý, ngàn ấy ăn thua quái gì khi tính mạng treo trên sợi tóc!

Y định vắt chân lên cổ bỏ chạy, thì bỗng nghe thấy giọng Chu run rẩy khe khẽ nói:

- Chúng... đã lần trốn... Tôi quên... Ở đây có một cái hầm...

- Sao? - Hồng Trượng quay phắt lại phía Chu. Chu khẽ mấp máy môi:

- Dạ, bọn chúng nắp ở dưới hầm rồi.

- Đồ súc sinh! - Hồng Trượng rít lên: - Hầm có lối thoát thứ hai không?

- Kh-không ạ.

Hồng Trượng thở dài nhẹ nhõm. Mười lăm phút vừa qua làm y già đi đến mấy tuổi. Thế nghĩa là mọi chuyện đều ổn cả. Y giơ tay lau trán ướt đẫm mồ hôi vì căng thẳng.

- Họ không tìm ra lối vào hầm, - Chu lại lên tiếng. - Nó được ngụy trang khéo lắm.

- Đồ ngốc! Thế mà cứ cam như hén! Bây giờ thì ai sẽ mách cho họ biết lối vào hầm? Ta à? Hay là nhà người?

Hồng Trượng lại lo. Nếu quả thực cảnh sát không tìm thấy căn hầm thì sao đây? Họ sẽ lùng sục trong nửa tiếng, có thể một tiếng nữa, rồi bỏ đi. Không, một khi họ đã bao vây ngôi nhà khắp tứ phía thế này thì họ hiểu rõ rằng không ai lọt ra khỏi nơi đây được. Thế nghĩa là họ sẽ còn tìm kiếm. Phải đợi thôi. Hồng Trượng đã trấn tĩnh. Đợi. Mọi việc sẽ ổn cả.

Năm phút nữa đã trôi qua. Song, cứ nhìn cung cách các viên thám tử lồng lộn chạy ngược xuôi thì cũng có thể xét đoán được rằng cuộc tìm kiếm của họ không có kết quả. Họ đã uống công xua đám đông đứng tụ tập bên các cửa.

- Họ bắt ai thế? - Từ chỗ mình đứng, Hồng Trượng nghe thấy một người nào đó cất tiếng hỏi.

- Hai chú cua bò khỏi chảo, - một người đáp. - Họ đến nhậu nhẹt, ra lệnh luộc cua, nhưng cua lại bò đi mất.

Xung quanh nổi lên tiếng cười châm chọc. Những người đứng xung quanh ra mặt tỏ rõ thái độ thiếu thiện cảm đối với đám thám tử đã khuấy động nhịp sống đều đều của khu vực người Hoa.

Cái nhà ông nhỏ nhắn đeo kính đã bắt đầu nổi cáu. Ông ta lảng xảng, ra lệnh nhất gừng và cuối cùng đích thân lọt vào trong cửa. “Họ sẽ tìm được, - Hồng Trượng cố tự an ủi, - nhất định sẽ tìm được”. Thời gian cứ trôi đi, Hồng Trượng sốt ruột mà mãi vẫn chưa thấy Bạch Phiến Chi lộ ra. Tiếng ồn ào nổi lên trong hành lang. Hồng Trượng dán mắt nhìn cửa và thấy cánh thám tử đang điệu ra một ông lão mặc quần đùi dài quá gối và áo may-ô cáu bẩn đã ngả màu cháo lòng, ông lão gào lên một cách tuyệt vọng, cầu cứu những người đang túm tụm ở ngoài phố. Đám đông phần nộ ồ lên.

- Người của anh đấy à? - Hồng Trượng khẽ hỏi Chu.

Tên này lắc đầu.

- Con trai lão ta làm việc cho chúng tôi. Song lão không hề hay biết gì cả.

Thần kinh Hồng Trượng không chịu đựng được nữa. Y quyết định hành động.

- Vào hầm lối nào, biết không? - Y hỏi Chu.

Chu hoảng hốt nhìn y.

- Biết hay không biết nào?

- Dạ, biết ạ!

Chu giải thích vắn tắt cách tìm ra cửa nắp. Hồng Trượng đảo mắt nhìn quanh và thấy một chú bé độ sáu tuổi đang nô với một con mèo trên vỉa hè. Hồng Trượng lại gần chú bé và ngồi xổm xuống.

- Cháu có muốn kiếm mười đô-la tiêu không?

- Ừ hừ, - chú bé đáp, nhưng vẫn nô đùa.

- Cháu có thấy cái chú kia không? - Hồng Trượng chỉ một viên thám tử đứng bên cửa ngôi nhà số 14.

Chú bé ngẩng đầu lên.

- Ứ hừ.

Hồng Trọng lấy ở trong túi ra một tờ giấy và nguệch ngoạc viết mấy chữ tượng hình.

- Cháu đưa cái này cho chú ấy.

- Thế mười đô-la đâu ạ? - Chú bé hỏi.

- Khi nào cháu quay trở lại đây, bác sẽ đưa cho.

- Không, - chú bé tuyên bố với một vẻ nghiêm nghị không còn là trẻ con nữa, - bác cứ đưa tiền đây đã.

Hồng Trọng rút trong túi ra một tờ năm đô-la:

- Còn lại sẽ đưa sau.

Chú bé cầm tiền và tờ giấy, rồi thoăn thoắt chạy sang đường. Hồng Trọng tiến đến bên Chu.

- Đi đi! Đợi ta ở đầu đường Sago. Khoảng hai mươi phút nữa ta sẽ tới.

Xem ra Chu chỉ đợi câu nói đó để trong nháy mắt hòa ngay vào đám đông. Còn Hồng Trọng mắt không rời chú bé, bước vội khỏi chỗ mình đang đứng. Chú bé tiến lại gần viên thám tử và kéo tay áo anh ta. Viên thám tử gạt tay, song chắc là chú bé cay cú muốn lĩnh nốt năm đô-la còn lại, nên cứ nhõng nhẽo quần lấy viên thám tử. Cuối cùng anh ta cúi xuống cầm lấy tờ giấy mà Hồng Trọng gửi cho anh ta. Đọc lướt qua tờ giấy, anh ta quay ngoắt người lại hỏi chú bé một điều gì đấy. Chú bé chỉ tay về chỗ Hồng Trọng vừa đứng và khi không thấy y đâu, liền nói những gì đó với viên thám tử. Người đàn ông nhỏ nhắn đeo kính lại xuất hiện ở ngoài cửa ra vào. Viên thám tử chạy lại nhét tờ giấy vào tay ông ta và cả hai người lao ngược trở lại về phía các khung cửa.

“Mọi việc sẽ đâu vào đấy cả”, “ông anh” ạ”, - Hồng Trọng khẽ lau bầu, y thấy tim mình đập loạn xạ như điên. Lúc này y chắc mẩm rằng số phận Bạch Phiến Chi đã được quyết định.

*

Giọng nói lịch thiệp của Bạch Phiến Chi cố tình cắt đứt dòng suy nghĩ không vui của viên thanh tra.

- Ông còn đủ thời gian để suy nghĩ, - hấn bảo. - Còn bây giờ chúng ta trò chuyện với nhau một đôi lời. Trò chuyện chán ta có thể giải sầu với cô bé Thanh. Với tư cách là chủ, tôi xin nhường cô ta cho ông trước tiên.

Những tên có mặt trong hầm, kể cả Thanh, phá lên cười.

- Ta thiếu gì chuyện trao đổi với nhau, - Bạch Phiến Chi nói tiếp. - Chắc ông chú ý quan tâm tới tổ chức của chúng tôi. Tôi phải xin lỗi ngay rằng tôi không thể hoàn toàn thỏa mãn được sự tò mò của ông. Tôi chẳng có gì phải giấu ông nữa vì... vì tôi đã suy nghĩ lại và quyết định rằng dầu sao vẫn phải để ông ở lại đây. Chúng tôi không muốn phiền đến ông nữa, ông Lô. Qua nét mặt, tôi thấy rõ rằng ông sẽ không chấp nhận cộng tác với chúng tôi. Không sao, chúng tôi sẽ kiếm người khác. Song tôi không thể kể dài dòng với ông được vì lũ súc sinh này, - Bạch Phiến Chi hất đầu về phía bọn kia, - sẽ nghe hóng được tất cả. Người ta biết nhiều để làm gì nhỉ? Biết lắm thì chỉ tổ làm cho huyết mạch khó lưu thông và ăn không ngon miệng. Tôi cũng có dăm ba câu chuyện muốn hỏi ông. Xin nói thẳng ra rằng sự am hiểu của ông buộc tôi phải đề phòng cảnh giác và cũng thấy tò mò bứt rứt. Nhân tiện đang nói đến sự tò mò. Tôi rất muốn được biết rằng công việc của ông ở Blacan Mati tiến triển đến đâu. Cái nghĩa trang khủng khiếp ấy đã gieo hoang mang vào lòng người. Nhưng nghe đâu cảnh sát giẫm chân tại chỗ

đã tuần nay rồi. Những bộ xương cứ im thin thít chẳng chịu nói cho!

- Ông đừng có tin chuyện đồn nhảm, - bắt chước giọng của kẻ tiếp chuyện mình, Lô đáp. - Cái tên người Malaixia mà các ông đã nhận chìm cùng...

Lô chưa nói hết lời, Bạch Phiến Chỉ chồm dậy đâm mạnh vào mặt anh, Lô ngã lăn quay ra sàn, đầu anh đập vào tường và gây lại đau nhức nhối.

- Ông chẳng hiểu khách lắm, - viên thanh tra lạnh lùng nói và quệt máu chảy trên cằm.

- Ông Lô ạ, tôi đã chẳng báo trước rằng ở đây đâu chỉ có tôi và ông. Không cần kể lễ ra đây những chi tiết thừa.

Bạch Phiến Chỉ ngồi xuống ghế bành. Hắn cố nói năng lịch thiệp như trước, song mặt hắn không đơn đả tươi cười nữa. Chắc điều Lô vừa nói đã làm cho Bạch Phiến Chỉ lo sợ. Thanh lướt cặp mắt nhìn Lô về nhận xét, rồi nuốt một viên thuốc gì đấy và chiêu nước.

- Ông Lô ạ, chúng ta sẽ không để mất thời gian nữa. Tôi cần phải làm sáng tỏ một số vấn đề. Thứ nhất, ai mách cho ông biết cái địa chỉ này? Thứ hai, do đâu ông biết được tên tôi? Thứ ba, cuộc điều tra của ông ở trên đảo đã tiến triển đến đâu?

- Về vụ ở trên đảo, tôi không thể dài dòng kể cho ông nghe được vì ở đây đâu chỉ có mình tôi và ông - Lô cố giữ bình tĩnh như trước. - Còn mấy vấn đề kia... Dẫu sao ông vẫn bỏ mặc tôi ở đây một thân một mình. Tôi không được lựa chọn, do đó không có chất kích thích để giải bày cởi mở.

- Tôi sẵn sàng bảo toàn tính mạng ông, - Bạch Phiến Chỉ đáp, - song tôi cho rằng như vậy cũng vô ích. Thấy ông bình yên vô sự, bè bạn ông không tin rằng tự ông đã trốn thoát. Họ cho là ông đã bị tuyền mộ và không cho ông làm việc nữa. Đối với chúng tôi, giá trị của ông sẽ bằng con số không. Chúng tôi cần người ở "C.I.U." và định là sẽ cố gắng trao đổi với một bạn đồng nghiệp của ông trong hoàn cảnh thuận lợi hơn. Như vậy sẽ chắc chắn hơn. Còn về phần ông, thực tình mà nói, tôi thấy thật đáng tiếc. Nhưng dẫu sao ông cũng được lựa chọn.

- Gì vậy?

- Tôi đề nghị với ông hai phương án chết, - Bạch Phiến Chỉ mơ màng nói. - Phương án thứ nhất, nếu ông tỏ ra khôn ngoan và trả lời mọi câu hỏi của tôi, chúng tôi sẽ để ông ở lại đây một mình, ông sẽ chết lịm dần vì đói và khát. Tất nhiên, điều đó chẳng lấy gì làm dễ chịu lắm đâu, thậm chí còn gian nan vất vả đấy. Song ít đau đớn hơn. Bị dần vặt một chút, ngứa xiu đi và thế là xong. Phương án thứ hai... Nói chung, ở vào địa vị ông tôi chọn phương án thứ nhất. Phương án thứ hai, tệ hơn nhiều. Dù ông có bướng đầu bướng cổ đến đâu, chúng tôi cũng có cách buộc ông phải nói. Nhưng, việc tra tấn luôn gây chấn thương nặng đến tâm hồn tôi, mà tôi lại chẳng thể đi chỗ khác được, nên ông phải bồi thường cho sự tổn hại về tinh thần mà tôi phải chịu đựng. Khi nào còn lại một mình ông ở đây, chúng tôi sẽ mở cửa cống ở trong góc sau tấm phản. Bầy chuột cống sống ở đấy. Khoảng độ năm chục con. Hẳn hữu lắm chúng tôi mới cho chúng nó ăn...

Bạch Phiến Chỉ ngáp dài, đưa mắt nhìn tên mặt rỗ, giơ tay chỉ cái phản, rồi búng một cái. Tên mặt rỗ kéo phản sang một bên và lấy chân dận dận tấm gang đập cửa cống. Liền ngay sau đó, ở một chốn xa xa nào đấy bắt đầu nổi lên tiếng ồn ào, vang vọng lại những tiếng chít chít.

Lô mất tự chủ. Anh thậm chí có cảm giác như người thấy mùi ngọt ngọt bi bí bốc lên từ hang chuột. Hơi thở của thần chết. Trong thời gian làm việc ở C.I.U., Lô đã được chứng kiến không ít vụ giết

người tàn bạo, hung ác. Song đối với anh, tất cả những chuyện đó dường như xảy ra tại một không gian khác, một thế giới khác. Lúc này anh rơi đúng ngay vào đấy. Cái thực tế man rợ không thể tưởng tượng được của thế giới này đã làm anh hoảng sợ. Anh nhìn chằm chằm Bạch Phiến Chỉ tựa hồ như muốn xác minh xem con người đang ngồi trước mặt anh là người hay là con quỷ hút máu không tanh dãi lốt người trong phim gây cảm giác rùng rợn. “Không, - viên thanh tra quyết định, - ta sẽ không để nhà người thấy ta khiếp sợ, chịu khuất phục, lải nhải van xin ân huệ, xót thương. Ta không chịu mất mặt, không dành cho nhà người lạc thú như vậy đâu”. Anh dồn toàn tâm chuẩn bị đối phó với tình thế xấu nhất. Song đầu óc anh vẫn suy nghĩ căng thẳng: làm thế nào để dù chỉ làm cho cái chết trở nên thanh thoát hơn một chút?

- Mời ông trả lời các câu hỏi của tôi, - Bạch Phiến Chỉ xon xot gần như dịu dàng yêu cầu Lô, nghe giọng hần, Lô đâm ra mất tự chủ. - Nếu không, ông sẽ phải chịu đựng cực hình đau đớn lắm đấy.

Viên thanh tra liếc nhìn vẻ mặt của bọn gang-xtơ đứng sát tường. Bạch Phiến Chỉ bắt gặp cái nhìn của anh, hần nhếch mép cười.

- Tôi dám cam đoan với ông rằng mấy anh chàng này rất am hiểu công việc của mình. Song họ hết sức thô bạo, cố chấp. Sự ham muốn của họ được thấy một con người mau chóng biến thành thây ma đã trở nên gần như bệnh hoạn, còn cô Thanh xinh đẹp đây là một sự tao nhã duyên dáng nhất đấy. Ông hãy nhìn đôi bàn tay cô ấy mà xem. Đây là đôi bàn tay điêu luyện. Cô ấy đã buộc nhiều người phải mở mồm nói. Ông không phải là trường hợp ngoại lệ đâu. Ông biết tôi có cảm tình với cái đồ súc sinh ấy ở chỗ nào không? Ở tính dịu hiền. Cô ấy luôn luôn hành động thận trọng tựa hồ như sợ làm ông bị đau, sợ rằng ông tất thờ trước khi cô ấy biểu diễn xong nghệ thuật của mình.

“Lẽ nào cô bé lại giỏi như vậy nhỉ? - Viên thanh tra nghĩ lòng ngạc nhiên sừng sốt hơn là hốt hoảng sợ hãi. - Với Bạch Phiến Chỉ thì rõ rồi. Bọn ác ôn, ta đã có dịp nếm mùi, so với Bạch Phiến Chỉ, bọn này chỉ thuộc vào loại người bình thường. Song cô gái...”

- Thanh!

Thanh bước lại gần và rút tay ra khỏi túi. Một lưỡi dao cạo mỏng lấp lánh giữa các ngón tay ả. Viên thanh tra nhìn ả. Trước mặt anh bây giờ không phải là cô gái kháu khỉnh mà anh có cảm giác như lúc đầu nữa. Cái nhìn trân trân độc ác làm cho tâm hồn tê dại đi. Lỗ mũi ả phập phồng, mồm méo xệch vẻ như cười gằn, vẻ như đang lên cơn co giật. Khuôn mặt nhợt nhạt của ả, trong nháy mắt trông đến kỳ quái. ả hít thật mạnh mấy hơi như người đang cơn điên đớp không khí, rồi từ từ tiến lại gần viên thanh tra. Tên bán hoa quả và tên mặt rỗ giữ chặt lấy Lô.

“Ả bị mất tự chủ rồi! - Lô nhớ tới viên thuốc mà con Thanh đã uống. - Cô ta đã bị tiếp nhận chương trình tàn bạo và chương trình này phát huy tác dụng nhờ một chất kích thích nào đấy!” - Ý nghĩ vừa rồi làm Lô xúc động tận đáy lòng. Anh thậm chí quên đứt đi mất điều đang chờ đợi anh. Còn đôi tay mảnh mai, nhợt nhạt của Thanh cứ nhần tâm vươn tới chỗ anh. Mỗi lúc một nhích lại gần, gần hơn...

Ả bước lên một bước nữa, rồi vung mạnh tay. Nếu bọn đàn ông đang giữ chặt Lô không kéo anh ra sau thì lưỡi dao cạo đã rạch mặt anh rồi. Thấy con mồi tránh được ngọn đòn của mình, ả liền thốt lên một tiếng khò khè giọng cổ và lại vung cánh tay cầm dao cạo lên.

- Tạm thời được rồi đấy, - Bạch Phiến Chỉ khẽ nói.

Một tên gang-xtơ buông Lô ra, túm lấy tay Thanh và xô mạnh ả vào bức tường đối diện. ả rống lên chửi, giọng khàn đặc và lại lao đến chỗ Lô.

- Quyết định nhanh lên chứ, ông Lô, - Bạch Phiến Chỉ yêu cầu viên thanh tra. - Nếu cô Thanh mà hăng tiết thì bọn tôi cũng khó làm cho cô ấy lắng dịu đấy, ông ạ. Ông đừng bắt tôi phải khổ tâm. Tôi đã chẳng thừa với ông rằng tôi ghê tởm những cảnh tương tự đó sao.

Lô thấy bọn găng-xơ hơi nói tay một chút. Anh giật mạnh tay ra, dùng sống tay chém cổ họng một lên, chém sống mũi tên kia, quật ngã Thanh, lao tới chỗ thùng trên để khẩu súng của anh, nhưng không kịp, Bạch Phiến Chỉ chống tay vào thành ghế, nhôm dậy đập mạnh vào vai anh. Lô bị bắn ra một bên, Bạch Phiến Chỉ vớ lấy khẩu súng lục ở trên mặt thùng, rồi chĩa vào anh.

- Cái ý định vớ vẩn của ông xem ra vô bổ, ông Lô ạ, - hần dần giọng nói, - tôi cứ ngỡ rằng ông sẽ biết điều hơn đây.

Hần lên đạn, Lô lạng người nhìn chăm chăm họng súng đen nho nhỏ.

- Trói cổ nó lại, - Bạch Phiến Chỉ ra lệnh cho tên mặt rỗ và tên “bán hàng” đang ngồi lão đảo ở dưới sàn, tay ôm chỗ bị thương.

Đúng lúc đó, ở phía trên nổi lên một tiếng động mạnh. Cửa nắp bật tung ra và mấy họng súng tiểu liên chĩa xuống.

- Không được nhúc nhích, - giọng Alan vang lên.

Mọi người ngậy ra trong giây lát. Nhanh như chớp, Lô đá bật tung khẩu súng lục ra khỏi tay Bạch Phiến Chỉ. Mấy người trong đội cơ động nhảy xuống hầm.

- Đưa tay lên gáy! Đừng úp mặt vào tường!

Bọn găng-xơ bàng hoàng liền chấp hành ngay lập tức. Người ta lục soát chúng. Thanh điên loạn giãy giụa ở dưới sàn. Một chiếc thang tre được thả xuống.

- Xin mời ông, - Lô hết sức lịch sự bảo Bạch Phiến Chỉ, - thế là ông đã có dịp đáp lễ tôi đây nhé.

Hần im lặng không đáp, ngơ ngác nhìn Lô, trong thâm tâm, hần vẫn chưa tin vào sự việc vừa diễn ra, rồi từ từ leo lên thang. Lô theo sau Bạch Phiến Chỉ bước ra khỏi hầm. Anh tỏ ra vẫn bình tĩnh và thậm chí còn định nói đùa vài câu nữa. Anh châm thuốc và rít mạnh vài hơi. Tay anh hơi run run.

Alan tiến đến bên anh.

- Anh ra xe đi, - ông bảo, rồi quay về phía một người thám tử nói tiếp: - một ly uytxki đúp không gây tác hại gì cho ông thanh tra đâu đấy,

Mấy phút sau, người ta dẫn Bạch Phiến Chỉ và bọn đàn em của hần ra ngoài phố, tay bị còng. Alan đợi cho đến khi bọn chúng đã bị đẩy lên chiếc Jeep, rồi mới trở về xe mình và ra lệnh cho tài xế lái xe đi.

- Bác tới rất đúng lúc, - Lô nói giọng mệt mỏi, anh hãy còn ở trong tâm trạng căng thẳng. - Chỉ chậm một phút thôi, tôi long đong điêu đứng đấy. Con bé nuốt một viên thuốc nào đó và hoàn toàn bị mất tự chủ. A cầm dao cạo râu lẫn xả vào tôi.

- Đúng, thẳng thừng mà nói, mặt anh hơi tái, - Alan đáp. - Tôi có thể hình dung ra tình huống của anh. Khoảng mười năm trước đây, tôi cũng bị rơi vào một trường hợp na ná như thế. Song tôi đã bứt ra được. Khi nào một người trong chúng ta bị rơi vào tay chúng, chúng đối xử cực kỳ tàn bạo. Hồi tôi mới tới C.I.U., ở đấy có một viên thanh tra mà tôi quên mất tên rồi. Bọn chúng lôi kéo anh ấy vào một hội bí mật, Hình như là hội Gươm Trùng Phạt thì phải? Nhưng không xong. Chúng căng anh ấy rồi đem

quay.

- Quay ạ? - Lô bối rối hỏi lại.

- Thế chẳng nhẽ anh chưa được nghe câu chuyện này?

- Chưa ạ!

- Chúng tôi anh ấy vào một tấm gỗ xoay tròn, rồi đốt lửa ở dưới sàn. Chúng tôi đã phát hiện ra căn hầm nơi anh ấy bị tra tấn. Anh ấy vẫn còn sống... Và lại, tôi ba hoa gì thế này nhỉ? Tôi đã tìm ra đề tài thích hợp cho câu chuyện.

- Bác đã tìm thấy tôi sớm hơn, - Lô nhận xét. - Tiện thể, bác cho tôi biết bác đã phát hiện ra căn hầm ấy bằng cách nào thế? Bạch Phiến Chỉ chắc mẩm một trăm phần trăm là bác không tìm ra được căn hầm đấy. Thú thật, tôi cũng tin như vậy.

- Hẳn nói rất đúng. Một chiếc cột kê hờ trên cửa nắp gây cảm giác là nó chống đỡ trần nhà, nhưng thực ra xê dịch nó rất dễ dàng. Song đấy là điều thứ hai. Còn điều thứ nhất, ở tầng đó, tại cuối hành lang, nơi dựng cái cột ấy có một bức tường không cố định. Chúng tôi đã vấp phải bức tường này. Còn cánh cửa bên trái trông ra một khu nhà lụp xụp. Đúng là một mê đạo. Tôi đã nghĩ rằng chúng đã tẩu thoát và đưa anh đi rồi. Nói chung, đích thân bọn tôi thì không thể lần ra được cửa nắp...

- Thế ai đã giúp bác?

- Một chú bé đã đưa cho một người của chúng ta tờ giấy nhỏ trên đó ghi rõ cách đi vào hầm.

- Xem ra đây là một vụ âm mưu gì đó.

- Đúng, chắc hẳn Bạch Phiến Chỉ ngăn cản đường người nào đấy.

- Tôi xem ra đây là công việc của Hồng Trượng, - Lô phỏng đoán.

- Tại sao anh lại nghĩ vậy?

- Trong Tam Hoàng, y đứng ở hàng thấp hơn Bạch Phiến Chỉ và rất có thể y tha thiết chiếm địa vị của hắn.

- Không nhất thiết là y...

- Không còn ai vào đây nữa. Cô In là người của Hồng Trượng. Tại sao đích thân Hồng Trượng quyết định đến gặp tên trung sĩ và tại sao y lại cời mở nói với hắn như vậy? Chính y đã nói thẳng với Cô In rằng hắn phải trao cho Bạch Phiến Chỉ chiếc túi. Người ta để một hội viên bình thường của Tam Hoàng biết rõ hắn được cử đi gặp ai là nhằm ý gì? Xin bác lưu ý rằng, trong khi trò chuyện với Cô In, Hồng Trượng đã hai lần nhắc tới tên của “ông anh” mình. Thế nghĩa là Hồng Trượng biết những mối liên hệ giữa tôi và tên trung sĩ, và y quyết định lợi dụng tên cảnh sát vào những mục đích của mình, rồi sau đấy thủ tiêu luôn.

- Hoan hô anh Lô! - Alan mỉm cười. - Sau cuộc thử thách gian nan như vậy mà anh không mất khả năng suy nghĩ một cách lô-gic. Chúng ta chỉ cần đến Cầu Bắc thì sẽ rõ những tính toán của anh đúng hay sai.

Alan nhìn đồng hồ.

- Một rủi rồi. Nếu anh đoán đúng, chúng ta sẽ được chứng kiến ở tầng ấy một chuyện gì đấy.

Không chờ phải ra lệnh, anh lái cho xe rẽ sang phải. Máy chiếc xe cảnh sát đỗ trên đường bờ sông

chỗ gần cầu, cạnh chiếc Jeep mà Lô đã nhìn thấy ở phố Kéon Sayard một giờ trước đây. Xác một người đeo lon trung sĩ cảnh sát nằm sòng sượt gần ngay đó. Tuy đã khuya, nhưng vẫn có một đám đông bầu quanh chiếc Jeep.

- Chúng ta phải hoãn việc bắt giam Hồng Trượng trong một thời hạn không định trước, - Lô bảo Alan. - Chắc địa chỉ y cho tên trung sĩ không phải là địa chỉ của y.

- Tất nhiên. Ngày mai tôi vẫn cử người tới đấy để phòng xa. Dĩ nhiên không nên mất thời gian, song có thể y đã cho địa chỉ của một tên nào đó trong số những đối thủ của y.

- Rất có thể. Tuy rằng hành vi của y xem ra khá lạ lùng. Thường bọn chúng giải quyết những vấn đề nội bộ không cần đến sự tham gia của chúng ta.

- Đúng thế! Song có thể y chẳng tìm ra được phương án nào tốt hơn.

- Túi Cô In đi lấy về đựng gì vậy? - Lô hỏi anh lái xe.

- Thuốc phiện ạ! Khoảng độ chục cân.

- Cờ của Tam Hoàng như vậy thì hơi ít.

- Nhưng đây có thể không phải là toàn bộ món hàng. Nếu cho rằng Hồng Trượng muốn mượn tay chúng ta thủ tiêu Bạch Phiến Chi thì chắc hẳn y đã quyết định hy sinh số chục cân này để chúng ta có tang chứng. Số còn lại y đã giữ cho bản thân.

- Nếu vậy y khá liều mạng, - viên thanh tra nhận xét.

- Tại sao?

- Trên các mặt báo đã xuất hiện con số này: mười cân, đồng đảng y chắc hẳn sẽ chú ý dò xét xem số còn lại kia đã chạy đi đằng nào.

- Không nhất thiết. Đề phòng bắt trắc, biết đâu y có nhiệm vụ chuyển thuốc phiện làm nhiều lần.

Nếp nhăn trên trán Alan bỗng chun lại.

- Anh Lô này, anh có biết tôi vừa nảy ra một ý nghĩ gì không? Không được để sự việc diễn ra trong ngày hôm nay xuất hiện trên mặt báo chí. Nói đúng hơn, báo chí không được nhắc tới số thuốc phiện.

- Tại sao ạ?

- Nếu quả thật Hồng Trượng phải chuyển toàn bộ một lúc, nhưng lại giở trò ma quỷ thì chúng ta sẽ ngăn ngừa được cho y tránh thoát khỏi cơn thịnh nộ của đồng bọn. Còn nếu...

- Nếu lúc nào đấy chúng ta gặp y, chúng ta sẽ yêu cầu y lấy ơn trả ơn, đúng thế không ạ? - Lô nắm ngay được suy nghĩ của sếp.

- Đúng thế! Dự định của anh với cái tên Cô In ấy khá lăm. Tại sao chúng ta không lặp lại...

- Vậy chúng ta phải cấp tốc tìm Hồng Trượng, - Lô bật cười.

- Hôm nay thì không đâu, - Alan ngáp và nói, - tôi buồn ngủ lắm rồi.

- Tôi cũng vậy, - viên thanh tra phụ họa theo và hỏi: - Bác Alan, ván mạt chược ngày mai sẽ không bị hủy bỏ đấy chứ, bác?

*

Sau khi xe của C.I.U. đã giải Bạch Phiến Chỉ và bọn đàn em của hắn đi, Hồng Trượng đến đường Saga nơi Chu đang đợi y, Hồng Trượng ra lệnh cho Chu sáng ra tới gặp Thảo Hải và thuật lại sự việc vừa qua, nhân tiện nhớ nói thêm rằng một tên phu xe nào đó đã đưa “hàng” tới.

Chia tay Chu, Hồng Trượng trở về nhà với nguyện vọng duy nhất là được nhanh chóng đánh một giấc để xóa đi nỗi căng thẳng cứ bám riết lấy y. Song y ngủ chập chà chờn. Lúc thì y nằm mê thấy Bạch Phiến Chỉ. Hắn nham hiểm cười và bảo rằng đã biết rõ mọi chuyện, và Hồng Trượng sẽ bị trừng phạt về tội phản bội. Lúc thì y bỗng nhiên thấy Hoàng Long biến mất, thay vào đấy là hình ảnh của Cung, không hiểu sao Cung trông rất giống tên thợ máy Xungai. Cung đã xóa toẹt toàn bộ số tiền phải nộp để bảo lãnh cho mẹ và con gái y.

Đến trưa, như y đã dự tính, Thảo Hải tới truyền lệnh cho y là phải gặp thủ lĩnh Tam Hoàng ngay. Mặc dù sự xuất hiện của Thảo Hải không phải là chuyện bất ngờ đối với Hồng Trượng, song y vẫn thấy bồi hồi không yên tâm. Cảm giác này tăng lên khi y phải ngồi đợi suốt nửa tiếng đồng hồ ở “Phòng xanh”. Hồng Trượng như đang ngồi trên đồng gai. Y có cảm giác là chỉ một lát nữa Bạch Phiến Chỉ sẽ bước vào. Y cố xua cái ý nghĩ ngu xuẩn ấy đi, song nó cứ luẩn quẩn trong đầu và không để y yên.

Hoàng Long bất thần lặng lẽ bước vào phòng.

Hồng Trượng khúm núm nhìn tên trùm Tam Hoàng chờ hắn lên tiếng. Y cố đoán xem tâm trạng sắp ra sao, nhưng trên mặt của người vừa bước vào không hề để lộ một nét gì có thể suy đoán được. Hoàng Long có một khả năng kỳ lạ là chẳng khi nào biểu lộ cảm xúc của mình.

- Do có một tin buồn, nên ta muốn gặp chú gấp - Hoàng Long lạnh lùng nói và buông mình xuống ghế bành. - Bạch Phiến Chỉ bị bắt đêm qua.

Hồng Trượng thầm cảm ơn Thượng Đế về việc y đã là nghệ sĩ: biểu lộ một sự ngạc nhiên đau khổ trên nét mặt, đối với y dễ như trở bàn tay.

- Cùng với Bạch Phiến Chỉ còn có ba người nữa cũng bị bắt, - Hoàng Long nói. - Sự việc xảy ra vào khoảng một giờ sáng. Một đàn em của Bạch Phiến Chỉ trốn thoát và đã tìm Thảo Hải.

Hoàng Long im lặng một lát, rồi nói tiếp:

- Ta lo ngại cho số phận của người anh em chúng ta, cũng như số phận của những cân bạch phiến mà chú đã chuyển cho Bạch Phiến Chỉ. Thật ra, theo lời của Thảo Hải, cái tên Chu ấy - tên đã đưa tin về vụ bắt bớ - khẳng định rằng “hàng” được cất giấu ngay vào nơi đáng tin cậy trước khi cảnh sát ập tới. Nhưng, chưa được tận mắt nhìn thấy số bạch phiến ấy, ta chưa an tâm.

Sáng nay, Hồng Trượng đã đắn đo suy nghĩ kỹ mọi điều và đã tìm ra được cách giải thích tương đối giống như thật để che lấp việc bí mật đánh tráo bạch phiến thành thuốc phiện. Theo lô-gic của sự việc. Bạch Phiến Chỉ phải cất giấu ngay số bạch phiến mà Cô In đem tới. Ngay cả Chu cũng đã lên tiếng khẳng định điều đó. Bọn thám tử ở C.I.U. ập tới, lúc khám xét, chúng đã phát hiện ra thuốc phiện. Chu sẽ khẳng định rằng Bạch Phiến Chỉ mới đây đã lén lút kiếm mười cân thuốc phiện. Còn Hồng Trượng sẽ thận trọng xúi Hoàng Long đi đến kết luận Bạch Phiến Chỉ đã quyết định chiếm đoạt bạch phiến và hy vọng từ trong tù thông báo ra rằng số thuốc phiện mà cảnh sát đã tóm, tưởng như là do Hồng Trượng đã lén lút tuồn cho hắn thế vào chỗ bạch phiến. Song Bạch Phiến Chỉ sẽ không thể thông báo được điều gì từ trong nhà tù ra cả, vì hai tên cai ngục hội viên Tam Hoàng là người của Hồng Trượng.

Như Hồng Trượng dự tính, Hoàng Long đã phỏng đoán rằng C.I.U. đã bám sát người chuyển “hàng”.

Hồng Trượng cũng chẳng bác lại tên trùm Tam Hoàng. Y hứa sẽ làm sáng tỏ vấn đề này trong thời gian gần nhất. Còn khi trên các báo xuất hiện bản tin thông báo rằng một số thuốc phiện đã bị bắt giữ tại đường Kéon Sayard, Hoàng Long sẽ tự hiểu là nếu cảnh sát bám sát người chuyển “hàng”, Bạch Phiến Chỉ không thể đánh tráo kịp thuốc phiện thay bạch phiến. Hồng Trượng đã cả gan đề nghị sếp tạm hoãn việc làm sáng tỏ mọi tình hình trước khi Bạch Phiến Chỉ trốn thoát. Cuộc vượt ngục này sẽ được tổ chức “trong một ngày rất gần đây”. Hoàng Long khế gặt đầu tỏ ý tán thành và cho phép người tiếp chuyện ra về. Chúng hẹn gặp lại nhau vào khoảng mười ngày nữa, sau khi Hoàng Long từ Băng Cốc trở về. Hắn chuẩn bị sang đây để giải quyết một số công việc.

Bước ra khỏi biệt thự của tên trùm “Tam Hoàng” Hồng Trượng thở dài nhẹ nhõm. Thế là đã thanh toán xong một vấn đề...

*

Hồng Trượng nhìn đồng hồ. Chưa đến giờ hẹn gặp Cung, nên y quyết định vòng một quãng dọc theo phố khác để không phải là người đầu tiên tới chỗ hẹn.

Cứ nghĩ đến chuyện y, Hồng Trượng, lại đành chịu nhượng một tên oắt vặt mũi chưa sạch lão xược thì y thấy ám ức. Lúc này cơn phần nộ đối với Cung đã lắng, mặc dù hôm thứ bảy nó cứ trào dâng trong lòng y. Tất nhiên, hai trăm nghìn thì kể cũng tiếc thật. Thế nhưng bây giờ y thừa tiền để mua thậm chí cả bọn vệ sĩ riêng của Hoàng Long. Ý nghĩ vừa thoáng qua trong đầu đã làm Hồng Trượng hốt hoảng tới mức y phải đảo mắt nhìn quanh. Không, không nên quá bốc. Ngay cả trong suy nghĩ cũng vậy. Những suy nghĩ như vậy chẳng dẫn đến điều tốt lành đâu. Hoàng Long thừa sức nghiền nát Hồng Trượng, thậm chí kể cả số tiền mà y có nữa. Thanh toán xong tên Bạch Phiến Chỉ, thế là đủ rồi. Nhớ tới chuyện đó, y thấy khoan khoái dễ chịu. “Tất nhiên, ta sẽ tổ chức vượt ngục, “ông anh” ạ, - y suy nghĩ với một niềm vui độc ác, - song không phải lỗi tại ta, nếu trong khi tẩu thoát nhà người sẽ được ném đạn vào lưng”. Hồng Trượng tiếc là không được thấy Bạch Phiến Chỉ chết ra sao. Thú vị biết bao nếu thấy hắn lặn lội giẫy chết. Cứ đứng đưng đứng nhìn hắn quằn quại thôi. Thế nhưng, nếu lập một phiên xét xử hắn trong kỳ hội lễ thì lại càng thú vị hơn. Tuy đây là chuyện không thể có được, Hồng Trượng vẫn cứ cố tưởng tượng ra cái cảnh y đứng cầm gươm lăm lăm trong tay, còn cạnh đây là Bạch Phiến Chỉ mặt mày tái mét, người run lẩy bẩy, tay bị trói... Xung quanh im phăng phắc, mọi người có mặt lắng nghe bản án...

Hồng Trượng thích ngắm nhìn cái cảnh xử tội tử hình trong thời gian hội lễ. Nhưng được tự tay chặt đầu kẻ bị xử tử thì y còn khoái hơn. Vào những lúc như vậy, y cảm thấy một sự mệt mỏi diu diu lan chạy khắp cơ thể y.

Đầu óc hừng hực với cảnh tượng được phác họa ra trong trí tưởng tượng, Hồng Trượng không nhận thấy y đi tới cổng công viên Dầu Cao Con Hồ bằng con đường nào nữa.

Hồng Trượng biết rất rõ công viên này vì ở đây có vô số hang động có thể dùng làm nơi hò hẹn những người cần gặp. Y đặc biệt ưa thích cái địa ngục Mê Lộ. Đây là một con đường hẻm chạy giữa các động trong bày la liệt những tượng: tượng các người phạm tội đang quằn quại đau đớn, tượng quỷ dữ cười gằn độc ác. Hồng Trượng có thói quen dừng lại cùng với những người tiếp chuyện bên các cảnh tra tấn cực kỳ dã man và tại đây tiến hành bàn bạc về công việc. Chốc chốc y làm ra vẻ như vô tình giả vờ khen ngợi cấu trúc điêu khắc. Xem ra đây là một cử chỉ có ẩn ý rõ ràng và những người cùng đi với Hồng Trượng bỗng cảm thấy bị áp đảo, họ luống cuống lo sợ. Y cũng chỉ mong có như vậy.

Bước lại gần công công viên, Hồng Trượng trông thấy Cung. Cung toét miệng cười với y tựa hồ như hai người đã quen biết nhau từ lâu. Khi giáp mặt, tên trẻ tuổi lịch sự nghiêng người cúi chào. Hồng Trượng bậm môi và im lặng gật đầu đáp lại. Hai tên bước vào công viên, chúng đi đứng đĩnh trông chẳng khác gì những người, chiều tối đến, muốn dạo chơi một chút và ung dung trò chuyện linh tinh.

Hai tên im lặng đi trong giây lát. Sau một chỗ ngoặt có một chiếc tháp nhỏ bằng gốm. Tháp đã bị rạn tường chừng như sắp sụp đổ đến nơi. Ở đỉnh tháp là tượng đầu một người đàn bà, còn ở phía trước có tượng một người thanh niên bằng gốm mặc quần áo nhà quan lộng lẫy đang quỳ lạy.

- Ông có biết sự tích này không? - Cung hỏi Hồng Trượng, và không đợi trả lời, nói tiếp: - Đây là hai mẹ con. Người con khẩn lạy các thần xin tha cho mẹ. Các thần giam bà ta trong tháp vì tội... Tôi không nhớ rõ tình tiết, song người mẹ xem ra là một mụ đề tiện đoan chính, vả lại, kết tội tổ tiên, dù các cụ có là người thế nào đi nữa thì cũng không phải là công việc của chúng ta. Chủ yếu, cứ khẩn các cụ, mọi việc đâu sẽ vào đấy. Như ông thấy đây, lời khẩn của chàng trai trẻ này đã thấu tới tai các thần. Xin thêm một đôi lần nữa, chiếc tháp sẽ sụp xuống, người mẹ của anh ta sẽ bay lên trời. Tôi cho rằng thái độ của ông đối với mẹ...

- Thôi, ba hoa thế đủ rồi đấy, - Hồng Trượng thô bạo ngắt lời Cung.

- Tôi đợi câu trả lời của ông. - Cung nhún vai.

- Ta chấp thuận. Khi nào ta sẽ được thấy mẹ và con gái?

- Nếu ông thấy thuận tiện thì một tuần nữa, tại Băng Cốc.

- Thế tại sao anh không đưa họ tới đây? - Hồng Trượng cảm thấy con phần nộ bắt đầu hùng hục bốc.

- Ông thấy đấy, - tên trẻ tuổi mỉm cười, - vé đắt lắm, ông ạ. Chúng tôi không dám hoang phí vung tiền bừa bãi. Thứ năm tuần sau chúng ta sẽ gặp nhau ở Băng Cốc... tại khách sạn Chiến Thắng. Bảy giờ tối. Tôi và những người thân của ông sẽ có mặt ở đằng ấy. Còn ông sẽ đem theo tài liệu và số năm mươi phần trăm còn lại. Nếu vì một lý do nào đấy ông không thể đến đúng thời hạn đã định, mong ông hãy gọi điện thoại theo số máy này, - Cung đưa cho Hồng Trượng một tấm danh thiếp trên chỉ in vền vện vài con số, - và đề nghị nhắc cho tôi biết ngày, giờ ông thấy thuận tiện. Còn bây giờ tôi muốn được nhận tiền và xin cáo từ.

Hai tên bước thêm dăm mét nữa, rồi dừng lại bên chiếc ghế dài đặt cạnh công và địa ngục Mê Lộ. Một bức tượng quỷ bằng gốm từ trong bóng tối nhìn Hồng Trượng và mỉm cười độc ác.

Xung quanh không có ai, song Hồng Trượng biết rõ rằng gần đâu đây có ba vệ sĩ của y đã được lệnh đến đây để phòng khi cần tới. Y không ngờ rằng ở đây Cung cũng không đơn thương độc mã. Y từ từ mở cặp mắt của mình ra, tên trẻ tuổi chăm chú dõi theo tay y.

Hồng Trượng ngẩng đầu lên và cặp mắt y lại bắt gặp con quỷ. Y nhận thấy rằng trong khóe mắt không có sinh khí của con quái vật bằng đất nung kia ánh lên một vẻ cười cợt, Hồng Trượng để tay lên bó thứ nhất định rút ra thì bỗng thấy tiếc số tiền này. Tại sao y lại phải đem nộp nhỉ? Tại sao y lại không nắm lấy số giấy tờ có thể bán được khối của nhỉ? Hai trăm nghìn! Trả để làm gì nhỉ?! Hồng Trượng băng quên trong giây lát bức thư, tấm ảnh, quên rằng y có ba triệu đô-la... Ai dám tước đoạt tiền của y. Tiền của y! Tiền! Tiền! ..

Sự việc diễn ra trong có mấy tích tắc và Cung không kịp trở tay. Hồng Trượng nhanh như chớp tung

chân phải đá vào ống chân Cung. Tên trẻ tuổi cúi gập người xuống rên rĩ và ngay lúc đó, Hồng Trượng lấy báng súng lục vừa rút trong túi ra phang vào đầu hắn. Cung ngã gục xuống cỏ. Hồng Trượng đá lia lia vào người hắn.

Y không thấy hai người nhảy bổ ra lối đi và ba bóng đen lao lại chặn ngang đường chúng. Y không nghe thấy những tiếng đấm đá nhau bình bịch và tiếng thở nặng nề của những tên đang vật nhau. Y tiếp tục điên cuồng đánh đấm con người đã xâm phạm đến tiền bạc của y. Trước mắt Hồng Trượng thấp thoáng những xếp tiền mới cứng. Bạch Phiến Chi quần quai giầy chết và lại những đồng đô-la, đô-la, đô-la...

Mãi khi nghe thấy một vệ sĩ của y bảo: “Sếp ạ, chuẩn thôi”, thì y mới sực tỉnh. Hồng Trượng hát đầu chỉ Cung đang nằm sóng soài cạnh chiếc ghế đá. Tên vệ sĩ cúi người xuống nhìn anh chàng trai trẻ.

- Xong đời.

- Thế còn những tên kia?

- Cũng vậy ạ.

Hồng Trượng vớ lấy cặp và rảo bước đi nhanh gần như chạy ra cổng. Một tên đi theo y, hai tên khác đi về hướng ngược lại. Hồng Trượng buông mình ngồi phịch xuống ghế sau chiếc xe ô-tô đã đợi y ở bên cổng và thở dài nhẹ nhõm khi xe chuyển bánh lao đi. Xem ra mọi việc đều êm thấm cả. Ngay lúc đó y chợt nhớ tới bức thư của mẹ, tới câu chuyện truyền thuyết mà Cung đã kể... y thấy người nao nao khó chịu trong giây lát. Những giáo lý mà mỗi người Trung Hoa đều phải tập làm quen ngay từ nhỏ như thờ phụng tổ tiên, tuyệt đối vâng lời, kính trọng cha mẹ, hãy còn vương vấn trong ý thức của y. Chưa bao giờ tự cho mình là một người mê tín, thế mà Hồng Trượng cũng hoảng sợ trước sự báng bổ mà y đã phạm phải. Trừng trị Cung, trên thực tế y đã ký vào bản án tử hình mẹ y. Y sợ rằng hồn mẹ sẽ đeo đuổi y suốt đời. Hồng Trượng cố tự trấn an. Tuy nhiên bây giờ sẽ chẳng còn sợ một ai đó biết rõ quá khứ của y. Thế là đã đoạn tuyệt được với quá khứ. Chẳng còn quá khứ nữa. Y được tự do. Sáng mai y rút tiền ở nhà băng ra, gửi chúng vào những sổ tài khoản khác, đóng cửa gánh hát và đổi tên. Y biến khỏi Xingapo, thế là bọn chủ của Cung chẳng còn biết đằng nào mà tìm y nữa. Lúc này cần phải để xương cốt giãn ra, xua tan những nỗi dằn vặt trong mấy ngày qua. Y đã làm được khối việc rồi. Chỉ còn có việc tìm ra, rồi thủ tiêu tên thợ máy của tàu Tumaxic và tổ chức cuộc vượt ngục không thành công cho Bạch Phiến Chi. Vượt ngục, đây là vấn đề không rắc rối phức tạp lắm, còn Xungai thì nhất định phải tìm cho ra bằng được. Một khi lại gặp may mà thành công liên tiếp thế này thì hẳn mọi việc sẽ ổn cả thôi.

Hồng Trượng quay sang bảo tên vệ sĩ:

- Bây giờ đến khách sạn Trung Hoa và đưa con bé mà chú mày đã dẫn tới cho ta hôm qua ấy lại nhé. Ta cần phải khuây khỏa lãng quên công việc trong chốc lát.

Tàu Tumaxic

1

- Chào chị. Tôi có thể gặp ông Chương được không? - Lô hơi cúi đầu và mỉm cười, anh tin chắc là mình sẽ gây được một ấn tượng rất sâu sắc đối với cô thư ký.

Anh biết rằng không khi nào viên thanh tra của C.I.U. lại bị nghe câu đáp đốp chát “ông sếp bận” hoặc một câu gì đó nữa tương tự. Song, tựa như mọi người đàn ông biết tự trọng khác, đều rất hiếu danh. Anh chú ý xem cái vẻ bề ngoài của mình gây một ấn tượng như thế nào đối với người xung quanh, đặc biệt là đối với các cô thư ký trẻ. Nói một cách khác, Lô muốn biết xem liệu anh có thể trông mong vào tấm lòng khoan đãi của những tác phẩm đẹp mê hồn và đồng thời cũng nghiêm khắc cực kỳ được hay không, để rồi sau đây mới tự giới thiệu và thông báo mục đích mình tới thăm. Trong đại đa số các trường hợp, anh thấy rằng có thể được. Và cả lúc này, Lô khoái chí tin vào điều đó.

- Thưa, ông Chương chỉ tiếp trong trường hợp đã hẹn trước thôi ạ... Nếu ông...

- Tiếc rằng tôi không thể trao đổi với ông ấy qua điện thoại được.

Cô thư ký ngược cặp mắt có đôi lông mày giả nhìn Lô và mỉm cười đáp:

- Để tôi thử hỏi ông ấy xem sao. Không biết tôi sẽ trình bày về ông thế nào đây?

- Chị cứ thử hỏi xem, - viên thanh tra động viên cô gái và đưa cho cô ta tấm danh thiếp của mình. - Thanh tra Lô ở C.I.U.

Cô gái không hề tỏ thái độ gì cả trước lời nói của anh, tựa hồ như nơi này không hề tung ra những nhân viên hoạt động bí mật. Cô ta cầm tấm danh thiếp, rồi chạy biến vào phòng có hàng chữ "Tổng giám đốc".

“Cô ta đến là hạnh phúc, - viên thanh tra ghen tị, - cô ta chẳng biết C.I.U. là gì, và hơn nữa không biết rằng có những tổ chức bí mật. Lẽ dĩ nhiên, đôi lúc cô ta nghe nói đến chuyện cướp của, thậm chí giết người nữa và các vụ bắt cóc những cô gái xinh đẹp ngò nghêch để đem bán cho lầu xanh. Tất nhiên là chuyện đó xảy ra với ai ai, chứ đâu phải với cô nàng”.

Lô tiến đến bên cửa sổ. Đứng trên tầng mười sáu nhìn xuống anh thấy mọi người vội vã đi ngược chiều nhau trông chẳng khác gì những con búp-bê, những chiếc ô-tô tựa như lũ cánh cam nhỏ chạy ngược xuôi, những chiếc xe buýt hết một bầy giun đang bò từ từ. Tiếng ồn ào không lọt qua được lớp cửa sổ khép kín nên mọi việc diễn ra cứ y như trong một phim câm vậy. Lô hững hờ nhìn ra ngoài phố và suy nghĩ về công việc của mình.

Sau khi bắt Bạch Phiến Chỉ, mọi khâu lại ì ra tại điểm chốt.

Hắn và bọn đàn em cứ khẳng khẳng không chịu nhận mình là người của Tam Hoàng. Chẳng có tang chứng gì buộc tội chúng cả, không thể lấy câu chuyện trao đổi ở dưới hầm làm bằng chứng được. Bạch Phiến Chỉ đóng vai của mình rất tuyệt. Ngay tại lần hỏi cung đầu tiên, khi Lô gọi hắn bằng cái tên này, thì hắn không hề nhúc nhích cứ như viên thanh tra đang nói với một người nào đó khác ấy. Rồi sau đây hắn thực sự ngạc nhiên và tuyên bố rằng trí tưởng tượng của Lô bị méo mó.

Mười cân thuốc phiện, đây đâu phải là mười cân bạch phiến, nên họ không được phép kết án tử hình Bạch Phiến Chỉ và ba tên đồng bọn của hắn. Chúng chỉ có thể bị tù thôi, song Alan hoàn toàn không hài lòng với phương án như vậy: ông cần tóm gọn cả tổ chức.

Ngày nào Lô cũng hỏi cung Bạch Phiến Chỉ. Anh định bụng dùng sự am hiểu của mình về Blacan Mati để dồn hắn vào một góc và làm như thể tiện mồm nói rằng nhờ sự giúp đỡ của Cô In, C.I.U. đang nào cũng tóm được Tam Hoàng. Bạch Phiến Chỉ không thể nào biết được vụ giết hại trung sĩ và Lô hy vọng rằng tin này sẽ có một tác dụng nào đó. Thậm chí anh còn bảo Bạch Phiến Chỉ là Cô In đã nhận ra hai tên đồng bọn của hắn: tên bán hoa quả và tên mặt rỗ.

Song tất cả đều vô ích. Trong thời gian hỏi cung, nét mặt của tên găngxtơ rất kín đáo. Chỉ mỗi một lần khi viên thanh tra mở túi ra và đưa cho hắn xem thuốc phiện thì mới thấy trong khóe mắt hắn thoáng nổi ngạc nhiên sừng sốt. Nhưng Lô cho rằng Bạch Phiến Chỉ đóng kịch thế thôi. Ngày thứ tư Bạch Phiến Chỉ thú nhận là đã buôn lậu mười cân thuốc phiện và yêu cầu lập tòa án xét xử càng nhanh càng tốt.

Lúc đó Lô mới lật con bài của mình. Anh kể cho tên bị bắt nghe về sự phản bội của Hồng Trọng với hy vọng rằng, để trả thù đồng bọn, Bạch Phiến Chỉ sẽ tố giác y. Còn về phần Hồng Trọng, Lô hy vọng dọa dẫm y bằng cách đe sẽ phanh phui bí mật về sự phản bội của y qua báo chí. Song ngay cả con chủ bài cũng chẳng giúp ích gì được. Bạch Phiến Chỉ không hề có thái độ nào để lộ mối quan hệ của hắn với cái tên vừa mới nhắc tới.

Lô hiểu rằng có tiếp tục hỏi cung nữa cũng vô ích vì Bạch Phiến Chỉ không chịu cung khai và cuối cùng sẽ phải chuyển vụ án cho tòa.

Anh quyết định thực sự bắt tay tìm hiểu xem người có xác bị đánh cắp ở Blacan Mati là ai. Anh mượn bên cảnh sát hình sự tất cả những tài liệu nói về những người mất tích trong tháng Chạp để nghiên cứu kỹ lại một lần nữa từng trường hợp một. Sau khi phát hiện ra nghĩa trang ở trên đảo, anh đã xem xét các vụ này. Song lúc đó viên thanh tra cần tìm người khoảng năm chục tuổi và đã vấp phải cái nhà ông Carim vô dụng ấy. Những người bị mất tích trong tháng qua gồm có ba đàn ông, ba phụ nữ và bốn trẻ em. Lô loại trẻ em và phụ nữ ra khỏi danh sách, vì theo lời Cô In, xác được đưa đến Blacan Mati là xác đàn ông.

Việc giám định máu phát hiện ở hồ thứ hai chưa hoàn thành tuy vậy Lô không chờ lấy kết quả. Anh bắt tay nghiên cứu tài liệu về ba người đàn ông, nhưng sau khi xem ảnh, anh lại gạt thêm một hồ sơ nữa sang một bên, vì sợi tóc tìm thấy ở trên đảo có màu đen, thế mà đây là hồ sơ của một người nước ngoài có tóc màu sáng.

Còn lại hai hồ sơ một của anh sinh viên con trai một nhà kinh doanh lớn - tổng giám đốc một hãng buôn, - một của thủ quỹ Ngân hàng Trung Hoa.

Anh sinh viên biến mất không có lý do rõ ràng. Người ta phỏng đoán rằng anh ta bị bắt cóc nhằm mục đích vùi tiền chuộc. Song, cho tới nay chưa ai gọi điện cho người bố và cũng chưa thấy ai gửi thư từ gì cả. Lúc đó người ta đưa ra giả thuyết mới: bọn kẻ cướp vô danh nào đó đã giết anh sinh viên, rồi đem giấu xác đi. Và thế là bên cảnh sát hình sự lấy làm thỏa mãn về giả thuyết này.

Sau khi người thủ quỹ bị mất tích, người ta mở két ông ta ra và phát hiện một khoản thiếu hụt khá lớn: khoảng một trăm nghìn đô-la. Bên cảnh sát hình sự đã tinh tế phát hiện ra “khả năng tồn tại mối quan hệ trực tiếp giữa hai sự việc đó” và bắt tay vào các cuộc tìm kiếm vô hiệu.

- Ông tổng giám đốc mời ông vào ạ, - cô thư ký đã bút Lô ra khỏi dòng suy nghĩ và mỉm cười nói tiếp: - Mong ông thứ lỗi cho, tôi đã để ông phải đợi lâu như vậy, chẳng là ông sắp đã đọc cho tôi đánh máy những giấy tờ gấp.

Lô bước vào phòng làm việc. Ngồi sau bàn là một người đàn ông gầy gò, tóc bạc, đã luống tuổi. Trên ve áo vết màu tro của ông ta có dính một băng tang đen.

- Xin mời ông, ông Lô, - chủ nhân chỉ chiếc ghế bành thấp kê bên bàn làm việc của mình, mời viên thanh tra ngồi. - Xin ông cho biết, ông đến thăm có việc gì vậy?

Tổng giám đốc đưa mắt mệm mòi nhìn Lô.

- Thưa ông, cuộc viếng thăm của ông không nằm trong kế hoạch, thế mà thời gian tôi lại chẳng có là bao.

- Tôi hiểu, - viên thanh tra đáp, - và sẽ cố gắng trình bày ngắn gọn. Trước hết, xin ông tha lỗi cho là tôi sẽ phải đụng đến một đề tài không lấy gì làm vui đối với ông. Nhưng công việc...

Lô dừng lại một lát, rồi nói tiếp:

- Ông Chương ạ trong danh sách của bên cảnh sát hình sự, con trai ông nằm trong số những người bị mất tích. Về...

- Ông Lô, tin ông thông báo đã trở nên cũ rồi, - tổng giám đốc lạnh lùng ngắt lời Lô. - Con trai tôi không phải là bị mất tích. Cháu nó đã bị tử vong.

- Xin lỗi, - viên thanh tra ngượng nghịu làu bàu, - thế nghĩa là chẳng qua tôi đã bị lừa dối.

- Bất kỳ điều gì gọi đến đứa con trai đều gây cho tôi một nỗi đau buồn mạnh mẽ, - ông Chương dường như không nghe rõ lời viên thanh tra, lại nói tiếp: - và vì vậy tôi mong ông hãy để cho tôi được yên. Ông cứ coi rằng tôi đã dựng lên tất cả những chuyện đó. Tôi không thể phán xét nơi nào lộn xộn hơn nơi nào: chỗ cảnh sát hình sự các ông hoặc bên cảnh sát bờ biển. Song, để tránh khỏi bị những cuộc viếng thăm bất nhã tương tự quấy rầy, tôi xin giải thích để ông rõ sự việc ra sao. Quả thực, cháu Xeng, con trai tôi đã mất tích vào cuối tháng Chạp. Vợ chồng tôi đã nhờ vả bên cảnh sát hình sự tìm giúp. Nhưng, ba ngày sau cháu từ Băng Cốc gửi về một lá thư ngắn xin lỗi là đã làm cho chúng tôi lo lắng, hứa rằng tuần sau cháu sẽ quay về và giải thích đầu đuôi sự tình Theo chỗ tôi được biết, ở Băng Cốc cháu có một thiên tình sử nào đấy. Chúng tôi yên tâm. Tôi đã thông báo cho bên cảnh sát hình sự biết bức thư và đề nghị ngừng công việc tìm kiếm. Song rõ ràng là do cẩu thả, lời đề nghị của tôi đã không được ghi nhận. Chúng tôi chờ đợi cháu Xeng tới, nhưng đáng nhẽ được gặp con trai, chúng tôi lại nhận được giấy báo từ bên cảnh sát bờ biển gửi tới...

Tổng giám đốc im bật để nuốt nỗi ghen ngào đang dâng trào.

- Giấy báo tin rằng cháu Xeng nằm trong số các hành khách bị đắm tàu.

- Tàu Tumaxic? - Giọng Lô đã để lộ một sự quan tâm quá mức cần thiết.

- Đúng, - tổng giám đốc thở dài nói. - Tại sao điều đó làm ông ngạc nhiên thế?

Viên thanh tra lòng tự rửa thắm là đã không kiềm chế được mình, lẽ ra không nên để người ngoài cuộc biết rằng C.I.U. đang chú ý đến tàu Tumaxic, nhưng liền ngay đó, anh đã tìm ra được cách chống chế:

- Tôi có người bạn đi trên tàu ấy... Do đó, phần nào cũng hiểu rõ nỗi lòng của ông.

Chương nhìn đồng hồ và dang tay vẽ như muốn nói rằng thời gian trò chuyện đã hết. Viên thanh tra đứng dậy và nói:

- Dẫu sao tôi cũng mong ông suy nghĩ xem con trai ông có người quen nào đáng khả nghi không. Mong ông đừng loại trừ khả năng là tôi có thể còn phải quấy quả ông một lần nữa.

- Ông Lô này - tổng giám đốc nói, giọng tức giận, - ngay lúc vào đầu câu chuyện hình như tôi đã thừa với ông rằng mong ông hãy để tôi yên. Những người quen đáng khả nghi của con trai tôi có liên quan gì đến vấn đề này, một khi cháu nó bị đắm tàu. Nói chung, ông cần gì nào?!

Chương nói cúc cổ áo ra, bấm nút chuông. Cô thư ký chạy vào.

- Cho nước nhé! - Tổng giám đốc bảo.

Cô thư ký chạy vội đi mở chai nước suối.

Chương uống vài hớp, rồi hất đầu về phía viên thanh tra.

- Cô làm ơn tiễn ông Lô hộ tôi. Và mong cô nhớ kỹ cho rằng tôi không tiếp một ai ở bên cạnh sát nào đâu.

- Dạ, vâng ạ, - cô gái đáp ứng và đưa mắt nhìn Lô về trách móc.

- Tôi xin lỗi, - Lô nói, rồi rào cẳng bước ra khỏi phòng. Trên đường về anh nghĩ:

“Vụ tàu Tumaxic đúng là lại có một cái vẽ ma quái nào đấy! Đành phải trò chuyện với nhà ông Chương này một lần nữa. Tất nhiên, ông ta không thích thú, nhưng chẳng còn cách nào khác cả. Chuyện xảy ra với cậu con trai ông ta không được minh bạch. Biết đâu ta nhầm lẫn thì sao? Cậu bé đã yêu chết mê chết mệt. Ở cái tuổi mười tám thì chuyện đó đôi lúc vẫn thường xảy ra. Trong khi bỗng bột chạy theo một cô gái, cậu ta đã quên không báo cho bố mẹ biết. Trên đường trở về, cậu ta quyết định đi bằng đường biển... tại sao lại không nhỉ? Kể cũng kỳ thật, không biết mình có yêu say đắm được như vậy không? Ví dụ, yêu Dung ấy?”

- Ông thanh tra, - trực ban gọi Lô khi anh đi ngang qua chỗ người đó. - Sếp hỏi ông.

Lô im lặng bước tới phòng làm việc của Alan.

- Anh không khi nào bù đầu bù tai say sưa giải trò xếp ô chữ đấy chứ? - Alan tò mò hỏi khi trông thấy cặp dưới của mình.

- Mười năm nay tôi chỉ chơi độc mỗi trò ấy thôi, - Lô lẩm bẩm đáp.

- Tôi không có ý muốn nói đến công việc của chúng ta, mà đến trò xếp ô chữ thông thường ấy.

- Không ạ. Thế sao?

- Trông anh cứ như suốt buổi sáng nay đã ngồi lì bên tờ tạp chí vò đầu tìm câu trả lời đúng để đoạt giải, nhưng đã không đoán ra được mỗi một từ, nó cứ treu ngơ ngáp nghe nửa như tìm ra nửa như không. Trông anh có vẻ bức bối tức giận lắm.

- Ông nói đúng đấy, - viên thanh tra đáp, anh khâm phục nhận thấy rằng Alan có khả năng đoán biết tâm tư và tình cảm con người.

- Thế nào nào? Hay thật!

Viên thanh tra kể lại cho Alan nghe câu chuyện mình trao đổi với tổng giám đốc.

- Bóng ma con tàu bị đắm theo đuôi anh từng bước một, - Alan nói, giọng thông cảm pha chút hài hước, - thôi đừng dấn vật cái thân vì món phần thưởng thuần túy tượng trưng ấy. Dầu sao tin anh sinh viên đó cũng không thể lấp được chỗ trống trong các ô của trò xếp ô chữ của anh đâu.

- Tại sao ạ?

- Anh đi vắng, nên người ta đã đưa kết quả thử máu tới cho tôi. Thời gian của các dấu vết - hơn ba chục ngày.

- Hôm nay hai mươi hai tháng Giêng, - Lô cau mày, - Thế mà con trai tên tổng giám đốc xuống tàu Tumaxic ngày hai mươi tám tháng Chạp.

- Tôi cho rằng việc giám định sai lệch một, hai ngày, cứ cho tối đa là ba ngày đi, - Alan nói, - nhưng không tới một tuần. Khi Xeng - con ông Chương - xuống tàu Tumaxic, xác thứ ba đã nằm trên đảo.

Lô thở dài nặng nề.

- Còn một xác nữa. Viên thủ quỹ của Ngân hàng Trung Hoa. Mất tích ngày mười chín tháng Chạp.

Người ta phát hiện trong két của lão bị hao hụt một trăm nghìn đô-la.

- Nào, ở địa vị anh tôi đã nhảy cẫng lên vì vui sướng, - Alan giơ tay lên múa may. - Một ứng cử viên tuyệt vời cho các xác chết! Ngay đến Tam Hoàng cũng không chê một trăm nghìn đâu.

- Còn tôi đang vui đây, - Lô cau mày đáp. - Lẽ nào nhìn nét mặt tôi, bác lại không thấy thế ư?

- Thôi được rồi, - Alan đã nghiêm giọng nói, - anh bắt tay vào vụ lão kế toán đi. Anh nên tranh thủ ghé vào chỗ cảnh sát bờ biển. Vì có lúc ta sẽ phải mò đến chỗ tàu Tumaxic.

- Tumaxic sẽ cung cấp cho ta được những gì nào? - Viên thanh tra uể oải nói.

- Tàu Tumaxic sẽ cung cấp cho ta gì à? - Alan suy nghĩ. - Tất nhiên không nên hy vọng nhiều. Song, căn cứ vào toàn bộ sự việc, một tên nào đó trong số thủy thủ đã có quan hệ với Tam Hoàng. Thì anh đã chẳng bảo rằng trên tàu không thấy một vết va chạm nào cả đấy ư. Thế nghĩa là một tên nào đó đã lo liệu trước để Tam Hoàng lọt lên tàu mà không gặp trở ngại gì.

- Việc ấy thì một người nào đấy trong số khách cũng có thể làm được.

- Không loại trừ. Song nếu cả hành khách lẫn thủy thủ đều bị chết khi tàu đắm thì họ còn bà con họ hàng, bè bạn người quen. Đành phải lục lại vậy. Kể ra trên tàu Tumaxic không đến nổi nhiều người lắm đâu. Khoảng độ ba chục gì đấy. Làm rõ mối quan hệ của họ cũng không mất nhiều thời gian lắm.

2

Ngày chủ nhật Lô dậy sớm, nhảy ra khỏi giường và kéo các rèm cửa sổ lên. Dường như chỉ chờ có phút ấy, các tia nắng liền ủa vào phòng, làm cho căn phòng tràn đầy ánh nắng vui tươi.

Lô đặt nước để pha cà-phê, rồi đi tắm. Cuối cùng, anh sẽ được ở bên Dung suốt ngày. Họ đã thỏa thuận là hôm nay sẽ cùng nhau đi Sentoza - hòn đảo thiên đường, nơi có những bãi tắm tuyệt vời và các món xatê⁸ ngon lành mà mấy anh đầu bếp người Malaixia nướng trên bếp than nhỏ ở giữa trời.

Lô không yêu Dung, anh chỉ có cảm tình với cô, có vậy thôi. Khác nào anh mến nhiều người phụ nữ mà anh thấy dễ chịu khi giao du với họ. Song trong nỗi lòng thầm kín của mình, anh thấy Dung không

giống những người phụ nữ trước đây anh đã từng quan hệ và thái độ của anh đối với cô có phần nào hơi khác. Lô suy ngẫm trong vài giây, nhớ lại tối hôm Alan giới thiệu anh với Dung. Lúc đó bà Lâu đã giới thiệu anh là vị hôn phu rất có “tiềm lực”, nhưng mọi người chỉ coi đó là lời nói đùa mà thôi.

- Thừa bác, bác dạy quá lời thế thôi ạ, - Lô lúng ba lúng búng. - Cô Dung đây đâu phải là dành cho việc bếp núc và nội tã, còn thuê người làm, bà vú thì cháu lại không có tiền ạ.

Ăn sáng xong đã tám giờ, Dung hẹn chờ anh lúc chín giờ, nên Lô quyết định đi bách bộ dạo chơi.

Vòng qua chùa Silva, anh bước ra đường phố chính của thành phố - đường Orchard và vô tình anh bước chậm lại. Một đám rước linh đình của người Ấn Độ xuất hiện trên đường phố. Đám rước đi cùng hướng với Lô.

Dẫn đầu đám rước, với vẻ đường bệ, là mấy người đàn ông mình trần trùng trục. Mặt và mình họ vẽ đầy phẩm trắng. Trên vai mỗi người đặt một chiếc khung kim loại kê trên gối mềm màu da cam, có bốn trụ bắt thẳng đứng vào thành khung - hai ở phía trước, hai ở phía sau. Quanh trụ buộc những cánh cung cong vút, trên khoan nhiều lỗ nhỏ để luồn qua độ hai ba chục mũi tên gỗ đầu bằng kim loại nhọn hoắt chĩa thẳng vào mình mấy người vác thang, gây nên những vết thương nhỏ. Từ từ lặn bánh sau mấy người đàn ông là một chiếc xe ngựa chạm bạc trang hoàng đầy những dải băng lòe loẹt đủ mọi màu sắc, trên xe bày lễ vật; hoa quả, dừa và còn những gì nữa mà Lô không nhìn rõ. Rồi sau đấy mới đến một đoàn người mặc áo quần lộng lẫy, khắp mình trang hoàng đầy giấy trang kim, tràng hoa, kim tuyến, vàng và bạc. Tay họ cầm những trái dừa, chuông, những vỏ ốc biển lớn. Một số người lấy kim đâm vào người, số khác đi dép có đế đóng đinh chổng ngược lên, để mũi đinh nhọn hoắt đâm vào gan bàn chân. Đám đông vừa đi vừa hò la, nhảy múa và hát những bài thánh ca có kèm theo tiếng âm âm của trống, chiêng đồng và tiếng tù và bằng vỏ ốc biển lớn.

“Lễ Taipuxam!” - Lô đoán, khi nhớ đến tên một ngày lễ tôn giáo của Ấn Độ mà anh đã có lần nghe nói tới. Một người quen biết đã kể lại rằng hàng năm, vào ngày lễ Taipuxam, những người Ấn Độ mê tín tập hợp nhau thành các đoàn dài, rồi kéo đến chùa Settiarch ở đường Tenco. Tại đây, trước tượng thần Xubramania, con cả của thần Siva, họ tự lấy kim, đinh, mũi tên nhọn đâm vào người mình, đập dừa ra rồi đốt. Đây được coi là một sự biểu lộ lòng trung thành với thần Xubramania. Trước con mắt của người Ấn Độ ngoan đạo, thần Xubramania là hiện thân của phẩm hạnh, sức mạnh, trẻ tuổi, lòng dũng cảm, sắc đẹp và có trời biết của những gì gì nữa. Theo mê tín, ai đến chùa Settiarch thì được Xubramania phù hộ tránh khỏi mọi nỗi gian truân và ban cho những phẩm chất của mình.

Viên thanh tra ngắm nhìn cảnh tượng rực rỡ nhưng sau đó anh quyết định bỏ đi, vì tiếng ngân vang của chuông, tiếng âm âm của trống, chiêng và tù và do những người tôn sùng Xubramania đã phòng mang trọn mắt thổi vào những con ốc biển làm anh đình tai nhức óc và bứt rứt khó chịu.

- Chào ông thanh tra, - một giọng oang oang bỗng vang lên ngay sát tai Lô. Anh có cảm giác như đích thân con trai của thần Siva đang chào anh. Anh quay đầu lại và trông thấy một người Ấn Độ quen biết. Ông ta làm việc ở bên cạnh sát bờ biển. Lô chợt nhớ ra rằng tuần qua anh vẫn chưa dạo đến chỗ “người nhái”, nên tâm trạng sáng khoái của anh tựa như đã bị một bàn tay nào đó xóa sạch, vì chắc hẳn ngày mai thể nào Alan cũng bức mình về sự rù rờ như vậy của viên thanh tra.

Người Ấn Độ lực lưỡng không phải là đang bước đi, mà là đang bập bênh trôi giữa đám người mê tín, mặt mày ông ta hớn hờ, ông ta đinh ninh rằng nếu ông ta đập vỡ quả dừa ở chùa Settiarch, thì vị thần hào phóng sẽ ban cho một cái gì đấy. Lô mỉm cười nghĩ rằng nếu ông cảnh sát này đến gặp

Xubramania để xin được ban vẽ đẹp thì thật là uổng công. Vị con trai của Siva, tuy là thánh thần, nhưng vị tất đã có thể giúp được ông này một điều gì đấy, vì phải tốn khá nhiều thời gian họa may mới phù phép sửa được khuôn mặt ngựa dài ngoằng của ông ta. Còn những người ao ước được tiếp xúc với các đức hạnh của Xubramania thì nhiều tới mức đoàn người xếp hàng chắc là sẽ phải than thân trách phận ước mong sớm được thánh thần ban phước lành.

Lô đưa mắt nhìn lại một lần nữa người bạn đồng hành. Kể thấy cái nhà ông cảnh sát không mặc quân phục, mình trần trụi trọc, một tay cầm một quả dừa dứa dầm, tay kia cầm một chiếc kim bạc dài chốc chốc lại trích vào ngực, vào sườn, vào lưng mình thì cũng lạ thật đấy.

- Chào ông, - mãi sau Lô mới lên tiếng đáp và đưa mắt tìm một ngõ hẻm để rẽ vào đấy.

Chẳng qua Lô biết rõ ràng không thể nào bứt khỏi viên cảnh sát, ông ta bầu lấy người quen và người lạ không khác gì bột hòa chưa nhuyễn bám vào tay, và mau mồm miệng như hàng trăm bà buôn thúng bán mẹt ở ngoài chợ vào hôm chủ nhật.

- Thưa ông thanh tra, ông đang tìm một người nào đó, phải không?

- Đúng, - Lô cộc lốc buông lời khi đã phát hiện ra cái ngõ cứu tinh nằm ở trước mặt.

- Thưa ông, sức khỏe của ông độ này thế nào? - Viên cảnh sát mê tín quan tâm hỏi, rõ ràng là ông ta hy vọng rằng Lô sẽ nhã nhặn đáp để ông ta được dịp tha hồ mở máy.

“Nếu Xubramania còn cho phép nhà anh quay trở lại chùa Settiarch thì thần kinh vị thần chắc hẳn vững chắc như sắt thép”, - Lô đôn hậu nghĩ, rồi đáp cho qua loa xong chuyện.

- Cảm ơn, khỏe.

Họ đi bên nhau im lặng trong vài giây.

- Chúng tôi đến chùa Settiarch, - người Ấn Độ thấy cần phải thông báo với viên thanh tra và lắc lắc quả dừa - cầu thần Xubramania ban cho hạnh phúc.

- Thần giúp ông chứ? - Lô hỏi.

- Giúp chứ! Nhà cháu có biết một anh chàng nhờ phép màu nên mới sống được đấy.

- Chẳng nhẽ lại do thần Xubramania giúp? - Lô không nhịn được cười.

- Vâng, chính Ngài đấy, - viên cảnh sát đáp, giọng quả quyết, - còn ai vào đấy nữa.

- Chẳng hiểu ai đã nghĩ ra cái chuyện ấy nhỉ? Thôi được, nếu vậy cầu mong Đức Xubramania ban phước cho cả ông nữa.

Lô rời vỉa hè định sang đường.

- Đúng là Đức Xubramania đã phù hộ đấy! - người Ấn Độ nói to với theo, chắc sợ rằng chưa thuyết phục được viên thanh tra tin vào sức mạnh của vị con cả thần Siva. - Còn ai vào đây nữa? Tàu bị đắm, thế mà anh ta thoát chết đấy.

- Tàu nào? - Lô quay ngoắt lại, anh chợt nhớ rằng trong nửa năm qua chỉ mỗi tàu Tumaxic bị đắm thôi.

- Sao? Tàu nào à? Tàu Tumaxic. Lẽ nào ông không nghe nói hay sao?

Người sùng bái Xubramania hớn hờ đáp, khi giọng nói của viên thanh tra để lộ vẻ quan tâm sẵn

đón.

Lô quay trở lại vỉa hè. Cho rằng Đức Xubramania lại có thêm một đệ tử nữa, nên viên cảnh sát quyết định là cứ nêu chứng cứ rành rành thì sẽ gây tác động đối với ông ta tốt hơn bất kỳ lời thuyết giáo nào.

- Dạ, chuyện đâu có chuyện lạ đời, - người Ấn Độ bắt đầu thích thú lên tiếng triết lý, - tàu bị chìm nghiêm, thế mà thằng cha ấy lại sống sót. Trăm sự là nhờ Đức Xubramania đây ạ. Ngài có thể làm được tất cả mọi chuyện. Có điều là phải tôn kính Ngài. Đây, nếu không chăm đi lễ chùa Settiarch...

- Anh chàng ấy làm gì? - Lô hững hờ ngắt lời người tiếp chuyện.

- Dạ, thợ máy. Tên là Xungai. Không cùng tôn giáo với chúng tôi. Anh ta là người Indônêxia. Anh ta thường đến chùa Settiarch, chẳng là anh ta đã quyết định theo đạo của chúng tôi và thế là gặp may ngay. Mọi người chết đuối hết, còn mỗi anh ta sống sót. Tin vào thánh thần nào cũng thế thôi, có phải không ạ? Chủ yếu là Ngài phù hộ...

- Anh ta được cứu thoát, có đúng thế không nào?

- Sao lại cứu thoát là thế nào? Anh ta không đi trên cái thuyền đáng nguyên rủa ấy. Bị đuối ngay trước khi tàu nhỏ neo đi Thái Lan. Anh ta uống dừ quá. Nếu không bị đuối thì đã làm mồi cho cá như những người kia rồi. Thất nghiệp, nhưng sống sót là được. Rồi ra sẽ kiếm được việc. Đức Xubramania, người đó được Ngài cứu giúp. Đúng thế đấy, - người Ấn Độ kết luận, vẻ hãnh diện, tựa hồ chính ông ta là con trai Siva và chính ông ta đã khuyên Xungai uống rượu nhiều hơn nữa để được sống sót.

Lô căng óc cố nhớ tên họ những người nằm trong danh sách đoàn thủy thủ mà người ta đã đem tới cho anh cùng với tài liệu điều tra vụ đắm tàu. Nhưng vì anh chỉ đưa mắt đảo qua bản danh sách, nên chẳng nhớ gì cả.

- Thế ông có thấy cái anh chàng... Xungai ấy không?

- Đúng, đúng, tên anh ta là Xungai, - người Ấn Độ gật đầu. - Tôi thì tôi không được gặp, nhưng người khác thấy.

- Lâu chưa?

- Hôm kia, hôm kia gì đó.

- Thấy ở đâu? - Viên thanh tra hỏi để phòng xa.

- Ở ngoài cảng. Ai đã trông thấy anh ta? Chịu, không tài nào nhớ ra. Người ta thấy anh ta say mèm. Chắc hẳn uống vì vui thôi. Chuyện đâu có chuyện lạ đời. Mọi người chết đuối cả, mỗi anh ta sống sót. Ai đã trông thấy anh chàng nhỉ?

Người Ấn Độ bối rối chặc lưỡi.

- Ấy là vui câu chuyện hỏi thế thôi... chào ông. - Lô bảo,

- Thế chẳng nhẽ... ông không đi lễ chùa Settiarch với chúng tôi à? - Viên cảnh sát thất vọng hỏi.

- Để lần sau vậy nhé, - Lô mỉm cười.

“Ngày mai phải đi tìm anh chàng Xungai ấy mới được, - viên thanh tra trầm nghĩ, - Dù anh chàng không đi thuyền cuối cùng, dẫu sao anh ta cũng có thể kể cho nghe một điều lý thú nào đấy về đoàn

thủy thủ”.

- Chắc Xungai sẽ đi lễ chùa Settiarch, - viên cảnh sát chưa chịu yên, - anh ta phải tạ ơn Đức Xubramania. Một khi Đức Xubramania đã cứu mạng thì anh ta không thể không đến lễ tạ được. Vào một ngày lễ như hôm nay.

- Thôi được, thôi được, để lần sau vậy, - Lô lúng túng đáp và sang đường.

Anh bước vài bước, rồi dừng lại. Trong tiềm thức anh lóe lên một ý gì đó buộc anh đưa mắt nhìn đồng hồ. Chẳng có ý gì đáng được bận tâm suy nghĩ cả, song anh vẫn thấy nhứt nhối thế nào ấy. Còn hơn nửa tiếng nữa mới đến giờ gặp Dung. Không buồn nhìn xuống đường, anh giơ tay lên vẫy xe tắc-xi.

Động tác này quá thừa. Một chiếc xe Peugeot tồi tàn đã đỗ hơi chênh chếch vỉa hè gần chỗ Lô. Do có tài tiên đoán trăm bận trăm đúng ai sẽ đi xe, nên bác lái xe người Malaixia đã đứng tuổi kiên nhẫn chờ cho đến khi Lô không thể không gọi xe tắc-xi được.

Về đến văn phòng, viên thanh tra lên thẳng ngay phòng làm việc của mình và lúi ở trong két sắt ra tập tài liệu nhận của bên cảnh sát bờ biển. Anh vội giở tập tài liệu, tìm bản danh sách đoàn thủy thủ tàu Tumaxic và đọc lướt một lượt. Mấy phút sau anh làu bàu:

- Quái quỷ thật! Dở dần quá!

Thợ máy Xungai đứng tên thứ mười trong bản danh sách. Lô ngồi xuống ghế, tay vẫn cầm bản danh sách. Bị chặn lại ở ngoài phố thế kể cũng hay đấy! Ký ức thị giác như một chiếc máy ảnh vô hình, tái hiện những gì đã ghi lại được và rồi chuyển đến các tế bào dự trữ nằm ở một nơi nào đó trên não.

“Sai sót ở đâu nhỉ? - Lô suy luận. - Trong bản danh sách hay lời nói của anh chàng cảnh sát? Nếu thợ máy đi chuyến cuối thì chắc chắn là đã chết đuối rồi, chẳng ai thấy nữa. Còn nếu thực sự bị đuối trước khi tàu nhổ neo đi Thái Lan thì trong bản danh sách phải không có tên anh ta chứ. Mình đã chẳng bảo là cho xin bản danh sách đoàn thủy thủ đi chuyến cuối cùng cơ mà. Ở công ty người ta đã quên gạch tên à? Thì người Ấn Độ đã chẳng bảo là anh chàng thợ máy đã bị đuối ngay trước khi tàu nhổ neo đó sao. Biết đâu cái anh chàng ba hoa đó đã nhầm lẫn và người Indônêxia kia không bị đuối thì sao? Nhưng trong trường hợp như vậy, tay thợ máy làm sao lại có mặt tại Xingapo sau khi tàu bị đắm? Trăm dăm chứ ít à. Đông tố nữa...”

Lô thu dọn tài liệu, xếp vào két sắt, gọi điện báo trực ban bố trí xe và rời khỏi văn phòng. Khi anh tới rạp chiếu bóng Lido thì đã chín giờ bảy phút. Dung sốt ruột đi đi lại lại ở mép hè. Nhìn nét mặt cô cũng đủ rõ là cô không quen chờ đợi. Thoáng thấy Lô, cô giận dữ nói:

- Anh Lô, chúng ta hẹn nhau chín giờ cơ mà.

- Xin lỗi Dung, Lô có việc bận một chút.

- Chủ nhật mà cũng bận à?!

Lô vung tay.

- Giá như người ta khẩn trương hơn nữa thì cũng chẳng đến nỗi đâu. Thôi được rồi, ta đi thôi. Kéo Lô bỏ lỡ mất ánh nắng ban mai. Phơi nắng lúc này tốt lắm đấy.

Dung sửa lại chiếc túi màu vàng đeo nơi vai và đi đến bên chiếc xe tắc-xi đỗ cách đây vài mét. Cô bỗng nhận ra rằng chiếc xe mà viên thanh tra vừa phóng đến, vẫn đậu nguyên tại chỗ.

- Thế nào nào... ta đi xe này à? Xe có máy điều hòa không? Anh Lô, anh thật là tốt bụng! Dung

không tài nào chịu nổi những chiếc xe tắc-xi bẩn kinh khủng đó. Trong xe đến là chật và nóng... - cô gái lú lo nói.

Lô đưa mắt nhìn với vẻ đầy thương cảm thân hình thon thả của Dung. Cô mặc áo thun ngắn tay màu xanh lá mạ và quần vàng đồng màu với túi.

- Dung hiểu cho, - Lô lưỡng lự nói, - hoàn cảnh...

- Hiểu rồi! - Dung gay gắt ngắt lời anh và cau mày. - Kể cũng hay, cái gì cũng đồ... do hoàn cảnh!

Cô gái lắc mạnh mái tóc đen, dày, quay ngoắt người lại và bỏ đi. Lô buồn rầu nhìn theo cô.

Bến cảng ồn ào âm ỉ với tiếng các cần cẩu kêu cọt két, tiếng hò hét, giọng khàn khàn “hạ xuống”, tiếng chửi rủa với một vẻ đầy thích thú bằng trên chục ngôn ngữ khác nhau. Biển uể oải đung đưa trên sóng những chiếc thuyền của người Hoa căng buồm đủ mọi màu sắc, những chiếc thuyền nan mỏng manh trên lộp phen, đồng thời cũng là nhà của dân chài, mấy xuồng hải quan nhỏ đang đậu ở bến.

Lô hỏi thăm xem tàu Tumaxic thường neo lại ở chỗ nào, rồi đi đến đây.

Một người Malaixia râu ria không cạo, mặc chiếc áo sơ-mi bạc màu đã sờn rách và quần soóc vá đang ngồi xôm ở ngay bên mép bến. Nói cho đúng ra thì ông ta đang mặc quần đùi, chứ không phải quần soóc. Ông ta cầm trong tay mẫu thuốc lá đã tắt ngóm và mắt đắm chiêu nhìn làn nước.

- Này, ông bạn! - Lô gọi người Malaixia.

- Dạ, *tuan*, - ông ta đứng dậy và đáp.

- Này, ông bạn, tôi muốn tìm cho tàu của tôi một thợ máy. Có lẽ ông bạn biết tất cả mọi người ở đây đây. Ông có thể giới thiệu với tôi một người được không?

- Thợ máy thì khỏi ra đây... - người Malaixia cất giọng khàn khàn nói.

- Tôi cần một thợ máy giỏi cơ.

- Người giỏi có mấy đâu, - ông người Malaixia chán nản kết luận. - Thợ giỏi thì đời nào lại chịu thất nghiệp.

Ông ta chậm rãi nhai đầu mẫu thuốc lá ở trong mồm, rồi nhổ phì phì.

- Có một thời tôi cũng là thợ máy. Song chuyện đó kể ra cũng lâu rồi... - Đồng tử của người Malaixia từ từ đảo lên phía trên. Rõ ràng là ông ta đang muốn gợi lại chuyện ngày xưa ngày xưa. Lô chẳng muốn nghe chuyện đó chút nào.

- Này, ông bạn, - Lô vội nói, không để cho ông ta đắm chìm trong những chuyện xa xưa của mình,

- Nghe đâu một thợ giỏi vừa bị đuổi ra khỏi tàu Tumaxic, không biết đúng không. Ngay trước khi tàu nhổ neo đi Thái Lan. Ông bạn có nghe nói không? Một người Nhật Bản hay người Philippin gì đấy. Hay là một người mang quốc tịch nào khác nữa. Tôi không biết rõ lắm. Nhưng nghe nói đấy là một thợ giỏi.

- Sao lại không nghe? Nghe quá đi chứ!

Người Malaixia nhìn mẫu thuốc lá của mình, vẻ buồn rầu ra mặt, cố làm bộ để viên thanh tra rõ ràng nếu được mời một điếu thuốc ngon thì cũng tốt thôi. Lô rút bao Marlboro ở trong túi ra. Cặp mắt lờ dờ của người Malaixia sinh động hẳn lên. Ông ta chùi tay phải vào áo, ngậy thơ cho rằng như vậy tay sẽ sạch hơn, sau đó, thận trọng rút một điếu, ngắm nhìn nó trong giây lát, rồi mới đưa lên cái miệng

móm mém không còn răng nữa. Ông ta bỏ cẩn thận mẩu thuốc hút dở vào túi áo nơi ngực. Lô bật lửa. Người Malaixia rít mạnh một hơi làm cho hai má tưởng chừng như áp sát vào nhau. Ông ta vừa rít vừa lắc đầu, vẻ như biết ơn và rồi ho sặc sụa. Lô kiên trì đợi.

- Sao lại không nghe? - Ho chán rồi cuối cùng người Malaixia mới lên tiếng lại.

- Trên tàu Tumaxic có một người như vậy. Song không phải là người Nhật Bản. Người Nhật không làm thợ giỏi được. Họ làm thủy thủ trưởng thì khá đấy. Còn thợ máy, xoàng thôi. Còn người mà *tuan* chỉ là người Indônêxia. Người Indônêxia hiểu rất rõ về máy móc. Anh chàng ấy là người am hiểu đấy. Am hiểu rất tường tận. Tên anh ta là Xungai.

- Thế tìm anh ta ở đâu?

- Chẳng tìm đâu ra nữa. Anh ta bị chết đuối rồi. Chết đuối cùng với mọi người khi tàu Tumaxic chìm ngấm. Họ đi từ Thái Lan, nghĩa là, mới rời bến, thế mà...

- Chết đuối là thế nào? Anh ta bị đuối trước khi tàu rời bến cơ mà.

- Đuối, thì quả là có bị đuối. Đúng đấy!

Rít thêm vài hơi nữa, người Malaixia ngồi xồm xuống và khẽ dụi mẩu thuốc đang hút dở xuống mặt đường. Sau đó, ông ta từ từ đứng lên và cũng từ từ bỏ nó vào túi áo ngực.

- Thế này này. Tại sao anh ta bị đuối à? Nốc rượu cho lắm vào. Người bé loắt choắt thế mà uống thì cứ ừng ực ấy! Thế đấy! Anh ta bị đuối một hoặc hai ngày trước khi tàu rời bến. Còn tàu Tumaxic ra khơi ra sao, nghe đâu người ta không tìm được thợ máy. Thợ máy vô thiên lủng, nhưng thợ giỏi thì bói bảy ngày cũng chẳng thấy. Họ đành phải thu nhận lại anh chàng. Đúng ngay vào hôm ấy.

- Ông bạn không nhầm đấy chứ?

- Hà, hà, - Người Malaixia rống lên, - mắt tôi nhờ đức Alla nhìn hầy còn rõ.

- Tiếc thật! Nghe nói anh ta là thợ máy cừ.

- Cừ đấy, - người Malaixia tán thành, - có sao nói vậy, *tuan* ạ, *tuan* cứ thử đi dọc bến cảng xem, biết đâu chẳng tìm được một người.

- Thế anh ta không thể thoát được à? - Lô nhìn chăm chăm nét mặt người đang tiếp chuyện và hỏi vội.

Người kia lắc đầu.

- Nếu vậy anh ta đã lại đây rồi. Hoặc ra ngoài ụ tàu. Chẳng là anh ta ngủ đêm ở đấy mà. Nhà cửa chẳng có.

Lô lại chìa cho người Malaixia điều thuốc nữa. Ông ta vái chào và nói:

- Xin đức Alla phù hộ *tuan*.

Đến Sentoza bây giờ cũng vô ích, Lô buồn bã thầm nghĩ khi nhớ lại vẻ mặt giận dữ của Dung. Có lẽ anh chàng Ấn Độ nhầm lẫn.

Thế nhưng đã mất đứt ngày chủ nhật rồi, nên Lô quyết định tiến hành công việc đến cùng. Anh lần ra ụ tàu.

Ngoài các ụ tàu, Lô mất gần hai tiếng đồng hồ tìm kiếm bác công nhân khuôn vác quen biết. Bác ta

làm việc ở đây khoảng mười lăm năm, nhẩn mặt mọi người và đã nhiều lần giúp viên thanh tra được khỏi việc hữu ích.

Mấy công nhân khuôn vác đang quây quần bên đồng cao su, ồn ào tranh cãi với nhau về một chuyện gì đấy. Cuộc tranh cãi đang ở lúc sôi nổi nhất và chắc là kéo dài còn lâu vì chẳng ai chịu nghe ai, ai cũng cố mà nói và vung tay múa chân. Trong đám cãi nhau ấy có cả người quen của viên thanh tra.

- “Quốc vương” ơi! - Lô gọi.

Không ai quay lại. mấy người công nhân khuôn vác cứ uống công vô ích cố bắt ép người khác phải nghe mình nói.

- “Quốc vương” ơi! - Lô gọi to hơn.

Vẫn không có một phản ứng gì cả.

Lô tiến lại gần mấy bác công nhân khuôn vác và vỗ vào vai người quen của mình.

- “Quốc vương”, bác sao thế, không nghe thấy tôi gọi à? - Anh hỏi, giọng bất bình.

Một người Malaixia lùn tịt quay lại, khuôn mặt có gò má cao nhăn nheo trong một nụ cười đôn hậu và tách ra khỏi đám đông. Đám cãi nhau thậm chí không hề nhận thấy điều ấy. Họ vẫn đua nhau nói liên thoảng và chẳng ai chịu nghe ai.

Người Malaixia khoảng độ năm chục tuổi, song trông lão - ở phương Đông điều này là thông thường - trẻ hơn tới mười tuổi. Tên lão nghe đến là lạ và cổ lỗ, Vương Akhmat. Có người đã bảo rằng lão trùng tên với người cầm quyền của Malakki⁹ hồi thế kỷ trước. Mát lòng mát dạ về sự trùng tên này, đứng ở ngã ba đầu phố nào lão cũng huênh hoang về chuyện đó cho tới lúc, cuối cùng người ta đã ghép cho lão một tên lóng “Quốc vương”. Lão không giận và dần dà ngày một ngày hai lão quen với tên gọi đùa tới mức coi cái tên Vương của mình là tên người khác.

- *Tuan* thanh tra, cầu đức Alla phù hộ *tuan*, - lão nói, - *tuan* có được khỏe không?

- Cảm ơn “Quốc vương”, khỏe. Thế còn lão?

- Đức Alla công bằng lắm, - Vương nói và giơ hai tay lên trời. - Có công ăn việc làm. Có sức khỏe. Có thể sống được. *Tuan* thanh tra, sao lâu nay tôi không thấy *tuan* đâu cả.

- Nhớ à? - Lô cười. - “Quốc vương” này, tôi cần sự hỗ trợ của lão.

- *Tuan* lại nhạo báng tôi rồi, - Vương đáp, vẻ hể hả ra mặt. - *Tuan* thanh tra là một người có tầm cỡ. “Quốc vương” là tép riu. “Quốc vương” thấp hèn như hạt lúa. Đồ tép riu đây có thể giúp gì người có tầm cỡ ă?

- Thôi, thôi, đủ rồi, đừng giả vờ giả vệt nữa, - Lô cau mày. - Tôi cần tìm một người. Nghe đâu người ta đã bắt gặp người đó ở đây.

Vương đưa mắt nhìn chỗ khác.

- Tôi không biết người *tuan* thanh tra đang tìm kiếm. Chẳng hay có phải là một người Indônêxia ở trên con tàu mới bị đắm không?

- Lão trông thấy người đó à?

- Không, *tuan* thanh tra ă, - Vương đáp giọng hồn nhiên chất phác.

- Lão nói dối! - Lô thét lên. - Do đâu lão biết rằng ta tìm người ấy?! Nói đi xem nào.

- “Quốc vương” không bao giờ nói dối cả, - Vương nổi cáu. - “Quốc vương” là một con người trung thực.

- Thôi được, được rồi, - Lô hơi dịu giọng, - thế lão kể ta nghe xem lão biết gì nào.

Vương khoái chí gãi sườn qua lần vải áo.

- Ai cũng rõ là tàu Tumaxic đã bị đắm. Còn người Indônêxia thì thiên hạ xô đến hỏi. “Quốc vương” là đồ tép riu, óc của lão nhỏ bé như óc cá. Song lão biết rằng khi nào thiên hạ hỏi thì thiên hạ biết rõ mình hỏi để làm gì. Chẳng ai lại đi hỏi han về một người, khi người đó quả là đã bị chết đuối rồi.

- Ai hỏi về người đó?

- Có hai người đã tới đây. Mới đầu họ cứ lừ lừ đi đi lại lại dọc các ụ tàu và ngó ngó nghiêng nghiêng. Tôi nhận ra ngay họ là những kẻ lạ mặt. Những người lạ mặt đi đi lại lại ở các ụ tàu để làm gì nhỉ? Nếu có công có việc, biết ngay thôi mà. Đằng này họ đi lại, ngó nghiêng. Tôi liền nghĩ ngay là họ tìm một người nào đó. Sau đấy họ dò hỏi.

- Hỏi lão?

- Không, hỏi Pun. Tôi tò mò muốn biết xem chuyện gì. Sau đấy, tôi đến bên Pun và hỏi xem hai người vừa rồi cần gì vậy. Pun đáp họ tìm một người Indônêxia nào đấy, nghe đâu là người của tàu Tumaxic. Họ bảo là người của cảnh sát. Pun mới làm việc ở các ụ, nên chẳng biết ai vào ai cả. Tôi liền đoán ngay, nếu là cảnh sát thì đã biết rõ tàu Tumaxic bị đắm rồi, họ còn tìm Xungai để làm gì? Không, tôi nghĩ, các ngài không phải là người của cảnh sát...

- Thế tại sao lão không báo cho cơ quan chuyên trách?

- Ôi, ôi, *tuan* thanh tra ơi, - lão người Malaixia lắc đầu, - bây giờ cuộc sống phải như thế này, tốt hơn hết là không nghe, không thấy gì cả.

- Thế ra lão sợ à? - Lô giễu cợt hỏi.

- Sợ đến tận bây giờ ấy chứ, *tuan* thanh tra. Tôi chỉ kể lại cho mỗi *tuan* nghe thôi, còn người khác thì xin đủ đấy ạ. Chẳng là chúng ta là những người quen biết nhau từ lâu rồi mà.. Mới lại tôi biết rằng *tuan* thanh tra là một người hào hiệp, *tuan* thanh tra...

- Thôi được rồi đấy. Họ đến đây đã lâu chưa?

- mấy người kia ấy à? Một tuần đồ lại. Mới hôm kia tôi còn thấy họ. Lại đi đi lại lại, ngó ngó nghiêng nghiêng. Mặt mũi trông đến ác ôn. Chính vì vậy tôi cho rằng có lẽ *tuan* thanh tra cũng tìm kiếm Xungai. Vấn đề này xem ra đen tối thế nào ấy...

“Ra thế đấy, viên thanh tra thăm nhận xét, thiên hạ tìm kiếm người Indônêxia đã tuần nay và không tìm ra. Nghĩa là, anh ta quả thực đã thoát thân và biết một chuyện gì đấy”.

- Đích thân lão có biết anh ta không?

- Xungai ấy à? Đòi chút thôi. Thỉnh thoảng anh ta có ngủ lại đấy. Kiểm thêm chút đỉnh để tiêu xài mà. Mười lăm năm nay rồi, tôi còn lạ gì ai nữa!

- Anh ta người thế nào?

- Củ mĩ cù mĩ. Cậy không ra lời. Thật ra, trò chuyện với anh ta chán ón đi được. Anh ta ầm a ầm ớ,

học đòi nói theo kiểu chúng tôi, nhưng tập tọng thể thôi. Nghe cứ như đâm vào tai ấy. Anh ta thuộc loại thờ ơ. Sợ đủ điều. Mắt lúc nào cũng thất sắc. Vô gia cư, vô gia đình... Ngủ ở đây.

- Nghe đâu, một con sâu rượu thì phải?

Người Malaixia huýt một tiếng sáo.

- Ôi, ôi, *tuan* thanh tra ời. Uống thì còn phải nói, có lẽ nếu bật que diêm lên gì vào mồm anh ta thì cả người anh ta sẽ nổ tung ngay. Phúc bầy đời nhà anh ta không theo đạo của chúng tôi. Chứ nếu không ấy à, đức Mahomet sẽ trị cho bạc đầu...

Là người không rượu chè, đúng với tư cách của một môn đệ chân chính theo đạo Hồi, Vương cau mày hốt hoảng tới mức tựa hồ đức Mahomet đang trừng phạt Xungai về tội rượu chè, còn lão, Vương, tỉnh cờ lại có mặt ở bên cạnh.

- Anh ta không bị đuổi khỏi tàu Tumaxic, đúng không? - Lô hỏi.

- Mỗi người một phách. Chẳng còn hiểu đầu đuôi xuôi ngược ra sao cả. Lúc thì bảo bị đuổi, lúc thì bảo không bị đuổi. Biết sao, lão nói vậy. Nếu bị đuổi, hẳn ta đã xuất hiện ở ngoài các ụ tàu từ lâu rồi. Không, ở đây có điều trắng đen chưa rõ...

- Thế tìm anh ta ở đâu, lão biết không? - Lô ngắt lời Vương.

“Quốc vương” lắc đầu.

- Nghĩ xem nào.

- Có đức Alla chứng giám, *tuan* thanh tra ạ, lẽ nào “Quốc vương” lại đánh lừa *tuan* bao giờ? “Quốc vương” là một người trung thực.

- Thế nếu tìm, liệu thấy không?

Wương chặc lưỡi.

- Các ụ tàu khá rộng. Anh ta khi ngủ nơi này, lúc nơi khác. Hẳn là bây giờ thì nằm in thìn thít như chuột rúc hang. Hẳn là anh ta biết rằng người ta đang lùng... Nếu không đã ló mặt ra rồi. Còn trú ở đâu, có đức Alla mới biết được. Tìm, tại sao lại không tìm nhỉ? Nhưng ai sẽ làm việc cho? Chủ thì chẳng đời nào đại gì trả tiền công cho rồi. Phải nuôi vợ. Phải nuôi con cái chứ, *tuan* thanh tra biết rằng “Quốc vương” luôn luôn sẵn lòng giúp thôi. Chỉ có điều...

Lô rút trong túi ra hai chục đô-la. Vương hau háu nhìn chỗ tiền.

- Lão đi sục sạo đi, - Lô bảo. - Nếu có chuyện gì nhớ gọi điện đây. Còn nhớ số điện chứ?

- *Tuan* thanh tra nói gì lạ vậy, quên sao được.

- Tìm ra sẽ còn được nhận nữa.

“Quốc Vương” đưa hai tay ra đón tiền và vái tạ.

- Tôi vẫn thường bảo *tuan* thanh tra là người xởi lởi, - lão làu bàu, - “Quốc vương” là hạng tép riu, nhưng lão lúc nào cũng sẵn lòng giúp *tuan* thanh tra. Đức Alla sẽ ban thưởng cho *tuan*, thừa *tuan*!

- Thôi đủ rồi, - Lô bảo. - Đi đi! Và nhớ là phải gọi điện ngay đây nhé. Rõ chưa nào?

- Dạ, thừa *tuan* thanh tra, quên sao được ạ. “Quốc vương” luôn luôn ghi nhớ mọi điều, *tuan* thanh tra là một người tốt, nghĩa là “Quốc vương” luôn luôn sẵn lòng giúp *tuan* thanh tra.

Lão người Malaixia vừa bước giật lùi, vừa liến láu cảm ơn rồi rút. Lô quay trở lại và lững thững bước trở ra.

3

Mãi đầu giờ buổi chiều ngày thứ hai mới thấy Alan đến văn phòng.

- Thế nào, món Xatê ở Sentoza ra sao? - ông ta ngó vào phòng làm việc của viên thanh tra và hỏi.

- Dạ, chắc vẫn ngon tuyệt trần như mọi khi thôi ạ! - Lô đáp, anh không hùa theo giọng bông đùa của sếp.

- Ôi, tôi đi guốc trong bụng anh rồi. Lẽ nào con Dung lại làm anh mất ử mảy chau thế ư? Con bé tai quái ra trò đấy. Tôi chẳng ngạc nhiên đâu, nếu nó có điều gì đó khiến anh giận dữ, - Alan vẫn bông đùa.

- Dạ, ngược lại, tôi lại làm cô ấy giận đấy ạ.

- Ra thế cơ đấy? Giận nông nổi gì vậy, mong anh bỏ qua cho tính tò mò của tôi? Tất nhiên, nếu không phải là chuyện riêng tư của anh chị.

- Dạ, chẳng có gì là riêng tư bí mật cả. Tôi đã không cùng với cô ấy đi Sentoza, nên cứ ngay ngáy lo rằng bây giờ sẽ phải đánh bài một mình không có người cùng bè nữa.

Từ lúc nãy đến giờ Alan vẫn cứ đứng ở ngoài cửa, mãi lúc này mới bước vào trong phòng và ngồi xuống ghế bành.

- Thế thì hỏng rồi, - ông cố làm bộ lấy giọng nghiêm nghị nói, - tôi rất khoái mấy ván bài mới đây. Tôi thích đánh với những đối phương mạnh. Thế cái gì đã níu chân không để anh ra biển với một cô bạn dễ thương biết nhường ấy, hả?

- Dạ, không phải là cái gì, mà là một người ạ. Một tay Xungai nào đó, thợ máy của tàu Tumaxic.

Alan cau mày kinh ngạc.

- Tôi xác minh được rằng tên Xungai này đã thoát chết khi tàu bị đắm, đã xuất hiện ở Xingapo và không biết tại sao Tam Hoàng lại đang lùng hấn.

- Anh tin chắc rằng Xungai đúng là đang ở Xingapo chứ?

Lô nhún vai:

- Có quý mới biết được ạ. Có thể trên thực tế đúng là như vậy. Cũng có thể chúng ta sẽ đuổi theo một cái bóng ma. Dầu sao nếu người Indônêxia đó còn sống sót và biết một điều gì đấy, thì chúng ta phải tìm ra hấn trước bọn Tam Hoàng.

- Đúng thế, - Alan thì cầm lên cánh tay đang ép vào nơi ngực. - Anh cho rằng ngồi một chỗ ở đây mà lại có thể vượt lên trước bọn chúng được à?

- Bác Alan, có cần quét các ụ tàu cũng vô ích, nếu Tam Hoàng tìm kiếm Xungai đã một tuần nay mà không thấy...

- Tôi đành chịu không đủ lời để bác một lý lẽ như vậy đấy, - Alan dang rộng hai tay và lại thì chiếc cằm hẹp của mình lên cánh tay phải.

- Bác Alan, - Lô sôi nổi nói, - nếu quả đúng như tôi dự đoán thì anh chàng người Indônêxia đã tìm

được một nơi trú thân đáng tin cậy. Vì theo tôi được biết, vấn đề ở đây có liên quan đến tính mạng anh ta. “Quốc vương” giải quyết chuyện này gọn nhẹ hơn hai chục tay thám tử ấy chứ lý.

- “Quốc vương” nào? - Alan ngơ ngác hỏi lại.

- Đây là biệt hiệu của Vương Akhmat.

- Song nếu tính mạng Xungai đang treo trên sợi tóc, anh ta chẳng ngốc nghếch gì lại ẩn náu ở các ụ tàu. Đằng ấy khỏi người biết anh ta, nên sớm muộn chỗ ẩn nấp của anh ta sẽ bị phát hiện ra.

- Và hơn nữa ở đằng ấy có người đã nhìn thấy anh ta, - Alan cau mày, vẻ hoài nghi.

- Có người đã nhìn thấy, thế mà bọn Tam Hoàng góc ngách nào cũng có mặt lại không mò ra thì kẻ cũng lạ thật. Nhưng cũng có thể phải đợi khá lâu mới được “Quốc vương” phát chuông gọi đấy. Liệu chúng ta có bỏ lỡ thời cơ không? Một khi Tam Hoàng tăng cường xúc tiến việc tìm kiếm anh chàng Indônêxia, chúng ta có cơ bị đẩy lùi xuống hàng thứ hai đấy.

- Bác Alan, ta đợi một ngày xem sao. Ở đằng ấy Vương thuộc lòng mọi ngõ ngách. Lão ấy thánh lắm.

- Chẳng nhẽ Tam Hoàng không có người của chúng ở các ụ tàu sao? Chắc chắn là phải có chứ. Còn nếu Tam Hoàng muốn giành bằng được anh chàng người Indônêxia thì chúng sẽ tung nhiều tên vào cuộc săn lùng anh ta. Thế mà chúng ta đặt hy vọng vào có mỗi “Quốc vương”. Lực lượng không cân bằng.

Alan đứng dậy.

- Anh làm tôi phải chú ý tới anh chàng Xungai đó. Anh coi như tôi đã tin vào sự tồn tại của anh ta. Nhưng tôi không thể cho anh quá một ngày đâu. Nếu ngày kia mà cái lão “Quốc vương” của anh không gọi điện thì ta phải tự tìm lấy vậy.

Alan tiến đến bên cửa và ngoái cổ lại bảo:

- Thế còn lão thủ quỹ ở Ngân Hàng Trung Hoa ra sao? Đã phát hiện được gì chưa?

- Chưa ạ. Hiện nay chưa phát hiện được gì. Hai người của ta đang lần tìm ra những người quen biết của lão ấy.

- Thôi được. Nghĩa là sáng mai anh sẽ trình bày với tôi kế hoạch tìm kiếm cái chàng người Indônêxia.

Lô gật đầu.

“Quốc vương” gọi điện vào lúc cuối ngày. Trong ống nghe vang lên giọng nói khàn khàn:

- *Tuan* thanh tra, tôi đây, “Quốc vương” đây. *Tuan* đến nhanh lên! Tôi đã tìm ra anh ta.

- Tôi đến ngay đây. Đợi tôi ở chỗ hôm qua chúng ta đã trò chuyện nhé, - Lô đáp.

- Được rồi, *tuan* thanh tra. Tôi sẽ đợi.

Ra khỏi phòng, Lô chạy vội đến chỗ Alan.

- Bác Alan, “Quốc vương” gọi điện. Hình như lão ta đã tìm thấy anh chàng người Indônêxia? Tôi ra chỗ các ụ tàu đây. Rồi từ đây đến thẳng chùa Settiarch đập vài quả dừa tạ ngài con trưởng đức Siva. Tôi, nói chung... bắt đầu thấy tôn kính Xubramania.

- Trước hết anh cứ bám riết lấy anh chàng người Indônêxia của anh đã, - Alan nói, mắt vẫn không rời khỏi tờ giấy. Viết xong Alan ngẩng đầu lên:

- Có lẽ anh nên đem theo một hai người thì hơn. Ai đã học chữ ngờ...

- Chẳng cần đâu bác. Thu hút sự chú ý không cần thiết để làm gì? Thêm anh lái xe nữa là đủ rồi, - Lô đáp.

- Tùy anh! Chúc anh thành công!

Viên thanh tra chạy vụt xuống nhà dưới. Xe đã đậu ngay lối ra vào.

Mười lăm phút sau Lô đã có mặt ở ngoài các ụ tàu. Vương ngồi chồm hóm tại chỗ hẹn. Nhìn thấy viên thanh tra, lão đứng dậy và chạy lon ton đến đón anh.

- Tôi biết hẩn ở đâu rồi, - lão người Malaixia thì thầm, - *Tuan* vừa đi khỏi, tôi vội bỏ đi tìm hẩn ngay. Hôm qua lang thang suốt ngày, hôm nay lang thang suốt từ sáng, tôi không tài nào nghĩ rằng đức Alla biết rõ hẩn trốn ở nơi nào. Một giờ trước, tôi thấy hai thủy thủ từ tàu Indônêxia lên cứ đi đi lại lại và ngó ngang ngó ngửa. Không biết họ tìm gì đây, tôi nghĩ. Họ cứ đi đi lại lại và lơ lảo nhìn quanh. Không rõ tình cờ thế nào có cái gì đó cứ hút tôi theo hai tên ấy. Tôi nghĩ không biết chúng lên các ụ tàu làm gì? Thủy thủ có việc gì lảng cháng ở nơi đây đâu...

- Dẫn tôi đi đi! - Lô ngắt lời lão.

- Thế là, - Vương lẽo đẽo theo sau Lô kể tiếp, - tôi rón rén bám chúng, chúng vẫn đi đi lại lại và ngó quanh, đi mãi tới dãy kho cũ. Kho lúc nào cũng rỗng tếch, nên chẳng ai đảo đến đấy... tôi đi theo chúng, vừa đi vừa nấp sau các thùng. Bỗng tôi nghe thấy tiếng một trong hai tên khê gọi: “Xungai! Xungai!” Xungai lên tiếng đáp. Sau đó, bọn chúng trao đổi với nhau bằng ngôn ngữ của chúng. Tôi vỗ vế biết chút ít tiếng của họ, anh em thủy thủ dạy cho mà. Song dầu sao nghe bập bõm lắm. Tôi hiểu mỗi mấy từ “tàu thủy” và “bảy”. Mấy từ ấy tôi biết rõ vì được nghe nhiều lần. Chúng còn liên thoảng nói với nhau những gì gì nữa tôi không nghe tiếp, liền chạy đi gọi điện cho *tuan*.

Chắc Xungai định chạy trốn khỏi Xingapo trên con tàu Indônêxia, Lô thầm nghĩ, đúng lúc “Quốc vương” tìm ra anh ta.

- Còn xa không? - Lô hỏi người cùng đi.

- Sắp tới rồi, *tuan* thanh tra, - lão người Malaixia đáp, - đằng sau các thùng kia kia...

Khi họ luôn lách qua những dãy thùng to dùng xếp bằng bện và đồng kiện cao-su ngổn ngang thì trời đổ tối. Nếu ở nơi quang đãng, hoàng hôn từ từ buông phủ thì tại những chốn hẻm, nó ập xuống tựa hồ có một bàn tay vô hình nào đó mở toang cửa nắp căn tầng thượng áp mái, nơi bóng tối ập nấp suốt cả ngày. Xung quanh, ánh đèn nê-ông màu xanh nhạt chập chờn lóe lên.

Bỗng Vương đứng sững lại, rồi khê thì thầm:

- Ở đây ạ!

Lão hất đầu về phía hai chiếc xe tải bẹp dí, hoen gỉ. Lô tiến lại gần một chiếc, nhìn vào phòng lái và chẳng thấy ai cả.

- Không, không phải đâu, *tuan* thanh tra. - Vương khê nói, - đằng sau mấy chiếc xe cơ, giữa các thùng ấy. Anh ta đã trò chuyện với bọn chúng tại chỗ đó. Còn tôi lúc đó đã đứng đúng tại đây.

Lô đi vòng ra sau xe và cũng chẳng thấy một ai. Anh quay lại và đưa mắt nhìn Vương, vẻ dò hỏi. Lão bước đến sát bên anh và ngo ngác nhìn quanh.

- Thề có đức Alla, chúng đứng trò chuyện ngay tại chỗ này này, - lão lè nhè nói. - Có lẽ, anh ta đi đâu chẳng? Hay là nấp ở chỗ khác rồi? Cách đây một tiếng còn ở đây mà. Tôi xin...

“Quốc vương” ghen lời và rồi rầu rĩ gào lên.

- Lão làm sao thế? - Lô ngạc nhiên.

- À - Ừ! - Vương vẫn rống lên, rồi giơ tay chỉ qua vai viên thanh tra.

Mặt lão méo xệch, môi dưới trĩu xuống để lộ hàm răng vàng khè đã bị gãy gần hết, đôi đồng tử thu nhỏ lại trong cặp mắt ti hí. Vương từ từ ngồi sụp xuống, tay vẫn giơ ra phía trước.

Lô quay ngoắt người lại. Trước mặt anh có một chiếc thùng cao gần hai mét, bốn mặt đóng kín chỉ có mỗi một tấm ván bị bẩy ra và gạt sang phía bên trái. Sâu trong thùng, một người mình bê bết máu ngồi tựa lưng vào vách hậu của thùng. Mặt người này không còn có thể nhận được nữa, vì nó đã bị cào nát. Lô rùng mình trước cảnh tượng thật khủng khiếp.

“Ta đã đến muộn”, một ý nghĩ thoáng qua trong đầu Lô. Anh đưa mắt nhìn Vương, lão run như cây sậy, răng lập cập đập vào nhau.

- Lại đây, lại gần xem sao nào? - Lô ra lệnh. - Hắn ta phải không?

“Quốc vương” sợ hãi lắc đầu.

- Tôi kh-không da-dám, đ-âu, *tu-an* th-thanh t-ra ạ. Tôi sợ lă-ắm!

- Đi! - Lô ra lệnh.

Vương đứng dậy, tiến đến bên chiếc thùng và ngó vào, vẻ sợ hãi tuyệt vọng hệt như con quỷ hút máu đang còn sống sờ sờ và ngồi lù lù ở bên trong đó. Lão người Malaixia né sang một bên, ngồi xổm xuống, rồi đưa hai tay ôm mặt.

- A-ư-a-ư, - Lão lại rống lên.

- Xungai à? Lô hỏi.

Lão Vương gật đầu mấy cái, vẻ xác nhận.

- Bị xă-ăm... Hắn ta bị xă-ăm, - lão người Malaixia thở hắt ra từng đợt.

“Ta đã đến muộn rồi, Lô lại nghĩ thầm. Bọn chúng cuỗm mất người làm chứng duy nhất. Bây giờ thì chẳng còn gì nữa. Có thể xem như vụ tàu Tumaxic thế là hỏng bét cả rồi. Biết làm sao được, bản thân ta có lỗi. Alan đã nói đúng: không nên đặt mỗi hy vọng vào “Quốc vương” mà thôi. Giá để lại một hai người ở cảng, sự việc có thể không đến nỗi như thế này”.

Anh bước lại gần Vương.

- Đi đi và nhớ là đừng có bép xép đây nhé. Tôi sẽ đích thân gọi cảnh sát. Nếu cần tôi sẽ tìm. Còn tiền tôi đã hứa cho, lão sẽ nhận sau.

Lão người Malaixia chỉ đợi có vậy. Lão đứng dậy và vừa nức nở khóc, vừa cầm cổ bỏ chạy, thậm chí cũng chẳng hỏi xem khi nào lão sẽ được nhận món tiền thưởng và nhận tại đâu.

Lô trầm ngâm rút thuốc lá ra. Xa xa vọng lại tiếng còi trầm trầm của một con tàu đang rời cảng mới

đầu còi nổi lên từng hồi, sau kéo dài liên hồi. “Tàu thủy... bầy” - Lô nhớ lại lời của Vương và nhìn đồng hồ. Bảy giờ hai phút. Lô quăng thuốc lá và cắm cổ chạy trên lối đi giữa hai dãy thùng.

Viên thanh tra đã luyện tập tốt, nên chạy khá nhẹ nhàng. Độ năm phút sau anh đã ở bên xe.

- Phóng ra cảng ngay, - anh bảo lái xe và buông mình xuống dãy ghế sau xe. - Cho xe chạy thẳng ra cảng. Không phải dừng lại ở cổng, sẽ lý giải sau. Anh biết tòa nhà hành chính không? Màu vàng, cạnh bến bốn ấy?

Anh lái gật đầu và không giảm tốc độ, cho xe lao qua trạm cảnh sát gác cổng vào cảng. Một hồi còi đình tai nhức óc the thé nổi lên. Xe phanh kết lại, đỗ ngay bên tòa nhà hành chính, Lô lao như mũi tên vào chỗ trạm cảnh sát biên phòng và hỏi:

- Tàu nào rời cảng vậy?

- Tàu Indônêxia, - viên sĩ quan mang quân hàm đại úy màu xanh lá cây ngạc nhiên đáp. - ông là ai?

Lô giơ thẻ ra.

- Tôi cần lên tàu gấp,

- Tiếc rằng tôi không tài nào giúp ông được. Mọi thủ tục đã làm xong cả rồi. Xuống chờ lính biên phòng và hải quan đã quay về. Tôi không có quyền giữ tàu lại.

- Tôi cần lên tàu! - Lô kiên trì nhắc lại. - Vấn đề cực kỳ quan trọng. Tôi sẽ đứng ra chịu trách nhiệm tất. Cho tôi một cái xuống.

Viên sĩ quan nhún vai.

- Để tôi xem sao. Nhưng người Indônêxia có thể sinh chuyện rắc rối đấy. Ai sẽ trả tiền cho việc giữ tàu?

- Tôi ở trên tàu không quá nửa giờ. Chẳng ai làm âm ỉ về chuyện đó cả đâu.

Viên sĩ quan cười.

- Về nửa giờ ấy à? Biết ngay mà, ông chưa bao giờ vấp phải những chuyện tương tự. Ông không rõ những người này đó thôi. Họ bắt phải trả tiền cho mỗi phút vô dụng.

- Thì tôi đã chẳng bảo là tôi gánh chịu tất đấy sao, - Lô bất bình nhắc lại.

Viên sĩ quan đứng dậy khỏi bàn.

- Thôi được. Ta đi đi!

Một chiếc xuống nhỏ đậu ở bến. Lính biên phòng và nhân viên hải quan đang đứng trò chuyện cạnh đấy.

- Quay trở lại tàu, - viên sĩ quan tiến tới bên họ và bảo. - Ông này sẽ cùng đi với các anh. Ông ấy ở C.I.U.

- Thưa ông đại úy, chúng tôi không có quyền... - một lính biên phòng cất tiếng nói.

Viên sĩ quan hất đầu về phía Lô, ngắt lời cấp dưới:

- Ông ấy gánh chịu mọi hậu quả. Hơn nữa tàu Indônêxia vẫn chưa rời khỏi hải phận thuộc cảng.

- Chúng tôi biết rõ cái chịu trách nhiệm ấy lắm rồi, - anh lính biên phòng khác làu bàu. - ông ta đến

và rồi bỏ đi, còn chúng ta thì cứ việc nai lưng ra gánh chịu tuốt.

Và quay sang phía viên đại úy, anh ta nói tiếp:

- Cần phải ghi vào nhật ký chúng ta lên tàu với lý do gì chứ?

- Chuyện ấy anh khỏi phải lo, - viên đại úy cất cao giọng nói. - Người ta ra lệnh cho anh, anh cứ việc chấp hành.

Người lính biên phòng vùng vắng vẻ bất bình, bước ra ngoài rìa bến và mắt không nhìn Lô, cắn nhai:

- Xuống đi!

Lô khẽ nhảy xuống phía dưới. Động cơ nổ ầm ầm. Xuông rời bến và tăng nhanh tốc độ, để lại phía sau một vệt sóng bạc đầu trắng và khéo léo lách tránh cơ man nào thuyền, nào ghe bầu chở các hàng nhẹ từ tàu về bến. Khi họ tiến cách tàu Indônêxia độ năm chục mét, thủy thủ đánh tín hiệu cho tàu: “Việc khẩn. Buộc lại phải lên tàu”.

Những lá cờ nhỏ thấp thoáng trên con tàu chở hàng. “Các ông chặn tàu lại. Tôi phản đối. Các ông phải chịu trách nhiệm về sự chặn giữ này”, - người thủy thủ truyền đạt lại nội dung tín hiệu.

Xuông áp vào mạn trái của tàu. Một chiếc thang dây được ném xuống. Người lính biên phòng liền tóm lấy và kéo căng ra. Lô leo lên. Mặc dù được phú cho một tính khéo léo bẩm sinh, nhưng Lô cũng thật vất vả và trầy trật. Chiếc thang dây cứ buột ra khỏi chân về phía trước. Những tiếng cười châm chọc nổi lên vang dội trên đầu viên thanh tra. Lô bực mình leo qua thành vịn của tàu và thấy ngay ở trước mắt khuôn mặt bất bình của thuyền trưởng.

- Có chuyện gì vậy? - Thuyền trưởng hỏi bằng tiếng Anh lơ lơ hoàn toàn không chuẩn xác về mặt phát âm. - Quý tha ma bắt các ông hay sao mà cứ phải chạy đi chạy lại như vậy? Các ông còn cần gì ở tôi nữa nào?

Lô lựa lời nói thật đơn giản để giải thích với thuyền trưởng anh là ai và lên tàu với mục đích gì.

- Tàu tôi chứa chấp bọn tội phạm à? - Thuyền trưởng rút ống tẩu ngán ra khỏi mồm, rồi phá lên cười.

Sau đây ông ta lại ngậm ống tẩu và ông vừa phả khói thuốc, vừa phì ra một cách giận dữ:

- Xi!

- Không đâu, thuyền trưởng, - Lô đầu dụi nói - tôi không có ý định tìm bọn tội phạm trên tàu của ông. Chúng không ẩn nấp ở đây.

- Nếu vậy thì ông cần gì nào? - Thuyền trưởng luôn luôn đưa mắt nhìn đồng hồ, về phản đối.

- Tôi hy vọng rằng một người trong các ông sẽ giúp tôi tìm ra chúng. Bọn tội phạm ở đằng kia... Ở trên bờ ấy. Ông rõ chưa nào?

Hiểu rõ lời Lô vừa nói, thuyền trưởng rít lên:

- Tôi không có thời gian, ông lấy thời gian của tôi! Tại sao tôi phải giúp ông bắt tên tội phạm của nhà ông? Tôi khiêu nại! Còn tàu buôn là của tôi! Tôi chẳng liên quan gì đến tên tội phạm nhà ông! Tôi là tàu nước ngoài! Người của tôi không lên bờ!

- Ông thuyền trưởng ơi, - viên thanh tra bắt đầu thuyết phục ông ta. - Chúng tôi tiến hành một cuộc

đấu tranh chống bọn maphia. Ông không thể không biết bọn chúng. Chúng gây trở ngại cho việc đi lại của tàu thuyền và việc buôn bán, gây trở ngại cho những thủy thủ trung thực như ông. Chúng tôi hành động là vì lợi ích của cả ông nữa. Tôi không cần phải đưa người của ông lên bờ. Chúng ta sẽ nói chuyện tại đây, như vậy mất không quá mười lăm hai mươi phút...

Lô nói chậm rãi, lấy đi lấy lại từng câu một, mắt luôn luôn nhìn viên thuyền trưởng chăm chăm, để xác minh xem ông ta có hiểu rõ anh hay không. Khuôn mặt của người Indônêxia phần nào đỡ cau có.

- Ô, bọn maphia à? - ông ta nói và đảo mắt về kính tỏm, ông ta nói tiếp: - Đúng, đúng, tôi biết rõ. Bọn chó đẻ. Năm ngoái bọn chúng đã cướp tàu của tôi. Tôi đã bị thua thiệt rất nhiều. Đồ lợn nhơ bẩn! Tôi muốn treo cổ cả lũ chúng!

Ông ta thở phì qua ống tẩu, nhìn đồng hồ, suy nghĩ trong vài giây, ước tính điều gì đây, rồi bảo:

- OK. Tôi sẽ giúp ông. Nếu chuyện đó không mất nhiều thời gian, ông muốn hỏi han gì người của tôi vậy?

- Cảm ơn thuyền trưởng, - Lô cười. - Tôi cam đoan với ông rằng chuyện đó không tốn nhiều thời gian đâu. - ông thuyền trưởng, vấn đề là như thế này, trong sổ thủy thủ của ông, có người định đưa đồng hương của mình lên tàu.

- Đưa tên tội phạm ấy à? - Viên thuyền trưởng đỏ mặt tía tai hét lên. - Ai cho phép đưa tội phạm lên tàu?! Ai dám cả gan nào?!

- Mong thuyền trưởng hãy bình tĩnh, - viên thanh tra đáp. - Người đó không phải là tội phạm. Ngược lại thủy thủ của ông muốn cứu người đó khỏi bị giết hại. Tiếc rằng, việc không thành. Người đó đã chết rồi!

- Nếu vậy... tôi chẳng còn hiểu đầu đuôi ra sao cả. Ông muốn gì nào? - Thuyền trưởng từ chỗ tức giận chuyển sang sững sốt kinh ngạc.

- Tôi cho rằng anh chàng ấy, cái người bị bọn tội phạm giết hại ấy mà, đã trò chuyện với thủy thủ của ông và có thể là đã kể lại một đôi điều cho họ nghe về bọn tội phạm. Bọn chúng hình dáng thế nào. Biết đâu họ lại chẳng biết chúng thì sao.

- OK. Nhưng làm sao mà rõ được thủy thủ nào của tôi định che giấu con người tội nghiệp ấy? Thủy thủ của tôi như những con chó ranh ma. Họ không chịu nói đâu. Họ sẽ im thin thít như một cây neo.

Ông ta nói gì đó với người phó của mình, người vừa bị ông ta quát tháo, và rồi quay lại bảo Lô:

- Ta đi về phòng của tôi. Có bia lạnh. Mười phút nữa sẽ rõ.

Lúc sau, một thanh niên quãng độ hai mươi năm tuổi mặc áo quần thủy thủ ló mặt đến. Anh ta chân chừ dừng lại ở nơi cửa và sợ hãi nhìn thuyền trưởng. Ông này tuôn ra đôi lời bằng ngôn ngữ của mình và anh thủy thủ đưa mắt nhìn viên thanh tra.

- Anh ấy có biết tiếng Anh không? - Lô hỏi thuyền trưởng.

Chủ căn phòng khinh bỉ chề môi và “xì” một hơi dài. Có lẽ ông ta cho rằng cái vốn kiến thức tiếng Anh của mình là lý tưởng.

- Thôi được, - Lô mỉm cười, - ông làm ơn hỏi giúp họ tên cái người mà anh ta định đưa lên tàu là gì.

Viên thuyền trưởng dịch lời của Lô.

- Xungai, - anh thủy thủ khẽ đáp, mắt nhìn viên thanh tra, vẻ cả tin.

Anh ta chắc hẳn biết rõ rằng nếu không có người lạ ở trong phòng thì anh ta đã bị choảng một mẻ nên thân. Tuy nhiên, vị tất anh ta đã nuôi ảo tưởng về phút giây sắp tới của mình. Anh ta co rúm người mỗi khi nghe giọng thuyền trưởng nói với anh ta. Căn cứ vào toàn bộ sự việc thì đủ rõ là chuyện gì sẽ xảy ra với anh ta ngay sau khi Lô rời khỏi nơi đây.

- Anh hãy kể lại tất cả những gì mà anh đã rõ về anh ta, - Lô yêu cầu.

Nghe dịch xong, anh thanh niên liền vội vã tuôn ra một tràng. Độ năm phút anh kết thúc câu chuyện độc bạch của mình mà giây giây lại bị những lời khiển trách của viên thuyền trưởng làm đứt quãng. Thuyền trưởng nắm một cách chặt vật thực chất của câu chuyện, chắc chắn ông ta không tin rằng cấp dưới của mình lại dính dáng đến chuyện này. Sau đấy, ông ta cau mày cố uốn lưỡi trở trệ trình bày thực chất điều mà mình vừa nghe được cho Lô. Đến lượt viên thanh tra cố rón sức chú ý nghe.

Sự việc xảy ra trên tàu Tumaxic thật bất ngờ và khó tin đến nỗi mới đầu Lô thấy nghi nghi hoặc hoặc; không biết anh chàng thủy thủ nói có đúng không, liệu anh ta có nhầm lẫn gì không. Lô yêu cầu anh thanh niên gọi người bạn cùng đi với anh ta đến gặp Xungai và buộc người này cũng phải tường thuật những điều mình đã được nghe chàng thợ máy tàu Tumaxic kể lại. Các giả thuyết đều trùng khớp.

Lô đứng dậy, cảm ơn thuyền trưởng và rời cabin tàu. Vừa đóng cửa lại, anh đã nghe thấy tiếng hò hét của thuyền trưởng và mấy tiếng tát tai đôm đốp nổi lên.

4

- Nói chung, câu chuyện này đại loại như sau, - Lô nói và ngồi xuống chiếc ghế bành kê trước mặt Alan. - Chiều tối hôm thứ hai sau khi rời Băng Cốc, tàu Tumaxic gặp hai chiếc thuyền máy. Thuyền phát tín hiệu báo rằng bị hỏng động cơ, những người đánh cá rất đói, họ chơi vui ngoài biển đã năm ngày đêm và không đủ sức để vào đến bờ. Thuyền trưởng tàu Tumaxic trả lời rằng ông ta sẽ cung cấp cho họ ít lương thực và nếu có thì cả những bộ phận của máy mà họ đang bị thiếu. Khi những “người đánh cá” leo lên boong tàu, người ta thấy trong tay họ lăm lăm những khẩu súng máy. Xungai không run sợ lắm, vì anh chẳng có gì mà lo bị cướp đoạt cả. Anh biết rằng thường bọn hải tặc cướp của cải của hành khách, rồi chuồn thẳng. Nhưng đề phòng mọi bất trắc, anh vẫn nấp xuống dưới tấm bạt ở đằng đuôi tàu. Sau đấy anh đã nghe được những điều mà qua đó tôi có thể hình dung rõ tình cảnh của anh ta. Có hai tên dừng lại bên tấm vải bạt. Một tên khẽ ra lệnh dim chết tất cả những người đi trên tàu, nhưng tuyệt đối không để lại một dấu vết hành hung nào, còn con tàu sẽ cho đâm vào đá ngầm, song, trước đó phải phá hỏng bộ phận lái, các thiết bị dẫn đường và phát tín hiệu cấp cứu. Con bão nổi lên lúc ban đêm đã giúp bọn kẻ cướp thực hiện được ý đồ của chúng, và dàn dựng đúng hết một cảnh đắm tàu. May cho Xungai là trời đổ tối, và hai tên nọ vừa đi khỏi, anh liền nhảy xuống biển. Khoảng một giờ sau, anh được một chiếc thuyền buồm vớt lên. Đến Xingapo, Xungai định đi báo cảnh sát, nhưng ở chỗ các ụ tàu anh đã gặp một trong những tên đã đột nhập tàu Tumaxic. Thì ra tên này làm việc ở bên cảnh sát bảo vệ bờ biển ấy. Bây giờ không còn tính đến chuyện báo cáo về vụ đột nhập nữa. Xungai còn cảm thấy rằng hình như tên đó cũng nhận ra anh. Anh thợ máy sợ chết khiếp và ẩn nấp ngoài ụ tàu nơi anh đã sống khoảng mười ngày. Tình cờ Xungai đã gặp các thủy thủ giúp anh chạy trốn khỏi Xingapo và đã kể lại mọi chuyện xảy ra trên tàu Tumaxic. Họ gặp nhau vài bận, - có hai thủy thủ của tàu Indônêxia - và hôm nay, ngay trước lúc tàu nhỏ neo, Xungai sẽ phải đến chỗ họ. Nhưng anh đã không

tới được...

- Xungai không nói với mấy ông bạn mới quen biết của mình tên người cảnh sát bảo vệ bờ biển đã tham gia vụ đột nhập à? - Alan hỏi.

- Có nói. Nhưng họ không nhớ.

- Thế đây. Thú vị thật! Tôi không hề mong đợi một bước ngoặt như vậy trong chuyến tàu Tumaxic đây nhé. Lý giải ra sao đây?

Lô cúi đầu suy nghĩ chốc lát.

- Điều đập vào mắt trước tiên, đó là sự giống nhau về tình thế trên đảo Blacan Mati và trên con tàu Tumaxic. Thường Tam Hoàng hành động một cách trắng trợn, thì trong cả hai trường hợp này đã tỏ ra rất thận trọng, trái với bản chất của nó.

- Có lẽ anh nói đúng đấy, - Alan tán thành.

- Từ đây có thể rút ra kết luận là giữa vụ đánh tráo xác và vụ đắm tàu giả có một mối liên quan nào đấy, - viên thanh tra tiếp tục phát triển suy nghĩ của mình.

- Không phải là nào đấy mà là nhất định, anh Lô, - Alan giúp viên thanh tra hoàn tất lập luận của anh. - Sau khi đột nhập tàu, ngoài Lim ra. Tam Hoàng còn đưa đi theo một người nữa. Vì những lý do nào đó, nó chẳng muốn việc người đã bị mất tích trở thành công khai, nên dựng lại một vụ tàu đắm. Bọn chúng chở người đó và Lim tới Blacan Mati và giết họ ở đó. Còn sau khi cánh công nhân đào đất phát hiện ra những nắm mồ, Tam Hoàng liền lấy xác đi...

- Đây là một giả thuyết tuyệt diệu, bác Alan - Lô mạnh dạn ngắt lời sếp, - bằng phương pháp loại trừ, chúng ta có thể xác định Tam Hoàng đã săn ai và có thể tiến tương đối khá xa, nếu không có một tình huống.

- Tình huống nào?

- Người lạ đó bị giết vào một ngày của hạ tuần tháng Chạp, không cùng một ngày với Lim. Vết máu...

- Hừ, quỷ quái thật! - Alan lúng túng. - Sao tôi lại có thể để điều đó tuột ra khỏi đầu nhỉ?

Ông bối rối chặc lưỡi và nói tiếp:

- Già rồi...

Lô tế nhị im lặng.

- Nếu trong giả thuyết này ta thay trình tự các sự kiện ở một số chỗ, anh thấy thế nào? - Alan bỗng đề nghị.

- Thế thì hoàn toàn lại là chuyện khác! - Lô hân hoan kêu lên khi nhận ra ngay ý nghĩ của sếp. - Tam Hoàng giết một người nào đó, giấu xác trên đảo Blacan Mati và dựng lên vụ đắm tàu Tumaxic mà một tên trong bọn chúng dùng giấy tờ của người bị giết để đi tàu đó. Có đúng thế không ạ?

- Nếu vậy con trai tổng giám đốc là nhân vật trung tâm rồi. Xeng bị giết. Một tên nào đó dùng hộ chiếu của anh ta đi Băng Cốc, đứng tên anh ta viết thư cho bố mẹ, tựa hồ như đúng là anh ta có mặt ở đằng ấy. Sau đây cái “tên nào đó” lên tàu Tumaxic. Cần phải nhanh chóng hoàn thiện giả thuyết này. Ngay hôm nay tôi sẽ đến gặp lão Chương và trao đổi lại với lão một lần nữa.

- Khoan đã, anh Lô, khoan đã nào, - Alan bỏ kính ra và đưa mắt nhìn trần nhà vẻ đăm chiêu suy nghĩ, - trước khi hoàn thiện giả thuyết, chúng ta cần phải xét xem nó có lô-gic và xác thực không đã. Về hình thức bề ngoài, nó không đến nỗi nào, song bên trong nội dung của nó có điểm nào đây tôi chưa được hài lòng lắm. Trước tiên ta thử tìm cách lật ngược vấn đề xem sao. Nếu làm được như vậy, tôi thấy rất vui...

Alan đứng dậy và đi đi lại lại trong phòng làm việc.

- Tôi ngờ ngợ ở điểm này. Cứ cho rằng Tam Hoàng đã giết một người và vùi xác ở Blacan Mati. Chắc hẳn bọn tội phạm đỉnh ninh rằng xác giấu đâu thì vẫn cứ nằm đấy, sẽ không ai thấy cả. Tình cờ người ta bỗng phát hiện ra nghĩa trang. Tại sao bọn chúng cứ gây rắc rối và cố chứng minh rằng người đó không bị giết, mà có mặt ở trên tàu và bị chết đuối khi gặp tai nạn? Giết, giấu xác ở trên đảo và thế là xong. Trước khi tìm thấy nghĩa trang ở trên đảo Blacan Mati, không ai có thể chứng minh được rằng bọn chúng có dính dáng tới vụ giết người. Do đó, theo lô-gic của sự vật, bọn tội phạm không bắt buộc phải thực hiện hành động tương tự trên tàu Tumaxic, nếu hành động này không dính dáng với xác chết trên đảo.

- Nhưng, bác Alan, trước con mắt ta, cả hai sự kiện tự bản thân chúng xem ra chẳng lô-gic gì cả. Thực ra, chúng ta thu thập được quá ít tin tức để coi việc đánh tráo xác ở trên đảo và dựng lên vụ đắm tàu là đúng như vậy và định bằng cách lập luận lô-gic mà xác định lý do của các hành động ấy. Chỉ từ một điều suy lý mà bác lại một bác bỏ giả thuyết của chính bản thân bác để làm gì? Chỉ có các sự kiện mới có thể bác bỏ được nó, thế mà sự kiện ta lại không có. Do đó, có hoàn thiện nó ta mới có thể thấy rõ tính đúng đắn của giả thuyết bác đã nêu ra.

- Song, anh nên nhớ rằng chúng ta phải vạch ra một kế hoạch rõ ràng cho những hoạt động tiếp theo của chúng ta và phải tin chắc rằng các bước đi của chúng ta không khiến Tam Hoàng chú ý cảnh giác. Anh cứ thử hình dung một phương án như thế này: ta hoàn thiện giả thuyết đó, thế mà nó lại bị phá sản, thì còn ra cái gì nữa. Nhưng chúng ta đã bỏ lỡ thời cơ, và Tam Hoàng thấy chúng ta cố tập trung điều tra vụ tàu Tumaxic, sẽ có đủ thời gian chặn con đường mà có thể sau này chúng ta lần ra được. Dẫu sao ta cũng phải cân nhắc kỹ điều gì nên làm, điều gì không nên làm để sau đó sẽ tính toán những bước tiếp theo. Như vậy, điều thứ hai khiến tôi lúng túng: người bị giết là ai. Nói cho đúng hơn, thế lực của người đó lúc còn sống ra sao? Tam Hoàng hùng mạnh không sợ một ai và một cái gì cả, mà phải áp dụng những biện pháp thận trọng, rắc rối và, tôi có thể nói là khác thường như vậy thì người bị giết phải là một chú chim quan trọng. Chú chim này là hành khách nào của tàu Tumaxic nhỉ? Về thủy thủ thì tôi chẳng nói làm gì, toàn tốt đen cả thôi. Lim và những mối thù hằn có thể có giữa Tam Hoàng và Hắc Liên không dính dáng tới vấn đề này. Việc Lim bị giết có liên quan tới toàn bộ sự việc, nhưng xem ra chỉ là gián tiếp thôi.

- Cần phải chú ý tìm hiểu tiền sử của từng hành khách, - Lô nói.

- Một ý nghĩ sâu sắc, - Alan mỉm cười. - Nhân tiện phải nói rằng anh chàng Xeng này rất ăn nhập với giả thuyết của ta. Mất hút hình như là ở Băng Cốc, lên tàu Tumaxic. Nhưng anh ta là sinh viên, nhóc con. Lẽ nào vì anh chàng mà Tam Hoàng lại nhọc công dựng lên cái tấn bi kịch này?

- Đúng Xeng rồi! - Lô bỗng lên tiếng.

- Tại sao?

- Tôi vừa mới nhớ ra là lá đơn mà bố mẹ anh chàng trình báo tin về việc con trai họ biến mất đề

ngày hai mươi tư tháng Chạp. Mà trong đơn có ghi rằng Xeng bị mất tích ngày hai mươi hai. Các cuộc thử nghiệm về độ lâu của những vết máu xác định là vụ án mạng xảy ra vào quãng trước hoặc sau ngày mười lăm hai ngày. Bản thân bác chẳng bảo là việc thử nghiệm không thể sai lệch tới một tuần lễ.

- Đúng, với sự phát triển hiện nay của môn hình pháp học thì sai lệch như vậy ít có khả năng xảy ra, - Alan tán thành. - Anh thấy chưa, thế là đã có một ứng cử viên khớp với các sự kiện. Có bao nhiêu hành khách ở trên tàu? -

- Mười bốn.

- Anh đưa bản danh sách ra đây, ta tiến hành một cuộc loại trừ đầu tiên xem sao.

Khi Lô ôm cặp tài liệu quay về phòng làm việc của sếp, Alan hề hả cười.

- Anh Lô này, tôi còn hai giả thuyết nữa cơ đấy.

- Bác Alan, không nên thế, bác. Bác để cho tôi được xen vào một chút với chứ, - Lô đề nghị,

Alan phá lên cười.

- Không sao, không sao, anh Lô, tuổi anh còn khôi díp. Tương lai anh còn dài, phận tôi sắp tàn rồi. Do đó anh đừng tước bỏ của ông lão niềm vui là nhận thức được điều mà mình có khả năng đóng góp.

- Bác Alan, bác nói gì kỳ lạ vậy! Bác đã già lão đâu! Khi bác xuất hiện với khẩu súng lục lăm lăm trong tay ở căn hầm của Bạch Phiến Chỉ, tôi thành thật ghen với bác và nghĩ rằng liệu ở vào tuổi bác tôi có được như vậy không đây...

- Đấy nhé, ngay cả anh cũng coi tuổi tôi không còn thích hợp với công việc ở C.I.U. nữa, - Alan buồn rầu nhận xét.

- Đấy chẳng qua bác chưa hiểu tôi. Tôi...

- Thôi được, thôi được rồi, nói những vấn đề thường tình thế đủ rồi đấy. Ta bàn tiếp về công việc nào. Tiện thể ta bàn về Bạch Phiến Chỉ. Anh nhắc đến hấn thật đúng lúc. Ngay hôm nay chúng ta sẽ hỏi cung hấn một lần nữa.

Lô gật đầu. Họ cúi xem bản danh sách hành khách.

- Thế đấy. Bao nhiêu xác dạt vào bờ?

Lô mở cặp giấy đựng tài liệu ra xem.

- Mười ọ, Sáu thủy thủ và bốn hành khách.

- Họ hàng thân thuộc có nhận ra những xác ấy không?

- Dạ có. Nhận ra hết. Nghĩa là trừ Xeng và bốn hành khách này.

Lô đánh dấu ở đầu năm tên người.

- Còn lại chín, - Alan nói, - trừ ba người phụ nữ. Sáu. Trừ hai người Thái Lan, vị tất họ có quan hệ với Tam Hoàng ở Xingapo. Còn bốn. Họ là ai vậy?

Viên thanh tra lấy từ trong cặp ra một tờ giấy nữa.

- Luật sư...

- Gượm nhé, - Alan ngắt lời viên thanh tra. rồi bấm nút máy bộ đàm.

- Dạ, thưa sếp, tôi nghe đây, - một giọng nói vang lên.

- Chuẩn bị đưa người bị giam số 380 ra hỏi cung. Nửa tiếng nữa hẳn phải có mặt ở chỗ tôi.

- Thưa sếp, xin tuân lệnh.

- Anh nói tiếp đi, - Alan bảo Lô.

- Một luật sư, một đại diện của hãng xăng dầu Xingapo, một chủ nhà máy dệt, một người lãnh đạo Đại hội toàn quốc các công đoàn. Đại diện của hãng xăng dầu Xingapo và chủ nhà máy dệt là người Hoa, lãnh tụ công đoàn là người Malaixia, luật sư - người Ấn Độ.

- Anh thấy đấy, trong số người này không ai đáng để Tam Hoàng bận tâm chú ý. Tuy nhiên...

Alan cau mày cố nhớ một điều gì đấy.

- Lãnh tụ công đoàn tên họ là gì?

- Saari Latiffer, ạ.

- Latiffer... Latiffer... Nghe quen quen, tôi đã đọc hoặc nghe thấy tên ông ta ở đâu rồi thì phải.

Alan bấm chuông, cô thư ký của ông bước nhẹ như lướt vào phòng. Sau khi lảng lơ nhìn Lô, cô tiến đến bên bàn và với cặp mắt dịu dàng ngoan ngoãn cô gái cất giọng líu lô nói:

- Dạ thưa sếp, tôi nghe đây.

- Cô xin bên Bộ Nội vụ tư liệu về Saari Latiffer một phần tử tích cực trong Đại hội toàn quốc công đoàn. Những tư liệu tiểu sử, rất ngắn gọn, chỉ cần những điểm chủ yếu: quan điểm, mối quan hệ qua lại với các lãnh tụ khác, các lần phát biểu công khai cuối cùng, mục đích đi Băng Cốc hồi cuối năm ngoái, những tư liệu bè bạn và kẻ thù của ông ta. Hết.

Cô thư ký ghi toàn bằng tốc ký lời của Alan vào trong một cuốn sổ nhỏ.

- Dạ, thưa sếp. Tôi có thể đi được chưa?

Alan gật đầu. Cô thư ký quay ra cửa.

- Nhớ đưa các tư liệu ấy đến chỗ tôi sáng mai, đừng để trễ đấy nhé, - Alan dặn với theo cô ta.

- Dạ, thưa sếp, vâng, - cô thư ký hơi bước chậm lại đôi chút, ngoảnh đầu về phía Alan, rồi cất giọng đáp.

Khi còn lại hai người, Lô hỏi:

- Bác cho rằng chúng ta đang tiến hành điều tra một vụ âm mưu chính trị?

Alan nhún vai.

- Không loại trừ. Dẫu sao, nếu cho rằng Tam Hoàng săn đuổi Latiffer thì hành vi của bọn tội phạm xem ra hoàn toàn hợp lô-gic. Có thể giả định là một chính khách bự nào đó đã quan tâm đến cái chết của Latiffer và đã nhờ bàn tay Tam Hoàng. Còn để tránh những chuyện rùm beng không cần thiết và bản thân khỏi bị nghi ngờ, cái người “nào đó” đã đề nghị Tam Hoàng dựng lên vụ tai nạn kia.

- Latiffer không bị mất tích hồi cuối tháng Chạp, - Lô nhận xét.

- Hoàn toàn đúng, - Alan tán thành, - nhưng ông ta có thể bị giết ngay trước khi đi Băng Cốc, và thay vào đó là một kẻ khác mang giấy tờ của ông ta.

- Tôi cho rằng xem ra giả thuyết của bác hơi yếu, - viên thanh tra phản đối, - có đủ loại “nhưng”. Những người thân thích có thể đi tiễn đưa ông ta. Sau đó, theo lô-gic của sự việc, thủ tiêu ông ta ở Băng Cốc thì đơn giản và an toàn hơn; kẻ mang giấy tờ của ông ta không cần phải vượt biên giới hai lần với hộ chiếu của người khác. Dẫu sao như vậy cũng là mạo hiểm. Còn nếu Latiffer bị thủ tiêu ở Băng Cốc thì xác ông ta không thể chôn ở Blacan Mati được. Nhân tiện xin nói là tôi vừa nảy ra ý nghĩ rằng hoàn toàn không nhất thiết Tam Hoàng phải giết ông ta ở Băng Cốc. Latiffer có thể có mặt trên tàu Tumaxic không phải là không có bàn tay của Tam Hoàng, vì vụ đắm tàu đã được xếp đặt từ trước. Và còn một phương án nữa: người của Tam Hoàng khi đột nhập lên tàu vì Lim thì bắt gặp Latiffer tình cờ đang ở trên tàu. Do phải thủ tiêu ông ta, chúng quyết định dựng lên vụ tai nạn giả. Trong trường hợp này, sự kiện trên tàu Tumaxic và việc đánh tráo xác ở ngoài đảo không liên quan gì với nhau cả. Nhìn chung, theo tôi phương án thế là quá đủ. Nếu ta bổ sung thêm vào đây hai giả thuyết của bác...

- Bản thân anh vừa trình bày một trong những giả thuyết ấy, - Alan đáp, - tôi cho rằng Tam Hoàng sẵn đuổi một nhà hoạt động nổi tiếng nào đó... Không nhất thiết phải nổi tiếng nhưng... nói chung một nhân vật bự nào đấy. Vô tình hay hữu ý đường đi của hai bên giao nhau tại con tàu Tumaxic, Thế còn những cái “nhưng” đủ loại ấy, về chi tiết và những vấn đề tương tự thì mời anh, anh chàng thanh tra thân mến, bắt tay vào giải quyết. Nếu anh tán thành tất cả những điều tôi vừa nói, xin mời anh hãy mở đầu bằng vụ Latiffer.

Lô làm ra vẻ nghiêm túc một cách khôi hài, nói:

- Tôi không phản đối về nguyên tắc.

Alan đáp cũng với giọng như vậy:

- Tôi hết lòng đa tạ anh.

Cả hai đều phá lên cười.

- Bác Alan, bác bảo rằng bác có hai giả thuyết cơ mà, - Lô nhắc sếp.

- Giả thuyết thứ hai không vững chắc lắm. Tôi tự nhận thấy nó không xác đáng.

- Nhưng dẫu sao nó thế nào ạ?

- Thế này nhé, tôi nghĩ rằng có một hành khách hoặc một thủy thủ đã nhận ra một trong những tên cướp biển là tên mà người đó đã quen biết ở Xingapo biết mặt, biết hành động của tên đó và kịp thời thông báo với những người khác ở trên tàu Tumaxic về chuyện ấy. Và việc trở về Xingapo dù là của một nhân chứng duy nhất cũng có nguy cơ làm cho tên cướp đó bị vạch mặt. Hẳn buộc phải bỏ trốn, nhưng hẳn lại giữ một cương vị rất cần cho Tam Hoàng. Cứ cho rằng hẳn ở bên canh sát bảo vệ bờ biển chẳng hạn. Anh rõ chưa nào?

Lô gật đầu.

- Nhân tiện tôi nói luôn, tên cướp biển đó có thể là tên mà Xungai đã thấy ở ngoài cảng...

- Song, muốn thủ tiêu người làm chứng thì Tam Hoàng chẳng cần phải dựng lên vụ đắm tàu giả, mà chỉ cần giết sạch những người ở trên tàu, - Lô nhận xét, - vì đối với chúng vấn đề này chẳng khó khăn gì.

- Chính vì vậy nên tôi cho rằng giả thuyết thứ hai của tôi không xác đáng. Thôi được. Có lẽ Bạch Phiến Chỉ đã được giải đến đây rồi. Ta thử trao đổi với hắn một lần nữa xem sao. Anh sẽ hỏi cung.

Bắt mạch hẩn về vụ tàu Tumaxic. Còn những giả thuyết của chúng ta... tuy nhiên, trong quá trình hỏi cung sẽ rõ.

Alan bật máy bộ đàm.

- Đã dẫn người bị bắt đến chưa?

- Dạ, thưa sếp, rồi ạ.

- Dẫn hẩn vào đây.

- Xin tuân lệnh.

Alan đứng dậy khỏi bàn, ra hiệu mời Lô đến ngồi vào chỗ của ông, còn bản thân ông ngồi xuống chiếc ghế bành kê cạnh bàn để báo chí, cửa phòng làm việc mở ra, Bạch Phiến Chỉ và hai lính áp giải xuất hiện nơi ngưỡng cửa.

- Xin mời ông, - Lô tỏ vẻ hiếu khách vung tay chỉ vào một chiếc ghế.

Bạch Phiến Chỉ mặt lạnh như tiền ngồi xuống chiếc ghế ở mặt Lô, viên thanh tra bảo lính áp giải ra ngoài, rồi lấy thuốc lá trong túi ra mời người bị bắt. Tên này lặng lẽ rút một điếu, gật đầu cảm ơn Lô, rồi châm lửa hút. Im lặng kéo dài trong mấy giây.

- Ông Vũ, - cuối cùng Lô cất giọng nói, - tông phạm của ông thú nhận rằng ông là Bạch Phiến Chỉ và có chân trong Tam Hoàng.

Đường gân thớ thịt trên mặt tên gangxtơ không hề rung động.

- Ông Lô ạ. - hẩn thờ dài, rồi đáp, - tôi đã có dịp nhận thấy rằng ông không phải là một kẻ ngu ngốc. Thế tại sao ông cứ cố thuyết phục tôi phải nghĩ ngược lại? Tôi đã thú nhận rằng tôi có tham gia vào một nhóm buôn lậu thuốc phiện nhỏ. Đây là tất cả những gì mà tôi có thể nói với ông. Theo luật pháp và theo lô-gíc sự việc, ông phải đưa vụ này ra tòa và đừng để mất thời gian vô ích nữa. Theo tôi, trong lần hỏi cung gần đây, ông cũng tán thành ý kiến đó. Ta quay trở lại từ đầu để làm gì nhỉ?

- Đúng, vụ của ông sẽ được đưa ra tòa. Song tôi cho mời ông lên để làm sáng tỏ thêm một chi tiết nhỏ: tôi muốn được biết ý kiến của ông về việc dàn dựng lên vụ đắm tàu Tumaxic.

Bạch Phiến Chỉ đã để lộ một nỗi lo ngại quá mức trong khóe mắt, hẩn nhanh chóng lấy lại bình tĩnh, nhưng phản ứng ban đầu của tên gangxtơ không lọt qua mắt viên thanh tra.

- Ông thấy đấy, nhiều điểm ông định giấu đã trở nên hai năm rõ mười. Mới đầu là vụ đánh tráo xác ở Blacan Mati, sau đó đến việc dàn dựng vụ tàu Tumaxic bị tai nạn. Chúng tôi đã lần ra con đường dẫn đến tổ chức của ông. Bây giờ, ông Vũ ạ, đã tới lúc ông nên nghĩ đến bản thân mình rồi đấy. Sau này ông sẽ phải trả một cái giá khá đắt cho sự im lặng lì lợm của ông. Có lẽ chẳng nên đợi lúc chúng tôi tóm gọn những tên cầm đầu khác của Tam Hoàng nhỉ? Sự giúp đỡ của ông sẽ không bị bỏ qua đâu, ông hãy nghĩ kỹ đi, ông Vũ.

Nhìn tên bị bắt, Lô thầm nhận xét là hẩn chi phối cảm xúc của hẩn rất tuyệt vời. Bạch Phiến Chỉ uể oải ngáp, đưa mắt đảo quanh mặt bàn, thấy một chiếc kẹp giấy, hẩn vớ lấy và cạy móng tay.

- Ông Lô, câu chuyện chúng ta đang trao đổi, thật là vô nghĩa, - hẩn chậm rãi thốt lên. - Tôi không hiểu ông cần gì ở tôi. Tôi đã nói đi nói lại với ông rằng tôi chẳng có liên quan dính dáng gì tới các tổ chức tội lỗi cả.

- Ông đã nhận được Tam Hoàng bao nhiêu tiền về vụ giết hại Saari Latiffer? - Alan bỗng nhanh miệng hỏi.

Lô nhìn chăm chăm vào mặt Bạch Phiến Chỉ. Hắn gần như ngoái lại phía sau, rồi không nhìn Alan, hắn hỏi:

- Ông hỏi ông Lô đây à?

- Với ông thanh tra, chúng tôi có thể trò chuyện không cần sự có mặt của ông, - Alan nói.

Bạch Phiến Chỉ nhún vai:

- Ông hỏi một người nào đó trong Tam Hoàng ấy. Về công việc tiền nong tài chính của họ, tôi biết cũng chẳng hơn gì ông đâu.

Alan ra hiệu cho viên thanh tra chấm dứt hỏi cung.

- Ông Vũ, - Lô vung tay lên, - biết làm thế nào được, tôi rất tiếc là ông chẳng biết điều chút nào. Ông hãy còn thời gian để suy nghĩ và cân nhắc kỹ lưỡng mọi điều.

Bạch Phiến Chỉ bỏ ngoài tai những lời đó và im lặng không đáp. Lô bấm chuông, hai người lính áp giải bước vào phòng.

- Dẫn người bị bắt đi! - Alan nói.

Bạch Phiến Chỉ im lặng đứng dậy và đi ra cửa. Alan đưa mắt nhìn viên thanh tra, vẻ dò hỏi.

- Hắn đã có phản ứng khi nghe nói đến vụ đắm tàu giả.

- Thế còn câu hỏi của tôi thì sao?

- Không có phản ứng ạ. Trong trường hợp thứ nhất là nhờ có yếu tố bất ngờ. Song hắn đã nhanh chóng trấn tĩnh lại và chắc là sẵn sàng đối phó với mọi câu hỏi khác.

- Hắn đã có phản ứng trước những lời của anh, như vậy đã là tốt rồi, - Alan tư lự nói. - Nghĩa là chúng chưa kịp thủ tiêu mọi đầu mối. Nhưng cũng có thể bọn chúng hy vọng rằng vụ đắm tàu giả hãy còn là điều bí mật chưa ai biết tới. Cần phải thực sự bắt tay vào vụ Latiffer. Có thể theo hướng này chúng ta sẽ chụp được bọn Tam Hoàng. Và cần phải tăng cường canh gác Bạch Phiến Chỉ. Hắn có thể tung ra những điều hôm nay hắn đã nghe được.

- Tất nhiên lúc này chúng ta sẽ không đưa hắn ra tòa chứ? - Lô hỏi, vẻ như nửa muốn khẳng định.

- Không đời nào! Ra tòa, hắn có thể phun ra câu chuyện trao đổi hôm nay nhằm mục đích đổ cho C.I.U. đã cố ghép tội của kẻ khác cho hắn. Báo chí sẽ nhanh chóng làm rùm beng điều đó và như vậy Tam Hoàng sẽ tìm cách chặn đứng mọi con đường chúng ta có thể lần ra. Anh chuẩn bị bản báo cáo trình bày là do nảy ra những tình huống mới, nên vụ án đòi hỏi phải tiếp tục điều tra đến nơi đến chốn.

- Vâng ạ.

5

Lô lay nhẹ vai người gác cổng đang thản nhiên ngồi ngủ gà ngủ gật dưới ánh nắng, ông lão giật mình, đưa tay dụi mắt.

- Đến phòng ông Ixmain đi lối nào, bác? - Viên thanh tra hỏi.

- Công thứ ba, tầng hai, thừa *tuan*.

Lô đi về phía ngôi nhà, anh lên tầng hai, dừng lại trước cánh cửa có ghi hàng chữ “Adamac Ixmain. Nhà báo” rồi bấm chuông. Tiếng máy chữ rào rào ngừng bật, tiếng chân người vọng ra, cánh cửa bật mở, một người đàn ông đẹp trai, cao lớn, mặc quần gôn kẻ ô, áo rộng cổ màu xanh lơ bằng loại vải bông rất mỏng, xuất hiện ở ngưỡng cửa.

- Tôi có thể hầu ông được gì ạ? - Ông ta hỏi với một giọng lịch sự lạnh lùng và gờm gờm nhìn Lô.

- Thanh tra Lô ở C.I.U...

- Ồ - Ồ! - Nụ cười đôn hậu đượm chút mỉa mai rạng nở trên khuôn mặt nhà báo. - Ông thanh tra muốn cung cấp cho một tài liệu giật gân về vụ Blacan Mati chứ gì? Chẳng là, theo như tôi được biết C.I.U. đang điều tra vụ ở ngoài đảo, có đúng thế không nào?

Ông ta đứng né sang một bên và cũng với một điệu bộ pha chút khôi hài, giơ tay mời Lô vào.

- Đúng, C.I.U. đang điều tra vụ ở trên đảo, - Lô đáp, anh khoan khoái đăm người trong làn không khí được máy điều hòa làm cho mát mẻ, - thế ông cho rằng nhu cầu về món hàng của chúng tôi sa sút tới mức chúng tôi phải đi rao khắp các tòa soạn và vật nài họ nhận tin của chúng tôi hẳn?

- Chính vì vậy nên tôi ngạc nhiên trước việc ông đến thăm. Theo chỗ tôi được biết, bên ông không khi nào có quan hệ mật thiết gắn bó với bọn làm báo. Các ông xua chúng tôi như xua lũ ruồi trong ngày nóng bức và tiếc rằng không đập chết được chúng tôi. Đúng thế không?

- Ông tiến đến gần chân lý rồi đấy, - Lô vui vẻ đáp.

Chủ nhà phá lên cười âm ỉ.

- Không biết ông đến thăm tôi có chuyện gì vậy? - Ông ta hỏi.

- Người ta giới thiệu với tôi rằng ông là bạn thân của ông Saari Latiffer quá cố.

- Saari à? - Khuôn mặt nhà báo liền trở nên rầu rĩ. - Đúng, tôi đã là bạn của anh ấy. Cái chết của anh ấy thật kỳ quặc. Đang độ sung sức. Lúc nào cũng vui tươi, yêu đời, thẳng tính, trung thực... Anh ta còn có thể làm được khối việc...

Nhà báo ngược mắt nhìn viên thanh tra:

- Nhưng... tại sao bỗng dưng ông lại hỏi đến anh ta? Vào lúc này, sau khi anh ta qua đời. Vả lại, trường hợp đó xảy ra đã lâu rồi...

- Trường hợp nào?

- Lẽ nào ông lại không biết... Cách đây nửa năm anh ta đã bị mưu sát. Cảnh sát đã tiến hành những cuộc truy lùng bọn kẻ cướp. Như mọi lần, đều vô hiệu.

- Ông đánh giá thấp cảnh sát thế, - Lô nhận xét.

Ixmain nhún vai:

- Không, chẳng qua chỉ là tôi xác nhận một sự kiện thôi. Tôi cho rằng ông đến tôi cũng là vì chuyện đó. Mặc dù, theo tôi, C.I.U, không điều tra những vụ hình sự bình thường... Tôi không rõ nữa...

- Vấn đề là thế này, - viên thanh tra nói - theo tài liệu của chúng tôi, bọn chúng đã chuẩn bị một vụ

muru sát Latiffer nữa, nhưng không thực hiện được do có vụ tàu Tumaxic bị đắm, nếu có thể gọi là như vậy. Ông ta đã rời Băng Cốc trên chuyến tàu này. Người của một trong các tổ chức bí mật đã chuẩn bị vụ mưu sát ấy. Chúng tôi nghĩ rằng một trong những tên thù ghét ông Latiffer đã tiếp tay cho bọn chúng. Vì vậy tôi mong ông giúp tôi tìm hiểu mối quan hệ giữa bạn ông và những người thân cận của ông ta. Qua số người đó chúng tôi hy vọng lần ra bọn tội phạm.

- Bây giờ thì rõ rồi, - Ixmain gật đầu. - Tôi luôn luôn tin chắc rằng sớm hay muộn Latiffer sẽ bị thủ tiêu. Tôi đã nhiều lần nói chuyện đó với anh ấy. Song anh ấy không tin, cho rằng đều là chuyện tào lao tuốt, rằng vụ mưu sát anh ta lần đầu chẳng qua chỉ là một vụ định ăn cướp thế thôi.

- Thế ông có thể nêu lên một người cụ thể tìm cách thủ tiêu Latiffer được không?

- Được và không được.

- Thế là thế nào? - Lô không hiểu.

- Tôi có thể nêu một vài tên họ. Nhưng đó chẳng qua chỉ là phỏng đoán, dựa trên cơ sở nhìn bao quát nhất. Ngay cả tôi cũng nghĩ rằng sẽ phức tạp đấy, hầu như không tài nào đoán ra được việc chúng dính líu vào vụ mưu sát. Đây đang nói về những con người thông thái, khôn khéo và có thế lực.

- Đây lại là vấn đề khác...

- Tất nhiên, tất nhiên, - Ixmain tán thành, - song tôi cho rằng nhiệm vụ của ông sẽ dễ dàng hơn nhiều, nếu tôi cố gắng... không biết nói thế nào đây... tạo ra một cái nền. Kể về các quan điểm của Saari, về chuyện tại sao anh ấy lại gây trở ngại cho một số người. Tôi không rõ những chuyện đó có khiến ông quan tâm không...

- Nếu ông có thời gian, tôi xin sẵn sàng nghe.

-Ồ, ông không phải lo điều đó. Ông uống cà-phê nhé?

- Rất vui lòng.

- Nếu vậy ông chịu khó ngồi một mình vài phút nhé.

Ixmain ra bếp.

“Thế mới biết bác Alan thông minh thật, - Lô đã hết lời cảm phục sếp mấy lần rồi. - Bác ấy thích thật. Xem ra mình không rời khỏi nơi đây với hai bàn tay trắng đâu”.

Chủ căn hộ lại quay vào phòng.

- Chờ một lát, tôi pha xong cà-phê ngay đây, - Ixmain tuyên bố, - còn bây giờ ông dùng thuốc lá chứ? - Cảm ơn ông, tôi có đây.

Viên thanh tra rút bao Kent ra mời Ixmain, ông ta chấp hai tay trước ngực.

- Cảm ơn, tôi không hút. Thuốc lá của tôi chỉ là để mời khách thôi.

Ông ta lấy chiếc gạt tàn ở trên bàn để báo chí và đặt lên đi-văng. Sau đó nhìn Lô như muốn cân nhắc một điều gì đấy.

- Ông Ixmain, ông làm ơn cho biết ông Latiffer đi Băng Cốc với mục đích gì?

- Đi Băng Cốc? - Nhà báo hỏi lại. - Latiffer bỗng nảy ra ý định hoãn tất cả mọi công việc để đến đấy. Khi tôi hỏi mục tiêu của chuyến đi, thoát đầu anh ấy tránh không trả lời, nhưng sau đó bảo rằng

anh ấy phải dứt khoát vạch mặt một tên nào đấy.

- Ông ấy có nêu tên không?

Ixmain lắc đầu.

- Không. Anh ấy chỉ bảo là một dạo tên này đã có quan hệ với Tân Kaki.

- Tân Kaki là ai?

- Chuyện ấy xảy ra đã lâu rồi. Theo tôi, hắn đã chết, nhưng tôi không biết chính xác lắm. Vào những năm ba mươi. Tân Kaki là một trong những tên trùm tư bản về cao-su giàu nhất ở Malaixia.

- Thế Băng Cốc có liên quan gì trong chuyện đó? - Lô hỏi.

- Latiffer bảo rằng anh ấy không bắt được quả tang con người đó. Anh ấy muốn tìm một người nào đấy ở Băng Cốc... Nghe đâu có nhắc đến chuyện buôn lậu ma túy thì phải...

- Tiếc rằng, ông không biết Latiffer định gặp ai ở Băng Cốc.

- Chà. Có thể chị vợ góa của anh ấy biết một điều gì đấy.

- Làm thế nào để tìm được bà ấy?

- Không đến nỗi khó lắm. Song tôi e rằng chị ấy sẽ không nói gì với ông đâu. Chị ấy quá xúc động trước cái chết của chồng mình, nên chẳng muốn gặp ai cả. Tôi có thể trao đổi với chị ấy và giải thích để chị ấy rõ điều mà ông đang quan tâm...

- Quả thật, tôi không dám phiền ông nhiều... - Lô lên tiếng.

- Chuyện vặt, - Ixmain phẩy tay, - tôi vui lòng được giúp ông, hơn nữa việc này lại có liên quan đến Latiffer.

- Cảm ơn ông, - Lô chân thành cảm ơn nhà báo, rồi đứng dậy.

- Thế còn cà-phê? - Ixmain hỏi.

- Nếu ông không phật ý lắm, thì xin để bận sau. Tôi ghi lại số điện thoại của tôi cho ông. Tôi đợi tiếng chuông điện thoại ông sẽ gọi đấy.

- Để tiện khi cần tới, tôi cũng xin gửi ông danh thiếp của tôi, - nhà báo nói, sau khi lấy ở trên bàn một tấm bìa nhỏ màu trắng và đưa viên thanh tra. - ông gọi điện hoặc ghé vào nhà bất kỳ lúc nào cũng được cả. Tôi lấy làm sung sướng được làm quen với ông.

- Tôi cũng vậy, - Lô đáp.

Ra đến cửa, anh dừng lại và hỏi:

- Ông Ixmain, ông làm ơn cho biết ông có tiễn ông Latiffer ra sân bay khi ông ấy đi Băng Cốc không?

- Có, - chủ nhà đáp, - tôi đã ra sân bay cùng với chị ấy.

- Một lần nữa xin cảm ơn ông về cái tin bổ ích và tôi chờ tiếng chuông điện thoại của ông.

Khoảng hai ngày sau, Lô gửi cho thanh tra Nacon, một người quen biết của anh làm việc ở bên cảnh sát hình sự Thái Lan, một bức điện báo rằng anh chuẩn bị đi Băng Cốc và đề nghị ra đón anh.

Bốn năm nay Lô không sang Thái Lan, vì vậy anh không biết Nacon còn làm việc ở bên cảnh sát

hình sự nữa hay không. Lô rất vui khi ngày hôm sau nhận được điện của Nacon từ Băng Cốc gửi sang. Anh ta báo rằng sẽ đợi Lô và sẵn sàng giúp đỡ Lô mọi việc. Ngay chiều hôm đó, Lô lấy vé máy bay và sắp xếp mọi thứ cần dùng cho cuộc hành trình vào một chiếc vali con. Người vợ góa của Latiffer đã cho biết qua Ixmain một tin nào đó. Bà ta biết không nhiều lắm, song đâu sao Lô đã mang máng hình dung ra những người mà Latiffer đã có thể gặp ở Băng Cốc.

Buổi sáng hôm lên đường, Lô gọi điện cho Dung. Nhưng chuyện trò đến là chán. Dung lạnh lùng đáp là không thể ra tiễn anh được, vì cô cũng có “việc bận”.

6

Ba ngày sau, Lô đến Nha cảnh sát gặp Nacon.

- Thế nào, công việc của cậu ra sao rồi? - Nacon hỏi. - Làm sáng tỏ được đôi chút gì rồi chứ?

- Trước hết mình muốn nghe cậu nói.

- Thích nghe thì mình nói. Thế này nhé! Đúng là Tân Kaki còn nhiều bè bạn ở đây. Một bộ phận trong bọn họ có liên quan với Xingapo.

- Hay lắm, - Lô nhận xét. - Thế họ liên hệ cụ thể với những hãng nào của chúng tôi?

- Với các công ty Lý Công Khương, Tấn Lại Xi và Quang Chương. - Hừm, hay lắm, - Lô vừa lẩm bẩm vừa ghi nhận xét vào sổ tay.

- Gì cơ?

- Tôi đã đến chỗ Quang Chương chính vì vụ tàu Tumaxic.

- Còn một chi tiết nữa. Con trai của Chương đi trên tàu Tumaxic...

- Thì sao? Tam Hoàng có thể không biết chuyện đó, còn Chương làm sao mà biết được là Tam Hoàng đã thi hành nhiệm vụ bằng cách nào.

- Có lẽ cậu nói đúng đấy. Đúng, chẳng là mình quên rằng Chương không biết con trai hấn rời Băng Cốc trên tàu Tumaxic. Chính hấn đã nói với mình như vậy.

- Thấy chưa. Thôi, cứ bám lấy cái tên tổng giám đốc của cậu đi. Biết đâu lại chẳng thu lượm được một chi tiết nào đấy.

- Nếu quả thực Chương dính vào vụ này thì hấn phải trả giá đắt cho cái chết của Latiffer, - Lô nói.

- Thế cậu đã phát hiện ra gì rồi nào? - Nacon hỏi.

- Latiffer rất chú ý đến một người phụ nữ ở đường Iavarai, - Lô chật vật đọc cái tên bằng tiếng Thái Lan phức tạp.

- Nhà số mấy?

Lô nhún vai.

- Người quen của Latiffer không rõ nữa.

- Nhưng không thể chạy theo tất cả phụ nữ ở đường Iavarai được, - Nacon nói.

- Bà ta là người Hoa.

- Một nhận xét thật là quan trọng. Hơn nữa Iavarai lại nằm trong khu vực của người Hoa.

Lô lúng túng gãi má.

- Ủi nhỉ! Tìm ra bà ta kẻ cũng khó đấy.

- Thôi, không sao cả đâu, chúng ta sẽ còn suy nghĩ về chuyện này sau vậy, - Nacon an ủi anh. - Cậu không biết gì hơn nữa à?

- Xem ra có vậy thôi. À, gờm hăng? Ngay hôm sau mình đã có mặt ở cảng... Trong Nha cậu có ai tên là Praderm không?

- Có. Anh ta làm việc ở bộ phận khác. Nhưng sao cơ?

- Có thể gặp anh ta được không?

- Được chứ.

Nacon bấm nút máy bộ đàm.

- Tôi nghe đây, - một giọng nói từ trong máy vọng ra.

- Praderm này, Nacon đây. Cậu ghé sang chơi chỗ mình một lát nhé.

- Sang ngay đây!

Mấy giây sau, một người Thái Lan béo núc ních, tóc cắt ngắn, bước vào trong phòng.

Nacon giới thiệu hai người:

- Thanh tra Lô ở C.I.U. Xingapo, còn đây là Praderm, trợ lý thanh tra.

Lô đi thẳng vào vấn đề.

- Ông cho tôi hỏi một câu: do đâu mà cách đây ba tuần ông đã quan tâm tới tàu Tumaxic?

- Praderm, cậu trả lời chân thực đấy, - Nacon cười, - thanh tra Lô bám chặt như đinh đóng cột ấy dù thế nào đi nữa thì ông ta cũng sẽ quần cho cậu phải phun ra. Thấy không, ông ta lần ra cậu mới nhanh chóng làm sao chứ. Nói đi, cậu là hội viên của Tam Hoàng à?

- Gờm nào, Nacon, - Lô ngăn anh ta và quay lại giải thích cho Praderm rõ: - Tôi đang điều tra vụ tàu Tumaxic, vì theo tin tức chúng tôi thu lượm được, vụ đắm tàu là giả mạo. Chắc ông được nghe nói là tàu đã bị đắm?

- Vâng. - Praderm gật đầu, - báo đã đưa tin. Còn tôi chú ý tới tàu Tumaxic nguyên do là như sau, ba tuần trước đây, tôi phải đứng ra điều tra một vụ giết người. Như ông biết đấy, cảnh sát hình sự bao giờ cũng tổng cho chúng ta những vụ án mà họ không đủ sức kham nổi.

- Một việc làm quen thuộc. - Lô cười mỉa.

- Thế này ạ, vụ ám sát ở đường Iavarai đúng là kỳ quặc. Tôi...

- Ở đường Iavarai à?! - Lô và Nacon đều đồng thanh kêu lên một lúc.

- Đúng, nhưng sao ạ?

- Thế nào, cậu hài lòng chứ? - Nacon hỏi Lô.

- Lạ thật đấy! - Lô đáp và quay lại bảo Praderm: - Ông làm ơn kể tiếp đi.

- Tôi tìm họ hàng thân thích của người bị giết và được biết rằng con gái bà ta mới lấy chồng và đã đi Xingapo. Chồng cô ta vốn đã là đồng bào của ông.

- Tại sao lại đã?

- Họ đi Xingapo trên tàu Tumaxic. Tôi đã kiểm tra việc này tại công ty tàu biển.

- Nếu Latiffer đã gặp hoặc đã định gặp chính người đàn bà này thì cậu có việc để làm rồi nhé, - Nacon nhận xét.

- Cần phải xác minh.

Lô lại quay về phía Praderm.

- Thế tại sao ông bảo vụ ám sát là kỳ quặc?

- Nạn nhân là một phụ nữ lòa bị điên. Đây là điều thứ nhất. Điều thứ hai, bọn sát nhân không hề đụng đến một vật gì trong nhà bà ta. Bọn chúng đến giết xong, rồi biến mất. Tôi không thể phát hiện ra một lý do nào để gây ra vụ ám sát cả. Hơn nữa, bà ta lại bị điên ngay sau khi đôi vợ chồng mới cưới ra đi.

- Thấy chưa? - Nacon giơ ngón tay trở lên cao, - biết bao nhiêu tình huống bí ẩn. Cậu tiến sát mục tiêu rồi đây.

- Hiện giờ thì kể cũng khó nói bạo, - Lô đáp.

- Nhưng kể cũng đáng đào sâu nghĩ kỹ đấy.

- Thôi, đừng lên mặt làm bộ một anh chàng thám tử điếm đạm nữa đi. Mình đã thấy mắt cậu rực sáng như thế nào rồi.

Nacon nhìn Praderm.

- Cập tài liệu về vụ ấy ở chỗ cậu đấy à?

- Không, mình đã trả rồi. Mình ra lệnh cho đem đến ngay bây giờ đây.

Anh ta liên lạc qua máy bộ đàm với ban lưu trữ tài liệu.

- Trợ lý thanh tra Praderm đây. Tôi cần tài liệu điều tra vụ ám sát bà Lệ Chi. Sao? Hình như số hai trăm chín mươi ấy. Cảm ơn. Tôi ở chỗ ông thanh tra Nacon.

Mấy phút sau, một anh thanh niên mặc bộ đồ trung sĩ tay ôm cặp giấy, mở cửa và bước vào phòng làm việc.

- Nhân tiện tôi xin nói thêm, người phụ nữ này, bà Lệ Chi đã từ Xingapo chuyển đến đây, - Praderm nói khi trao tập hồ sơ cho Lô.

- Nay, coi như Tam Hoàng nằm trong tay cậu rồi đấy nhé, - Nacon cười. - Mình linh cảm thấy rằng vụ ám sát này sẽ đưa cậu tới chỗ bọn chúng đấy.

- Để xem.

- Xin lỗi ông Lô, - Praderm nhìn đồng hồ, - tôi có việc bận, khoảng độ hai mươi phút nữa tôi sẽ quay lại xem ông có hỏi gì nữa không.

- Cảm ơn!

Lô ngồi vào bàn và mở tập hồ sơ ra.

Người đàn bà bị giết này năm chục tuổi. Từ Xingapo chuyển sang ở Thái Lan cách đây ba chục

năm. Sang được ít lâu thì đưa con trai bốn tuổi của bà ta bị bắt cóc. Việc tìm kiếm không dẫn đến kết quả nào cả. Chồng bà ta bị chết cách đây vài năm. Những năm cuối đời, bà ta mở một hiệu tạp hóa nhỏ, sống với con gái và cô gái giúp việc. Khoảng bốn năm về trước, chị bà ta từ Indônêxia chuyển sang ở Băng Cốc...

Đọc xong những thông báo tiểu sử ngắn ngủi về bà Lệ Chi, Lô giở sang trang khác. Tiếp đến là biên bản hỏi các người làm chứng. Theo lời bà hàng xóm, ngày 20 tháng Giêng, quãng mười hai giờ trưa, có hai người đàn ông kéo nhau vào cửa hiệu của bà Lệ Chi. Mười lăm phút sau, họ bước ra. Bà hàng xóm cho rằng đó là những người mua hàng thường lệ. Cô gái giúp việc chỗ nhà bà Lệ Chi lúc đó không biết đã đi đâu, Sau khi bà ta bị dỡ người, cô ta đảm đương mọi việc trong nhà. Quay về cửa hiệu độ khoảng năm phút sau, cô ta nhảy bổ ra ngoài kêu gào là chủ cô đã bị giết hại. Bà hàng xóm chạy sang và thấy bà Lệ Chi nằm sòng sọt dưới sàn ở buồng trong. Người ta gọi cảnh sát. Một lúc sau, bác sĩ bên Nha hình sự tới xác nhận nạn nhân bị bóp cổ chết. Cô gái giúp việc không thể nói một lời nào rõ ràng về chuyện này cả. Chị bà Lệ Chi cũng vậy. Việc điều tra đã đến chỗ bí rì rì nên vụ án đành phải chuyển sang bên cảnh sát trọng tội. Tại đây người ta cũng chẳng hiểu đầu đuôi xuôi ngược ra sao, vì không có nguyên do ám sát rõ ràng, lời khai của những người làm chứng chưa đầy đủ. Buộc phải đình vụ án lại,

Phần cuối trong chiếc cặp giấy lép kẹp là kết quả khám nghiệm xác chết và giấy chứng nhận y tế do bác sĩ tâm thần ký. Bác sĩ tâm thần đã xác nhận rằng bà Lệ Chi mất trí là do bị chấn động thần kinh mạnh.

Lô đọc xong, lấy thuốc lá ra hút.

- Thế nào? - Nacon rời mắt khỏi giấy tờ và hỏi.

- Với tin tức như thế này thì cũng chẳng nhích được bao nhiêu, - Lô đáp. - Cần phải trao đổi lại một lần nữa với cô gái giúp việc và chị bà Lệ Chi. Cố làm sáng tỏ xem có đúng Latiffer tìm bà ta hay không và tìm với mục đích gì.

Lô đóng cặp giấy lại và đứng lên.

- Cậu chuẩn bị điện cho sếp ở Xingapo đi, - Nacon nhắc,

- Ừ, ừ nhỉ, mình chuẩn bị nội dung ngay bây giờ.

Lô lấy một tờ giấy sạch và thảo vội mấy câu.

- Cậu gửi nó theo các kênh của cậu không khó khăn gì cả đấy chứ? - Anh hỏi Nacon.

- Cậu nói đến là lạ!

Praderm bước vào phòng. Biết Lô định đi đâu anh ta tình nguyện đưa Lô đi.

- Ông quen ông Nacon đã lâu chưa? - Khi hai người đã ngồi vào xe, Praderm lên tiếng hỏi.

- Quãng bảy năm rồi. Các hội bí mật đã tạo điều kiện cho chúng tôi hiểu nhau khá tường tận.

- Tôi thấy ngạc nhiên là không hiểu tại sao tất cả các nhà thám tử ở Đông-Nam Á vẫn chưa có dịp làm quen với nhau...

- Còn kịp chán, - Lô hứa hẹn.

- Tôi tin như vậy. Những đồ cặn bã ấy đâu đâu cũng coi mình là chủ cả và ngày càng trắng trợn. Bực

nhất là không tài nào vớ được bọn chúng. Chúng sẵn sàng cầu xé cắn cổ nhau, nhưng khi rơi vào tay bọn mình, thì chỉ cầm như hến. Nỗi sợ hãi trước đồng bọn của chúng làm cho chúng trở nên câm lặng.

- Đôi lúc thì ngược lại đấy, - Lô nhận xét.

- Ông định nói gì vậy? - Praderm không hiểu. Lô kể lại chuyện anh đã tuyên Cô In ra sao.

- Được đấy, - Praderm tán thưởng.

Chiếc xe Wokhall dừng lại bên một tiệm cà-phê của người Hoa. Lô và Praderm bước vào tiệm, toàn bộ mặt trước của nó thông thoáng, tới đến được che kín bằng một cửa sắt cuốn. Dọc hai bên tường căn buồng hình chữ nhật dài có kê mấy chiếc bàn xếp nhỏ không trải khăn. Trong tiệm lèo tèo vài người khách trông cũng tiêu tụy như tình trạng những chiếc bàn.

Lô và người cùng đi vừa ngồi xuống, thì một chú bé quăng mười tuổi mặc quần đùi, áo may-ô tiến lại gần. Chú bé thành thạo đặt lên bàn chiếc khay trên để nước chấm, hạt tiêu và muối, hai tờ thực đơn nhem nhuốc bẩn, rồi đứng đợi xem khách gọi gì.

- Hai cốc bia, - Praderm xẵng giọng gọi bằng tiếng Thái Lan.

Chú bé thản nhiên thu dọn khay, những tờ thực đơn và lẳng lặng tiến đến bên quầy.

- Ê, - Praderm gọi chú bé, - mẹ cháu có nhà không?

Chú bé quay trở lại bàn, ngược cặp mắt đen láy nhìn Praderm và chớp chớp vẻ không hiểu. Chắc là tờ thực đơn nhem nhuốc là cuốn sách giáo khoa tiếng Thái Lan duy nhất của chú. Lô đã đoán ra Praderm hỏi gì, anh nhắc lại bằng tiếng Hoa. Chú bé gật đầu và thoăn thoắt chạy vào buồng trong. Một người phụ nữ tóc bạc phơ, mặc quần sa-tanh đen, áo cánh hoa màu xanh bước ra. Nhắc thấy Praderm, trên khuôn mặt bà ta thoáng lóe lên một nét giống như nụ cười.

- Các ngài cần gì ạ? - Người phụ nữ hỏi Lô, chắc bà ta nghĩ rằng anh là phiên dịch.

- Xin lỗi bác, - Lô đáp, - chúng tôi muốn trao đổi lại với bác về tai họa đau buồn...

- Bà ta tên là Xuyên, - Praderm khẽ nhắc bằng tiếng Anh.

Bà chủ tiệm lúng túng mân mê vạt áo và không biết nên ngồi hay đứng.

- Mời bác ngồi với chúng tôi một lát, - Lô gỡ thế bí hộ bà ta. - Bác sống ở Thái Lan đã lâu chưa?

- Quăng ba năm rồi ạ. Không, bốn năm. Tôi từ Indônêxia sang đây sau khi ông nhà tôi bị tai nạn ô-tô.

Rõ ràng là bà Xuyên bị lúng túng, nên giọng bà không bình thường. Lô muốn làm dịu tình hình, anh mỉm cười hỏi:

- Thế nào, bác, ở đây có thích không?

- Ở đây khá hơn. Ở Indônêxia công việc của chúng tôi không tốt đẹp lắm.

Hết xúc động, dần dần bà ta trở nên tự nhiên hơn.

- Thế bác sống ở Indônêxia có lâu không?

- Ô, tôi tới đây khi hãy còn trẻ. Lấy chồng, rồi đi theo chồng mà. Khi ông nhà tôi mất, sống một mình tôi buồn, nên quyết định đến ở gần em gái cho vui. Hơn nữa cả chồng cô ấy cũng đã qua đời.

- Bác Xuyên ạ, bác làm ơn cho biết quan hệ giữa bác và em gái thế nào?

Người phụ nữ cau mày không hiểu câu hỏi.

- À... em gái bác có kể bác nghe một cách cởi mở về cuộc đời của mình trong thời gian hai người không được gặp nhau không?

- Hai chị em chúng tôi đã chẳng được nhìn mặt nhau trong bao nhiêu năm trời xa cách, - bà Xuyên mỉm cười buồn bã. - Chẳng nhẽ lại kể tất ư?

- Không, bác ạ. Có lẽ một vài chuyện nào đấy thôi.

Bà Xuyên nhún vai.

- Cô ấy nói nhiều nhất về Lêung. Và mỗi lần kể lại khác.

- Về ai ạ?

- Người con trai mà bọn chúng đã bắt cóc của cô Lệ Chi. Cô ấy đã phải chịu trăm nỗi đắng cay vì cái tên khốn kiếp đã gây ra chuyện ấy.

- Chẳng nhẽ em bác biết rõ kẻ nào đã bắt cóc con trai mình à?

- Biết. Cô ấy bảo rằng Lêung bị cái tên đầu cẳng đã đeo đuôi cô ấy ngay hồi còn ở Xingapo, bắt cóc.

- Bác có thể nhớ lại kỹ hơn nữa những lời em gái bác đã kể về cái tên đó được không?

- Lệ Chi đã kể đi kể lại nhiều lần về hắn, - bà Xuyên thở dài, - tôi hầu như hãy còn nhớ rõ toàn bộ những lời cô ấy đã nói. Lúc còn trẻ, Lệ Chi là một cô gái rất xinh đẹp. Có một tên cổ giảnh giật tình yêu của cô. Hắn nhúng tay vào những công việc đen tối, có chân trong một bè đảng nào đó. Tiền bạc hắn lắm lắm. Hắn cứ bám riết Lệ Chi, tặng cô ấy những món quà rất quý. Nhưng cô ấy sợ và căm ghét hắn. Một bận hắn dám cả gan giở trò ma mãnh thô bạo, cô ấy đã tát cho hắn một cái. Hắn điên tiết lên, vì hắn đã bị tát ngay trước mặt bạn bè của hắn. Lệ Chi may mà thoát được là nhờ quanh đây có nhiều người. Hắn báo cho Lệ Chi biết rằng cô ấy sẽ còn phải ân hận về chuyện này. Cô ấy rất lo vì biết rõ rằng hắn không từ một thủ đoạn nào cả. Hồi đó cô ấy đang yêu một người. Song anh ta là người Malaixia, còn thiên hạ thì dè bủ những cuộc tạp hôn. Gia đình hai bên không cho họ lấy nhau, ở Xingapo cô ấy chẳng tìm được ai che chở cho mình chống lại cái tên đầu cẳng nọ. Một bận bọn đàn em hắn suýt giết chết cô ấy, cũng may cô ấy thoát được. Cô ấy luôn luôn sống trong tình trạng hoảng hốt lo sợ, nên khi có một người chào hàng từ Băng Cốc đến và xin cầu hôn thì cô ấy đồng ý ngay, mặc dù không yêu anh ta. Hai người đi Băng Cốc và tại đây sinh hạ được một cháu trai, cháu Lêung. Lệ Chi đã quên cái tên nọ. Song hắn vẫn chưa quên lời dọa dẫm dạo nào. Thế rồi Lêung bị mất tích. Lúc đó cháu quãng bốn hoặc năm tuổi... cảnh sát không tìm thấy cháu. Ít lâu sau, Lệ Chi nhận được một bức thư của tên kẻ cướp nọ. Hắn viết rằng đây là sự trừng phạt đối với tính ương ngạnh của cô ấy.

- Thế tại sao bà ấy không đưa thư đó đến gặp cảnh sát? - Lô hỏi.

- Hắn bảo rằng nếu cô ấy báo cảnh sát, hắn sẽ giết con trai cô ấy. Thậm chí cô ấy còn giấu không cho chồng biết nữa vì sợ chồng đi báo cảnh sát. Cô ấy đã bị giày vò đến khốn khổ! Khủng khiếp thật! Thoạt đầu, cô ấy phải chia tay với một người mà cô ấy tha thiết yêu thương. Tôi thậm chí cũng hơi ghen với Lệ Chi về người đó. Latiffer mới đẹp trai làm sao...

- Ai cơ? - Lô thốt lên.

- Người mà Lệ Chi yêu thương ấy.

- Ông ta là Latiffer à?

- Đúng.

- Thế còn họ?

- Mohamed. Tôi cũng yêu anh ấy một đôi chút... nhưng anh ấy chẳng để mắt tới ai ngoài Lê Chi ra. Tôi nghiệp cho cô Lê Chi... Cô ấy phải chịu biết bao đau khổ!

“Thế nghĩa là con trai Latiffer muốn gặp Lê Chi. - Lô thấy bà Xuyên đang đắm mình trong hồi ức, nên không muốn ngắt lời bà, anh cố chấp nổi tin vừa nhận được với những gì đã biết rõ và với giả thuyết của Alan. - Vấn đề ở đây không phải là chính trị mà là một câu chuyện về những quan hệ cá nhân”. - Sau đó Lê Chi sinh được cháu Suckit, - chủ tiệm cà-phê kể tiếp - và rồi mọi chuyện lắng dịu dần.

- Cái tên họ không đeo đuổi em bác nữa?

- Không. Có lẽ hẳn đã thấy trả thù thế cũng đủ hả rồi.

Praderm không hiểu Lô và bà Xuyên nói gì với nhau, song qua vẻ mặt Lô và giọng của Lô, anh ta cảm thấy hẳn là viên thanh tra có điều gì đó thú vị lắm. Anh ta không hỏi han gì, để Lô đỡ mất tập trung, mà chỉ lẳng lặng ngồi uống bia và nhìn hai người trò chuyện với nhau. Khách đã ra về vội dần và cũng chẳng ai bước vào tiệm nữa. Bà Xuyên ra hiệu cho con trai kéo cánh cửa cuốn bằng sắt xuống.

- Thế bác có biết cái tên cướp đó không?

- Tôi có thấy hẳn mỗi một lần, nhưng cũng chỉ nhìn thoáng thấy thôi.

- Em gái bác không nói tên hẳn?

- Có lẽ có đấy, song tôi đã quên mất rồi.

- Bác Xuyên ạ, theo bác thì do đâu bà Lê Chi đã bị điên thế?

- Tôi chẳng biết nói với ông thế nào đây. Vì lúc đó tôi có ở cạnh cô ấy đâu. Nhưng, theo tôi, hình như cô ấy bị quẫn khi nghe tin đắm tàu.

“Kết luận của y tế về trường hợp bị điên của bà ta để ngày 3 tháng Giêng, - Lô chợt nhớ lại. - Lễ nào báo chí Băng Cốc lúc đó đã đăng tin thông báo vụ tai nạn rồi? Hơi sớm. Tuy nhiên, báo chí chúng ta đăng tin vào ngày mùng hai”.

Anh quay sang hỏi Praderm.

- Ông còn nhớ báo chí các ông đăng tin tàu Tumaxic bị đắm vào ngày nào không?

- Tôi không nhớ nữa, - Praderm đáp, - nhưng kiểm tra lại cũng dễ thôi, vả lại, gờm hăng! - Anh ta thốt kêu lên. - Tôi đọc được tin ấy lúc còn ở ngoài bờ biển. Tôi trực hôm mùng một đầu năm, sau đó ra duty nghỉ hai ngày. Chủ nhật và ngày thứ hai... Tôi đọc tin tàu đắm trước khi quay trở về Băng Cốc.

Anh ta cau mày, ước tính ngày tháng.

- Đúng, cái tin đó được đăng vào ngày mùng ba tháng Giêng, nghĩa là ngày thứ hai.

- Em gái bác gặp chuyện rủi ro vào ngày nào? - Lô hỏi bà Xuyên.

- Ngày chủ nhật, mùng hai tháng Giêng. Mãi chiều tối bác hàng xóm cô ấy mới tìm tôi, báo rằng Lê Chi khó ở làm sao ấy. Khi tôi tới, cô ấy chạy quanh khắp nhà, đầu tóc rũ rượi, kêu thét, suýt nữa đánh

tôi... Sau đó nằm vật ra sàn và khóc nức nở... Tôi nghĩ là rồi sẽ qua khỏi. Nhưng hôm sau đành phải mời bác sĩ đến.

Bà Xuyên lắc đầu tựa hồ như muốn xua đuổi ra khỏi suy nghĩ những hồi ức đen tối về cái buổi tối nọ.

Lô không còn nghi ngờ gì nữa: rõ ràng là có kẻ nào đó đã đặc biệt báo cho Lê Chi biết về vụ đắm tàu trước khi tin này xuất hiện trên mặt báo ở Thái Lan. Thế nghĩa là cái tên kẻ cướp đã đeo đuổi bà ta lúc còn trẻ vẫn chưa quên bà ta. Bất cóc Lêung, hẳn chưa hả dạ. Trong những năm tháng đó, hẳn hun đúc mối thù đối với người đàn bà bất hạnh. Lô không ngạc nhiên trước sự tàn bạo của tên kẻ cướp nọ, mà ngạc nhiên trước khả năng giữ mãi trong lòng tới mức khó tin là thật, vượt quá sức tưởng tượng của con người, mối thù mù quáng trong bao nhiêu năm như vậy. Người ta nói rằng đến con rắn cũng phải nhả nọc độc xuống đất, nếu mãi nó chưa tìm được con mồi để bập những chiếc răng tử thần vào. Việc gì tên đó phải chờ đợi lâu như vậy mới giáng một đòn nữa vào người đàn bà đã khước từ hắn? Bao nhiêu năm tháng đã trôi qua! Tại sao nếu đã quyết định bất cóc nốt con gái Lê Chi, hẳn lại chẳng hành động từ trước đây? Hay hẳn không biết về sự tồn tại của Suckit?

- Tất cả những chuyện đó đến là khủng khiếp, - bà Xuyên nói tiếp. - Tội nghiệp cháu Suckit. Chết đúng ngay vào lúc đang độ thanh xuân! Cũng tội nghiệp cho San. Một con người đến là dễ thương.

- San là ai vậy?

- Chồng cháu Suckit. Cả tên lẫn họ là San Chu.

Lô nhớ lại xem trong danh sách đi tàu Tumaxic có người nào tên như vậy không. Bỗng một dự đoán nữa nảy ra trong đầu anh làm cho anh sững sốt trước sự khó hiểu của nó.

- Bác Xuyên ạ, bác có chắc là hai người đã lên tàu không?

- Tất nhiên chứ! Cả tôi và cô Lê Chi đều đi tiễn hai cháu mà. Thật ra, trước khi lên đường. San có việc gấp. Nó bảo cháu Suckit không phải đợi mình, mà cứ làm tất cả mọi thủ tục và tìm chỗ ở trên tàu trước đi. Nó ba chân bốn cẳng chạy tới đúng ngay lúc tàu sắp nhổ neo. Cháu Suckit rất lo, cả chúng tôi cũng vậy. Khi San hôn hà hôn hển chạy tới nơi, thì hành khách đã lên tàu cả rồi. Lính biên phòng còn quờ mắt nó đã tới muộn...

- Anh ta người thế nào?

- Nhưng... ông hỏi để làm gì? - Bà Xuyên ngạc nhiên. - Thằng bé tội nghiệp ấy đã bị chết đuối rồi... Cả cháu Suckit... cũng vậy.

Bà Xuyên không cầm được nước mắt.

- Bác ạ, xin bác bình tĩnh, - Lô dịu dàng nói. - Chuyện này đối với chúng tôi rất quan trọng. Tôi sẽ giải thích rõ với bác ngọn nguồn sau.

Người đàn bà lau nước mắt và bảo con mang nước ra. Uống vài ngụm, rồi bà thở dài thườn thượt.

- Nó... dong dong... cao. Đeo kính có tròng đen để rìa mép... Rất dễ thương. Tôi không còn biết gì hơn nữa. À, nó có một vết sẹo nhỏ ở trán, giữa hai hàng lông mày. Nó bảo, hồi nhỏ có thể do bị thương ở trán có thể do bị muỗi. Bản thân nó cũng không nhớ rõ nữa.

- Thế bác còn giữ được những tấm ảnh chụp hôm cưới không?

- Không. Một người quen của San đã chụp. Hôm sau hai cháu phải đi ngay và người quen của San

hứa là sẽ gửi ảnh qua bưu điện.

- Người này cũng đã lấy vé đi tàu Tumaxic à?

- Không. Người này đã tiễn San và Suckit, còn bản thân anh ta sẽ đi máy bay.

- Họ quen biết nhau lâu chưa?

- Ai cơ?

- San và Suckit ấy.

- Vào quãng ba tháng trước đây. San có việc đến Băng Cốc. Nhưng Suckit giới thiệu nó với chúng tôi trước hôm cưới có mấy ngày thôi. Thật là bất ngờ đối với cô Lệ Chi...

- Bác Xuyên, em gái bác nhìn không rõ lắm thì phải?

- Vâng, hai năm gần đây cô ấy bị mắc bệnh thiên đầu thống.

- Thế bác có biết chồng bà Lệ Chi không?

- Không. Cô ấy lấy chồng mấy ngày sau khi tôi đã chuyển sang Ấn Độ. Tôi vẫn ân hận là chưa được biết chồng cô ấy. Sang đây thì cô Lệ Chi mới cho tôi xem ảnh. Chú ấy qua đời trước khi chúng tôi tới Thái Lan được ít lâu.

- Bác có thể cho chúng tôi xem ảnh ông ấy được không? Chắc bác còn giữ tập an-bom ảnh chụp gia đình của người em gái đấy chứ?

- Vâng, tất nhiên rồi. Tôi mang ra ngay bây giờ đây.

Bà ta đứng dậy và vòng qua quầy hàng bước vào buồng trong.

- Thế nào? - Praderm hỏi Lô.

- Trên đường ra cảng tôi sẽ giải thích rõ mọi chuyện ông nghe sau, - Lô đáp, - nhất định thế nào cũng phải ra đây. Có lẽ tôi đã lần được một đầu mối rồi.

Bà Xuyên quay trở lại bàn, tay cầm một cuốn an-bom rách bươm và bạc màu. Như đại bộ phận các cuốn an-bom gia đình khác, ảnh trong đó chỉ dán đến nửa quyển thôi. Nằm giữa các trang còn lại là những tấm ảnh bị thời gian làm cho vàng ố, để lộn xộn không ra đầu ra đuôi nữa.

- Ông này, bây giờ tôi nhớ ra rồi, - người đàn bà nói, - khi tôi tới chỗ cô Lệ Chi vào buổi chiều tôi hôm đó... Lúc cô ấy bị nổi điên, tôi thấy cuốn an-bom này nằm ở trên mặt bàn. Nó đã bị mở tung ra, ảnh vương vãi lung tung, cả ở trên mặt bàn lẫn dưới sàn.

- Bác không chú ý xem cuốn an-bom bị mở ra tới trang nào à? - Lô hỏi, mặc dù anh biết rằng câu hỏi này thật là vô nghĩa.

- Không. Sau đây tôi cho rằng cô ấy xem ảnh cháu Suckit... sau khi nghe tin đắm tàu.

Bà Xuyên tìm trong đồng ảnh chung tấm ảnh chồng bà Lệ Chi, rồi đưa Lô. Khuôn mặt hùm hụp của một người đứng tuổi có nốt ruồi giữa hai hàng lông mày, từ trong ảnh nhìn thẳng vào viên thanh tra, nốt ruồi to bằng hạt gạo.

- Thế ảnh hồi trẻ không có à?

- Tôi không biết nữa. Tôi không bao giờ xem cuốn an-bom này.

Bà Xuyên gấp cuốn an-bom lại và bắt đầu giờ từ đầu.

- Đây là ông bà cụ thân sinh ra chúng tôi... Đây là tôi và Lê Chi hồi còn đang đi học...

Người đàn bà mơ màng ngắm một lúc lâu từng bức ảnh tựa như đang quay trở về thời thanh xuân. Đôi lúc một hồi ức buồn thoáng hiện trên nét mặt bà. Lô kiên nhẫn chờ đợi.

- Đây, có lẽ chú ấy đây... Đúng, vẫn cái nốt ruồi đó ở trên trán... Chú ấy đã thay đổi nhiều quá. Chẳng có nét gì giống cả. Chỉ mỗi cái nốt ruồi. Lại thật, không hiểu sao tôi có cảm giác như đây không phải là lần đầu tiên tôi được thấy tấm ảnh này...

- Bác Xuyên ạ, bác xem kỹ tấm ảnh này xem sao. Nó không gợi cho bác nhớ tới một người nào à?

Song Lô không nói, thì bà ta cũng cau mày căng mắt nhìn tấm ảnh. Bà đưa bàn tay run run lên che miệng hé mở. Bà phân vân, thần thờ ngó Lô, rồi Praderm, tựa hồ như muốn tìm một lời giải thích một nơi nương tựa.

Sau đấy, bà lại nhìn tấm ảnh và bỗng đưa tay lên che mặt, cố kìm những tiếng nức nở, nghẹn ngào.

- Bức ảnh này gợi cho bác nhớ tới ai, bác Xuyên? - Lô nhắc lại câu hỏi của mình.

- Không, chẳng có lẽ nào, - bà ta tay vẫn ôm mặt, khẽ thăm thì hầu như không thành tiếng. - Ở bên tàu San Chu bỏ kính ra lau, và tôi đã trông rõ mặt nó... tôi đã trông thấy mặt nó ở ngay sát mặt mình... Không, chẳng có lẽ nào! Đây là... Lêung, con trai em gái tôi...

Bà ta với cốc nước và uống ừng ực một hơi dài. Đặt cốc xuống, bà ta lại đưa tay lên che mặt.

- Ôi, khủng khiếp quá! - Bà ta kêu lên, đau khổ lắc đầu. - Lê Chi ơi, tội nghiệp cho em, tội nghiệp cho em quá, em ơi! Chị thương em quá! Bị hành hạ đến thế là cùng. Thà em chẳng hay biết gì cả lại hơn!

Bà ta quay khuôn mặt ướt đầm nước mắt về phía Lô.

- Nhưng cái tên khốn kiếp ấy cứ muốn Lêung lấy em ruột mình để làm gì, để làm gì hả?!

- Chắc nó ở trong một bọn chuyên dụ dỗ con gái rồi bán cho các nhà chứa, - Lô đáp.

- Tôi kh-không biết, - bà Xuyên nói qua hàng nước mắt.

- Có những bọn chuyên buôn bán như vậy - Lô giải thích. - Nhưng do bí mật đưa người vượt qua biên giới không phải là chuyện giản đơn, nên bọn chúng tuyển mộ những tên trẻ. Những tên này sang một nước nào đó, dụ dỗ các cô gái, lấy họ và làm ra vẻ như đưa họ về nước mình. Sau đó...

Lô vung tay với một vẻ đầy ý nghĩa.

- Khủng khiếp quá chừng! - Bà Xuyên mở to mắt nhìn viên thanh tra thì thăm. - Cái tên chó má ấy đã làm cho Lêung hư đốn! Bắt thằng bé phải làm cái công việc bẩn thỉu như vậy! Bố trí cho thằng anh đem bán con em ruột vào nhà chứa! Đồ ác ôn! Đồ quỷ dữ! Trái đất này sao lại chứa chấp những con người như vậy!

Lô im lặng nhìn người đàn bà bất hạnh và lúng túng, tựa như chính anh đã có lỗi trước sự việc xảy ra.

- Không, cả hai đứa, cả Lêung và cả Suckit, đều chết tất lại hóa hay! - Bà Xuyên kêu lên. - Chết đi còn hơn sống làm một tên vô lại và một con gái điếm.

“Còn mình, mình lại không tin rằng họ đã chết đuối!” - Lô im lặng trầm nghĩ.

- Các ông sẽ tìm ra cái tên đầu cẳng ấy chứ? - Bà Xuyên nhìn Lô vẻ van lơn, sau đó chuyển sang nhìn Praderm. - Các ông làm ơn cho biết, các ông sẽ tìm ra hấn chứ?

- Đây là công việc của tôi, - Lô lau bầu đáp, - chính vì vậy nên tôi đã từ Xingapo cắt công sang đây.

Anh đứng dậy.

- Bác Xuyên ạ, mong bác bỏ quá cho. Chúng tôi đã làm phiền bác. Và cảm ơn bác đã giúp đỡ chúng tôi. Bác có thể cho tôi tấm ảnh này được không?

Lô chỉ tấm ảnh chồng bà Lệ Chi chụp hồi còn trẻ.

- Vâng, được ạ. Nếu cần xin mời ông cứ lấy...

- Cảm ơn bác!

Trên đường đi ra cảng, Lô kể lại tỉ mỉ toàn bộ câu chuyện vừa trao đổi cho người cùng đi với mình nghe.

- Bây giờ tôi chỉ cần quan tâm đến mỗi một điều, - anh kết luận, - đó là tên họ người làm thủ tục cuối cùng trước khi lên tàu Tumaxic.

- Đu-úng, - Praderm lắc đầu, rồi chỉ lên tiếng đáp có vậy.

... Ở cảng, viên sĩ quan biên phòng lục giấy tờ một hồi lâu, lật giở rất nhiều bản danh sách và cuối cùng thốt lên bằng một giọng dửng dưng:

- Ông Xeng Chương, người Xingapo.

- Ông ta chiếm một căn buồng ở trên tàu à? - Lô hỏi thêm cho rõ.

- Cái đó thì tôi không rõ, - sĩ quan biên phòng đáp. - Ông đến hỏi công ty tàu ấy.

Lô và Praderm tìm đại diện ngành vận tải đường thủy. Người này cũng lục tìm rất lâu những tài liệu cần thiết.

- Ông Xeng Chương à? - ông ta hỏi lại.

- Đúng, đúng, - Lô sốt ruột khẳng định.

- Ông ấy ở buồng số năm cùng với vợ tên là Suckit Chi.

Lễ hội

1

Tới Bể Cốc, sáng hôm sau Hoàng Long đến ngôi biệt thự cổ nằm khuất sau những bức tường cao lẩn trong màu xanh dày đặc của rừng vả. Cánh cửa quét sơn xanh sẫm mở rộng ra, để cho xe vào, rồi lại từ từ khép lại. Chiếc Mercedes đi vòng qua bồn hoa mê diệt và dừng lại bên bậc tam cấp làm bằng đá hoa cương Thụy Điển màu đỏ. Một người đàn ông đứng tuổi đeo kính gọng sừng to, bước ra đón Hoàng Long, ông ta mặc áo kiêu quan lại Trung Hoa màu xanh nhạt có thêu hình rồng bằng chỉ vàng. Ông ta bước vội, nên đôi cánh tay áo rộng cứ phất phơ.

- Rất hân hạnh được gặp anh, anh Gio thân mến! - Ông ta thốt lên. - Sau bữa gặp nhau lần cuối của chúng ta, trông anh chẳng thay đổi mấy và cứ phơi phới ấy.

- Chào anh Túc, - Hoàng Long bắt tay người ra đón mình. - Tôi cũng không thể nén lòng không khen ngợi anh được. Nhưng tại sao anh lại gọi tên cúng cơm của tôi ra như vậy? Bao nhiêu năm đã trôi qua.

- Ôi, anh Gio thân mến, anh Gio thân mến anh Gio thân mến, - chủ nhân vung tay về không tự nhiên. - Thời gian cứ trôi đi, trôi mãi, trôi hoài. Còn chúng ta mỗi ngày một già, một yếu.

Túc cầm đầu một trong những hội bí mật lớn nhất ở địa phương. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, toàn bộ hoạt động cướp biển tại biển Đông từ eo biển Malacca ở phía tây tới quần đảo Gilbert và Xamoa ở phía đông đều do tổ hợp của Túc và các tổ chức bí mật Hồng Kông và Ma Cao chia nhau chi phối. Hồi đó Tam Hoàng non trẻ - nhưng đã khá mạnh - phải tốn khá nhiều công sức và thời gian mới giành được quyền cướp biển của mình. Xingapo “trình diện” ở ngoài biển một tổ chức bí mật khác, mạnh hơn, nhưng Tam Hoàng đã có thể nuốt tươi nó. Một thời gian sau, giữa Tam Hoàng và các tổ chức bí mật Ma Cao, Hồng Kông và Thái Lan đã ký được một “hiệp nghị hợp tác” và chúng thường xuyên phối hợp với nhau tiến hành những vụ buôn ngoại tệ, vàng, ma túy lớn hơn. Chúng phân chia nhau khu vực hoạt động cướp biển.

- Tôi đọc báo thấy rằng cảnh sát đã khai được cái nghĩa trang ở Blacan Mati. Chuyện đó có gây nguy hiểm cho anh không?

“Chà, lão ta chứng nào tật ấy, cứ tò mò tọc mạch”, - Hoàng Long thâm nhận xét và hờ hững đáp:

- Không. Vả lại chúng tôi chẳng có liên quan gì tới cái nghĩa trang đó.

- Thế nghĩa là còn một tổ chức khá mạnh nào đấy nữa ngoài tổ chức của các anh, - Túc rõ ràng là cứ muốn xoáy vào đề tài này.

- Cũng có thể lắm chứ! Hiện nay tôi chẳng bận tâm tới chuyện đó.

- Tôi biết, biết mà. Không có chuyện đó thì các anh cũng trăm mối tơ vò rồi, đúng không nào?

- Đúng, tất nhiên là anh nói có lý rồi, anh Túc thân mến, - Hoàng Long thờ dãi đáp. - Nhiều chuyện quá, ba đầu sáu tay cũng chẳng giải quyết xuê. Cứ lấy thí dụ như cái đám con gái mới đây mà anh đã đưa người của tôi đến ấy. Chúng tôi phải tốn bao công sức mới trót lọt. Thế mà được có một chút xíu chẳng đáng là bao.

- Không thể như thế được! - Túc làm bộ ngạc nhiên... - Đây là món hàng tuyệt vời... Riêng cái cô

con gái của bà mà anh đã quen biết từ đời tám hoánh nào ấy cũng đáng giá nghìn vàng rồi. Tôi đã phải bỏ ra suốt một năm ròng mới tìm ra cô bé ấy... Chỉ vì nể anh thôi.

- Xin đa tạ anh. Nhưng số hàng còn lại, thực tình mà nói, là loại xoàng xĩnh. Anh Túc thân mến, tôi tha thiết mong anh từ nay về sau nên suy tính tới nguyện vọng của tôi. Tôi biết rằng sau khi bọn cộng sản nắm quyền hành ở Đông Dương, anh gần như là người chủ hàng độc quyền. Tôi không phản đối khi anh nâng giá. Nhưng anh cũng phải công nhận rằng năm nghìn đô-la một cô gái thì với giá đó người ta muốn có những người mẫu đích đáng hơn kia.

- Anh Gio kính mến ơi, anh thật bất công đối với tôi, - Túc thở dài sườn sượt. - Chúng ta là chỗ bằng hữu cố tri, nên tôi mới cam đoan với anh rằng tôi không bao giờ tự cho phép mình...

- Anh Túc kính mến, - Hoàng Long lại ngắt lời kể tiếp chuyện, - mong anh đừng quá bận tâm về những lời của tôi như vậy. Ấy là nhân tiện tôi nói thế thôi.

Hai tên ngồi trên tràng kỷ, bên chiếc bàn vuông bày la liệt những món sơn hào hải vị. Một làn ánh sáng mờ ảo dễ chịu từ hai chiếc đèn lồng hình lục lăng trang trí đầy hình vẽ treo ở chỗ trần ngay trên chiếc bàn con, tỏa khắp căn phòng. Ánh hồng phơn phớt đọng trên nền xanh nhò nhò trắng của hai chiếc bình cổ tuyệt đẹp bằng sứ mỏng tang tạo nên cảm giác như bên trong có những bóng đèn nhỏ, nó mờ mờ lớp lớp gợn nhám trên chiếc đỉnh đồng. Túc triết lý.

- Tài hùng biện và đầu óc sắcảo chỉ tổ sinh chuyện lộn xộn, - hần đùng đỉnh phán, rồi thích thú múc món yến sào bỏ vào miệng. - Văn học và âm nhạc chỉ tổ làm cho thuần phong mỹ tục bị tha hóa nhân từ, nhân ái là mẹ của lầm lỗi. Khi người ta buông lời những chuyện lộn xộn và những hành vi tha hóa thuần phong mỹ tục thì chúng sẽ lan tràn. Nếu lầm lỗi có một bà mẹ thì bà mẹ đó sẽ mặc sức mà sinh mà đẻ ra chúng. Nơi nào lộn xộn bề tha nơi đó nhân dân mạnh hơn nhà cầm quyền của họ. Muốn nhà cầm quyền mạnh hơn nhân dân thì phải làm thế nào? Phải biết lãnh đạo họ, duy trì trật tự. Và phải tạo ra trật tự. Nếu để muộn sau mới bắt tay làm thì chuyện lộn xộn mất trật tự chỉ tổ tăng lên. Để duy trì trật tự, cần phải quản lý con người không phải với tư cách là những con người có phẩm hạnh, nếu vậy họ sẽ trở nên cứng đầu cứng cổ, mà với tư cách là những kẻ hư đốn - có vậy chúng mới biết yêu thích trật tự...

Hần rót rượu hâm nóng từ trong bình có hình dáng một chữ tượng hình lớn vào chiếc chén con, nhấp một ngụm, rồi nói tiếp:

- Nếu quản lý con người với tư cách là những con người có phẩm hạnh, họ sẽ quá yêu thương nhau. Lúc đó lỗi lầm sẽ được bao che. Nếu quản lý con người với tư cách là những kẻ hư đốn, họ sẽ không tin nhau. Lúc đó, lỗi lầm sẽ bị moi ra và bị trừng phạt tàn bạo. Trong trường hợp này, sẽ có một trật tự mẫu mực. Và cần phải duy trì nó bằng trừng phạt. Trừng phạt càng gây kinh sợ thì càng tốt đối với loại người này. Họ sẽ kính trọng những ai đứng cao hơn họ, như thế nghĩa là kính trọng chính bản thân mình. Còn kính trọng những người cầm quyền của mình, có nghĩa là con người sẵn sàng làm tất cả vì họ, ngay cả xông vào cái chết.

- Anh Túc ạ, tôi thấy thích cái cách suy luận của anh đây, - Hoàng Long nói. - Trong đó người ta cảm thấy một cái gì đó... bất di bất dịch. Chính trật tự mẫu mực góp phần tạo nên sức sống và hoàn chỉnh trong liên minh thần thánh của chúng ta. - Túc nâng chén rượu lên.

- Anh bạn thân mến, tôi đúng là hành tội anh với cái món kinh kệ. Đây là trong *Sơn Đông Tỉnh Cháp Chính Giả Dịch Thư*.

Đặt chén rượu xuống bàn, chủ ngôi biệt thự lấy khăn ăn lau mép.

- À, suýt nữa tôi quên mất. Tôi muốn phiền anh giúp cho một việc.

- Tôi nghe đây.

- Việc tôi muốn phiền anh không hẳn là việc của tôi, mà chủ yếu là của bè bạn tôi. Song dầu sao tôi cũng mong anh để tâm đến nó.

- Anh Túc, gì mà cứ phải dài dòng văn tự vậy. Sức tôi đến đâu, tôi sẽ cố giúp anh tới đó.

- Ồ, tôi chẳng nghi ngờ chút nào vào sức của anh, - Túc mỉm cười.

Hắn châm điếu, hút sòng sọc một hơi, rồi đặt điếu xuống.

- Tôi thì tôi cứ nói toạc ra với anh, anh Gio ạ. Vấn đề tôi định nói là những tài liệu mật phải đưa vào Malaixia. Tôi không rõ nội dung của chúng nhưng bè bạn tôi cho rằng đây là những giấy tờ rất quan trọng. Họ định giành giật lại, nhưng không được. Giấy tờ do một người đi từ Băng Cốc trên con tàu nhỏ, tàu Tumaxic, chuyển đi. Tàu bị đắm hồi đầu tháng Giêng.

“Té ra vì vậy mà ngay đầu tiên lão ta đã chú ý đến nghĩa trang ở Blacan Mati, - Hoàng Long nghĩ thầm. - Không biết có phải Lim chuyển không? Lạ thật, không thấy Hồng Trọng nói với ta một lời nào về chuyện này. Còn cái món bạch phiến, chắc hẳn đã cuỗm của ta ngay trước mắt”.

Hoàng Long hí hửng là sẽ không phải trả một xu tiền bạch phiến nào cho Túc.

- Trước khi xảy ra tai nạn, tàu đã bị tấn công. - Túc nói tiếp. - Thế mà xác người chuyển tài liệu không biết sao lại ở Blacan Mati. Người ta đã phát hiện ra kẻ đoạt số giấy tờ ấy. Đó là một tên Phấn nào đấy. Hắn phụ trách một gánh hát ở Xingapo và chắc hẳn cầm đầu một tổ chức bí mật mạnh mẽ mà trong tương lai sẽ có thể trở thành kẻ cạnh tranh với anh.

Hoàng Long nhận xét:

- Mặc dù tai nạn đã xảy ra và không có nhân chứng, mà bè bạn anh đã biết rõ được những tình tiết ấy thì kể ra họ được cung cấp tin không đến nỗi tồi.

- Vô tình thôi. - Túc buông lời đáp. - Chính cái tên Phấn ấy đã vượt lên trước chiếc xuồng có nhiệm vụ phải tấn công tàu Tumaxic để đoạt lại tài liệu. Song người trên xuồng đã vớt được ở ngoài khơi một thủy thủ của tàu Tumaxic. Tên thủy thủ kể lại rằng tàu đã bị tấn công và một trong những tên cướp biển đó làm việc bên chỗ canh sát bảo vệ bờ biển ở Xingapo. Tìm ra hắn, sau đó lần ra tên Phấn kẻ cũng chẳng phải là chuyện khó khăn phức tạp. Song ngay hôm sau, không biết tên Phấn ấy biến đâu mất. Thật ra chủ nhân số tài liệu đó đã sẵn lòng chúng. Có lẽ họ đã hành động làm Phấn hoảng sợ. Tôi sẽ chịu ơn của anh, anh Gio thân mến, nếu như anh cố tìm được ra hắn. Tôi có ảnh của hắn. Tôi dám quả quyết với anh rằng bè bạn tôi trả hậu lắm đấy.

“Thế nào Hồng Trọng, - Hoàng Long cười khểnh trong bụng, - nhà ngươi đã giấu ta quá khứ của nhà ngươi và định im số giấy tờ ấy đi. Nhà ngươi quên rằng mọi chiến lợi phẩm đều thuộc quyền sở hữu chỉ của riêng ta, chứ không của một ai khác. Nhà ngươi sẽ phải trả giá đắt về chuyện này. Vì tất nhà ngươi thoát được khỏi tay ta. Thế là bây giờ ta đã biết hai năm rõ mười rằng nhà ngươi đã quyết định đổi tên và lỏng tay với lũ khố rách áo ôm của ngươi. Có điều phải suy nghĩ xem có nên trả lại số giấy tờ đó cho bạn của lão Túc kính mến hay không. Biết đâu người nào đó trả giá cao hơn thì sao?”

- Tôi sẽ cố gắng, - hắn nói, - mặc dù đúng như anh đã nhận xét, nhiệm vụ chẳng dễ dàng gì.

- Tìm ra một tổ chức thì dễ dàng hơn một con người. Hơn nữa, ở mức độ nào đấy, chuyện này lại liên quan đến cả quyền lợi của anh nữa.

“Một tổ chức, - Hoàng Long thầm nhại tên tiếp chuyện, - cứ làm như lão biết rõ Phần trong thực tế là ai ấy không bằng. Ta cứ tin rằng lão có thể làm sáng tỏ tông tích hắn, song lại mù tịt không biết đó là người của ta. Mới đầu, chộp được sơ hở của ta đã để cho hắn giấu không cho ta biết số tài liệu đó, lão muốn tuyền mộ hắn, nhưng không xong, đành phải cầu đến ta.

- Để quá lâu, - Hoàng Long đáp, - có thể tên đó không còn giữ số tài liệu ấy nữa.

- Tôi cũng ngờ ngợ thế. Món hàng ấy quá béo bở, nên chẳng phải gặp ai hắn cũng mời chào ngay đâu.

- Cứ theo lời anh nói thì bè bạn anh định vớ số giấy tờ đó có thể là người Mỹ, có thể là bọn quốc gia¹⁰. Nhưng chắc hơn cả là bọn Mỹ, đúng không nào?

- Ê - ê - ê, - Túc đầu dụi, - tụt trung tôi chẳng hề giấu anh chuyện gì cả đâu, anh Gio thân mến. Đúng, đó là người Mỹ.

- Anh Túc kính mến, - Hoàng Long cúi đầu im lặng trong giây lát, - anh tin rằng đã chọn đúng mặt gửi vàng đấy chứ?

- Tôi rất hiểu anh, anh Gio vô cùng mến thương.

Cánh cửa phòng khách lặng lẽ mở rộng, người thanh niên đã ra sân bay đón Hoàng Long xuất hiện nơi ngưỡng cửa. Anh ta đưa mắt nhìn chủ ngôi biệt thự với vẻ dò hỏi.

- Mong ông bạn Gio thân mến của tôi thứ lỗi cho, - Túc bảo Hoàng Long, - thường vào giờ này tôi được thông báo tất cả những điều hết sức quan trọng có liên quan tới tình huynh đệ vĩ đại của chúng ta. Thư ký của tôi rất nghiêm với tôi và rất đúng giờ giấc...

Hắn quay lại bảo người vừa mới bước vào, vẻ không hài lòng:

- Chẳng nhẽ không hoãn việc báo cáo lại được à?

Tên trẻ tuổi cúi gằm mặt nhìn xuống sàn, nói:

- Xin ngài thứ lỗi cho tôi, nhưng vấn đề có liên quan đến vị khách đây ạ.

- Sao? - Túc cau mày thốt lên. - Việc gì vậy?

Hoàng Long cũng chăm chú nhìn tên vừa nói.

- Dạ thưa, có một tên thám tử ở Xingapo vừa tới bên cạnh sát hình sự ạ. Hắn chú ý đến những tình tiết của vụ rắc rối ở đường Iavarai.

- Đường Iavarai à? - Hoàng Long cau mày vẻ không hiểu.

- Lệ Chi sống ở đằng ấy, - Túc nói.

Hoàng Long bậm môi. Túc quay lại bảo tên trẻ tuổi:

- Hắn moi được những gì rồi?

- Dạ, tên thám tử đòi xem hồ sơ đựng tài liệu điều tra vụ ám sát mụ đàn bà đó.

- Hắn tên gì?

- Dạ thưa, Patrick Lô.
- Hẳn hẳn còn ở Băng Cốc à?
- Dạ thưa, hẳn đã bay đi hôm kia rồi.
- Thu thập toàn bộ tin tức và hàng ngày báo cáo với ta. Thôi, đi đi!

Tên trẻ tuổi cúi gập người xuống, rồi bước ra ngoài.

Trong suốt thời gian diễn ra câu chuyện trao đổi ngắn ngủi này, Hoàng Long ngồi im vẻ mặt cứng đờ bất động và tập trung suy nghĩ xem không biết C.I.U. đến Băng Cốc để làm gì và cái tên thanh tra quá sâu sát đó đã làm sáng tỏ được gì ở đây.

- Anh bức mình lắm phải không? - Chủ ngôi biệt thự cắt ngang dòng suy nghĩ của Hoàng Long.

Hoàng Long nhún vai.

- Không đến nỗi nào. Tuy vậy, ngay ngày mai tôi phải bay về Xingapo.

- Tôi sẽ ra lệnh lấy vé cho anh, - Túc nhã nhận nói.

- Cảm ơn anh. Mong rằng người của anh thường xuyên kiểm tra vấn đề này và nếu có thể được, chặt đứt toàn bộ các đầu dây...

- Tất nhiên, tất nhiên rồi, anh Gio vô cùng mến thương ạ. - Túc vội vàng hứa với Hoàng Long. - Tôi sẽ làm tốt. Biết được cái tên Lô ấy moi được tin gì, tôi sẽ cho người tới báo anh ngay lập tức.

- Tôi thật chịu ơn anh nhiều, anh Túc kính mến.

Hoàng Long đứng dậy.

- Còn bây giờ, nếu anh không phản đối, cho phép tôi cáo lui. Tôi còn một số việc nữa phải giải quyết trước khi ra về.

- Tất nhiên, tất nhiên rồi, anh Gio thân mến, - Túc vội nói, - tôi hiểu rõ mọi chuyện. Ngày mai tôi sẽ ra sân bay tiễn anh.

Hắn lắc chuông.

2

- Đu-úng, - nghe Lô trình bày xong, Alan lắc đầu, - quả là một câu chuyện đáng buồn. Tuy anh không xác định được người đó là ai, song tôi vui mừng là giả thuyết của tôi đã được chứng thực. Bây giờ ta thử gom góp lại toàn bộ những điều chúng ta đã rõ xem nhé. Nghĩa là Latiffer bố đã đụng độ với một tên “X” nào đó vẫn đeo đuôi người đàn bà đã cự tuyệt hẳn. Ông ta đã kể lại cho con nghe câu chuyện của mình và lòng thanh thản bước sang thế giới bên kia. Latiffer còn phát hiện ra rằng kẻ thù chính của ông ta và đối thủ của người bố đã quá cố là một. Và ông ta quyết công bố quá khứ của tên “X”. Song, do Latiffer bố đã qua đời và ở Xingapo không tìm ra được những nhân chứng sống giúp vạch mặt kẻ thù, Latiffer đi Băng Cốc gặp bà Lệ Chi, đồng thời thu thập ở bên ấy những bằng chứng lên án tên “X” về hành động tội lỗi của hắn. Ông ta liệu có gặp được bà ấy hay không, điều này chịu, ta không bao giờ biết rõ. Tại sao ông ta lại đi tàu Tumaxic, cũng không rõ nữa.

Có lẽ, ông ta dự tính đến Xingapo cố làm cho San Chu bị bắt, rồi sau đó chứng minh rằng tên “X” có quan hệ trực tiếp tới vụ bắt cóc Suckit. Nếu, tất nhiên, ông ta đã có thể làm sáng tỏ việc ở Băng

Cốc. Cứ cho rằng như vậy đi. Song dĩ nhiên Latiffer không thể giả định rằng Tam Hoàng đang theo dõi ông ta và số phận ông ta đã được định đoạt. Tiếp theo nhé! Chúng ta biết gì về cá nhân tên “X”. Hẳn nguyên là một tên cướp như chị bà Lê Chi đã kể lại. Hẳn có thể đoạn tuyệt với quá khứ, nhưng tôi rất hoài nghi chuyện đó. Chắc trước sau hẳn vẫn là một. Nhưng vì vụ tàu Tumaxic do bàn tay của Tam Hoàng, nên “X” có liên quan trực tiếp đến tổ chức này. Tóm lại hẳn là một trong những tên trùm.

- Trong bức điện tôi đã nêu ba tên có khả năng liên quan tới chuyện này, - Lô nhắc sếp.

- Tôi đã cho tìm hiểu về những tên ấy. Đúng là phải rất thận trọng đề “X” không đề phòng cảnh giác nếu như hẳn là một trong ba tên. Biết nói gì đây nhỉ? Chúng chỉ liên hệ với Li Rapber công ty để buôn bán cao-su thôi. Dẫu sao ta cũng không lần ra được mối quan hệ nào khác. Quá khứ của ba tên không chệ vào đâu được.

- Điều đó chẳng có ý nghĩa gì hết, - Lô phản đối. - Quá khứ... Thời buổi này người ta thay đổi nó như thay đổi một bộ quần áo không hợp thời trang.

- Dĩ nhiên, - Alan tán thành, - nhưng hiện nay chúng ta không có khả năng tiếp cận bọn này. Tin tức thì ít, người làm chứng chẳng có.

- Thế bác nghĩ gì về chuyện San Chu đi tàu Tumaxic dưới tên Xeng Chương? - Lô hỏi.

- Theo đơn của Chương, con trai lão mất hút ngày hai mươi hai. Tôi không nhầm lẫn đấy chứ?

- Không ạ.

- Tàu Tumaxic rời Băng Cốc ngày hai mươi tám tháng Chạp. Nếu “X” là Chương thì liệu lão có thể dự đoán trước một tuần các sự kiện sẽ triển khai ra sao không? Liệu lão có thể biết trước rằng Latiffer sẽ đi tàu Tumaxic chứ không tiến hành những bước khác nào đấy không?

- Có lẽ bác nói có lý đấy, - Lô tán thành.

- Thôi được rồi, - Alan khẽ đập tay xuống mặt bàn. - Hôm nay anh đi đường mệt, anh về nghỉ đi. Ngày mai, anh bắt tay điều tra vụ tên Chương Con là một này, thu thập tin tức do bè bạn của Latiffer cung cấp là hai này, và... và xem xét lại cái xác ở Blacan Mati là ba. Như vậy, ý định của chúng ta muốn gắn vụ đắm tàu giả với việc đánh tráo xác ở trên đảo không thành rồi. Thế nghĩa là phải tìm những con đường khác thôi.

Lô đứng dậy và bước ra cửa.

- À này, nhân tiện gặp anh ở đây, - Alan nói với theo, - suýt quên khuấy đi mất. Dung gọi điện cho anh mấy lần đấy. Nó hỏi xem khi nào anh về.

- Bác Alan! - Lô la lên. - Bác tai quái lắm! Sao bác cứ im chẳng nói ngay với tôi?

- Tôi ấy à, tôi cứ sợ rằng báo xong cho anh tin này thì chẳng còn được nghe anh nói điều gì khúc chiết rành rọt cả.

Lô chạy vội ra khỏi phòng sếp và lao về phòng mình. Chiếc cặp bay vèo theo một đường vòng cung, rồi rơi phịch xuống ghế bành. Viên thanh tra chộp lấy điện thoại và quay vòng số, sốt ruột đưa ngón tay quay vòng lại mỗi khi quay xong một số. Chiếc đĩa bướng bỉnh cứ ạch không muốn quay nhanh hơn. Lô quay nhầm số, anh bực mình quay lại từ đầu. Cuối cùng có những hồi chuông dài ngân vang và trong ống nghe nổi lên tiếng Dung.

- Dung, Lô đây! - ông nghe im bật. - Dung, Dung có nghe Lô nói không?

- Có, - cô khẽ đáp.

- Độ nửa tiếng nữa, Lô sẽ có mặt ở nhà. Dung đến chứ?

Lại im lặng.

- Dung, Lô rất tha thiết mong Dung đến. Dung hiểu chứ? Rất tha thiết đấy! Dung có đến không?

- Có.

Ở ngoài hành lang suốt nửa Lô xô Alan ngã bổ nhào.

- Dung hứa gà cho anh một cách đánh bài ăn chắc à? - Alan đứng né sang một bên, rồi tò mò hỏi.

- Bác đã đoán đúng đấy, bác Alan! - Lô vừa đi vừa nói, giọng hớn hờ và chạy vội xuống nhà.

Về đến nhà, anh bắt tay vào thu dọn cho gọn gàng ngăn nắp. Anh tổng vào tủ những chiếc áo sơ-mi quên đưa giặt trước khi đi Băng Cốc. Tách cà-phê uống dở bay vèo vào chỗ rửa bát đĩa, kêu loảng xoảng và vỡ ra từng mảnh. Lô phủ bụi trên chiếc bàn con để báo chí và trên chiếc gạt tàn thuốc lá, rồi lau bầu chạy vào bếp lấy chổi. Anh dúi tất cả báo chí xuống gầm đi-văng...

Cuối cùng căn hộ độc thân của anh trông phần nào cũng gọn gàng sạch sẽ. Ấn bó hồng sen vào lọ và bày bánh ngọt mua dọc đường lên chiếc khay tròn xong, Lô lao ngay vào buồng tắm. Anh tắm qua quít, đặt nước pha cà-phê và mồm ngậm thuốc lá ngồi phì phèo trên ghế bành. Kim chỉ phút của chiếc đồng hồ treo tường cứ như đứng im chết cứng không chịu nhúc nhích, Lô muốn nhảy chồm lên bẻ ngoéo nó đi cho rồi.

Hút hết ba điều thuốc, anh mới nghe thấy tiếng chuông kêu. Anh đã nghĩ đến chuyện thay chuông từ lâu, vì nó phát ra những tiếng rè tiếng tịt, nhưng lúc này anh ngạc nhiên nhận thấy rằng từ ngoài gian phụ vọng vào một tiếng vọng êm nhẹ. Anh lao ra mở cửa. Dung đứng nơi ngưỡng cửa, e thẹn mân mê túi xách của mình. Lô cầm tay cô, lẳng lặng dẫn vào phòng và mời ngồi xuống chiếc ghế bành. Họ im lặng nhìn nhau không ai nói một lời. Sau đó Dung hỏi:

- Băng Cốc có gì lạ không, anh? Nghe đâu thành phố đẹp lắm...

Cô nói chẳng qua chỉ là thấy cần phải nói thế thôi.

- Mặc kệ cái Băng Cốc! Mặc kệ mọi người! Anh yêu em!

Những lời này cứ tự chúng buột ra, Lô nói một lèo và chỉ sau đó anh mới hiểu rằng anh thực sự yêu Dung. Đây là một phát hiện mới đối với anh, mặc dù anh vẫn chưa chịu tin vào điều đó. Một niềm vui điên dại xốn xang trong lòng, làm anh tưởng chừng như bị nghẹn thở. Tuy nhiên anh thấy bứt rứt sờ sọc: cái nhà cô mất hơi xéch này vụt một cái trở thành một phần của chính bản thân anh, và bỗng trong đầu anh nảy ra ý nghĩ kỳ cục là anh có thể mất cô ta.

- Anh yêu em!

Hai giọt nước mắt nhỏ tựa hai giọt sương đọng trên hàng lông mi run rẩy của Dung. Một giọt trào ra và từ từ lăn trên má.

- Dung, em... Sao thế em?... Có chuyện gì vậy, em?

- Em... em sợ... là không bao giờ anh nói lên những lời đó. Nếu thế thì em không hiểu em sẽ sống ra sao ở trên đời này nữa?

Lô lại bên ghế bành, lau giọt sương nhỏ trên hàng mi và má Dung. Cô cầm tay anh, áp vào má mình.

- Em vẫn còn thấy lo cho anh, anh Lô ạ. Lúc anh ở Bể Cốc em cứ thấy nôn nao lo sợ...

- Ở bên ấy có gì nghiêm trọng đâu, em. Vả lại, đây là công việc của anh mà. Một công việc cũng... chẳng khác gì như của mọi người thôi.

- Không. Việc của anh nó khác hoàn toàn cơ. Có lẽ, em chẳng bao giờ làm quen được với công việc của anh. Anh, từ nay anh có thường hay quên em không?

Lô không đáp. Nếu bảo “không” thì anh nói không đúng sự thật, còn bảo “có” thì hôm nay anh không nỡ. Anh ngồi xuống tấm thảm mềm mại và ngả đầu vào lòng Dung. Cô vuốt ve mái tóc anh. Lô không dám cự mình, tất cả những điều đang diễn ra tựa hồ như chỉ là một ảo ảnh, và chỉ một động tác nhỏ thôi sẽ làm cho ảo ảnh đó tan biến. Lô thấy ngượng trong giây lát trước những tình cảm đang dâng trào, anh nghĩ rằng mình xử sự chẳng khác gì một chú nhóc mới hai chục tuổi đời, anh, một gã đàn ông đã từng trải, không dễ mềm lòng đâu. Song giây phút lúng túng dần dần trôi qua, lại nhường chỗ cho niềm vui, lúc này đã có ý thức và thanh thản.

Trời bắt đầu tối, Lô với tay định bấm công-tắc chiếc đèn chân hạc. Dung ngăn anh lại:

- Đừng, anh!

- Dung, em yêu!

Lô khẽ chạm môi vào tấm thân ấm áp của Dung. Anh thấy người cô căng ra, chờ đợi và mời gọi. Anh rạo rực, người râm ran như kiến bò khắp người. Dung run rẩy. Cô như chú chim nhỏ bé bỏng không có khả năng tự bảo vệ, không thể vỗ cánh bay thoát. Cô lúng túng chưa biết đáp lại sự âu yếm đó của Lô ra sao. Lô thấy lòng mình trào dâng một tình cảm dịu êm trước thái độ lúng túng và sự chờ đợi đầy tin tưởng của cô gái.

- Anh Lô, anh thân yêu...

Đôi tay Lô thận trọng, nhưng vững tin đỡ Dung xuống thảm.

- Anh Lô... Anh Lô... Anh Lô, - cô sung sướng lấp bắp.

... Sau đó hai người nằm một hồi lâu trong bóng tối.

- Em về đây, anh Lô, - Dung lưỡng lự thì thầm.

- Ừ, - Lô hôn cô, rồi đáp, - em vào buồng tắm rửa lại đi. Như thế này mà ngồi uống cà-phê không tiện. Sau đó em gọi điện báo với bố mẹ rằng hôm nay em không thể về nhà được. Ngày mai cũng vậy.

- Anh điên à! - Dung đưa tay lên bịt mồm anh.

Lô gỡ tay cô và bình tĩnh nói tiếp:

- Em sẽ báo với bố mẹ rằng em đã quyết định lấy anh.

- Không, anh Lô, không đâu, - Dung phản đối, - không nên thế, anh. Em chẳng muốn quan hệ giữa bố mẹ em và anh trở nên căng thẳng một tí nào cả. Cần phải giải quyết như mọi người. Anh phải đến gặp bố mẹ em, xin cầu hôn, rồi để xem bố mẹ có đồng ý không đã chứ...

- Mặc kệ tất cả! - Lô kêu ầm lên. - Em yêu anh không?

- Nhưng...

- Em có yêu anh không?
- Có, - Dung lí nhí đáp.
- Và... em sẽ ở lại chứ? - Lô hỏi, giọng khản khản.
- Vâng ạ!

Dung vội vợ quần áo che người. Mặt cô đỏ bừng.

- Tắt đèn đi, anh! - Cô nài nỉ. - Khi nào em đã vào buồng tắm anh hẵng bật.
- Nhưng...
- Anh hiểu cho. Em phải quen dần với anh mà.

Lô tắt đèn. Dung hôn anh, rồi chạy vụt ra khỏi phòng.

Khi Lô ở bếp lên, Dung đã ngồi thu lu trên ghế và giờ tờ tạp chí vừa lôi ở dưới gầm đi-văng ra đọc. Lô giật lấy tờ báo, lại nhét nó xuống gầm đi-văng, nhẹ nhàng bế cô lên và ngồi xuống ghế bành. Dung ngả đầu vào vai Lô và ôm cổ anh.

- Ngày mai em thi môn sử, thế mà hầu như em chưa chuẩn bị được gì, - cô tuyên bố. - Nói chung, em chẳng muốn học tiếp nữa.

- Bố mẹ quá chiều con, - Lô giả vờ buồn bã thở dài. - Không sao, anh sẽ bảo ban em. Nên nhớ rằng anh muốn lấy một người vợ có học thức. Nhân tiện ta đang nói về chuyện thi cử! Em hẳn còn nhớ em đã kể cho anh nghe về mối tình sinh viên của mình chứ? Tối hôm làm quen với nhau ở nhà bác Alan ấy.

- Anh cũng nên nhớ là, - Dung bất bình càu nhàu, - đàn ông các anh hay ghen bóng ghen gió với quá khứ của đàn bà chúng tôi như thế nào. Nhưng những thiên tình sử của bản thân thì lại chẳng chịu sờ lên gáy. Bây giờ điều đó có nghĩa lý gì nào? Em chỉ yêu có mình anh. Người khác thì vô nghĩa. Xeng là một thanh niên tốt bụng, nhưng nhóc con ấy mà. Vả lại suốt một tháng trước khi quen anh, em có gặp cậu ấy nữa đâu.

- Em bảo Xeng ấy à?
- Vâng. Nhưng sao cơ? - Dung ngạc nhiên.
- Tại sao em không gặp cậu ta nữa?

Lô đã biết cách ứng phó ngay trong nháy mắt. Lúc này anh là thanh tra Lô.

- Trời, anh Lô, - Dung phì cười, - em không ngờ anh lại ghen tới mức ấy. Chẳng qua một lần hai người đã hẹn gặp nhau, nhưng cậu ta không đến. Em giận và không gọi điện cho cậu ấy nữa. Sau đó, anh đến...

- Cậu ta họ gì?
- Họ Chương, - Dung bất giác trả lời. - Nhưng...

- Em bỏ quá cho, Dung, - Lô ngắt lời cô, - tất nhiên bây giờ chẳng nên vắn vẹo chuyện cũ làm gì, nhưng em phải kể cho anh tất cả những điều em biết về con người ấy. Rất quan trọng đấy, em. Em biết không, cậu ấy có liên quan tới vụ mà anh đang điều tra.

- Xeng là bọn kẻ cướp ấy à? Chỉ vớ vẩn! - Dung phá lên cười như nắc nẻ và ngay sau đấy nghiêm

mặt buồn rầu nói tiếp: - Có nghĩa là bác Alan gái đã có lý.

- Ở chỗ nào? - Lô không hiểu.

- Ở chỗ là một khi đã lao vào công việc, các anh quên hết mọi chuyện.

- Nhưng anh biết làm thế nào được, Dung? - Lô âu yếm vuốt má cô. - Công việc của anh là như vậy mà.

- Thôi được. Anh muốn biết gì về Xeng nào? Cậu ấy bị làm sao vậy?

- Em cố nhớ chính xác xem hai người đã hẹn gặp nhau khi nào?

Dung nhún vai.

- Em không nhớ chính xác được. Theo em, đầu vào quãng hai mươi tháng Chạp gì đấy.

- Thế cậu ấy có định đi đâu không?

- Không. Cậu ấy chuẩn bị thi tốt nghiệp và ngồi lì suốt ngày để chuẩn bị. Hơn nữa đã vào học rồi, thì còn đi đâu được nữa?

- Thế em không tìm hiểu xem tại sao cậu ta không đến à?

- Thì em đã chẳng bảo là em không gọi điện cho cậu ta nữa rồi còn gì.

- Em thích cậu ta lắm à?

- Ông thanh tra thân mến, - Dung giơ một ngón tay lên dọa Lô, - xem ra ông định lợi dụng việc công vào việc tư. Ông sẽ bị trừng phạt về tội đó: ừ đấy, tôi rất thích cậu ta.

- Người làm chứng, chị sẽ phải chịu trách nhiệm vì tội cung khai giả mạo, - Lô cũng dùng cái giọng như cô để đáp lại và rồi nghiêm giọng hỏi: - Cậu ấy là người như thế nào?

- Một chàng trai rất tốt. Rất đứng đắn. Vui tính, thông minh. Dũng cảm trong nhận định. Cậu ta thậm chí còn thu thập chữ ký chống lại cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Không biết anh còn vắn vẹo gì nữa nào...

- Em đã đến nhà cậu ta chưa? - Lô hỏi và thấy Dung cau mày bực mình, anh liền giải thích thêm: - ấy là anh hỏi để biết hoàn cảnh gia đình, bố mẹ cậu ta.

- Gia đình giàu sụ. Bố cậu ta, theo em là một nhà kinh doanh. Một lão già vô thương vô phạt... Thậm chí còn định tán tỉnh em. Còn bà mẹ là một người đàn bà dễ thương, dễ mến. Bà ấy rất muốn em và Xeng lấy nhau.

- Còn em?

- Em sao cơ?

- Em có muốn lấy cậu ta không?

- Lại nổi máu ghen rồi hử.

- Thôi được! Anh không thể nữa. Cậu ta có giới thiệu em với bè bạn của mình không?

- Ồ, cậu ta khối bạn. Đặc biệt là ở trường đại học tổng hợp.

- Còn ở ngoài trường?

Dung suy nghĩ.

- Cũng có! Thật ra, ít hơn.
- Cậu ta có quen người nào có sẹo trên trán không, em? Ở đây này.

Lô chỉ vào giữa hai hàng lông mày.

- Hình như... Đúng, đúng. Cậu ta đã giới thiệu em với người ấy.

- Ở đâu, em?

- Em không nhớ nữa. Em thấy người đó quăng hai lần.

- Lâu chưa em?

- Lâu rồi. Hơn năm nay.

- Thế tên người đó là gì, làm việc ở đâu, em biết không?

- Có nói tên, nhưng em quên khuấy mất rồi.

- Xeng có kể gì về người đó không, em? Đây là bạn thân, người quen hay một người nào đây của cậu ta, hả em?

- Em không nhớ nữa. Hình như Xeng bảo hai người quen nhau từ lâu.

Dung lắc bộ tóc dày của mình và bực mình nói:

- Anh Lô, em chán ngấy rồi.

- Câu hỏi cuối cùng, người đó bao nhiêu tuổi?

- Già hơn Xeng đôi chút. Có lẽ độ hai mươi năm gì đấy.

Lô hôn Dung, đứng dậy và ra bếp pha cà-phê. Dung đi theo Lô vào bếp, nũng nịu tuyên bố:

- Em muốn ăn cơ.

- Thú thực là anh cũng vậy, - Lô hưởng ứng và ra mở tủ lạnh.

May là trong tủ còn mấy hộp đồ hộp Lô đã mua trước khi đi Băng Cốc.

- Khuya rồi, em, - Lô ghé vào tai Dung thì thầm. - Em gọi điện cho bố mẹ đi.

3

Ăn sáng xong, Dung đến trường đại học tổng hợp, còn Lô đi gặp tổng giám đốc Chương. Hôm qua, lúc chia tay với Alan, anh định dành cả ngày hôm nay để đi tìm bè bạn của Latiffer, nếu vậy lại phải gặp Ixmain.

Nhưng sau khi cùng Dung trò chuyện anh thay đổi ý định và quyết định trước tiên đến trao đổi với lão Chương đã. Một khi San Chu quen Xeng thì thế nào bố Xeng cũng biết chuyện này.

Lô vội đi xe tắc-xi ra bờ sông, nơi đặt trung tâm của chính phủ và các khu vực buôn bán, gần đến nơi xe bị nghẽn đường. Xe dừng lại độ mười phút bên tòa nhà đồ sộ và cổ kính Victoria-Hall có hành lang và cột xây theo kiểu thời nữ hoàng Victoria và một cái tháp lớn hình chữ nhật, giữa tháp có một chiếc đồng hồ. Xe tắc-xi không có máy điều hòa. Song anh không đến nỗi bị thiêu sống vì lái xe đã cài số một. Tiếng kèn kệt vang lên tựa như có người bỏ một miếng sắt vào cối xay thịt và xay ở dưới nắp xe, rồi chiếc xe tắc-xi từ từ chuyển bánh.

Mấy phút sau, xe dừng lại bên ngôi nhà hai chục tầng tối tân đã trở nên quen thuộc đối với anh. Thanh toán tiền xe xong, Lô khoan khoái lao vào làn không khí đã được điều hòa mát lạnh.

Cửa thang máy đang mở. Trong thang máy có mấy người. Viên thanh tra rảo bước và gần như chạy bổ vào thang khi hai cánh cửa tự động đã bắt đầu đóng lại.

- Bám hộ tầng mười sáu với, - một giọng đàn ông vang lên ngay cạnh tai Lô và bất giác anh quay người lại.

Trước mặt anh là một người trẻ tuổi có vết sẹo nhỏ trên trán. Chỉ cần khẽ đưa mắt liếc nhìn, anh đã nhận thấy ngay ai đang đứng trước mặt anh. San Chu giống bố hồi còn trẻ như đúc. Lô đang giữ ảnh ông ta trong cặp. San Chu không khoác áo vét, mình mặc sơ-mi trắng, đeo cra-vát và dây treo quần. Hắn cầm một chiếc cặp giấy đựng tài liệu. “Hắn làm việc ở đây, - Lô thầm nhận xét, - cùng một tầng với văn phòng của Chương”.

- Làm ơn cho tôi lên tầng mười, - Lô nói bừa một con số vừa nghĩ ra. Lô quyết định không đến gặp tổng giám đốc ngay mà quay về văn phòng làm việc của mình để xin ý kiến Alan xem nên hành động ra sao.

Quãng hai mươi phút sau, viên thanh tra đã xộc vào văn phòng Alan.

- Bác Alan ơi, tôi đã tìm ra hắn rồi! - Mới bước chân đến ngưỡng cửa, Lô đã gào lên.

Alan ngó nhìn Lô qua chiếc kính đã kéo xuống mũi và bật phì cười.

- Làm gì mà anh phát khùng lên thế, anh Lô? Anh bảo ai cơ?

- San Chu chứ còn ai nữa a.

- À, À, - Alan ngao ngán kéo dài giọng, - thế mà tôi cứ ngỡ rằng anh đã lần ra chính gã Hoàng Long.

- Nếu dẫn một trường hợp tương tự như Tam Hoàng xa xưa, - Lô nhận xét, - thì San Chu sẽ là Hoa Kép. Hắn bác còn nhớ tôi đã kể bác nghe rồi, đấy là chức tước vinh dự, kẻ nào được Hoàng Long nuôi dưỡng mới được nhận tước này.

- Tôi nhớ chứ. Hơn nữa San Chu cần cho chúng ta thật rất đúng lúc.

- Nhưng làm thế nào để lôi kéo hắn về với ta được?

- Thử đánh vào tình cảm hắn xem sao. Tôi không có ý muốn nói đến tên găng-xơ San Chu, kẻ đi quyến rũ các cô gái ngây thơ cả tin, mà nói đến chàng thanh niên Lêung, kẻ đã nhận tiền bán em gái ruột cho nhà chứa và làm cho mẹ mình bị điên.

- Bác nghĩ rằng San Chu không biết mình đã “lấy” ai à?

- Chuyện đó tôi có thể gần như tin chắc đấy. Cái tên cử San Chu đi Băng Cốc đã mất hết tính người, hắn là một tên đều cáng chính công và táng tận lương tâm, hắn hoàn toàn có thể giáo dục chàng trai trẻ theo ý hắn. Chắc là như vậy. Tên đó không muốn kế hoạch quỷ quái của mình bị hỏng, nên đã chẳng đại gì mà nói với San Chu. Hắn không thể tiên đoán được San Chu sẽ xử sự ra sao khi biết rõ sự thật.

- Lấy gì bảo đảm rằng sự thật sẽ gọi lên trong lòng San Chu những cảm xúc nào đấy? - Lô dăm chiêu hỏi.

- Chẳng nhẽ anh lại muốn tôi đứng ra đảm bảo à? - Alan tuyên bố. - Ví dụ, tôi thật khó mà tưởng tượng được rằng một người có thể bình thản khi biết mình đã gây cho những người thân của mình nỗi

đầu nào đó. Tất nhiên nếu người đó không phải là một tên đầu cẳng chính cống. Song đây mới là ý kiến của tôi. Còn ý kiến của San Chu thì tự anh làm sáng tỏ lấy. Nếu để cho gã rõ sự thật, nó có thể gọi lên trong lòng gã một phản ứng rất bất ngờ. Nhân tiện anh chưa cho tôi biết, anh đã thấy gã ở đâu và tên thật gã là gì.

- Sáng nay tôi đến chỗ Quang Chương để hỏi xem lão ta có biết San Chu không. Đến nơi tôi đã chạm trán với gã ở trong tòa nhà. San Chu rất giống bố gã lúc còn trẻ. Nếu bà Lệ Chi mắt tinh hơn một chút, bà ấy sẽ nhận ra hắn. Chắc tên vô lại đó đã dự tính cả sự mù lòa của bà ấy. Thật ra, ở Băng Cốc, San Chu đã để ria mép và đeo kính.

- Còn bây giờ?

- Chẳng để ria và cũng không đeo kính.

Lô bỗng trầm ngâm suy nghĩ.

- Sao nữa? - Alan sốt ruột hỏi.

- Sao nữa à? - Lô vẫn mãi mê suy nghĩ một điều gì đó. - Tất nhiên, tôi không vào gặp Chương.

- Chắc hẳn anh đã hỏi xin địa chỉ của San Chu chứ gì? - Alan khôì hài hỏi. - Gã làm việc ở tầng ấy. Cùng một tầng với văn phòng của Chương. Hắn ôm những giấy tờ gì đấy... Không mặc áo vét, mang dây đeo quần. Bây giờ tôi thấy rõ rằng tôi đã nghi ngờ lão Chương một cách vô ích. Chúng sử dụng giấy tờ của con trai lão, vì San Chu quen biết Xeng. Nhưng với mục đích gì nhỉ? Bác Alan này, - viên thanh tra mỉm cười, vẻ như có lỗi, - xem ra tôi đã tìm được cách tiếp xúc với San Chu.

- Sao, đã tìm ra rồi cơ à?

- Vâng, Dung ạ.

- Sao cơ?!

- Dung quen Xeng. Hôm qua cô ấy đã nói với tôi chuyện đó. Còn Xeng giới thiệu cô ấy với San Chu. Nếu Dung tình cờ gặp San Chu ngoài phố thì chuyện đó chẳng có gì đáng nghi ngờ cả. Và...

- Nay, anh có biết anh đang nói gì không?! - Alan đấm mạnh vào trán mình.

Sau đó ông đứng bật dậy và xúc động đi đi lại lại trong phòng.

- Không, anh đúng là bị điên mất rồi! Nghĩ ra chuyện như vậy... Thật quá quắt! Quá quắt vô chừng!

Ông đứng phắt ngay trước mặt Lô.

- Tôi kh-ông hiểu, anh nói nghiêm túc đấy chứ?

- Bác Alan! - Viên thanh tra lên tiếng.

- Alan cái gì? Alan cái gì?! Ai cho phép anh lôi kéo người lạ vào công việc hệ trọng như vậy.

- Bác!

- Tôi ấy à?!

Alan đưa hai tay ôm ngực, rồi giơ lên trời cười sằng sặc. Sau đó, tiếng cười ngừng bật. Alan cúi xuống sát mặt Lô, bỏ kính ra, nheo mắt chứng tỏ ông hết sức cău tiết, và dần giọng nói:

- Anh điên rồi! Thôi, đừng có mà nghĩ đến chuyện đó nữa.

Rồi ông lại đi đi lại lại trong phòng.

- Dung là một cô bé, Nó làm gì được nào? Thuyết phục một tên găng-xơ làm việc cho C.I.U. À? Vừa mở mồm ra nói, hắn đã xọc cho một mũi dao. Không, anh đúng là bị điên rồi. Anh nói gì vậy?! Dù thế nào đi nữa, tôi cũng không cho phép xô đẩy nó vào chỗ mạo hiểm. Nó là con gái người bạn cố tri của tôi. Nếu nhỡ xảy ra chuyện gì tôi làm sao nhìn thẳng vào mắt anh ta được? Không, hảo huyền, vớ vẩn!

Alan đi đến bên bàn tìm kính.

- Quái quỷ thật, không biết nó đâu rồi?

- Gì ạ?

- Kính của tôi.

- Bác cầm ở tay ấy ạ.

Lô liếc trộm sếp.

- Bác Alan. Đối với cháu, Dung... Cháu sẽ luôn luôn ở cạnh Dung, có chuyện gì cháu can thiệp vào ngay. Cháu xin đảm bảo...

- Thôi đi, - Alan tức giận nói. - Không ai học chữ ngờ đâu. Mà ừ, Dung có nghĩa lý gì đối với anh nào? Một, hai tháng sau, đâu lại vào đấy. Tôi biết rõ anh, anh Lô ạ. Anh hãy nhớ cho rằng đây không phải là một lời chê trách. Là một người đàn ông, tôi biết rất rõ...

- Bác hiểu khá rõ về tôi, - viên thanh tra khẽ nói. - Dung và tôi sẽ mời bác đến dự đám cưới mà chúng tôi định tổ chức sau một tháng nữa.

Nếu có một người nào đó bước vào phòng và nhận rằng hắn là Hoàng Long thì chắc Alan cũng không ngạc nhiên bằng khi nghe Lô báo cái tin này. Ông đứng đực mặt, sừng sốt nhìn viên thanh tra.

- Anh Lô, tôi không nghe nhầm đấy chứ?

- Bác đã không nghe nhầm ạ, - viên thanh tra khẳng định.

Alan ngồi vào bàn và lắc đầu tựa hồ như muốn xua đi những ảo ảnh nào đó.

- Không, anh quyết định giết tôi hôm nay. Anh đưa ra hết lời tuyên bố này đến lời tuyên bố khác, càng về sau càng mơ hồ khó mà tin được. Patrick Lô lấy vợ! Không, tôi không thể hiểu thấu nổi cái tin này. Dẫu sao bà Lâu nhà tôi đã đạt được mục đích của mình rồi.

Ông nhấc ống điện thoại lên và quay máy.

- Alô, bà Lâu đấy à? Tôi đây. Đúng là có chuyện. Không. Thôi, đừng đoán già đoán non nữa, không đoán nổi đâu. Anh Lô sắp lấy vợ. Sao, lấy ai ấy à? Lấy cái Dung đấy! Sao?!

Alan lấy tay che ống điện thoại, rồi thì thầm rỉ tai viên thanh tra:

- Mẹ Dung đang ở chỗ nhà tôi đấy.

Lô lấy tay che một mắt và nhăn mặt như vừa cắn một quả chanh chua.

- Sao, không biết à? - Alan nói tiếp. - Hừm... Thôi, thì bà cứ bảo bác ấy rằng Lô là... một người rất lịch thiệp.

Lô nhăn mặt về lời châm biếm cay độc ấy đối với anh và lắc đầu tỏ vẻ biết ơn.

- Phải vui lên chứ, - Alan bối rối nói vào ống nghe, - rót cho bác ấy mấy giọt thuốc gì đây. Để nó làm cho bác ấy vui lên. Thôi nhé! Tôi bận lắm. Tối về tôi sẽ kể chuyện cho mà nghe.

Alan đặt ống nghe xuống và nhìn viên thanh tra một cách đầy ý nghĩa.

- Cảm ơn bác, - Lô thở hắt ra.

- Nhưng anh Lô này, - Alan nhăn mặt, vẻ có lỗi, - ai là người có thể đề xuất...

- Không ai cả, - viên thanh tra ngoan ngoãn thuận tình, - không ai cả ạ.

- Kể ra anh chị cũng là người tốt đấy chứ! - Alan chuyển sang phản công. - Anh chị chẳng nói gì với ai cả. Anh chị đã quyết định chuyện đó khi nào thế? Anh mới ở Băng Cốc về hôm qua thôi mà.

- Chúng tôi quyết định hôm qua đấy ạ.

- Đây, ở tuổi anh... Anh không còn là trẻ con nữa đâu. Giá mới đầu anh trao đổi với hai cụ thân sinh ra cái Dung theo đúng tục lệ có phải hơn không. Cái Dung còn chị gái chưa lấy chồng...

- Thế bác ra lệnh cho tôi cưới cả hai người một lúc à? Nhân tiện tôi xin nhắc bác rằng đạo Hồi của bác không cho phép lấy nhiều vợ đâu ạ. Tôi e rằng lòng nhân từ này không vừa với túi tôi.

- Không phải thế đâu. Chẳng qua người Malaixia không muốn để em lấy chồng trước chị và...

- Tôi biết, tôi biết ạ, - Lô ngắt lời sếp và giơ hai tay xua lia lịa, - trong trường hợp này vị hôn phu phải tặng bà chị dâu tương lai một món quà gồm một bộ áo dài. Dung đã bảo với tôi rồi.

- Xin đầu hàng, - Alan giơ tay lên.

- Ta quay lại bàn đề nghị của tôi. - viên thanh tra nhắc.

Alan chắc lưỡi nghi ngờ.

- Tôi không khoái lắm, anh Lô. Không ưng đâu?

- Bác Alan, tôi biết rất rõ mọi nguy hiểm. Nhưng nếu tiếp xúc với San Chu, điều đó có thể làm cho Tam Hoàng cảnh giác đề phòng. Còn nếu ta đưa Dung vào cuộc, chúng ta sẽ có lợi thế rất lớn.

- Trò này rất nguy hiểm đấy, - Alan lắc đầu. - Ta suy nghĩ kỹ nữa xem sao.

- Vâng, ta suy nghĩ kỹ nữa xem, - Lô tán thành.

4

- Anh cần phải tạm thời ra đi trong một thời gian, Hoa Kép.

- Thưa ngài, tại sao thế ạ?

Đôi môi bặm chặt, thâm sệt của Hoàng Long hơi run run.

- Tôi có cần phải giải thích không nhỉ?

- Xin ngài tha lỗi cho tôi.

Tên trẻ tuổi mặc quần trắng và áo sơ-mi cộc tay cũng màu trắng ngồi đối diện với Hoàng Long, mặt cúi gằm xuống đất.

Những thành viên của Tam Hoàng đã quen biết Hoa Kép cho rằng Hoàng Long đã nhạt được gã đang hấp hối vì đôi lúc gã hãy còn rất nhỏ. Bản thân gã cũng coi như vậy. Hồi gã còn bé, Tam Hoàng

gọi gã là San. Chỉ có một hai người trong Tam Hoàng biết tên thật của San là Lêung và theo lệnh của Hoàng Long hẳn đã bị bắt cóc từ lúc còn bé.

Một trong những kẻ thân cận của tên trùm Tam Hoàng chịu trách nhiệm nuôi dưỡng San, còn Hoàng Long chỉ thỉnh thoảng đảo qua thăm môn đồ của hắn xem đàn em đã nhồi nhét cho thẳng bé những đạo lý của Đại Huynh Hội tới đâu rồi. Mười bốn tuổi, San đã ao ước được tham gia hành hình sư phụ của hắn, lúc đó bị Hoàng Long ruồng bỏ. Hoàng Long cho rằng thẳng bé nắm đạo lý của Đại Huynh Hội không đến nỗi nào.

Hai mươi tuổi, San nhận tước Hoa Kép và đi khắp Đông Nam Á tìm “hàng” cho các nhà chứa. Gã hoàn thành trách nhiệm của kẻ đi quyến rũ chuyên nghiệp một cách thật là dễ dàng. San khoái chí, như gã thường nói, trước những “mối tình dan díu tuyệt mỹ”. Nhưng gã khoái nhất là không phải trả tiền, mà lại còn được tiền vì những trò tiêu khiển đó. Gã xấc láo và trâng tráo với những người xung quanh, chỉ khép nép khi có mặt Hoàng Long.

- Xin ngài tha lỗi cho tôi, - Hoa Kép lí nhí nhắc lại, - chẳng là tôi muốn hỏi xem đi có lâu không đầy ạ?

- Có thể là một năm. Có thể lâu hơn. Ta không biết nữa.

- Dạ thưa ngài, chắc hẳn ngài thấy không cần tôi nữa, nên có ý muốn đuổi đi ạ? Dạ, tôi luôn luôn hoàn thành vô điều kiện mọi mệnh lệnh của ngài, - giọng của tên trẻ tuổi có phần van xin cầu khẩn. - Dạ, thưa ngài, chính ngài đã dạy là ở Băng Cốc tôi đã vượt quá mọi sự mong đợi của ngài.

- Anh còn lưu luyến gì ở nơi đây? - Hoàng Long chìa cặp mắt hằn học nhìn kẻ đang tiếp chuyện tựa hồ như muốn đọc dòng suy nghĩ của gã.

- Dạ thưa ngài, không ạ, song...

- “Song” cái gì?

Hoa Kép im lặng.

- Xem ra anh đã quên mất một trong những nguyên tắc của Đại Huynh Hội chúng ta là thành thật, và anh có điều gì chưa nói hết với ta.

- Dạ, thưa ngài, không ạ, tôi đâu dám...

- Hẳn anh tin chắc là anh đã nói hết và chẳng có gì để nói nữa?

Hoa Kép hết sức luống cuống. Qua nét mặt gã cũng thấy rõ gã cố sức đoán xem vì sao Hoàng Long lại tức giận như vậy, hẳn là đã yên tâm nhận thấy rằng mình chẳng có gì đáng chê trách, gã mới ngẩng đầu lên và khẽ nói:

- Dạ, thưa vâng ạ!

- Anh khá là to gan đấy. Hoa Kép. Anh vẫn nhớ “Giáo luật” đấy chứ? Trong đó có dạy: phải trừng trị con người trước khi nó gây ra tội. Có vậy mới xóa bỏ được trọng tội và duy trì được trật tự. Và còn dạy: kẻ nào lừa dối anh em mình thì sẽ phải chịu tội chết ngay tức khắc và không đáng được thương xót.

Hoa Kép tái mặt.

- Dạ thưa ngài, nhưng...

- Hãy trả lời câu hỏi của ta: anh còn nhớ “Giáo luật” chứ? - Hoàng Long vẫn không hề cao giọng.

- Dạ, thưa ngài, có ạ.

- Thế tại sao anh cứ lờ đi không nói gì đến những chuyện dạn dít của anh?

Hoa Kép thở dài nhẹ nhõm và thậm chí còn mỉm cười nữa.

- Dạ, thưa ngài, tôi thấy không đáng để ngài phải bận tâm đến...

- Sao hả? - Hoàng Long cau mày. - Anh cả gan dám để ý đến cái điều mà tôi thấy đáng và không đáng bận tâm từ bao giờ thế hả?

- Thưa ngài, tôi xin làm vui lòng ngài. Dạ thưa, có thể kiếm được một khoản tiền kha khá về cô gái ấy... Cô ấy rất...

- Anh đã quen con bé ấy khi nào và ở đâu, đã gặp nó mấy lần? - Hoàng Long ngắt lời kẻ được mình nuôi dưỡng.

- Dạ thưa ngài, tôi quen cô ta từ lâu rồi. Mới đây chúng tôi tình cờ gặp nhau ở ngoài phố.

- Do đâu anh quen nó?

- Dạ thưa... Xeng đã giới thiệu tôi với cô ta mùa hè năm ngoái.

Hoàng Long cau mày.

- Đã gặp nó mấy lần rồi?

- Dạ thưa, độ bốn lần...

- Nói chính xác nào.

- Dạ thưa ngài, bốn lần ạ.

Hoàng Long châm thuốc hút và trầm ngâm suy nghĩ. C.I.U. định buông một con mồi ngon để câu San ư? Nhưng tại sao thằng nhóc lại lọt vào tầm mắt chúng? Tại sao? Sai sót ở khâu nào? Tại đây, hoặc tệ hại hơn, là tại Băng Cốc nhỉ? Chẳng nhẽ cái tên thanh tra ma quái đó đã đánh hơi thấy gì.

Hoàng Long cố hình dung lại tất cả các sự kiện diễn ra gần đây. Cách đây năm rưỡi hắn nhớ tới Lệ Chi. Hắn thấy tức tối không sao chịu nổi. Theo yêu cầu của hắn, bọn đàn em của Túc đã tìm ra Lệ Chi. Qua chúng Hoàng Long biết rằng Lêung tức San có một cô em gái đã trưởng thành trông rất khá. Nghĩ đi nghĩ lại kỹ càng, hắn quyết định cử tên môn đồ của hắn đi Băng Cốc. Chẳng nguy hiểm gì cả. Hoàng Long được báo rằng mắt Lệ Chi rất kém. Hơn nữa đã hai chục năm rồi, vị tất mù ta nhận ra con trai mình. Cứ nghĩ đến Lệ Chi sẽ choáng váng như thế nào trước cú đòn bị giáng khi được cho biết rõ sự thật, Hoàng Long cảm thấy sướng run cả người. Thật ra những sự việc khó chịu bất ngờ chồng chất lên nhau quá nhiều: chuyện xảy ra với Xeng, sự xuất hiện không biết bằng cách nào đó của cái tên chó đẻ Latiffer ấy. Đã phải dùng một đòn chặt đứt toàn bộ đầu mối. Cũng may là đã nhử được Lim lên tàu Tumaxic, nếu không lại phải phái thêm người không cần thiết sang Băng Cốc.

Tưởng mọi chuyện đâu đã vào đấy, không ngờ bọn C.I.U. lại lần ra dấu vết. Tại sao chúng lần ra được nhỉ? Tại sao? Chúng biết rõ những gì? Cần phải nhanh chóng làm sáng tỏ xem chúng đã tiến xa đến đâu, mà tìm cách đối phó. Người của Alan lần ra San có nguy cơ sẽ gây ra những chuyện cực kỳ phiền toái.

- Khi nào anh phải đến chỗ hẹn với cái...

- Dạ thưa ngài, tối nay, - Hoa Kép vội đáp. - Dạ, lúc sáu giờ.

- Anh đã phạm một sơ suất nghiêm trọng, Hoa Kép, thật ra tôi cũng không biết dùng từ nào khác để lọt tai anh hơn.

Tên trẻ tuổi lại đỏ mặt ngớ ngác.

- Nó làm việc cho C.I.U... Người ta đã gặp nó đi với một tên ở đây ra.

- Thưa ngài! - Giọng Hoa Kép run rẩy. - Xin thề có Đại Huynh hội chúng ta chứng giám, tôi không biết chuyện đó! Mong ngài tin tôi, tôi không biết ạ! Tôi...

- Anh phải sửa sai, Hoa Kép.

- Dạ thưa ngài, tôi xin sẵn sàng. Mong ngài cứ yên tâm... Tất cả những điều ngài ra lệnh...

- Tôi không nghi ngờ điều này, - Hoàng Long bữu môi cười, - còn bây giờ anh có thể đi được rồi đấy. Người ta sẽ báo cho anh biết cần phải làm gì.

- Dạ, thưa ngài, xin tuân lệnh.

Hoàng Long ngồi nhắm nghiền mắt một lát, rồi bấm chiếc nút gắn dưới tay ghế. Một tên trán dô, mắt ốc nhồi bước vào “Phòng xanh”. Bước vài bước, hắn dừng lại cạnh cửa phòng.

- Cái tên thanh tra quá ư tò mò đó đã đi quá xa rồi đấy, - Hoàng Long nói, mắt vẫn nhắm nghiền. - Đã đến lúc kết thúc tấn hài kịch được rồi.

- Dạ, thưa ngài, vâng ạ.

- Cái mồi của chúng định câu Hoa Kép anh hãy móc vào lưới câu và nhử nhử trước mũi cái tên thanh tra lác cắc ấy. Sau khi sơ bộ nắm được là C.I.U. đã biết rõ những gì thì phé hắn đi. Còn con bé... Nhất định phải tìm khách mua con bé đó.

- Thưa ngài, có lẽ không phải chỉ mình Lô...

- Điều đó không liên quan tới ta. Thủ tiêu tất cả những kẻ nào cùng tham gia với hắn. Tuy nhiên cái trò hắn bày ra đòi hỏi số người tham gia càng ít càng tốt. Cứ suy tính mọi cách đi, xem nên xử sự thế nào. Hôm nay Hoa Kép sẽ phải gặp con bé vào lúc sáu giờ. Cho hắn những chỉ thị cần thiết.

- Dạ thưa ngài, mọi việc sẽ được thực hiện đầy đủ. Song thưa ngài, ngài quên mất rằng tên Alan cũng biết nhiều chuyện đấy ạ. Thủ tiêu xong tên thanh tra chúng ta vẫn không giải quyết được vấn đề.

- Thế thì thủ tiêu cả hắn nữa. Tuy vậy, thôi, chẳng cần thiết. Bọn chúng lại cử một tên mới, biết đâu tên này sẽ khôn ngoan hơn kẻ nhậm chức trước. Hỏi số tài khoản của hắn ở nhà băng, rồi chuyển cho hắn... hai chục nghìn để mở đầu. Đồng thời ta lo liệu để hắn sẽ nhận được lệnh đình chỉ điều tra tiếp.

- Dạ, thưa ngài, nếu hắn từ chối thì sao?

- Không nhận tiền ấy à?! Tìm cách gặp hắn và giải thích cho hắn rõ, nếu từ chối thì sẽ phải hứng chịu những hậu quả như thế nào. Nhân thế, đề nghị luôn với tên thanh tra nên tỏ ra biết điều hơn. Chúng ta cần có người ở C.I.U.. Đơn thương độc mã, chúng ta không thể thanh toán nổi bọn cạnh tranh với ta.

- Dạ thưa ngài, mọi việc sẽ được thực hiện đầy đủ.

Tên lùn chưa chịu đi.

- Còn gì nữa?

- Dạ, thưa, Tân đến ạ...

Tân ngồi ở mép ghế, chốc chốc lại liếm đôi môi khô không khóc. Hắn vô cùng khát nước. Hắn thấy ngựa ngựa má phải và gãi đến đỏ ửng lên. Do đó hắn lại càng thấy ngứa tợn. Lúc nào hắn cũng có cảm giác như cửa sắp mở và Hồng Trượng sắp hiện ra. Nhưng cửa không mở và tên sếp mà Tân sợ rụng rời tay chân, không thấy xuất hiện. Tân cố trấn tĩnh: hắn không thể gặp Hồng Trượng ở đây được, không thể có chuyện đó được, một khi Hoàng Long có điều gì đó không ưng Hồng Trượng, thì ông ta sẽ không trao đổi với Tân trước mặt Hồng Trượng. Tân tin chắc rằng Hồng Trượng đã bị thất sủng. Hắn cảm thấy điều đó sâu sắc tự đáy lòng. Nếu không, Hoàng Long đã chẳng phải cử tên chạy tin hỏa tốc đặc biệt tìm hắn và gọi hắn đến gặp không qua Hồng Trượng. Nhưng dẫu sao thần kinh không chịu nghe theo hắn. Con run nổi lên nhức nhối khó chịu ở ngay phía dưới tim, lan khắp bụng, làm các ngón tay cứ lẩy bẩy. Mắt cá và đầu gối đau ê ẩm. Tân nghĩ rằng thà cầm dao đâm vào lưng kẻ nào đó, dù biết là có cả chục tên cảnh sát đang đứng nấp ở quanh đâu đó, còn dễ chịu hơn là cứ phải ngồi và chờ được gặp Hoàng Long. Thế nhờ Hồng Trượng đã ngồi trong đó rồi thì sao? Nếu có thể, Tân đã rời ngay lập tức khỏi ngôi biệt thự gieo kinh hoàng khiếp sợ cho hắn.

- Hoàng Long đang chờ anh, - một giọng khề cắt đứt dòng suy nghĩ của Tân và hắn có thể thề rằng giọng nói đó từ âm ti địa ngục dội lên, nghe đến là ghê sợ và trầm trầm rùng rợn.

Tên chủ tiệm Sin Léon giật mình nhìn quanh và chẳng thấy ai cả. Hắn đứng dậy và chập choạng như đi trên đôi chân giả tiến đến bên cửa.

Một màn sáng lơ mờ màu xanh lá cây bao trùm khắp căn phòng nơi Tân vừa bước vào. Hoàng Long ngồi im không nhúc nhích trong chiếc ghế bành đen, mắt nhắm nghiền, trông tựa một pho tượng màu vàng nhạt. Nhắc thấy Hoàng Long, Tân bỗng quên bẵng những lời mà theo nghi lễ hắn phải xưng hô với tên trùm Tam Hoàng. Hắn cúi gập người theo đúng thể thức chào hỏi, mắt nhìn xuống sàn, hắn lặng người, lạnh toát trước sự đấng trí của bản thân. Cuối cùng Tân mới cất giọng nói:

- Cầu trời phù hộ ngài... lãnh tụ Đại Huynh Hội... được khai sinh... dưới niên hiệu Minh.

Hoàng Long độ lượng miễn cho bọn thân cận nhất của mình đọc tiếp đoạn văn tràng giang đại hải, hắn rất coi trọng cái chân lý cổ xưa quả quyết rằng thời gian là tiền bạc. Tân lặng lẽ đợi Hoàng Long cho phép hắn không phải giữ lễ cúi lom khom nữa. Hoàng Long uể oải phẩy tay và chủ tiệm Sin Léon đứng thẳng người lên.

- Tuân lệnh Trời, phụng sự Công lý, nhà người sẽ được tận hưởng niềm Đại bằng an, - Hoàng Long nói, rồi hỏi: - Phận sự chủ yếu của nhà người là gì?

- Dạ, là chăm lo Đại Huynh Hội của chúng ta ạ - Tân run sợ ngay cả giọng nói của mình, lí nhí đáp.

Sau đó, hắn toát mồ hôi nói tiếp:

-... Dạ, thưa ngài.

- Đại Huynh hội đền đáp xứng đáng những ai trung thành vô hạn và trung thực với hội, - Hoàng Long chậm rãi nói. - Sức mạnh của chúng ta là ở chỗ thủy chung. Liên minh tam vị nhất thể hùng mạnh Thiên, Địa và Nhân tồn tại từ ba trăm năm nay. Và sẽ còn tồn tại chục nghìn năm nữa, vì nó trừng trị không thương xót bọn phản bội, bọn đồ kỵ, bọn cứng đầu, cứng cổ. Nói đi, nếu lương tâm nhà người trong sáng, Đại Huynh Hội sẽ trả ơn nhà người. Nhưng liệu hồn, nếu những ý đồ đen tối chi phối nhà người. Trả lời đi, huynh trưởng Hồng Trượng nhà người có trung thực với liên minh thần thánh không?

Những lời này làm cho đầu óc Tân quay cuồng. Hắn không còn biết phải xử sự ra sao nữa. Nói tất những gì hắn biết ư? Thế nhỡ Hồng Trượng chưa bị thất sủng và lúc này Hoàng Long đang kiểm tra hắn thì sao? Nếu vậy chỉ có việc từ giã cõi đời này. Nếu ngược lại? Lúc đó hắn sẽ bị kết tội đồng lõa với Hồng Trượng.

- Trả lời đi!

Tân đánh bạo. Nửa tỉnh nửa mê, không nghe rõ mình nói gì nữa, lẩn lộn và ngắc ngứ hắn kể lại cho tên trùm Tam Hoàng nghe tất cả những gì hắn đã thấy trong đêm Bạch Phiến Chỉ bị bắt, và những điều hắn đã nói với Hồng Trượng về sự phản bội của Cô In. Hắn kể lại là mặc dầu vậy Hồng Trượng vẫn cử tên trung sĩ tới gặp Bạch Phiến Chỉ. Hắn nói rằng chính hắn, Tân, đã thấy sếp hắn ở Keon Sayard, khi ông ta trao mẫu giấy cho cảnh sát, và ngay sau khi Bạch Phiến Chỉ bị vây và bị bắt, Hồng Trượng đã đến gặp một người nào đó. Tân thấy lòng bàn tay hắn ướt đầm mồ hôi. Hắn len lét nhìn Hoàng Long, nhưng nét mặt tên trùm Tam Hoàng không hề thay đổi. Một phút, rồi lại một phút nữa trôi qua trong sự yên lặng tuyệt đối, nhưng Tân cứ ngỡ rằng mình đứng ở đây mấy ngày nay rồi.

- Tại sao nhà ngươi lại ở đường Keon Sayard và tại sao lại theo dõi Hồng Trượng? - Cuối cùng Hoàng Long mới cất tiếng hỏi, mắt vẫn nhắm nghiền. - Chẳng nhẽ nhà ngươi biết Hồng Trượng định làm gì à?

Chân Tân khuyu hẳn, hẳn quỳ sụp xuống.

- Tôi... tôi... ông ta...

- Không tin vào đại huynh, nghĩa là không tôn kính ông ta. Thái độ bất kính là mẹ đẻ của sự cưỡng lệnh. Trong “Giáo luật” dạy rằng, thời xưa những người cầm quyền mở các cuộc săn lùng bọn vô lễ, chặt đầu chúng, rồi xếp thành từng núi và đó là hình phạt nặng nhất. Núi này có thể cao thêm một cái đầu nữa đấy.

Tân muốn nói một điều gì đấy, nhưng không nói được. Từ cái mồm hé mở cứng đờ đờ chỉ nghe thấy vọng ra những âm thanh rời rạc. Hoàng Long im lặng, lấy thuốc lá ở trong chiếc hộp màu đen ra, châm lửa hút và thích thú nhìn Tân đang sợ cuống cuồng. Hắn thích cái cảnh tương tự, như hắn vẫn thường bảo, “ngắm con người trong trạng thái tự nhiên của họ”.

- Nhưng các cụ dạy rằng, - Hoàng Long nói tiếp để chờ cho Tân đỡ lấp bắp, - anh vô lễ với bố mẹ thì đáng bị em xử sự tương tự đối với mình. Nghĩa là nhà ngươi đã hành động đúng. Nhà ngươi có dòng máu của một thành viên xứng đáng trong Đại Huynh Hội chúng ta.

Lời Hoàng Long vọng tới tai Tân như từ một chốn xa xăm. Hắn không hiểu hết ý nghĩa của chúng, song hắn nhận thấy Hoàng Long hài lòng về hắn. Hắn đã có lý khi cho là Hồng Trượng đã bị thất sủng. Hoàng Long còn nói những gì nữa, nhưng hắn không còn tâm trạng nào nghe tiếp. Tên nghệ sĩ hạng bét đáng căm giận không biết bằng cách nào đấy đã leo cao như vậy, phen này sẽ bị đảo điên, sẽ bị đánh tơi bời và bị bóp chết gí. Bộ mặt lác cắc, dương dương tự đắc của y sẽ không còn được lộ đến tiệm Sin Léon nữa! Cái đồ tiểu nhân ấy sẽ không bao giờ còn bắt được Tân như bắt một tên hầu bàn tồi tệ phải phục dịch y và phải thực hiện mọi ý muốn kỳ quặc của y. Y sẽ không còn được phép quát tháo hắn. Thế là hết. Màn đã buông và đèn đã tắt. Hình như cái tên diễn viên hài kịch ấy thích nói như vậy thì phải?

- Ta hỏi chú, Hồng Trượng, - Tân bỗng rành rọt nghe rõ giọng Hoàng Long.

Hắn ngơ ngác nhìn quanh, nhưng ngoài hắn và Hoàng Long ra, trong phòng chẳng còn ai nữa. Tân hốt hải nhìn tên trùm Tam Hoàng.

- Ta hỏi chú, Hồng Trượng, - Hoàng Long nhìn Tân và nhắc lại. - Chú có biết những chỗ ẩn nấp của con người đó không?

Mãi sau Tân mới hiểu rõ điều vừa nghe được: Hồng Trượng bây giờ là hắn, còn “con người đó” là sếp cũ của hắn. Tân không ngờ đến một bước ngoặt như vậy. Từ lâu hắn đã mơ ước cương vị của Hồng Trượng, nhưng sợ không dám thú nhận ngay cả với mình vì ước vọng như vậy xem ra quá viển vông và chủ yếu là quá loạn. Tân xua ngay ý nghĩ này, sợ rằng nhờ có lúc Hồng Trượng đọc được chúng trên nét mặt hắn. Thế mà bỗng nhiên... Hắn vẫn chưa tin vào đôi tai mình. Chẳng nhẽ tất cả điều đó lại diễn ra trong thực tế? Chẳng nhẽ Hoàng Long lại gọi hắn, Tân, là Hồng Trượng?

- Thế nào, chú hạ cố trả lời ta chứ, Hồng Trượng? - Hoàng Long nói, vẻ không hài lòng. - Hay là mừng quá hóa câm?

Hồng Trượng... Hắn là Hồng Trượng. Tân cuống quýt quỳ sụp xuống, bò đến bên Hoàng Long, ôm bàn tay gầy gò, nhăn nheo của y và áp cặp môi bóng nhẫy của mình vào. Tên trùm Tam Hoàng ghê tởm cau mày, giăng tay ra và lấy khăn trong túi ra chùi thật mạnh.

- Chú chịu khó lần sau miễn cho ta khỏi phải chịu đựng cách biểu lộ lòng tri ân kiểu này nhé!

- Dạ, thưa ngài, xin ngài miễn thứ cho. Tôi... tôi biết những chỗ ẩn náu của hắn, tôi có thể tìm ra hắn... Nếu ngài cho phép, tôi xin đi ngay bây giờ...

- Trước hết, ta quan tâm đến những tài liệu và sổ bạch phiến. Chú sẽ đến đó khi nào hội lễ bắt đầu và đem tất cả tới phòng Thủy chung và Công lý. Sau đó chú sẽ giữ kiểm trùng phạt của Hồng Trượng.

Hoàng Long đứng dậy, không buồn ngó Tân đang phủ phục bên chiếc bàn để báo chí, và bước ra khỏi “Phòng xanh”.

*

Như thường lệ, Lô bước vào phòng làm việc của sếp không cần gõ cửa.

- Bác cho gọi tôi, bác Alan? - Anh hỏi và lưỡng lự đứng nơi ngưỡng cửa, vì thấy Alan ngồi tay chống cằm, mắt nhìn chăm chăm vào một điểm. Cái nhìn của ông đến là hững hờ. - Bác làm sao thế, bác Alan? Có chuyện gì xảy ra, bác?

Alan không đáp. Ông đưa mắt nhìn Lô và tựa như không thấy ai đứng cạnh cửa, lại đưa mắt nhìn xuống sàn.

- Có chuyện gì xảy ra vậy, bác Alan? Bác Lô gặp chuyện không may à, bác?

- Anh ngồi xuống đây, anh Lô, - Alan dờ dẩn nói.

Lô ngồi xuống, vẫn ngơ ngác nhìn sếp. Alan nhắc kính ra lau mắt.

- Thật khó nói quá, anh Lô, - Alan nói, mặt cúi gầm xuống. - Nhưng... đành phải ngừng cuộc điều tra.

- Sao ạ?

- Chúng ta mất thời gian vô ích, - Alan nói tiếp, giọng đều đều, - vụ tàu Tumaxic là do bọn cướp biển gây nên, nên không thuộc thẩm quyền của chúng ta. Vụ đắm tàu giả mạo chẳng có liên quan gì tới

Blacan Mati. Vụ nghĩa trang dành phải xếp vào hồ sơ lưu trữ. Tìm thủ phạm không có kết quả gì đâu. Chúng ta có quá ít tài liệu, nên chẳng thể giải quyết được điều đó.

- Bác Alan, tôi chẳng còn hiểu bác nữa. Bác nói nghiêm túc đấy chứ, bác? Tôi...

- Cấp trên đã ra lệnh như vậy, - Alan nhún vai, - họ cho rằng vụ điều tra đã đi vào chỗ bế tắc và có tiếp tục điều tra thì cùng uống công.

- Thế nhưng bác, chính bác không coi là như vậy cơ mà! - Lô kêu lên. - Bác cũng biết đấy, chúng ta hầu như sắp lần ra bọn chúng! Làm sao lại có thể ngừng cuộc điều tra vào lúc này, khi chúng ta đã giải quyết được bao nhiêu vấn đề?! Bác lên Bộ thuyết phục những người cần thuyết phục! Dẫu sao bác cũng làm được chuyện ấy! Tôi... tôi không nhận ra bác nữa đấy, bác Alan! Sao bác lại chịu đầu hàng không đấu tranh thế? Đây không phải là lần đầu tiên ở trên người ta coi cuộc điều tra là không có triển vọng. Song, lần nào bác cũng tìm ra được những bằng chứng...

Alan lại ngược mắt nhìn viên thanh tra và qua cái nhìn đó, Lô nhận thấy một điều mà từ trước tới nay anh chưa hề bao giờ thấy cả. Đôi mắt ti hí của sếp nhìn qua cặp kính, vẻ như có lỗi.

- Anh nghe tôi, anh Lô. Và cố hiểu rõ cho, - Alan lại bỏ kính ra lau mắt. - Anh nói đúng, tôi luôn luôn tìm ra lý lẽ, khi cấp trên yêu cầu đình chỉ vụ án này hoặc vụ án kia. Song tất cả các vụ điều tra trước đây chẳng giống vụ hiện nay. Trước đây, chúng ta điều tra hoặc là một bọn cướp nhỏ, hoặc là một hội kín không mạnh như Tam Hoàng. Thật ra chúng ta đã thanh toán những kẻ cạnh tranh với nó.

- Bác có ý muốn nói rằng Tam Hoàng...

- Chính thế, - Alan buồn bã cười, - Tam Hoàng đã bấm những nút nào đó và kết quả là tôi nhận được lệnh đình chỉ vụ điều tra, những hoạt động của chúng ta trở nên nguy hiểm đối với chúng.

- À, ra thế đấy! - Viên thanh tra reo lên.

- Chuyện vặt! Chúng ta chẳng ngại gì cái tính ngạo mạn của Tam Hoàng, còn cấp trên ta cứ nói bóng gió rằng, nếu họ có ép thì sẽ có báo chí. Họ không dám thả chúng ta, vì sợ sinh chuyện rùm beng ầm cả lên.

- Không, anh Lô, không xong đâu, - Alan lắc đầu.

- Nhưng tại sao thế, bác Alan? Ta sẽ thắng, tôi cam đoan với bác đấy. Tuy vậy, ta không nên gây quan hệ căng thẳng với Bộ. Nếu vậy, có một phương án khác. Bác đồng ý đình chỉ vụ điều tra. Cho nó đúng phép tắc. Còn tôi sẽ cứ lặng lẽ tiến hành điều tra. Được chứ bác?

- Không được đâu, anh Lô. Tôi không thể tán thành cả phương án thứ nhất, lẫn phương án thứ hai. Tôi quá ư già nua tuổi tác, nên không thể tính chuyện mạo hiểm được.

- Bác sợ mất chức? - Viên thanh tra bực mình cau mày.

- Anh Lô!

- Đúng, đúng là bác sợ mất chức! Bác Alan, nói thẳng ra là bác sợ. Như tôi còn nhớ thì giữa chúng ta chẳng bao giờ có chuyện gì phải nói úp úp mở mở, Téon Alan, nhà thám tử giỏi nhất của C.I.U.! Téon Alan, một con người được mọi người xung quanh nhìn với con mắt đầy khâm phục! Téon Alan, một con người mà tôi luôn luôn bái phục như một vị thánh! Không, tôi không nhận ra bác nữa đấy, bác Alan!

- Đừng cố chọc vào lòng tự ái của tôi, anh Lô - Alan mệt mỏi nói. - Vụ án sẽ phải đình lại. Đây là

quyết định cuối cùng của tôi. Tôi hy vọng rằng anh vẫn chưa lôi kéo Dung vào cái trò ngốc nghếch và đầy mạo hiểm này đây chứ?

- Chưa, - Lô nói dối, rồi liền nói tiếp: - Rất tiếc!

- Thế thì được. Nghĩa là chúng ta coi như vấn đề đã được dàn xếp xong.

Lô vẫn ngồi nguyên.

- Anh còn có điều gì muốn trao đổi với tôi nữa à? - Alan hỏi.

- Có đây ạ, - Lô khẽ nói, nhưng rõ ràng. - Tôi đã nghe bác nói. Bây giờ mong bác nghe tôi nói! Tôi không có ý định ngừng cuộc điều tra và dù bác muốn hay không tôi sẽ tiến hành nó đến cùng. Bác muốn trao đổi với cấp trên của mình thế nào tùy bác. Nếu bác cố ngáng cản tôi điều tra cho ra nhẽ, báo chí sẽ biết rõ chuyện này. Họ sẽ biết cả chuyện Tam Hoàng âm mưu tác động đến quá trình điều tra nhờ sự hỗ trợ của những nhân vật cao cấp. Tôi biết tên họ và sẽ chứng minh rằng họ có liên quan với Tam Hoàng.

- Tôi cảm ông, ông thanh tra, không được áp dụng bất kỳ phương sách nào đối với vụ Tam Hoàng, - Alan cất cao giọng. - Hiện nay tôi là trưởng bộ phận, ông có nghĩa vụ phải phục tùng tôi. Tôi chính thức loại ông ra khỏi cuộc điều tra và sẽ trao cho ông những việc khác.

- Nếu tôi từ chối không phục tùng thì sao? Lúc đó sẽ thế nào?

- Lúc đó ấy à? Lúc đó tôi sẽ buộc phải...

- Đuổi tôi chứ gì?

- Đúng!

- Tuyệt!

Lô lấy một tờ giấy ở trên bàn và vội vàng viết, sau đó đưa tờ giấy cho Alan.

- Đây là đơn xin từ chức của tôi. Như vậy sẽ gỡ ra được một loạt vấn đề. Bây giờ chẳng ai có thể ngăn cấm tôi tiếp tục cuộc điều tra. Từ giờ phút này trở đi tôi là thám tử tư.

Lô quay ngoắt người, bước ra cửa.

- Anh Lô, khoan đã! - Alan gọi với theo.

Lô dừng chân bên cửa ra vào, quay đầu lại.

- Ông bảo sao cơ?

- Ông hãy quay lại và ngồi xuống đây.

- Lá đơn của tôi cho phép tôi được miễn khỏi nghĩa vụ phải phục tùng ông.

- Vẫn chưa có lệnh cho ông thôi việc, nên hiện nay ông vẫn là thanh tra của C.I.U.. Anh Lô, ngồi xuống đây, tôi có chuyện rất quan trọng cần phải nói với anh...

Lô miễn cưỡng quay lại và ngồi xuống ghế.

- Tôi hiểu rõ nhiệt tình của anh, anh Lô, nguyện vọng của anh là muốn tiến hành vụ án đến cùng. Nhưng giá chỉ có niềm tin chi phối chúng ta. Vụ án phức tạp hơn rất nhiều. Mới đầu tôi không định nói với anh... Tiếp tục vụ án là phó mặc tính mạng anh và tính mạng tôi cho may rủi. Và không chỉ có vậy thôi. Bà Lâu nhà tôi và cô Dung cũng sẽ lâm vào chỗ nguy hiểm.

- Ra thế à? - Lô mỉm cười mỉa mai, - Bác cho rằng Tam Hoàng mạnh đến mức...

- Đúng đấy, anh Lô. Tôi qua tôi đã có dịp thấy rõ điều đó. Khi tôi về nhà, đã thấy có hai người ở trong căn phòng tôi. Bà Lâu nhà tôi ngồi trên đi-văng, mặt tái mét, không nói được một lời nào. Một trong hai tên lăm lăm khẩu súng lục chĩa vào nhà tôi. Chúng thẳng thừng đề nghị tôi chấp hành lệnh cấp trên của tôi và đình chỉ vụ điều tra. Cấp trên vừa đề nghị tôi kết thúc vụ án vào sáng qua. Tôi không trao đổi với anh, vì định bụng cố nghĩ ra một cách gì đấy. Nhưng cuộc chạm trán tôi qua cho tôi thấy rõ rằng mọi nỗ lực của chúng ta đều vô ích hết. Chúng ta đã bó tay quá sâu, Tam Hoàng chẳng để ta đào tiếp nữa đâu. Chắc hẳn danh tiếng của những ông lớn nào đó đã bị đe dọa. Hai tên tới chỗ tôi tôi qua bảo rằng nếu không nghe theo lời khuyên của chúng mà đình chỉ cuộc điều tra, chúng sẽ giết bà Lâu nhà tôi. Tôi sợ rằng rồi giữa anh và chúng cũng sẽ có một cuộc trao đổi tương tự. Bây giờ tôi hy vọng là anh hiểu rõ mọi tính chất nghiêm trọng của tình thế và sẽ không áp dụng những phương sách chưa suy nghĩ kỹ. Anh Lô, chúng ta không đủ sức đương đầu với Tam Hoàng.

Lô trầm ngâm lấy thuốc lá ra hút, sau đó đưa mắt nhìn sếp. Alan không có một chút gì là Alan trước đây nữa. Trước mặt viên thanh tra chỉ là một con người già nua, rất chán nản, đáng thương.

- Bác Alan, nếu cho canh gác nhà bác thì sao?

Alan lắc đầu.

- Ai cho tôi người?

- Ta tự thu xếp lấy. Dầu sao bác cũng phụ trách một ban lớn. Người cộng tác của bác thiếu gì.

- Không, anh Lô. Một ý định dớ dẩn vô nghĩa. Nếu tôi tiếp tục cuộc điều tra, người ta sẽ thả hồi tôi. Tôi thấy không có lối thoát đâu.

Lô đứng dậy.

- Anh thu hồi đơn lại chứ? - Alan hỏi.

- Không, bác Alan. Quyết định của tôi vẫn có hiệu lực.

- Anh hãy nghĩ đến Dung, anh Lô. Anh không có quyền đẩy cô ấy vào chỗ mạo hiểm.

- Chuyện này bây giờ chỉ có liên quan tới tôi và Dung thôi, - viên thanh tra cau mày và bước ra khỏi phòng.

Còn lại một mình, Alan thở dài thườn thượt rồi gục đầu vào tay. Cảm giác thất vọng, ê chề, đau đớn đảo lộn toàn bộ nội tâm ông. Ông nhớ kỹ lại là chưa bao giờ ông thấy cảm giác này nổi lên dữ dội đến như vậy. Ông thấy rõ sự bất lực của bản thân tới mức tim ông cứ đập thành thịch. Và thêm vào đó, vào nỗi thất vọng này, vào sự bất lực này là thái độ ác cảm đối với chính bản thân mình. Vì đây là lần đầu tiên ông bị dồn vào chân tường, vì ông đã thấy mình không đủ sức chống chọi lại. Ở trên bàn nhà ông vẫn còn nằm sờ sờ bọc tiền mà một trong hai “ông khách” tới qua đã khinh khỉnh bỏ lại. Thật ra, ông đã không hề đụng tới nó, thế nhưng ông có lảng nó đâu. Và ông đã không hề hé răng nói với Lô về bọc tiền này. Và ông đã bỏ mặc anh đơn thương độc mã đương đầu với Tam Hoàng. “Có lẽ Lô sẽ tỏ ra biết điều khi anh ta đụng độ một cuộc gặp gỡ như thế” - một niềm hy vọng mảnh mai lóe lên chập chờn trong đầu ông. Alan chộp được trong suy nghĩ của mình ý định rất muốn cả Lô cũng chấp thuận đề nghị của bọn chúng. Và không chỉ với mục đích bảo đảm an toàn cho anh ta và cho Dung. Alan sẽ chịu đựng sự nhụt chí của bản thân dễ dàng hơn, lòng ông sẽ thanh thoát hơn khi nghĩ rằng không chỉ mình ông đã hành động trái với lương tâm mình, ông thấy rất kinh tởm, kinh tởm đến lợm giọng trước những

suy nghĩ ấy. Ông cố bào chữa cho mình, cố thuyết phục bản thân rằng ông đã đầu hàng là vì vợ, rằng ông không có lối thoát nào hết. Song toàn bộ những lý lẽ ấy nghe chẳng có sức thuyết phục mấy. Ông biết rất rõ rằng ông xử sự thấp hèn trước hết là đối với Lô, rằng ông phản bội anh ta, vì Lô - ông tuyệt đối tin tưởng điều này - sẽ tiếp tục chứ không chịu bỏ dỡ. Tiếp tục và sẽ bị ngã gãy cổ. Tiếp tục cuộc điều tra và hơn nữa lại đơn thương độc mã thì có nghĩa là tự nguyện ký tên vào bản án tử hình mình. Alan biết rõ điều này ngay từ tối qua khi lời đi tiếng lại với người của Tam Hoàng. Bọn chúng không từ một hành động nào. Không, cần phải cố bảo vệ Lô, Dung.

Alan bấm nút bộ đàm.

- Thanh tra Lô có đấy không?

- Dạ, không ạ, thưa sếp, ông ấy rời khỏi đây rồi, - giọng người trực nhật vang lên.

Thế nghĩa là cần phải trao đổi với Dung. Có lẽ nhờ nó mới tác động được vào cái anh chàng Lô này. Ngay ngày mai phải trao đổi với nó. Không, không nên để đến ngày mai. Alan quay số điện thoại tới căn hộ của Lô, song không thấy ai trả lời. Ông lại bấm nút bộ đàm.

- Thưa sếp, tôi nghe đây.

- Bảo Séon đến chỗ tôi nhé.

- Xin tuân lệnh!

Mấy phút sau, một thanh niên khoảng chừng hai mươi năm tuổi bước vào phòng Alan. Anh ta mới tới làm việc ở C.I.U. cách đây độ hai tuần, còn trước đây ở bên cảnh sát bảo vệ bờ biển.

Mới nhắc thấy anh ta bước vào, Alan đã lên tiếng hỏi liền:

- Anh biết thanh tra Lô chứ?

- Tôi mới thấy ông ấy hai lần, - anh ta đáp.

- Sáng mai anh tiến hành giám sát ông ấy. Đây sẽ là một sự thẩm tra đối với anh. Nếu ông thanh tra không nhận thấy gì cả, anh sẽ được giữ lại ở ban.

Đôi lông mày của người mới vào làm việc nhếch lên vẻ ngạc nhiên.

- Hiện nay ông thanh tra Lô đang thi hành một nhiệm vụ quan trọng, - Alan giải thích, - còn anh sẽ bảo vệ ông ấy. Nếu anh thấy ông ấy cần sự hỗ trợ của anh, anh hành động ngay không cần suy xét gì hết. Anh thường xuyên báo cáo cho tôi rõ tình hình công việc. Rõ cả chưa?

- Thưa, rõ ạ!

- Anh có thể đi được rồi đấy. A, gượng hăng. Anh bắt tay vào việc ngay ngày hôm nay. Đến thẳng nhà ông ấy bây giờ. Không được rời mắt khỏi ông ấy một bước nào. Song tôi báo trước cho anh rõ một lần nữa là không được để ông ấy biết một tí gì đấy.

- Dạ, thưa sếp, thế ban đêm thì sao?

- Đây là việc của anh.

Còn lại một mình, Alan thông thả đi đi lại lại trong phòng, lòng phần nào thấy yên tâm là dầu sao ông đã làm được một điều gì đó giúp đỡ Lô. Một ý nghĩ mà ông cố bằng mọi cách xua đuổi nó đi, không cho nó hình thành, nhưng nó cứ chập chờn lóe lên ở chỗ sâu kín trong ý thức ông. Ông đã áp dụng phương sách này không phải cho thanh tra Lô, mà cho chính bản thân mình. Người của Tam

Hoàng chắc hẳn quan tâm đến chuyện vì sao cuộc điều tra không được đình lại. Còn ông sẽ có thể trả lời rằng thanh tra Lô không làm việc cho C.I.U. nữa, và rằng ông, Alan, đã bố trí theo dõi anh ta để biết rõ những hành động của anh ta và kịp thời báo trước cho Tam Hoàng, Alan cau mày. Tại sao ông lại sẵn sàng giúp đỡ “Tam Hoàng” nhỉ? Tại sao ông lại tự phản bội mình, phản bội Lô? Có lẽ vẫn còn chưa muộn? Có lẽ về đến nhà, phải quăng cái món tiền mà ông thấy xấu hổ khi trông thấy nó? Sau đó thì sao? Tam Hoàng sẽ thực hiện lời hứa của mình đối với bà Lâu, còn Alan sẽ không thể bảo vệ được bà. Và cũng chẳng phải chỉ có mình bà, ngay cả bản thân ông, ông cũng chẳng thể tránh thoát được. Tam Hoàng có sức mạnh toàn năng, chống lại nó có ích lợi gì đâu. Bảo vệ những niềm tin, nguyên tắc của mình thử hỏi có bổ béo gì nào? Nếu ông từ chối không chịu cho đình vụ điều tra lại, người ta sẽ thải hồi ông. Một người khác sẽ tới thay chỗ ông, ngay cả người đó cũng không quật ngã nổi Tam Hoàng. Nếu vậy cứ bình thản làm việc cho tới khi về hưu, bình thản sống và không phải lo sợ cho cái đầu của bản thân lại chẳng hóa hay ư? Thế còn bọc tiền nằm ở nhà ông thì sao? Một món kẻ cũng không nhỏ. Ông không nhận, người khác sẽ nhận. Bà Lâu đã nói đúng khi bảo rằng các hội bí mật có nhiều tiền hơn C.I.U., và vì vậy, C.I.U. không thắng được chúng. Nhọc xác vô ích để làm gì?

5

- Anh Lô, em không thể tiếp tục được nữa đâu. Em sợ lắm. Không hiểu sao em thấy hình như hẳn đoán ra hết tất cả rồi.

Dung đưa mắt nhìn Lô đang đi cạnh mình, vẻ van nài.

- Dung, em thân yêu, em phải gắng chịu đựng một chút nữa, - viên thanh tra khoác tay vợ, khẽ nói. - Em của anh thông minh lắm mà. Cố nhận định hẳn và tìm hiểu xem hẳn là người như thế nào. Anh đã bảo rằng mình rất cần một người trong cái bọn ấy. Nếu không mình không thể thắng được chúng. Tất cả mọi hy vọng đều trông chờ vào nơi em. Em phải giúp đỡ anh. Nếu trong tâm hồn hẳn còn một chút xíu tình người thì em sẽ nhận rõ điều đó. Bằng cách nào, anh cũng không biết, song em phải cố tìm hiểu rõ điều đó. Lúc này tình thế phụ thuộc rất nhiều vào nơi em. Anh có trao đổi được với hẳn hay không, cái đó do em quyết định.

- Không, em chẳng làm nên trò trống gì đâu. Chắc chắn là em không biết nhận định con người. Đôi lúc em thấy hình như hẳn có thể có những cảm xúc nào đó, lần gặp nhau mới đây, hẳn sôi nổi nói với em về sự cô đơn của hẳn, về nỗi bất bình trước cuộc sống... Song, do biết hẳn là ai, nên em có cảm giác hẳn đang đóng kịch.

- Thì em có cần mấy thời gian đâu đã biết rõ anh đấy thôi, - Lô cố nói đùa để động viên Dung, mặc dù, sau cuộc trao đổi tồi qua với Alan, lòng anh không được thanh thản.

Dung mỉm cười.

- Anh ạ, thế nếu... này, nếu em giải đáp được rằng hẳn... cũng chẳng khác gì tất cả bè lũ chúng nó... Lúc đó thì sao, anh?

- Lúc đó ta không động tới hẳn nữa để tránh làm Tam Hoàng chú ý đề phòng và sẽ tìm cách khác vậy.

- Trời, anh Lô, em sợ lắm. Sợ hẳn, sợ phụ lòng tin của anh. Em cứ ngỡ rằng có thể trao đổi được với hẳn, nhưng trên thực tế, lại không phải như vậy, thì sao?

- Bình tĩnh nào, Dung em, - Lô nói, - hôm nay em xúc động quá mức đấy.

- Em thấy hình như hấn đoán ra rồi anh.

- Vô lý. Tại sao hấn lại đoán được? Em chẳng hề có một sơ hở nào. Và đừng quên rằng anh luôn luôn ở cạnh em. Chỉ cần có điều gì hơi khác một chút anh sẽ đến hỗ trợ ngay. Có thể thôi mà. Hấn đang đợi em ở đằng góc phố. Thông minh sáng trí lên em. Nhớ là có anh bên em đây nhé. Chúc em thành công!

Lô hôn lên má Dung, rồi bước sang bên kia đường. Cô lắc mạnh mái tóc của mình tựa hồ như cố thay hình đổi dạng xua đuổi nỗi sợ hãi, bước chậm lại trong giây phút, sau đó với một vẻ kiên quyết, cô rẽ sang đường Orchard.

San đã có mặt tại chỗ hẹn và nhìn đồng hồ. Thấy Dung, hấn vội chạy lại đón cô.

- Chị hành tội tôi suốt mười phút rồi đây nhé, - hấn tuyên bố, giọng khôi hài pha chút giận dỗi. - Tôi thậm chí đã nghĩ rằng chị không tới.

Dung điệu bộ nhún vai:

- Chưa ai chết vì phải chờ đợi cả. Nói cho đúng ra thì ngược lại đây.

- Chị là một người đàn bà nguy hiểm, - San cười. - Chị biết cách xỏ mũi những chàng trai chưa từng trải.

Hấn nhìn người bạn nữ đồng hành. Dung nhận thấy trong ánh mắt hấn có một vẻ gì đó tựa tựa một sự tò mò thâm độc. “Hấn nhìn đến là lạ, - cô thầm nghĩ. - Lần trước, trong đôi mắt hấn chỉ thấy để lộ một vẻ hau háu dâm dục thôi, chứ ngoài ra không thấy gì khác cả”. Cô lại ngay ngáy lo.

Dung cố lấy giọng thật vô tư hỏi:

- Hôm nay chúng ta đi đâu nào?

- Nếu chị không phản đối, ta đi đi dạo một chút. Tôi thích lang thang thơ thẩn khắp Xingapo vào lúc chiều tà. Sau đó, nhất định thế nào ta cũng nghĩ ra được một điều gì đó.

Dung khôi hài nhăn chiếc mũi xinh của mình.

- Ôi! Đi bộ! Không có gì buồn tẻ và mệt nhọc hơn chuyện ấy. Ta uống một thứ gì đó man mát thì hay hơn. Hôm nay trời nóng ghê. Sau đấy, ta đến khiêu vũ trên sân thượng tiệm Hồng Kông. Dàn nhạc ở đằng ấy tuyệt lắm.

- Nếu chị thực sự muốn nghe nhạc hay thì cũng chẳng cần phải đến tiệm Hồng Kông.

- Thế đi đâu nào?

- Mong chị cứ tin ở tôi, tối nay chị sẽ hài lòng.

- Nhưng tôi muốn tới tiệm Hồng Kông cơ, - Dung tuyên bố bằng một giọng không cho phép cưỡng lại.

- Được thôi, - San đồng ý, - đến tiệm Hồng Kông thì đến. Đối với tôi ý của chị là pháp lệnh.

Sau một lúc im lặng hấn mới nói lên điều đó và qua cặp mắt San, Dung nhận thấy hấn đang nhằm tính một chuyện gì đấy. “Không, không, - Dung cố tự thầm trấn an mình, - đây là mình cảm thấy thế thôi. Anh Lô nói đúng đấy, hôm nay mình mất bình tĩnh thế nào ấy”. Hai người thong thả bước dọc theo đường phố Dung bỗng nảy ra ý nghĩ là San muốn kéo cô đi đến một nơi nào đó và hấn đã biết rõ mọi chuyện. Cô liếc nhìn hấn. San vung tay vung chân ba hoa nói những gì gì đó.

“Hắn có biết hay không? - Đầu óc cô suy nghĩ căng thẳng. - Biết làm thế nào đây? Bỏ chạy? Không, ở ngoài phố hắn chẳng dám... và lại anh Lô ở kề ngay bên mình”.

Bất giác cô ngoái cổ nhìn lại phía sau. Khuôn mặt Lô thấp thoáng dưới ánh đèn ở một quãng cách độ năm chục mét. Dung phần nào thấy yên tâm. Tất nhiên ở ngoài phố San chẳng dám làm gì cô. Quanh đây có bao nhiêu là người. Ngay cả ở tiệm cũng vậy. Mà cô sẽ dứt khoát không đến một nơi nào khác. Dung bỗng sững sốt trước những suy nghĩ của mình. Tại sao cô lại sợ nhỉ? Do đâu cô lại cứ đinh ninh rằng San nhất định sẽ giết cô? “Giết”. Một từ nghe đến là lạ tai. Dung không bao giờ nghĩ rằng nó lại dội lên gở như vậy. Thậm chí khi thầm thốt nó lên trong suy nghĩ cũng vậy. Cô đã nhiều lần đọc báo nói về các vụ ám sát, song tất cả những chuyện kể trên báo cô có cảm giác như toàn những chuyện trừu tượng và không có thực thể nào ấy. Chắc là vì người bị giết không phải là cô. Và cô không bị giết. Chưa bị giết một lần nào cả. Toàn là những chuyện vớ vẩn! Rõ ràng là người ta chỉ bị giết có một lần thôi chứ. Và thế là con người không còn tồn tại nữa, “Không còn tồn tại” - nghe đến là lạ tai và khó hiểu. Nông nổi nào mà lại có thể xảy ra tới mức là sẽ không còn cô nữa. Sao lại không còn là thế nào nhỉ? Mọi người sẽ nhón nhơ đi trên đường phố, cười đùa, chơi bài, yêu thương nhau, còn cô, cô Dung, sẽ không bao giờ được biết và được thấy tất cả những điều đó nữa. Và Lô sẽ không bao giờ ôm, sẽ không bao giờ hôn cô nữa ư? Sẽ không còn có cô nữa! Không còn nữa! Những từ nghe thật là kỳ lạ! Không, bỏ chạy thôi! Chạy trốn khỏi cái tên San này, lao đến với Lô, để cảm thấy đôi tay chắc khỏe của anh. Chạy trốn trong khi vẫn còn chưa muộn. Cô không muốn bị giết chết. Cái tên San này không có quyền tước đoạt cuộc sống của cô! Tại sao người ta lại cứ giết hại nhau nhỉ? Tàn bạo đến ngu xuẩn thế để làm gì? Tại sao khi giết người, bọn sát nhân không hình dung ra chính chúng là những nạn nhân kia, những người chẳng muốn chết một tí nào cả? Thần kinh bị kích động căng thẳng tới cực điểm. Dung cứ muốn bỏ chạy bỏ trở lại. “Em của anh thông minh lắm mà... Lúc này tình thế phụ thuộc rất nhiều vào nơi em... Đừng quên rằng anh luôn luôn ở cạnh em”, - cô nhớ lại lời Lô. Cô cố trấn tĩnh, xua đuổi những ý nghĩ nặng nề đã xuất hiện không đúng lúc. Suy cho cùng, tại sao San nhất thiết phải giết cô?

Thậm chí nếu hắn có biết lý do vì sao Dung gặp hắn hắn cố lẩn tránh đi thì cũng có sao đâu.

- Chi chẳng nghe tôi nói gì cả, - Dung cảm thấy tay San chạm nhẹ vào khuỷu tay, cô giật mình. - Chi đang suy nghĩ chuyện gì vậy. Chuyện gì nào?

- Kh-hông... ấy chẳng qua tôi chợt nhớ lại một trường hợp xảy ra hồi nhỏ.

- Trường hợp gì vậy?

- Một bận tôi nằm mơ thấy mình bị bắt cóc và đã khóc suốt suốt. Thật là kinh khủng. Sau đó lúc nào tôi cũng sợ rằng giấc mơ hóa thành sự thật. Thế anh có bao giờ mơ thấy như vậy không? Anh không bao giờ bị bắt cóc à?

- Không, - San cộc lốc đáp.

- Tiện thể, anh chưa nói gì với tôi về bố mẹ anh...

- Chi hết sức quan tâm tới các cụ à? - San cứ nhảm nhảm đáp câu một, Dung nhận thấy trong giọng hắn có một âm điệu đặc biệt.

“Cầu Đức Alia, mong sao cho cuộc tra tấn này mau mau chấm dứt thôi” - cô thầm nghĩ, rồi cất tiếng nói:

- Một số người thích nói tới chuyện đó. Chẳng là có biết bao nhiêu chuyện liên quan tới bố mẹ. Suốt đời... Những kỷ niệm thời thơ ấu. Bao giờ cũng thấy thật dễ chịu khi được trở lại thời thơ ấu trong chốc lát. Dù thậm chí chỉ trong suy nghĩ thôi.

- Tôi bị bố mẹ bỏ rơi lúc còn bé tí tẹo, - San nói với một vẻ vui mừng ngấm ngấm. - Tôi được một người nuôi nấng dạy dỗ thay bố, mẹ.

- Thế người đó là ai vậy?

San bước chậm chậm, rồi lên tiếng hỏi lại:

- Là ai à?

Hắn dừng lại và Dung cũng bất giác dừng lại.

Sau đó việc diễn ra nhanh tới mức Dung không kịp định thần nhận ra chuyện gì nữa. Một chiếc ô-tô phanh kết ngay bên cạnh. Cửa xe mở ra, San xô mạnh cô vào trong xe. Những cánh tay rắn chắc ôm chặt lấy cô. Một nháy mắt sau, chiếc xe lại lăn bánh chạy tiếp. Dung ngồi ở ghế sau, lọt giữa một bên là San, còn bên kia - một tên người Hoa đứng tuổi đầu hói, người nồng nặc mùi thuốc lá rẻ tiền.

- Các ông cần gì nào? Đưa tôi đi đâu thế này?

Nổi hải hùng - cũng hầm hập và khó chịu như hơi thở của tên găng-xơ ngồi kề bên - lan tỏa khắp người Dung.

- Đi giải sầu một chút! - San vừa phá lên cười, vừa lùa tay dưới lần áo len màu xám của Dung. - Thì cô em đã chẳng muốn đi nghe nhạc đây là gì nào? Bây giờ các anh sẽ tấu nhạc cho cô em nghe.

Đùng đùng nổi giận vì ghê tởm, Dung né tránh hắn và đụng vào người tên ngồi bên phải.

- Để cho con bé yên nào, - tên này làu bàu. - Còn khỏi dịp.

San miễn cưỡng rút tay lại.

- Mày... Mày là đồ đều. Mày cũng đê tiện như tên đã giáo dục mày! - Dung tuyệt vọng thét to. - Tất cả bọn bay toàn là đồ cặn bã, đồ giết người! Mày tưởng rằng mày bị bố mẹ bỏ rơi à? Làm gì có chuyện ấy! Hắn đã đánh cắp mày của mẹ mày từ lúc mày còn nhỏ tí! Và mày đã lấy em ruột mày và bán cô ta cho nhà chứa! Mẹ mày bị điên! Sau đó, chúng giết bà ấy! Còn mày là đồ cặn bã, đồ cặn bã! Mày chẳng qua là một con bài trong tay bọn chúng!

Dung nắm chặt tay và khóc nức nở. San lại phá lên cười to hơn.

- Nói đi, nói đi nào, - hắn bảo, giọng thâm độc đầy vẻ hăm dọa - Cô em không có dịp mà nỏ mồm nữa đâu. Cô em chẳng làm ta vui lòng được. Mẹ, em gái! Ta cứ muốn khắc nhò vào những câu chuyện cổ tích của các người, ừ, thì cứ cho là như vậy, đã sao nào? Các người ngỡ rằng ta chạy bỏ đến chỗ bọn cảnh sát chó má nhà các người và xồn xồn kể tuột ra đây hả? Đòi nào! Các người chọn nhầm người rồi!

Dung lại nhớ tới Lô, cô ngoảnh bộ mặt ướt đầm nước mắt nhia ra sau xe.

- Ngắm anh thân yêu hả? - San mỉm cười. - Đừng lo, nó đang đuổi theo sau đây. Chúng ta cũng cần đến nó. Chắc hẳn cu cậu muốn biết chuyện gì đã xảy ra với Xeng? Rồi sẽ được biết. Tiếc rằng đảo bị đào bới tứ tung. Nếu không bọn này đã cho hắn được mồ yên mả đẹp ở chôn đầm lầy đó. Không sao, sẽ tìm được cho hắn một chỗ khác.

- Liệu mà giữ mồm giữ miệng, - tên đầu hói vặc San, rồi bảo lái xe: - Cho xe rẽ đến Pontgon.

Tên lái xe lặng lẽ gật đầu.

- Không sao, - San đáp, - bây giờ cô nàng sẽ không còn có thể kể lại cho ai chuyện gì hết.

Nghe thấy thế, Dung sợ hãi tới mức không nói được một lời nào, không nhúc nhích tay chân cử động được nữa.

Lô không ngờ sự việc lại xoay chuyển như vậy. Anh chạy vội sang đường trước những mũi xe đang ra sức bóp còi inh ỏi. Anh thậm chí cũng không kịp suy nghĩ xem do đâu mà bọn cướp lại biết rõ mọi chuyện như vậy.

Như trên người thêm, quanh đây không thấy bóng dáng một người cảnh sát nào cả. Lô chưa hề gặp một trường hợp nào mà anh lại rơi vào cảnh ngộ bất lực như lúc này. Thậm chí ngay cả ở dưới hầm của Bạch Phiến Chỉ, khi cô gái bị kích thích không còn biết gì về hành động của mình nữa, đã lăm lăm cầm dao cạo râu tiến sát đến bên anh, cũng không đến nỗi như thế này. Như Lô còn nhớ rõ, đây là lần đầu tiên anh thực sự lo sợ. Nỗi lo cho người thân thương của anh đâm xoáy vào tim như hàng trăm mũi kim nhọn.

Một chiếc xe tắc-xi hãm phanh cách Lô khoảng hai mét. Viên thanh tra vội chạy lại, mở mạnh cửa trước cửa xe ra.

- Rẽ phải! Nhanh lên!

Người lái xe tắc-xi nhìn Lô, vẻ nghi ngờ. Anh rút trong túi ra chiếc thẻ chứng nhận mà anh chưa kịp trao trả.

- Cảnh sát!

Tiếng động cơ rú vang, xe ngoặt gấp và lao vào đường Benculen. Chiếc ô-tô màu sữa trắng mang nhãn hiệu Honda xuất hiện ở phía xa xa.

- Tăng ga lên! - Viên thanh tra ra lệnh cho lái xe.

Người lái xe tuân lệnh dậm thêm ga. Chiếc Corolla cũ kỹ, đồng hồ đo tốc độ và tính tiền ở trên xe đều bị hỏng, tăng tốc và rung mạnh - chắc chủ xe đã dậm hết ga - song khoảng cách giữa nó và chiếc Honda không rút ngắn được. “Sao mình lại không nhận ra là bị theo dõi nhỉ?” - Lô tự trách móc, tay anh nắm chặt tới mức đau nhức nhối và mắt không lúc nào rời khỏi chiếc xe đã bắt cóc Dung. Chiếc Honda lại biến mất sau chỗ rẽ.

- Rẽ trái! - Lô nói và tức tối giục: - Nhanh nữa lên! Nhanh nữa lên nào!

Anh lái xe tắc-xi gần như không cho xe giảm tốc độ, vội bẻ quặt tay lái. Lốp xe chà xuống mặt đường nhựa, phát ra âm thanh tựa như tiếng rú rít của một con rắn hổ mang.

Lô lấy bẫy rút thuốc ra hút. Alan đã nói đúng, không nên lôi kéo Dung vào vụ này. Do bốc đồng, Lô đã quăng lên mặt cần nhiều quá mức cần thiết. Anh nhai nhai điếu thuốc chưa châm và nhổ nó ra ngoài cửa xe. Anh có quyền gì xô đẩy Dung vào một cuộc mạo hiểm như vậy? Anh vừa mới tìm được cô trong cuộc đời, thế mà bây giờ... Lô cố xua đuổi ý nghĩ ấy. Nhưng tại sao bọn chúng lại đoán ra cái trò này nhỉ? Vô tình à? Hay anh đã thực sự thọc sâu tới mức khiến Tam Hoàng phải cảnh giác đề phòng. Chúng cần gì tới Dung? Muốn tìm hiểu xem C.I.U. biết tới đâu rồi à? Nếu vậy chúng sẽ làm rõ mọi chuyện ngay bây giờ, - Lô co rúm người lại. Bọn cặn bã này không từ một hành động nào hết. Dung sẽ

không chịu nổi. Quái quỷ, mới lại chuyện đó có nghĩa lý gì! Cứ mặc thầy chúng muốn biết những gì chúng cần biết. Cứ mặc cho chúng che giấu mọi người. Cứ mặc cho chúng sau đó tha hồ mà ức hiếp, mà cướp bóc, mà giết người miễn là chúng đừng có đụng tới Dung!

Mãi lúc này Lô mới chợt nhớ ra anh có đem theo điện đài ở trong túi. Tất nhiên, ở vào hoàn cảnh này, điện đài chẳng có công dụng nhiều lắm, phải dựa vào sức mình là chủ yếu. Nhưng cũng nên báo cho Alan biết, nhờ ông ta hỗ trợ kịp thời. Lô lấy máy ở túi bên ra, bấm nút gọi C.I.U.. Nhưng không gọi được vì tầm hoạt động của máy có giới hạn.

Lúc đó, viên thanh tra bắt làn sóng khác cho phép anh có thể gọi đồn cảnh sát gần nhất.

- Ba mươi nghe đây! - Một giọng nói vang lên trong máy.

Lô đọc vài con số mật mã báo động, sau đó nhắc đi nhắc lại mấy lần:

- Cự gấp xe đến đường đi Pontgon. Báo cho “Alpha 15” biết. Cứ mở máy để nguyên sóng để còn trao đổi tiếp. Đợi thông báo của tôi.

Trong máy bỗng nổi lên những tiếng lục đục và tiếng người nhận điện đang cố trả lời một câu gì đó, bị chìm đi trong tạp âm lách tách của không trung.

- Anh có hiểu ý tôi không? - Viên thanh tra gào lên, đưa máy lên sát miệng. - Anh có hiểu ý tôi không? Trả lời đi! Trả lời đi!

- Tôi hiểu, - mãi sau trong máy mới nghe thấy một giọng xa vời vợi.

Hai xe đã lao ra ngoài ô thành phố, chạy vùn vụt trên con đường vắng lặng hai bên dừa mọc um tùm. Xe tắc-xi đã đuổi gần kịp chiếc Honda. Lúc này khoảng cách giữa hai xe còn không quá năm chục mét. Qua ánh đèn pha, Lô đã trông thấy mái tóc dày của Dung. Cô quay lại và Lô cảm thấy rằng anh nhận ra được trong ánh mắt cô sự cầu cứu cam lạng. Lô muốn gào lên bảo chúng thả Dung ra, anh sẽ quăng súng lục đi và ngồi thay vào chỗ cô trên xe của chúng. Anh nghiêng rặng và dán mắt vào kính hậu xe Honda, cố nhìn vào trong xe. Ngoài Dung và San ra, trong xe còn hai tên nữa: một ngồi sau tay lái, một ngồi ở ghế sau, phía bên phải Dung... Bắn vào bánh xe Honda? Không nên, khi bỏ chạy, chúng có thể giết hại Dung. Bắn vào bọn cướp cũng nguy hiểm. Lô sử dụng vũ khí rất tuyệt vời. Nhưng bọn chúng ngồi sát Dung quá.

Chiếc Honda lại khuất sau chỗ ngoặt, xe tắc-xi chạy được độ bốn trăm mét nữa, Lô lại trông thấy nó. Lúc này xe đậu bên vệ đường, trong xe không còn ai cả.

- Phanh lại! - Viên thanh tra gào to và rút khẩu súng lục ở trong áo vét ra, rồi không đợi xe đỗ hẳn, anh mở cửa xe. - Tôi xuống đây, còn anh cho xe chạy tới đồn cảnh sát. Nó nằm cách đây quãng độ bốn kilômét. Bảo rằng ở đây có bọn cướp.

Anh lái xe gật đầu, rồi cho xe dừng lại. Lô nhảy xuống đường và đưa mắt nhìn quanh, cố đoán xem bọn gang-xtơ đã kéo Dung đi về hướng nào. Từ phía phải dội lên một tiếng kêu tắc nghẹn. Lô nhảy qua một cái hào và lao lên phía trước, lách qua đám bụi cây gai rậm rạp. Chạy được độ hai chục mét, Lô bắt gặp một bãi trống không rộng lắm. Trăng ló ra khỏi đám mây, rọi sáng bãi trống và viên thanh tra nhìn thấy Dung. Cô đứng đờ người bên gốc cây dừa lóng bóng, mồm bị bịt chặt, mắt đầy vẻ sợ hãi. Tên gang-xtơ luống tuổi đầu hói đứng đằng sau, một tay ghì chặt cô, tay kia giơ dao găm sát cổ Dung.

- Bỏ súng xuống! - Hẳn cất giọng khàn khàn bảo Lô. - Nếu nhà ngươi muốn con bé sống sót.

Lô đưa mắt liếc nhìn sang phải, rồi lại sang trái. Cả hai bên đều có những khuôn mặt cầu cẩu đang nhìn anh. Sau lưng anh nổi lên tiếng cành cây gãy răng rắc. Viên thanh tra quay người lại, anh thấy tên lái tắc-xi vừa đưa anh ra khỏi thành phố, tay dứt túi, bước ra bãi trống.

- Hẳn đã báo được cho người của hẳn! - Tên lái xe tắc-xi khẽ bảo tên đầu hói. - cần phải chuẩn mau.

“Thế ra bọn chúng cần mình!” - Lô bất giác mỉm cười. - Hợp đồng với nhau khá lắm, không chê vào đâu được”.

6

Hoàng Long chuẩn bị cho buổi hội lễ. Buổi hội lễ mang tên “hóa vàng” nghĩa là sau đó sẽ không để lại một dấu vết gì hết. Nó được tiến hành hai tháng một lần, với ba nội dung hết sức cụ thể: thăng bậc ban thường, thu nhận những tên mới làm thành viên của Tam Hoàng, xử các thành viên khác nhau của Tam Hoàng: tất cả các “sư” thỉnh thoảng cần phải được tận mắt nhìn thấy lễ hành hình hoặc trừng phạt khác để thường xuyên cảm thấy luật lệ của hội kín nghiêm khắc tới mức nào. Hoàng Long không thích dự các buổi hội lễ vì trong khi tiến hành hội lễ, lão bắt buộc, như lão thường nói, phải gọi tất cả những tên đệ tiện có mặt bằng “huynh đệ”, và điều đó gây nên trong lòng lão một cảm giác gần như ghê tởm về thể xác.

Song hội lễ là cần thiết, lão biết rất rõ điều này. Cách bài trí trang nghiêm, đầy vẻ huyền bí, với những cảnh nặng nề khi kết nạp các thành viên mới và hành hình những tên phản bội, những buổi hội lễ đã gây nên nỗi kinh hoàng tôn phục cho kẻ dự lễ. Việc lễ bái gần như đa thần đối với bàn thờ và cờ xí của Tam Hoàng là một trong những cột trụ chống đỡ vững chắc tòa nhà nền nếp đạo lý của Tam Hoàng: phục tùng mù quáng bọn trùm, kỷ luật “dao kiếm”, tính tàn bạo, chế độ liên đới bảo lãnh, thề giữ im lặng. Tòa nhà này đã được cố gắng xây dựng lên trong suốt nhiều năm đằng đẳng và được bảo vệ cẩn thận. Thật ra, trong khi làm lễ, tất cả những điều đó được gọi bằng những cái tên hơi khác: kính trọng người trên, thẳng tay đối với bọn phản bội, tình huynh đệ bất diệt, trung thành với những lý tưởng của Tam Hoàng.

Còn khoảng mười phút nữa mới tới giờ làm lễ, Hoàng Long đã hóa trang mặt xong. Các hội viên bình thường của Tam Hoàng đeo mặt nạ dự lễ để không biết mặt nhau và tránh có thể bị bại lộ. Nhưng bọn trùm không đeo mặt nạ, để bằng cách đó mà nhấn mạnh sự hùng mạnh của mình: Các “sư” phải tin một cách thành kính rằng bọn trùm là những người bất khả xâm phạm. Vì vậy Hoàng Long và những tên cầm đầu khác của Tam Hoàng đã hóa trang mặt để sao cho không ai nhận ra mặt chúng.

Hóa trang xong, Hoàng Long bắt đầu mặc quần áo. Hai tên vệ sĩ giúp lão. Lão mặc áo thụng lụa màu vàng chói dài đến gót, ngực có vẽ một cái mạng nhện đen. Trên những ống tay áo rộng thùng thình, rủ từ vai xuống trông như những lưỡi dao, là hai khoảng đỏ tịt như hai giọt máu lớn với các chữ tượng hình đen viết đè lên. Chữ viết bằng tiếng Trung Hoa cổ - thể văn ngôn - họa lại tên của Tam Hoàng giống hệt như nét chữ người ta đã viết cách đây ba trăm năm. Hoàng Long đội trên đầu chiếc mũ miện sắt có hình một con nhện được bọc lụa đen. Đôi mắt bằng ngọc thạch của con côn trùng khổng lồ nhìn chằm chằm với một ánh sắc như dao đâm. Chân nhện cong khoằm khoằm tại các khớp nổi bật trên chiếc trán trát bột phấn trắng lớp của Hoàng Long. Vật biểu tượng thật rõ ràng; tất cả những gì sa vào lưới của hội kín do con ngáo ộp đen kia chăng ra đều thuộc quyền sở hữu hoàn toàn và ngay lập tức của Hoàng Long, chủ nhân toàn quyền và tàn nhẫn của chiếc mạng nhện.

Mặc xong quần áo. Hoàng Long bước ra khỏi phòng, đi men theo dãy hành lang hẹp và ngắn dẫn đến một chiếc cửa sắt đồ sộ. Tên vệ sĩ đứng gần cửa hồi hải mở toang cửa ra trước mặt lão trùm. Bỏ hải ở ngoài, Hoàng Long bước vào gian nhà làm lễ. Gian này được gọi là phòng Thủy chung và Công lý. Đây là một căn buồng hình chữ nhật nhỏ không có cửa sổ, vì nó nằm trong tầng hầm. Tường và trần phủ vải đen, có treo đèn đỏ làm cho căn phòng chìm trong cảnh tranh tối tranh sáng ghê rợn.

Tại chỗ bệ cao hình vuông nơi đặt bàn thờ, treo cờ xí và cũng là nơi bọn trùm ngồi thì rộng hơn đôi chút, vì ở dưới sàn quanh bệ có mắc những bóng đèn mờ màu đỏ. Mặt mũi bọn trùm được ánh đèn từ dưới sàn hắt sáng lên trông chẳng khác gì những sợ người.

Trên bàn thờ, - một chiếc bàn vuông cao, phủ vải vàng, - đặt một chiếc lư đồng nghi ngút hương trầm. Hương cháy từ từ, một mùi ngọt sắc quyến với những làn khói mảnh mai xanh biếc bốc lên trần nhà. Cạnh lư đồng có một chiếc chén bằng vàng để đựng máu ăn thề và một thỏi bạc - biểu tượng của sự giàu có. Tượng cổ truyền của Tam Hoàng - tượng thần tài - được để trong một cái khung làm bằng ba mảnh vải vàng có ghi chữ tượng hình, treo phía trên bàn thờ. Nhưng khác với tiền bối của mình, các hội viên Tam Hoàng coi thần bảo vệ của mình không phải là Quan Vũ mà là Thần Tài. Thần Tài theo như chúng tin tưởng một cách chắc chắn là người ban cho chúng lắm tiền bạc hơn nhiều.

Khi Hoàng Long bước vào phòng lễ, gần một trăm tên đang có mặt liền cúi gập người xuống. Tên đầu sỏ Tam Hoàng trèo lên bệ và tiến đến sát mép bệ. Ánh đèn đỏ từ phía dưới hắt lên rọi sáng bộ mặt nhợt nhạt như kẻ chết trôi của lão. Lão đứng im mấy giây trong bầu không khí im phăng phắc, sau đó vung hai tay ra phía trước, lòng bàn tay úp xuống, các ngón xò ra. Lão từ từ nắm tay lại, rồi khoanh trước ngực. Thủ Tự đứng ở phía sau, cũng ăn mặc giống như Hoàng Long, có điều là quần áo màu tím nhạt và không đội mũ miện hình con nhện, hấn lấy dùi gõ nhẹ vào mõ; một âm thanh nghe xa lạ vờn vợi vang lên, rồi lại tắt ngay. Hoàng Long quay người lại phía bàn thờ và quỳ phủ phục xuống. Trừ Thủ Tự, còn tất cả những tên có mặt trong phòng đều quỳ theo Hoàng Long. Thủ Tự mặt lạnh như tiền tiếp tục gõ mõ. Mới đầu chậm chậm, sau nhanh dần, nhanh dần cho tới khi cả căn phòng vang lên tiếng mõ nhẹ dần, mau dần.

Trước khi dứt, một tiếng mõ nổi lên vang dội. Hai tên đem vào phòng lễ một con gà trống trắng run lẩy bẩy. Chúng tiến lại gần bệ. Thủ Tự cầm lấy thanh gươm ở dưới sàn lên, chém phăng đầu con gà trống. Con gà già yếu chết đành đạch bị dóc ngược cổ trên chiếc chén bằng vàng, một dòng máu ấm nóng bắt đầu chảy xuống chén. Khi máu đã tràn một chút ra ngoài miệng chén, bọn chúng mới đem con gà đi.

Thủ Tự ê a khấn bằng văn ngôn. Hấn khấn khoảng mười phút, trong lúc đó các “sư” vẫn quỳ phủ phục dưới sàn, chúng chẳng hiểu một lời khấn nào, nhưng vẫn nín thở dòng tai nghe. Cuối cùng, Thủ Tự hô to:

- Thiên hoàng, Địa hoàng và các thần linh anh minh của Tổ tiên ta phù hộ cho huynh hội thiêng liêng của chúng ta.

Sau đó hấn chuyển sang thuyết giáo.

- Điện lễ có ba nền tảng, - hấn bắt đầu thuyết, - Thiên và Địa là nền tảng của sự tồn tại. Tổ tiên, - nền tảng của giống nòi. Chấp chính gia - giáo phụ - nền tảng của trật tự. Nếu không có Thiên và Địa thì làm sao có thể tồn tại được? Nếu không có Chấp chính gia - giáo phụ thì ai duy trì trật tự ở Thiên quốc. Điện lễ dạy ta phải tuân mệnh trên có Thiên, dưới có Địa, phải tôn kính Tổ tiên và kính trọng

Chấp chính gia - giáo phụ. Diễn lễ định đoạt cuộc đời của con người. Diễn lễ phân chia con người theo những định luật riêng của mình. Người ta sống có số cả: người cao sang quyền quý và kẻ thấp hèn, người trên và kẻ dưới, người giàu và kẻ nghèo. Nếu không tuân thủ diễn lễ và không theo đúng tục lệ của Tổ tiên thì sẽ nảy sinh ra đổ ỹ, tranh giành. Tranh giành nhau sẽ dẫn đến chỗ nổi loạn, mà nổi loạn sẽ đi đến chỗ đói rách cơ cực. Tổ tiên ta ghê tởm việc nổi loạn, vì vậy các cụ đã đặt ra diễn lễ để phân biệt con người. Ai giữ lễ, người đó có đức hạnh, kẻ nào bỏ lễ kẻ đó là đồ vô lại. Người có đức hạnh được ban thưởng hào phóng, đồ vô lại bị trừng phạt thẳng tay. Xin Thiên hoàng, Địa hoàng và các thần linh anh minh của Tổ tiên chúng ta chứng giám những lời con!

Thủ Tự nhúng hai ngón tay vào chén máu, rồi xoa lên mép.

Hoàng Long đứng dậy khỏi sàn và tới ngồi ở ghế bành. Bọn trùm còn lại cũng về chỗ ngồi của mình, chỉ có mỗi ghế của Bạch Phiến Chỉ là bỏ trống.

Bọn chúng đem đến cho Hoàng Long một chiếc đĩa đồng trên để tờ giấy vàng và que đóm. Hoàng Long cầm que đóm gí vào tờ giấy. Một ngọn lửa nhỏ bốc cháy trên đĩa.

Thủ Tự gõ một tiếng mõ.

- Tế lễ! - Hấn tuyên bố.

Tiểu Trúc đứng dậy và bước đến lễ bệ cao.

- Thừa chư huynh! - Hấn trình trọng nói. - Xin chư huynh cho một kẻ xứng đáng với lượng từ bi của chư huynh được nương thân nơi cửa thiền của chúng ta.

- Chư huynh có chấp nhận không? - Thủ Tự hỏi.

Những tên có mặt lặng lẽ cúi đầu.

- Hiền đệ có đứng ra bảo lãnh cho người đó không? - Thủ Tự quay lại hỏi Tiểu Trúc.

- Thừa hiền huynh, đệ xin bảo lãnh. - Tiểu Trúc đáp.

- Nếu vậy bảo y vào.

Cửa phòng mở rộng, một tên thanh niên mặc áo khoác nông dân màu đen xuất hiện ở nơi ngưỡng cửa. Hai tên vệ sĩ tay lăm lăm kiếm bước theo sau y.

Tên mới vào run rẩy sợ hãi, hốt hoảng tái mét mặt tiến đến bên bàn thờ.

- Nhà ngươi tới đây làm gì? - Thủ Tự cất giọng trầm trầm rùng rợn hỏi.

- Dạ, đệ mu-ôn, đươ-ợc cu-ùng sa-an sẽ miếng ăn với chư huynh, - tên thanh niên lắp bắp thốt lên những lời đã được học thuộc lòng.

- Chúng ta đây đâu có đủ ăn cho tất cả.

- Dạ, đệ sẽ đưa miếng cơm của đệ tới và xin được san sẻ cùng chư huynh.

- Cơm của chúng ta toàn sỏi cát. Liệu nhà ngươi có nuốt nổi không?

- Dạ, đệ xin sẵn lòng chỉ ăn toàn sỏi cát, còn cơm sẽ để nhường chư huynh, - tên mới vào lí nhí đáp.

- Nhà ngươi có biết cái gì chờ đợi kẻ nào định lừa bỏ những người anh em cho hấn trú thân không?

- Dạ, cái chết ạ.

- Nhà ngươi có biết cái gì chờ đón kẻ nào định cướp đoạt gạo của những người anh em đã cho hấn trú thân không?

- Dạ, cái chết ạ.

Càng hỏi giọng Thủ Tự càng trở nên dữ tợn, bộ mặt càng đanh ác. Tên trả lời mở to mắt hãi hùng nhìn hấn.

- Nhà người có biết cái gì chờ đón kẻ nào lừa dối những người anh em của mình không?

- Dạ, cái chết ạ.

- Thề đi! - Thủ Tự rít lên khiến tên mới vào hội giật mình.

Y quỳ sụp xuống trước bàn thờ và vén áo lên đến thắt lưng.

- Chư huynh cứ xẻo lưỡi đệ, nếu đệ vi phạm luật im lặng, - một giọng run rẩy vang lên giữa khung cảnh im phăng phắc. - Một lưỡi kim loại sắc nhọn sẽ đâm suốt tim đệ, nếu có lúc nào đó đệ phản bội Đại Huynh Hội. Xin Thiên hoàng, Địa hoàng và các thần linh anh minh của Tổ tiên chúng ta chứng giám lời đệ.

Thề xong, tên thanh niên lần lượt đưa tay lên tai, mắt và môi.

Thủ Tự đưa con dao dài nhọn sắc lướt nhanh trên ngực trái của tên mới vào hội. Máu nhỏ vào chiếc chén bằng vàng mà tên vệ sĩ đang áp sát bên chỗ rạch.

- Tiểu Trúc! - Thủ Tự trịnh trọng nói. - Máu của Đại Huynh Hội đang chảy trong huyết mạch của hiền đệ. Hiền đệ hãy ban cho kẻ khốn khó một phần nhỏ sức lực của chúng ta và sự trung thành của chúng ta đối với các đấng thần linh anh minh của Tổ tiên và đối với các luật lệ của liên minh thần thánh Thiên, Địa và Nhân.

Tiểu Trúc đứng dậy, tiến lại gần Thủ Tự và chìa cánh tay trái ra. Hấn cong ngón đeo nhẫn và ngón cái ở tay phải lên, rồi đưa tay áp vào ngực mình. Thủ Tự đưa dao rạch hai vết trên hai ngón đó, rồi Tiểu Trúc từ từ chìa tay đã bắt đầu chảy máu về phía bàn thờ. Hấn giữ tay mấy giây trên chiếc chén bằng vàng đựng máu gà trống và máu tên mới vào hội pha lẫn nhau. Sau đó, Thủ Tự đưa chén cho Tiểu Trúc. Tiểu Trúc nhấp một ngụm nhỏ, rồi chuyển chén cho tên hội viên mới được tham gia vào hội bí mật. Tên thanh niên tợp một ngụm máu, rồi đưa trả chén cho Thủ Tự và lấy ở trong áo ra mấy đồng tiền bỏ vào đấy.

- Cầu mong cho hiền đệ lúc nào cũng thành đạt, - Thủ Tự úp tay lên miệng chén và trịnh trọng nói, - tiền bạc sẽ không ngừng quy tụ về cùng với hiền đệ, làm tăng thêm sự hùng mạnh của Đại Huynh Hội chúng ta.

Thủ Tự đặt chén lên bàn thờ, rồi gõ ba tiếng mõ. Mọi con mắt đổ dồn về phía Hoàng Long.

- Hiền đệ vào cửa thiền của chúng ta, - Hoàng Long khẽ nói, - thì nên nhớ rằng từ nay trở đi trái tim hiền đệ, phần hồn và phần xác của hiền đệ đều thuộc liên minh thần thánh Thiên, Địa và Nhân, ra đời từ thời xa xưa trên đất đai của Tổ tiên ta. Không gì có thể mạnh hơn mối quan hệ ràng buộc chúng ta lúc này, chỉ có cái chết mới phá vỡ nổi những mối quan hệ đó. Từ nay trở đi, đối với hiền đệ không có luật lệ pháp tắc nào ngoài những điều mà Đại Huynh Hội chúng ta đang tuân thủ, đó là: lòng tôn kính, ý thức phục tùng, sự im lặng, lòng thủy chung. Kẻ nào vi phạm những điều đó sẽ bị chết ngay lập tức. Thiên hoàng, Địa hoàng và những đấng thần linh anh minh của Tổ tiên chúng ta chứng giám cho lời ta!

Hoàng Long im bất động không nói nữa. Tên vệ sĩ để tay lên vai tên mới vào hội, y liền bước xuống bệ tìm chỗ ngồi trong dãy hàng đầu của đám các “sư”.

Thủ Tự lại gõ mấy hồi mõ, rồi tuyên bố:

- Trừng phạt!

Một sự im lặng nặng nề, day dứt bao trùm khắp căn phòng. Mọi người đều đưa mắt nhìn xuống, cố tránh không dám nhìn lên bệ cao nơi bọn trùm đang ngồi. Không tên nào dám quả quyết rằng mình còn sống sót sau buổi lễ ngày hôm nay. Qua làn hơi thở nhẹ nhẹ dứt đoạn có thể đoán biết được rằng một nỗi sợ hãi kinh hoàng, điên loạn đang đè nặng trong những cái đầu trống rỗng căng thẳng, trên những đôi vai khom khom cúi gập.

- Chư huynh, - Thủ Tự nói với những tên đang có mặt trong phòng, - huynh trưởng Hoàng Long kêu gọi sự công tâm của chư huynh. Chư huynh có sẵn lòng nghe huynh trưởng nói không?

Những cái đầu cúi gằm lại càng cúi thấp xuống.

Hoàng Long đứng dậy và tiến ra mép bệ cao.

- Chư đệ, - lão mở đầu, - ta tha thiết kêu gọi chư đệ hãy lên án kẻ nào dám cả gan vi phạm lời thề uống máu. Ta xin hỏi chư đệ: kẻ nào phản bội người anh em mình thì phải chịu hình phạt gì?

- Tội chết! Tội chết! - Những giọng tắc nghẹn nổi lên.

Hồng Trượng mặc áo cà sa đỏ thẫm ngồi trên bệ cao, vội đưa mắt hốt hoảng nhìn Hoàng Long. Hoàng Long dường như cảm thấy cái nhìn đó, liền quay ngoắt người lại.

- Mi! - Lão hét lên rồi giơ cánh tay khẳng khiu, nhợt nhạt chỉ về phía Hồng Trượng. - Mi đã trao Bạch Phiến Chỉ vào tay cảnh sát để chiếm chỗ của anh ta! Mi định chiếm đoạt miếng cơm thuộc quyền sở hữu của tất cả chúng ta! Mi định làm giàu trên xương máu của những người anh em mình! Mi vi phạm luật lệ thiêng liêng của Tam Hoàng! Mi xúc phạm linh hồn của tổ tiên chúng ta! Mi lừa dối những người anh em của mình bằng cách che giấu quá khứ của mi!...

Tiếng rì rầm lan khắp các dãy hàng “sư” đang ngồi ở dưới sàn, trong đó để lộ không chỉ nỗi căm giận mà cả sự nhẹ nhõm và thậm chí cả niềm hí hửng độc địa.

Tiếng nói của Hoàng Long tựa hồ như nén chặt Hồng Trượng vào chiếc ghế bành. Bàn tay cầm chiếc gậy bạc khảm ngọc bích - biểu tượng của cấp bậc, - tái nhợt đi vì căng thẳng. Y cố nuốt cái cục nổi lên chặn ngang họng và vùng đứng dậy.

- Thừa tiên sinh... Thừa chư huynh... Điều đó không đúng... người ta vu khống cho đệ... Đệ xin thề, đệ tôn trọng “Giáo luật”. Đệ... lấy danh dự của Hồng Trượng...

- Mi không còn là Hồng Trượng nữa! - Thủ Tự giằng lấy chiếc gậy bạc ở trong tay y. - Mi là một tên bội giáo, đã nuốt lời thề uống máu!

- Đệ không... - Hồng Trượng định phản đối, nhưng liền nghẹn lời.

Tân xách chiếc va-li nhỏ, bước vào phòng. Mắt Hồng Trượng tối sầm lại, tay rã rời, vì đây là chiếc va-li mà y đã dùng để đựng bạch phiến, tài liệu và như y nghĩ, đã được cất giấu ở một chỗ đáng tin cậy.

Tân leo lên bệ cao, cúi chào bọn trùm, đặt chiếc va-li xuống sàn trước bàn thờ và mở nó ra.

Hồng Trọng quỳ sụp xuống và bò tới ghế của Hoàng Long.

- Thừa tiên sinh... Xin tiên sinh tha thứ cho... Đệ van tiên sinh... Chư huynh...

- Mi không còn anh em gì hết, - Thủ Tự nghiêm khắc nói.

Hắn ra hiệu cho hai tên vệ sĩ. Bọn này liền túm lấy tay Hồng Trọng và kéo y ra xa khỏi chiếc ghế của tên đầu sỏ Tam Hoàng.

- Tên phản bội đã bị tuyên án, - Thủ Tự cất giọng trịnh trọng pha chút buồn rầu tuyên bố. - Ai thì hành bản án?

Tân bước lên phía trước và nghiêng mình cúi đầu.

- Thừa chư huynh! Cho phép đệ được trừng trị tên phản bội. Mong chư huynh ban cho đệ niềm vinh dự này.

Khi hắn vừa dứt lời, Tiểu Trúc liền rời khỏi ghế và cũng nghiêng mình cúi đầu trước bọn có mặt trong phòng.

- Thừa chư huynh, - hắn cao giọng nói. - Xin cho phép người anh em mới nhập hội chúng ta được trừng trị tên bội giáo. Mong chư huynh dành cho anh ta niềm vinh dự này. Như vậy chư huynh sẽ giúp anh ta rèn được tính cứng rắn trong tâm hồn và trở thành một hội viên xứng đáng của Đại Huynh Hội chúng ta.

Hắn lại nghiêng mình cúi đầu một lần nữa, rồi trở về chỗ của mình.

- Chư huynh định dành niềm vinh dự lớn này cho ai? - Thủ Tự quay ra hỏi bọn ngồi dưới sàn.

Các “sư” cùng nhao nhao nói. Ý kiến không thống nhất.

Thủ Tự quay về phía tên đầu sỏ Tam Hoàng, cúi mình hỏi:

- Huynh trưởng Hoàng Long, chúng tôi chờ quyết định của huynh trưởng.

- Trừng trị tên phản bội nghĩa là chứng tỏ lòng trung thành với Đại Huynh Hội. Cả hai người đều có quyền đó. Nhưng kẻ bề trên đã biểu lộ lòng trung thành của mình bằng cách vạch mặt tên bội giáo, bây giờ đến lượt kẻ bề dưới. Có đúng không nào, chư đệ?

Bọn ngồi dưới sàn im lặng cúi đầu tỏ ý tán thành.

- Hiên ngang lên, hiền đệ! - Thủ Tự quay về phía tên mới vào Hội, sôi nổi thét lên. - Ngày đầu của đệ trong cửa thiền chúng ta sẽ trở nên thiêng liêng bởi một hành động cao cả.

Đôi mắt của tên thanh niên ngơ ngác qua chiếc mặt nạ lúc nhìn Thủ Tự, lúc nhìn Hồng Trọng. Y vẫn chưa hiểu rõ người ta muốn gì ở y. Nhà “sư” ngồi cạnh y lấy vai hích y và hất hàm về phía bệ cao. Tên hội viên mới đứng dậy và ngập ngừng bước lên bệ cao.

Thủ Tự giơ thanh gươm xamurai lên và cứ giữ như vậy, chìa tay ra phía trước. Vẫn đang quỳ, mắt mờ tê dại, Hồng Trọng sực tỉnh. Y rú lên, vùng ra khỏi tay bọn vệ sĩ.

- Không! - Y gào to. - Không! Tôi muốn được sống! Tôi muốn được sống! Thừa tiên sinh, đệ van tiên sinh! Cho đệ được sống! Đừng giết đệ! Thừa tiên sinh.

Y sặc sụa vì hò hét...

- Bắt hắn cầm họng, - tên đầu sỏ Tam Hoàng khê bảo.

Một tên vệ sĩ nhét giẻ tâm sáp ong vào mồm Hồng Trượng và tiếng kêu thét đã được thay thế bằng tiếng rống ư ử. Những hàng nước mắt tuôn trào, cuốn theo lớp phấn trên đôi gò má cao của Hồng Trượng và để lại những đường chảy bản, hẹp. Y lại vùng vẫy, nhưng bọn vệ sĩ giữ lấy y.

Thủ Tự xách gương tiến lại gần tên hội viên mới vào bảo.

- Cầm lấy kiếm và trừng trị tên bội giáo đi!

Tên này ngơ ngác nhìn quanh.

- Can đảm lên, hiền đệ, - Thảo Hải động viên y.

Tên thanh niên cầm lấy kiếm, bậm đôi môi cong tiến một bước về phía Hồng Trượng và dừng lại không biết làm gì nữa.

- Hôn kiếm và cúi chào Hoàng Long! - Thủ Tự đứng sau nhắc.

Tên mới vào Hội làm theo đúng như lời mách bảo. Trong lúc đó, bọn vệ sĩ thoăn thoắt trói tay chân Hồng Trượng lại, rồi bỏ mặc y nằm sóng soài ở dưới sàn. Tên thanh niên tiến lại gần kẻ bị kết tội. Bọn có mặt trong phòng đều nhào người về phía trước, mồm há hốc, mắt hau háu chờ đợi kết cục của cuộc trừng phạt. Tên thanh niên chững lại một giây, sau đó neho mắt lại và lúng túng vung kiếm lên chém. Kiếm không chém vào cổ mà lại chém xuống vai. Hồng Trượng rú lên một tiếng, nhưng bị tắc nghẹn vì miếng giẻ bịt miệng, bộ quần áo đỏ thẫm của y ngả sang màu tối sẫm. Những tiếng hò hét bức tức nổi lên cùng một lúc từ góc phòng. Những tiếng hò hét ấy, máu chảy, sự vụng về của chính bản thân đã gây tác động mạnh đến tên mới vào Hội.

- Đồ phản bội! - Y rít lên bằng một giọng the thé của con nít. - Đồ phản bội! Đồ phản trắc! Mi đã phản bội Đại Huynh Hội.

Y đá Hồng Trượng đang quằn quại đến đau cả cẳng.

- Này, đồ chó ghê! Này thưởng công cho mi! Tên nuốt lời thề!

Tiếng hò thét cổ vũ của bọn “sư” lại càng làm cho tên thanh niên hăng máu. Hoàng Long lặng lẽ theo dõi y và gật đầu tán thưởng. Mãi sau, tên mới vào Hội mới nhớ đến chiếc kiếm cầm ở tay. Y vùng lên và chém lia lịa.

- Này đồ phản trắc! Này cho mi! Này!

Mấy phút sau cơ thể Hồng Trượng biến thành một đồng máu sền sệt. Bọn vệ sĩ chặt vật lòi tên mới vào Hội cuồng dại rời khỏi bệ cao, nhưng y cứ lao ngược trở lại, lúu lúoi thốt lên những âm thanh khàn khàn không còn phân biệt nổi nữa. Mãi lúc bị giăng kiếm ra khỏi tay thì y mới hồi tỉnh. Y đứng lặng người trong giây lát, sau đó đôi vai y bỗng run rẩy và y khóc nức nở như một đứa trẻ con. Rõ ràng là vai trò của tên đao phủ quá ư nặng nề đối với tâm lý còn non trẻ chưa được thử thách.

- Vô yên người anh em của ta đi, - Hoàng Long bảo, - dần dần tinh thần của anh ta sẽ cứng rắn hơn lên.

Bọn vệ sĩ dẫn tên mới vào Hội đang khóc nức nở ra ngoài. Căn phòng lại nổi lên tiếng mõ tiếp tục hội lễ.

- Ban thưởng! - Thủ Tự tuyên bố:

- Chư huynh, - hấn cất giọng nói trong bầu không khí im phăng phắc, - tôi tha thiết kêu gọi chư huynh

mở lượng từ bi ban thưởng cho ai có công lớn với Đại Huynh Hội. Tân hiền đệ là hội viên xứng đáng của liên minh thần thánh Thiên, Địa và Nhân của chúng ta. Tân đã giúp chúng ta vạch mặt cái tên phản trắc. Lòng trung thực và chân thành của Tân xứng đáng được ban thưởng. Đệ xin hỏi chư huynh: có tán thành ban cho Tân danh hiệu cao quý Hồng Trọng mà Tân đã có dịp chứng tỏ quyền hạn đó không?

Các “su” lại im lặng cúi đầu theo đúng thủ tục của buổi lễ.

- Thủ Tự, - Hoàng Long tiếp lời, - hiền đệ bắt đầu làm lễ phong danh hiệu đi.

Thủ Tự im lặng nghiêng mình và tiến lại gần bàn thờ.

7

Lô trùng trình, nhằm suy nghĩ gấp xem nên hành động ra sao.

- Bỏ súng xuống, - tên đầu hói đe dọa nhắc lại và ấn mũi dao vào cổ Dung.

Dung gần ngất xỉu. Lô chực lao lên, nhưng cô dần lòng đứng nguyên tại chỗ. Suy tính không kỹ sẽ gây ra điều bất hạnh: anh không kịp bước nổi tới hai bước. Đầu óc anh suy nghĩ mau lẹ và rành rọt. Kéo dài thời gian một cách vô nghĩa, điều đó chẳng giúp ích gì. Bọn gangtơ biết rằng cảnh sát đã được báo động và cố rút khỏi nơi đây càng nhanh càng tốt. Thế nghĩa là bọn chúng sẽ đưa anh về thành phố. Cả anh lẫn Dung. Nhưng thật ra thì cần gì phải đưa về thành phố nhỉ? Bọn chúng chỉ việc đưa họ đến một nơi khác. Chúng cần biết xem “C.I.U.” đã nắm được những gì. Ở ngoài ô chuyện đó làm đơn giản hơn, vì chẳng bị ai gây trở ngại cả. Giá bọn chúng muốn làm gì anh thì làm, có điều là hãy thả Dung ra, thì tốt quá. Nếu chúng thả Dung, anh sẽ được rảnh tay và sẽ cố tìm được một lối thoát ra khỏi tình thế. Nhưng cách gì? Không quan trọng, mình sẽ nghĩ ra được một cách gì đó. Bây giờ chủ yếu là Dung. Lô bỗng sững sốt trước sự ngây thơ của bản thân. Anh biết rất rõ rằng anh đang đương đầu với ai. Bọn cặn bã này chẳng chịu buông tha Dung đâu. Không chỉ vì cô biết rõ mọi chuyện. Mà ngoài ra, trong tay chúng là một phụ nữ trẻ, đẹp. Máu dồn lên hai bên thái dương Lô. Biết làm gì đây? Nhất thiết phải nghĩ ra được một cách gì đó trước khi nghe rõ tiếng động của xe cảnh sát. Để thoát thân, bọn chúng sẽ giết Dung mất.

Đôi mắt anh dừng lại nơi cánh tay tên đầu hói ở cách đầu Dung có vài tấc. Cơ hội duy nhất và cuối cùng! Anh không có quyền bắn trạch! Nhưng ngộ nhờ anh vẫn bắn trạch thì sao! Lô siết chặt báng súng đến mức đau cả tay. Không, dẫu sao bọn chúng cũng không để cho Dung sống. Song bọn đều cằng này không thể xúc phạm vợ anh được. Anh phải bắn trúng! Bắt buộc phải bắn trúng! Anh sẽ tranh thủ mấy giây, nếu không ở đằng kia... Dù sao đây là cơ hội duy nhất. Không có lối thoát nào khác.

Lô bắn gần như không nhắm và nhanh như chớp lao đến chỗ cây dừa, nơi Dung và tên đầu hói đang đứng. Dung hét to, tên gangtơ rú lên vì đau và buông con dao đang gí nơi cổ Dung xuống, phía sau lưng viên thanh tra, mạn bên phải, dội lên một tiếng súng nữa. Đó là chỗ San vẫn đứng từ nãy. Rõ ràng là hấn chưa kịp định hướng và bắn vào chỗ Lô vừa mới đứng. “Trúng rồi! - đầu óc Lô quay cuồng như một cơn lốc hân hoan đến điên loạn. - Trúng rồi!”. Anh tiện tay bắn trả lại hai phát về phía sau, còn phát thứ ba anh nã vào tên đầu hói không biết sao cứ ôm tay và khom khom chạy bỏ về phía Lô. Đây cái thân hình đang ngã vào người anh sang một bên, Lô nắm tay Dung chạy theo mình và kéo đến chỗ gốc cây dừa lớn - chỗ an toàn duy nhất trên bãi trống. Ngay lúc đó, một phát súng nổ vang, Dung bỗng đứng khựng lại, tay cô rũ xuống...

- Du-ung! - Lô gào lên, quay người lại và trông thấy đôi mắt tê dại của vợ... - Du-ung!

Trong cơn tuyệt vọng vô hạn, Lô nã cả bằng đạn còn lại vào chỗ phát ra tiếng nổ, vút súng đi, rồi ôm lấy vai Dung, quên bằng mất rằng từ trong bóng tối có thể dội ra những tiếng nổ mới.

- Du-ung! Em làm sao thế, Dung? Tại sao em lại im lặng?!

Tiếng rú của xe cảnh sát nổi lên trên đường cái. Những tên cướp còn sống sót chạy bỏ vào các bụi rậm. Song Lô không nghe thấy gì cả...

- Dung... Em nghe anh nói gì không, Dung? Em nói với anh đi, Dung! - Anh nhắc lại và không hề để ý tới mọi diễn biến ở xung quanh.

- Anh Lô... Em... đã nói với hấn về mẹ hấn. Còn Xeng ở Bla...

Cô không nói hết lời, lả người tựa vào Lô và rồi từ từ khuyu xuống.

Ánh đèn pha rọi xuyên qua bóng tối, cảnh sát đã xuất hiện trên bãi trống.

- Lùng sục các bụi cây! - Người đàn ông gầy gò đeo lon trung sĩ ra lệnh nhất gừng.

Cảnh sát lao vào các bụi cây. Viên trung sĩ chạy lại chỗ Lô đang đứng ôm Dung ở bên cây dừa.

- Cô ấy còn sống không?

Lô trân trân nhìn anh ta. Viên trung sĩ cầm lấy tay Dung xem mạch.

- Chẳng thấy mạch đâu cả, - anh ta bảo. - Ông đưa cô ấy ra xe tôi. À thôi, tốt hơn hết để tôi bế cô ấy vậy.

Viên thanh tra lẳng lặng gạt trung sĩ sang một bên, bế Dung lên, rồi thận trọng đi đến chỗ xe ô-tô. Đặt Dung ngay ngắn trên ghế xe, anh thở hắt hển và từ từ đi dọc theo đường cái, mắt hững hờ nhìn vào bóng tối. Một chiếc xe nữa ló ra khỏi chỗ ngoặt và phanh gấp, rồi dừng lại bên cạnh Lô. Alan nhảy ra khỏi xe.

- Anh Lô! Mọi việc ổn cả chứ?!

- Bác Alan! - Viên thanh tra lí nhí nói, thậm chí anh không thấy ngạc nhiên trước sự xuất hiện nhanh chóng của Alan. - Bác Alan...

- Dung đâu?!

Lô hất đầu chỉ.

- Nó gặp chuyện gì vậy? - Alan gào to và không đợi trả lời, ông lao đến chiếc xe Jeep.

Mấy giây sau, ông chạy lại chỗ Lô, túm lấy vai và xoay người anh lại phía mình.

- Quỷ tha ma bắt thế nào mà anh cứ trùng trình như vậy? - Ông gào to. - Đứng làm gì vậy? Đồ ngốc! Con bé còn sống! Đưa ngay đi bệnh viện. Tôi đã bảo anh đừng có lười kéo Dung kia mà. Tôi đã bảo anh mà! Đồ con nít! Đồ đàn độn quá ư tự phụ! Tại sao anh lại cả gan thế? Tại sao lại cả gan thế?

Ông phẩy tay và lại chạy bỏ tới chỗ xe Jeep. Lời Alan đã xua tan cơn bàng hoàng sững sờ của anh. Lô chạy vội theo sếp.

- Bác Alan, xác Xeng ở ngoài đảo Blacan Mati. Dung bảo vậy.

Alan quay người lại phía Lô, tái mặt vì tức giận.

- Đồ ngốc! Cái đó có ý nghĩa gì cơ chứ?! Đưa đi bệnh viện ngay lập tức. Nghe rõ chưa nào? Ngay

lập tức!

Cảnh sát bước ra đường cái. Họ diu hai tên găng-xơ. Họ còn giải một tên bị khóa tay nữa.

- Thừa ông trung sĩ, - một tên đã trốn thoát. - cảnh sát báo cáo.

- San đã trốn thoát, - Lô lại như người mộng du. - Hấn đã bắn Dung. Dung đã kể cho hấn nghe về mẹ hấn...

- Anh hãy còn đứng đây à? - Alan lại nổi cáu. - Và lại còn nói đến những điều lẽ ra không nên nói với những người ngoài nữa, à? Đồ ngô-ốc! Xéo đi!

Lô lên xe Jeep thần thờ nhìn khuôn mặt tái mét của vợ.

- Nếu anh không đưa được Dung tới bệnh viện... - Alan hét với theo, giọng đe dọa, - thì liệu hồn đấy! Nghe rõ chưa nào?

Lái xe bấm nút mở còi, chiếc xe lao lên, chạy vùn vụt về phía thành phố. Alan điên tiết quay ngoắt người đứng đối diện với bọn găng-xơ.

- Sếp của bọn bay đâu? - Ông gào to. - Hoàng Long đâu? Hồng Trọng đâu? Trả lời đi, đồ chó ghẻ, nếu không ta sẽ ra lệnh treo ngược đầu bọn bay lên cây dừa!

Alan tức giận tới mức chẳng cần đắn đo suy nghĩ, mà sẽ thực hiện lời đe dọa của mình, chắc hẳn bọn cướp hiểu rõ điều đó.

- Chúng tôi... Chúng tôi kh-hông biết “long liếc” nào hết, - một tên lấp bắp nói. - Kẻ chu-ủ trì đã bị giết rồi ạ. Hấn là trùm. Hấn ra lệnh cho chúng tôi... ngoài ra chúng tôi kh-ông biết một ai nữa.

- Còn tên chạy trốn, chúng tôi cũng không biết hấn. - tên thứ hai vội nói, - hôm nay chúng tôi thấy hấn lần đầu. Mong ông cảnh sát tin lời chúng tôi...

- Đưa chúng về nhà, - Alan bảo người của mình, qua nét mặt hoảng hốt sợ hãi của bọn cướp, ông biết rằng chúng không nói dối quanh co.

Ông ngồi vào chiếc xe Plymouth và bỏ kính ra, tay vẫn ôm mặt.

- Ta đi thôi, - ông bảo anh lái xe, tay vẫn ôm mặt.

Xe chuyển bánh. Một lúc sau, Alan buông tay ra, ông quay lại bảo những người thám tử ngồi ở hàng ghế sau:

- Cho xin một liều thuốc, khỉ thật!

Một viên thám tử vội rút bao Kent ra, người khác vội bật lửa. Alan lập bập rít một hơi, ho khù khụ và quăng thuốc đi. Sau đó, không ai nói với ai một câu nào.

Mãi tới lúc này Alan bỗng nhận thấy rằng, về thực chất, ông vẫn tiếp tục cuộc điều tra, bất chấp sự ngăn cấm của cấp trên và sự đe dọa của Tam Hoàng. Khi qua viên thám tử theo dõi Lô, ông được biết rằng Dung gặp nguy thì ông đã quên tất. Ông lao đi cứu cô con gái người bạn cũ, ông thương mến Dung như con gái mình. Ý nghĩ cho rằng mình có lỗi trong sự việc xảy ra đã gạt tất cả những ý nghĩ khác trong ông xuống hàng thứ yếu.

“Thực ra mà nói, đã có chuyện gì nào? - Ông cố tự trấn an. - Chẳng sao! Mấy tên bị bắt toàn là đồ tốt đen cả. Thậm chí cũng chẳng phải là hội viên của Tam Hoàng nữa. Xét cho cùng, bọn mình tự vệ, chứ không tấn công. Nhưng dù sao cũng phải trao đổi một cách nghiêm túc với Lô, buộc ông ta phải

ngừng ngay những cuộc lùng kiếm vô nghĩa, nếu không thì lại họa vô đơn chí. Dung bị گیر đầu chịu báng! Vì chuyện gì? Anh ta muốn tìm hiểu điều gì? San đã ba hoa những gì với Dung về Xeng Chương à? Hẳn ba hoa vì tin chắc rằng Dung đã nằm trong tay chúng và tin đó sẽ không đến được tai C.I.U...

Alan bắt đầu suy nghĩ một cách máy móc. Thế nghĩa là xác con trai tổng giám đốc đã bị đánh cắp đem đi khỏi Blacan Mati và bọn chúng đã giấu kín chuyện đó. Tại sao? Tại sao Tam Hoàng lại quan tâm tới việc giữ bí mật ngay cả vụ Xeng bị giết như vậy? Ngay cả vụ đắm tàu giả được dàn dựng như vậy chẳng qua cũng là để không ai có thể kiểm tra xem Xeng đã có mặt ở trên tàu Tumaxic hay không.

Người thám tử chuyên nghiệp bắt đầu lên tiếng trong con người Alan - cảm xúc chuyển xuống hàng thứ yếu. “Tại sao bọn chúng cứ cố gắng đến khó chịu chứng minh với chúng ta rằng Xeng Chương bị chết đuối khi tàu đắm, chứ không phải bị giết như vậy?

Chẳng nhẽ bọn mình đã lần ra dấu vết bọn giết người và chẳng nhẽ bọn chúng lại bị buộc phải tự tạo ra bộ mặt ngoại phạm ư? Không. Chúng đã không tính đến chuyện là chúng ta lại đụng phải cái nghĩa trang đó. Nghĩa là... sự ngoại phạm mà chúng đã tạo ra, không phải là để đối phó với bọn ta ư? Thế thì nhằm đối phó với ai? Trong trường hợp này ai là mối nguy cơ đe dọa Tam Hoàng? Chúng sợ phải gánh chịu cơn nổi giận của ai? Của một hội bí mật mạnh hơn à? Vô lý. Ở Xingapo không có tổ chức bí mật nào mạnh hơn Tam Hoàng. Nếu là chuyện về vụ giết hại Latiffer thì lại là vấn đề khác. Có thể cho rằng một kẻ nào đó sợ có chuyện rắc rối om sòm. Nhưng rõ ràng bọn chúng thủ tiêu anh ta với tư cách là một nhân chứng kia mà. Thế nghĩa là vụ giết Xeng là một vụ thanh trừng nội bộ? Thôi được rồi, ta cứ tạm giả định thế này: một tên nào đó giết anh ta và sợ bị một tên hội viên nào đó mạnh hơn của Tam Hoàng trả thù. Bạch Phiến Chỉ đã tham gia vào vụ giết Xeng, vì chính hắn đã không còn giữ được bình tĩnh nữa khi nghe Lô bảo chúng là chúng ta đã biết rõ về vụ đắm tàu giả. Xeng là một tên oắt con, nên chẳng thể giữ chức vụ cao hơn Bạch Phiến Chỉ là nhân vật thứ ba trong Tam Hoàng. Chỉ có Thủ Tự và Hoàng Long mạnh hơn hắn. Xeng được một trong hai tên yêu mến ư? Nếu vậy hắn là Hoa Kép. Nhưng Hoa Kép, đó là kẻ được Hoàng Long yêu mến. Nếu vậy thì San Chu là ai? Cũng là Hoa Kép à? Không khớp rồi. Nếu hắn đã dùng giấy tờ của Xeng để đi tàu Tumaxic thì hắn cùng một giuộc với Bạch Phiến Chỉ. Do đó, Hoa Kép là Xeng. Thì sao nào? - Alan bỗng tự hỏi. - Nếu ta tự chứng minh được rằng Xeng là người của Tam Hoàng thì liệu có xoay chuyển được gì không nhỉ? Chẳng xoay chuyển được gì cả. Không nhích sát thêm được một bước nào tới gần Hoàng Long, cần phải cho hỏi tất cả những người quen biết Xeng, nhưng không thể dứt điểm ngày một ngày hai được. Hiện nay có điều chắc chắn là loại thêm được một tên cận bã nữa. Thế thì sao nào? Cũng may nhờ Đức Alla mà bố mẹ tên dê tiện đó không bao giờ hay biết rằng kẻ nổi dõng tông đường của họ là ai. Đối với họ, hắn sẽ vẫn chỉ là một đứa con đáng yêu không may xấu số chết yểu”.

Alan quay lại bảo các thám tử:

- Gọi điện cho tốp cảnh sát chờ Dung đi bệnh viện xem địa chỉ thế nào. Chúng ta tới đây bây giờ.

Mệnh lệnh của ông được thi hành ngay. Mấy phút sau, người ta thông báo với họ rằng Dung nằm ở Bệnh viện Trung ương. Lái xe cho rẽ sang phải và chẳng mấy chốc lao ra đường Cầu Mới chỗ gần khách sạn Majestic. Khi chiếc Plymouth dừng lại bên bệnh viện, Alan vội bước vào phía trong.

- Người ta mới chở tới đây một chị phụ nữ trẻ bị thương, - Alan bảo cô gái mặc áo blu màu xanh da trời ngồi sau bàn trên để tắm biển nhỏ “Chỉ dẫn”.

- Chị ấy thế nào rồi?

- Bác là ai? - Cô gái hỏi. - Chồng hay bố chị ấy?

Rõ ràng rằng cô y tá hỏi thế, phần chỉ là do tò mò, phần là do ý thức không thông báo cho bất kỳ ai biết hiện trạng của người bị thương mà cảnh sát đã đưa tới bệnh viện.

Alan lẳng lặng đưa thẻ ra. Cô gái nhanh nhẹn quay số điện thoại. Trao đổi qua điện thoại xong cô tuyên bố:

- Người bị thương bị bất tỉnh nhân sự. Tình trạng hết sức nghiêm trọng.

- Ra-thê-ế, - Alan kéo dài giọng và chột nhór thế nào Lô cũng ở đây, ông liền đưa mắt tìm anh.

Không thấy viên thanh tra trong căn phòng, ông lại quay lại hỏi cô y tá:

- Một người đàn ông mặc thường phục chắc hẳn đã có mặt ở đây. Anh ta cũng là người của cảnh sát...

- Vâng ạ, - cô y tá xác nhận, - cảnh sát ra về cả, còn lại một người đàn ông. Anh ta trông... rất dễ thương. Người ta không cho phép anh ta lên gác, nên anh ta ngồi lại đây. Hút thuốc suốt... làm tôi đau cả đầu, - cô gái nói, vẻ hài lòng ra mặt, tựa hồ như cô ta sinh ra để ngồi sau chiếc bàn này và thông báo cho những ai cần về mọi vấn đề. - Chốc chốc lại hỏi xem cái... nhà chị bị thương ấy ra sao. Chắc chị ta là vợ anh ấy? - Không đợi trả lời, cô gái nói tiếp: - Sau đó, người ta bảo với anh ấy, chị ta đã khá hơn rồi. Ngồi nán lại một lát và bỗng anh ấy bỏ chạy đi đâu ấy.

- Sao? - Alan ngạc nhiên cau mày.

- Vâng ạ. Bỏ đi khoảng mười phút trước khi bác tới.

“Lạ thật, - Alan nghĩ thầm, - bỏ đi đâu nhỉ? Có lẽ Dung còn cho anh chàng biết thêm một điều quan trọng nữa? Không, con bé bị mê man cơ mà. Không biết ma đưa lối quỷ dẫn đường anh chàng đâm bỏ đi đâu vậy? Hiện nay, anh chàng đang ở trong tình trạng có thể tính chuyện quẩn”.

Alan quay ngoắt người, bước ra xe. Mở máy bộ đàm, ông gọi trực ban của C.I.U..

- Alô, số năm đây à? Số tám gọi đây. Mười lăm có gọi điện tới đây không? Có ra lệnh truyền đạt cho tôi gì không?

- Không ạ, - trong máy dội ra tiếng trả lời ngắn ngủi.

Alan gõ gõ các ngón tay lên mặt kính xe, vẻ lo lắng. Nếu Lô bỏ mặc vợ trong tình trạng như vậy mà cầm đầu chạy đi đâu đó, thì có nghĩa là anh ta đã biết rõ một điều quan trọng. Điều gì nhỉ? Không, tính cứng đầu cứng cổ của anh ta sẽ chẳng đem lại một điều gì tốt đẹp cả. Phải tìm anh ta bằng được. Có điều tìm ở đâu? Alan búng tay về bực bội. À. tất nhiên là anh chàng sẽ phải đến chỗ bố mẹ Xeng. Còn đi đâu nữa. Lúc này, khi đã rõ ràng Xeng có liên quan tới Tam Hoàng, rằng xác của anh ta đã bị đánh cắp đem đi khỏi Blacan Mati thì lô-gic nhất là tìm đến gặp bố mẹ hắn. Có lẽ, họ còn nhớ một số chi tiết nào đó. Không cần phải cấp tốc chớp cổ cái anh chàng thanh tra ấy, khi vẫn chưa xảy ra chuyện gì vô phương cứu vãn.

Lúc Lô tới biệt thự tổng giám đốc Chương, đã là chín giờ tối. Anh không tin lắm là sẽ đạt được kết quả, song, ngay lúc còn ngồi ở bệnh viện anh đã quyết định rằng cần phải cấp tốc có biện pháp xử lý. Alan đã nói đúng: Tam Hoàng rất lo ngại và bằng mọi cách cố gây trở ngại không cho điều tra tiếp. Thế nghĩa là anh tiến sát tới dự đoán. Tất cả vấn đề là ở chỗ phải xác định được chúng. Có điều là phải làm sao để cả anh, cả Dung lẫn Alan đều không gặp nguy khốn. Và để Alan có thể bứt ra khỏi tình

cảnh khó khăn mà ông đã bị sa vào. Mặc dù Lô và Alan có chuyện bất hòa với nhau, nhưng trong thâm tâm, anh không kết tội ông mà ngược lại, anh thậm chí còn tìm cách biện minh cho ông. Alan không trề trung gì, nên việc ông lo cho cả số phận của ông lẫn tính mạng của vợ ông là điều hoàn toàn tự nhiên. Chưa biết anh, Lô, sẽ xử sự ra sao nếu Tam Hoàng dọa giết Dung. Thực tình mà nói, chúng đã cố làm chuyện đó, nghĩa là cố thủ tiêu cả anh lẫn Dung. Và cả anh lẫn vợ anh đều sẽ không được an toàn, khi nào Hoàng Long và các tên trùm khác của Tam Hoàng chưa bị bắt. Nếu anh xác định được đích danh chúng, Alan sẽ bắt chúng. Chuyện đó thì chẳng còn gì phải nghi ngờ nữa. Anh chỉ sợ những tên trùm của hội bí mật, khi chúng chưa bị vạch mặt, chưa bị bắt. Còn khi nào biết đích danh tên chúng, thì chẳng ai có thể gây trở ngại trong việc bắt chúng. Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi. Lô và Alan lại sẽ có quan hệ tốt với nhau. Sếp chẳng cần phải ký lệnh sa thải Lô. Tuy vậy, Lô không đi làm đã hai ngày nay rồi. Có thể, lệnh sa thải anh đã được ký rồi. Chẳng có ý nghĩa gì. Người ta sẽ làm giấy tờ mới.

Lô tiến đến bên cửa ra vào và gõ cửa. Trong nhà im ắng. Lô lại gõ cửa lần nữa, lần này anh gõ to hơn. Anh thấy hình như có tiếng chân người đi ngang qua cửa. Tiếng chân bước rón rén, thận trọng. Lô gõ lần thứ ba.

- Quách! - Một giọng nữ nổi lên. - Mà điếc à, có ai gõ cửa đấy.

Không ai đáp lại người đàn bà.

- Quách, mà đi đâu mà mất tăm, mất hút thế? Mở cửa kìa!

- Dạ, dạ, thưa bà, tôi đây ạ! - Mãi sau mới thấy một giọng nam đáp lại.

Tiếng khóa cửa kêu lạch cạch. Người hầu mặc quần áo đồng phục màu xanh thẫm, xuất hiện nơi ngưỡng cửa.

- Ông cần gì ạ?

- Cảnh sát, - Lô cộc lốc đáp và giơ thẻ ra.

Anh gạt tên hầu sang một bên và bước vào nhà, vẻ quả quyết.

Một người đàn bà đứng tuổi người Hoa, tóc bạc trắng bước xuống cầu thang dẫn ra phòng ngoài. Đôi mắt to, đen nháy của bà ta nhìn với một vẻ buồn bã và xa lạ. Thấy Lô, bà ta sững sờ hỏi:

- Ông là ai? Ông cần gì?

- Tôi ở bên cảnh sát, - Lô đáp, - tôi cần trao đổi ông Chương về một vấn đề rất quan trọng.

- Bên cảnh sát à? - Bà chủ nhà hỏi lại, và viên thanh tra thăm nhận xét rằng lúc này giọng bà ta không còn có vẻ thuần phục, tựa hồ như sự xuất hiện của cảnh sát trong ngôi nhà này là điều không thể tránh khỏi và tất cả chỉ phụ thuộc vào thời gian thôi.

Bà Chương từ từ bước xuống.

- Chồng tôi không có nhà, - bà ta đáp. - ông ấy sẽ về muộn. Xin ông để lại danh thiếp, sáng mai ông ấy sẽ gọi điện cho ông.

Cửa ra vào bật mở. Alan bước vào. Người đàn bà quay đầu lại và trên môi bà ta thoáng lộ một nụ cười đau khổ, khó nhận biết.

- Anh Lô! Tôi yêu cầu anh... - Alan nói.

- Bà Chương, - viên thanh tra nói, anh không để ý đến lời của sếp, - việc rất khẩn cấp. Sáng mai tôi

nhất thiết phải gặp ông nhà. Nhưng, có lẽ, bà có thể cung cấp cho chúng tôi một số thông tin nào đó về anh con trai của bà.

- Về Xeng ấy à? - Bà Chương nhíu mày sừng sốt.
- Ông làm ơn giải thích hộ, tôi không hiểu ông định nói gì.
- Bà ạ, con trai bà... chết không phải trong lúc tàu đắm. Anh ta đã bị giết trước đó khá lâu.
- Sao? - Bà Chương lấy bầy, lấy tay che miệng, rồi kêu lên: - Bị giết à?

- Để che giấu không cho một người nào đó biết tội lỗi của mình. - Lô nói tiếp. - Thủ phạm giả vờ dựng lên vụ đắm tàu Tumaxic, tàu mà hình như con trai bà đã đi. Thật ra, một tên cướp có tên là San Chu đã đi tàu với giấy tờ của Xeng. Không biết cái tên con người ấy có gợi cho bà một suy nghĩ nào không. Hình như người đó làm việc trong hãng của ông nhà. Xác của Xeng được đem chôn tại Blacan Mati độ hai tuần trước khi xảy ra vụ đắm tàu. Khi chúng tôi phát hiện ra nghĩa trang, bọn giết người đã ăn cắp xác anh ta và thay vào bằng một xác khác. Tôi hoàn toàn không rõ tại sao lại phải đánh tráo như vậy, song điều đó không quan trọng. Xin lỗi là tôi đã đi sâu vào chi tiết, nhưng... nói chung, bà và ông Chương phải giúp chúng tôi tìm ra bọn giết người. Vì vậy mong bà cố gắng suy nghĩ xem...

Lô nói chưa hết lời, bà Chương từ nãy vẫn đứng nhìn viên thanh tra chăm chăm và hình như không trông thấy anh, bỗng phá lên cười to và trong tiếng cười chua xót, châm chọc của bà ta mỗi lúc một nổi rõ những âm thanh khô khè nghẹn ngào. Alan và Lô ngơ ngác nhìn bà ta.

- Chương phải giúp các ông! - Người đàn bà tiếp tục cười sằng sặc điên loạn. - Chúng tôi phải giúp các ông! Chúng tôi... Chúng tôi...

Mặt bà ta đỏ bừng lên, sau đó trên má xuất hiện những vết tím nhạt. Tiếng cười bỗng ngừng bật. Bà Chương bỗng tái nhợt hẳn đi và dựa vào bàn đặt máy điện thoại để khỏi ngã. Alan đỡ lấy tay bà thận trọng diu đến chiếc ghế bành kê sát tường. Lô đưa mắt nhìn ra phòng ngoài tìm tên hầu, nhưng không thấy hần đâu, anh lao lên gác lấy nước. Khi anh bùng cốc nước xuống, bà chủ biệt thự đã bình tĩnh trở lại.

- Tên dê tiện! - Bà ta khẽ nói, nhưng giọng đầy tức giận, mắt bà ta lim dim vẻ độc ác. - Mi lại đánh lừa ta. Ta đã cảm thấy, cảm thấy... Ta đã tha thứ bỏ qua cho nhà ngươi nhiều rồi, nhưng tội giết Xeng...

Bà ta ngẩng đầu lên.

- Quang Chương, chồng tôi và bố Xeng, đã giết Xeng.
- Sao?! - Alan và Lô đều đồng thanh kêu lên.
- Chồng tôi đã giết Xeng, - bà Chương đồng dục nhắc lại.

Bà ta hình như đã trấn tĩnh, nhưng đôi tay run rẩy và cặp môi mấp máy liên hồi đã để lộ trạng thái tinh thần của bà.

- Đưa nước đây, - bà bảo Lô, giọng sai khiến.

Lô cầm nước ở bàn đặt máy điện thoại và đưa cho bà ta. Bà Chương lấy bầy uống mấy ngụm, rồi trả lại cốc cho viên thanh tra.

- Chồng tôi là tên đầu sỏ Tam Hoàng, Hoàng Long, - bà nói tiếp, giọng đầy sôi nổi. - Khi tôi lấy lão cách đây hai chục năm, tôi đã không rõ lão là hội viên một hội bí mật. Còn khi tôi biết thì đã quá

muộn. Tôi hiểu rõ mình đã gắn bó cuộc đời với một con người như thế nào, song đành chịu bó tay. Tôi không thể bỏ lão ra đi, cũng như không thể báo cho cảnh sát biết lão là ai. Tôi sợ lão giết tôi, và lão sẽ làm chuyện đó không chút đắn đo suy nghĩ. Dần dần thì cũng hết sợ, tôi đành an phận. Tôi sinh cháu Xeng và suốt trong những năm tháng đó tôi vì cháu mà đành phải im lặng.

Bà ta ngừng một lát và lại hỏn hển thở.

- Tôi rất quý cháu Xeng và thành thật ước mong sao cho cháu có một tương lai bảo đảm. Bằng bất kỳ giá nào cũng được. Mục đích cuộc đời tôi là làm sao để cháu không bị thiếu thốn bất kỳ cái gì. Tôi biết rõ tất cả về chồng tôi, tôi thực hiện mọi yêu sách của lão, giúp lão cũng chỉ vì cháu Xeng. Lão bảo sao, tôi làm vậy mà không hề cãi lại. Và chỉ có mỗi điều tôi đã tỏ ra cứng rắn: tôi không cho phép lão biến Xeng thành một tên cướp và tên giết người. Lão Chương muốn trong tương lai cháu Xeng sẽ thế chỗ lão, nhưng tôi không cho phép làm chuyện đó. Con trai tôi là một con người trung thực, chứ không như hai vợ chồng tôi. Lão Chương không yêu quý Xeng lắm, còn khi cháu đã trưởng thành lão tỏ vẻ khó chịu về cháu, chắc hẳn là vì cháu Xeng không muốn như lão. Cháu Xeng cũng có thái độ như vậy đối với lão, nên hai bố con thường cãi nhau luôn. Tôi rất lo rằng cháu sẽ biết rõ sự thật về bố và đã dốc sức làm mọi việc để chuyện đó không xảy ra. Nhưng tôi thấy hình như trong những tháng gần đây cháu Xeng đã bắt đầu đoán ra được điều gì đó. Chẳng chóng thì chầy chuyện đó rồi sẽ xảy ra. Tôi cảm thấy cháu không chỉ đơn giản tỏ vẻ khó chịu đối với bố cháu, mà còn căm thù lão. Khi cháu Xeng bất ngờ bị mất tích vào cuối tháng Chạp, thì tôi liền ngờ ngợ thấy chuyện chẳng lành. Tôi nghĩ rằng trong lần cãi nhau mới đây, cháu Xeng đã nói toạc ra với lão Chương điều mà cháu đã nghĩ về lão, thậm chí đã tuyên bố rằng sẽ đi kể cho mọi người biết bố cháu là ai, nên lão đã giết cháu. Song lão Chương đã thuyết phục được tôi là lão chẳng có liên quan gì tới chuyện này cả. Lão thề sống thề chết rằng lão chẳng dính dáng gì vào chuyện Xeng bị mất tích, rằng bản thân lão bị dẫn vật ghê gớm về chuyện con trai, theo như lời lão bảo, có thể cháu Xeng đã bị bọn cạnh tranh với lão bắt cóc. Cuối cùng, lão yêu cầu tôi đợi cho vài ngày, đồng thời hứa sẽ tìm kiếm cháu Xeng. Tôi chấp thuận, nhưng bảo rằng nếu vụ này có bàn tay của lão, thì cảnh sát sẽ được biết rõ mọi chuyện. Tôi chẳng còn gì phải sợ nữa. Ngược lại, lão Chương phải sợ tôi vì tôi biết rõ tất cả về lão. Mấy ngày sau, tôi nhận được thư từ Băng Cốc gửi đến. Tôi tin vào bức thư đó. Lão đã giả mạo nét chữ của cháu Xeng. Mãi tới hôm nay tôi vẫn đinh ninh rằng cháu đúng là bị chết đuối khi tàu đắm. Cái tên đều cáng đó đã làm mọi thứ để thuyết phục tôi... Thậm chí hẳn đã đánh tráo xác ở Blacan Mati...

- Nhưng tại sao lại cứ phải đánh tráo là thế nào? Chỉ cần lấy trộm đem đi là đủ rồi, - Lô vô tình thốt lên.

Bà Chương buồn bã lắc đầu.

- Không, lão không thể chỉ lấy trộm xác đem đi. Lão là một tên rất láu cá, lão đã suy tính trước mọi nhẽ. Lão biết rằng nội nhật hôm sau báo chí sẽ làm rùm beng chuyện một cái xác bị biến mất. Điều đó làm cho tôi sinh nghi ngờ cảnh giác. Vì trong thâm tâm tôi vẫn thấy ngờ ngợ thế nào ấy. Tôi nhận thấy không hiểu sao chồng tôi bỗng dưng trở nên thận trọng. Hoàng Long có quyền hành vô hạn thì sợ cái gì. Tôi không tài nào chịu đựng được, mỗi khi lão có điều gì đó giấu tôi và tôi luôn luôn cố tìm hiểu xem đó là chuyện gì. Tôi có người của tôi. Và lần này thì tôi đã lần ra được sự thật.

Bà chủ biệt thự đứng bật dậy.

- Đồ vô lại! - Bà ta rít qua kẽ răng. - Bây giờ thì lão phải gánh chịu tất. Ta chẳng sợ gì nữa. Xeng là cuộc đời của ta và lúc này bọn bay cướp nó đi mất rồi. Các ông sẽ tìm thấy chúng ở đường Léon, số

nhà 39. Lúc này chúng đang làm hội lễ, toàn bộ bọn trùm sỏ đều tập trung ở đó. Tôi sẽ ra tòa làm chứng. Tôi sẽ có chuyện để kể.

- Bà Chương, bà có biết cái tên San Chu không? - Alan hỏi.

- Có. Đó là một tên cặn bã cùng một giuộc với chồng tôi. Lão Chương đã biến nó thành một người như vậy đấy. Lão đã bắt cóc nó từ nhỏ của một người đàn bà đã cự tuyệt những lời tán tỉnh ve vãn của lão. Chị ấy cứng rắn hơn tôi.

- Bọn chúng còn bắt cóc của bà ấy một cháu gái nữa, - Lô nhận xét. - San Chu đi Băng Cốc vào giữa tháng Chạp để “cưới” em gái hắn, rồi đem bán cô ta cho nhà chứa. Mẹ của hai người con đó phát điên, khi biết chuyện ấy, sau đấy, chúng giết bà ta.

- Tôi ngạc nhiên sững sốt là tại sao trái đất này lại có thể gánh chịu con người như vậy, - bà chủ biệt thự cười gằn. - Như vậy lão không tha thứ cho Lê Chi tội nghiệp về sự ngang ngạnh của chị ấy. Giá tôi biết được rằng lão quyết định bắt cóc của chị ấy cô con gái nữa, tôi sẽ cố báo trước cho chị ấy. Nhưng tôi không biết San đi Băng Cốc làm gì. Và xét cho cùng, hắn không thể không đến đó được. Lão Chương cần phải gấp rút tạo cho bản thân cái thế đứng ngoài cuộc trong vụ cháu Xeng bị mất tích. Nhưng thế cũng đủ rồi. Các ông hãy để cho tôi được ngồi một mình.

Không chào từ biệt, người đàn bà cúi mặt bước lên nhà, được nửa cầu thang, bà quay người lại.

- Quách... hắn chạy đi báo cho bọn chúng rồi.

- Ô, quái quỷ thật. - Lô rửa, - tôi quên băng mắt tên hầu.

Anh lao đến cánh cửa sang phòng bên.

- Gượng nào, anh Lô, - Alan mệt mỏi buông lời, - một khi tên hầu là người của lão Chương, thì hắn làm gì còn có nhà nữa.

- Bác Alan, ta cần phải đến đường Léon gấp. Có thể vẫn kịp đấy.

- Hai ta thôi à? - Alan chưa chắc hỏi. - Chờ gọi được các đội cơ động thì cái tên Quách ấy đã báo cho bọn chúng biết rồi.

- Nhưng, cần phải có hành động gì chứ, bác Alan! - Lô kêu lên. - cần phải có biện pháp gì chứ! Chúng ta đã lần ra chúng, cần phải tóm cổ chúng!

- Đúng, đúng, anh nói đúng, anh Lô, - Alan uể oải chấp thuận, - cần phải tóm cổ bọn chúng.

Ông bỗng hoạt bát hẳn lên.

- Đúng, tất nhiên rồi! Tóm cổ ngay lập tức! Nếu, không... Nếu không, bọn chúng sẽ thực hiện lời đe dọa. Chúng sẽ giết bà Lâu, Dung, anh, tôi. Phải tóm cổ!

Ông chạy lại điện thoại, quay máy gọi về nhà.

- Alô! Alan đây! Cử gấp các đội cơ động đến đường Léon, số nhà 39! Thông báo cho tất cả các đồn cảnh sát lân cận biết! Bao vây chặt toàn bộ khu vực và bắt giữ toàn bộ những ai có mặt tại ngôi nhà đó!

Ông ném ống nghe xuống và nhìn đồng hồ. Ông cau mày, nhằm tính thời gian.

- Từ đây đến đường Léon đi mất ba mươi phút. Cảnh sát may ra thì tới kịp... và lại, Quách còn phải gọi tắc-xi...

Alan lao ra cửa, Lô chạy theo ông.

- Anh lái xe nhé, - vừa đi Alan vừa bảo viên thanh tra, - tôi không đem theo lái xe.

Chiếc xe lao vụt về phía trước.

- Anh Lô, - Alan quay sang phía viên thanh tra, - bệnh tò mò nghề nghiệp cứ dẫn vật không để tôi yên, anh cho biết điều gì đã thúc đẩy anh tới nhà Chương?

- Cần phải đi tới chỗ kết thúc càng sớm càng tốt. Bác nói đúng: một khi chúng ta là mối đe dọa nguy hiểm cho Tam Hoàng, thì Tam Hoàng trở thành mối đe dọa cho chúng ta. Tôi biết rõ rằng nếu chúng ta không tóm cổ được chúng, chúng sẽ giết chúng ta.

- Không, không, tôi không có ý hỏi chuyện đó. Chuyện đó rõ cả rồi. Lúc này, nhờ có anh, lòng dạ tôi thấy thanh thản hơn. Tôi đã bứt ra khỏi cái vòng luẩn quẩn. Tôi muốn hỏi vấn đề khác cơ, tại sao anh lại đến đúng ngôi nhà lão Chương? Chỉ là vì anh biết rõ ràng xác Xeng chôn tại Blacan Mati thôi à?

- Tất nhiên. Biết chuyện đó, tôi nhận thấy ngay rằng bố mẹ anh ta đã nói lấp lửng một điều gì đấy. Do vụ giết Xeng đã được che giấu khá kỹ, tôi cho rằng họ sợ không dám nói với chúng ta chuyện đó. Nhưng nếu như lúc này chúng ta biết rõ tất cả rồi, thì có thể buộc họ phải nói. Và còn một vấn đề nữa. Lúc ở bệnh viện tôi đã suy nghĩ là, tại sao Tam Hoàng cứ phải khẳng định che giấu vụ giết hại Xeng. Mới đầu, tôi đã đi đến kết luận: Xeng là Hoa Kép, nghĩa là người được một trong những tên “trùm” cung chiều, nói cho đúng hơn tên trùm đó là Hoàng Long, hắn bị giết chẳng qua là có tên sợ hấn trả thù.

Lô bắt đầu trình bày quá trình suy diễn của mình. Alan ngồi im nghe, mặc dù bản thân cũng đã suy nghĩ tới giả thuyết này cách đây gần một tiếng đồng hồ. Nhưng Lô tiến hơn ông, đã khiến ông tự ái. Đồng thời, ông còn muốn hỏi thêm xem Lô lần ra Chương là do đã suy diễn một cách lô-gíc hay nhờ một thông tin bổ sung nào đó mà ông không được biết.

- Nhưng sau đó, - Lô nói tiếp, - tôi nhớ lại một cuộc trò chuyện giữa tôi và Dung. Khi tôi hỏi Dung về Xeng - chẳng là cô ấy đã quen biết anh ta - chắc bác còn nhớ, tôi đã có lần kể bác nghe rồi? Dung đáp rằng Xeng là một thanh niên trung thực và tốt bụng. Tôi nhận thấy ít khi Dung đánh giá sai về con người, nên tôi tin cô ta. Do đó, Xeng không thể là hội viên của Tam Hoàng. Tuy vậy, giữa anh ta và một tên trùm nào đó có sợi dây liên lạc vô hình. Chẳng là bọn giết Xeng, sợ một người nào đó. Lúc ấy, tôi nảy ra ý nghĩ: Xeng hoặc là thân thích của một tên trùm nào đó, hoặc là thân thích của một bạn thân của hắn. Tôi không thể hình dung rõ làm cách nào để lần ra mối quan hệ ấy, nhưng tôi cần phải hành động. Tôi cần phải đi... Tôi cần phải tìm ra San, phải trả thù, vì hắn đã bắt Dung. Tất nhiên là tôi không thể giả định được rằng kẻ giết Xeng lại là bố đẻ anh ta...

Khi Alan và Lô tới đường Léon, số nhà 39, thì đằng ấy đã đầy cảnh sát và người của C.I.U..

- Thừa sếp, bọn chúng đã tẩu thoát rồi, - một thám tử nói và đưa Alan cùng Lô xuống hầm.

Một chiếc bàn vuông nhỏ và mấy chiếc ghế bành nằm lẩn lóc trên bệ cao, chỗ sát tường. Cạnh đấy, hương thơm ngào ngạt còn cắm trong lọ đồng. Xa một chút nữa, có một cái xác cụt đầu bị băm nát.

Alan đưa mắt buồn bã nhìn căn phòng.

- Không bắt được một tên nào à? - ông hỏi viên thám tử.

Người này lắc đầu.

- Chủ ngôi nhà này là một mù điên, - anh ta nói, - chồng mù không có nhà. Mù sống một mình và chẳng nói được một lời nào ra hồn cả.

- Gạn hỏi hàng xóm xem. Chẳng nhẽ không ai thấy gì cả hay sao.

Alan và Lô bước ra phố.

- Không sao, lão Chương chưa thể đi xa được, - Alan tự nhủ và liền giậm chân buồn bã; - Ta quên không cử người canh nhà lão! Vợ lão ta là nhân chứng duy nhất!

Lô chạy bỏ ra xe, mấy thám tử đang đứng quanh quần gằn đấy.

- Cần ba người đi gấp đến đường Kengsin, nhà...

- Thông báo khẩn của Nha, - điện tín viên, tai đeo ống nghe đang ngồi bên máy điện đài ở trong xe ngắt lời anh, - một người lạ vừa gọi điện cho trực ban bảo rằng ở đường Kengsin có một người đàn bà bị giết.

- Ra thê-ế đấy, - Alan tiến lại gần xe và dài giọng nói, - lần này thì chúng ta thua cuộc rồi, anh Lô. Phải che chống thôi. Đến ngay bệnh viện và xét nếu thể trạng của Dung cho phép thì chuyển cô ta đi chỗ khác, phải giấu cô ta. Nhanh lên!

- Nhưng, bác Alan, chúng ta vẫn chưa thua hẳn! Chúng ta có thể...

- Khẩn trương lên, anh Lô, kéo anh đến muộn đấy. Chúng ta không có nhân chứng. Anh rõ chưa nào? Không có nhân chứng.

Alan chậm rãi thốt lên mấy tiếng đó, tựa như ông đang lơ mơ ngủ. Ông lên xe, mắt trừng trừng nhìn thẳng về phía trước, qua điện đài, ông gọi đến trạm điện thoại. Sau đó gọi về nhà.

- Bà Lâu, - ông khẽ nói, khi nghe thấy đầu dây đằng kia có tiếng trả lời. - Bà Lâu này, bà phải rời khỏi nhà ngay.

- Ông Alan, một giọng nữ bồi hồi lo sợ nổi lên, - ông Alan, đừng về nhà, họ sẽ giết ông, họ...

Hình như có người giằng lấy ống nghe trong tay bà Lâu, và một giọng nam nổi lên:

- Ông Alan, chúng ta cần phải gặp nhau, càng nhanh càng tốt. Đây là vì quyền lợi của ông và vì quyền lợi của bà nhà ta. Đừng để mất thời gian. Chúng tôi đợi ông nửa giờ nữa tại khách sạn Cung các Hoàng đế nhà Minh. Và đừng giờ trò ngốc nghếch đấy nhé, đến một mình thôi, ông có cơ hội bảo toàn tính mạng của bản thân và của bà nhà ta. Đừng bỏ lỡ nhé!

Bọn chúng đã đặt ống nghe xuống, những hồi chuông ngẩn nổi lên.

“Có cơ hội... - mấy tiếng đó cứ dội lên trong đầu Alan, - chắc gì. Chúng nói vậy để nhử ta tới. Ta biết quá nhiều, nên chúng chẳng để ta sống đâu: Chúng muốn đánh đổi tính mạng ta lấy tính mạng bà Lâu. Thôi đành vậy, chắc không thể thoát khỏi số phận đâu”.

Ông quay đầu lại. Cảnh sát và thám tử đã lên xe cả rồi. Lô cũng ngồi vào một xe. Và bỗng Alan liền nảy ra một ý nghĩ cứu tinh. Đúng! Có cơ hội! Lô!

Chừng nào anh ta và Dung chưa nằm trong bọn tay cướp thì còn có thể mặc cả với Tam Hoàng! Có thể đặt điều kiện với chúng! Vì Lô cũng biết rõ mọi chuyện. Anh ta sẽ thông báo cho báo chí, sẽ làm om sòm lên. Như vậy có thể chơi một ván! Chắc chúng sẽ chấp nhận bảo toàn tính mạng của ông và bà Lâu để đổi lấy sự im lặng của Lô.

- Anh Lô! - Alan gọi viên thanh tra. - Lại đây một lát.

Lô xuống xe và đi đến chỗ sếp. Nhưng khi Lô vượt qua khoảng cách mấy bước ấy, tia hy vọng vừa lóe lên trong đầu Alan, đã vụt tắt: không thể chứng minh rằng Chương là Hoàng Long. Vì nhân chứng duy nhất - vợ lão - đã bị giết.

- Tôi nghe đây, bác Alan. Bác muốn bảo gì tôi?

- Không, không. Thôi, không sao cả. Cho tôi điều thuốc. Và đến bệnh viện nhanh lên nhé. Nhớ đưa Dung đi chỗ khác. Bản thân anh cũng trốn đi. Có thể thôi, anh Lô. Dù bất kỳ thế nào đi nữa thì cũng là vì tôi.

- Bác định nói gì vậy, bác Alan?

- Bà Lâu đã ở trong tay Tam Hoàng. Chúng đợi tôi sau nửa giờ nữa.

Lô cúi đầu.

- Mong bác tha lỗi cho tôi, bác Alan.

- Không, không, anh không có liên quan gì đến chuyện này cả. Chẳng qua là tôi chưa thuyết phục được anh tin chúng ta bắt rắn hổ mang bằng hai bàn tay trắng...

Alan dận ga và phóng xe đi.

Cho xe vào bãi đậu xe cạnh khách sạn, Alan bước ra khỏi xe và tiến lại gần cửa ra vào.

- Ông Alan! - Có tiếng người gọi ở sau lưng ông.

Alan dừng bước, từ từ quay đầu lại. Trước mắt ông là người đàn ông mảnh khảnh tuổi chừng bốn chục, có vẻ người dễ coi: mũi thon, hơi khoằm, - hiếm thấy người Hoa có chiếc mũi như vậy, - cặp môi dày dặn, đôi mắt hơi nhí nhảnh trông đến là ấm áp và dịu dàng.

- Vợ tôi đâu? - Alan hỏi. - Do tôi đã gặp các ông, nên tôi yêu cầu các ông thả nhà tôi ra ngay. Nhà tôi chẳng dính dáng gì đến chuyện này cả.

- Ông yêu cầu à? - Người đàn ông hỏi lại, vẻ thành thực ngạc nhiên.

- Đúng, đúng là yêu cầu đấy, - Alan kiên quyết nhắc lại, - vì trong mỗi cuộc chơi đều có những luật lệ nhất định.

- Trong ván bài mà ông có ý định vớ vẩn chơi với chúng tôi, - người đàn ông dịu dàng mỉm cười nói, - chúng tôi tự đặt ra luật lệ. Tuy vậy, về vấn đề vợ ông. Ông không nên hỏi tôi. Điều duy nhất mà tôi có thể nói với ông là hiện nay không ai hăm dọa bà ta cả. Hiện nay...

- Ông dẫn tôi đi đâu nào?

- Chẳng đi đâu cả, - người đàn ông nhún vai. - Sếp của tôi, ông tổng giám đốc Chương, muốn mời ông dự bữa ăn tối, có vậy thôi.

- Vào lúc mười một rưỡi à? - Alan phá lên cười.

- Ông Chương thường dùng bữa tối muộn, - người đàn ông đáp và giơ tay về phía cửa, nói tiếp: - Xin mời ông. Ông Chương đang đợi ông ở Phòng Ngọc Thạch.

“Hoàng Long muốn trưng với ta sự hùng mạnh và bất khả xâm phạm của lão, - Alan cay đắng nghĩ. - Sau khi cảnh sát đã bị thất bại không bắt được lão, lão dám cả gan chơi ngông là ngồi ăn tối với người

phụ trách một ban của C.I.U. tại khách sạn sang trọng nhất của thành phố. Một hành động gây ấn tượng mạnh, không chê vào đâu được. Và địa điểm lựa chọn thật là phù hợp: Cung các Hoàng đế nhà Minh, Tam Hoàng luôn luôn cổ chứng tỏ tính truyền thống của mình. Nhưng tại sao lão Chương lại dân một bước kỳ quặc như vậy? Điều lô-gíc nhất là bắt ta phải vĩnh viễn im lặng. Chẳng nhẽ trong tay chúng ta còn có con chủ bài nào nữa hay sao?”.

Nghĩ tới đây, Alan thấy trong lòng nhẹ bót, chứ không đến nỗi trĩu nặng như trước, ông đi theo tên dẫn đường bước vào phòng lớn của khách sạn. Alan lần đầu tiên đến một nơi sang trọng như thế này, nên bất giác đưa mắt nhìn quanh. Trang trí trong phòng đúng là như trong truyện cổ tích, mang đặc trưng của một nội thất hiện đại: thảm nhung tuyết, đi-văng bọc da mềm màu xanh lơ và hồng, thành dán những tấm chất dẻo màu nâu làm giả gỗ, từ trên trần rủ xuống những chùm đèn con bố trí theo kiểu nữ thạch. Tất cả những thứ đó rất hài hòa với tấm pa-nô đồ sộ trên vẽ những cảnh sinh hoạt của các ông hoàng ở triều nhà Minh.

Alan theo tên cùng đi rẽ sang phải, qua một cửa nữa thì đến một căn phòng lớn hình chữ nhật lát toàn bằng ngọc thạch. Dọc hai bên tường có mấy chiếc cửa dẫn vào những căn buồng riêng của Phòng Ngọc Thạch. “Cung Các Hoàng Đế Nhà Minh là khách sạn của bậc vua chúa”, - Alan nhớ lại hàng chữ ghi trên một tấm biển quảng cáo. Một người ăn mặc quần áo đồng phục xuất hiện không rõ từ nơi nào ân cần mở rộng một cửa. Alan bước vào căn phòng nhỏ trong kê chiếc bàn con đã được bày biện thức ăn cho hai người và hai chiếc ghế bành đặt trong một góc. Người đàn ông cùng đi với Alan dừng lại ở ngoài cửa.

Một ông già gầy đét, tóc bạc trắng, mắt nhắm nghiền, đang ngồi trong một chiếc ghế bành. Thoạt đầu, Alan ngỡ rằng trước mặt mình là một pho tượng, chứ không phải một con người đang sống, vì khuôn mặt lão Chương tái mét một cách khác thường đối với một người Hoa.

Khi Alan bước vào, lão tổng giám đốc từ từ mở mắt ra, tựa như miễn cưỡng. Lão hững hờ đưa mắt ướm nhìn người vừa bước vào và chỉ sang chiếc ghế bành cạnh khẽ nói:

- Mời ông, ông Alan.

Alan lẳng lặng ngồi xuống. Người phục vụ bước vào và rót nước chè ra những chiếc tách bằng sứ đặt trên chiếc bàn vuông thấp kê giữa hai ghế bành.

- Chúng ta không nên đề mất thời gian vì những chuyện xã giao không cần thiết, - lão Chương nói tiếp, khi người hầu đã ra khỏi. - Ta vào ngay vấn đề. Như chỗ tôi được biết, vụ điều tra đã bị đình lại, còn viên thanh tra phụ trách trên đảo Blacan Mati bị sa thải khỏi C.I.U.. Tôi ngỡ rằng ông đã nghe theo lời khuyên đầy thiện ý của chúng tôi. Tôi biết rằng ông đã đến cứu cái người được ông yêu mến là con gái người bạn cũ của ông. Do đó, ông đã vi phạm điều khoản thỏa thuận của chúng ta, - nhưng... những quan hệ nhân ái là những quan hệ nhân ái. Thế duyên nợ thế nào mà ông lại phải, mới đầu đến nhà tôi, sau đó đến đường Léon?

- Tôi nói thẳng chẳng cần giấu giếm gì, - Alan đáp, ông đã lấy lại được tính bình tĩnh trước đây, - tôi tới nhà ông để ngăn viên thanh tra đừng tìm kiếm tiếp nữa. Nhưng quá muộn và tôi là nhân chứng của cuộc trao đổi giữa thanh tra Lô và vợ ông. Tôi cho rằng tên hầu đã truyền đạt với ông tất cả những nét chung về nội dung cuộc trao đổi đó rồi.

- Đúng, tôi đã biết rõ.

- Còn tôi đến đường Léon... - Alan ngắc ngư.

-... Đề thanh toán tôi, - lão Chương nói tiếp hộ Alan, - ông cho rằng, đã có một trăm phần trăm khả năng bắt tôi và do đó, trút bỏ nghĩa vụ đối với chúng tôi, mà ông có phần e ngại. Đúng không nào?

- Đúng, ông nói đúng, - Alan bình tĩnh xác nhận.

- Một sự cởi mở đáng ngợi khen. Bây giờ, tôi hy vọng rằng ông nhận ra là mình đã thua cuộc rồi chứ? Thua trong một ván mà ông đã đặt cọc tính mạng của mình.

- Nếu quả đúng như vậy, - Alan phản đối, - thì chúng ta đã chẳng cùng nhau trò chuyện tại Cung các Hoàng đế nhà Minh. Thậm chí, tôi cũng không bước được tới cửa khách sạn. Một phát súng bắn từ trong xe ra, ở thời nay, có nghĩa lý gì nhỉ? Một việc quá dễ. Hơn nữa lại đối với một tổ chức hùng mạnh như tổ chức của ông. Nhưng có điều gì đó đã níu chân không cho ông đi bước ấy. Ông đã kịp bắt vợ tôi và bằng cách đó buộc tôi tới chỗ ông, nhưng ông không thể làm đúng như vậy được với một người cũng biết rõ mọi chuyện, đó là thanh tra Lô. Do không có nhân chứng chống lại ông, ông đã kịp thời thủ tiêu vợ mình, nên ông chẳng lo ngại thanh tra Lô mấy. Từ đó không khó gì có thể rút ra kết luận là ông lo ngại chuyện khác cơ. Và chính vì cái “chuyện khác” đó, ông đã mời tôi tới Cung các Hoàng đế nhà Minh, chứ không điệu tôi ra một chỗ đông không mong quanh, nơi có thể thùng thẳng bóp cổ tôi chết ngoéo.

Alan trong giây lát đã quên mất rằng ông đang trò chuyện, tựa hồ như không có gì xảy ra cả, với một kẻ, mà lúc chưa gặp ông đã khinh bỉ tính tàn bạo còn lúc này ông nhận thấy lão là một kẻ vô nhân đạo mang tính chất bệnh hoạn, man rợ. Vì nếu lão đã lạnh lùng như một tượng đá giết con đẽ, sau đó giết vợ lão thì còn nói chi đến những người dung nước là như bà Lâu, hiện đang nằm trong tay lão.

- Không thể không công nhận rằng suy nghĩ của ông thật tinh táo, - lão Chương nói, sau một giây im lặng, - kể ra đương đầu với một đối thủ mạnh và thông minh cũng thú vị thật. Sự am hiểu của ông và sự am hiểu của ông thanh tra buộc phải loại trừ mọi niềm hy vọng rằng cả hai ông sẽ được sống. Tôi cho là ông cũng đủ trí thông minh để nhận ra rằng không nên san sẻ nguồn thông tin của mình cho người khác đấy chứ?

- Đủ thôi, - Alan làu bàu và ngạc nhiên nhận thấy lão Chương đã nhanh chóng và dễ dàng giải thích việc là ông, Alan, đã không bảo với người của mình, cần phải bắt đúng tên nào ở đường Léon.

- Điều đó đơn giản hóa công việc rất nhiều. Tôi cho rằng cả ông thanh tra quá đi sâu đi sát của ông hiện nay cũng không còn tâm trạng đầu nghĩ tới chuyện này. Ông ta đang mãi đưa vợ đi giấu tôi. Chắc ông ấy giấu được, mặc dù người của tôi đã lùng sục khắp các bệnh viện và nhà thương. Nhưng, thực tình mà nói, lúc này tôi không ngại ông thanh tra lắm, vì tôi đã nắm trong tay bà vợ ông và tôi cả gan tin rằng bà ta sẽ là điều bảo đảm cho sự khôn ngoan chín chắn của ông. Còn với ông thanh tra, nếu tôi tóm được ông ấy, thì các ông hãy tự thỏa thuận lấy. Đây là thực chất vấn đề tôi có ý định bàn bạc với ông. Ông nói đúng, có “chuyện gì khác” làm cho tôi lo ngại. Tôi bực lộ với ông điều bí mật nhỏ trong gia đình tôi. Từ lâu tôi đã biết rằng sinh thời, vợ tôi căm giận tôi. Tôi cũng chẳng ưa gì mẹ ta. Mẹ ta đã giáo dục cái đồ súc sinh ấy giống hệt như mẹ ta. Và cái đồ súc sinh ấy vô tình đã biết được một điều mà tốt hơn hết là không bao giờ nên biết thì hóa hay. Tự hấn có lỗi, tôi chẳng còn cách nào khác là thủ tiêu hấn. Nhưng tôi, Hoàng Long quyền hành thâm tóm tắt cả trong tay, lại sợ vợ mình. Đúng, đúng, đã sợ. Nhưng ông biết đấy, tôi thậm chí đã phải tự tạo cho mình tình trạng ngoại phạm công kênh chưa từng thấy trong câu chuyện liên quan đến cái đồ súc sinh ấy. Một câu hỏi hợp quy luật lúc này đang quay cuồng trong đầu óc ông: giết cả mẹ ấy đi chẳng đơn giản hơn ư? Đơn giản hơn thật. Tôi có thể cam đoan với ông rằng nếu không có một tình tiết, thì việc đó có khó khăn gì đâu. Cái con rắn độc

ấy đã thu thập được một tập hồ sơ về tôi mà mục thường mang ra dọa tôi. Mục ta thậm chí, nếu có thể nói như thế này, đã “tặng” tôi bản sao chụp tập hồ sơ đó để tôi không nghĩ rằng mục lừa bịp. Tập hồ sơ nằm tại két sắt của một ngân hàng nào đó. Trong trường hợp mục ta bị chết thì mới được mở két ra. Trong két có để lời di chúc của mục và dăm bản sao tập hồ sơ. Theo lời di chúc, một bản sao sẽ được gửi cho C.I.U., bản thứ hai cho cảnh sát hình sự và còn hai hoặc ba bản nữa cho các báo. Báo nào, tôi không biết. Vậy là tôi không có khả năng hủy tin này. Do đó điều kiện của tôi là: ông sẽ lũng cho được số giấy tờ đó, chuyển cho người của tôi dưới dạng còn nguyên chưa bóc xi, tổ chức cho một người của tôi mới bị bắt cách đây không lâu vượt ngục...

- Chúng tôi đã bắt bốn người, - Alan nhận xét.

- Tôi biết. Ba tên thì cứ bắt giữ và muốn làm gì thì làm. Như vậy để đánh đổi lại, tôi bảo toàn tính mạng cho vợ ông, ông, viên thanh tra Lô mến yêu của ông và vợ ông ta. Với điều kiện ông Lô phải rời khỏi biên giới Xingapo trong thời gian gần đây nhất. Vĩnh viễn. Như tôi được biết, ông ta khó tính hơn ông, điều đó không thích hợp với tôi. Một người ở C.I.U. biết quá nhiều, tôi cho thế cũng đủ lắm rồi. Và ông truyền đạt lại với ông thanh tra: nếu ông ta không quên đi những điều tai nghe mắt thấy, chuyện đó có ảnh hưởng đến ông. Câu trả lời của ông là thế nào?

Alan chần chừ một lúc.

- Tôi chấp nhận, - mãi sau ông mới hờ hững đáp.

- Tôi cũng nghĩ như vậy.

- Nhưng lấy gì đảm bảo là nhận được giấy tờ, ông sẽ thả vợ tôi?

- Cuộc trao đổi sẽ diễn ra ở ngay ngoài phố, giữa ban ngày ban mặt.

- Tôi làm sao có thể tin chắc rằng khi bỏ đi, người của ông sẽ không xả một tràng súng máy vào tôi, nào?

- Không có tài liệu trong tay, ông chẳng nguy hiểm gì đối với tôi. Không ai tin ông. Hơn nữa tôi cần đến ông. Tôi sẽ lo liệu sao để ông còn làm việc trên cương vị của mình khoảng mười năm nữa. Ông hãy nhận một người vào làm việc, quý mến người đó... như đã quý mến ông thanh tra Lô. Xem ra, xong rồi đây. À, còn một vấn đề nữa. Cấp trên của ông có thể sẽ chú ý tới nội dung tài liệu mà ông lĩnh ở nhà băng. Ngày mai, ông sẽ nhận được một cặp giấy. Trong có rất nhiều điều thú vị về bọn cướp mang tên Hắc Mi Hội. Như tôi được biết, Blacan Mati, tàu Tumaxic, vụ giết vợ tổng giám đốc Chương là do bọn chúng gây nên. Ông thậm chí có thể gọi chúng là Tam Hoàng. Ông hãy điều tra bọn cướp đó. Thật tình mà nói, thời gian gần đây chúng gây trở ngại nhiều cho chúng tôi.

“Lẽ nào tất cả những chuyện này xảy ra với ta trong thực tế ư?” - Alan nghĩ thầm. - Không thể tin được, không thể tin được!”.

- Còn bây giờ, nếu ông không phản đối, ta có thể cùng nhau dùng bữa tối, - lão Chương đề nghị.

- Cảm ơn ông, tôi không đói, - Alan từ chối.

- Nếu vậy tôi không dám lưu ông ở lại nữa. - giọng lão Chương để lộ một vẻ khô hài châm biếm.

- A, hãy còn một điểm nhỏ nữa.

Lão lắc chuông đồng, người đàn ông đã đón Alan ở cổng khách sạn, xuất hiện nơi ngưỡng cửa. Lão Chương búng tay một cái. Người đàn ông lấy cuốn ngân phiếu ở trong túi ra, xé một tờ, rồi đưa Alan.

Ngân phiếu ghi tên ông được nhận món tiền năm chục nghìn đô-la.

- Tôi nghe nói ông sống không phải tại một khu vực khang trang nhất, - lão Chương bảo, - ông đổi căn hộ đi, thuê người hầu, kẻ hạ. Chúng tôi giúp ông tìm một tòa biệt thự đẹp và một người thích hợp. Ở tuổi ông cần phải sống có đầy đủ tiện nghi.

Rồi lão Chương quay lại người đàn ông nói tiếp:

- Đưa tiền ông Alan ra về.

*

Lô đã không chớp mắt ba ngày đêm liền. Khi anh quay về Bệnh viện Trung ương, bệnh viện báo cho anh biết rằng Dung đã tỉnh. Anh quyết định nghe theo lời khuyên của Alan và chuyển Dung sang nơi khác. Anh biết rằng tình thế thực sự nghiêm trọng. Mấy ngày gần đây, Tam Hoàng hẳn học trả đũa và tự vệ quyết liệt như con thú bị dồn vào một góc và không có lối thoát nào khác là lao vào người đi săn đã truy đuổi nó. Cuối cùng, khi họ đã lần ra Hoàng Long, nhưng không tóm cổ được lão và đã mất nhân chứng duy nhất, thì, lẽ dĩ nhiên, Tam Hoàng sẽ phải giở đủ mọi thủ đoạn cần thiết. Chắc lão Chương sẽ tìm mọi cách để hại Alan và Lô vì họ biết quá nhiều chuyện.

Lô chuyển Dung đến bệnh viện thực hành tư nhỏ của một người quen biết. Thật ra mà nói, đây không phải là một bệnh viện. Một người quen biết của Lô đã thực hành tại nhà, có vậy thôi. Nhưng sang sáng hôm sau, bệnh tình của Dung lại trầm trọng hơn. Cô lại bị ngất và đến chiều tối, người quen của Lô nói là cần phải mổ gấp. Sau khi mổ Dung vẫn không tỉnh. Cô bị mất máu nhiều, nói mê lảm nhảm. Lô tranh thủ vèn vèn có một giờ để báo tin cho bố mẹ cô. Lúc trở về, anh lại ngồi trực suốt đêm bên giường vợ, sáng ngày thứ tư, anh không chịu đựng nổi nữa, nên ngồi ngủ gà ngủ gật trong chiếc ghế bành đặt ngoài hành lang.

Anh bừng tỉnh vì thấy bị đụng nhẹ vào người, lập tức mở mắt ra và chồm bật dậy. Alan đang đứng trước mặt anh.

- Anh cứ ngồi, ngồi xuống đi, anh Lô. Xin lỗi đã đánh thức anh dậy. Nhờ bố mẹ Dung, nên tôi mới biết chỗ tìm đến. Cô ấy đỡ chưa?

Lô lắc đầu và lại ngồi xuống ghế.

- Cô ta lại bị mê man. Lúc này đang được truyền máu. Khi tôi đưa cô ta ra viện, bệnh trạng có khá hơn. Nhưng sau đó... Bác sĩ Trương bảo rằng phải mổ nữa. Công việc của bác thế nào rồi? - bỗng chợt nhớ ra, Lô vội hỏi. - Bác Lâu sao, bác? Một khi bác lại đây, có nghĩa là bác đã giải quyết xong một vấn đề gì đấy, phải không bác?

- Đã giải quyết xong, - Alan gượng cười. - Nhưng bà Lâu hiện nay chưa có mặt ở nhà.

- Chúng yêu sách đòi chác gì à? Chúng vẫn còn sợ bác ư?

- Chắc anh không nghĩ là tại sao lão Chương lại không thủ tiêu vợ thay cho việc tự tạo cho mình tình trạng ngoại phạm trước con mắt của người vợ, phải không? - Alan hỏi và ngồi xuống chiếc ghế bành đối diện.

- Chỉ lúc đầu sau khi trao đổi với bà ta thôi, - Lô đáp, - còn sau đấy, tôi chỉ nghĩ tới Dung.

- Trong một két sắt của Ngân hàng châu Á có cất giữ những bằng chứng viết tay của vợ lão Chương chống lại lão. Lão Chương không thể đụng được đến chúng. Lão muốn tôi chuyển những giấy tờ đó cho

lão để đổi lấy tính mạng của bà Lâu.

- Bác đã bàn bạc với lão à?

Alan gật đầu.

- Ngoài ra lão yêu cầu tôi tổ chức cho Bạch Phiến Chỉ chạy trốn và đòi anh vĩnh viễn rời khỏi Xingapo. Lão sợ anh.

- Thế bác? - Lô buột mồm thét lên.

Alan đưa mắt nhìn đi chỗ khác.

- Tôi tha thiết mong rằng lúc này ta không nên nói tới tôi. Trong khi bà Lâu còn ở trong tay chúng, tôi buộc phải chấp nhận mọi điều kiện.

- Còn sau đó thì sao?

- Lúc này không nên bàn tới chuyện đó, anh Lô, - Alan lại khẩn khoản. - Mọi nỗ lực đều vô hiệu. Chúng ta đang cố dùng tay không bắt tôm tép. Anh cần phải rời khỏi Xingapo. Như vậy sẽ tốt hơn cho cả anh lẫn tôi... Và... nếu anh không quên đi cái câu chuyện này thì tôi sẽ phải giờ đầu chịu báng. Lão Chương đã bảo vậy.

- Thế bác không thấy có lối thoát nào cả à? - Lô hỏi.

Alan lắc đầu.

- Thôi được, nếu chuyện đó giúp ích cho bác, thì tôi và Dung sẽ ra đi... có điều chờ cho cô ta bình phục hẳn.

Alan cố không nhìn thẳng vào mắt Lô và nói:

- Tôi sẽ mua vé cho hai người. Anh định đi đâu?

Lô nhún vai.

- Tôi không biết nữa. Phải suy nghĩ cái đã. Có lẽ, tới Băng Cốc. Bên đó tôi có một người bạn, anh ấy sẽ giúp tôi thu xếp nơi ăn chốn ở.

- Nhưng dấu sao trong những ngày này, anh nên thận trọng. Cố gắng đừng để lão Chương đánh hơi thấy anh ở đâu.

- Nếu lão vẫn chưa biết...

- Chưa biết đâu. Dấu sao chuyện tôi làm việc lâu năm ở C.I.U. cũng không phải là vô ích. Người của lão bám sát tôi từng bước một, nhưng lúc này tôi đã bứt ra được khỏi chúng. Do đó hiện giờ mọi chuyện đều ổn cả. Thôi, tôi phải đi đây! Nếu có chuyện gì, gọi điện cho tôi nhé!

Lô gật đầu, Alan vội đứng dậy và đi một mạch ra cửa, không ngoảnh đầu lại.

THAY CHO ĐOẠN KẾT

- .. hòng giáng một đòn vào Đại Huỳnh Hội chúng ta. - Hoàng Long ngồi chễm chệ trên bệ cao chỗ cạnh bàn thờ, cất giọng khê nói, - nhưng Tam Hoàng bất tử. Thiên hoàng, Địa hoàng và các thần linh anh minh của Tổ tiên chúng ta chứng giám cho những lời ta!

Nói xong, Hoàng Long quay về phía Tân đang ngồi bên cạnh - lúc này Tân đã mặc áo quần đỏ thẫm của Hồng Trượng - hỏi nhỏ:

- Đã xác định được tên thanh tra và vợ hăn lẫn trốn ở đâu chưa?
- Dạ, thưa tiên sinh, rất tiếc là chưa ạ, - Tân nói, vẻ có lỗi, - người của đệ và của Tiểu Trúc dốc hết sức...

- Tìm bằng được, - Hoàng Long rít qua khe răng, - tìm bằng được và thủ tiêu đi.
- Dạ, thưa tiên sinh, vâng ạ.
- Và cần phải thủ tiêu cái thằng cha nhà báo nào đó có tên là Ixmain. Nó quá quan tâm đến chính trị. Sau buổi lễ ta sẽ cho địa chỉ nó.

- Dạ, thưa tiên sinh, vâng ạ.
- Và cuối cùng, hôm nay người anh em chúng ta - thủ lĩnh Trường Dao Hội - từ San Francisco tới. Chú chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho ông ta.

- Dạ, thưa tiên sinh, vâng ạ.

Hoàng Long ngả người ra lưng ghế bành và khê nhắm mắt lại. Thủ Tự gõ vài dùi mõ và tuyên bố:

- Trừng phạt!

Một sự im lặng nặng nề, day dứt bao trùm khắp căn phòng...

HẾT

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

62 Bà Triệu - Hà Nội. ĐT: (84.04)9439364 - 8229413

Fax; 04.9436024. E-mail: nxbthanhvien@yahoo.com.

Chi nhánh: 270 Nguyễn Đình Chiểu - Quận III TP. Hồ Chí Minh ĐT: (08) 9303262

Quân Mãn Châu chia ra theo từng nhóm, phân biệt theo màu cờ (N.D)

Đảo vườn chết (tiếng Malaixia).

Hai đô-la rưỡi Xingapo bằng một đô-la Mỹ (N.D).

Mũ làm bằng nhung đen mà người Malaixia vẫn thường đội (N.D).

Một chức sắc của đạo Hồi (N.D).

Viện bảo tàng tư nhân chuyên trữ các tác phẩm điêu khắc bằng ngọc thạch của các triều đại Tống và Thanh (thế kỷ X - XVII), nổi tiếng ở Xingapo với tên gọi “House of Jaide” (“Nhà ngọc thạch”) (ND).

Một trong những viên kim cương lớn nổi tiếng thế giới.

Chả thịt lợn và gà nướng theo kiểu Malaixia (N.D)

Tên cũ của Malaixia.

Ấm chỉ Đài Loan.